SIMONE DE BEAUVOIR

GIỚI NỮ

NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

MỤC LỤC

Lời giới thiệu
PHẦN MỘT: SỐ PHẬN
Chương 1: Dữ kiện sinh học
Chương 2: Quan điểm phân tâm học
Chương 3: Quan điểm duy vật lịch sử
PHẦN HAI: LỊCH SỬ
Chương 4
Chương 5
Chương 6
Chương 7
Chương 8
PHẦN BA: HUYỀN THOẠI
Chương 9
Chương 10
PHẦN BỐN: QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH
Chương 11
Chương 12

https://thuviensach.vn

SIMONE DE BEAUVOIR

GIỚI NỮ

Tập I

Người dịch:

NGUYỄN TRỌNG ĐỊNH

và

ĐOÀN NGỌC THANH

NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ - HÀ NỘI 1996

Dịch theo bản Tiếng Pháp

LE DE UXIEME SEXE

Nhà xuất bản Gallimard Paris, 1976

https://thuviensach.vn

LỜI GIỚI THIỆU

Bất bình đẳng đối với phụ nữ vẫn còn là căn bệnh nặng nề của nhân loại. Từ mấy nghìn năm trước, Khổng Tử, nhà hiền triết hàng đầu của Trung Quốc, đã từng nói "Phụ nhân nan hoá" (đàn bà khó dạy bảo). Còn Kinh thánh của đạo Gia Tô thì cho rằng Eve, người phụ nữ đầu tiên đã được Chúa tạo ra bằng một giẻ xương sườn của Adam, người đàn ông đầu tiên, với mục đích để cho Adam không cảm thấy quá cô đơn. Cũng chính Eve xui Adam ăn trái cấm để đến nỗi cả loài người mắc tội với Chúa... nói tóm lại, theo Kinh thánh, người đàn bà về bản chất khác đàn ông, không cao quý bằng đàn ông, được sinh ra để phục vụ đàn ông, và là nguồn gốc của mọi thói hư tật xấu trên đời...

Cứ thế, nhân loại mang theo thành kiến sai lạc ấy trong suốt nghìn năm phát triển. Thế giới là thế giới của đàn ông, mọi việc lớn nhỏ do đàn ông định đặt, cả những chế định, tập tục, luật pháp cũng do đàn ông dựng lên để giữ chặt quyền bá chủ của họ và đẩy sâu nửa kia vào tính dục của mình.

Người ta đã tốn không biết bao nhiêu giấy mực để viết về vấn đề này. Trong số những tác phẩm từng được sự chú ý và gây tranh cãi trên phạm vi toàn cầu, phải kể đến GIỚI NỮ (Le deuxième sexe) của Simone de Beauvoir, nữ văn sĩ Pháp hiện đại. Bằng những hiểu biết sâu sắc về sinh học, triết học, lịch sử, dân tộc học, văn học nghệ thuật..., tác giả nói về người phụ nữ, về cái nửa nhân loại từ trước tới nay vẫn bị che lấp sau màn sương kỳ thị. Từ các dữ kiện sinh học đến lịch sử, huyền thoại, từ đứa bé mới chào đời đến cụ già, địa vị người phụ nữ trong xã hội qua từng thời đại lịch sử. Qua đó, ta càng thấy việc hạ thấp vai trò phụ nữ, dù ở dạng nào đi nữa, đều trái ngược với tự nhiên và cản trở sự phát triển chung của xã hội và gia đình: Đàn ông, đàn bà, hai nửa của loài, cấu tạo, tính cách có khác nhau, song đều hoàn chỉnh, đều quan trọng, cần thiết như nhau, không hề có chuyện cao quý và thấp hèn, chủ động và thụ động như nhiều người vẫn nói. Quan hệ của hai nửa là hoà hợp, tương hỗ, bổ sung cho nhau, không hề

https://thuviensach.vn

có chuyện bên này áp chế, kìm hãm, thôn tính bên kia. Giải phóng phụ nữ và quan tâm đến mọi vấn đề liên quan đến phụ nữ là một đòi hỏi cấp bách và lâu dài của cộng đồng, dân tộc và Nhà nước.

Một công trình được tạo dựng với sự nỗ lực trong hàng chục năm trời, một khối lượng kiến thức phong phú. Tuy vậy, cũng không thể coi GIỚI NỮ, không còn gì để bổ sung, tranh luận.

Chúng ta biết rằng Simone de Beauvoir viết cuốn sách này vào năm 1949. Từ đó đến nay, thế giới đã thay đổi biết bao. Riêng nhận thức về vấn đề phụ nữ và hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ ở từng nước và thế giới đã có những bước phát triển mà Hội nghị thế giới về phụ nữ tại Bắc Kinh là một dấu ấn quan trọng. Những nghiên cứu của tác giả, dẫu sao cũng chỉ bó hẹp trong phạm vi một số nước phát triển thuộc châu Âu và Mỹ, chưa đụng chạm đến phương Đông, châu Phi, các nước Ả rập, nơi mà tệ phân biệt về giới diễn ra còn hết sức nặng nề. Ngoài ra, trong thái độ dứt khoát, táo bạo của tác giả, ta cũng đọc được một cái gì đó cực đoan. Đặc biệt là đối với gia đình. Thực tiễn phát triển của nhân loại ngày nay cho thấy việc củng cố gia đình là một nhiệm vụ cấp thiết hơn bao giờ hết. Gia đình bền vững hoàn toàn phù hợp với giải phóng phụ nữ, giải phóng cá nhân, chứ không hề cản trở như tác giả quan niệm.

Dịch và giới thiệu GIỚI NỮ chúng tôi hy vọng có thể đưa đến bạn đọc một nguồn tài liệu tham khảo bổ ích.

NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

https://thuviensach.vn

PHẦN MỘT: SỐ PHẬN

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 1: DỮ KIỆN SINH HỌC

Đàn bà ư? Đơn giản thôi, những người thích những công thức giản đơn nói như vậy: một cái tử cung, một cái buồng trứng (ovaire); một con cái: từ này đủ định nghĩa đàn bà. Trong cửa miệng đàn ông, định ngữ "con cái" vang lên như một lời thoá mạ; thế nhưng đàn ông lại không xấu hổ về thú tính của mình, trái lại, kiêu hãnh nếu người ta nói về họ: "Một con đực đấy!" Cái từ "con cái" mang một nghĩa xấu, không phải vì nó cắm sâu người phụ nữ vào trong lòng tự nhiên, mà chính vì nó dồn người đó vào trong giới mình; và sở dĩ đàn ông cho đó là một giới đáng khinh bỉ và thù địch, ngay ở những con thú vô tội nữa, hiển nhiên là vì mối hận thù day dứt, người đàn bà vốn gây cho họ; tuy nhiên họ muốn tìm một sự biện minh cho ý thức này trong sinh học. Cái từ "con cái" đánh thức dậy một loạt hình ảnh: một cái noãn (ovule) tròn to tướng đớp lấy và ngấu nghiến con tinh trùng nhanh nhạy; con mối chúa gớm guốc và no ứ trị vì những con đực bị bắt làm tôi tớ; con bọ ngựa, con nhện cái no nê tình ái nghiến nát và ăn sống nuốt tươi con đực; con chó cái động đực chạy khắp các con hẻm, để lại phía sau một luồng xú khí; con khỉ cái phô mình ra một cách trơ trẽn và lẩn tránh với một lối đỏm dáng giả trá; và những con thú huy hoàng nhất, hổ cái, sư tử cái, beo cái, nằm một cách đê hèn dưới sức mạnh ôm ấp vương giả của con đực. Đàn ông gán cùng một lúc cho đàn bà tính cách của tất cá các con cái: lì lợm, nóng nảy, xảo trá, đần độn, vô cảm, dâm đãng, tàn bạo, tự ti. Và như vậy vì là một con cái. Nhưng hễ không muốn tư duy bằng sáo ngữ, thì ngay lập tức hai câu hỏi được đặt ra: con cái trong giới động vật đại diện cho cái gì? và loại con cái đặc biệt gì thể hiện ở người phụ nữ?

Con đực và con cái là hai típ cá thể được biệt hoá trong một loài, phục vụ sinh sản; chỉ có thể xác định chúng trong mối quan hệ tương hỗ. Nhưng trước hết, cần chú ý là bản thân định nghĩa về sự phân chia mỗi loài thành hai giống là không rõ ràng. Trong giới tự nhiên, sự phân chia ấy không được thực hiện một cách phổ quát. Để chỉ nói về loài vật không thôi, chúng

https://thuviensach.vn

ta biết rằng ở các đơn bào: thảo trùng, amíp, trực khuẩn, v.v..., về cơ bản, sự sinh sản khác bản năng giới tính (sexualité), vì tế bào tự phân chia và phân chia nhỏ một cách riêng rẽ. Một số ấu trùng sinh sản theo lối liệt sinh (schyzogenèse), tức là theo lối chia cắt của cá thể mà nguồn gốc vốn vô tính; hoặc theo lối sinh sản mầm (blastogenèse), tức là theo lối chia cắt của cá thể, sản phẩm của một hiện tượng hữu tính: những hiện tượng nảy mầm và chia cắt quan sát thấy ở con thuỷ tức nước ngọt, ở loài động vật ruột khoang, bọt biển, giun, loài có bao, là những ví dụ quen thuộc. Trong sinh sản đơn tính (parthénogenèse), có hiện tượng cái trứng còn trinh nguyên phát triển thành phôi mà không cần sự can thiệp của con đực; con đực không giữ một vai trò nào hay chỉ giữ một vai trò thứ yếu: trứng ong không thụ tinh, tự phân chia nhỏ và sinh ra ong đất; ở loài bọ xanh, con đực vắng mặt trong một loạt thế hệ, và trứng không thụ tinh sinh ra những con cái. Người ta thực hiện một cách nhân tạo sự sinh sản đơn tính ở loài hải đởm, hải tinh và ếch. Nhưng ở loài nguyên sinh động vật, có thể xảy ra hiện tượng hai tế bào hoà lẫn vào nhau tạo thành cái mà người ta gọi là một tiếp hợp tử (zygote); sự thụ tinh là cần thiết để trứng ong sinh ra con cái, trứng bọ xanh sinh ra con đực. Từ đó, một số nhà sinh học kết luận rằng ngay ở những loài có khả năng sinh sản đơn phương (unilatéral), sự khôi phục nguyên bào mầm (germen) bằng một sự trộn lẫn các thể nhiễm sắc có thể có lợi cho quá trình trẻ hoá và sinh lực của hậu duệ; do vậy, người ta hiểu rằng trong những hình thái phức tạp nhất của cuộc sống, sự phân tính là một chức năng cần thiết; chỉ có những sinh vật sơ đẳng là có thể sinh sản mà không cần cơ quan sinh dục (sexes), chưa kể là như vậy, chúng làm cạn kiệt dần sức sống của mình.

Nhưng ngày nay, giả thuyết này bị phản đối kịch liệt qua các công trình quan sát, người ta chứng minh được rằng hiện tượng sinh sản vô tính có thể xảy ra một cách vô tận mà không nhận thấy một trường hợp thoái hoá nào; sự kiện này đặc biệt rõ rệt ở loài trực khuẩn; những cuộc thí nghiệm sinh sản đơn tính ngày càng nhiều và táo bạo, và trong nhiều loài, con đực tỏ ra hoàn toàn vô ích. Vả lại, dù có chứng minh được lợi ích của một sự trao đổi tế bào chăng nữa, thì bản thân nó cũng chỉ xuất hiện như một sự kiện thuần

https://thuviensach.vn

túy không được biện giải. Sinh học xác nhận sự phân chia thành giống, nhưng dù có thấm nhuần mục đích luận, nó vẫn không thể suy đoán sự phân chia ấy từ cấu trúc tế bào, cũng như từ quy luật sinh sản tế bào hay từ bất kỳ một hiện tượng sơ giản nào khác.

Sự tồn tại các giao tử (gamète) không đồng nhất, không đủ để xác định hai giống riêng biệt; tình hình thực tế thường xảy ra là sự phân hoá các tế bào sinh sản không dẫn tới sự phân chia loài thành hai típ: cả hai tế bào ấy có thể thuộc về một cá thể duy nhất. Đó là trường hợp các loài lưỡng tính (hermaphrodite) thường xảy ra ở thực vật, và cũng bắt gặp ở nhiều loài vật lớp dưới, trong đó có loài giun đốt và loài nhuyễn thể. Ở đây, sự sinh sản được thực hiện, hoặc bằng thụ tinh tự hoa (autofecondation), hoặc bằng thụ tinh dị hoa (fecondation croisée). Cả về điểm này, một số nhà sinh học cũng có khuynh hướng thừa nhận trật tự đã an bài. Họ cho hiện tượng phân tính (gonochorisme) tức là hệ thống trong đó các tuyến sinh dục khác nhau thuộc về những cá thể khác nhau là một quá trình hoàn thiện của hiện tượng lưỡng tính (hermaphroditisme) được thực hiện theo con đường tiến hoá; nhưng trái lại, những người khác cho hiện tượng phân tính mang tính chất nguyên thuỷ: hiện tượng lưỡng tính chỉ là một hình thức thoái hoá của hiện tượng phân tính. Dù sao, các khái niệm về tính trội của một số hệ thống này đối với một hệ thống khác, về phương diện tiến hoá, vẫn là những lý thuyết rất có thể bàn cãi. Chỉ có thể khẳng định một cách chắc chắn là cả hai phương thức sinh sản ấy song song tồn tại trong tự nhiên, là chúng đảm bảo sự tiếp nối giữa các loài; và cũng hoàn toàn như tính không đồng nhất của các giao tử, tính không đồng nhất của các tuyến sinh dục xuất hiện một cách ngẫu nhiên. Vì vậy việc phân chia các cá thể thành con đực, con cái là một sự kiện ngẫu nhiên và không thể biến đổi.

Phần lớn các nhà triết học thừa nhận sự phân chia ấy nhưng không tìm cách giải thích. Chúng ta biết câu chuyện truyền kỳ của Platon[1]: lúc đầu có đàn ông, đàn bà và cá thể lưỡng tính; mỗi cá thể có hai mặt, bốn cánh tay, bốn cẳng chân và hai thân mình dính vào nhau; một hôm, họ bị tách làm đôi "như kiểu người ta tách quả trứng" và từ đây, mỗi nửa tìm cách gặp lại

https://thuviensach.vn

cái nửa phần bổ sung của mình: về sau, thần linh quyết định bằng sự ghép đôi hai nửa khác nhau, sẽ tạo ra những con người mới. Nhưng câu chuyện này chỉ nhằm giải thích tình yêu: sự phân chia thành giống đực và cái, lúc đầu được xem như một dữ kiện. Aristote cũng không xác minh rõ hơn, vì trong sự hợp tác giữa nội dung và hình thức là điều bắt buộc trong mọi hành động, nhưng không nhất thiết các hoạt chất (principe actif) và tĩnh chất (principe passif) phải phân bố thành hai loại cá thể dị biệt.

Còn về vai trò của mỗi giống đực, cái, thì có nhiều ý kiến khác nhau; lúc đầu những ý kiến này đều không có cơ sở khoa học mà chỉ phản ánh các huyền thoại về mặt xã hội. Người ta từng nghĩ trong một thời gian dài và người ta vẫn còn nghĩ trong các xã hội nguyên thủy theo chế độ mẫu hệ, rằng người bố chẳng dự phần nào hết trong sự hoài thai đứa con: ấu trùng của tổ tiên len lỏi dưới dạng những cái phôi sống động trong bụng người mẹ. Khi chế độ phụ quyền xuất hiện, con đực đòi hỏi gay gắt hậu duệ của mình; người ta vẫn bắt buộc dành một vai trò cho người mẹ trong sự sinh đẻ, nhưng cho rằng người mẹ chỉ mang và nuôi dưỡng cái mầm (semence) sống động: chỉ riêng một mình người bố là người sáng tạo. Aristote[2] hình dung cái thai là sản phẩm của sự gặp gỡ giữa tinh trùng và kinh nguyệt: trong sự cộng sinh này, người đàn bà chỉ cung cấp một chất thụ động, chính nguyên lý đực mới là sức lực, là hoạt động, là vận hành, là sự sống. Đó cũng là học thuyết của Hippocrate[3] công nhận hai loại mầm, một mầm yếu hay cái, và một mầm mạnh hay đực. Lý thuyết Aristote tồn tại trong suốt thời Trung đại và cho tới tận thời hiện đại.

Sự phát minh ra kinh hiển vi ở thế kỷ XIX cho phép nghiên cứu trứng động vật. Năm 1827, người ta xác định trứng của loài động vật có vú; năm 1835, tìm ra chất nguyên sinh, rồi tế bào; và năm 1877, thực hiện một công cuộc quan sát cho phép chứng minh sự thâm nhập của tinh trùng vào trong trứng con hải tinh, từ đó chứng minh sự đối xứng của nhân (noyaux) trong hai giao tử; năm 1833, một nhà động vật học Bỉ, lần đầu tiên phân tích hiện tượng hoà lẫn của chúng.

https://thuviensach.vn

Nhưng quan niệm của Aristote không hoàn toàn bị phủ nhận. Hegel[4] cho rằng hai giống đực, cái phải khác nhau: một chủ động, một thụ động, và dĩ nhiên tính thụ động thuộc về con cái. “Do sự phân hoá này, đàn ông là nguyên lý chủ động, còn đàn bà là nguyên lý thụ động vì nằm trong sự thống nhất không phát triển của mình”[5]. Và thậm chí sau khi noãn đã được thừa nhận là một hoạt chất, người ta vẫn tìm cách đối lập tính ì của nó với tính linh hoạt của tinh dịch. Ngày nay đã hình thành một khuynh hướng ngược lại: sau khi phát hiện hiện tượng sinh sản đơn tính, một số nhà khoa học chỉ xem con đực có vai trò một tác nhân hóa lý. Trong một vài loài, chỉ tác dụng của một axít hay một sự kích thích cơ học cũng đủ gây nên sự phân chia của trứng và sự phát triển của phôi; từ đây, người ta táo bạo giả định rằng giao tử đực không cần thiết cho sự sinh sản, cùng lắm thì nó cũng chỉ là một chất men, phải chăng sự hợp tác của đàn ông trong sự sinh đẻ sẽ có ngày trở nên vô ích? Hình như đó là nguyện vọng của số đông phụ nữ. Nhưng tuyệt nhiên không có gì cho phép một sự tiên đoán quá táo bạo như vậy vì không có gì cho phép phổ cập các quá trình đặc trưng của cuộc sống. Hiện tượng sinh sản vô tính và sinh sản đơn tính không căn bản nhiều hơn hay ít hơn hiện tượng sinh sản hữu tính. Chúng tôi cho rằng sinh sản hữu tính không phải là hiện tượng có ưu thế một cách tiên nghiệm; nhưng không có một sự kiện nào chỉ ra rằng nó có thể biến đổi thành một cơ chế đơn giản hơn.

Như vậy, sau khi bác bỏ mọi học thuyết tiên nghiệm, mọi lý thuyết bấp bênh, chúng ta đứng trước một sự kiện mà người ta không thể cung cấp một cơ sở bản thể luận nào cũng như một sự biện minh thực nghiệm nào, và cũng không thể hiểu ý nghĩa của nó một cách tiên nghiệm. Chỉ có xem xét nó trong hiện thực cụ thể của nó mới có thể hy vọng rút ra được ý nghĩa ấy: phải chăng lúc ấy, nội dung của từ “con cái” mới xuất hiện sáng tỏ?

Ở đây, chúng tôi không muốn đề xướng một triết học của cuộc sống; và trong cuộc tranh luận giữa mục đích luận và cơ giới luận, chúng tôi không muốn vội vàng đứng về phía nào hết. Tuy nhiên điều đáng chú ý là tất cả các nhà sinh lý học và sinh học đều sử dụng một ngôn ngữ ít nhiều mang

https://thuviensach.vn

màu sắc mục đích luận, chỉ vì họ cho các hiện tượng sống có một ý nghĩa; chúng tôi sử dụng từ vựng của họ. Tuy không quyết định gì hết về mối quan hệ giữa đời sống và ý thức, chúng ta vẫn có thể khẳng định rằng mọi sự kiện sống đều chỉ ra một sự siêu nghiệm (transcendance), và mọi chức năng đều bao hàm một dự định: công trình miêu tả của chúng tôi không hàm ý gì hơn.

***

Trong tuyệt đại đa số các loài, cơ thể đực và cái hợp tác với nhau để sinh sản.

Về cơ bản, những cơ thể này được xác định bởi những giao tử do chúng sản sinh. Ở một vài loài tảo và một vài loài nấm, các tế bào hoà nhập vào nhau để sản sinh ra trứng, đều giống nhau, các trường hợp đẳng giao (isogamie) này có ý nghĩa ở chỗ chúng thể hiện sự tương đương căn bản giữa các giao tử; một cách khái quát, các giao tử này được phân hoá: nhưng sự tương đồng của chúng vẫn rất đáng chú ý. Tinh trùng và noãn là kết quả của một quá trình tiến hoá của các tế bào lúc đầu vốn là đồng nhất: quá trình phát triển tế bào các nguyên thuỷ thành noãn bào trứng (oocyte) khác quá trình phát triển tinh bào (spermatocyte) qua các hiện tượng nguyên sinh (phénomène protoplasmique), nhưng các hiện tượng nhân (phénomène nucléaire) thì rõ ràng là giống nhau. Quan niệm của nhà sinh học Ancel[6] năm 1903, đến nay vẫn có giá trị: “Một tế bào tiền nảy mầm không phân hóa (cellule progerminatrice indifférenciée) sẽ trở thành đực hay cái tuỳ theo những điều kiện nó gặp trong tuyến sinh dục lúc nó xuất hiện, những điều kiện này được quy định bởi sự biến đổi một số tế bào biểu mô (cellule épithéliale) thành yếu tố nuôi dưỡng tạo nên một chất đặc biệt”. Mối thân thuộc cội nguồn ấy được thể hiện trong cơ cấu hai giao tử mang một số lượng nhiễm sắc thể giống nhau bên trong mỗi loài; vào lúc thụ tinh, cả hai nhân hoà lẫn chất của chúng vào nhau, và trong mỗi nhân, nhiễm sắc thể giảm bớt một nửa số lượng ban đầu; hai đợt phân chia cuối cùng của noãn dẫn tới việc hình thành các cực cầu (globule polaire), tương đương với những sự phân chia cuối cùng của tinh trùng. Ngày nay, người ta cho rằng

https://thuviensach.vn

tuỳ theo các loài, chính giao tử đực hay cái quyết định việc xác định giống: ở động vật có vú, tinh trùng có một nhiễm sắc thể không đồng nhất với nhiễm sắc thể khác, và tiềm năng của nó khi thì đực, khi thì cái. Và theo định luật thống kê học của Mendel[7] việc truyền các tính di truyền cũng do bố và mẹ thực hiện. Điều quan trọng cần ghi nhớ là trong sự gặp gỡ này, không một giao tử nào có ưu thế hơn giao tử nào, vì cả hai đều hi sinh tính cá thể của mình, nên trứng hấp thụ toàn bộ chất của chúng. Vì vậy có hai thiên kiến khá quen thuộc hiện nay tỏ ra là sai lầm ít nhất cũng ở cấp độ sinh học cơ bản: thiên kiến thứ nhất là tính thụ động của con cái; tia sống (étincelle vivante) không nằm trong cả hai giao tử, nó phát ra từ sự gặp gỡ của chúng, nhân của noãn là một chất sống hoàn toàn đối xứng với chất sống của tinh trùng. Thiên kiến thứ hai mâu thuẫn với thiên kiến thứ nhất, tuy chúng thường vẫn song song tồn tại: sở dĩ như vậy là vì sự trường tồn của loài do con cái bảo đảm, trong lúc nguyên lý đực có một cuộc sống bùng nổ và thoáng qua. Thực ra, phôi duy trì mô sinh dục (germen) của bố cũng như của mẹ và cũng truyền lại các mô quý cho hậu duệ dưới dạng khi đực, khi cái. Có thể nói đó là một mô sinh dục lưỡng tính, từ thế hệ này qua thế hệ khác, sống sót sau những bước thăng trầm riêng rẽ của thân thể (soma).

Tuy nhiên, giữa noãn và tinh trùng, người ta quan sát thấy những sự khác biệt thứ yếu hết sức thú vị; nét đặc sắc chủ yếu của noãn là ở chỗ nó chứa những chất dành để nuôi và bảo vệ phôi; tích luỹ dự trữ những chất mà cái thai sẽ sử dụng để tạo thành các mô, những dự trữ này không phải là một chất liệu sống động mà là một vật chất bất động; kết quả là nó có dạng dày dặn, hình cầu hay hình elíp và tương đối rộng; ở phụ nữ, đường bán kính của noãn là 0mm 13; trong lúc trong tinh dịch đàn ông, có 60.000 tinh dịch/mm3: khối tinh trùng cực kỳ nhỏ, nó có một cái đuôi dạng chỉ, một cái đầu kéo dài ra, không một chất khác thường nào làm cho nó nặng nề, nó hoàn toàn sống động; cơ chế này khiến nó linh hoạt; trong lúc noãn nơi chứa đựng tương lai của thai là một yếu tố cố định: nó thụ động chờ đợi sự thụ tinh, chính giao tử đực đi tìm nó; tinh trùng bao giờ cũng là một tế bào

https://thuviensach.vn

trần trụi, noãn được một màng bảo vệ, có hay không tuỳ theo loài; nhưng dẫu sao, hễ tinh trùng tiếp xúc với nó là bị nó xô đẩy, làm dao động, và nó thâm nhập vào tinh trùng: giao tử đực rứt bỏ đuôi, đầu nó phổng lên và bằng một động tác xoáy đi thẳng tới nhân; trong thời gian ấy, trứng ngay lập tức tạo thành một cái màng để ngăn cách mình với các tinh trùng khác.

Giao tử đực và cái hoà lẫn vào nhau trong trứng; cùng nhau tự tiêu diệt hoàn toàn. Cho rằng noãn hấp thụ ngấu nghiến giao tử đực là không đúng; và cũng không đúng nếu cho rằng giao tử đực thôn tính một cách thắng lợi dự trữ của tế bào cái, vì trong hành động, chúng hoà lẫn vào nhau, tính cá thể của cả đực lẫn cái đều mất đi. Hai giao tử, trong lúc liên kết với nhau, vừa tự vượt qua mình, vừa tự duy trì mình; nhưng noãn, trong cơ cấu của nó, tính trước những nhu cầu sắp tới; nó được cấu tạo để có thể nuôi dưỡng được đời sống sẽ trỗi dậy trong nó; trái lại, tinh trùng hoàn toàn không được trang bị để bảo đảm tạo ra sự phát triển của mầm do nó tạo nên. Ngược lại, noãn không có khả năng tạo ra sự thay đổi sẽ gây nên một bùng nổ mới của sự sống: còn tinh trùng thì di chuyển. Không có sự dự phòng của noãn, hoạt động của tinh trùng là vô ích; nhưng không có sáng tạo của tinh trùng, thì noãn không thực hiện được khả năng nuôi sống của mình. Vì vậy, chúng ta kết luận rằng về cơ bản, vai trò của hai giao tử giống nhau: chúng cùng nhau tạo ra một sinh vật trong đó cả hai đều mất đi và tự vượt qua mình. Nhưng trong các hiện tượng thứ yếu và bề ngoài ảnh hưởng đến sự thụ tinh, sự biến đổi tình thế cần thiết cho sự nảy nở mới của sự sống được thực hiện qua yếu tố đực, và sự nảy nở ấy được cố định trong một cơ thể vững chãi, qua yếu tố cái.

Sẽ là quá táo bạo nếu từ nhận xét này suy luận ra rằng vị trí của phụ nữ là ở trong gia đình: nhưng quả là có những kẻ táo bạo. Trong cuốn Khí chất và Tính cách, Alfred Fouillée[8] muốn hoàn toàn xuất phát từ noãn để xác định người đàn bà, và từ tinh trùng để xác định người đàn ông; nhiều lý thuyết tự nhận là sâu sắc dựa trên lối loại suy đáng ngờ vực ấy. Không thể biết những cái gọi là tư tưởng này căn cứ vào thứ triết học nào của tự nhiên. Nếu xem xét các qui luật của tính di truyền thì đàn ông và đàn bà đều phát

https://thuviensach.vn

sinh từ một tinh trùng và một noãn. Tôi giả định là trong những đầu óc u ám ấy còn rơi rớt những tàn dư của nền triết học Trung cổ già cỗi cho rằng vũ trụ là sự phản ánh chính xác của một tiểu vũ trụ: người ta hình dung noãn là một dạng người (homoncule) cái, và đàn bà, một cái noãn khổng lồ. Những ý tưởng mơ hồ rơi rớt lại từ thời đại giả kim ấy mâu thuẫn một cách kỳ lạ với tính chính xác khoa học của những công trình miêu tả mà người ta cùng căn cứ vào trong một lúc: sinh học hiện đại khó có thể phù hợp với chủ nghĩa tượng trưng Trung cổ; nhưng người ta đâu có chú ý tới điều đó. Tuy nhiên, nếu thận trọng hơn chút ít, thì người ta sẽ phải thừa nhận là từ noãn đến người phụ nữ là cả một con đường dài. Bản thân khái niệm con cái chưa chứa đựng trong noãn. Hegel nhận xét một cách đúng đắn rằng quan hệ tình dục không phải đơn thuần là quan hệ giữa hai giao tử. Vì vậy cần nghiên cứu cơ thể cái một cách toàn diện.

Trên kia đã nói là ở nhiều thực vật và một vài động vật lớp dưới, trong đó có loài nhiễm thể, sự biệt hoá các giao tử không kéo theo sự biệt hoá các cá thể, vì mỗi một cá thể sản sinh cùng một lúc cả noãn lẫn tinh trùng. Ngay cả khi hai giới phân cách ra, cũng không có giữa chúng những bức vách kín mít như những bức vách phân chia các loài; cũng như giao tử được xác định bắt đầu từ một mô khởi nguyên không phân hoá, con đực và con cái xuất hiện như những sự biến dị trên một nền tảng chung, ở một số loài vật, phôi lúc đầu là vô tính, và chính những sự ngẫu nhiên trong quá trình phát triển của nó về sau quyết định sự phân tính của nó. Ngày nay, người ta thừa nhận rằng trong phần lớn các loài, việc xác định giống phụ thuộc vào cấu trúc di truyền của trứng. Trứng trinh nguyên của ong, sinh sản đơn tính nên chi nở con đực; trứng trinh nguyên của bọ xanh, trong những điều kiện giống như thế, chỉ nở con cái. Khi trứng được thụ tinh, điều đáng chú ý là có lẽ trừ trường hợp một vài loài nhện số lượng cá thể đực và cái sinh sản ra, rõ ràng là ngang nhau; sự phân hoá bắt nguồn từ tính không đồng nhất của một trong hai típ giao tử: ở loài động vật có vú, tinh trùng có, hoặc một năng lực đực, hoặc một năng lực cái; người ta không thật rõ trong quá trình sản sinh tinh trùng hay noãn, cái gì quyết định tính chất riêng biệt của các giao tử không đồng nhất; dẫu sao, các định luật

https://thuviensach.vn

thống kế học của Mendel cũng đủ để lý giải sự phân bố chúng một cách đều đặn. Đối với cả hai giống đực và cái, quá trình thụ tinh và bước đầu quá trình phát triển phôi diễn ra giống nhau; biểu mô nhằm tiến hoá thành giao tử, lúc đầu không phân hoá; tinh hoàn biểu hiện rõ vào một giai đoạn trưởng thành nhất định, còn buồng trứng thì hình thành muộn hơn. Điều này giải thích vì sao có một số trường hợp trung gian giữa hiện tượng lưỡng tính và hiện tượng phân tính; rất nhiều khi, một trong hai giống có một vài cơ quan đặc trưng của giống bổ sung: trường hợp đáng chú ý nhất là ở cóc; người ta quan sát thấy ở con đực một buồng trứng bị teo mà người ta có thể cho là nó sản xuất trứng một cách nhân tạo. Ở loài động vật có vú, vẫn còn những vết tích của hiện tượng hai năng lực sinh dục này: tử cung nam tính (utérus masculinus) tuyến vú ở con đực; ống Gartner và âm vật ở con cái. Ngay trong những loài mà sự phân chia giới tính hết sức rõ rệt, vẫn có những cá thể vừa đực vừa cái: có nhiều trường hợp xen giới tính (intersexualité) ở loài vật và ở người; và người ta gặp ở loài bướm, loài có vỏ giáp những ví dụ lưỡng tính (gynandromorphisme) trong đó tính chất đực và cái kết hợp với nhau thành một thứ thể khảm (mosaique). Sở dĩ như vậy là vì tuy được xác định theo cấu trúc di truyền, nhưng thai chịu ảnh hưởng sâu sắc của môi trường cung cấp chất cho nó: chúng ta biết rằng phương thức nuôi dưỡng ở loài kiến, ong, mối, biến ấu trùng thành một con cái hoàn chỉnh, hay tiêu diệt sự trưởng thành giới tính của nó, đưa nó xuống hàng ngũ côn trùng thợ; trong trường hợp ấy, môi trường có ảnh hưởng tới toàn bộ cơ thể: ở loài côn trùng, soma được xác định về mặt giới tính vào một thời kỳ rất sớm và không phụ thuộc và tuyến sinh dục. Ở động vật có xương sống, chủ yếu các hoocmôn tiết ra từ tuyến sinh dục giữ vai trò điều hoà. Nhiều cuộc thí nghiệm đã chứng minh rằng trong lúc làm biến đổi môi trường nội tiết, người ta có thể tác động tới việc xác định giới; những thí nghiệm ghép và thiến hoạn khác thực hiện trên loài vật trưởng thành dẫn tới lý thuyết hiện đại về giới tính: ở con đực và con cái loài có xương sống, soma giống nhau và có thể xem như một yếu tố trung tính; chính hoạt động của tuyến sinh dục cho nó các đặc điểm giới tính; một số hormone được tiết ra, hoạt động với tư cách yếu tố kích thích, một số khác với tư cách yếu tố

https://thuviensach.vn

ức chế; bản thân ống sinh dục (tractus génital) mang tính chất soma, và phôi học chỉ ra rằng nó được xác định dưới ảnh hưởng của các hormone từ các mầm lưỡng tính (ébauche bisexuelle). Có hiện tượng lưỡng tính khi sự cân bằng hormone không được thực hiện và không một tiềm năng giới tính nào được hoàn thiện rõ rệt.

Được phân bố đều trong loài và tiến hoá một cách tương tự từ những cái gốc giống nhau, cơ thể đực và cái xuất hiện hết sức đối xứng một khi sự hình thành hoàn mãn. Cả hai được đặc trưng bởi sự có mặt của các tuyến sản sinh ra giao tử, buồng trứng hay tinh hoàn, vì như chúng ta đã thấy ở phần trên các quá trình tạo tinh trùng và tạo trứng đều giống nhau; các tuyến này đổ chất do chúng tiết ra vào một cái ống phức tạp nhiều hay ít tuỳ theo trật tự các loài: con cái để trứng trực tiếp thoát ra từ vòi trứng (oviducte), hoặc giữ nó lại trong ổ nhớp (cloaque) hay trong một tử cung được phân hoá trước khi đẩy nó ra ngoài; con đực thả tinh trùng ra ngoài hoặc có một cơ quan giao cấu cho phép đưa nó vào con cái. Như vậy, xét một cách tĩnh, đực và cái xuất hiện như hai típ bổ sung lẫn nhau. Phải xem xét chúng theo quan điểm chức năng mới có thể nắm được tính riêng biệt của chúng.

Rất khó có thể cung cấp cho khái niệm con cái một bức tranh miêu tả có giá trị khái quát; xác định nó với tư cách mang theo noãn, và xác định con đực với tư cách mang theo tinh trùng, là rất không đầy đủ, vì mối quan hệ giữa cơ thể với tuyến sinh dục là cực kỳ đa dạng; ngược lại, sự phân hoá các giới tử không trực tiếp ảnh hưởng tới toàn bộ cơ thể: đôi khi, người ta cho rằng vì lớn hơn nên noãn tiêu thụ nhiều sinh lực hơn tinh trùng; nhưng tinh trùng được tiết ra với một lượng cực kỳ lớn nên sự tiêu phí được cân bằng giữa hai giới. Người ta muốn cho việc tạo ra tinh trùng là một ví dụ về hoang phí, và hiện tượng rụng trứng là một mô hình tiết kiệm: nhưng trong hiện tượng này, cũng có một sự dư thừa phi lý; tuyệt đại bộ phận trứng không được thụ tinh. Dẫu sao, giao tử và tuyến sinh dục không cung cấp một vi vũ trụ về toàn bộ cơ thể. Cần trực tiếp nghiên cứu cơ thể này.

Một trong những nét hết sức đáng chú ý khi lướt qua các cấp độ của thang bậc loài vật, là ở chỗ cuộc sống được cá thể hoá từ thấp lên cao; dưới

https://thuviensach.vn

thấp, nó chỉ được sử dụng để duy trì giống; trên cao, nó được tiêu phí qua các cá thể riêng biệt. Trong các loài kém phát triển, cơ thể hầu như chỉ là bộ phận sinh sản; trong trường hợp này, có một sự ưu tiên cho trứng, tức là cho con cái, vì chủ yếu trứng làm nhiệm vụ lặp lại đơn thuần cuộc sống; nhưng nó không là cái gì khác ngoài một cái bụng, và sự tồn tại của nó hoàn toàn bị công việc của một quá trình rụng trứng khủng khiếp tiêu huỷ. So với con đực, nó đạt tới kích thước một người khổng lồ; nhưng thông thường,chi của nó chỉ là những cái mỏm cụt (moignon), cơ thể của nó là một cái túi dị hình, tất cả các cơ quan đều thoái hoá để phục vụ trứng. Thực ra, tuy tạo thành hai cơ thể riêng biệt, đực và cái hầu như chưa được coi là những cá thể, chúng chỉ là một tổng thể duy nhất với những thành phần gắn bó khăng khít với nhau: đó là những trường hợp trung gian giữa hiện tượng lưỡng tính và hiện tượng phân tính.

Trong những hình thái phát triển hơn của cuộc sống, sự sinh sản trở thành công việc sản xuất những cơ thể được phân hoá; nó mang hai gương mặt: vừa duy trì loài, vừa tạo ra những cá thể mới. Tính riêng biệt của cá thể càng được khẳng định thì mặt tạo lập càng thể hiện rõ rệt. Đáng chú ý là hai thời điểm duy trì loài và tạo cá thể mới, được phân chia ra; sự phân chia này, bắt đầu lúc thụ tinh trứng và thể hiện trong toàn bộ hiện tượng sinh sản. Không phải bản thân cơ cấu của noãn chỉ huy sự phân chia; cũng như con đực, con cái có một quyền độc lập nhất định, và quan hệ của nó với noãn lơi ra dần; cá, ếch nhái, chim cái hoàn toàn không phải chỉ là một cái bụng; quan hệ giữa con mẹ với trứng càng bớt chặt chẽ, nhiệm vụ sinh đẻ càng bớt nặng nề, thì quan hệ giữa bố mẹ với đàn con càng ít được quy định rõ rệt. Tình hình có thể xảy ra là chính con bố lo chăm sóc cuộc sống của đàn con vừa mới ra đời: tình hình này thường xảy ra ở loài cá.

Còn ở loài động vật có vú thì cuộc sống mang những hình thái hết sức phức tạp và được cá thể hoá hết sức cụ thể. Hiện tượng tách rời hai hoạt động sống còn: duy trì vào tạo dựng, được thể hiện dứt khoát trong sự phân chia đực, cái. Trong sự phân chia này chỉ nói riêng về loài vật có xương sống người mẹ duy trì với đàn con những mối quan hệ hết sức chặt chẽ, còn người bố thì không quan tâm tới; toàn bộ cơ thế con cái thích ứng với công

https://thuviensach.vn

việc phục vụ sinh đẻ và do yêu cầu sinh đẻ chỉ huy, còn vai trò chủ động trong sinh dục thuộc về con đực. Con cái là con mồi của loài; trong một hay hai mùa, tuỳ theo trường hợp, toàn bộ cuộc sống của nó do một chu kỳ sinh dục, chu kỳ động đực (cycleoestrien) quy định; thời hạn cũng như nhịp độ kế tiếp nhau của chu kỳ này thay đổi theo loài; và chu kỳ chia làm hai giai đoạn: Trong giai đoạn thứ nhất, xảy ra hiện tượng trưởng thành (maturation) của noãn (số lượng thay đổi tuỳ theo loài) và trong tử cung diễn ra một quá trình làm tổ (nidification); trong giai đoạn thứ hai, được sản sinh ra một hoại tử mỡ (nécrose graisseuse) dẫn tới việc thủ tiêu "ngôi lâu đài" kia dưới dạng một thứ nước trắng nhờ nhờ thoát ra ngoài. Ở con cái, thời kỳ động đực mang tính chất thụ động; nó sẵn sàng tiếp nhận con đực, chờ đợi con đực; thậm chí, ở động vật có vú, và cả ở một số loài chim, con cái mời mọc con đực, nhưng chỉ bằng tiếng kêu, bằng phô trương vẻ đẹp, chứ không thể áp đặt hành động giao cấu. Rốt cuộc, quyền quyết định thuộc về con đực.

Trong giới tự nhiên, không bao giờ có gì hoàn toàn rõ ràng: hai típ, đực và cái, không phải bao giờ cũng khác biệt nhau một cách dứt khoát; đôi khi, người ta quan sát thấy giữa chúng với nhau một hiện tượng: lưỡng hình (dimorphisme) hình như hoàn toàn ngẫu nhiên: màu lông, vị trí các chấm và mầu sắc lốm đốm trên lông, trên da; trái lại, có khi không thể phân biệt được giữa chúng với nhau, và chức năng của chúng cũng hầu như giống nhau. Nhưng nhìn chung và nhất là ở bậc cao của thang loài vật, đực và cái đại diện cho hai phương diện khác nhau của đời sống của loài. Sự đối lập giữa chúng với nhau không phải là sự đối lập chủ động bị động như người ta đã nghĩ: chẳng những nhân của trứng hoạt động, mà sự phát triển của phôi cũng là một quá trình sống động, chứ không phải một quá trình cơ học. Xác định sự đối lập ấy như là sự đối lập giữa biến động và trường tồn, là quá giản đơn: tinh trùng chỉ tạo lập khi sức sống của nó được duy trì trong trứng; noãn chỉ có thể tồn tại bằng cách tự vượt quá mình, nếu không thì thụt lùi và thoái hoá. Tuy nhiên, trong hai thao tác trên đây cả hai đều chủ động sự tổng hợp quá trình chuyển hoá không diễn ra một cách giống nhau. Bảo tồn, tức là phủ nhận sự phân tán của khoảnh khắc, là khẳng định

https://thuviensach.vn

sự tiếp nối trong quá trình phát ra các khoảnh khắc ấy; còn tạo lập, tức là làm bùng nổ trong lòng đơn vị thời gian, một hiện tại không thể biến đổi, tách biệt. Sự thật là như vậy. Một sự thật khác là trong con cái, chính cuộc sống tìm cách thực hiện sự tiếp nối chống lại chia cắt; còn chia cắt thành những lực lượng mới và cá thể hoá là do sáng tạo của con đực; vì vậy, nó có thể tự khẳng định trong sự độc lập của mình, nó sáp nhập năng lượng đặc trưng vào bản thân cuộc sống của nó. Trái lại, tính cá thể của con cái bị quyền lợi của loài chống lại; nó như thể bị những thế lực bên ngoài chiếm đoạt. Và chính vì vậy, khi tính cá thể của các cơ thể được khẳng định rõ hơn, sự đối lập đực cái không giảm bớt, mà ngược lại. Con đực tìm những con đường ngày càng đa dạng để tiêu phí sức lực do nó làm chủ; con cái ngày một cảm thấy thêm tình trạng lệ thuộc của mình; sự xung đột giữa quyền lợi riêng của nó và quyền lợi của các lực lượng trong nó lên đến tột độ. Khi sinh đẻ, ngựa cái, bò cái đau đớn hơn nhiều chuột hay thỏ. Phụ nữ, vốn cá thể hoá hơn hết trong các con cái, cũng tỏ ra yếu ớt hơn hết, chịu số phận của mình một cách bi tráng nhất, và khác biệt con đực một cách sâu xa nhất.

Trong nhân loại cũng như phần lớn các loài, số lượng cá thể đực, cái sinh ra hầu như ngang nhau (100 con gái đối với 104 con trai); sự tiến hoá của phôi cũng tương tự; tuy nhiên, biểu mô ban đầu trong thai con gái mang tính trung lập lâu hơn; kết quả là nó chịu ảnh hưởng của môi trường hormone lâu hơn, và quá trình phát triển của nó thường bị đảo ngược nhiều hơn; phần lớn thai lưỡng tính có thể là những chủ thể cái theo típ di truyền về sau có thể đực hoá: có thể nói cơ thể đực được xác định ngay lập tức là đực, trong khi phôi cái "ngập ngừng" trong việc chấp nhận tính cái của mình; nhưng những sự "e ấp" đầu tiên này của cuộc sống bào thai còn chưa được biết đến thật đầy đủ nên chưa thể quy cho chúng một ý nghĩa nào. Một khi được cấu tạo, cơ quan sinh dục ở cả hai giống, đối xứng với nhau; hormone của cả hai thuộc về cùng một nhóm hoá học, nhóm các xterol, và xét cho cùng, cùng có nguồn gốc cholextrin; chính chúng điều khiển những sự phân hoá thứ yếu của soma. Công thức của chúng cũng như những đặc điểm giải phẫu học không xác định con cái thuộc loài người là con cái:

https://thuviensach.vn

chính quá trình tiến hoá chức năng của con cái phân biệt nó với con đực. Nếu so sánh thì quá trình phát triển của đàn ông là một quá trình đơn giản. Từ khi chào đời cho tới tuổi dậy thì, đàn ông phát triển hầu như đều đặn; tinh trùng bắt đầu sinh từ khoảng mười lăm, mười sáu tuổi và tiếp tục một cách đều đặn cho tới tuổi già; đi đối với hiện tượng này là việc sản sinh hormone xác định cơ cấu nam tính của soma. Từ đó, đàn ông có một cuộc sống tình dục sáp nhập một cách bình thường vào cuộc sống riêng của mình.

Lịch sử của phụ nữ thì phức tạp hơn nhiều. Từ đời sống của phôi, việc dự trữ noãn bào trứng đã được dứt khoát tổ chức; buồng trứng chứa khoảng năm mươi nghìn trứng, mỗi trứng được bọc trong một cái nang, và trong buồng trứng có khoảng bốn trăm trứng sẽ đến độ trưởng thành; ngay từ khi ra đời, loài đã chiếm đoạt người phụ nữ và tìm cách tự khẳng định mình: khi chào đời, người phụ nữ trải qua một thứ tuổi dậy thì đầu tiên; noãn bào trứng lớn lên đột ngột; rồi buồng trứng nhỏ bớt đi khoảng một phần năm: có thể nói một chút nghỉ ngơi được dành cho đứa hài nhi; trong lúc thân thể phát triển, hệ thống sinh dục của nó hầu như không thay đổi: một số nang phồng lên, nhưng không đạt tới độ trưởng thành; quá trình phát triển của bé gái cũng tương tự như bé trai, tuổi ngang nhau, nó thường lớn hơn và nặng hơn bé trai. Nhưng vào tuổi dậy thì, loài khẳng định lại quyền của nó: dưới ảnh hưởng của những chất tiết ra từ buồng trứng, số lượng nang trên đường phát triển, tăng lên, buồng trứng sung huyết và lớn lên, một cái noãn đến độ trưởng thành và bắt đầu chu kì kinh nguyệt; hệ thống sinh dục có khối lượng và hình dạng dứt khoát, soma được nữ hoá, và cân bằng nội tiết được thiết lập. Điều đáng lưu ý là sự kiện này mang dáng dấp một cuộc khủng hoảng: không phải cơ thể người đàn bà không chống đối khi loài được hình thành trong đó; và cuộc chiến đấu này làm họ yếu đi và ở trong trạng thái nguy hiểm: trước tuổi dậy thì, số con trai và con gái bị chết hầu như ngang nhau từ mười bốn đến mười tám tuổi, tỷ lệ này là 128gái/100trai; từ mười tám tuổi đến hai hai là 105 gái/100 trai. Vào lúc này thường xuất hiện bệnh xanh mét của thiếu nữ (chlorose), lao, vẹo cột sống (scoliose), viêm xương tuỷ (ostéomyelite), v.v... Ở một số cá thể, tuổi dậy thì đến sớm một cách

https://thuviensach.vn

không bình thường: có thể vào lúc bốn, năm tuổi. Trái lại, có trường hợp tuổi dậy thì không xuất hiện: cô gái tính tình như trẻ em, bị mất kinh (aménorrhée), hay đau kinh (dysménorrhée). Những trường hợp bất bình thường này tuyệt đối không phải là biểu hiện cá thể chiến thắng ách thống trị của loài: không có cách nào để thoát khỏi nó vì nó vừa khống chế vừa bồi đắp cho đời sống cá thể; tính nhị nguyên này thể hiện ở cấp độ các chức năng của buồng trứng; sức sống của đàn bà có cội rễ trong buồng trứng, cũng như sức sống của đàn ông, trong tinh hoàn: trong cả hai trường hợp, cá thể bị thiến hoạn không phải chỉ vô sinh mà thôi: không được "hình thành" hay hình thành không thoả đáng, toàn bộ cơ thể bị "nghèo" đi và mất cân bằng; nó chỉ phát triển với sự phát triển của hệ thống sinh dục. Tuy nhiên, nhiều hiện tượng sinh dục không liên quan tới đời sống khác thường của con người, thậm chí gây nguy hiểm cho cuộc sống ấy. Tuyến vú, phát triển vào tuổi dậy thì, không có một vai trò nào trong kết cấu cá nhân của phụ nữ: vào lúc nào trong đời họ, người ta cũng có thể cắt bỏ chúng. Đối với toàn bộ cơ thể, những tiết xuất của buồng trứng tạo nên một yếu tố mất cân bằng hơn là một yếu tố điều tiết; người đàn bà phải thích ứng với nhu cầu của buồng trứng hơn là với bản thân mình. Từ tuổi dậy thì đến lúc tắt kinh, họ là trung tâm một lịch sử diễn ra trong chính mình nhưng lại không liên quan tới cá nhân mình. Người Anglo-Saxon gọi chu kì kinh nguyệt là "the curse", "tai ương", và quả vậy, chu kì kinh nguyệt không có mục đích cá nhân nào hết. Thời đại Aristote, người ta cho rằng mỗi tháng chảy ra một dòng máu nhằm tạo nên, trong trường hợp thụ thai, máu và thịt hài nhi; chân lí của cái lí thuyết ngày xưa này là ở chỗ người đàn bà suốt đời lo công việc thai nghén. Ở loài động vật có vú khác, chu kì động đực này chỉ diễn ra trong một mùa; nó không kèm theo hiện tượng chảy máu: chỉ ở loài khỉ cao cấp và ở người đàn bà, nó mới diễn ra hàng tháng trong đau đớn và máu. Quá trình phức tạp này, với khá nhiều chi tiết còn bí ẩn, làm chuyển động toàn bộ cơ thể, vì đi theo nó là hiện tượng tiết ra các hormone tác động đến tuyến giáp (thiroide) và tuyến yên (hypophyse), đến hệ thần kinh trung ương và hệ thần kinh thực vật, và do đó, đến tất cả nội tạng. Hầu hết phụ nữ hơn 85% đều có hiện tượng rối loạn trong thời kì này. Huyết áp

https://thuviensach.vn

tăng trước khi bắt đầu có kinh và sau đó, hạ, mạch đập nhanh và thường nhiệt độ tăng: nhiều trường hợp xảy ra cơn sốt, vùng bụng trở nên đau đớn; người ta thường quan sát thấy khuynh hướng táo bón và sau đó là tiêu chảy, cùng với một số hiện tượng không bình thường khác về mặt cơ thể.

Người phụ nữ trải qua một sự biến đổi sâu sắc hơn khi trứng được thụ tinh rơi xuống và phát triển trong tử cung; dĩ nhiên, thai nghén là một hiện tượng bình thường, không gây hại cho người mẹ nếu diễn ra trong những điều kiện sức khoẻ và dinh dưỡng bình thường: thậm chí giữa người mẹ và bào thai có một số ảnh hưởng qua lại có lợi cho người mẹ. Tuy nhiên, trái ngược với một lí thuyết lạc quan chủ nghĩa, thai nghén là một công việc nhọc nhằn không có một lợi ích cá nhân nào đối với người phụ nữ[9] và trái lại, đòi hỏi những sự hy sinh to lớn. Trong những tháng đầu, thường xảy ra hiện tượng ăn không ngon miệng và nôn oẹ, thể hiện sự phản kháng của cơ thể chống lại loài đang chiếm đoạt nó; cơ thể nghèo đi về phôt-pho, can xi, sắt và sự thiếu hụt này về sau khó bù đắp; sự kích phát của hiện tượng chuyển hoá kích động hệ nội tiết; hệ thần kinh bị kích thích nhiều hơn; còn về máu thì trọng lượng đặc trưng giảm sút. Tất cả những gì ở người phụ nữ khoẻ mạnh và được nuôi dưỡng tốt có thể hy vọng là sau khi sinh nở, thu hồi lại không quá vất vả sức lực đã tiêu phí; nhưng trong thời kì mang thai, thường xảy ra những tai biến nghiêm trọng hoặc chí ít cũng những rối loạn nguy hiểm; và nếu người đó không lực lưỡng, nếu vệ sinh không được chăm sóc cẩn thận, thì sớm bị những lần sinh đẻ làm cho dị hình và già nua: chúng ta biết tình hình này thường rất hay xảy ra ở nông thôn.

Bản thân sự sinh đẻ cũng đau đớn, và nguy hiểm. Chính trong cơn khủng hoảng này, người ta thấy hết sức rõ là không phải bao giờ cơ thể cũng thoả mãn cùng một lúc cả loài lẫn cá thể; tình hình có thể xảy ra là đứa trẻ chết và cũng có khi vừa ra đời, nó làm chết người mẹ, hoặc sự sinh ra nó gây nên một bệnh kinh niên cho người mẹ.

Việc cho con bú cũng là một công việc nhọc nhằn; một tập hợp yếu tố trong đó yếu tố chính, chắc chắn là việc tiết ra một hormone, progextin làm cho các tuyến vú tiết ra sữa; sữa xuống làm người mẹ đau đớn, thường kéo

https://thuviensach.vn

theo cơn sốt, và cho trẻ sơ sinh bú, người vú nuôi chịu thiệt hại về chính sức lực của mình. Cuộc xung đột loài cá thể đôi khi mang sắc thái bi kịch trong sinh đẻ và làm cho cơ thể phụ nữ yếu đi một cách đáng lo ngại. Người ta sẵn sàng nói phụ nữ "có bệnh tật trong bụng"; và quả là họ mang trong mình một yếu tố thù địch: chính loài "gặm nhấm" họ. Nhiều thứ bệnh của họ không do một sự viêm nhiễm nguồn gốc bên ngoài, mà do một hiện tượng bất bình thường bên trong: chẳng hạn, viêm tử cung (métrite) là do niêm mạc tử cung phản ứng lại một sự kích thích không bình thường của buồng trứng gây nên; nếu hoàng thể (corpsjaune) vẫn tồn tại, chứ không tiêu biến đi sau chu kì kinh nguyệt thì gây nên viêm vòi (salpingite) hay viêm màng trong tử cung, v.v..

Người phụ nữ cũng thoát khỏi ảnh hưởng của loài qua một cuộc khủng hoảng gian khổ; giữa tuổi bốn nhăm và năm mươi, xảy ra những hiện tượng mãn kinh ngược lại hiện tượng dậy thì. Hoạt động của buồng trứng giảm bớt và thậm chí mất hẳn: sự mất đi này kéo theo việc giảm sút sinh lực của cá thể. Người ta giả định các tuyến giáp và tuyến yên cố gắng bổ khuyết cho những sự thiếu hụt của buồng trứng; chẳng hạn người ta nhận thấy những hiện tượng bột phát bên cạnh sự suy giảm sức lực ở tuổi hồi xuân: những cơn bốc hoả, huyết áp cao, dễ bị kích thích; đôi khi tăng bản năng sinh dục. Ở nhiều phụ nữ, cân bằng nội tiết được thiết lập trở lại, và người đàn bà thoát khỏi những sự lệ thuộc của con cái; họ không giống như một người bị hoạn vì sức sống vẫn nguyên vẹn; nhưng không còn làm con mồi cho những thế lực lung lạc mình: họ trùng hợp với chính bản thân mình. Thỉnh thoảng, người ta nói phụ nữ lớn tuổi lập thành "một giới thứ ba"; và quả thật, họ không phải là con đực nhưng không phải là những con cái nữa; và hiện tượng"độc lập "này về sinh lí học thường thể hiện qua tình hình sức khoẻ, sự thăng bằng, năng lực trước kia họ không có.

Ngoài những sự phân chia giới tính đích thực, người đàn bà còn có những biểu hiện khác thường, hệ quả ít nhiều trực tiếp của tình hình ấy: hoạt động hormone quyết định soma của họ. Tính trung bình, đàn bà nhỏ hơn đàn ông, nhẹ cân hơn, bộ xương mảnh mai hơn, khung chậu rộng hơn, thích hợp với chức năng mang thai và sinh nở; mô liên kết giữ mỡ lại, và

https://thuviensach.vn

hình thể tròn trịa hơn đàn ông; nói chung, dáng dấp: hình thái học (morphologie) da, hệ thống lông, tóc, v.v...giữa hai giống hoàn toàn khác nhau. Sức lực cơ bắp của phụ nữ kém hơn nhiều: khoảng hai phần ba của đàn ông; năng lực hô hấp cũng kém hơn: phổi, khí quản và thanh quản bé hơn; sự khác nhau về thanh quản cũng kéo theo sự khác nhau về giọng nói. Trọng lượng đặc trưng của máu ở phụ nữ cũng bé hơn: mức đông kết hemoglobin thấp hơn, vì vậy ít lực lưỡng hơn, dễ bị thiếu máu hơn. Mạch đập nhanh hơn, hệ thống mạch kém ổn định hơn, họ dễ đỏ mặt hơn. Hiện tượng thiếu ổn định là một nét nổi bật của cơ thể phụ nữ nói chung; ở nam giới, sự chuyển hoá canxi là ổn định, còn ở phụ nữ thì ít giữ lại muối canxi hơn nhiều, và thải ra trong thời kì kinh nguyệt và mang thai; hình như buồng trứng có tác động dị hoá đối với canxi; hiện tượng thiếu ổn định này dẫn tới rối loạn trong buồng trứng và trong tuyến giáp, tuyến này của phụ nữ phát triển hơn so với nam giới; và hiện tượng nội tiết không đều tác động tới hệ thần kinh thực vật; sự kiểm soát của thần kinh và cơ bắp không được hoàn toàn bảo đảm. Tình trạng thiếu ổn định và năng lực kiểm soát này kéo theo tính dễ xúc cảm của phụ nữ, trực tiếp gắn liền với những sự biến động về mạch: tim đập, mặt đỏ, v.v... và vì vậy cô khóc, cười như nắc nẻ, rồi những biểu hiện co giật: loạn thần kinh.

Người ta nhận thấy nhiều nét trên đây bắt nguồn từ sự lệ thuộc của phụ nữ vào loài. Đấy là kết luận nổi bật nhất của công việc nghiên cứu này trong toàn thể động vật giống cái có vú, phụ nữ bị nguy cơ rối loạn tâm thần đe doạ nặng nề nhất và cũng chống lại nguy cơ ấy dữ dội nhất; không ở một người phụ nữ nào, sự phụ thuộc của cơ thể vào chức năng sinh đẻ còn bất khả kháng nữa và cũng không còn khó chấp nhận nữa: khủng hoảng tuổi dậy thì và khủng hoảng mãn kinh, “tai ương” kinh nguyệt, thời gian mang thai lâu và thường khó khăn, “vượt cạn” đau đớn và có khi hiểm nghèo, bệnh tật, tai nạn, tất cả những thứ đó là đặc trưng của con cái trong loài người: có thể nói người phụ nữ càng chống lại số phận trong lúc tự khẳng định mình, với tư cách cá thể, thì số phận càng đè nặng lên mình. Nếu so sánh họ với đàn ông, thì đàn ông được hết sức ưu đãi: đợi sống tình dục không mâu thuẫn với cuộc sống cá nhân; nó diễn ra một cách liên tục,

https://thuviensach.vn

không có khủng hoảng và nói chung không có tai nạn. Trung bình, phụ nữ cũng sống lâu như đàn ông; nhưng thường đau ốm nhiều hơn, và có nhiều thời kỳ không được sử dụng chính bản thân mình.

Những sự kiện sinh học trên đây là cực kỳ quan trọng: chúng giữ trong lịch sử phụ nữ một vai trò hàng đầu và là một yếu tố chủ yếu của vị trí người phụ nữ: chúng tôi sẽ dựa vào chúng trong tất cả các công trình miêu tả về sau. Vì thân thể là công cụ để hiểu biết thế giới, nên thế giới xuất hiện thế này hay thế khác tuỳ theo nó được nắm bắt bằng cách này hay bằng cách khác. Vì vậy, chúng tôi đã nghiên cứu kỹ, đã nói nhiều về chúng; chúng là một trong những chiếc thìa khoá cho phép hiểu người phụ nữ. Nhưng chúng tôi phủ nhận tư tưởng cho rằng chúng tạo cho phụ nữ một số phận bất di bất dịch. Chúng không đủ để xác định một trật tự thứ bậc về giống; không giải thích vì sao phụ nữ là "người Khác"; không buộc người phụ nữ mãi mãi giữ vai trò phụ thuộc của họ.

Người ta thường cho rằng chỉ có sinh lý học cho phép giải đáp những câu hỏi sau đây: thành tựu cá nhân có những cơ may giống nhau giữa hai giống đực, cái không? Giống nào giữ vai trò quan trọng nhất trong loài? Nhưng vấn đề thứ nhất hoàn toàn không thể đặt ra một cách giống nhau đối với người phụ nữ và đối với các con cái khác, vì loài vật tạo thành những loài nhất định không thể cung cấp những bức tranh miêu tả tĩnh về chúng được: chỉ cần tập hợp những sự quan sát là đủ để quyết định con ngựa cái cố chạy nhanh hơn con ngựa giống hay không, con hắc tinh tinh đực có thành công hơn con cái trong những cái text trí tuệ không; trong lúc nhân loại thì thường xuyên chuyển hoá. Đã từng có những nhà khoa học duy vật muốn đặt vấn đề một cách hoàn toàn tĩnh; thấm nhuần lý thuyết tâm sinh lý học song song (parallélisme psychophysiologique), họ tìm cách thiết lập những sự so sánh toán học giữa cơ thể đực và cái; và họ hình dung những biện pháp ấy xác định trực tiếp bản lĩnh chức năng của chúng. Tôi xin kể một ví dụ về những sự bàn luận vô bổ mà phương pháp ấy đã gây ra. Vì giả định rằng não tiết ra tư tưởng, dù bằng cách bí ẩn thế nào đi nữa, nên người ta cho điều rất quan trọng là quyết định xem trọng lượng trung bình của não đàn bà nhẹ hơn hay không nhẹ hơn nào đàn ông. Người ta nhận thấy trung

https://thuviensach.vn

bình não đàn bà nặng 1220 gam và não đàn ông nặng 1360gam, trọng lượng của não đàn bà biến động từ 1000 đến 1500 gam, và của não đàn ông,từ 1150 đến 1700 gam. Nhưng trọng lượng tuyệt đối không có ý nghĩa gì; vì vậy, người ta quyết định căn cứ vào trọng lượng tương đối; và thấy ở đàn ông là 1/48,4, ở đàn bà là 1/44,2. Như vậy là đàn bà được ưu đãi. Không, vẫn phải đính chính: trong những sự so sánh như vậy, chính cơ thể nhỏ bé nhất hình như luôn luôn được ưu đãi; muốn bỏ qua không tính đến một cách đúng đắn thân thể trong lúc so sánh hai nhóm cá thể, thì phải chia trọng lượng của não cho lũy thừa 0,56 của thân thể nếu cả hai nhóm thuộc về cùng một loài. Người ta cho rằng đàn ông và đàn bà đại diện cho hai típ khác nhau. Vì vậy, người ta đi tới những kết quả sau đây:

Đối với đàn ông: P(1) 0.56 = 498 *1,360/498 = 2.73

Đối với đàn bà: P(1) 0.56 = 446*1,220/446 = 2.74

Như thế là cân bằng. Nhưng điều khiến cho những cuộc bàn luận kỹ lưỡng trên đây không có mấy ý nghĩa, là ở chỗ không thiết lập được một tỷ số nào giữa trọng lượng của não và sự phát triển của trí tuệ. Cũng không thể lý giải rõ hơn về mặt tâm lý những công thức hoá học xác định hoc-mon đực và cái. Riêng chúng tôi tuyệt đối phản bác quan niệm về thuyết tâm sinh lý học song song; đó là một học thuyết mà cơ sở đã bị phế bỏ từ lâu và một cách vĩnh viễn. Sở dĩ tôi nhắc tới là vì tuy bị phá sản về mặt triết học và khoa học, nó vẫn ám ảnh không ít đầu óc. Chúng tôi cũng phản bác mọi hệ thống viện dẫn ngầm xác nhận sự tồn tại một trật tự thứ bậc tự nhiên các giá trị, ví dụ trật tự thứ bậc tiến hoá; thật là vô bổ khi đặt vấn đề thân thể đàn bà có mang nhi tính (infantile) hơn thân thể đàn ông hay không; nó giống thân thể linh trưởng cao cấp nhiều hay ít v.v... Tất cả những lời bình luận trộn lẫn một chủ nghĩa tự nhiên mơ hồ với một đạo đức học hay một mỹ học còn mơ hồ hơn ấy, chỉ là chuyện dông dài vô bổ. Chỉ có thể so sánh con cái và con đực trong loài người trong một viễn cảnh nhân văn mà thôi. Nhưng định nghĩa về con người là ở chỗ con người không phải là một thực thể nhất thành bất biến, mà tự mình làm ra mình như hiện đang tồn tại. Như MerleauConty[10] đã nói rất đúng, con người

https://thuviensach.vn

không phải là một loài tự nhiên: đó là một khái niệm lịch sử. Người đàn bà không phải là một hiện thực cứng đờ, mà là một quá trình biến hoá; phải đối chiếu họ với đàn ông trong quá trình ấy, nghĩa là xác định khả năng của họ: điều làm sai lệch biết bao cuộc tranh cãi, là ở chỗ người ta chỉ muốn xem họ như họ đã từng tồn tại trước kia, như họ đang tồn tại hiện nay, trong lúc đặt v ấn đề năng lực của họ; sự thật là năng lực chỉ thể hiện hiển nhiên khi chúng đã được thể hiện: nhưng còn một sự thật khác là khi xem xét một thực thể siêu nghiệm và vượt lên trên bản thân mình, người ta không bao giờ có thể dừng lại.

Nhưng người ta sẽ nói theo phương hướng tôi nêu lên phương hướng của Heidegger[11] Sartre[12] MerleauPonty nếu thân thể không phải là một sự vật, thì nó là một vị trí: đó là cách chúng tôi hiểu biết về thế giới và cách phác thảo công trình của mình. Đàn bà yếu hơn đàn ông; ít sức mạnh cơ bắp hơn, ít hồng cầu hơn, ít năng lực hô hấp hơn; chạy chậm hơn, nâng được những vật nhẹ hơn; hầu như không có môn thể thao nào họ có thể thi đấu với đàn ông; không thể đương đầu với đàn ông trong chiến đấu. Cùng với tình trạng yếu kém này, là sự thiếu ổn định, thiếu năng lực tự kiểm soát và tình trạng không vững chãi chúng tôi đã nói tới ở phần trên: đó là những sự thật. Ảnh hưởng của họ đối với thế giới vì vậy hẹp hơn; họ ít kiên quyết và kiên nhẫn hơn trong dự định, mà họ cũng ít có khả năng thực hiện hơn. Nói như vậy để nói rằng cuộc sống riêng của họ không phong phú bằng đàn ông.

Thực ra không thể phủ nhận những sự kiện ấy; nhưng chúng không có ý nghĩa tự thân. Hễ chúng ta chấp nhận một quan điểm nhân văn bằng cách xuất phát từ cuộc sống để xác định thân thể, thì sinh học trở thành một khoa học trừu tượng; lúc dữ kiện sinh lý học (sự thua kém về cơ bắp) mang một ý nghĩa, thì ngay lập tức ý nghĩa ấy xuất hiện trong sự phụ thuộc vào toàn bộ một ngữ cảnh; sự "yếu kém" chỉ tỏ ra là yếu kém dưới ánh sáng những mục đích mà đàn ông đề xướng, những công cụ được sử dụng và những luật lệ tự áp đặt cho mình. Nếu không muốn tiếp cận thế giới, thì bản thân quan niệm ảnh hưởng đối với sự vật là vô nghĩa; khi trong sự tiếp cận ấy, không có yêu cầu tận dụng toàn bộ sức lực của thân thể, ở dưới mức tối

https://thuviensach.vn

thiểu có thể sử dụng, thì những sự khác biệt bị triệt tiêu; ở chỗ nào tập tục ngăn cấm bạo lực thì năng lượng cơ bắp không thể thiết lập một sự thống trị; muốn xác định cụ thể khái niệm yếu kém thì cần có những căn cứ về cuộc sống, về kinh tế và tinh thần. Không thể tính toán một cách trừu tượng gánh nặng người phụ nữ phải chịu vì chức năng sinh đẻ của mình, mối quan hệ giữa sinh đẻ và cuộc sống của cá thể ở loài vật được quy định một cách tự nhiên bởi chu kỳ động đực và mùa vụ: ở người phụ nữ thì không thể xác định, chỉ có xã hội là có thể quyết định mối quan hệ ấy. Phụ nữ phụ thuộc vào loài nhiều hay ít là tuỳ theo xã hội đòi hỏi sinh đẻ nhiều hay ít, tuỳ theo những điều kiện vệ sinh trong đó diễn ra thai nghén và sinh đẻ. Vì vậy, nếu có thể nói đối với động vật cao cấp, đời sống cá thể được khẳng định ở con đực khẩn thiết hơn ở con cái, thì ở loài người, "năng lực" cá nhân phụ thuộc vào tình hình kinh tế và xã hội.

Dẫu sao, không phải bao giờ những đặc quyền cá thể của con đực cũng mang lại cho nó ưu thế trong loài; và con cái giành lại trong sự sinh đẻ một thứ quyền độc lập khác. Đôi khi, con đực áp đặt sự thống trị của nó, nhưng thông thường mỗi bên, đực và cái, có cuộc sống riêng rẽ, sư tử đực và sư tử cái cùng gánh vác ngang nhau công việc "gia đình". Còn trong xã hội loài người, giữa đực và cái, bên nào cần thiết cho loài hơn? Ở cấp độ giao tử, ở cấp độ chức năng sinh học của sự giao hợp và của sự mang thai, nguyên lý đực tạo lập để duy trì, nguyên lý cái duy trì để tạo lập: sự phân công này trở thành cái gì trong đời sống xã hội? Đối với các loài bám chắc vào các cơ thể xa lạ hay các cơ chất (substrata), đối với các loài được tự nhiên cung cấp thức ăn một cách dồi dào và dễ dàng, thì vai trò của con đực chỉ là thụ tinh; khi cần phải tìm kiếm, săn bắt, đấu tranh để đảm bảo cái ăn cho đàn con, thì con đực thường góp phần vào công việc nuôi dưỡng chúng; phần đóng góp này trở nên tuyệt đối cần thiết trong loài, khi đàn con vẫn không thể tự thoả mãn được nhu cầu của chúng trong một thời gian dài sau lúc con mẹ thôi không cho bú: lúc đó, lao động của con đực trở nên cực kỳ quan trọng; những cuộc sống do nó tạo lập, không thể tồn tại nếu không có nó. Chỉ cần một con đực là hàng năm đủ thụ tinh cho vô số con cái: nhưng muốn cho đàn con sống sau khi ra đời, muốn bảo vệ chúng chống kẻ thù,

https://thuviensach.vn

muốn giành giật của tự nhiên những gì chúng cần, thì cần tới con đực. Thế cân bằng của sức sản xuất và sức tái sản xuất được thực hiện khác nhau vào những thời điểm kinh tế khác nhau của lịch sử nhân loại, và quy định quan hệ giữa con đực và con cái với đàn con, và do đó, giữa con đực với con cái. Nhưng thế là chúng ta đã ra khỏi địa hạt sinh học: chỉ có ánh sáng của sinh học không thôi thì không thể đặt vấn đề ưu thế của giống đực hay giống cái trong vai trò vĩnh truyền nòi giống. Cuối cùng, một xã hội không phải là một loài: trong xã hội, loài được thể hiện với tư cách sự sống; xã hội vươn tới thế giới và tương lai; phong tục tập quán của xã hội không thể rút ra từ sinh học; các cá thể không bao giờ bị bỏ mặc cho bản chất của chúng, chúng tuân theo một bản chất thứ hai là tập tục, và trong bản chất thứ hai, được phản ánh những nguyện vọng và nỗi sợ hãi thế hiện thái độ bản thể luận của chúng. Chủ thể có ý thức về bản thân mình và tự hoàn thiện mình, không phải với tư cách một vật thể, mà với tư cách một vật thể phụ thuộc vào những điều cấm kỵ, những luật lệ: chủ thể tự đánh giá mình nhân danh những giá trị nhất định. Và một lần nữa, thiết lập nên các giá trị, không phải là sinh lí học: các dữ kiện sinh học mang những giá trị mà con người quy cho chúng, thì đúng hơn. Nếu lòng tôn trọng hay sự sợ hãi mà phụ nữ gợi lên, không cho phép sử dụng bạo lực đối với họ, thì ưu thế cơ bắp của đàn ông không phải là cội nguồn quyền lực. Nếu theo tập tục như ở một số bộ lạc Da đỏ chính các cô gái tự chọn lây chồng cho mình hay chính ông bố quyết định chuyện hôn nhân, thì đòi hỏi tình dục (agressivité sexuelle) của đàn ông không thể xác định cho họ một sáng kiến nào, một đặc quyền nào. Mối quan hệ khăng khít giữa mẹ và con sẽ là nguồn nhân phẩm hay ô nhục đối với người mẹ tuỳ theo giá trị vốn rất biến động dành cho đứa con; bản thân mối quan hệ này như đã nói ở phần trên được thừa nhận hay không tuỳ theo thiên kiến xã hội.

Như vậy, chúng ta phải phân tích các dữ kiện sinh học dưới ánh sáng của một ngữ cảnh bản thể luận, kinh tế, xã hội và tâm lí. Sự phụ thuộc của người phụ nữ vào loài, những giới hạn của năng lực cá nhân của họ là những sự kiện cực kỳ quan trọng; thân thể người phụ nữ là một trong những yếu tố chủ yếu trong vị trí của họ trên thế giới. Nhưng cũng không

https://thuviensach.vn

phải chỉ một mình nó là đủ để xác định vị trí ấy; nó chỉ là một hiện thực sống khi được ý thức bảo đảm qua hành động và trong lòng xã hội; sinh học không đủ để giải đáp câu hỏi chúng ta đang quan tâm: vì sao phụ nữ là "người Khác" (L'Autre)? Vấn đề đặt ra là cần biết tự nhiên được "lấy lại" như thế nào ở họ trong quá trình lịch sử, cần biết nhân loại đã làm gì đối với người đàn bà.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 2: QUAN ĐIỂM PHÂN TÂM HỌC

Tiến bộ vô cùng quan trọng của phân tâm học (psychanalyse) trong lĩnh vực tâm sinh lí, là cho rằng không một yếu tố nào can thiệp vào đời sống tâm linh mà không mang một ý nghĩa về con người. Cái tồn tại một cách cụ thể, không phải là cái thân thể khách thể (corps objet) do các nhà khoa học miêu tả, mà là cái thân thể sống của chủ thể.

Bàn luận về phân tâm học không phải là một công việc dễ dàng. Vả chăng ở đây, chúng tôi không có ý định phê phán nó một cách tổng thể, mà chỉ muốn xem xét phần đóng góp của nó vào công việc nghiên cứu phụ nữ. Cũng như mọi tôn giáo đạo Cơ đốc, chủ nghĩa Mác phân tâm học tỏ ra linh hoạt, làm người ta lúng túng, trên một cái nền những khái niệm cứng đờ. Có khi từ ngữ được hiểu trong đó theo cái nghĩa hẹp nhất: từ "dương vật" (phallus) chẳng hạn, chỉ rất chính xác cơ quan sinh dục nam, một cục thịt. Nhưng có khi chúng được mở rộng một cách vô tận và có một giá trị tượng trưng: "dương vật" có thể chỉ toàn bộ tính cách và tình thế nam tính. Nếu người ta công kích lời văn của học thuyết, thì nhà phân tâm học cho là người ta ngộ nhận tinh thần của nó; nếu người ta tán thành tinh thần học thuyết, thì ngay lập tức, nhà phân tâm học muốn nhốt chặt người ta vào lời văn. Ông ta bảo: học thuyết không quan trọng: phân tâm học là một phương pháp, nhưng thành tựu của phương pháp củng cố lòng tin của tác giả học thuyết. Vả lại, tìm gặp ở đâu gương mặt đích thực của phân tâm học, nếu không phải ở các nhà phân tâm học? Nhưng trong những số người này cũng như trong số các tín đồ Cơ đốc giáo và những người macxit, không phải không có những người "dị giáo"; và hơn một nhà phân tâm học đã tuyên bố "kẻ thù tồi tệ nhất của phân tâm học, chính là các nhà phân tâm học". Nhiều sự hiểu lầm không được thanh toán, mặc dù đã có một sự xác định kinh viện, thường là phô trương. Như Sartre và Merleau-Ponty đã lưu ý, mệnh đề "bản năng giới tính song song tồn tại với cuộc sống" có thể hiểu theo hai cách hoàn toàn khác nhau; người ta có thể muốn nói rằng mọi

https://thuviensach.vn

bước thăng trầm của mọi sinh vật đều mang ý nghĩa sinh tồn: giữa hai cách khẳng định ấy, có thể có một sự dung hoà; nhưng thông thường, người ta chỉ bằng lòng trượt từ cách khẳng định này sang cách khẳng định kia. Vả lại, hễ phân biệt "giới tính" ("sexuel") và "tính dục" ("génital"), là khái niệm giới tính trở nên mơ hồ. Có người cho rằng "Đối với Freud[13] "giới tính", chính là khả năng tự thân phát động "tính dục". Nhưng không có gì không rõ ràng hơn khái niệm "khả năng", nghĩa là khái niệm "có thể": chỉ có hiện thực mới là bằng chứng không thể chối cãi được của "cái có thể". Không phải là nhà triết học, Freud từ chối không biện minh hệ thống của ông một cách triết học; các môn đệ cho rằng qua đó, ông lảng tránh mọi sự công kích thuộc địa hạt siêu hình học. Tuy nhiên, phía sau tất cả những lời khẳng định của ông là những định đề siêu hình học: sử dụng ngôn ngữ của ông, tức là chấp nhận một nền triết học. Chính bản thân những sự lẫn lộn này đòi hỏi phải phê bình, vì chúng làm cho công việc phê bình khó khăn.

Freud không quan tâm nhiều đến số phận phụ nữ; rõ ràng là ông sao chép bức tranh mô tả phụ nữ theo bản mô tả số phận đàn ông mà ông chỉ thay đổi một vài nét. Ông công nhận bản năng giới tính của đàn bà cũng tiến hoá như của đàn ông; nhưng không nghiên cứu bản năng ấy trong tự thân nó. Ông viết: "Dục năng (libido) mang bản chất nam tính một cách thường xuyên và đều đặn, dù nó xuất hiện ở đàn ông hay đàn bà". Ông không đặt vấn đề dục năng của phụ nữ trong tính độc đáo riêng của nó: theo ông, nó chỉ là một hiện tượng chệch hướng" (déviation) của dục năng của loài người nói chung, và lúc đầu, dục năng này phát triển giống nhau ở cả nam và nữ. Freud đưa ra ánh sáng một sự kiện mà trước đó người ta chưa nhận biết toàn bộ tầm quan trọng: hứng dục (érotisme) nam vĩnh viễn tập trung vào dương vật (pénis); trong lúc ở phụ nữ, có hai hệ thống hứng dục riêng biệt: một hệ thống âm vật (système clitoridien) phát triển trong thời kỳ trẻ con, và một hệ thống âm đạo (système vaginal) chỉ này nở sau tuổi dậy thì. Khi con trai đạt tới giai đoạn sinh dục, thì quá trình tiến hoá đã hoàn mãn; từ thái độ tự hứng dục (autoérotique) trong đó khoái cảm hướng và tính chủ quan của nó, nó phải chuyển qua thái độ ngoại hứng dục (hétéroérotique)

https://thuviensach.vn

gắn liền khoái cảm vào một khách thể, bình thường là người phụ nữ. Quá trình hứng dục ở phụ nữ thì phức tạp hơn nhiều, vì từ khoái cảm âm vật, chuyển sang khoái cảm âm đạo. Đối với đàn ông, chỉ có một giai đoạn sinh dục, còn đối với đàn bà thì có hai; họ có nhiều nguy cơ không đi được tới cùng quá trình tiến hoá tình dục của mình, và vẫn ở thời kỳ trẻ con, và do vậy dễ bị rối loạn thần kinh.

Các nhà phân tâm học cố tìm ra những sự khẳng định thực nghiệm cho lý thuyết của họ, nhưng uổng công vô ích: trong lúc phức tạp hoá một các khá tinh tế hệ thống Ptolémée[14] trong một thời gian dài, người ta vẫn cho là nó phản ánh chính xác vị trí các hành tinh; đưa thêm vào mặc cảm Oedipe[15] một Oedipe đảo ngược, bằng cách chỉ ra hết sức kinh hoàng một dục vọng, người ta có thể sáp nhập vào triết học Freud những sự kiện phản bác nó. Bao giờ người ta cũng chỉ có thể nắm được một hình thức từ nội dung, và cái cách tiếp cận hình thức chia cắt nội dung ấy thành những nét tích cực đằng sau nó; chẳng hạn, nếu khăng khăng miêu tả một câu chuyện khác thường theo một viễn cảnh Freud, thì sẽ tìm thấy phía sau câu chuyện ấy cái sơ đồ Freud; nhưng khi một học thuyết buộc phải nhân những sự giải thích thứ yếu lên một cách vô tận và võ đoán, khi công việc quan sát phát hiện những trường hợp bất bình thường cũng ngang bằng những trường hợp bình thường, thì thà từ bỏ những khuôn khổ cũ. Vì vậy ngày nay, mỗi nhà phân tâm học đều cố gắng, theo cách của mình, làm cho các khái niệm của triết học Freud trở nên linh hoạt; tìm kiếm những sự dung hoà. Chẳng hạn, một nhà phân tâm học hiện đại viết: “Khi đã nói mặc cảm, thì theo định nghĩa, ắt phải có nhiều thành tố... Mặc cảm là ở chỗ nhóm họp các yếu tố tản mạn ấy lại, chứ không phải là ở chỗ lấy các yếu tố khác nhau đại diện cho một yếu tố nào đó[16]”. Nhưng không thể chấp nhận quan niệm một sự tập hợp đơn thuần các yếu tố: cuộc sống tinh thần không phải là một bức khảm; nó trọn vẹn trong mỗi một thời điểm của nó, và phải tôn trọng sự thống nhất ấy. Chỉ có thể làm như thế bằng cách tìm ra, qua các sự kiện tản mác, tính ý đồ khởi nguyên của cuộc sống. Vì không ngược dòng tìm đến cội nguồn ấy, nên con người xuất hiện như một bãi chiến trường giữa

https://thuviensach.vn

những xung động và cấm kỵ, trong lúc cả hai đều ngẫu nhiên và vô nghĩa. Tất cả các nhà phân tâm học đều một mực chối từ khái niệm lựa chọn và khái niệm giá trị gắn liền với nó; đấy chính là nhược điểm tự thân của học thuyết này. Vì cắt rời xung động và cấm kỵ ra khỏi sự lựa chọn của cuộc sống, Freud không thể giải thích nguồn gốc của chúng: ông cho chúng là nhất thành bất biến. Ông tìm cách thay thế khái niệm giá trị bằng khái niệm uy quyền, nhưng trong cuốn Moise và dân tộc mình, ông thừa nhận không có cách nào phản ánh uy quyền ấy. Loạn luân, chẳng hạn, bị cấm đoán vì bị người bố cấm đoán nhưng vì sao cấm đoán?: bí ẩn. Cái Siêu ngã (Surmoi) nội tại hoá những mệnh lệnh và những điều cấm đoán phát ra từ một sự chuyên chế độc tài; những khuynh hướng bản năng tồn tại mà người ta không hiểu vì sao; hai hiện thực ấy không đồng nhất với nhau vì người ta cho đạo lý là xa lạ với tính dục; sự thống nhất của con người như bị đứt đoạn, không có sự chuyển tiếp giữa cá nhân và xã hội: để gắn liền chúng lại, Freud bắt buộc phải tạo ra những cuốn tiểu thuyết kỳ dị[17]. Adler[18], một nhà phân tâm học khác, thấy rõ là mặc cảm thiến hoạn (complexe de castration) chỉ có thể giải thích được trong một bối cảnh xã hội; ông đề cập vấn đề xác định giá trị, nhưng không ngược dòng đến cội nguồn bản thể luận của những giá trị được xã hội công nhận, và không hiểu rằng có những giá trị được sáp nhập vào trong bản năng sinh dục đích thực, nên phủ nhận tầm quan trọng của chúng.

Không nghi ngờ gì nữa, bản năng sinh dục giữ trong cuộc sống con người một vai trò to lớn: có thể nói nó hoàn toàn thâm nhập vào trong đó; sinh lý học đã từng chứng minh rằng cuộc sống tinh hoàn và cuộc sống của noãn lẫn lộn làm một với cuộc sống của soma. Sinh vật là một thân thể hữu tính (corps sexué); vì vậy, trong quan hệ của nó với các sinh vật khácvốn cũng là những thân thể hữu tính, bản năng sinh dục luôn luôn có mặt; nhưng nếu thân thể và bản năng sinh dục là những biểu hiện cụ thể của cuộc sống, thì cũng xuất phát từ cuộc sống, người ta có thể tìm ra ý nghĩa của chúng: thiếu viễn cảnh ấy, phân tâm học đành chấp nhận những sự kiện không được giải thích. Chẳng hạn, người ta bảo cô thiếu nữ xấu hổ khi ngồi

https://thuviensach.vn

đái xổm, để mông trần: nhưng xấu hổ là gì? Cũng như vậy, trước khi băn khoăn con đực kiêu hãnh vì có dương vật hay sự kiêu hãnh của nó thể hiện trong cái dương vật, cần phải biết kiêu hãnh là gì, và lòng tự phụ của chủ thể có thể hiện thân trong một khách thể như thế nào. Không nên xem bản năng sinh dục là một dữ kiện bất biến; ở trong sinh vật, có một sự "tìm kiếm bản thể" có cội nguồn sâu xa hơn; bản năng sinh dục chỉ là một trong những mặt ấy. Đó là điều Sartre nói với chúng ta trong Tồn tại và hư vô; đó cũng là điều Bachelard[19] nói với chúng ta trong các công trình về Đất, Không khí, Nước: các nhà phân tâm học cho rằng chân lý hàng đầu của con người, là quan hệ của mình với chính thân thể mình và thân thể đồng loại trong lòng xã hội; nhưng con người có mối quan tâm cốt tử đối với thực thể của thế giới tự nhiên quanh mình mà họ tìm cách phát hiện ra trong lao động, trong trò chơi, trong tất cả những kinh nghiệm của "trí tưởng tượng năng động"; con người muốn bắt gặp cụ thể sự sống qua toàn bộ thế giới được tiếp cận bằng mọi cách có thể có được. Nhào trộn đất, đào một cái lỗ là những hoạt động nguyên lai (originel) như sự ôm ấp, như hành động giao hợp; người ta sai lầm khi cho đó chỉ là biểu tượng sinh dục; cái lỗ, cái chất nhờn, nhát cắt, sự cứng rắn, sự nguyên vẹn là những thực tế khởi nguyên; mối quan tâm của con người đối với chúng, không phải do dục năng quy định, mà chính dục năng mang sắc thái của cái cách thức con người phát hiện ra chúng. Sự nguyên vẹn mê hoặc người đàn ông, không phải vì nó tượng trưng cho sự trinh bạch của người đàn bà: chính lòng yêu quý sự nguyên vẹn khiến đàn ông quý trọng sự trinh bạch. Lao động, chiến tranh, trò chơi xác định các trạng thái trên thế giới, những trạng thái này không thể biến đổi thành bất cứ một trạng thái nào khác; chúng phát hiện ra những tính chất giao thoa với những tính chất do bản năng sinh dục bộc lộ. Cá thể quyết định sự lựa chọn của mình, vừa qua những trạng thái ấy, vừa qua những kinh nghiệm tình dục này.

Chính khái niệm lựa chọn bị các nhà phân tâm học phản bác hết sức kịch liệt, nhân danh định mệnh luận và cái "vô thức tập thể"; cái vô thức này cung cấp cho con người những hình ảnh có sẵn và một chủ nghĩa tượng

https://thuviensach.vn

trưng phổ quát; chính nó có thể giải thích những sự loại suy từ các giấc mơ, các hành vi thất bại, các cơn mê sảng, các tỷ dụ và số phận con người; nói về tự do, là tự mình khước từ khả năng giải thích những sự trùng hợp rắc rối ấy. Nhưng khái niệm tự do không mâu thuẫn với sự tồn tại của một số trường hợp bất biến. Sở dĩ phương pháp phân tâm học thường thu được kết quả mặc dù những sai lầm về lí thuyết, là vì trong mọi câu chuyện khác thường, có những dữ kiện mà không bị một ai nghĩ chuyện phủ nhận tính khái quát: tình huống và hành vi được lặp đi lặp lại, nảy sinh thời khắc quyết định. "Giải phẫu học, chính là số phận" Freud từng nói như vậy hưởng ứng câu nói này, Merleau-Ponty khẳng định: "Thân thể, chính là sự khái quát". Cuộc sống là sự thống nhất qua sự phân chia các sinh vật: nó biểu hiện trong các cơ thể giống nhau; vì vậy, có những hằng số trong mối quan hệ giữa cái thuộc bản thể luận và cái thuộc giới tính. Vào một thời kỳ nhất định, kỹ thuật, cơ cấu kinh tế và xã hội của một tập thể, phát hiện cho mọi thành viên của nó một thế giới giống nhau: cũng sẽ có một mối quan hệ thường xuyên giữa bản năng sinh dục với các hình thái xã hội; những cá thể giống nhau, được đặt trong những điều kiện giống nhau; sẽ nắm qua nhận thức của mình, những ý nghĩa giống nhau; sự giống nhau này không tạo nên một tính phổ quát chặt chẽ, nhưng cho phép tìm thấy trong lịch sử các cá thể những mô hình khái quát. Chúng tôi không cho biểu tượng là một lối phúng dụ do một vô thức bí ẩn tạo nên. Trong thực tiễn, phương pháp phân tâm học buộc phải công nhận điều đó, dù học thuyết phân tâm học có cho phép hay không. Phân tâm học chỉ có thể tìm thấy chân lý của mình trong bối cảnh lịch sử: chủ nghĩa tượng trưng không từ trên trời rơi xuống, cũng không phải từ dưới lòng đất chui lên; cũng như ngôn ngữ, nó do cuộc sống con người tạo thành.

Nếu nói phụ nữ là một con cái là không đủ, thì cũng không thể xác định phụ nữ qua ý thức của họ về nữ tính của mình: họ nhận thức nữ tính ấy trong lòng xã hội mà mình là thành viên. Mỗi cuộc đời là một mối quan hệ với thế giới.

Chúng tôi không phủ nhận toàn bộ những đóng góp của phân tâm học và một vài khái luận tỏ ra bổ ích, nhưng bác bỏ phương pháp phân tâm học.

https://thuviensach.vn

Các nhà phân tâm học không bao giờ trực diện nghiên cứu dục năng của phụ nữ, mà chỉ xuất phát từ dục năng nam giới. Họ hình như không biết tới tính lưỡng tri (am bivalence) cơ bản của sức cuốn hút của đàn ông đối với phụ nữ. Những người theo học thuyết Freud và thuyết Adler giải thích nỗi kinh hoàng của phụ nữ như là hiện tượng đảo ngược một dục vọng bị tước đoạt. Có người cho đó là một phản ứng độc đáo, nhưng phản ánh nó một cách hời hợt, cho rằng phụ nữ sợ mất trinh, sợ mang thai, sợ đau đớn, và sợ hãi kìm hãm dục vọng. Sự giải thích quả là quá hợp lý!

Thay vì thừa nhận dục vọng biến tướng thành kinh sợ hay bị sự kinh sợ đánh bại, cần xem dục vọng của phụ nữ một thứ tiếng gọi vừa khẩn thiết vừa hãi hùng như một cứ liệu độc đáo: nó là sự tổng hợp không thể chia cắt giữa sức cuốn hút và lực đẩy lùi, đặc trưng cho dục vọng ấy. Điều đáng chú ý là nhiều con cái trong loài động vật trốn tránh giao hợp vào lúc chính chúng đòi hỏi. Khái niệm một "dục năng thụ động" ("libido passive") làm người ta bối rối, sau khi xác định dục năng từ con đực với tư cách một sự xung động, một năng lượng: không thể quan niệm một cách tiên nghiệm rằng một luồng ánh sáng có thể vừa là màu vàng vừa là màu xanh. Có thể thu hiện thực lại hẹp hơn nếu không xác định dục năng bằng những từ ngữ mơ hồ như "năng lượng", mà trái lại, đối chiếu ý nghĩa của bản năng tình dục với ý nghĩa những hành vi khác của con người: nắm, bắt, ăn, làm, chịu, v.v...vì nó là một trong những phương thức khác thường nắm bắt một đối tượng; cũng phải nghiên cứu các tính chất của đối tượng tình dục như nó thể hiện chẳng những trong hành vi tình dục, mà cả trong tri giác nói chung. Sự xem xét này thoát ra ngoài khuôn khổ phân tâm học vốn xem hứng dục là bất biến.

Mặt khác, chúng tôi đặt vấn đề số phận phụ nữ một cách hoàn toàn khác: chúng tôi đặt phụ nữ trong một thế giới giá trị, và định cho hành vi của họ một khuôn khổ tự do. Chúng tôi nghĩ họ có quyền lựa chọn giữa việc khẳng định sự siêu nghiệm và sự tha hoá của mình thành vật thể; họ không phải là đồ chơi của những sự xung động trái ngược nhau; họ sáng tạo ra những giải pháp mà giữa những giải pháp ấy tồn tại một trật tự thứ bậc đạo đức học. Lấy quyền uy thay thế giá trị, sự xung động thay thế quyền lựa chọn, phân

https://thuviensach.vn

tâm học để xướng một thế vật (ersatz) của đạo đức học: đấy là quan niệm về tính chuẩn mực (normalité). Dĩ nhiên khái niệm ấy rất bổ ích trong điều trị học, nhưng được mở rộng ra trong phân tâm học một cách đáng lo ngại. mô hình miêu tả muốn tự xem mình như một định luật; và dĩ nhiên một sinh lý học cơ giới luận không thể chấp nhận khái niệm sáng tạo đạo đức; cùng lắm thì cũng chỉ có thể phản ánh cái ít hơn, chứ không bao giờ cái nhiều hơn; cùng lắm, nó chấp nhận những sự thất bại, chứ không bao giờ những sự sáng tạo. Nếu một chủ thể không thể hiện một cách toàn vẹn sự tiến hoá được xem là bình thường, thì người ta sẽ bảo sự tiến hoá ấy dừng lại giữa đường; đánh giá sự dừng lại ấy như một thiếu sót, một sự phủ định, chứ không bao giờ như một quyết định tích cực. Tình hình ấy làm cho phân tâm học về các vĩ nhân rất khó chấp nhận: người ta bảo chúng ta rằng sự chuyển dịch này, sự thăng hoa nọ đã không thể thực hiện được ở họ; người ta không giả định rằng có thể họ đã khước từ điều đó và có thể họ có những lý do xác đáng để khước từ; người ta không muốn cho là những mục đích được đặt ra một cách tự do có thể đã quy định hành vi của họ; bao giờ người ta cũng giải thích cá nhân trong quan hệ với quá khứ, chứ không phải theo một tương lai người đó hướng tới. Vì vậy bao giờ người ta cũng chỉ cung cấp cho chúng ta một hình ảnh không xác thực và trong cái không xác thực ấy, không thể tìm ra tiêu chí nào khác ngoài tính chuẩn mực. Theo quan điểm ấy, bức tranh miêu tả số phận phụ nữ hết sức nổi bật. Theo nghĩa các nhà phân tâm học muốn hiểu, “tự đồng nhất hoá” với người mẹ hay người bố”, tức là tự tha hóa mình thành một mô hình, là thích một hình ảnh xa lạ thay cho sự vận động bột phát của chính cuộc sống của bản thân mình,là giả đò tồn tại. Người ta giới thiệu với chúng ta người phụ nữ được mời chọn giữa hai phương thức tha hoá; hiển nhiên là giả đò làm một người đàn ông, sẽ là một nguồn thất bại đối với họ; nhưng giả đò làm một người đàn bà cũng là một sự lừa phỉnh: là đàn bà, có thể là khách thể (objet) là "người Khác”, và người Khác ấy vẫn là chủ thể trong lòng sự khước từ (démission) của mình.

Vấn đề đích thực của người phụ nữ, là khước từ những sự trốn tránh tự thể hiện mình với tư cách siêu nghiệm: vấn đề đặt ra lúc đó là xem xét cái

https://thuviensach.vn

mà người ta gọi là thái độ nam tính và thái độ nữ tính, mở ra cho họ những khả năng gì; khi một đứa trẻ theo một con đường do bố hay mẹ vạch ra, có thể là vì thực hiện một cách tự do dự kiến của họ: hành vi của nó có thể là kết quả của một sự lựa chọn do các mục đích quy định. Theo Adler, ý chí tiềm năng cũng chỉ là một thứ năng lượng phi lý; ông gọi mọi dự kiến trong đó hiện thân sự siêu nghiệm là một sự "phản đối nam tính"; theo ông, khi một cô bé trèo cây, tức là tự xem mình là ngang hàng với các cậu bé: ông không hình dung là trèo cây đối với nó là một thú vui; đối với người mẹ, đứa con là một cái gì hoàn toàn khác một "cái tương đương dương vật"; vẽ, viết, làm chính trị không phải chỉ là những "sự thăng hoa tốt đẹp": trong đó có những mục đích do chính bản thân đứa trẻ mong muốn. Phủ nhận điều đó, tức là xuyên tạc toàn bộ lịch sử nhân loại. Người ta có thể nhận thấy một thế song hành nhất định giữa những sự miêu tả của chúng và bức tranh miêu tả của các nhà phân tâm học. Ấy là vì theo quan điểm đàn ông cũng tức là quan điểm của các nhà phân tâm học cả nam lẫn nữ, người ta cho những hành vi tha hoá là hành vi nữ tính, và những. hành vi trong đó chủ thể đặt vấn đề siêu nghiệm của mình là hành vi nam tính. Donaldson, một nhà nghiên cứu lịch sử về phụ nữ, nhận xét rằng định nghĩa "đàn ông là một con người giống đực, đàn bà là một con người giống cái" đã bị cắt cụt một cách không đối xứng; thật kỳ lạ là các nhà phân tâm học đã định nghĩa "đàn ông với tư cách con người", và đàn bà với tư cách con cái: mỗi khi người phụ nữ hành động với tư cách con người, người ta bảo họ bắt chước con đực. Nhà phân tâm học miêu tả với chúng ta cô bé mong muốn đồng nhất hoá với bố hay với mẹ, lưỡng lự giữa khuynh hướng "nam tính" và khuynh hướng "nữ tính"; còn chúng tôi thì quan niệm cô bé lưỡng lự giữa một bên là vai trò khách thể, vai trò người Khác do người ta đề xuất, và một bên là sự đòi hỏi quyền tự do của cô ta. Như thế, chúng ta có thể thống nhất về một số sự kiện, và đặc biệt là khi chúng ta xem xét những con đường trốn tránh không chính thức đến với phụ nữ được xác định như một con người đi tìm những giá trị trong lòng một thế giới giá trị, thế giới mà chúng ta cần biết cơ cấu kinh tế và xã hội; chúng ta sẽ nghiên cứu họ trong viễn cảnh cuộc sống qua toàn bộ vị trí của họ.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 3: QUAN ĐIỂM DUY VẬT LỊCH SỬ

Lý thuyết của chủ nghĩa duy vật lịch sử soi sáng những chân lý rất quan trọng. Nhân loại không phải là một loài động vật; đó là một thực thể lịch sử. Xã hội loài người không phải là một hiện tượng phản tự nhiên, không chịu đựng thu động sự hiện diện của tự nhiên, mà sử dụng tự nhiên vào mục đích của mình. Sự sử dụng này không phải là một thao tác nội tại và chủ quan: nó được thực hiện một cách khách quan trong thực tiễn. Chẳng hạn, không thể xem đơn thuần phụ nữ là một cơ thể hữu tính: trong các dữ kiện sinh học, chỉ những dữ kiện nào xác định giá trị cụ thể cho hành động mới có vị trí quan trọng; không phải chỉ có bản năng giới tính của phụ nữ xác định ý thức của họ đối với bản thân mình:ý thức ấy phản ánh một vị trí tuỳ thuộc vào cơ cấu kinh tế xã hội, cơ cấu này thể hiện trình độ tiến bộ kỹ thuật của nhân loại.

Về mặt sinh học, hai nét chủ yếu đặc trưng cho phụ nữ là: ảnh hưởng của phụ nữ đối với thế giới không rộng lớn bằng của nam giới; nó phụ thuộc chặt chẽ hơn vào loài. Nhưng những sự kiện ấy có một giá trị hoàn toàn khác nhau tuỳ theo bối cảnh kinh tế và xã hội. Vào thời kỳ cần vung lên những chiếc chuỳ to nặng để đánh bại dã thú, sức yếu về thể lực của phụ nữ tạo nên một sự thua kém hiển nhiên. Nhưng trái lại, kỹ thuật có thể xoá bỏ sự khác biệt về cơ bắp giữa đàn ông và đàn bà: sự dồi dào chỉ tạo nên ưu thế khi có nhu cầu: có dư thừa, không hay hơn có vừa đủ. Chẳng hạn, việc sử dụng nhiều máy móc hiện đại chỉ đòi hỏi một phần các nguồn lực nam giới: nếu mức tối thiểu cần thiết không cao hơn năng lực của phụ nữ, thì trong lao động,phụ nữ trở nên bình đẳng với đàn ông. Thực tế ngày nay, người ta có thể điều khiển khả năng phát ra những năng lượng vô cùng to lớn bằng cách bấm một cái nút. Còn những ràng buộc của sinh đẻ thì rất khác nhau tuỳ theo tập tục: chúng hết sức nặng nề nếu người phụ nữ bị buộc phải sinh đẻ nhiều và phải nuôi dưỡng con cái, mà không được giúp đỡ. Nhưng nếu sinh đẻ tuỳ ý mình và được xã hội trợ giúp trong lúc mang

https://thuviensach.vn

thai và chăm sóc đứa trẻ, thì gánh nặng của người mẹ được giảm nhẹ đi rất nhiều và có thể dễ dàng được bù đắp trong lĩnh vực lao động.

Engels mô tả lịch sử phụ nữ theo viễn cảnh ấy trong Nguồn gốc gia đình: lịch sử này chủ yếu tuỳ thuộc vào lịch sử kỹ thuật. Thời kỳ đồ đá, khi đất đai là của chung của mọi thành viên thị tộc, thì tính chất thô sơ của cái cuốc, cái thuổng giới hạn năng lực nông nghiệp: lực lượng phụ nữ ngang tầm lao động công việc làm vườn đòi hỏi. Trong sự phân công lao động nguyên thuỷ ấy, có thể nói hai giống đực, cái đã tạo thành hai giai cấp; giữa hai giai cấp ấy, có sự bình đẳng. Trong lúc đàn ông săn bắn và đánh cá, thì đàn bà ở nhà; nhưng công việc gia đình đã bao hàm một thứ lao động sản xuất: làm đồ gốm, dệt vải, làm vườn, và qua đó, phụ nữ có một vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế. Nông nghiệp mở rộng phạm vi với việc tìm ra đồng, kẽm, đồng thau, và với sự xuất hiện cái cày: công việc khai phá rừng, làm cho đồng ruộng tốt tươi, đòi hỏi lao động tích cực. Đàn ông cần tới sức lực của những người đàn ông khác mà họ biến thành nô lệ. Quyền tư hữu xuất hiện: là chủ nô và chủ đất, người đàn ông cũng trở thành chủ sở hữu người đàn bà. Đó là "thất bại lịch sử lớn nhất của nữ giới". Nó được giải thích bởi sự đảo lộn trong phân công lao động do phát minh những công cụ mới. "Nguyên nhân từng đảm bảo cho, người đàn bà quyền lực trước kia của họ trong gia đình, tức là công việc nội trợ; ngày nay, cũng chính nguyên nhân ấy bảo đảm ưu thế cho đàn ông. Lao động nội trợ của phụ nữ từ ấy biến mất bên cạnh lao động sản xuất của đàn ông: công việc thứ hai là tất cả, công việc thứ nhất là một phần phụ thuộc vô nghĩa. "Thế là quyền người bố thay thế quyền người mẹ: tài sản được chuyển giao từ bố sang con trai, chứ không phải từ người đàn bà sang thị tộc của mình nữa. Gia đình tộc trưởng xuất hiện trên cơ sở tư hữu tài sản. Trong một gia đình như thế, tất nhiên người vợ bị áp chế. Thống trị với quyền lực tối thượng, người đàn ông tự cho phép mình những sở thích tình dục theo ý muốn, cùng với những sở thích khác: anh ta ngủ với những người nô lệ nữ hay với gái giang hồ, anh ta lấy nhiều vợ. Hễ tập tục cho phép, người đàn bà trả thù bằng hành vi phản bội: hôn nhân được bổ sung một cách tự nhiên bằng ngoại tình. Đó là sự tự vệ duy nhất của người đàn bà để chống lại cảnh nô

https://thuviensach.vn

lệ trong gia đình trói buộc mình: ách áp bức của xã hội người đó phải chịu, là hệ quả của ách áp bức về kinh tế. Chỉ có thể có bình đẳng khi cả hai giới có quyền bình đẳng về pháp luật; nhưng sự giải phóng này đòi hỏi toàn bộ nữ giới tham gia công nghiệp công cộng. "Phụ nữ chỉ được giải phóng khi có thể tham gia sản xuất, trong một phạm vi xã hội rộng lớn, và chỉ còn bị công việc gia đình đòi hỏi trong một phạm vi hết sức nhỏ bé. Và tình hình này chỉ có thể có được trong nền đại công nghiệp hiện đại chẳng những đòi hỏi lao động nữ trên một quy mô rộng lớn, mà còn nhất thiết đòi hỏi lao động ấy..."

Như thế số phận phụ nữ và số phận chủ nghĩa xã hội gắn bó khăng khít với nhau như chúng ta cũng thấy trong công trình đồ sộ của Bebel[20] viết về phụ nữ. "Người phụ nữ và người vô sản, ông nói, cả hai đều là những người bị áp bức." Giải phóng cả hai phải là quá trình phát triển kinh tế từ sự đảo lộn do việc sử dụng máy móc gây nên. Vấn đề người phụ nữ, chung quy lại, là vấn đề năng lực lao động của họ. Có quyền lực trong thời kỳ kỹ thuật thích ứng với năng lực của họ, bị "hạ bệ" khi không thể khai thác chúng được nữa, họ trở nên bình đẳng với đàn ông trong thế giới hiện đại. Chính sự phản kháng của chế độ phụ quyền tư bản chủ nghĩa cản trở ở nhiều nước sự thực hiện cụ thể quyền bình đẳng ấy: nó sẽ thành sự thật khi những sự phản kháng ấy bị đập tan.

Tuy sự tổng hợp do Engels phác hoạ đánh dấu một sự tiến bộ so với những công trình tổng hợp chúng ta đã xem xét ở những phần trên, nó vẫn làm chúng tôi thất vọng: những vấn đề quan trọng nhất bị bỏ qua. Cái trục của toàn bộ lịch sử, là sự chuyển từ chế độ cộng đồng sang chế độ tư hữu tài sản: tuyệt đối người ta không cho chúng ta biết nó được thực hiện như thế nào; bản thân Engels cũng thú nhận "cho tới nay, chúng ta không hề biết gì về tình hình ấy[21]"; chẳng những ông không biết chi tiết về lịch sử sự kiện ấy, mà cũng không gợi ý một cách lý giải nào. Và cũng không có gì rõ ràng là quyền tư hữu tất yếu kéo theo sự lệ thuộc của phụ nữ. Chủ nghĩa duy vật lịch sử, cho là tất yếu những sự kiện đáng lý ra là phải giải thích: nó đặt ra mà không thảo luận mối ràng buộc quyền lợi, gắn bó con người

https://thuviensach.vn

với quyền sở hữu những quyền lợi ấy, cội nguồn của các thể chế xã hội, bản thân nó bắt nguồn từ đâu? Bởi vậy luận giải của Engels vẫn hời hợt, và những chân lý ông phát hiện, xuất hiện như thể ngẫu nhiên.

Không thể đi sâu vào những chân lý ấy nếu không vượt quá chủ nghĩa duy vật lịch sử. Nó không thể cung cấp giải pháp cho những vấn đề chúng tôi nêu lên, vì những vấn đề này liên quan đến con người trọn vẹn, chứ không phải dưới dạng một con người được trừu trượng hoá. Khi tách khỏi cộng đồng, cá nhân đòi hỏi một sự hiện thân riêng biệt: cái thế lực vô hình trong tôn giáo được cá thể hoá ở người thủ lĩnh, rồi ở mỗi cá nhân; và đồng thời, mỗi người tìm cách chiếm đoạt một mảnh đất, công cụ lao động và mùa màng. Trong những của cải trở thành của riêng ấy, con người tìm thấy lại mình, vì đã từng đánh mất bản thân mình trong đó: từ đó, chúng ta hiểu vì sao họ cho những thứ đó có một vị trí quan trọng căn bản như chính bản thân tính mệnh của mình. Và mối quan tâm của con người đối với quyền tư hữu của mình trở thành một mối quan hệ dễ hiểu. Nhưng không thể phản ánh mối quan hệ ấy bằng riêng công cụ không thôi: phải nắm được thái độ của con người được trang bị công cụ, thái độ này bao hàm một cơ sở hạ tầng bản thể luận (infrastructure ontologique).

Cũng không thể từ quyền tư hữu suy luận ra sự áp bức đối với phụ nữ. Ở đây nữa, sự bất cập của quan điểm của Engels thật rõ ràng. Ông hiểu rõ rằng sự yếu đuối về cơ bắp của phụ nữ chỉ trở thành một sự thua kém cụ thể trong quan hệ của họ với công cụ bằng đồng thau và bằng sắt; nhưng không thấy rằng bản thân những hạn chế trong năng lực lao động chỉ tạo nên một điều bất lợi cụ thể trong một viễn cảnh nhất định. Người đàn ông đưa ra qua mọi công cụ mới những đòi hỏi mới, vì họ là hiện thân của siêu nghiệm và tham vọng: sau khi đã phát minh ra công cụ đồng thau, họ không còn bằng lòng khai thác những mảnh vườn nữa, họ muốn khai hoang và cày bừa những cánh đồng rộng lớn: ý chí ấy không phải xuất phát từ bản thân đồng thau. Sự bất lực của phụ nữ kéo theo sự phá sản của họ vì bị đàn ông khống chế qua kế hoạch làm giàu và bành trướng. Và kế hoạch ấy vẫn chưa đủ lý giải tình trạng phụ nữ bị áp bức: sự phân công lao động theo giới nhẽ ra có thể là một sự liên kết thân thiện. Nếu quan hệ khởi thủy của con

https://thuviensach.vn

người đối với đồng loại hoàn toàn là một quan hệ hữu nghị thì không thể nói tới bất kỳ một kiểu nô dịch nào: hiện tượng này là hệ quả của "chủ nghĩa đế quốc" trong ý thức con người, thứ chủ nghĩa tìm cách đi theo sau một cách khách quan "chủ quyền" của nó. Giả sử không có trong ý thức người đàn ông cái phạm trù khởi thuỷ "người Khác", và ý muốn khởi thuỷ thống trị "người Khác" ấy, thì sự phát hiện ra công cụ đồng thau không thể kéo theo việc áp bức phụ nữ.

Engels cũng không phản ánh tính chất đặc biệt của sự áp bức ấy. Ông tìm cách biến sự đối kháng về giống thành một cuộc xung đột giai cấp: vả lại, ông đã làm điều đó mà không mấy tin tưởng: luận đề của ông khó có thể bảo vệ được. Quả là phân công lao động theo giống và ách áp bức nảy sinh từ đó, gợi lên sự phân chia giai cấp ở một vài điểm; nhưng không thể lẫn lộn chúng với nhau: trong phân chia giai cấp, không có một cơ sở sinh học nào. Trong lao động, người nô lệ có ý thức tự thân chống lại chủ nô; giai cấp vô sản luôn luôn cảm thấy thân phận của mình trong cuộc phản loạn, qua đấy, trở về cái chủ yếu và tạo nên một mối đe doạ đối với những kẻ bóc lột họ. Và mục đích của họ là sự tiêu vong với tư cách giai cấp.

Vị trí của người phụ nữ thì khác, đặc biệt vì tính chất cộng đồng về đời sống và về quyền lợi khiến họ có quan hệ liên đới với người đàn ông: trong con người họ, không có một ý muốn cách mạng nào, họ không thể tự thủ tiêu mình với tư cách giới: họ chỉ đòi hỏi thủ tiêu một số hệ quả của sự phân biệt về giống. Điều còn nghiêm trọng hơn, là không thể không có dã tâm khi chỉ xem phụ nữ như một người lao động. Chức năng sinh đẻ cũng quan trọng như năng lực sản xuất của họ, trong nền kinh tế của xã hội cũng như trong đời sống cá nhân. Có những thời kỳ sinh con đẻ cái còn có ích hơn là cầm cày. Engels bỏ qua vấn đề này và chỉ tuyên bố là cộng đồng xã hội chủ nghĩa sẽ thủ tiêu gia đình: đó là một giải pháp hết sức trừu tượng. Chúng ta biết là Liên Xô đã thường phải thay đổi, và thay đổi triệt để chính sách gia đình tuỳ theo sự cân bằng khác nhau giữa nhu cầu trực tiếp của sản xuất và nhu cầu phục hồi dân số; vả lại, thủ tiêu gia đình không nhất thiết là giải phóng phụ nữ: Tấm gương Sparte[22] và chế độ phát xít Đức chứng minh

https://thuviensach.vn

rằng tuy trực tiếp gắn liền với Nhà nước, gia đình vẫn có thể bị đàn ông áp bức. Một đạo đức học xã hội chủ nghĩa đích thực, nghĩa là tìm kiến sự công bằng mà không thủ tiêu tự do, áp đặt trách nhiệm cho cá nhân mà không thủ tiêu cá thể, sẽ rất bối rối vi những vấn đề do thân phận người phụ nữ đặt ra. Không thể đồng hoá một cách giản đơn sự chửa đẻ với lao động hay dịch vụ như quân dịch. Trong hành vi tình dục, trong sinh đẻ, người phụ nữ không chỉ sử dụng công sức và thời gian, mà sử dụng cả những giá trị chủ yếu.

Không thể trực tiếp bắt buộc phụ nữ sinh con: tất cả những gì người ta có thể làm, là nhốt chặt họ vào những tình huống trong đó sinh đẻ là lối thoát duy nhất đối với họ: pháp luật hay tập tục áp đặt hôn nhân cho họ, người ta cấm các biện pháp tránh thai và phá thai, người ta cấm ly hôn. Ngày nay, chính Liên Xô phục hồi những sự ràng buộc ấy của chế độ phụ quyền; khôi phục lý thuyết gia trưởng về hôn nhân, và qua đó, đi tới chỗ trở lại đòi hỏi phụ nữ biến mình thành đối tượng gợi tình: một diễn từ gần đây đề nghị các nữ công nhân Xô viết chăm sóc trang phục, sử dụng hoá trang, làm duyên làm dáng để giữ chồng và kích thích dục vọng. Chúng ta thấy rõ qua ví dụ này là không thể chỉ xem phụ nữ như một lực lượng sản xuất: đối với đàn ông, họ là một "đối tác" tình dục, một người sinh đẻ, một đối tượng gợi tình, một người Khác mà qua người đó, người đàn ông tự tìm kiếm mình. Các chế độ chuyên chế hay độc tài không thể cấm đoán phân tâm học và tuyên bố rằng đối với những công dân sáp nhập một cách chân thành vào tập thể, không thể có bi kịch cá nhân: dục năng là một kinh nghiệm trong đó cái khái quát bao giờ cũng do một cá thể thực hiện. Và đối với một chủ nghĩa xã hội dân chủ trong đó giai cấp chứ không phải cá nhân bị thủ tiêu, vấn đề số phận cá nhân vẫn giữ nguyên toàn bộ tầm quan trọng của nó.

Quan hệ tình dục giữa đàn bà và đàn ông không giống quan hệ đàn ông chủ trương đối với đàn bà; Còn quan hệ mẹ con thì không thể biến thành bất cứ quan hệ nào khác. Phân hoá giới tính không phải chỉ do một mình công cụ đồng thau tạo nên: máy móc không đủ để thủ tiêu nó. Đòi hỏi cho phụ nữ tất cả mọi quyền, mọi cơ may của con người nói chung, không có nghĩa là phải loá mắt trước vị trí đặc biệt của họ. Và muốn hiểu biết họ,

https://thuviensach.vn

phải vượt quá chủ nghĩa duy vật lịch sử vốn chỉ cho đàn ông và đàn bà là những thực thể kinh tế.

Vì vậy, vì một lý do giống nhau, chúng tôi phản bác thuyết nhất nguyên tình dục (monisme sexuel) của Freud và thuyết nhất nguyên kinh tế (monisme économique) của Engels. Một nhà phân tâm học sẽ lý giải tất cả những đòi hỏi của phụ nữ về mặt xã hội như một hiện tượng "phản kháng nam tính"; trái lại, đối với người mácxít, bản năng giới tính của phụ nữ chỉ là thể hiện địa vị kinh tế của họ bằng những mưu chước ít nhiều phức tạp. Nhưng các phạm trù "âm vật", hay "âm đạo" cũng như các phạm trù "tư sản", hay "vô sản" đều bất lực trong việc "nhốt chặt" một người phụ nữ cụ thể. Giá trị của học thuyết Freud là ở chỗ coi mỗi con người là một thân thể (corps): cái cách, mà con người tự cảm nhận mình với tư cách một thân thể đối với những thân thể khác, thể hiện một cách cụ thể vị trí cuộc sống của người đó. Cũng giống như vậy, cái đúng trong luận đề mácxít là ở chỗ những yêu cầu bản thể luận của con người mang một gương mặt cụ thể theo những khả năng vật chất mình có được, đặc biệt là những khả năng mở ra cho họ các kỹ thuật. Nhưng bản năng giới tính không thôi hay kỹ thuật không thôi không thể giải thích gì hết, nếu không sáp nhập chúng vào toàn bộ hiện thực của con người. Vì vậy, theo Freud, những sự cấm kỵ do cái Siêu ngã đặt ra và những sự xung động của cái Tôi, xuất hiện như những sự kiện ngẫu nhiên; còn trong luận giải của Engels về lịch sử gia đình, thì những sự kiện quan trọng nhất hình như xuất hiện một cách bất ngờ theo những đòi hỏi bất thường của một sự ngẫu nhiên bí ẩn. Muốn khám phá ra người phụ nữ, chúng tôi không phủ nhận một số đóng góp của sinh học, của phân tâm học, của chủ nghĩa duy vật lịch sử; nhưng chúng tôi nghĩ rằng thân thể, cuộc sống tình dục, kỹ thuật chỉ tồn tại cụ thể đối với con người khi hiểu biết chúng trong bức tranh toàn vẹn cuộc sống cuả mình. Chỉ có thể xác định giá trị của sức mạnh cơ bắp, của dương vật, của công cụ trong một thế giới giá trị: chỉ có yêu cầu căn bản của con người tự vượt lên trên bản thân mình để hướng tới cuộc sống là có thể chỉ huy được giá trị ấy.

https://thuviensach.vn

PHẦN HAI: LỊCH SỬ

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 4

Thế giới này bao giờ cũng thuộc về con đực: theo chúng tôi, không một lý do nào người ta nêu lên để biện hộ cho hiện tượng ấy là thoả đáng. Bằng cách lấy lại các dữ kiện của tiền sử và của dân tộc học dưới ánh sáng của triết học sinh tồn (philosophie existentielle), chúng ta sẽ hiểu trật tự thứ bậc đực, cái được thiết lập ra sao. Chúng tôi đã nêu vấn đề là khi hai chủng loại người cùng tồn tại, thì chủng loại này muốn áp đặt quyền tối thượng của mình đối với chủng loại kia; nếu cả hai cùng có đòi hỏi ấy, thì giữa hai bên, nảy sinh một mối quan hệ tương hỗ, hoặc trong thù nghịch, hoặc trong tình thân, nhưng bao giờ cũng trong không khí căng thẳng; nếu một trong hai có ưu thế thì áp đặt nó đối với chủng loại kia và ra sức giữ chặt ưu thế ấy trong áp bức. Vì vậy, chúng ta hiểu vì sao đàn ông muốn thống trị đàn bà: nhưng ưu thế nào cho phép họ thực hiện ý muốn ấy?

Những tư liệu do các nhà dân tộc học cung cấp về các hình thái nguyên thủy của xã hội loài người hết sức mâu thuẫn nhau. Muốn có được một ý niệm về vị trí của phụ nữ trước thời kỳ nông nghiệp, là điều đặc biệt khó khăn. Thậm chí không thể biết trong những điều kiện sống hết sức khác biệt điều kiện ngày nay, hệ thống cơ bắp, bộ máy hô hấp của họ có phát triển như ở đàn ông không. Họ được giao những công việc nặng nhọc, và đặc biệt là chính họ phải mang vác; nhưng lý do sự kiện này không rõ ràng: có thể họ được giao nhiệm vụ ấy là vì trong các đoàn người, đàn ông cần có hai tay tự do để chống lại những con vật hay con người có thể tấn công; vì vậy đàn ông giữ vai trò nguy hiểm nhất và đòi hỏi nhiều sức lực nhất. Tuy nhiên trong nhiều trường hợp, phụ nữ vẫn đủ sức lực và dẻo dai để tham gia những cuộc viễn chinh của những người chiến đấu. Theo truyện kể của Hérodote[23] và theo các truyền thuyết về bộ lạc Amazone ở Dahomey[24] và nhiều bằng chứng cổ đại hay hiện đại khác, phụ nữ có tham gia những cuộc chiến tranh hay những cuộc trả thù đẫm máu, tỏ ra dũng cảm và tàn bạo không kém đàn ông: người ta nhắc tới những người đàn bà cắn ngập răng

https://thuviensach.vn

vào lá gan kẻ thù. Dẫu sao thì cũng có điều đúng sự thật là lúc bấy giờ cũng như hiện nay, đàn ông vẫn có ưu thế về sức mạnh cơ bắp; vào thời đại cái chùy và dã thú, thời đại lực lượng thiên nhiên cực kỳ hùng mạnh và công cụ của loài người hết sức thô sơ, ưu thế ấy chắc hẳn vô cùng quan trọng. Dù thế nào đi nữa và dù lúc bấy giờ, phụ nữ lực lưỡng tới đâu, trong cuộc đấu tranh chống thế giới thù địch, những đòi hỏi của sự sinh đẻ đối với họ vẫn là một nỗi ám ảnh khủng khiếp: người ta kể rằng phụ nữ bộ lạc Amazone cắt vú đi, điều đó có nghĩa là ít nhất trong cuộc sống chinh chiến của mình, họ từ chối việc sinh đẻ. Còn đối với phụ nữ bình thường thì thai nghén, sinh đẻ, kinh nguyệt làm giảm sút năng lực lao động và làm họ suy nhược trong một thời gian dài; để chống lại kẻ thù, để đảm bảo sự sống của mình và của con cái, họ cần tới sự bảo vệ của những người chinh chiến và cần tới sản phẩm săn bắn, đánh cá của đàn ông. Vì dĩ nhiên không có một sự kiểm soát nào đối với sinh đẻ, và vì thiên nhiên không bảo đảm cho phụ nữ những thời kỳ vô sinh như đối với loài động vật có vú khác, nên những cuộc sinh đẻ nhiều lần chiếm phần lớn sức lực và thời giờ của họ; họ không có khả năng đảm bảo cuộc sống của con cái. Đó là một sự kiện đầu tiên kéo theo nhiều hệ lụy: những buổi đầu của loài người đều gian khổ, các dân tộc hái lượm, săn bắn và đánh cá chỉ giành giật được của đất đai những của cải ít ỏi, và phải trả giá bằng một sự nỗ lực gay gắt; trẻ em ra đời quá nhiều so với nguồn lực của tập thể; tình trạng đẻ nhiều một cách phi lí của phụ nữ ngăn cản họ tích cực tham gia vào sự phát triển những nguồn lực ấy trong lúc nó tạo ra một cách vô tận những nhu cầu mới. Cần thiết cho sự trường tồn của loài, nhưng họ vĩnh truyền loài một cách quá dồi dào: chính đàn ông bảo đảm sự cân bằng giữa sinh đẻ và sản xuất. Như vậy, phụ nữ thậm chí không có cả cái ưu thế duy trì cuộc sống đối với đàn ông, không giữ vai trò của noãn đối với tinh trùng, của tử cung đối với dương vật, và chỉ dự một phần sự cố gắng của loài người để duy trì sự tồn tại của mình, và chính nhờ người đàn ông mà sự cố gắng đó thu được kết quả cụ thể.

Nhưng vì bao giờ người ta cũng thiết lập được thế cân bằng giữa sản xuất và sinh đẻ, dù với giá tội ác giết trẻ thơ, hiến tế, chiến tranh đi nữa, nên đàn ông và đàn bà đều cần thiết như nhau về phương diện sự sống còn

https://thuviensach.vn

của tập thể; thậm chí có thể giả định là vào một vài giai đoạn dồi dào về lương thực, vai trò bảo vệ và nuôi dưỡng của đàn ông khiến họ phải phụ thuộc vào người phụ nữ nuôi con. Có những con động vật cái biết khai thác trong sự sinh đẻ một thế độc lập hoàn toàn. Vậy vì sao phụ nữ không lấy sinh đẻ làm một phương tiện nâng cao vị trí của mình? Ngay những thời kì đòi hỏi hết sức gắt gao sự sinh đẻ vì nhu cầu nhân lực lấn át nhu cầu nguyên liệu cần khai thác, ngay cả những lúc sự sinh đẻ được hết sức trọng vọng, loài người vẫn không cho phép họ giành lấy vị trí hàng đầu. Lí do là ở chỗ nhân loại không phải là một loài tự nhiên đơn thuần: nó không tìm cách tồn tại với tư cách loài; ý đồ của nó không phải là dẫm chân tại chỗ: nó có xu hướng tự vượt lên trên bản thân mình.

Các bộ lạc nguyên thủy không hề quan tâm đến hậu duệ. Không bị cột chặt vào một lãnh thổ, không hề có tài sản, không hiện thân trong một sự vật vững chãi nào, họ không thể xây dựng cho mình một ý niệm cụ thể nào hết về sự trường tồn; không quan tâm lưu danh và không tự nhận thấy mình trong con cháu; không sợ chết và không đòi hỏi người thừa kế; đối với họ con cái là một gánh nặng, chứ không phải một tài sản; bằng chứng là trong các dân tộc du mục, bao giờ cũng có nhiều người giết trẻ em; và nhiều trẻ sơ sinh không bị giết thì bị chết vì thiếu vệ sinh, trong không khí thờ ơ chung. Người phụ nữ sinh đẻ vì vậy không biết tới niềm kiêu hãnh của sự tạo lập, mà tự cảm thấy là thứ đồ chơi thụ động của những lực lượng đen tối, và sự sinh đẻ đau đớn là một tai nạn vô bổ và thậm chí phiền nhiễu, về sau, người ta quý trẻ nhỏ nhiều hơn. Nhưng dẫu sao, sinh đẻ, cho bú vẫn không phải là những hoạt động, mà là những chức năng tự nhiên, trong đó không có một dự kiến, một ý đồ nào hết; vì vậy, người phụ nữ không tìm thấy ở đấy lý do để khẳng định một cách kiêu hãnh cuộc sống của mình, và thụ động chấp nhận số phận về mặt sinh học. Công việc gia đình họ gánh vác vì chỉ có chúng là có thể dung hoà với gánh nặng sinh đẻ nhốt chặt họ lại trong sự lặp đi lặp lại và trong trạng thái nội tại (immanence); những công việc ấy diễn ra ngày này qua ngày khác dưới một hình thức y nguyên hầu như từ thế kỷ này qua thế kỷ khác và không sản sinh ra cái gì mới hết. Trường hợp đàn ông thì hoàn toàn khác; họ không nuôi cộng đồng theo

https://thuviensach.vn

cách loài ong thợ theo một quá trình đơn giản của cuộc sống, ma bằng những hành vi vượt lên trên thân phận con vật của mình. Ngay từ buổi đầu những thời kỳ xa xưa nhất, người đàn ông nguyên đã là một nhà phát minh, cây gậy, cái chuỳ dùng để đập cho trái cây rụng xuống, để hạ sát các con thú, là những công cụ dùng để mở rộng ảnh hưởng đối với thế giới; họ không bằng lòng chỉ mang về nhà những con cá đánh bắt được ngoài biển: trước hết, phải chinh phục sông nước bằng cách đục những con thuyền độc mộc; để chiếm đoạt của cải của thế giới, họ chiếm đoạt luôn cả bản thân thế giới. Trong hành động này, họ thử thách khả năng của mình, định ra những mục đích và phác hoạ những con đường để đạt tới mục đích. Để duy trì, họ sáng tạo; vượt qua hiện tại, mở ra tương lai. Vì vậy, công việc tổ chức những buổi săn bắn và đánh cá mang tính chất thiêng liêng. Người ta đón nhận thành tựu của họ bằng những lễ hội và những niềm vinh quang của chiến thắng; họ nhận ra trong đó nhân tính của mình. Niềm kiêu hãnh ấy, ngày nay, con người vẫn thể hiện khi đắp một con đập thuỷ điện, xây một toà nhà chọc trời, chế tạo một chiếc pin nguyên tử. Người ta không chỉ hoạt động để duy trì thế giới đã có sẵn, mà làm "nổ tung" các đường biên giới, đặt nền tảng cho một tương lai mới.

Hoạt động của đàn ông có một khuôn khổ mới mang lại cho họ phẩm giá tối thượng: nó thường nguy hiểm. Nếu máu chỉ là một thức ăn thì nó không thể có giá trị hơn sữa. Nhưng người săn bắn không phải là một tay đồ tể: trong cuộc chiến đấu chống dã thú, họ trải qua những bước hiểm nghèo. Để nâng cao uy tín của bộ lạc, bộ tộc mình, người đàn ông chinh chiến đưa vào cuộc, chính bản thân tính mệnh của họ. Và qua đó, chứng minh một cách rực rỡ rằng đối với con người, cuộc sống không phải là giá trị tối thượng, mà nó phải phục vụ những mục đích quan trọng hơn bản thân nó. Nỗi bất hạnh tồi tệ nhất đè nặng lên người phụ nữ là ở chỗ bị loại trừ ra khỏi những hoạt động chinh chiến ấy; con người tự nâng mình lên trên loài vật, không phải bằng cách đem lại cuộc sống, mà bằng cách liều mình trong hiểm nguy; vì vậy, trong nhân loại, ưu thế không dành cho giới sinh con đẻ cái, mà là cho giới giết chóc.

https://thuviensach.vn

Ở đây, chúng ta nắm được chiếc thìa khoá của toàn bộ điều bí ẩn. Ở cấp độ sinh học, chỉ có tự đổi mới trong tạo lập, một loài mới tự duy trì mình được; nhưng sự tạo lập ấy chỉ là sự lặp lại một cuộc sống như trước, dưới những hình thức khác nhau chính bằng cách vượt lên trên cuộc sống bằng sự Tồn tại mà con người đảm bảo sự lặp lại cuộc sống: bằng sự vượt lên trên ấy, con người tạo ra những giá trị phủ nhận mọi giá trị đạt được bằng sự lặp lại đơn thuần.

Ở loài vật, tính ngẫu nhiên và đa dạng của các hoạt động của con đực vẫn vô bổ vì không mang một dự định nào trong lòng chúng hết; khi nó không phục vụ loài, thì điều nó làm chẳng là gì hết; còn trong lúc phục vụ loài, người đàn ông làm thay đổi bộ mặt thế giới, tạo ra những công cụ mới, sáng chế, rèn giũa tương lai. Tự xem mình là chúa tể, họ bắt gặp thái độ đồng loã của phụ nữ: vì bản thân người này cũng là một sinh linh muốn vượt lên trên mình, và ý định không phải là sự lặp lại mà là sự vượt lên trên chính mình tới một tương lai khác; người phụ nữ tìm thấy trong lòng con người mình sự khẳng định những ý đồ của người đàn ông. Họ liên kết với đàn ông trong những lễ hội ca ngợi thành tựu và chiến thắng của nam giới. Nỗi bất hạnh của họ là, về mặt sinh học, phải chịu chấp nhận việc lặp lại cuộc sống, trong lúc ngay đối với bản thân mình, cuộc sống không mang tự thân lý do tồn tại của nó, và những lý do này quan trọng hơn chính bản thân cuộc sống.

Một vài đoạn trong phép biện chứng trong đó Hégel xác định quan hệ chủ nô nô lệ, có thể áp dụng cho quan hệ đàn ông đàn bà. Theo ông, ưu thế của chủ nô bắt nguồn từ chỗ khẳng định Tinh thần chống lại cuộc sống vì đã liều mình: nhưng thực ra, người nô lệ bị chinh phục cũng đã trải qua sự liều mình ấy; còn người đàn bà, vốn từ đầu là một sinh linh đem lại cuộc sống và không "liều" cuộc sống của mình; giữa đàn ông và đàn bà chưa từng bao giờ có chiến đấu; định nghĩa của Hégel có thể áp dụng một cách kỳ lạ đối với họ. [Ý thức] khác là ý thức phụ thuộc, mà đối với ý thức này, hiện thực chủ yếu là cuộc sống loài vật, nghĩa là sinh vật do một thực thể khác cung cấp". Nhưng mối quan hệ này không giống quan hệ áp bức, vì bản thân người phụ nữ cũng nhằm và thừa nhận những giá trị đàn ông đạt

https://thuviensach.vn

tới một cách cụ thể; chính người đàn ông mở ra tương lai mà bản thân người phụ nữ cũng tự vượt lên trên mình để vươn tới; thực ra, phụ nữ chưa bao giờ đem những giá trị của nữ giới đối lập lại các giá trị của nam giới: chính để duy trì đặc quyền của họ, đàn ông đã "bịa" ra sự chia rẽ này; họ muốn tạo ra một địa hạt phụ nữ, chỉ để nhốt chặt phụ nữ vào trong đó; nhưng con người tìm cách tự biện minh cho mình trong sự vận động siêu nghiệm (transcendance) của bản thân trong khi vượt qua mọi sự đặc trưng hoá về giới tính: bản thân sự phục tùng của phụ nữ là một bằng chứng. Ngày nay, phụ nữ đòi hỏi được công nhận với tư cách con người ngang hàng với đàn ông, chứ không phải là đặt sự tồn tại trong sự phụ thuộc vào cuộc sống và đàn ông trong sự phụ thuộc vào thú tính của họ.

Như vậy, tình thế cuộc sống cho phép chúng ta hiểu hoàn cảnh sinh học và kinh tế các bộ lạc nguyên thủy dẫn tới ưu thế của đàn ông ra sao. Đàn bà là "con mồi" của loài, nhiều hơn so với đàn ông; loài người luôn luôn tìm cách thoát khỏi số phận riêng của mình; bằng cách sáng chế ra công cụ, sự duy trì cuộc sống, đối với đàn ông, trở nên hoạt động và dự kiến, trong lúc với sự sinh đẻ, người đàn bà vẫn bị trói chặt vào thân thể mình, như loài vật. Chính vì nhân loại tự xem xét trong bản thể mình, nghĩa là thích lý do sống hơn cuộc sống, nên người đàn ông tự xem mình là người chủ đối với đàn bà; dự định của người đàn ông không phải là tự lặp lại mình trong thời gian, mà là thống trị hiện tại và sắp đặt tương lai. Trong lúc tạo ra các giá trị, hoạt động của đàn ông tạo nên bản thân cuộc sống với tư cách một giá trị; nó chiến thắng các lực lượng hỗn độn của cuộc sống; nó chinh phục Thiên nhiên và người Phụ nữ. Bây giờ chúng ta cần xem tình hình này được duy trì và tiến triển như thế nào qua các thế kỷ. Nhân loại đã dành vị trí gì cho các bộ phận của chính bản thân nó và được xác định trong lòng nó như một người Khác kia? Người ta đã công nhận những quyền lợi gì cho bộ phận ấy? Đàn ông đã xác định bộ phận ấy ra sao?

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 5

Chúng ta vừa thấy là trong bộ lạc nguyên thuỷ, số phận người phụ nữ hết sức gian truân; đối với động vật loài cái, chức năng sinh đẻ được giới hạn một cách tự nhiên, và khi nó được thực hiện, cá thể được miễn trừ ít nhiều hoàn toàn những nỗi nhọc nhằn khác; chỉ có đàn bà là đôi khi bị một ông chủ có phần yêu sách, khai thác cho đến kiệt sức với tư cách người sinh đẻ, và trong năng lực cá thể của họ. Chắc hẳn đó là trường hợp người phụ nữ trong thời kỳ cuộc đấu tranh chống lại một thế giới thù địch đòi hỏi phải tận dụng các nguồn lực của cộng đồng; cùng với những nỗi vất vả của việc sinh đẻ không ngừng không ngớt và vô tội vạ, là những nỗi mệt nhọc của công việc gia đình. Nhưng có một nhà sử học cho rằng chính vào thời kỳ này, ưu thế của đàn ông ít rõ rệt hơn cả; thực ra, phải nói rằng ưu thế ấy bị chịu đựng một cách tức thì, chứ chưa được đặt ra và mong muốn; người ta không quan tâm bù đắp những thiệt thòi nặng nề ám ảnh người phụ nữ; nhưng người ta cũng không tìm cách đoạ đày họ như tình hình xảy ra sau này trong chế độ phụ quyền. Không một thể chế nào công nhận tình trạng bất bình đẳng giữa hai giới; vì vậy không có thể chế: không quyền sở hữu, không quyền thừa kế, không luật lệ. Tôn giáo mang tính trung lập: người ta thờ cúng một tốtem vô tính nào đó.

Người ta thấy xuất hiện thể chế và luật lệ khi những người du mục sống cố định trên mặt đất và trở thành những người canh tác. Người đàn ông không còn chí phải chiến đấu gian khổ chống lại những lực lượng thù địch nữa, mà bắt đầu tự thể hiện mình một cách cụ thể qua gương mặt mình áp đặt đối với thế giới, bắt đầu có quan niệm về thế giới và về bản thân mình; vào lúc ấy, sự phân hoá về giới được phản ánh trong cơ cấu của tập thể, và mang một tính chất đặc biệt: trong các cộng đồng nông nghiệp, phụ nữ thường có một ảnh hưởng khác thường. Ảnh hưởng này chủ yếu được giải thích bằng vị trí quan trọng hoàn toàn mới lạ của đứa con trong một nền văn minh xây dựng trên cơ sở lao động đồng áng; trong khi lập nghiệp trên

https://thuviensach.vn

một lãnh thổ, người ta chiếm hữu nó, và quyền sở hữu xuất hiện dưới hình thức tập thể; nó đòi hỏi những người chiếm hữu phải có hậu duệ, và sự sinh đẻ trở thành một chức năng thiêng liêng. Nhiều bộ lạc sống theo chế độ cộng đồng: điều đó không có nghĩa là phụ nữ thuộc về tất cả đàn ông trong tập thể; ngày nay, không ai nghĩ rằng đã có tình trạng hỗn tạp trong hôn nhân; nhưng đàn ông và đàn bà chỉ có đời sống tôn giáo, xã hội và kinh tế với tư cách nhóm: tính cá thể của họ vẫn là một sự kiện sinh học đơn thuần; bất luận theo hình thức nào: chế độ một vợ một chồng, chế độ nhiều vợ nhiều chồng, chế độ nhiều chồng, hôn nhân cũng chỉ là một sự kiện thế tục không tạo nên một mối quan hệ huyền bí nào. Nó không tạo nên đối với người vợ một nguyên nhân ràng buộc nào, người này vẫn được sáp nhập vào bộ tộc mình. Tuỳ theo quá trình tha hoá đã nói ở phần trên, toàn bộ thị tộc, tập hợp dưới cùng một tô tem, về mặt thần bí, có cùng một thế lực vô hình; về mặt vật chất, cùng hưởng thụ một lãnh thổ. Tuỳ theo quá trình tha hoá đã nói ở phần trên, thị tộc được thể hiện trong lãnh thổ này dưới một gương mặt khách quan và cụ thể; vì vậy, qua sự trường tồn của đất đai, nó xuất hiện như một đơn vị mà hình tích (identité) vẫn tồn tại qua biến động của thời gian. Chỉ có sự vận động ấy của cuộc sống cho phép hiểu sự đồng nhất tồn tại đến tận ngày nay giữa thị tộc, con người, gia đình và quyền sở hữu. Thay thế quan niệm của các bộ lạc du mục chỉ biết có trước mắt, cộng đồng nông nghiệp đưa ra khái niệm một cuộc sống cắm rễ trong quá khứ và sáp nhập vào tương lai: người ta thờ phụng tổ tiên tốtem mà họ tên được dùng để đặt cho các thành viên của thị tộc và thị tộc có mối quan tâm sâu sắc đối với con cháu mình: thị tộc trường tồn qua đất đai để lại cho con cháu và do con cháu khai thác sau này. Cộng đồng quan niệm sự thống nhất của mình và muốn sự tồn tại của mình vượt qua hiện tại: tự nhận biết mình trong con cháu, thừa nhận chúng với tư cách con cháu mình, tự thể hiện mình và vượt qua mình ở những đứa con cháu ấy.

Nhưng nhiều người nguyên thuỷ không biết tới phần của người bố trong việc sinh con; họ cho con cái là sự hiện thân của những ấu trùng của tổ tiên lảng vảng xung quanh một vài cây cối, một vài tảng đá, trong một vài nơi chốn linh thiêng, và sa vào trong thân thể người đàn bà; có khi người ta cho

https://thuviensach.vn

rằng người đàn bà không được giữ mình trinh nguyên để cho sự thâm nhập này có thể xảy ra, nhưng những dân tộc khác nghĩ là sự thâm nhập ấy cũng có thể xảy ra qua lỗ mũi hay qua miệng; dẫu sao, việc mất trinh đây là thứ yếu, và vì những lý do huyền bí, ít khi nó là quyền riêng của người chồng. Hiển nhiên người mẹ là cần thiết cho việc ra đời của đứa con; chính người mẹ giữ và nuôi cái mầm trong lòng mình, và chính qua người mẹ, cuộc sống của thị tộc lan truyền trong thế giới hữu hình. Do vậy, người mẹ giữ một vai trò hàng đầu. Thông thường con cái thuộc về thị tộc người mẹ, mang họ mẹ, được hưởng các quyền của mẹ và đặc biệt là đất đai do thị tộc chiếm giữ. Sở hữu cộng đồng do phụ nữ truyền lại: qua họ, đồng ruộng và mùa màng được đảm bảo cho các thành viên của thị tộc, và ngược lại, qua những người mẹ, các thành viên này thuộc về khu đất này hay khu đất kia. Vì vậy có thể xem là về phương diện thần bí, đất đai thuộc về phụ nữ: họ có quyền vừa về mặt tôn giáo vừa về mặt pháp luật đối với đất đai và sản vật trên đó. Mối quan hệ gắn bó phụ nữ và đất đai còn chặt chẽ hơn một sự sở thuộc; đặc trưng cho chế độ mẫu quyền là sự đồng hoá thực sự giữa người phụ nữ và đất đai; ở cả người lẫn đất, cuộc sống trường tồn qua các bước thăng trầm của nó, vì cuộc sống chủ yếu là sự sinh sản.

Đối với các dân tộc du mục, sinh đẻ chỉ như là một sự ngẫu nhiên, và tài nguyên của đất đai vẫn không được biết đến; nhưng người nông dân khâm phục bí quyết của sự phì nhiêu nảy nở trên luống cày và trong bụng người mẹ; biết rằng mình đã từng được sinh ra như đàn gia súc và mùa màng, và muốn thị tộc của mình sinh ra những con người khác để vĩnh truyền thị tộc bằng cách vĩnh truyền sự phì nhiêu của ruộng đồng; họ coi toàn bộ thiên nhiên như một người mẹ; đất là phụ nữ, và trong người phụ nữ cũng như trong đất, có những thế lực bí ẩn. Có phần vì lý do ấy mà công việc đồng áng được giao cho phụ nữ: có khả năng đưa vào trong bụng mình các ấu trùng của tổ tiên, họ cũng có thể làm cho hoa trái sinh sôi nảy nở từ những ruộng đồng được gieo vãi. Trong cả hai trường hợp, không phải là một thao tác tạo lập mà là một phù phép ma thuật. Vào thời kỳ này, người đàn ông tuy không còn chỉ hái lượm các sản vật của đất, nhưng chưa biết sức mạnh của chính mình, còn lưỡng lự giữa kỹ thuật và ma thuật; cảm thấy thụ động,

https://thuviensach.vn

phụ thuộc vào Thiên nhiên vốn phân phát một cách ngẫu nhiên cuộc sống và cái chết. Dĩ nhiên họ nhận biết nhiều, ít lợi ích của hành vi giao hợp và các kỹ thuật thuần hoá đất đai; nhưng không phải vì vậy mà không cho con cái và mùa màng là những sự ban phát siêu nhiên; và chính những luồng hơi bí ẩn phát ra từ thân thể phụ nữ cuốn hút vào thế giới này những của cải ấn giấu ở những nguồn bí ẩn của cuộc sống. Ngày nay, những tín ngưỡng như vậy còn tồn tại ở nhiều bộ lạc người Da đỏ, ở Australia, ở Polynesia; càng hoà hợp với lợi ích thực tiễn của tập thể, chúng càng có vị trí quan trọng. Vì sinh đẻ, người phụ nữ có cuộc sống tĩnh tại. Đối với họ, việc mình ở nhà, trong lúc đàn ông đi săn bắn, bắt cá, đánh giặc, là điều tự nhiên.

Nhưng các dân tộc nguyên thuỷ chỉ trồng trọt trên những mảnh vườn nhỏ hẹp, trong giới hạn làng bản; khai thác chúng là một công việc gia đình, và công cụ thời đại đồ đá không đòi hỏi những sự nỗ lực mãnh liệt. Vì cả lý do kinh tế lẫn thần bí, công việc đồng áng được giao cho phụ nữ. Công nghệ gia đình, khi bắt đầu nảy nở, cũng là công việc của họ: họ dệt thảm, dệt chăn, làm đồ gốm. Thông thường họ chủ trì công việc trao đổi hàng hoá: thương mại nằm trong tay họ. Vì vậy, nhờ họ, cuộc sống thị tộc được duy trì và tiếp nối. Con cái, gia súc, mùa màng, dụng cụ, tất cả sự phồn vinh của nhóm mà họ là linh hồn, đều phụ thuộc vào lao động và năng lực ma thuật của họ. Bấy nhiêu quyền lực khiến đàn ông vừa tôn kính vừa khiếp hãi, thể hiện trong việc thờ phụng phụ nữ. Toàn bộ thiên nhiên xa lạ sẽ được thâu tóm trong họ.

Như phần trên đã nói, đàn ông bao giờ cũng chỉ tự quan niệm về mình bằng cách quan niệm về Người Khác: họ nắm bắt thế giới dưới ký hiệu nhị nguyên luận (dualité). Lúc đầu, thuyết nhị nguyên này không mang giới tính. Nhưng vấn đề người đàn ông được đặt ra trong chính bản thân mình, còn người đàn bà thì khác đàn ông một cách tự nhiên nên bị xếp vào trong phạm trù người Khác. Người Khác bao bọc lấy phụ nữ, nhưng lúc đầu không đủ mức quan trọng để thể hiện một mình người phụ nữ riêng biệt, khiến hình thành trong lòng người Khác ấy một sự phân nhỏ: theo các thuyết nguồn gốc vũ trụ ngày trước, cùng một yếu tố duy nhất thường thể

https://thuviensach.vn

hiện cả hai mặt đực, cái. Chẳng hạn, đối với người Babylone, Đại dương và Biển là hai mặt hiện thân của sự hỗn mang vũ trụ. Khi vai trò phụ nữ lớn lên, thì họ thu hút hầu như toàn bộ khu vực của người Khác kia. Lúc đó, xuất hiện những nữ thần và qua những nữ thần này, người ta thờ phụng khái niệm sinh đẻ. Người ta tìm thấy ở Suse[25] hình ảnh xưa nhất của vị Nữ thần Vĩ đại, người Mẹ Vĩ đại bận tấm áo choàng dài, đội chiếc mũ cao, trong lúc những bức tượng khác thể hiện thần với những chiếc vương niệm hình ngọn tháp. Những cuộc khai quật ở Crète[26] đã tìm thấy nhiều bức, khi là một phụ nữ phì nộn và ngồi xếp bằng, khi thì mảnh mai và trong tư thế đứng; thỉnh thoảng có bận quần áo, nhưng thông thường loã thể, kẹp chặt hai cánh tay dưới cặp vú căng phồng. Nữ thần là hoàng hậu xứ thiên đường; tượng trưng cho thần, là một con bồ câu cái. Nữ thần cũng là nữ hoàng xứ địa ngục, bước ra khỏi địa ngục trong tư thế bò, và tượng trưng cho thần, là một con rắn. Thần xuất hiện trên núi, trong rừng, ngoài biển, trong khe suối: khắp nơi, thần tạo lập cuộc sống. Nếu giết chết, thì thần làm cho sống lại. Tính khí thất thường, dâm đãng, tàn bạo như Tạo hoá, vừa nhân từ vừa đáng sợ, thần trị vì trên toàn bộ bờ biển Egée, ở Phrygie, Syrie, Anatolie, toàn bộ vùng Tây Á. Tên gọi thần ở Babylone là Ishtar, ở các dân tộc Sémite27 là Astarté, ở người Hy lạp là Géa, Rhéa hay Cybèle, ở Ai Cập là Isis. Các nam thần đều thuộc quyền thần, là thần tượng tối thượng trong các vùng xa thiên đường và xa địa ngục, người phụ nữ sống trên trần gian trong sự bao vây của những điều cấm kỵ như tất cả mọi thánh vật. Do những quyền năng của mình, người ta cho phụ nữ là nhà ảo thuật, là mụ phù thuỷ; người ta gắn liền họ với những lời cầu nguyện; có khi họ trở thành nhà nữ tu hành. Trong một vài trường hợp, phụ nữ tham gia lãnh đạo bộ tộc, thậm chí có khi lãnh đạo một mình.

Chúng ta không có một tác phẩm văn học nào của những thời kỳ rất xa xưa. Nhưng qua thần thoại, di tích, truyền thuyết, các thời đại theo chế độ gia trưởng để lại kỷ niệm về một thời kỳ trong đó phụ nữ giữ một địa vị rất cao. Đứng về quan điểm phụ nữ mà xét, thời kỳ Bà la môn là một bước thụt lùi đối với thời kỳ đầu kinh Vệ đà, và thời kỳ này là bước thụt lùi đối với

https://thuviensach.vn

thời kỳ trước đó. Các gương mặt Niobée[27], Medée[28] vĩ đại gợi lại một thời kỳ người mẹ kiêu hãnh về những đứa con mà họ cho là tài sản riêng của mình. Và trong thơ ca Homère[29], Andromaque[30] Hécube giữ một vị trí quan trọng mà Hy Lạp cổ đại không còn thừa nhận đối với phụ nữ giấu mình trong khuê phòng.

Những sự kiện này khiến người ta giả định là vào thời kỳ nguyên thủy, đã từng tồn tại một Thời đại đích thực của phụ nữ. Và theo Engels, việc chuyển từ chế độ mẫu quyền sang chế độ phụ quyền là "một thất bại lịch sử lớn của nữ giới". Nhưng thực ra, thời đại hoàng kim ấy của người Phụ nữ chỉ là một huyền thoại. Nói rằng phụ nữ là một Người Khác, tức là nói giữa hai giới, không có quan hệ tương hỗ: là Đất, là Mẹ, là Nữ thần, phụ nữ không phải là một đồng loại của đàn ông; quyền lực của phụ nữ được khẳng định ở phía bên kia giới người (règne humain): vì vậy, phụ nữ nằm ngoài giới này. Xã hội luôn luôn là một xã hội nam tính; chính quyền luôn luôn trong tay đàn ông. Sau khi nghiên cứu các xã hội nguyên thủy, LéviStrauss[31] khẳng định: "Quyền lực Nhà nước, hay nói đơn giản hơn, quyền lực xã hội bao giờ cũng thuộc về đàn ông". Đối với đàn ông, người đồng loại, người khác, vốn cũng là người ấy, và cùng với người ấy, có những mối quan hệ tương hỗ, bao giờ cũng là một người đàn ông. Bộc lộ dưới hình thức này hay hình thức khác trong lòng các tập thể, tính nhị nguyên vốn đối lập nhóm đàn ông này với nhóm đàn ông khác, còn phụ nữ thì nằm trong số của cải của đàn ông và là một công cụ đổi chác giữa họ với nhau. Sự sai lầm bắt nguồn từ chỗ người ta lẫn lộn hai gương mặt của sự tha hoá vốn loại trừ lẫn nhau một cách triệt để. Chừng nào người phụ nữ bị coi là người Khác tuyệt đối, nghĩa là không thiết yếu, thì chừng ấy, tuyệt nhiên không thể xem họ là một chủ thể khác. Vì vậy, phụ nữ chưa bao giờ lập thành một nhóm riêng rẽ cho chính mình (pour soi) đối với nhóm nam; họ chưa bao giờ có quan hệ trực tiếp và độc lập đối với đàn ông. LéviStrauss cho rằng "Mối quan hệ tương hỗ tạo nên hôn nhân không được thiết lập giữa đàn ông và đàn bà, mà là giữa đàn ông với nhau bằng những người đàn bà vốn chỉ là cơ hội chính cho hôn nhân mà thôi"[32].

https://thuviensach.vn

Thân phận cụ thể của người phụ nữ không ảnh hưởng của típ dòng dõi chiếm ưu thế trong xã hội; dù là chế độ phụ hệ hay mẫu hệ, bao giờ họ cũng ở dưới sự giám hộ của đàn ông; câu hỏi duy nhất được đặt ra là sau hôn nhân, họ vẫn thuộc quyền lực của ông bố hoặc của người anh cả, hay chuyển sang chịu quyền lực của chồng? Dầu sao thì: "Người đàn bà bao giờ cũng chỉ là biểu tượng của dòng dõi mình... dòng dõi mẫu hệ, đó là bàn tay của ông bố hay của người anh trai người phụ nữ chìa ra tới tận làng người anh này"[33]. Họ chỉ là người trung gian của pháp luật, không bao giờ là người nắm pháp luật. Thực ra, xác định quan hệ giữa hai nhóm nam giới, là chế độ dòng dõi, chứ không phải quan hệ giữa hai giống đực, cái.

Trên thực tiễn, thân phận cụ thể của người phụ nữ không có quan hệ vững chắc với kiểu pháp luật này hay kiểu pháp luật kia. Có thể trong chế độ mẫu hệ, họ giữ một vị trí rất cao: tuy nhiên vẫn phải chú ý là sự có mặt của một phụ nữ thủ lĩnh, một bà hoàng hậu, người cầm đầu một bộ lạc, không có nghĩa tuyệt đối là phụ nữ trong bộ lạc ấy có chủ quyền: Catherine lên ngôi Sa hoàng vẫn không hề làm thay đổi số phận của nữ nông dân Nga, và họ vẫn phải sống trong ô nhục. Vả lại, rất hiếm có trường hợp người vợ vẫn ở trong thị tộc mình và người chồng chỉ được phép đến thăm viếng một cách vội vã, thậm chí lén lút. Hầu như bao giờ, người vợ cũng đến ở nhà chồng: sự kiện ấy đủ để thể hiện ưu thế của đàn ông. Theo Lévi Strauss, "phía sau những sự dao động của phương thức dòng dõi, sự có mặt thường trực của người vợ ở nhà chồng xác nhận mối quan hệ không đối xứng căn bản giữa hai giống đực, cái; mối quan hệ này đặc trưng xã hội loài người. "Vì người mẹ giữ con ở lại với mình, nên kết quả là tổ chức lãnh thổ của bộ lạc không khớp với tổ chức tô tem của nó: tổ chức này được thiết lập một cách căn bản, còn tổ chức lãnh thổ thì ngẫu nhiên; nhưng trong thực tiễn, tổ chức lãnh thổ có vị trí quan trọng nhất, vì nơi người ta sinh sống và lao động có giá trị hơn chuyện quan hệ về mặt thần linh huyền bí.

Trong các chế độ quá độ, vốn phổ biến hơn cả, có hai loại quyền lực, một mang tính chất tôn giáo, một xây dựng trên cơ sở công việc và lao động

https://thuviensach.vn

đồng ruộng, hai quyền lực này thâm nhập lẫn nhau. Tuy chỉ là một thiết chế thế tục, hôn nhân không vì vậy mà không có một vị trí xã hội quan trọng, và gia đình của đôi vợ chồng, tuy không có ý nghĩa tôn giáo, vẫn tồn tại vững chắc trên bình diện nhân văn. Ngay cả trong những tập thể rất tự do về quan hệ tình dục, người phụ nữ sinh con cũng vẫn phải là người có chồng; chỉ với con cái không thôi, người đó không thể lập thành một nhóm độc lập, và sự bảo trợ về mặt tôn giáo của người anh trai là không đủ: sự có mặt một người chồng là một đòi hỏi. Người bố thường có trách nhiệm lớn đối với con cái; tuy con cái không thuộc về thị tộc mình, nhưng người bố vẫn phải nuôi và dạy dỗ chúng; giữa chồng và vợ, cha và con, được thiết lập quan hệ cùng cư trú, quan hệ về lao động, về quyền lợi chung, và về tình cảm. Giữa gia đình thế tục này và thị tộc thờ cúng tô tem, quan hệ rất phức tạp, như tính đa dạng của các nghi thức hôn lễ chứng tỏ. Lúc đầu, người chồng mua một người vợ ở một thị tộc xa lạ, hay ít nhất giữa thị tộc này với thị tộc kia, có một sự trao đổi: thị tộc thứ nhất cung cấp một trong các thành viên, thị tộc thứ hai nhượng gia súc, trái cây hay sức lao động.

Nhưng vì người chồng chịu trách nhiệm nuôi dưỡng người vợ và con cái của vợ, nên cũng có trường hợp nhận được của anh trai người vợ một khoản tiền nhất định. Giữa hiện thực huyền thoại và hiện thực kinh tế, thế cân bằng không vững chãi. Người đàn ông thường gắn bó với các con trai hơn là với các cháu họ, và tìm cách tự khẳng định mình với tư cách người bố khi có điều kiện khẳng định như vậy. Chính vì thế, mọi xã hội đều hướng tới hình thái gia trưởng khi quá trình tiến hoá của xã hội đưa người đàn ông tới chỗ có ý thức về bản thân mình và áp đặt ý chí của mình. Nhưng cần nhấn mạnh là ngay ở những thời kỳ còn bối rối trước những điều bí ẩn của cuộc sống, của Tự nhiên, của người Đàn bà, người đàn ông vẫn không bao giờ từ bỏ quyền lực của mình, và vẫn là người chủ của người đàn bà cũng như anh ta là chủ của đất đai màu mỡ; số phận người đàn bà là phục tùng, là bị chiếm hữu, bị khai thác như giới Tự nhiên mà mình là hiện thân của sự phì nhiêu huyền diệu bị khai thác. Uy tín của người đàn bà đối với đàn ông, chính là nhận từ người đàn ông; đàn ông quỳ trước người Khác kia, thờ phụng Nữ thần Mẹ. Nhưng dù Nữ thần Mẹ có

https://thuviensach.vn

quyền lực tới đâu, người ta cũng chỉ nhận thức được qua những khái niệm do ý thức của nam giới tạo nên. Trên thực tế, mọi thần tượng do người đàn ông "nặn" ra, dù đáng sợ tới đâu, cũng đều tuỳ thuộc vào người đó, và vì vậy, có thể bị người đó phá huỷ. Trong các xã hội nguyên thủy, sự tuỳ thuộc này không được thừa nhận và đặt ra, nhưng tồn tại trực tiếp, tự thân; và hễ người đàn ông có ý thức rõ hơn về bản thân mình, dám khẳng định mình và chống đối, là sự tuỳ thuộc ấy dễ dàng trở thành gián tiếp. Thực ra, ngay cả khi tự cảm thấy mình bị động, chịu tác động của mưa, của nắng, tinh thần, ý chí của người đàn ông vẫn được khẳng định chống lại sự hỗn độn và sự ngẫu nhiên của cuộc sống. Tổ tiên totem mà người đàn bà là hiện thân về nhiều mặt, ít nhiều rõ ràng là nguyên lý nam, dưới cái tên gọi loài vật hay cây cối. Người đàn bà vĩnh truyền cuộc sống thịt da, nhưng chỉ có vai trò nuôi dưỡng, chứ không phải vai trò sáng tạo, duy trì đời sống của bộ tộc bằng cách sinh con và cung cấp cái ăn, không có gì hơn; và chỉ là hiện thân của mặt tĩnh của xã hội, thường xuyên khép kín. Còn người đàn ông thì tiếp tục chiếm đoạt những chức năng mở rộng xã hội ra thiên nhiên và ra toàn bộ tập thể loài người; những công việc duy nhất xứng đáng với họ, là chiến tranh, săn bắn, đánh cá; họ chinh phục và sáp nhập vào bộ tộc những con mồi xa lạ; chiến tranh, săn bắn và đánh cá thể hiện sự phát triển của cuộc sống, mở rộng cuộc sống ra thế giới. Đàn ông luôn luôn là hiện thân của hiện tượng siêu nghiệm. Họ chưa có phương tiện thực tiễn để hoàn toàn chinh phục người Phụ nữ Đất (FemmeTerre), chưa dám chống lại, nhưng đã muốn thoát ra khỏi. Theo ý chúng tôi, ý chí ấy là nguyên nhân sâu xa của phong tục dị hôn (exogamie) rất phổ biến trong các xã hội mẫu hệ. Dù đàn ông không biết vai trò của mình trong sinh con đẻ cái, hôn nhân đối với họ vẫn có vai trò rất quan trọng: chính qua hôn nhân, họ đạt tới tư cách người thành niên và do vậy được nhận một mảnh thế giới; qua người mẹ, họ có quan hệ với thị tộc, với tổ tiên, và với tất cả những gì tạo nên chính bản chất mình; nhưng trong tất cả các sức mạnh thế tục của mình: lao động, hôn nhân, họ muốn vượt ra ngoài chu kỳ này, khẳng định sự siêu nghiệm, chống lại sự nội tại, mở ra cho mình một tương lai khác quá khứ để nhúng gốc rễ của mình vào trong đó.

https://thuviensach.vn

Việc cấm đoán tội loạn luân có những hình thức khác nhau tuỳ theo kiểu quan hệ họ hàng được thừa nhận trong các xã hội khác nhau, nhưng từ những thời kỳ cổ đại tới ngày nay, vẫn giữ nguyên một ý nghĩa: điều mà người đàn ông muốn chiếm hữu, là cái không phải là mình; họ gắn bó với cái mà họ xem là cái Khác mình. Vì vậy, người vợ không được tham dự vào việc thờ cúng thần linh của chồng; phải xa lạ đối với thần linh ấy, vì vậy, xa lạ đối với thị tộc nhà chồng. Hôn nhân nguyên thuỷ có khi được tiến hành trên cơ sở một vụ bắt cóc mang tính chất tượng trưng: bạo lực thi thố với người khác là sự khẳng định rõ rệt nhất "tính chất khác" (altérité) của mình. Chiếm đoạt vợ bằng bạo lực, người đàn ông chứng minh rằng mình đã chinh phục được một của cải xa lạ, và làm nổ tung những giới hạn của số phận bẩm sinh của mình; việc mua vợ dưới mọi hình thức khác nhau cống vật hay lao dịch đều thể hiện ý nghĩa ấy, tuy một cách ít rực rỡ hơn.

Đến thời đại đồ đồng; người đàn ông chinh phục ruộng đất,và bằng lao động,tự chinh phục bản thân mình. Người nông dân phụ thuộc vào những sự ngẫu nhiên của đất đai, gieo cấy, mùa vụ; họ thụ động: họ cầu xin và đợi chờ; vì vậy, trong thế giới loài người, có thần linh tốtem, và người nông dân chịu ảnh hưởng của những biểu hiện bất bình thường của các thế lực ấy. Trái lại, người công nhân chế tạo công cụ của mình theo ý muốn, bằng hai bàn tay mình, áp đặt cho công cụ gương mặt ý đồ của mình. Đối với thiên nhiên bất động chống lại mình nhưng bị mình đánh bại, họ tự khẳng định mình như một ý chí tối thượng; đập nhanh những nhát búa trên đe, họ thúc đẩy quá trình hoàn thành công cụ; trong lúc đó, không có gì có thể thúc đẩy cho bông lúa chóng chín; trách nhiệm của người công nhân được rèn luyện trên đồ vật do họ chế tạo: thao tác khéo léo hay vụng về của họ làm thành hay làm hỏng đồ vật ấy, đưa nó tới độ hoàn chỉnh và lấy đấy làm niềm kiêu hãnh: thành tựu của họ không tuỳ thuộc vào thần thánh, mà vào chính bản thân họ; họ thách thức các bạn đồng nghiệp, kiêu hãnh về thành công của mình; và tuy còn dành chút ít vị trí cho nghi lễ, nhưng cho kỹ thuật chính xác quan trọng hơn nhiều; các giá trị huyền bí chuyển xuống hàng thứ hai, và những lợi ích thực tiễn chiếm vị trí hàng đầu; họ không hoàn toàn thoát ly khỏi thần thánh, nhưng đặt thần thánh lên trên thiên giới

https://thuviensach.vn

và giữ lại cho mình phạm vi trái đất. Vị Mục thần (Pan) vĩ đại bắt đầu suy yếu khi vang lên nhát búa của con người, và mở đầu triều đại của người đàn ông. Họ học tập cách sử dụng quyền lực, thể nghiệm quan hệ nhân quả trong mối quan hệ giữa cánh tay sáng tạo với đồ vật được chế tạo: hạt giống gieo vãi có thể nảy mầm hay không, còn kim loại thì bao giờ cũng chỉ phản ứng lại theo cùng một cách đối với lửa, đối với sự nhúng vào nước và đối với tác động cơ học. Thế giới dụng cụ này chịu khép mình vào trong những khái niệm rõ ràng: lúc đó có thể xuất hiện tư duy hợp lý, logich học và toán học. Toàn bộ gương mặt của vũ trụ bị đảo lộn.

Tôn giáo của đàn bà gắn liền với triều đại nông nghiệp, triều đại của thời hạn không thể đổi thay, của ngẫu nhiên, đợi chờ và bí ẩn. Còn đối với đàn ông là triều đại của thời gian mà người ta có thể chiến thắng cũng như có thể chiến thắng không gian, của sự tất yếu, của dự kiến, của hành động, của lý trí. Nhưng khi đương đầu với đất đai, người đàn ông từ nay sẽ đương đầu với nó với tư cách người công nhân; phát hiện ra là có thể làm cho đất đai trở nên phì nhiêu, là nên để cho nó được nghỉ ngơi, là phải xử lý thứ giống nào bằng cách nào: người đàn ông đó làm ra mùa màng, đào kênh mương, tưới tiêu ruộng đồng, làm ra đường sá, xây dựng đền chùa, sáng tạo ra thế giới. Các dân tộc chịu quyền thống trị của nữ thần mẹ, duy trì chế độ mẫu hệ, đều dừng lại ở một giai đoạn văn minh nguyên thuỷ. Ấy là vì người đàn bà chỉ được tôn thờ chừng nào người đàn ông tự mình làm nô lệ cho những nỗi sợ hãi của chính mình, là đồng loã của sự bất lực của bản thân mình: họ tôn thờ người đàn bà trong sợ hãi, chứ không phải trong tình yêu. Họ chỉ có thể tự hoàn thiện mình bằng cách bắt đầu "hạ bệ" người đàn bà. Và từ ấy, thừa nhận rằng nguyên lý nam trong sức mạnh sáng tạo, trong ánh sáng, trong trí tuệ và trong trật tự là một nguyên lý tối thượng.

Bên cạnh nữ thần mẹ, xuất hiện một vị nam thần, con trai hay người tình, tuy còn thấp kém hơn nữ thần nhưng giống hệt nữ thần từng nét một và liên kết với nữ thần. Nam thần này cũng là hiện thân của một nguyên lý về sự sinh sôi này nở (fécondité): là con bò mộng, là con Quỷ ngưu đầu (Minotaure), là con sông Nile làm cho các cánh đồng Ai Cập trở nên màu mỡ. Thần chết vào mùa thu và sống lại vào mùa xuân, sau khi được người

https://thuviensach.vn

vợ mẹ (épousemère) không thể bị sát thương nhưng rầu rĩ, dùng hết sức lực tìm kiếm thân thể và hồi sinh. Người ta thấy xuất hiện ở Crète cặp vợ chồng này mà người ta gặp lại trên tất cả các bờ Địa Trung Hải: đó là Isis và Horus ở Ai Cập, Astarté và Adonis ở Phénicie, Cybèle và Attis ở Tiểu Á; Rhéa và Zeus ở cổ Hy Lạp. Rồi Nữ thần Mẹ bị phế truất. Ở Ai Cập, nơi vị trí phụ nữ vẫn tiếp tục gặp thuận lợi một cách đặc biệt, nữ thần Nou thiện thân của bầu trời, và Isis, hiện thân của mặt đất được thụ tinh và là vợ của Osiris, sông Nile vẫn là những nữ thần cực kỳ quan trọng; tuy vậy, Ra thần mặt trời, ánh sáng và nguồn năng lượng nam tính, là nhà vua tối cao. Ở Babylone, Ishtar chỉ còn là vợ của BelMardouk[34], vị thần sáng tạo ra mọi vật và bảo đảm sự hài hoà của chúng. Thần của người Sémite là một nam thần. Khi Zeus trị vì trên bầu trời, thì Géa, Rhéa, Cybèle phải thoái vị: Déméter[35] chỉ còn là một vị thần thứ yếu tuy vẫn quan trọng. Các vị thần trong kinh Vệ đà có vợ, nhưng những người vợ này không được thờ phụng ngang hàng chồng. Còn thần Jupiter La Mã thì không một vị thần nào sánh nổi.

Rõ ràng sự chiến thắng của chế độ phụ quyền không phải là một hiện tượng ngẫu nhiên và cũng không phải là kết quả một cuộc cách mạng bằng bạo lực.

Ngay từ buổi đầu của nhân loại, ưu thế sinh học của đàn ông đã cho phép họ khẳng định một mình mình là những chủ thể tối thượng. Họ chưa bao giờ từ bỏ ưu thế ấy: họ có tha hoá một phần cuộc sống của mình trong Tự nhiên và trong người Đàn bà, nhưng về sau giành giật nó lại. Buộc phải giữ vai trò người Khác, người đàn bà cũng buộc chỉ có được một quyền lực mong manh: dù là nô lệ hay là thần tượng, không bao giờ tự họ chọn lấy số phận của mình. Frazer[36] từng nói: “Đàn ông làm ra thần thánh; đàn bà thờ phụng các thần thánh ấy”. Chính đàn ông quyết định thần thánh của mình là nam hay nữ; vị trí của người đàn bà trong xã hội luôn luôn là vị trí do đàn ông quy định. Chưa có thời kỳ nào đàn bà tự đặt ra luật lệ cho riêng mình.

https://thuviensach.vn

Tuy nhiên, nếu lao động sản xuất vẫn ở ngang tầm sức lực của họ, thì có thể phụ nữ cùng với đàn ông chinh phục thiên nhiên, và có thể loài người tự khẳng định mình trong cuộc đấu tranh chống lại thần linh qua các cá thể nam và nữ; nhưng loài người đã không biến những sự hứa hẹn của công cụ thành những lời hứa hẹn của chính mình. Engels chỉ giải thích một phần sự thất bại ấy. Cho rằng việc phát minh ra đồng và sắt đã làm thay đổi sâu sắc thế cân bằng giữa các lực lượng sản xuất, và qua đó, hoàn chỉnh vị trí thấp kém của phụ nữ, là không đủ: sự thấp kém này không thể tự thân phản ánh ách áp bức họ phải chịu. Điều tai hại đối với họ là bị loại trừ ra khỏi tổ chức của nhân loại vì không trở thành một người bạn lao động của người công nhân; dù phụ nữ có yếu và năng lực sản xuất có thấp, cũng không đủ để giải thích sự loại trừ ấy. Vì phụ nữ không theo cách lao động và tư duy của đàn ông, vì họ vẫn chịu khuất phục những bí ẩn của cuộc sống nên đàn ông không thừa nhận họ là một đồng loại. Và vì không chấp nhận họ, vẫn coi họ là Người Khác, nên đàn ông chỉ có thể là người áp bức họ. Ý muốn bành trướng và thống trị của đàn ông biến sự bất lực của phụ nữ thành một tai họa. Người ta muốn khai thác đến cùng kiệt khả năng của kỹ thuật mới, nên sử dụng một nguồn nhân lực nô lệ, biến đồng loại thành nô lệ. Vì lao động của nô lệ có hiệu quả hơn lao động của phụ nữ nên những người này mất đi vai trò kinh tế vốn có từ trước trong bộ tộc. Và trong quan hệ với nô lệ, chủ nô tìm thấy một sự khẳng định quyền uy của mình triệt để hơn nhiều so với quyền lực đối với phụ nữ.

Vì được người ta thờ phụng và sợ hãi do khả năng sinh đẻ của mình, vì là người khác đối với đàn ông và mang tính cách đáng ngại của người khác ấy, nên người đàn bà, bằng một cách nhất định, giữ đàn ông lại trong sự tuỳ thuộc vào mình, ngay vào lúc mình tuỳ thuộc vào anh ta. Tính chất tương hỗ của mối quan hệ chủ nô nô lệ hiện nay tồn tại đối với phụ nữ, và qua đó, họ thoát khỏi cảnh nô lệ. Người nô lệ thì không được một điều cấm kỵ nào bảo vệ hết, anh ta không hề là cái gì khác ngoài một con người bị nô dịch, không phải khác, nhưng thấp kém. Trong xã hội gia trưởng có tổ chức, người nô lệ chỉ là một con vật kéo xe có mặt người: chủ nô thi hành với anh ta một quyền lực độc đoán; lòng kiêu hãnh của chủ nô qua đó được kích

https://thuviensach.vn

thích, và y đem áp dụng trở lại đối với phụ nữ. Tất cả những gì y kiếm được, là bằng cách chống lại phụ nữ. Y càng hùng mạnh thì phụ nữ càng sa sút. Đặc biệt khi trở thành chủ đất, y cũng đòi hỏi quyền sở hữu đối với đàn bà. Trước kia, y bị thế lực huyền bí siêu nhiên, bị Trái đất chiếm đoạt. Giờ đây, y có một linh hồn, những vùng đất. Giải thoát khỏi người Đàn bà, y cũng đòi hỏi một người đàn bà và một hậu duệ của riêng mình. Y muốn lao động gia đình y sử dụng cho ruộng đồng, hoàn toàn là của riêng của y và vì vậy, những người lao động phải thuộc về y: y nô dịch vợ và con cái. Y phải có những người thừa kế kéo dài cuộc sống trần thế của mình vì y để lại tài sản cho chúng, và thực hiện, sau khi y qua đời, những nghi thức thờ phụng cần thiết cho sự yên nghỉ của linh hồn y. Việc thờ cúng gia thần bổ sung việc thiết lập quyền tư hữu tài sản, và chức năng thừa kế mang tính chất vừa kinh tế vừa huyền bí. Vì vậy, khi nông nghiệp không còn là hoạt động chủ yếu mang tính ma thuật nữa và trở thành trước hết một thứ lao động sáng tạo, thì người đàn ông tự khám phá ra mình với tư cách là lực lượng sinh sản; họ đòi quyền đối với con cái cũng như đối với mùa màng[37].

Trong thời kỳ nguyên thủy, không có cuộc cách mạng ý thức hệ nào quan trọng hơn cuộc cách mạng thay thế chế độ mẫu hệ bằng quan hệ phía cha (agnation); từ nay, người mẹ bị đưa xuống hàng vú nuôi, tôi tớ, và uy quyền của người cha được ca ngợi; người cha nắm quyền và truyền lại cho con cháu. Trong Euménides của Eschyle[38], Apollon[39] tuyên bố những "chân lý mới mẻ" này:

"Không phải người mẹ đẻ ra cái mà người ta gọi là con của người đó: người mẹ chỉ là vú nuôi cái mầm được rót vào trong lòng mình; người sinh đẻ, chính là người cha. Người đàn bà tiếp nhận cái mầm như một người cất giữ xa lạ, và nếu thần linh muốn, thì người đó giữ gìn nó".

Rõ ràng lời khẳng định này không phải là kết quả của một phát kiến khoa học, mà là một lời tuyên bố tín ngưỡng. Chắc hẳn kinh nghiệm về quan hệ nhân quả trong kỹ thuật trong đó người đàn ông tin chắc năng lực sáng tạo của mình, đã đưa họ tới chỗ nhận ra mình cũng cần thiết như người mẹ trong việc sinh con đẻ cái. Quan niệm này chỉ thu hẹp trong việc thừa nhận

https://thuviensach.vn

cho người bố một vai trò ngang hàng với vai trò người mẹ: nó dẫn tới chỗ giả định là trên bình diện tự nhiên, điều kiện hoài thai là sự gặp gỡ tinh trùng và kinh nguyệt. Hoàn toàn giành lấy hậu duệ, đàn ông vĩnh viễn thoát khỏi ảnh hưởng của phụ nữ, nắm lấy quyền đô hộ thế giới chống lại phụ nữ. Chỉ còn làm nhiệm vụ sinh đẻ và những công việc thứ yếu, bị tước đoạt vị trí quan trọng trong thực tiễn và ảnh hưởng huyền bí của mình, phụ nữ chỉ còn xuất hiện với tư cách người ăn, kẻ ở.

Đàn ông hình dung cuộc chinh phục này như là kết quả của một cuộc đấu tranh dữ dội. Một trong những truyện kể xưa nhất về nguồn gốc vũ trụ, của người Assyrie-Babylone, kể lại chiến thắng của họ trong một văn bản ra đời từ thế kỷ VII, nhưng thuật lại một truyền thuyết xưa hơn nhiều. Đại dương và biển, tức là Atoum và Tamiat, sinh ra thế giới thiên đường, thế giới trần gian và tất cả các vị thần lớn; nhưng thấy các thần này quá hiếu động, bèn quyết tiêu diệt họ; và chính Tamiat, người vợ mẹ, tiến hành cuộc đấu tranh chống BelMardouk, đứa con khoẻ nhất và đẹp nhất. Sau khi thách đấu, và sau một trận chiến đấu khủng khiếp, BelMardouk giết chết Tamiat và chặt ra làm hai; dùng một nửa làm thành bầu trời, còn nửa kia, làm trụ cho thế giới trần gian, rồi tổ chức vũ trụ và tạo lập loài người.

Trong vở kịch *Euménides* minh hoạ thắng lợi của chế độ phụ quyền đối với chế độ mẫu hệ, Oreste cũng sát hại Clytemnestre. Qua những cuộc chiến thắng đẫm máu ấy, sức mạnh nam tính, các quyền lực về trật tự và ánh sáng của mặt trời lấn át sự hỗn đồng nữ tính. Trong lúc miễn tội cho Oreste, toà án các thần tuyên bố Oreste là con trai của Agamennon trước khi là con trai của Clytemnestre. Chế độ nữ quyền ngày trước bị "chết": chính cuộc nổi dậy táo bạo của con đực đã giết nó.

Chúng ta đã thấy là thực ra, quá trình chuyển sang chế độ phụ quyền phải tiến hành qua những bước chuyển tiếp chậm rãi. Cuộc chinh phục của đàn ông vốn là một cuộc tái chinh phục: đàn ông chỉ chiếm lại cái mình vốn có ngày trước; làm cho luật pháp hài hoà với hiện thực. Không có chiến đấu, không có chiến thắng và cũng không có chiến bại. Nhưng những truyền thuyết này có một ý nghĩa sâu sắc.

https://thuviensach.vn

Vào lúc đàn ông tự khẳng định mình với tư cách chủ thể và tự do, thì khái niệm người Khác là một khái niệm gián tiếp. Từ ấy, quan hệ với người Khác là một tấn bi kịch: sự tồn tại của người Khác là một mối đe doạ, một hiểm hoạ. Triết học Cổ Hy Lạp mà Platon không phản bác về điểm này chứng minh rằng hiện tượng tự cho mình là người khác cũng giống như sự phủ định, cũng tức là điều Ác. Đặt vấn đề người Khác, tức là xác định một Thiện Ác nhị nguyên luận (manichéisme). Vì vậy, tôn giáo và pháp luật có thái độ hết sức thù địch đối với phụ nữ.

Vào thời kỳ loài người sáng tác thành văn huyền thoại và luật pháp, chế độ phụ quyền được vĩnh viễn thiết lập: soạn thảo luật là đàn ông. Dĩ nhiên, họ dành cho phụ nữ một địa vị phụ thuộc; nhưng người ta lại hình dung là họ đối xử tử tế đối với phụ nữ như đối với con cái và gia súc. Hoàn toàn không phải như vậy. Tổ chức chế độ áp bức phụ nữ, các nhà làm luật sợ họ. Trong các năng lực lưỡng trị (ambivalent) của người phụ nữ, chủ yếu người ta giữ lại mặt xấu: từ chỗ thiêng liêng, phụ nữ trở thành dơ bẩn và chỉ làm điều Ác. Sinh ra để làm người bạn đời của Adam, Eve đã tha hoá nhân loại. Khi muốn trả thù đàn ông, các vị thần đa thần giáo (dieux paiens) tạo ra người đàn bà, và Pandore, người đàn bà sinh ra đầu tiên sau đó, đã gây nên tất cả những nỗi đau của nhân loại. Người Khác, chính là thế bị động đối với thế chủ động, là tính đa dạng làm tan vỡ sự thống nhất, là vật chất đối lập với hình thức, là sự lộn xộn chống lại trật tự.

"Có một nguyên lý tốt tạo nên trật tự, ánh sáng và người đàn ông Pythagore viết; và một nguyên lý xấu tạo nên sự hỗn độn, tối tăm và người đàn bà".

Luật Manou[40] xem phụ nữ là một sinh vật xấu xa cần giữ chặt trong cảnh nô lệ. Sách Lévitique[41] coi họ như những con gia súc của người tộc trưởng. Luật Solon[42] không công nhận cho họ một thứ quyền nào. Luật La Mã đặt họ dưới chế độ giám hộ và cho họ là "kẻ ngu ngốc". Luật lệ Hội thánh (droit canon) cho phụ nữ là "cánh cửa của Quỷ sứ". Kinh Coran hết sức khinh miệt họ.

https://thuviensach.vn

Tuy nhiên, cái Ác cần thiết cho cái Thiện, vật chất cần thiết cho tinh thần, đêm tối cần thiết cho ánh sáng. Người đàn ông biết rằng muốn thoả mãn dục vọng, muốn vĩnh truyền cuộc sống, người đàn bà là cần thiết đối với họ; họ buộc phải sáp nhập người đàn bà vào xã hội: chừng nào chịu tuân theo trật tự do đàn ông thiết lập, người đàn bà được gột rửa khỏi vết dơ cội nguồn. Quan niệm ấy thể hiện rất rõ trong luật Manou:

"Qua một cuộc hôn nhân chính thức, người đàn bà mang theo những phẩm chất giống như của chồng, chẳng khác nào dòng sông sáp nhập vào biển cả, và sau khi qua đời, được chấp nhận vào cùng một thiên đường với chồng".

Kinh thánh thì hào hứng vẽ lên chân dung "người phụ nữ mạnh". Tuy thù ghét xác thịt, đạo Cơ đốc vẫn tôn kính cô gái đồng trinh được dâng lên lễ thánh và người vợ trinh nguyên và ngoan ngoãn. Thậm chí, liên kết vào công việc thờ phụng, phụ nữ có thể có một vai trò quan trọng về tôn giáo; người nữ tăng lữ trong đạo Bà la môn ở Ấn Độ, người nữ tư tế ở Cổ La Mã cũng "thánh thiện" như chồng. Trong đôi vợ chồng, thì người đàn ông thống trị, nhưng sự kết hợp hai nguyên lý đực và cái vẫn cần thiết cho cơ chế sinh sản, cho cuộc sống và trật tự xã hội.

Chính hiện tượng lưỡng trị này của người Khác, của con Cái được phản ánh trong phần sau lịch sử phụ nữ: cho tới tận ngày nay, họ vẫn phải phục tùng ý chí của đàn ông. Nhưng ý chí này không rõ ràng: bằng một sự sáp nhập hoàn toàn, phụ nữ bị đưa xuống hàng một đồ vật. Vả lại, đàn ông muốn dung phẩm giá của chính mình khoác cho những gì họ chinh phục và chiếm đoạt được. Đối với họ, người Khác vẫn giữ một ít quyền ma thuật nguyên thuỷ. Làm thế nào để xem người vợ vừa là một con ở vừa là một người bạn đường, là một trong những vấn đề họ sẽ tìm cách giải quyết. Thái độ của họ sẽ biến chuyển qua các thế kỷ, và sẽ kéo theo một sự chuyển biến về số phận phụ nữ[43].

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 6

Bị sự ra đời của quyền tư hữu "phế truất", số phận người phụ nữ gắn liền với quyền tư hữu ấy qua các thế kỷ: phần lớn lịch sử phụ nữ hoà lẫn làm một với lịch sử quyền thừa kế. Chúng ta hiểu vị trí quan trọng cơ bản của thiết chế này nếu nhớ rằng người chủ sở hữu "tha hoá" (aliéner) cuộc sống của mình vào trong vật sở hữu, coi trọng nó hơn cả bản thân tính mệnh mình. Vật sở hữu ấy vượt qua những giới hạn chật hẹp của cuộc sống thế tục; sống sót sau khi thân thể bị tiêu hủy, với tư cách là hiện thân hữu hình trên trần thế của linh hồn bất tử; nhưng sự sống sót ấy chỉ được thực hiện khi vật sở hữu vẫn ở trong tay người sở hữu: vượt qua cái chết, vật sở hữu chỉ là của chủ sở hữu nếu nó thuộc về những người mà chủ sở hữu vẫn tiếp tục "sống" và tự nhận ra mình trong những con người đó, tức là những người thuộc về chủ sở hữu.

Canh tác ruộng đất của bố, thờ cúng linh hồn bố là một nghĩa vụ duy nhất giống nhau đối với người con thừa kế: bảo đảm sự tồn vong của tổ tiên trên trái đất và trong lòng đất. Vì vậy, người đàn ông không chấp nhận việc phân chia cho vợ tài sản và con cái. Anh ta không thể áp đặt hoàn toàn và vĩnh viễn đòi hỏi của mình. Nhưng khi chế độ phu quyền trở nên vững mạnh, đàn ông tước đoạt của phụ nữ mọi quyền giữ và quyền cho thừa kế tài sản. Vả lại, phủ nhận những quyền ấy của phụ nữ, hình như là chuyện logic. Khi người ta cho rằng những đứa con của một người đàn bà không còn là của người ấy nữa, thì ngay lập tức, chúng không còn chút quan hệ nào với cái cộng đồng gốc rễ của người đàn bà ấy. Qua hôn nhân, người phụ nữ từ nay không còn do một thị tộc này cho một thị tộc khác "mượn" nữa: họ bị hoàn toàn tách khỏi cộng đồng mình sinh trưởng và sáp nhập vào cộng đồng người chồng. Chồng mua vợ như mua một đầu gia súc hay một người nô lệ, áp đặt cho vợ các gia thần của mình; và con cái do người vợ sinh ra đều thuộc về gia đình người chồng.

https://thuviensach.vn

Nếu là người thừa kế, phụ nữ phải chuyển tài sản của cha mẹ để lại vào gia đình nhà chồng: họ bị triệt để loại trừ khỏi quyền thừa kế. Nhưng ngược lại, khi không có tài sản gì hết, người đàn bà không có cả phẩm giá của một con người: bản thân họ là một bộ phận của di sản người đàn ông, lúc đầu là của cha, về sau là của chồng.

Dưới chế độ gia trưởng nghiêm ngặt, người cha có thể bắt đứa trẻ sơ sinh, trai hay gái, phải chết; nhưng trong trường hợp thứ nhất, thông thường, xã hội hạn chế quyền hạn của ông ta: mọi trẻ sơ sinh nam có cấu tạo bình thường được phép sống, trong lúc rất phổ biến tục lệ vứt bỏ con gái khi chúng ra đời. Ở các nước Ả rập, có nạn giết trẻ em hàng loạt: trẻ sơ sinh gái bị vứt vào hố. Chấp nhận đứa bé gái, là một hành vi khoan dung tuỳ ý của người cha. Người phụ nữ chỉ được đặt chân vào xã hội nhờ một thứ ân huệ được ban phát, chứ không phải chính thức như đứa con trai. Dầu sao, sự dơ bẩn của sinh đẻ nghiêm trọng hơn nhiều đối với người mẹ khi đứa trẻ là một bé gái. Đối với người Do Thái, sách Lévitique đòi hỏi, trong trường hợp đẻ con gái, một sự tẩy uế hai lần dài hơn so với trường hợp sinh con trai. Trong những tập thể có tục lệ "giá máu", người ta chỉ đòi hỏi một số tiền nhỏ khi nạn nhân thuộc nữ giới: giá trị của người này so với đàn ông là giá trị của người nô lệ so với giá trị người đàn ông tự do.

Đối với con gái, người cha có tất cả mọi quyền lực, và qua hôn nhân, chuyển toàn bộ các quyền lực ấy cho chồng. Vì người đàn bà thuộc sở hữu của chồng, như nô lệ, như gia súc, như đồ vật, nên dĩ nhiên người đàn ông muốn có bao nhiêu vợ cũng được; chỉ có điều kiện kinh tế hạn chế chế độ đa thê. Chồng tha hồ tuỳ ý bỏ vợ, xã hội hầu như không có một bảo đảm nào cho những người vợ. Ngược lại, vợ phải giữ một sự trinh tiết tuyệt đối. Mặc dù những điều cấm kỵ, xã hội mẫu hệ cho phép tự do rộng rãi về mặt tập tục; sự trinh bạch trước hôn nhân ít khi bị đòi hỏi, và ngoại tình không bị xem xét thật nghiêm khắc. Trái lại, khi đàn bà trở thành sở hữu của người đàn ông, người này muốn vợ phải trinh nguyên và đòi hỏi một lòng chung thủy tuyệt đối, nếu không, thì phải chịu những sự trừng phạt nặng nề nhất. Cho một đứa con hoang có quyền thừa kế là tội phạm tệ hại nhất: vì vậy, chồng có quyền giết chết người vợ phạm tội. Chừng nào còn tồn tại

https://thuviensach.vn

quyền tư hữu tài sản, thì chừng ấy, sự không chung thủy của người vợ bị xem là một tội phản nghịch hết sức nghiêm trọng. Tất cả các bộ luật duy trì cho tới ngày nay sự bất bình đẳng về phương diện ngoại tình, đều kết luận về tính nghiệm trọng của tội lỗi người vợ khi đưa vào gia đình nhà chồng một đứa con hoang. Và tuy quyền tự ý mình xét xử đã bị thủ tiêu từ thời Auguste[44], đạo luật Napoléon vẫn cho phép xét xử khoan hồng đối với người chồng tự ý xử phạt vợ.

Khi người đàn bà thuộc về cả thị tộc của ông bố lẫn gia đình nhà chồng, thì giữa hai loại quan hệ chồng chéo lên nhau và thậm chí chống đối nhau ấy, người phụ nữ giữ được một phạm vi tự do tương đối lớn, vì có thể sử dụng hệ thống này làm chỗ dựa chống lại hệ thống kia: chẳng hạn, có thể chọn chồng tuỳ theo sở thích của mình, vì hôn nhân chỉ là một sự kiện thế tục không ảnh hưởng tới cơ cấu sâu xa của xã hội. Nhưng trong chế độ phụ quyền, người đàn bà là vật sở hữu của ông bố: ông bố muốn gả bán cho ai tuỳ ý; về sau, bị trói chặt vào gia đình nhà chồng, người vợ chỉ còn là một thứ đồ vật của chồng và của gia đình chồng.

Khi gia đình và tài sản tư hữu là nền tảng không thể chối cãi của xã hội, thì người đàn bà cũng là vật hoàn toàn bị mua bán. Đó là tình hình xảy ra trong xã hội Hồi giáo. Cơ cấu xã hội này là một cơ cấu phong kiến, nghĩa là không có một Nhà nước đủ mạnh để thống nhất và khuất phục các bộ tộc khác nhau: không một quyền lực nào đè bẹp nổi quyền lực của người thủ lĩnh tộc trưởng. Thành lập vào lúc dân tộc Ả rập là một dân tộc chinh chiến và xâm lược, tôn giáo có thái độ hoàn toàn khinh miệt đối với phụ nữ. Kinh Coran viết: “Đàn ông chiếm vị trí cao hơn đàn bà vì những đức tính khiến Thượng đế ban cho họ ưu thế, và cũng vì họ cho phụ nữ của hồi môn”. Ngày nay, trong nhiều tầng lớp xã hội, người phụ nữ Hồi giáo trùm kín mặt và bị nhốt chặt ở nhà, vẫn là một thứ nô lệ.

Người Do Thái thời kỳ Kinh thánh cũng có tập tục gần giống người Ả rập. Các giáo trưởng có nhiều vợ và có thể hầu như tuỳ ý bỏ vợ; người ta đòi hỏi người vợ trẻ phải trinh nguyên; nếu không, thì phải chịu những trừng phạt hết sức nghiêm khắc; trong trường hợp ngoại tình, bị ném đá cho

https://thuviensach.vn

tới chết. Khi chồng chết, tập tục, nếu không phải là luật pháp, đòi hỏi người vợ goá phải kết hôn với một người anh em trai của người quá cố. Tục lệ này thịnh hành ở nhiều dân tộc phương Đông.

Phong tục người Hy Lạp rất gần gũi phong tục phương Đông; nhưng họ không thực hiện chế độ đa thê. Chúng ta không rõ thật chính xác vì sao. Thực tế, việc duy trì một khuê phòng, một hậu cung bao giờ cũng là một gánh nặng. Mặt khác, lo giữ nguyên vẹn tài sản, người ta dành cho người con trai cả, những quyền đặc biệt đối với của thừa kế của cha; từ đó, thiết lập một trật tự thứ bậc giữa những người vợ: người mẹ của người thừa kế chính có vị trí cao hơn nhiều những người vợ khác. Nếu bản thân người vợ có tài sản, có của hồi môn, thì đối với chồng, họ là một con người, người chồng gắn bó với vợ bằng một sợi dây tôn giáo và độc tôn. Chắc hẳn từ đó hình thành tục lệ chỉ thừa nhận một vợ.

Ở La Mã, chính sự xung đột giữa gia đình và Nhà nước xác định lịch sử phụ nữ. Người Etrurie[45] thiết lập xã hội theo chế độ mẫu hệ, và có thể vào thời kỳ vương quyền, La Mã vẫn còn theo chế độ ngoại hôn gắn liền với chế độ mẫu hệ.

Có điều chắc chắn là sau khi Tarquin[46] qua đời, chế độ phụ quyền được khẳng định: đất đai nông nghiệp, tài sản riêng tức là gia đình là tế bào của xã hội. Người phụ nữ bị lệ thuộc chặt chẽ vào gia sản, và do vậy, vào nhóm gia đình: thậm chí luật lệ tước đoạt của họ tất cả những sự bảo đảm đã từng được thừa nhận đối với phụ nữ Hy Lạp trước kia; họ sống trong bất lực và cảnh lệ thuộc. Dĩ nhiên, họ bị loại trừ khỏi công việc Nhà nước, và trong cuộc sống dân sự, họ là người vị thành niên vĩnh viễn. Họ không bị trực tiếp khước từ phần thừa kế cha, nhưng bằng cách gián tiếp, người ta ngăn cấm họ sử dụng: họ bị đặt dưới quyền một người giám hộ. Người giám hộ đầu tiên của phụ nữ, là người bố; nếu không có bố, thì những người trong nội tộc làm nhiệm vụ ấy. Khi người phụ nữ kết hôn, họ bị chuyển “vào tay” người chồng.

Dần dà, địa vị pháp lý của phụ nữ La Mã thích ứng với điều kiện thực tiễn của họ. Toà án gia đình bị xoá bỏ trước pháp luật của Nhà nước, và phụ

https://thuviensach.vn

nữ có những quyền ngày một thêm quan trọng. Dưới chế độ pháp lý thời đế quốc La Mã, chế độ giám hộ hoàn toàn bị thủ tiêu. Đồng thời, phụ nữ được bảo đảm cụ thể về quyền độc lập của mình: người bố buộc phải thừa nhận cho họ một món hồi môn; phần này sẽ không thuộc về những người thân thích nội tộc sau khi hôn nhân bị thủ tiêu và không bao giờ thuộc về người chồng; bất kỳ lúc nào người phụ nữ cũng có thể đòi được hoàn lại bằng một cuộc ly hôn đột ngột, khiến họ có quyền tuỳ ý xử sự với đàn ông Plaute[47] đã từng nói: “Chấp nhận của hồi môn, đàn ông bán mất quyền lực của mình”.

Vào cuối thời kỳ Cộng hòa, người mẹ hưởng quyền được con cái tôn trọng ngang hàng với người bố, được trông giữ con cái trong trường hợp giám hộ hay trường hợp người chồng có hành vi sai trái.

Phụ nữ La Mã thời Cộng hòa ngày trước có một vị trí nhất định, nhưng bị trói buộc chặt chẽ vì không độc lập về kinh tế. Còn phụ nữ La Mã thời suy thoái là kiểu người phụ nữ được giải phóng “rởm” chỉ có một thứ tự do trống rỗng trong một thế giới mà đàn ông vẫn là những người chủ duy nhất một cách cụ thể: họ được tự do một cách “hoàn toàn vô tích sự”.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 7

Quá trình biến đổi thân phận người phụ nữ không tiếp diễn liên tục. Với những cuộc xâm lược lớn, toàn bộ nền văn minh được đặt lại. Bản thân luật pháp La Mã cũng chịu ảnh hưởng một ý thức hệ mới: đạo Cơ đốc; và trong những thế kỷ tiếp theo, luật lệ của những người man rợ chiến thắng. Tình hình kinh tế, xã hội và chính trị bị đảo lộn: và vị trí người phụ nữ chịu ảnh hưởng.

Ý thức hệ Cơ đốc giáo góp phần không nhỏ vào sự áp bức phụ nữ. Dĩ nhiên,trong kinh Phúc âm có một luồng gió nhân ái thổi tới người phụ nữ cũng như tới những người bị bệnh phong. Chính những con người nhỏ bé, những người nô lệ và phụ nữ gắn bó thiết tha với luật pháp mới,hơn ai hết. Trong những thời kỳ của đạo Cơ đốc, khi chịu phục tùng ách Giáo hội, phụ nữ được tương đối trọng vọng, nhưng chỉ được tham gia công việc thờ cúng ở vị trí thứ yếu; người "nữ trợ tế" chỉ được giao những công việc thế tục: chăm sóc người bệnh, giúp đỡ người nghèo. Và tuy hôn nhân được xem là một thể chế đòi hỏi lòng chung thủy của cả hai phía, nhưng vợ vẫn phải phụ thuộc hoàn toàn vào chồng: truyền thông Do Thái kịch liệt chống đối nữ quyền ấy, được khẳng định qua thánh Paul[48] người dựa vào Cựu ước và Tân ước để thiết lập nguyên tắc đàn bà phụ thuộc và đàn ông:

"Đàn ông không phải được rút ra từ đàn bà, mà là đàn bà từ đàn ông". Và ở chỗ khác:

"Cũng như giáo hội phục tùng chúa Jésus, vợ phải phục tùng chồng trong mọi việc".

Đối với một tôn giáo coi xác thịt là đáng nguyền rủa, thì người phụ nữ bị xem là sự cám dỗ đáng sợ nhất của quỷ dữ. Tertullien[49] viết:

"Đàn bà, mi là cửa ngõ của ma quỷ. Mi thuyết phục kẻ mà ma quỷ không dám tấn công trực diện. Chính vì mi mà con trai của Chúa đã phải chết; mi sẽ phải luôn luôn ra đi, trong quần áo tang và rách rưới".

Thánh Ambroise[50] thì cho rằng:

https://thuviensach.vn

“Eve dẫn Adam, chứ không phải Adam dẫn Eve tới trọng tội. Người đàn bà nhận người đã bị mình đưa tới trọng tội là chúa tể, đó là lẽ công bằng”.

Thánh Jean Chrysostome[51] phán:

“Trong tất cả các loài dã thú, không có con nào làm hại bằng đàn bà”.

Vào thế kỷ IV, khi luật Giáo hội ra đời, hôn nhân được coi như một sự nhân nhượng đối với những sự yếu đuối của loài người. Thánh Jérôme[52] kêu gọi:

“Chúng ta hãy cầm lấy cán rìu và đốn tận gốc rễ cái cây hôn nhân cằn cỗi”.

Từ Grégoire VI[53], khi chế độ độc thân trở nên bắt buộc đối với linh mục, thì tính chất “nguy hiểm” của phụ nữ được nhấn mạnh một cách khắt khe hơn: Tất cả những nhà thuyết giáo đều tuyên bố phụ nữ là xấu xa. Thánh Thomas[54] trung thành với truyền thông này khi tuyên bố đàn bà chỉ là một sinh linh “nhất thời” và không hoàn chỉnh, một thứ đàn ông dở dang.

“Đàn ông là cái đầu của đàn bà cũng như Chúa là cái đầu của đàn ông - ông viết: Đàn bà vĩnh viễn phải sống dưới ảnh hưởng của đàn ông và tự thân mình không có một quyền lực nào”.

Vì vậy luật Giáo hội không công nhận một chế độ mẫu hệ nào ngoài chế độ giá tư (régime dotal: hồi môn) khiến phụ nữ mất hết mọi quyền năng. Chẳng những họ không được giữ những chức trách dành cho nam giới, mà còn bị cấm khai báo trước toà án, và người ta không công nhận giá trị những lời làm chứng của họ.

Các hoàng đế La Mã chịu ít nhiều ảnh hưởng của giới tăng lữ. Pháp chế của Justinien[55] tôn vinh phụ nữ với tư cách người vợ và người mẹ, nhưng lại nô dịch họ đối với các chức năng này. Họ không có quyền năng, không phải do giới tính, mà là do địa vị của họ trong gia đình. Ly hôn bị cấm và hôn nhân phải là một sự kiện công khai. Người mẹ có quyền lực ngang hàng người bố đối với con cái; hai người có quyền ngang nhau đối với tài sản thừa kế của chúng. Nếu chồng quá cố, người phụ nữ trở thành người giám hộ hợp pháp của các con.

https://thuviensach.vn

Trong các lãnh thổ bị người man rợ chiếm đóng, luật lệ trên đây được bổ sung bằng những tập tục German. Tập tục của người German quả là kỳ lạ. Họ chi thừa nhận thủ lĩnh trong chiến tranh; trong thời bình, gia đình là một xã hội độc lập: hình như nó nằm trung gian giữa thị tộc thiết lập trên cơ sở chế độ mẫu hệ và gia tộc theo chế độ tộc trưởng. Trong một xã hội mà mọi năng lực bắt nguồn từ sức mạnh tàn bạo, thì thực tế, người phụ nữ hoàn toàn bất lực. Nhưng họ được thừa nhận những quyền do tính nhị nguyên của các quyền lực trong gia đình đảm bảo.

Gia đình theo chế độ một vợ một chồng; ngoại tình bị nghiêm trị và hôn nhân được tôn trọng. Người phụ nữ vẫn luôn luôn bị giám hộ, nhưng liên kết chặt chẽ với chồng. Tacite[56] viết: "Trong hoà bình, trong chiến tranh, vợ chia sẻ số phận với chồng, cùng sống, cùng chết với chồng". Phụ nữ tham gia chiến trận, mang thực phẩm cho các chiến binh, động viên họ bằng sự có mặt của mình. Người vợ goá được tiếp nhận một phần quyền lực của người chồng quá cố. Sự bất lực bắt nguồn từ sự yếu đuối về thể chất không bị coi là một biểu hiện của sự sút kém về tinh thần. Có phụ nữ làm nữ tu sĩ, làm nhà nữ tiên tri, dẫn tới chỗ giả định họ có một trình độ học vấn cao hơn đàn ông. Về mặt thừa kế, trong các đồ vật đương nhiên thuộc về phụ nữ, về sau, người ta thấy có nữ trang và sách.

Truyền thống này được nối tiếp trong thời Trung đại. Phụ nữ tuyệt đối phụ thuộc vào cha và chồng: Thời Clovis[57], phụ quyền đè nặng suốt đời lên phụ nữ.

Dưới thời triều đại Merovingiens[58] và triều đại Carolingiens[59] chế độ đa thê ngự trị; người con gái bị gả chồng mà không cần có sự ưng thuận của họ, bị chồng tuỳ ý ruồng bỏ; chồng có quyền sống quyền chết đối với vợ, họ bị coi như một người ở. Họ không có một thứ quyền nào hết với tư cách con người. Tuy nhiên khi Nhà nước trở nên hùng mạnh thì bắt đầu nảy nở quá trình tiến triển như đã từng diễn ra ở La Mã: quyền giám hộ những người không có quyền trước pháp luật: trẻ em, phụ nữ, không còn thuộc quyền của gia đình, mà thuộc trách nhiệm của Nhà nước. Từ Charlemagne, phụ quyền vốn đè nặng lên phụ nữ, nay thuộc về nhà vua: lúc đầu, nhà vua

https://thuviensach.vn

chỉ can thiệp khi phụ nữ không có người giám hộ tự nhiên, rồi dần dà, chiếm đoạt hết tất cả các quyền của gia đình. Nhưng sự thay đổi này không dẫn tới chỗ giải phóng phụ nữ France. Phụ quyền trở thành một trách nhiệm đối với người giám hộ: người này có nghĩa vụ bảo vệ người được giám hộ, và sự bảo hộ này khiến người được giám hộ rơi vào cảnh nô lệ như xưa.

Thoát khỏi những biến động của thời kỳ thượng Trung đại, khi chế độ phong kiến ra đời, số phận của phụ nữ vẫn rất bấp bênh. Đặc trưng cho pháp luật phong kiến là sự lẫn lộn giữa quyền tối thượng và quyền sở hữu, giữa tư quyền (drois privés) và công quyền (droits publics). Tình hình này giải thích vì sao phụ nữ lần lượt bị chế độ phong kiến hạ thấp và đề cao. Lúc đầu, phụ nữ bị phủ nhận mọi tư quyền vì không có một quyền lực chính trị nào. Thật vậy, cho tới thế kỷ XI, trật tự chỉ được thiết lập trên cơ sở sức mạnh, và quyền sở hữu, trên cơ sở vũ khí. Người phụ nữ không thể nắm giữ đất đai phong kiến vì không có khả năng bảo vệ nó.

Vị trí phụ nữ có thay đổi khi các thái ấp trở thành tài sản cha truyền con nối và của thừa kế: khi không có người thừa kế nam, người con gái có thể thừa kế. Từ đó, vào thế kỷ XI, chế độ phong kiến cũng chấp nhận quyền thừa kế của phụ nữ. Nhưng quân dịch vẫn là nghĩa vụ bắt buộc đối với phiên hầu; và tuy trở thành người thừa kế, số phận phụ nữ vẫn không được cải thiện. Phụ nữ vẫn cần một người giám hộ đàn ông và chính người chồng giữ vai trò này: anh ta nhận sắc phong, khai thác thái ấp và hưởng hoa lợi. Đất đai không còn là tài sản của gia đình như ở thời gia tộc La Mã nữa: nó là sở hữu của lãnh chúa, và người phụ nữ cũng thuộc quyền lãnh chúa. Chính lãnh chúa tìm chồng cho họ; khi có con, họ trao con cho lãnh chúa, chứ không phải cho chồng: chúng sẽ là những phiên hầu bảo vệ tài sản cho lãnh chúa. Vì vậy, người phụ nữ là nô lệ của đất đai và của chủ đất qua sự "bảo trợ" của một người chồng bị người ta áp đặt cho mình: ít có thời kỳ nào thân phận phụ nữ cay đắng tới nhường ấy.

Một cô gái thừa kế, cũng tức là một xứ đất và một ngôi lâu đài: những người cầu hôn tranh giành con mồi này, và có khi cô gái mới mười hai tuổi hay ít hơn nữa đã bị ông bố hay lãnh chúa biến thành quà biếu một vị nam tước nào đó. Đối với một người đàn ông, gia tăng những cuộc hôn nhân,

https://thuviensach.vn

cũng tức là gia tăng đất đai. Vì vậy, xảy ra rất nhiều những vụ bỏ vợ, và Giáo hội cho phép một cách giả nhân giả nghĩa: ở thế kỷ XI, nhiều phụ nữ bị chồng bỏ tới bốn, năm lần. Hễ goá bụa là người phụ nữ phải tìm ngay một ông chủ mới. Trong sử thi, người ta thấy Charlemagne tổ chức tái giá cùng một lúc cho tất cả các bà vợ goá của các nam tước dưới quyền nhà vua vừa tử trận ở Tây Ban Nha.

Nền văn minh chinh chiến này một mực khinh thị phụ nữ. Người kỵ sĩ không quan tâm tới vợ: đối với anh ta, con ngựa là một vật báu có giá trị lớn hơn nhiều. Trong anh hùng ca, bao giờ các cô gái cũng tỏ tình trước với các chàng trai. Đối với phụ nữ có chồng, người ta đòi hỏi một lòng chung thuỷ đơn phương.

Đôi khi, phụ nữ chia sẻ cuộc sống gian khổ của đàn ông. Là con gái, họ tham gia mọi sự rèn luyện cơ thể, cưỡi ngựa, săn chim ưng; hầu như không được nhận một sự giáo dục nào và không được nuôi dưỡng một cách kín đáo, tinh tế: họ phải tiếp khách của lâu đài, trông coi bữa ăn, buổi tắm cho khách, “xoa bóp” để giúp họ ngủ. Là gái có chồng, có khi họ phải săn đuổi dã thú, làm những cuộc hành hương lâu ngày và gian khổ. Khi chồng ở xa, họ bảo vệ lãnh địa. Lịch sử và truyền thuyết kể lại hồi ức về một số người đó. Nhưng đó chỉ là những sự kiện đặc biệt. Thông thường, nữ chủ nhân lâu đài dùng thì giờ thêu đan, cầu kinh, chờ đợi chồng và sống trong sầu não.

Người ta thường cho tình yêu phong nhã nảy nở vào thế kỷ XII trong vùng miền Nam Địa Trung Hải, góp phần cải thiện số phận phụ nữ. Nhưng thực ra, vì người chồng phong kiến là một người giám hộ và một tên bạo chúa, nên người vợ tìm kiếm một người tình ngoài hôn nhân: tình yêu phong nhã là một sự bù trừ đối với tính chất man rợ của những tục lệ chính thức. “Tình yêu theo nghĩa hiện đại của từ này chỉ nảy nở ở thời Cổ đại, bên ngoài xã hội chính thức Engels nhận xét. Chính cái mốc thời Cổ đại dừng lại trong xu hướng tiến tới tình yêu nhục dục, là cái mốc từ đó thời Trung đại xuất phát: ngoại tình” Và quả là thể chế hôn nhân phong kiến tồn tại tới đâu thì hình thức tình yêu này sẽ tồn tại tới đấy.

Thực ra, dù có làm cho số phận phụ nữ dễ chịu hơn chút đỉnh, sự phong nhã cũng không làm nó thay đổi một cách sâu sắc. Không phải các ý thức

https://thuviensach.vn

hệ trong tôn giáo hay thơ ca dẫn tới sự giải phóng phụ nữ: họ "lấn được chút đất" vào cuối thời kỳ phong kiến là do những nguyên nhân hoàn toàn khác. Khi vương quyền tối thượng bị áp đặt đối với các chư hầu thụ phong (feudataire), thì vị lãnh chúa mất đi một phần lớn quyền: đặc biệt, người ta bãi bỏ dần đối với ông ta quyền quyết định hôn nhân của nữ phiên hầu, đồng thời tước bỏ của người giám hộ phong kiến quyền hưởng thụ tài sản của người được giám hộ, thủ tiêu những quyền lợi gắn liền với chế độ giám hộ; và khi dịch vụ của thái ấp chỉ còn là một khoản thuê bằng tiền mặt, thì bản thân chế độ giám hộ cũng bị thủ tiêu. Phụ nữ không có khả năng thực hiện chế độ quân dịch; nhưng cũng như đàn ông, có thể làm nghĩa vụ tiền tệ. Thái ấp lúc đó không còn là một di sản đơn thuần nữa và không còn lý do gì để hai giới nam, nữ không được đối xử bình đẳng như nhau. Trên thực tế, ở Đức, Thụy Sĩ, Italia, phụ nữ vẫn phải chịu một chế độ giám hộ vĩnh viễn. Nhưng ở Pháp, người ta chấp nhận cái gọi là "một cô gái có giá trị như một người đàn ông". Theo truyền thống German, giám hộ của phụ nữ là một người bênh vực quyền lợi của họ; khi không cần người bênh vực nữa, thì họ không yêu cầu có giám hộ. Dù độc thân hay goá bụa, họ có tất cả các quyền của đàn ông; với tư cách nữ giới, họ không còn ở tình trạng vô quyền lực trước pháp luật nữa. Quyền tư hữu bảo đảm chủ quyền của phụ nữ: là chủ sở hữu một thái ấp, họ quản lý thái ấp ấy, điều đó có nghĩa là họ xử kiện, ký kết hiệp định, tuyên bố luật pháp; thậm chí giữ một vai trò quân sự, chỉ huy quân đội, tham gia chiến trận. Trước Jeanne d'Arc, đã từng có phụ nữ là binh sĩ.

Tuy nhiên, trong lúc biết bao yếu tố liên kết với nhau chống lại quyền độc lập của phụ nữ, thì trái lại, không bao giờ chúng cùng bị thủ tiêu ngay một lúc: sự yếu đuối về thể lực không gây tác động nữa, nhưng sự phụ thuộc của phụ nữ vẫn "có ích" cho xã hội trong trường hợp họ lấy chồng. Bởi vậy, quyền lực của người chồng vẫn tồn tại sau khi chế độ phong kiến bị thủ tiêu. Một nghịch lý được khẳng định và đến nay vẫn tiếp tục tồn tại: người phụ nữ sáp nhập trọn vẹn nhất vào xã hội, lại là người được hưởng ít quyền lợi nhất. Trong nền phong kiến dân sự, hôn nhân vẫn giữ nguyên gương mặt như trong chế độ phong kiến quân sự: chồng vẫn là người giám

https://thuviensach.vn

hộ của vợ. Và chế độ tư bản khi được thành lập vẫn giữ nguyên luật lệ ấy. Chỉ có chuyện giải phóng bên ngoài hôn nhân: người con gái và người quả phụ có đủ quyền lực như đàn ông; nhưng phụ nữ có chồng chịu quyền giám hộ và cai quản của chồng. Anh ta có thể đánh vợ, kiểm soát hành vi, quan hệ, thư tín của vợ, sử dụng tài sản của vợ, không phải theo một khế ước, mà do chính kết quả tự thân cuộc hôn nhân. Sở dĩ như vậy là vì đối với tầng lớp quý tộc và giai cấp tư sản, chỉ có một người chủ duy nhất quản lý di sản. Không phải vì bị coi là bất lực về mặt ruộng đất mà người ta đặt người vợ vào tình thế phụ thuộc vào chồng: khi không có gì cản trở cả, thì người ta thừa nhận phụ nữ có đầy đủ mọi năng lực.

Từ thời phong kiến cho tới ngày nay, người phụ nữ có chồng hoàn toàn bị hy sinh cho quyền tư hữu tài sản. Điều quan trọng cần nêu lên là tài sản của chồng càng nhiều thì sự lệ thuộc ấy càng ngặt nghèo: tình trạng phụ thuộc của phụ nữ bao giờ cũng rõ rệt nhất ở các tầng lớp hữu sản. Và ngày nay nữa, gia đình gia trưởng vẫn sống sót ở tầng lớp chủ đất giàu có. Càng cảm thấy có quyền thế về mặt xã hội và kinh tế, đàn ông càng sử dụng quyền gia trưởng. Trái lại, trong nghèo đói, quan hệ vợ chồng là một mối quan hệ tương hỗ. Không phải chế độ phong kiến và cũng không phải giáo hội giải phóng phụ nữ. Chính xuất phát từ chế độ nông nô mà gia đình gia trưởng chuyển sang gia đình có quan hệ vợ chồng đích thực. Hai vợ chồng người nông nô không có gì hết; họ chỉ có quyền cùng sử dụng chung căn nhà, đồ gỗ và đồ dùng trong nhà: người đàn ông không có lý do gì tìm cách làm chủ người đàn bà không có một chút tài sản nào; trái lại, sợi dây lao động và quyền lợi gắn bó họ với nhau đưa người vợ lên vị trí người bạn đời.

Khi chế độ nông nô bị thủ tiêu, sự nghèo đói vẫn tồn tại. Trong các cộng đồng nhỏ ở nông thôn và ở trong giới thợ thủ công, người ta thấy vợ chồng sống bình đẳng: vợ không phải là một đồ vật, và cũng không phải là một người ở; người chồng nghèo cảm nhận sự tương hỗ của mối quan hệ ràng buộc mình với vợ trong lao động tự do, còn người vợ thì giành được một quyền độc lập cụ thể vì thấy mình có vai trò kinh tế và xã hội.

https://thuviensach.vn

Thời Trung đại, người phụ nữ còn giữ được một vài đặc quyền: ở làng xã, họ dự các hội đồng dân cư, tham gia các buổi họp sơ bộ để bầu đại biểu Hội nghị toàn cấp (États généraux); và người chồng chỉ có toàn quyền đối với động sản: muốn bàn hay nhượng bất động sản, phải được sự đồng ý của vợ.

Vào thế kỷ XVI, ra đời các đạo luật được thi hành trong suốt thời kỳ chế độ Cũ. Vào thời kỳ này tập tục phong kiến đã hoàn toàn biến mất và không còn có gì bảo vệ phụ nữ chống những đòi hỏi của đàn ông muốn trói chặt họ trong gia đình. Ảnh hưởng của luật pháp La Mã vốn rất khinh miệt phụ nữ, thể hiện ở đây. Cũng như ở thời kỳ người La Mã, văn thơ châm biếm độc địa sự dại dột và yếu kém của phụ nữ, không phải có cội nguồn từ luật pháp, mà xuất hiện như những lời biện minh; xong việc rồi, đàn ông mới bày đặt ra lý do hành động của họ một cách tùy tiện. Phụ nữ không có một quyền lực dân sự nào. Quyền huynh trưởng và đặc quyền của nam giới đặt họ vào vị trí thứ hai để hưởng thừa kế của cha. Nếu là độc thân, người con gái chịu quyền giám hộ của cha: nếu không lấy chồng thì thông thường bị cha nhốt vào tu viện. Nếu có con ngoài giá thú, họ có quyền ốt tụng để tìm cha đứa bé, nhưng để rồi chỉ được hưởng chi phí sinh đẻ và cái ăn cho đứa con. Khi lấy chồng họ bị đặt dưới quyền lực của chồng: chồng quy định chỗ ở, điều kiện cuộc sống gia đình, bỏ vợ trong trường hợp ngoại tình, nhốt vợ vào tu viện hoặc về sau có thể tìm cách tống giam vào ngục Bastille.

Phụ nữ không có quyền tự quản lý tiền vốn của mình: mọi phần đóng góp vào cộng đồng đều được đồng hoá vào của hồi môn theo cái nghĩa từ này ở La Mã; nhưng vì hôn nhân là không thể phân ly, nên chỉ khi nào chồng chết, người vợ mới có quyền sử dụng tài sản trong gia đình. Ngay cả con cái, cũng như ở thời kỳ Euménides[60], người ta cho là chúng thuộc người cha, chứ không thuộc người mẹ: đàn bà chỉ "cung cấp" con cho chồng mà quyền lực lớn hơn rất nhiều quyền lực của vợ, và người cha là chủ đích thực của hậu duệ mình. Thậm chí sử dụng cứ liệu này, Napoléon

https://thuviensach.vn

tuyên bố cũng như cây lê thuộc người chủ các quả lê, người đàn bà là sở hữu của người đàn ông và cung cấp những đứa con cho đàn ông.

Quy chế của phụ nữ Pháp trong suốt Chế độ Cũ là như vậy. Trong lao động và trong sinh đẻ, người phụ nữ chỉ như một con ở: những đồ vật, các giá trị, cả những con người do họ tạo nên đều không phải là tài sản riêng của họ, mà là của gia đình, tức là của người đàn ông, chủ gia đình.

Ở các nước khác, vị trí của phụ nữ cũng không tự do hơn; trái lại là khác. Một số nước vẫn giữ chế độ giám hộ; ở tất cả các nước, phụ nữ có chồng hoàn toàn vô quyền lực, và tập tục thì nghiêm khắc. Tất cả pháp điển châu Âu đều được soạn thảo theo mô hình luật Giáo hội, luật La Mã và luật German vốn bất lợi đối với phụ nữ. Tất cả các nước đều thừa nhận quyền tư hữu tài sản và gia đình, và đều tuân thủ những đòi hỏi của các tổ chức này.

Trong những điều kiện như vậy, phụ nữ rất khó có điều kiện hành động, thậm chí điều kiện để thể hiện mình: trong các tầng lớp lao động, sự áp bức về kinh tế thủ tiêu tình trạng bất bình đẳng giữa hai giới nam nữ, nhưng lại tước đoạt hết mọi cơ may của cá nhân. Trong giới quý tộc và tư sản, phụ nữ bị hành hạ với tư cách giống cái: họ chỉ có cuộc sống kí sinh, ít có học vấn, phải có những trường hợp đặc biệt mới có thể thai nghén và thực thi một dự định cụ thể. Các nữ hoàng, nữ nhiếp chính có được niềm hạnh phúc hiếm hoi ấy: quyền lực của họ nâng họ lên trên giới mình. Pháp điển ở Pháp cấm phụ nữ nối ngôi, nhưng bên cạnh chồng, và sau khi chồng qua đời, đôi khi họ giữ một vai trò quan trọng, chẳng hạn như nữ thánh Clotilde[61] , nữ thánh Radegonde[62] , Blanche de Castille[63]. Cuộc sống tu viện giúp người đàn bà độc lập đối với đàn ông: một vài nữ tu viện trưởng có quyền lực rất lớn. Héloise[64] nổi tiếng với tư cách nữ tu viện trưởng lẫn tư cách người tình.

***

Trên kia đã nói là quy chế pháp lý của phụ nữ hầu như không thay đổi từ thế kỷ XV đến thế kỷ XIX; nhưng trong những tầng lớp được ưu đãi, số phận cụ thể của họ có tiến triển. Phong trào Phục hưng Italia, thời kỳ của chủ nghĩa cá nhân, tỏ ra thuận lợi cho sự nảy nở của mọi nhân cách mạnh mẽ, không phân biệt nam nữ. Người ta thường bắt gặp những nữ chúa hùng

https://thuviensach.vn

mạnh, những nữ tướng đánh thuê cầm vũ khí chống lại đàn ông, những đoàn quân hàng nghìn phụ nữ và do phụ nữ chỉ huy, bảo vệ thành phố Sienne ở Italia. Nhiều phụ nữ Italia khác nổi tiếng về trình độ văn hoá và tài năng. Trong số những phụ nữ nổi danh ấy, có nhiều danh kỹ được đàn ông kính phục: họ bảo trợ nghệ thuật, quan tâm tới văn học, triết học, và nhiều khi bản thân họ sáng tác văn học hay hội hoạ. Nhưng đối với nhiều người trong số họ, tự do mới chỉ mang gương mặt của sự phóng đãng: những cuộc ăn chơi và trọng tội của các đại phu nhân và danh kỹ Italia vẫn còn được truyền tụng cho tới tận ngày nay.

Lối sống phóng túng này cũng là quyền tự do chủ yếu trong các thế kỷ tiếp theo của một số ít người phụ nữ được địa vị xã hội hay tài sản giải thoát khỏi nền luân lí thông thường, vốn nhìn chung vẫn nghiệt ngã như dưới thời Trung đại. Còn những hành vi cụ thể, thiết thực thì cũng chỉ dành cho một số rất ít.

Các nữ hoàng bao giờ cũng là những người được ưu đãi đặc biệt: Catherine de Médicis[65], Elisabeth d'Angleterre[66]; Isabelle la Catholique[67] là những nữ hoàng vĩ đại. Một vài gương mặt nữ thánh cũng được tôn kính, đặc biệt, nhất là nữ thánh Thérése d'Avila[68]: vượt lên trên số phận bình thường của một nhà tu hành, bà lập và quản lý tu viện, đi du lịch, hoạt động với dũng khí mạo hiểm của một người đàn ông: xã hội không dựng lên một trở lực nào đối với bà, thậm chí cũng không coi sáng tác văn học là một sự táo bạo. Bà chứng minh một cách rực rỡ rằng phụ nữ cũng có thể vươn lên cao như đàn ông khi một sự ngẫu nhiên kỳ lạ mang tới cho họ nhưng cơ may của một người đàn ông.

Nhưng thực tế, những cơ may ấy rất thất thường. Vào thế kỷ XVI, phụ nữ còn rất ít học thức. Trong số phụ nữ ít lâu sau nổi tiếng về trí tuệ, về ảnh hưởng tinh thần, về văn chương, phần lớn đều là những đại phu nhân; và những người lừng danh nhất là các công chúa.

Thế kỷ XVII, phụ nữ tiếp tục nổi tiếng, chủ yếu trong lĩnh vực tinh thần. Cuộc sống phù hoa phát triển và nền văn hoá được mở rộng: phụ nữ có vai trò to lớn trong các xalông. Do không trực tiếp tham gia xây dựng thế giới,

https://thuviensach.vn

họ có thì giờ nhàn rỗi tổ chức đàm thoại, hoạt động văn học, nghệ thuật. Việc học tập của họ không được tổ chức; nhưng qua thư từ, sách vở, qua việc giảng dạy của các gia sư hay những buổi nói chuyện công cộng, họ đạt tới những tri thức cao hơn các ông chồng. Nhiều phụ nữ ở Pháp và ngoài nước Pháp nổi tiếng trên thế giới. Nhờ trình độ văn hoá và uy tín do trình độ văn hoá tạo nên, phụ nữ len lỏi được vào vũ trụ của đàn ông, vào văn học, vào những cuộc tranh luận về tình yêu; và không ít phụ nữ có nhiều tham vọng dính líu đến những âm mưu chính trị. Năm 1623, đức khâm mạng của giáo hoàng viết:

"Ở Pháp, tất cả những sự kiện lớn, tất cả những âm mưu quan trọng đều thông thường phụ thuộc vào phụ nữ."

Công chúa de Condé[69] dấy lên cuộc "âm mưu nổi loạn của phụ nữ". Anne d' Autriche[70] sống giữa những người phụ nữ tuỳ tùng mà bà sẵn sàng nghe theo lời khuyên răn. Richelieu[71] vui lòng nghe ý kiến của quận chúa d'Aiguillon[72], và trong cuộc bạo loạn của chính đảng Fronde ở Pháp thế kỷ XVII, nhiều phụ nữ giữ một vai trò quan trọng. Cuối cùng, bà de Maintenon[73] là một ví dụ sáng chói về ảnh hưởng của một nữ cố vấn khôn ngoan trong công việc Nhà nước.

Bên cạnh những gương mặt vĩ đại ấy, một vài nhân cách được khẳng định trong một thế giới thoát khỏi những ràng buộc tư sản; và người ta thấy xuất hiện một loại gương mặt xa lạ, gương mặt nữ nghệ sĩ. Năm 1545, lần đầu tiên, người ta nói tới sự có mặt một người phụ nữ trên sân khấu; năm 1592, người ta chỉ mới biết một gương mặt duy nhất. Vào đầu thế kỷ XVII, phần lớn số họ là vợ diễn viên, về sau, họ trở nên độc lập trong sự nghiệp cũng như trong đời sống riêng.

Còn người danh kỹ hoàn chỉnh nhất thì phải nói tới Ninon de Lenclos[74] bà khai thác và vượt lên trên nữ tính của mình; sống giữa đàn ông, bà mang những phẩm chất nam tính; sự độc lập về phong cách khiến bà có xu hướng độc lập về trí tuệ: Ninon de Lenclos đã đưa tự do lên tới cực điểm thời kỳ ấy có thể cho phép đối với phụ nữ.

https://thuviensach.vn

Vào thế kỷ XVIII, tự do và độc lập còn phát triển mạnh hơn, nhưng tập tục, về nguyên tắc, vẫn nghiêm khắc: người con gái chỉ được nhận một nền giáo dục sơ lược, bị gả chồng hay đưa vào tu viện mà không được hỏi ý kiến. Giai cấp tư sản đang thăng hoa và có cuộc sống ngày một vững chãi, áp đặt cho các bà vợ một nền luân lý nghiêm ngặt. Nhưng trái lại, giai cấp quý tộc đang trên đường phân hủy cho phép phụ nữ trong giới phù hoa hết sức phóng túng, và bản thân giới tư sản thượng lưu cũng bị lây nhiễm. Tu viện cũng như gia đình không thể kìm hãm phụ nữ. Một lần nữa, đối với số đông trong họ, quyền tự do ấy vẫn mang tính chất tiêu cực và trừu tượng: họ chỉ đi tìm khoái cảm. Nhưng những người thông minh và có nhiều tham vọng cố tạo cho mình khả năng hành động. Cuộc sống xalông có một bước phát triển mới và người ta biết khá rõ vai trò của nhiều nữ chủ nhân khách thính đương thời. Là những người bảo trợ, những người khơi nguồn cảm hứng, phụ nữ là công chúng ưa thích của nhà văn. Một số trực tiếp quan tâm tới văn học, triết học, khoa học; có phòng vật lý, có labô hoá học, làm thí nghiệm, tiến hành giải phẫu. Họ tham gia tích cực hơn bao giờ hết đời sống chính trị. Nhiều phu nhân quý tộc lần lượt dạy dỗ, giáo dục Louis XV; không có bộ trưởng nào là không có nữ cố vấn, tới mức Montesquieu cho rằng ở Pháp, mọi việc đều do phụ nữ làm; họ lập nên ông nói: “một Nhà nước mới trong một Nhà nước”. Và trước khi xảy ra Cách mạng 1789, Collé[75] viết “Họ đã chiếm ưu thế đối với đàn ông Pháp, đã chinh phục giới mày râu tới mức các đấng nam nhi chỉ còn tư duy và cảm nhận theo họ”. Bên cạnh những phụ nữ hoạt động xã hội, cũng có những nữ diễn viên và những người đàn bà phong tình có danh vọng lớn.

Rõ ràng là suốt toàn bộ Chế độ Cũ, lĩnh vực văn hoá là dễ nắm bắt nhất đối với những phụ nữ tìm cách tự khẳng định mình. Nhưng không một người nào đạt tới đỉnh cao của một Dante[76] hay một Shakespeare; sở dĩ như vậy là do thân phận thấp kém nói chung của phụ nữ. Văn hoá bao giờ cũng chỉ là phần riêng của lớp phụ nữ thượng lưu, chứ đâu phải của quần chúng; và các tài năng nam giới thường xuất hiện trong quần chúng. Ngay đến những phụ nữ có ưu thế cũng vấp phải xung quanh mình những trở lực

https://thuviensach.vn

ngăn cản họ đạt tới những đỉnh cao. Không có gì cản trở sự cất cánh của một Catherine, hoàng hậu nước Nga, nhưng hàng nghìn hoàn cảnh liên kết với nhau chống lại các nhà văn nữ. Ở AnhV. Woolf[77] nhận xét các nhà văn nữ luôn luôn bị thù ghét. S.Johnson[78] so sánh họ với "một con chó đi trên hai chân: như thế không thật hay, nhưng quả là kỳ lạ". Người nghệ sĩ quan tâm hơn ai hết tới dư luận; và phụ thuộc chặt chẽ vào dư luận: chỉ muốn vượt qua dư luận không thôi, người phụ nữ nghệ sĩ cần có nghị lực biết chừng nào; thông thường, họ kiệt sức trong cuộc đấu tranh này.

Cuối thế kỷ XVII, bà Winhilsea, một nhà nữ quý tộc, không có con, tìm cách sáng tác. Một số đoạn trong tác phẩm tỏ rõ một tâm hồn nhạy cảm và thơ mộng, nhưng bà khô héo dần trong hận thù, phẫn nộ và khiếp sợ:

Than ôi! một người đàn bà cầm bút
Bị xem ngay là một kẻ tự đắc tự phụ
Chẳng bao giờ mua chuộc nổi tội lỗi đâu!

Hầu như toàn bộ tác phẩm của bà biểu lộ thái độ phẫn nộ chống lại thân phận người phụ nữ. Trường hợp nữ công tước de Newcastle[79] cũng tương tự: cũng là một đại phu nhân, bà gây nên tai tiếng chỉ vì muốn cầm bút. "Phụ nữ sống như loài gián hay loài cú mèo, họ chết như những con giun", bà viết một cách phẫn nộ. Bị chế giễu, bị lăng mạ, bà phải ẩn náu trong dinh cơ, và mặc dù một tâm hồn nhân hậu, bà trở nên nửa điên nửa dại và chỉ còn viết lách những chuyện vớ vẩn, kỳ cục.

Chỉ vào thế kỷ XVIII, một nhà nữ tư sản, bà Aphra Behn, sau khi chồng qua đời, là sống bằng ngòi bút như một người đàn ông, và một số người khác noi gương bà. Nhưng ngay ở cả thế kỷ XIX họ thường phải tự giấu mình, và thậm chí không có lấy "một căn phòng riêng cho mình", nghĩa là không được hưởng một chút quyền độc lập về vật chất vốn là một trong những điều kiện cần thiết cho tự do nội tâm.

Nhờ quá trình phát triển của đời sống phù hoa và mối quan hệ chặt chẽ của nó với đời sống tinh thần, vị trí của phụ nữ Pháp có thuận lợi hơn chút ít. Tuy vậy phần lớn dư luận vẫn thù địch với giới nhà văn nữ.

https://thuviensach.vn

Thời Phục hưng, các nhà nữ quý tộc và phụ nữ trí thức khơi dậy một trào lưu ủng hộ giới mình. Các học thuyết theo tư tưởng Platon du nhập từ Italia, "tinh thần hoá" tình yêu và người phụ nữ. Nhiều nhà trí thức ra sức bênh vực phụ nữ, và xuất hiện nhiều tác phẩm văn học theo hướng đó. Một nữ nhân vật trong cuốn Thượng viện Nhỏ của Erasme[80] thốt lên một cách chua chát những lời than vãn của giới mình:

"Đàn ông là những tay bạo chúa... Họ coi chúng tôi như những đồ chơi... biến chúng tôi thành những người thợ giặt là, những người nấu bếp của họ".

Trong một tác phẩm rất nổi tiếng, cuốn *Tuyên ngôn về Sự cao quý và Tốt đẹp của Nữ giới*, Cornélius Agrippa[81] tìm cách chứng minh ưu thế của phụ nữ. Ông sử dụng các luận cứ huyền bí ngày trước: Eve có nghĩa là sự sống, và Adam có nghĩa là trái đất. Ra đời sau đàn ông, đàn bà được sáng tạo hoàn chỉnh hơn đàn ông. Đàn bà sinh ra trên thiên đường, đàn ông ra đời ở bên ngoài. Rơi xuống nước, đàn bà nổi lên mặt nước; còn đàn ông thì chìm nghỉm. Đàn bà được tạo nên từ một chiếc xương sườn của Adam, chứ không phải từ đất. Kinh nguyệt của họ chữa khỏi mọi bệnh tật. Eve dốt nát chỉ đi lang thang; còn chính Adam phạm trọng tội. Agrippa tuyên bố phụ nữ đức độ hơn đàn ông. Cuối cùng, tác giả nêu lên một bản cáo trạng chống lại sự bạo ngược của đàn ông:

"Hành động chống lại mọi luật pháp, vi phạm trắng trợn quyền bình đẳng tự nhiên, sự bạo ngược của đàn ông tước đoạt của phụ nữ quyền tự do họ từng nhận được khi chào đời". Thế nhưng, phụ nữ sinh con đẻ cái; họ cũng thông minh và thậm chí còn tinh tế hơn cả đàn ông; vì vậy, thật ô nhục khi người ta hạn chế hoạt động của họ, "điều xảy ra, chắc hẳn không phải vì theo mệnh lệnh Thượng đế, cũng không phải vì nhu cầu hoặc lý trí, mà do sức mạnh của thói quen, do giáo dục, do lao động và chủ yếu do bạo lực và áp bức".

Trong một cuốn sách tiên báo học thuyết Saint Simon[82], Postel[83] nói tới sự ra đời một Eve mới, người mẹ sinh ra nhân loại: thậm chí tác giả tin là mình đã gặp người mẹ ấy; người ấy đã qua đời và hình như đã tái hiện thân

https://thuviensach.vn

trong ông. Một cách ôn hoà hơn, trong cuốn Nhà bác học và diễn từ tinh tế, Marguerite de Valois[84] tuyên bố trong người phụ nữ có một cái gì đó thần thánh. Nhưng nhà văn nữ phục vụ tốt nhất quyền lợi của giới mình là Marguerite de Navarre[85], người đề xuất, chống lại tình trạng phóng túng của tập tục, một lý tưởng tìm cách dung hoà hôn nhân và tình yêu vì danh dự và hạnh phúc của phụ nữ.

Dĩ nhiên các địch thủ của phụ nữ không chịu hạ vũ khí. Đặc biệt cuốn *Cuộc tranh luận về hai giới nam, nữ* trả lời Agrippa và lấy lại những luận cứ thời Trung đại. Và trào lưu chống nữ giới trở lại kịch liệt vào năm 1617, với cuốn *Sách vỡ lòng về thiếu sót và thói ranh mãnh của phụ nữ* của Jacques Olivier[86] dưới mỗi chữ cái ghi một thiếu sót của phụ nữ.

Chính những thành tựu nữ giới thu được làm dấy lên những cuộc tấn công mới chống lại họ. Các vị phu nhân thanh nhã trong khuê các khiến dư luận bất bình. Người ta hoan nghênh cuốn *Đàn bà kiểu cách rởm*[87] và, ít lâu sau, cuốn *Đàn bà thông thái*[88].

Nhưng Molière không phải là kẻ thù của phụ nữ: ông công kích dữ dội những cuộc hôn nhân bị áp đặt, đòi hỏi tự do về mặt tình cảm cho các cô gái, lòng kính trọng và quyền độc lập cho người vợ. Trái lại, trong các bài thuyết giáo, Bossuet[89] không hề khoan hậu đối với họ. Người đàn bà đầu tiên theo lời ông thuyết giáo chỉ là "một phần của Adam và một thứ thu nhỏ. Và tỷ lệ trí tuệ cũng tương tự như vậy". La Bruyère[90], Saint Evremond[91] tỏ ra ủng hộ phụ nữ. Và người kiên quyết bênh vực nữ giới hơn cả là Poulain de la Barre. Năm 1673, ông xuất bản một tác phẩm theo xu hướng Descartes[92] *Bàn về quyền bình đẳng nam, nữ.* Theo ông, vì đàn ông là những người mạnh nhất nên luôn luôn bênh vực giới mình, còn đàn bà thì theo tập quán, chấp nhận sự phụ thuộc. Họ không bao giờ có cơ may: tự do cũng không, học vấn cũng không. Vì vậy, chỉ có thể đánh giá họ theo những gì họ đã từng làm trong quá khứ. Không hề có gì chỉ ra là họ thấp kém hơn đàn ông. Giải phẫu học phát hiện ra những sự khác biệt, nhưng không một sự khác biệt nào tạo nên một ưu thế của nam giới. Và để kết luận, Poulain de la Barre đòi hỏi cho phụ nữ một trình độ học vấn vững

https://thuviensach.vn

chãi. Fontenelle[93] viết để bênh vực họ cuốn *Khảo luận về Tính đa dạng của Vũ trụ*. Và nếu Fénelon[94] tỏ ra rất dè dặt trong chương trình giáo dục của ông, thì trái lại, Rollin, hiệu trưởng trường Đại học Pari mong muốn phụ nữ được học tập, nghiên cứu nghiêm túc.

Thế kỷ XVIII cũng bị chia rẽ. Năm 1744, ở Amsterdam, tác giả cuốn *Tranh luận về tâm hồn phụ nữ* tuyên bố: "chỉ được sinh ra vì đàn ông, người đàn bà sẽ không còn tồn tại khi thế giới cáo chung, vì không có ích gì cho đối tượng mà vì đối tượng này họ sinh ra, do vậy, tất yếu, tâm hồn họ không phải là một tâm hồn bất tử". Ít triệt để hơn chút ít, Rousseau[95] trong khi làm người phát ngôn cho giai cấp tư sản, cho rằng vợ là để phục vụ chồng và sự sinh đẻ. "Toàn bộ sự giáo dục của phụ nữ phải có quan hệ với đàn ông... Đàn bà sinh ra là để nhượng bộ đàn ông và chịu đựng những sự bất công của đàn ông."

Tuy nhiên lý tưởng dân chủ và cá nhân chủ nghĩa ở thế kỷ XVIII ủng hộ phụ nữ. Phần lớn các nhà triết học cho họ là những con người bình đẳng với nam giới. Voltaire[96] tố cáo sự bất công của số phận họ. Diderot[97] cho tình trạng thua kém của họ phần lớn là do xã hội làm nên. Ông lên tiếng kêu gọi: "Hỡi chị em phụ nữ, tôi thương xót các người!" và cho rằng "Trong tất cả tập tục, sự tàn bạo của các đạo luật dân sự liên kết với sự tàn nhẫn của tự nhiên chống lại phụ nữ. Ho bị xem như những con người ngu dại". Montesquieu[98] suy nghĩ một cách nghịch lý là phụ nữ phải phụ thuộc vào đàn ông trong cuộc sống gia đình, nhưng tất cả mọi thứ phải chuẩn bị cho họ tham gia hoạt động chính trị. Ông viết: "Phụ nữ làm chủ gia đình là trái lẽ phải và trái tự nhiên... nhưng sẽ không có gì trái nếu họ cai trị một đế chế". Helvétius[99] chứng minh rằng chính tính phi lý của nền giáo dục đối với phụ nữ tạo nên tình trạng thua kém của họ; và d'ALembert[100] đồng tình với quan niệm này. Ở một tác giả nữ, bà de Ciray[101], người ta thấy chớm lên một chủ nghĩa nữ quyền về kinh tế. Nhưng chỉ có Mercier[102] trong tác phẩm *Bức tranh Paris* là phẫn nộ trước cảnh khốn cùng của nữ công nhân và qua đó, đề cập vấn đề cơ bản của lao động nữ. Condorcet[103] thì mong muốn phụ nữ tham gia đời sống chính trị. Ông xem họ bình đẳng với đàn ông và bảo

https://thuviensach.vn

vệ họ chống những cuộc tấn công cổ điển: “Người ta bảo phụ nữ... không có đích thực ý thức công lý, và họ nghe theo tình cảm hơn là ý thức của họ... ông viết (Nhưng) gây nên sự phân biệt ấy, không phải là tự nhiên, mà là giáo dục và đời sống xã hội.” Và ở đoạn khác: “Phụ nữ càng bị luật pháp nô dịch, thì quyền lực của họ càng nguy hiểm... Nó sẽ giảm bớt nếu phụ nữ ít thiết tha duy trì nó hơn, nếu đối với họ, nó không còn là phương tiện duy nhất để tự bảo vệ và thoát khỏi áp bức”.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 8

Người ta tưởng Cách mạng làm thay đổi số phận phụ nữ. Nhưng hoàn toàn không thay đổi gì hết. Cuộc cách mạng tư sản tôn trọng các thể chế và giá trị tư sản; và hầu như hoàn toàn chỉ do đàn ông tiến hành. Điều quan trọng cần nhấn mạnh là trong suốt Chế độ Cũ, chính phụ nữ các tầng lớp lao động được hưởng nhiều quyền độc lập hơn cả, với tư cách giới. Phụ nữ có quyền hoạt động thương nghiệp và có mọi năng lực cần thiết để hành nghề một cách độc lập. Họ tham gia sản xuất với tư cách người may quần áo, giặt là, đánh bóng kim loại, bán hàng, v.v... Họ làm việc ở nhà hay trong các xí nghiệp nhỏ. Được độc lập về vật chất, họ rất tự do về mặt tập tục: người phụ nữ bình dân có thể đi phố, lui tới các tửu lâu, sử dụng thân thể của mình hầu như một người đàn ông. Họ là người liên kết và bình đẳng với chồng. Họ chịu ách áp bức về phương diện kinh tế, chứ không phải trên bình diện giới tính.

Ở nông thôn, người phụ nữ nông dân tham gia một phần quan trọng công việc đồng áng, bị đối xử như một con ở; thường không cùng ăn với chồng và các con trai, lao động vất vả hơn họ, và cộng thêm những nỗi mệt nhọc là gánh nặng sinh đẻ. Nhưng cũng như trong các xã hội nông nghiệp cổ đại, vì họ cần thiết đối với đàn ông nên được đàn ông tôn trọng. Tài sản, quyền lợi, những mối quan tâm là chung cho cả hai vợ chồng. Họ có một quyền lực lớn trong gia đình. Nhẽ ra chính những người phụ nữ này, giữa cuộc sống khó khăn, có thể tự khẳng định mình như những con người và đòi hỏi những quyền lợi. Nhưng một truyền thông rụt rè và phục tùng đè nặng lên họ: các biên bản của Hội nghị toàn cấp trong cách mạng Pháp chỉ ghi lại rất ít những đòi hỏi của phụ nữ, chung quy chỉ có: “Đàn ông không được làm những nghề thuộc riêng của phụ nữ”.

Và dĩ nhiên người ta thấy những người phụ nữ bên cạnh chồng trong những cuộc biểu tình, những cuộc bạo động; và chính họ đi Versailles tìm “người đàn ông làm bánh mỳ, người đàn bà làm bánh mỳ và chú bé làm

https://thuviensach.vn

bánh mỳ[104]”. Nhưng không phải dân chúng lãnh đạo công cuộc cách mạng và gặt hái kết quả cách mạng.

Còn về phụ nữ tư sản, thì một vài người hăng hái phục vụ sự nghiệp đấu tranh vì tự do. Một người trong số họ có ảnh hưởng sâu sắc đối với tình hình diễn biến Cách mạng là Charlotte Corday khi ám sát Marat[105]. Một vài phong trào nữ quyền nổ ra. Olympe de Gouges, năm 1789, đề xướng một bản “Tuyên ngôn Nữ quyền” đối xứng với “Tuyên ngôn Nhân quyền”, và đòi hỏi bãi bỏ mọi đặc quyền của nam giới. Nhưng mặc dù được Condorcet ủng hộ, mọi sự cố gắng đều thất bại và Olympe bị chết trên giàn thiêu. Bên cạnh tờ báo Người không chịu nhẫn nhục do bà sáng lập, xuất hiện những tờ khác, nhưng không sống được bao lâu. Phần lớn câu lạc bộ phụ nữ hoà nhập vào các câu lạc bộ nam giới và bị những câu lạc bộ này “nuốt chửng”. Ngày 28 Sương mù 1793, khi Rose Lacombe, chủ tịch Hội phụ nữ cộng hoà và cách mạng cùng một phái đoàn đại biểu phụ nữ, xông vào phòng họp Hội đồng dân biểu, viên chưởng lý Chaumette dõng dạc tuyên bố:

“Từ bao giờ phụ nữ được phép từ bỏ giới tính của mình, được phép làm đàn ông?... (Tạo hoá) đã phán bảo phụ nữ: Hãy làm đàn bà. Chăm sóc trẻ thơ, công việc nội trợ, những nỗi lo toan của việc sinh đẻ, đó là những công việc của nhà ngươi”.

Họ bị cấm cửa Hội đồng và chẳng bao lâu sau bị cấm cả hoạt động câu lạc bộ, nơi trước kia họ tập dượt chính trị.

Năm 1790, quyền huynh trưởng và các đặc quyền nam giới bị thủ tiêu. Con gái và con trai đều bình đẳng về mặt thừa kế. Năm 1792, một đạo luật thiết lập chế độ ly hôn, và qua đó, nới lỏng sợi dây hôn nhân. Nhưng đấy chỉ là những thành tựu nhỏ nhoi. Phụ nữ trong tầng lớp tư sản quá gắn bó với gia đình không thể cùng nhau xây dựng một khối đoàn kết cụ thể, không thể lập thành một đẳng cấp riêng biệt có khả năng đưa ra những đòi hỏi: về kinh tế, cuộc sống của họ quá mang tính chất ký sinh. Như vậy trong lúc những người phụ nữ đáng lẽ có thể tham gia các sự kiện nhưng lại bị ngăn cản với tư cách giai cấp, thì phụ nữ trong giai cấp hành động, buộc phải đứng ngoài cuộc với tư cách phụ nữ. Chỉ khi nào quyền lực kinh tế rơi

https://thuviensach.vn

vào tay những người lao động thì người lao động nữ mới giành được những năng lực mà người phụ nữ ký sinh, quý tộc hay tư sản, chưa bao giờ có được.

Trong quá trình Cách mạng chấm dứt, phụ nữ Pháp hưởng một nền tự do vô chính phủ. Nhưng khi xã hội được tổ chức trở lại, họ lại bị nô dịch một cách nặng nề. Về phương diện nữ quyền, Pháp đi trước các nước khác. Nhưng không may cho người phụ nữ Pháp hiện đại, quy chế của họ được quyết định trong thời kỳ chuyên chế quân sự. Đạo luật Napoléon quyết định số phận của họ cho một thế kỷ, đã trì hoãn rất nhiều công cuộc giải phóng của họ. Cũng như mọi nhà quân sự, Napoléon chỉ muốn coi phụ nữ là một người mẹ; nhưng là người thừa kế một cuộc cách mạng tư sản, ông không muốn phá bỏ cơ cấu xã hội và cho người mẹ có ưu thế đối với người vợ: ngăn cấm hoạt động tố tụng để tìm cha của đứa trẻ ngoài giá thú; xác định một cách khắt khe số phận người con gái có con ngoài giá thú và số phận đứa con hoang. Nhưng bản thân người phụ nữ có chồng cũng không được lợi thế gì hơn với tư cách làm mẹ của mình: cái nghịch lý phong kiến ấy vẫn trường tồn. Con gái và đàn bà đều không được hưởng quy chế công dân nên bị cấm đoán những chức trách như nghề luật sư và việc đảm nhiệm chế độ giám hộ. Nhưng người phụ nữ độc thân hưởng trọn vẹn quyền công dân của mình trong lúc hôn nhân duy trì chế độ phụ quyền. Vợ phải vâng lời chồng; chồng có thể yêu cầu kết án cấm cố đối với vợ trong trường hợp ngoại tình, và ly hôn. Nếu giết chết người vợ phạm tội khi bị bắt quả tang; thì chồng có thể được miễn tội; còn người chồng chỉ có thể bị một khoản tiền phạt nếu đưa một người vợ lẽ về nhà, và chỉ có trong trường hợp ấy, người vợ mới có quyền kiện ly hôn. Đàn ông quyết định chỗ ở của hai vợ chồng, có nhiều quyền hơn vợ đối với con cái; và trừ phi điều khiển một cơ sở kinh doanh thương nghiệp, vợ phải được phép của chồng mới được ký kết về mặt pháp lý. Quyền lực của chồng được thể hiện chặt chẽ vừa trên nhân thân vừa trên tài sản của vợ.

Người phụ nữ tư sản thiết tha với xiềng xích của mình vì thiết tha với quyền lợi giai cấp. Người ta không ngừng giải thích với họ, và biết là sự giải phóng phụ nữ sẽ làm yếu xã hội tư sản; được giải thoát khỏi đàn ông,

https://thuviensach.vn

họ sẽ phải lao động; họ có thể ân hận là đối với tài sản riêng, họ chỉ là những quyền lực phụ thuộc vào quyền lực của chồng, nhưng họ càng ân hận hơn nếu quyền tư hữu ấy bị thủ tiêu. Họ không có chút quan hệ đoàn kết nào với phụ nữ thợ thuyền: họ gần gũi chồng hơn gần gũi những người nữ công nhân ngành dệt. Họ xem quyền lợi của chồng là quyền lợi của chính họ.

Tuy nhiên, những sự chống đối ngoan cố ấy không thể ngăn cản bước tiến của lịch sử. Sự ra đời của máy móc làm phá sản quyền tư hữu ruộng đất, tạo điều kiện giải phóng giai cấp cần lao và qua đó, giải phóng cả phụ nữ.

Vào đầu thế kỷ XIX, phụ nữ bị bóc lột nhục nhã hơn những người lao động nam. Lao động tại nhà là cái mà người Anh gọi là "sweating system"[106] tuy lao động liên tục, người nữ công nhân vẫn không kiếm được đủ sống. Tác phẩm Nữ công nhân và ngay cả cuốn *Lao động nữ ở thế kỷ XIX* của một người bảo thủ, xuất bản năm 1873, cũng tố cáo những sự lạm dụng ghê tởm: hơn hai trăm nghìn nữ công nhân Pháp chỉ được trả lương mỗi người mỗi ngày dưới năm mươi xu. Vả lại, ngoài các xưởng thợ, chỉ còn công việc khâu đan, giặt là và đi ở, tất cả đều là những nghề nghiệp nô lệ được trả tiền công chết đói. Chỉ có nhiều chỗ làm trong công nghiệp bông, len và lụa; phụ nữ chủ yếu được dùng trong xưởng sợi và dệt. Chủ xưởng thích họ hơn đàn ông. "Họ lao động tốt hơn và được trả công rẻ hơn."Cái công thức vô liêm sỉ ấy soi sáng tấn thảm kịch về lao động nữ. Vì phụ nữ giành được nhân phẩm của mình qua lao động, nhưng đó là một cuộc giành giật hết sức gian khổ và chậm chạp. Công việc đánh sợi và dệt vải tiến hành trong những điều kiện vệ sinh hết sức tồi tệ. Năm 1831, nữ công nhân ngành lụa, mùa hè, làm việc từ ba giờ sáng tới tận mười một giờ đêm, tức là mười bảy tiếng mỗi ngày, "trong những xưởng thợ thường độc hại, không bao giờ theo lời Norbert Truquin có lấy một tia nắng mặt trời. Một nửa số thiếu nữ ấy bị đau ngực trước khi kết thúc thời hạn thực tập[107]".

Có trường hợp phụ nữ vừa phải lao động nâng cao nghiệp vụ vừa phải làm việc trong nhà máy. Người ta bóc lột họ một cách vô liêm sỉ. Trong

https://thuviensach.vn

một lời chú thích trong Tư bản luận, Marx kể:

"Ông E...; nhà sản xuất, cho tôi biết ông chỉ sử dụng phụ nữ đứng máy dệt, dành ưu tiên cho phụ nữ có gia đình và, trong số họ, cho những người có con cái phải chăm sóc ở nhà, vì họ tỏ ra chú ý và dễ bảo hơn những người độc thân; họ phải làm việc cho tới kiệt sức để có thể đủ nuôi sống gia đình. Thế là Marx nói thêm những phẩm chất đích thực của người phụ nữ bị xuyên tạc và gây thiệt hại cho họ, và mọi yếu tố tinh thần tinh tế thuộc bản chất họ trở thành những phương tiện nô dịch và làm họ đau khổ".

Tóm tắt *Tư bản luận*, G.Derville[108] viết: "Dù là con vật để trưng diện hay con vật để kéo xe, thì ngày nay, người đàn bà hầu như chỉ hoàn toàn là như thế. Được đàn ông chu cấp khi không lao động, họ vẫn tiếp tục được đàn ông chu cấp khi họ phải lao động đến chết người".

Tình trạng nữ công nhân thảm hại tới mức Sismondi[109], Blanqui[110] yêu cầu cấm phụ nữ không được vào các xưởng thợ. Có một phần lý do là lúc đầu phụ nữ không biết tự bảo vệ mình và tổ chức thành lập nghiệp đoàn. Các "hiệp hội" Phụ nữ tiến triển cực kỳ chậm chạp, như các con số dưới đây chứng minh:

Năm 1905, có 69.405 phụ nữ trên tổng số 781.392 hội viên nghiệp đoàn; Năm 1908, có 88.906 phụ nữ trên tổng số 957.120 hội viên nghiệp đoàn; Năm 1912, có 092.336 phụ nữ trên tổng số 1.064.413 hội viên nghiệp đoàn;

Năm 1920, có 239.016 nữ công nhân và nữ viên chức tham gia nghiệp đoàn trên 1.580.967 người lao động; và trong số nữ lao động nông nghiệp, chỉ có 36.193 người tham gia nghiệp đoàn trên 1.083.957, tức tất cả là 292.000 phụ nữ tham gia nghiệp đoàn trên tổng số 3.076.585 người lao động, hội viên nghiệp đoàn. Chính vì truyền thống nhẫn nhục và phục tùng, vì thiếu tinh thần đoàn kết và ý thức tập thể, họ vẫn phải chịu tình trạng bị giải giáp trước những khả năng mới mở ra trước mắt mình.

Kết quả là lao động nữ chỉ được đặt thành quy tắc một cách chậm rãi và muộn mằn. Phải chờ tới 1874, luật pháp mới can thiệp, và mặc dù những chiến dịch phát động dưới thời Đế chế, chỉ có hai điều khoản liên quan tới phụ nữ: Một, cấm nữ vị thành niên lao động đêm, và buộc người ta phải

https://thuviensach.vn

cho họ nghỉ chủ nhật và ngày lễ; ngày lao động của họ được giới hạn trong phạm vi mười hai tiếng, Hai, cấm phụ nữ trên hai mươi tuổi, lao động dưới mặt đất, trong hầm mỏ.

Bản hiến chương đầu tiên về lao động nữ ra đời ngày 2 tháng mười một 1892: cấm lao động đêm và giới hạn ngày lao động ở nhà máy, nhưng để cửa mở cho mọi sự gian lận. Năm 1900, ngày lao động được giới hạn trong phạm vi mười tiếng; năm 1905, ngày nghỉ hàng tuần là bắt buộc; năm 1907, người lao động được tự do sử dụng tiền công của mình; năm 1909, người ta bảo đảm ngày nghỉ được trả công cho phụ nữ nằm nơi. Năm 1911, các điều khoản của năm 1892 được vận dụng một cách bắt buộc và chặt chẽ. Năm 1913, người ta quy định những thể thức về chế độ nghỉ của phụ nữ trước và sau khi sinh đẻ; họ bị cấm không được làm những công việc lao động nguy hiểm và quá sức. Dần dà một nền pháp chế được thiết lập, và lao động nữ được bảo đảm về mặt vệ sinh. Phòng lao động quốc tế đạt tới những khế ước quốc tế liên quan tới điều kiện vệ sinh của lao động nữ, tới chế độ nghỉ khi mang thai, v.v...

Một hệ quả thứ hai của thái độ nhẫn nhục, bị động của nữ lao động, là chế độ tiền công mà họ phải chấp nhận. Vì sao tiền công của lao động nữ bị quy định hết sức thấp, đó là một hiện tượng người ta đã đưa ra nhiều lời giải thích và có nguyên nhân trong một loạt yếu tố. Cho rằng nhu cầu của đàn bà ít hơn của đàn ông là không đầy đủ: đó chỉ là một lời biện minh về sau. Đúng ra là như chúng ta đã thấy phụ nữ đã không biết tự bảo vệ mình chống lại bóc lột. Họ phải đương đầu với sự cạnh tranh của các nhà tù ném ra thị trường những sản phẩm không phải trả tiền công. Họ lại cạnh tranh lẫn nhau. Hơn nữa, cần chú ý là phụ nữ tìm cách tự giải phóng mình bằng lao động trong lòng một xã hội trong đó còn tồn tại cái cộng đồng vợ chồng: gắn chặt vào gia đình của bố, của chồng, thông thường, người phụ nữ chỉ đưa về gia đình một khoản đóng góp. Họ lao động ở ngoài gia đình, nhưng cho gia đình; và vì người nữ công nhân không phải cung ứng cho nhu cầu của gia đình nên đi tới chỗ chấp nhận một khoản tiền công thấp hơn rất nhiều tiền công đàn ông. Vì nhiều phụ nữ bằng lòng với tiền công

https://thuviensach.vn

giảm giá nên dĩ nhiên toàn bộ tiền công của phụ nữ nói chung phải theo cái mức hết sức có lợi cho chủ.

Ở Pháp, theo cuộc điều tra tiến hành những năm 1889 - 1893, thì tuy lao động một ngày bằng lao động của đàn ông, người nữ công nhân chỉ lĩnh một nửa số tiền công của công nhân nam. Theo cuộc điều tra năm 1908, tiền công mỗi giờ của nữ công nhân làm việc tại nhà cao nhất, cũng không quá hai mươi xu/giờ và có khi xuống tới năm xu: một người phụ nữ bị bóc lột như thế không thể sống nổi nếu không có quỹ cứu giúp của nghiệp đoàn hay một người bảo trợ.

Ở Mỹ, phụ nữ chỉ hưởng nửa tiền công nam giới. Vào thời kỳ này, đối với một lượng than ngang nhau khai thác từ các mỏ than ở Đức, tiền công phụ nữ ít hơn tiền công nam giới 25%. Từ 1911 đến 1943, tiền công phụ nữ ở Pháp tăng có nhanh hơn chút ít so với tiền công nam giới, nhưng vẫn thấp hơn rõ rệt.

Tuy chủ sốt sắng nhận phụ nữ vì tiền công thấp, nhưng sự kiện này bị phía lao động nam phản đối. Giữa quyền lợi của giai cấp vô sản và quyền lợi của phụ nữ, không hề có một sự đoàn kết trực tiếp như Bebel và Engels chỉ ra.

Vấn đề cũng đặt ra một cách gần tương tự ở Mỹ về nhân công người Da đen. Những kẻ áp bức sẵn sàng sử dụng những thiểu số bị áp bức nhất trong một xã hội, như một đạo quân chống lại toàn bộ giai cấp của những thiểu số ấy; ngay tức thì, lúc đầu, họ xuất hiện như những kẻ thù, và phải nhận thức sâu sắc hơn về tình hình thì quyền lợi của người Da trắng và người Da đen, của nữ công nhân và nam công nhân mới có thể liên kết với nhau, thay vì chống đối nhau. Người ta hiểu vì sao lúc đầu, công nhân nam cho sự cạnh tranh về tiền công rẻ mạt này là một mối uy hiếp đáng sợ và tỏ thái độ thù địch. Chỉ khi nào gắn bó với cuộc sống nghiệp đoàn thì phụ nữ mới có thể bênh vực quyền lợi của chính mình và thôi không đe doạ quyền lợi của giai cấp công nhân nói chung.

Mặc dù tất cả những khó khăn ấy, quá trình tiến triển của lao động nữ vẫn tiếp diễn. Năm 1900, ở Pháp, còn có 90.000 nữ công nhân lao động ở

https://thuviensach.vn

nhà để làm ra quần áo, đồ da, vòng hoa tang, túi xách, đồ thủy tinh, mỹ phẩm, nhưng số lượng này đã giảm đáng kể.

Năm 1906, 42% phụ nữ ở độ tuổi lao động (từ mười tám đến sáu mươi) được sử dụng trong nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, ngân hàng, công ty bảo hiểm, văn phòng, nghề tự do. Cuộc khủng hoảng nhân lực 14 18 và cuộc khủng hoảng Đại chiến II thúc đẩy trào lưu này trên toàn thế giới. Giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản lớp giữa quyết định theo trào lưu ấy và phụ nữ ồ ạt xâm chiếm các nghề tự do.

Theo một trong những cuộc điều tra cuối cùng trước Đại chiến II, thì trên tổng số phụ nữ tuổi từ 18 đến 60, khoảng 42% làm việc ở Pháp; 37% ở Phần Lan: 34% ở Đức, 27,7% ở Ấn Độ, 26,9% ở Anh, 19,2% ở Hà Lan, 17,7% ở Mỹ. Nhưng ở Pháp và ở Ấn Độ, con số lớn như vậy là vì tầm quan trọng của lao động nông thôn. Nếu trừ nữ nông dân ra, thì ở Pháp, năm 1940, có khoảng 500.000 chủ xưởng, một triệu nữ viên chức, hai triệu nữ công nhân, một triệu rưỡi người phụ nữ sống tách biệt hay thất nghiệp. Trong số nữ công nhân, có 650.000 làm việc ở nhà; 1.200.000 lao động trong các ngành công nghiệp chế biến, trong đó có 400.000 trong ngành vải sợi, 315.000 trong ngành may mặc, 380.000 làm việc ở nhà với tư cách thợ may. Về thương mại, các nghề tự do, công sở, Pháp, Anh và Mỹ giữ vị trí ngang nhau.

Một trong những vấn đề chủ yếu được đặt ra về phụ nữ, như chúng ta đã thấy, là sự dung hoà giữa vai trò sinh đẻ và lao động sản xuất. Lý do sâu xa, từ những buổi đầu lịch sử, buộc chặt phụ nữ vào công việc gia đình và ngăn cản họ tham gia xây dựng thế giới, chính là sự lệ thuộc của họ vào chức năng sinh đẻ. Ở loài động vật cái, có một nhịp độ động đực và mùa vụ bảo đảm tiết kiệm sức lực; trái lại, từ tuổi dậy thì đến lúc mãn kinh, tạo hoá không giới hạn năng lực mang thai của phụ nữ. Một số nền văn minh cấm kết hôn sớm. Người ta nhắc tới những bộ lạc người Da đỏ yêu cầu bảo đảm tối thiểu hai năm nghỉ ngơi cho phụ nữ giữa hai lần sinh nở. Nhưng nói chung, trong nhiều thế kỷ, việc sinh đẻ của phụ nữ không được ấn định thành quy tắc.

https://thuviensach.vn

Từ thời Cổ đại, có những cách tránh thai, thường sử dụng cho phụ nữ: thuốc nước, thuốc đạn (suppositoire), tampon; nhưng chúng vẫn là chuyện kín của gái mại dâm và của thầy thuốc. Phải chăng phụ nữ La Mã trong những thế kỷ cuối cùng của đế chế La Mã nắm được bí quyết ấy? Các nhà văn trào phúng phê phán tình trạng vô sinh của họ. Nhưng thời Trung đại không biết tới những bí quyết ấy; cho tận thế kỷ XVIII, không thấy có một dấu vết nào. Trong những thời kỳ này, đối với vô số phụ nữ, cuộc sống là một chuỗi thai nghén liên tục. Ngay cả những người đàn bà phóng đãng cũng phải trả giá lối tình ái buông thả bằng nhiều kỳ sinh đẻ.

Ở một vài thời kỳ, nhân loại cảm thấy cần giảm bớt dân số. Nhưng đồng thời các quốc gia sợ suy yếu. Trong những thời kỳ khủng hoảng và nghèo đói, người ta giảm bớt tỷ lệ sinh đẻ bằng cách gia hạn tuổi kết hôn của người độc thân. Nhưng quy tắc thông thường vẫn là kết hôn sớm và phụ nữ tha hồ sinh con. Chỉ có nạn tử vong trẻ em là giảm bớt được tỷ lệ trẻ em sống sót. Vào thế kỷ XII, tu viện trưởng de Pure[111] đã lên tiếng phản đối (trong cuốn *Đàn bà đàng điếm*) nạn "thuỷ thũng tình ái" ("hydropisie amoureuse") mà phụ nữ phải chịu đựng; còn bà de Sévigné[112] thì căn dặn con gái tránh mang thai luôn.

Nhưng khuynh hướng theo học thuyết Malthus[113] phát triển ở Pháp vào thế kỷ XVIII. Lúc đầu, các tầng lớp khá giả, rồi sau đó, nhân dân nói chung, cho hạn chế số con theo nguồn lực của cha mẹ là hợp lý, và các thủ pháp tránh thai bắt đầu thâm nhập vào tập quán.

Còn sự phá thai thì không ở đâu được pháp luật chính thức cho phép. Luật pháp La Mã không dành một sự bảo hộ đặc biệt nào cho cuộc sống của cái phôi, không xem phôi là một con người, mà chỉ là một bộ phận của thân thể người mẹ. Vào những thời kỳ cuối của đế chế La Mã, phá thai được xem như một hành động bình thường, và khi muốn khuyến khích sinh đẻ, nhà làm luật không dám cấm đoán nó. Nếu người vợ phá thai trái ý chồng, thì có thể bị chồng yêu cầu pháp luật trừng phạt; nhưng chính thái độ không làm theo lời chồng tạo thành tội phạm.

https://thuviensach.vn

Chính đạo Cơ đốc đã làm đảo lộn những quan niệm đạo lý về điểm này bằng cách cho cái phôi có một linh hồn; từ ấy, phá thai trở thành một tội phạm chống lại bản thân cái thai. Những cuộc hội nghị giám mục đầu tiên tuyên bố chống "hành vi giết người" này và đề ra những sự trừng phạt hết sức nghiêm khắc, bất luận tuổi của thai nhi. Nhưng một câu hỏi được đặt ra và gây nên những cuộc tranh luận vô tận: linh hồn thâm nhập vào thân thể vào lúc nào?

Quan niệm cho phá thai là một tội giết người không còn tồn tại vào thế kỷ XIX: nó chỉ còn bị coi là một tội phạm đối với Nhà nước. Phá thai được chính thức cho phép trong một thời kỳ ngắn, ở Đức, trước thời kỳ phát xít, ở Liên Xô trước 1936. Nhưng bất chấp tôn giáo và pháp luật, nó giữ ở tất cả các nước một vị trí rất quan trọng. Ở Pháp, hàng năm có tới tám trăm nghìn đến một triệu trường hợp, tức bằng số lần sinh đẻ, và hai phần ba phụ nữ phá thai là phụ nữ có chồng, trong số đó, nhiều người đã có một hay hai con. Vì vậy, mặc dù những thiên kiến, những sự chống đối, những tàn tích của một nền luân lý cổ hủ, người ta vẫn chứng minh việc chuyển từ tình trạng sinh đẻ tự do sang hiện tượng sinh đẻ dưới sự chỉ huy của Nhà nước hay của cá nhân. Và thụ tinh nhân tạo sẽ cho phép loài người làm chủ chức năng sinh đẻ. Đặc biệt, những sự thay đổi này có tầm quan trọng rất lớn đối với phụ nữ: họ có thể giảm bớt số lần mang thai, sáp nhập chúng một cách hợp lý vào cuộc sống của mình, chứ không làm nô lệ chúng nữa. Đến lượt mình, người phụ nữ thế kỷ XIX tự giải phóng mình ra khỏi tự nhiên; giành lấy quyền làm chủ thân thể mình. Thoát khỏi một phần rất lớn những sự nô dịch đối với việc sinh đẻ, họ có thể đảm nhận vai trò kinh tế được giao phó và vai trò này sẽ bảo đảm cho họ khả năng làm chủ hoàn toàn nhân thân của mình.

Quá trình tiến triển thân phận người phụ nữ được giải thích bằng sự hội tụ hai yếu tố: tham gia sản xuất, và giải thoát khỏi tình trạng bị công việc sinh đẻ nô dịch. Như Engels dự đoán, quy chế xã hội và chính trị của họ tất yếu phải biến đổi. Chừng nào còn thiếu cơ sở cụ thể thì phong trào nữ quyền do Condorcet đề xướng ở Pháp, Mary Wollstonecraft phác họa ở

https://thuviensach.vn

Anh trong cuốn *Vindication of the Rights of Women*[114], và do trường phái Saint Simon đặt trở lại và o đầu thế kỷ, không thể dẫn tới kết quả.

Giờ đây, những đòi hỏi của phụ nữ có đầy đủ sức nặng của chúng. Chúng có tiếng vang ngay trong lòng giai cấp tư sản. Do quá trình phát triển nhanh chóng của nền văn minh công nghiệp, quyền tư hữu ruộng đất phải lùi bước trước quyền tư hữu động sản: nguyên tắc về đơn vị nhóm gia đình mất dần sức mạnh. Tính linh hoạt của tiền vốn cho phép người có vốn, đơn phương chiếm hữu tài sản của mình, chứ không phải để tài sản chiếm hữu mình, và có thể tuỳ ý sử dụng nó. Trước kia, người vợ bị "trói chặt" vào chồng qua gia sản: nay gia sản bị thủ tiêu, họ chỉ còn liên kết với nhau, và ngay cả con cái cũng không tạo nên một sợi dây vững chãi có thể so sánh với sức vững chãi của quyền lợi. Thế là cá nhân được khẳng định chống lại nhóm; quá trình tiến hoá này đặc biệt nổi bật ở Mỹ, nơi hình thái hiện đại của chủ nghĩa tư bản chiến thắng: ly hôn phát triển mạnh mẽ, và vợ, chồng chỉ còn là những người cùng nhau liên kết tạm thời.

Ở Pháp, nơi dân cư nông thôn chiếm vị trí quan trọng, nơi luật Napoléon đặt người phụ nữ có chồng dưới quyền giám hộ, quá trình tiến triển diễn ra chậm chạp. Năm 1884, quyền ly hôn được tái lập và tình; nhưng về mặt hình sự, sự khác biệt giữa nam, nữ vẫn được duy trì: ngoại tình chỉ là một tội phạm khi đương sự là phụ nữ. Quyền giám hộ ban hành một cách hạn chế năm 1907, chỉ giành được trọn vẹn năm 1917. Năm 1912, pháp luật cho phép tố tụng để tìm người cha của trẻ em ngoài giá thú. Phải chờ tới 1938 và 1942, quy chế người phụ nữ có chồng mới được sửa đổi: lúc đó, nghĩa vụ vâng lời được huỷ bỏ, tuy người cha vẫn là chủ gia đình; chồng quy định nơi ở, nhưng vợ có thể phản đối sự lựa chọn ấy nếu đưa ra được những lý do xác đáng; quyền lực của người vợ được gia tăng. Nhưng trong công thức bối rối: "Người phụ nữ có chồng, đương nhiên có đầy đủ quyền lực. Quyền lực này chỉ bị khế ước hôn nhân và pháp luật giới hạn", phần cuối điều khoản phủ nhận phần đầu. Quyền bình đẳng giữa hai vợ chồng vẫn chưa thành hiện thực.

https://thuviensach.vn

Còn quyền chính trị thì người ta giành được ở Pháp, ở Anh, ở Mỹ không phải không khó khăn. Năm 1867, Stuart Mill[115] trình bày trước Nghị viện Anh một bản biện hộ cho quyền bầu cử của phụ nữ cho tới lúc bấy giờ chưa bao giờ được chính thức tuyên bố. Trong bài viết, ông khẩn thiết đòi hỏi quyền bình đẳng giữa nam và nữ trong gia đình và ngoài xã hội.

"Tôi tin chắc quan hệ xã hội giữa hai nhóm nam nữ đặt giới này trong sự phụ thuộc đối với giới kia nhân danh pháp luật; tự thân chúng là xấu và là một trong những trở lực chủ yếu chống lại bước tiến của nhân loại; tôi tin chắc chúng phải nhường chỗ cho một sự bình đẳng hoàn toàn".

Ở Pháp, phụ nữ ủng hộ Maria Deraismes, người nghiên cứu số phận phụ nữ trong một loạt bài nói chuyện từ 1896 đến 18 71. Bà phát động một cuộc tranh luận gay gắt chống Alexandre Dumascon khi ông này khuyên người chồng bị một người vợ không chung thuỷ phản bội: "Giết chết hắn đi!"

Người sáng lập đích thực trào lưu nữ quyền là Léon Richier: năm 1869, ông thành lập "Hội Nữ quyền" và tổ chức Hội nghị quốc tế về Nữ quyền họp năm 1878. Lúc ấy, vấn đề quyền bầu cử chưa được đề cập; phụ nữ chỉ đòi hỏi các quyền dân sự. Trong ba mươi năm, phong trào vẫn rất dè dặt ở Pháp cũng như ở Anh. Nhưng một người phụ nữ, Hubertine Auclert, mở một chiến dịch đòi quyền bầu cử, lập tổ chức "Quyền bầu cử của phụ nữ" và tờ báo Nữ Công dân. Do ảnh hưởng của bà, nhiều hội được tổ chức, nhưng hoạt động không có hiệu quả.

Tình trạng yếu kém trên đây của phong trào nữ quyền có nguồn gốc trong sự mất đoàn kết nội bộ. Nói đúng ra như chúng tôi đã nêu lên, phụ nữ không đoàn kết với nhau với tư cách giới: trước hết, họ gắn bó với giai cấp mình. Quyền lợi của phụ nữ tư sản và của phụ nữ vô sản không gặp gỡ nhau. Phong trào nữ quyền cách mạng lấy lại truyền thống của chủ nghĩa Saint Simon và chủ nghĩa Marx. Vả lại, cũng cần phải nói là Louise Michel[116] tuyên bố chống phong trào nữ quyền vì trào lưu này chỉ làm lạc hướng những lực lượng đáng lẽ ra phải được vận dụng hoàn toàn vào đấu tranh giai cấp. Số phận người phụ nữ sẽ được giải quyết với việc thủ tiêu tiền vốn tư bản.

https://thuviensach.vn

Năm 1879, Đại hội đảng Xã hội tuyên bố quyền bình đẳng nam, nữ, và từ ấy, sự liên minh trào lưu nữ quyền chủ nghĩa xã hội không còn bị tố cáo nữa; nhưng vì phụ nữ chờ đợi quyền tự do từ sự giải phóng người lao động nói chung, nên họ chỉ gắn bó một cách thứ yếu với quyền lợi đích thực của mình. Trái lại, phụ nữ tư sản đòi hỏi những quyền mới trong lòng xã hội hiện đang tồn tại, và không muốn làm người cách mạng, mà chỉ muốn đưa vào tập tục những cải cách về mặt đạo đức: thủ tiêu nạn nghiện rượu, văn chương đồi trụy, nạn mại dâm.

Năm 1892, một đại hội được tổ chức mang tên Đại hội nữ quyền: tên gọi đại hội này trở thành tên gọi của phong trào, nhưng kết quả không có bao nhiêu. Năm 1879, ra đời một đạo luật cho phép phụ nữ làm chứng trong các văn kiện toà án; nhưng một nữ tiến sĩ luật xin đăng ký làm luật sư bị khước từ. Năm 1898, phụ nữ giành được quyền bầu cử ở Toà án Thương mại, quyền bầu cử và ứng cử Hội đồng Lao động tối cao, được tham gia Hội đồng Cứu tế xã hội tối cao và trường Mỹ thuật.

Năm 1900, một đại hội nữ quyền khác được tổ chức tuy vẫn không thu được mấy kết quả. Nhưng năm 1901, lần đầu tiên, vấn đề bầu cử của phụ nữ được Vivinai[117] đặt ra trước Nghị viện: vả lại, ông đặt vấn đề giới hạn quyền bầu cử trong phạm vi phụ nữ độc thân và ly hôn. Vào thời kỳ này, trào lưu nữ quyền tiến triển mạnh. Năm 1909, thành lập Hiệp hội vì quyền Tuyển cử của phụ nữ Pháp; hiệp hội này tổ chức những buổi nói chuyện, những cuộc mét tinh, biểu tình, và các đại hội. Năm 1909, Buisson[118] đệ trình một báo cáo đề nghị cho phép phụ nữ tham gia tuyển cử ở các hội đồng địa phương. Năm 1910, Thomas[119] đề nghị công nhận quyền tuyển cử của phụ nữ; được đệ trình lần thứ hai năm 1918, đề nghị này thu thắng lợi năm 1919 trước Hạ viện, nhưng thất bại năm 1922 trước Thượng viện. Tình hình xảy ra khá phức tạp, và phải chờ tới năm 1945, phụ nữ Pháp mới được hưởng các quyền chính trị.

New Zealand công nhận trọn vẹn các quyền của phụ nữ từ 1893; Australia noi theo năm 1908. Nhưng ở Anh, ở Mỹ, thắng lợi của phụ nữ không dễ dàng. Nước Anh thời kỳ nữ hoàng Victoria “nhốt chặt” người phụ

https://thuviensach.vn

nữ trong gia đình; Jeanne Austen[120] phải ẩn náu để viết văn; phải thật dũng cảm hay có một số phận đặc biệt mới có thể trở thành một George Eliot hay một Emily Bronte[121]. Năm 1888, một nhà khoa học Anh viết:

"Phụ nữ chẳng những không phải là chủng tộc, thậm chí không phải là một nửa chủng tộc, mà là một giống phụ (sousespèce) chỉ dùng vào việc sinh đẻ".

Vào cuối thế kỷ XIX, một phong trào đòi quyền tuyển cử của phụ nữ ra đời ở Anh, nhưng cũng như ở Pháp, chỉ là một phong trào dè dặt. Đến năm 1903, yêu sách của phụ nữ có một xu hướng đặc biệt. Một "Woman Social and Political Union"[122] tổ chức ở Londres liên kết với đảng Lao động và tiến hành một hoạt động mang tính chất kiên quyết chiến đấu. Lần đầu tiên trong lịch sử, người ta chứng kiến phụ nữ với tư cách là phụ nữ, khiến cuộc đấu tranh của phụ nữ đòi quyền đầu phiếu ở Anh và ở Mỹ có một ý nghĩa đặc biệt. Trong mười lăm năm, họ tiến hành một chính sách sức ép khiến về một vài khía cạnh, người ta nghĩ tới thái độ của một Gandhi: trong lúc từ chối bạo lực, họ sáng tạo ra khá tài tình những hình thức thay thế bạo lực: diễn thuyết, mét tinh, biểu tình, tuyệt thực trong nhà tù, v.v... làm rung động dư luận tới mức hai trăm đại biểu Quốc hội thành lập một Ủy ban vì quyền đầu phiếu của phụ nữ; và từ đó, năm nào, một số người trong ủy ban này cũng đưa ra một dự luật đòi quyền tuyển cử cho phụ nữ, nhưng năm nào cũng bị bác bỏ vì những lập luận giống nhau. Năm 1912, họ áp dụng một chiến thuật dữ dội hơn: đốt những căn nhà không có người ở, ném đá vào cảnh sát..., đồng thời cử hết phái đoàn này đến phái đoàn khác gặp các nhà chức trách cao nhất. Chiến tranh làm gián đoạn hoạt động của họ. Rất khó có thể biết hoạt động ấy đã thúc đẩy các sự kiện trong chừng mực nào. Quyền đầu phiếu được chấp nhận đối với phụ nữ Anh, lúc đầu dưới một hình thức hạn chế, năm 1918; về sau, không hạn chế, năm 1928: chính công lao của họ trong chiến tranh góp phần vào thắng lợi này.

Phụ nữ Mỹ được giải phóng sớm hơn phụ nữ châu Âu. Vào đầu thế kỷ XIX, họ phải tham gia công cuộc khai phá nặng nhọc của đàn ông; họ chiến đấu bên cạnh đàn ông; số lượng họ ít hơn nhiều so với đàn ông, do đó, họ

https://thuviensach.vn

có giá trị rất lớn. Nhưng dần dà, hoàn cảnh của họ tương tự hoàn cảnh phụ nữ ở Cựu Thế giới. Người ta tiếp tục ứng xử với họ theo "phong cách tao nhã"; họ vẫn tiếp tục giữ những đặc quyền về văn hoá và vị trí thống trị trong gia đình. Luật pháp sẵn sàng dành cho họ một vai trò tôn giáo và tinh thần; nhưng mọi đơn đặt hàng của xã hội đều nằm trong tay nam giới. Năm 1830, một số chị em bắt đầu đòi quyền chính trị. Họ cũng phát động một chiến dịch ủng hộ người Da đen. Năm 1840, trong một cuộc hội nghị, họ soạn thảo một bản tuyên ngôn theo xu hướng của giáo phái Quaker và xác định phong cách cho toàn bộ trào lưu nữ quyền Mỹ:

"Đàn ông và đàn bà đều sinh ra bình đẳng, được Tạo hoá ban cho những quyền bất khả xâm phạm...

Đàn ông biến người đàn bà có chồng thành một con người chết về mặt quyền công dân... Đàn ông chiếm đoạt đặc quyền của thượng đế: chỉ có Người là có thể quy định phạm vi hoạt động cho loài người". Ba năm sau, bà Beecher Stove[123] sáng tác *Túp lều bác Tôm*. Cuốn sách làm dấy lên một luồng dư luận ủng hộ người Da đen. Emerson và Lincoln[124] nâng đỡ trào lưu nữ quyền. Phụ nữ hăng hái tham gia cuộc chiến tranh Nam Bắc; họ yêu cầu điều khoản bổ sung Luật cho phép người Da đen có quyền đầu phiếu được ghi như sau:

"Màu da cũng như giới tính... không được cản trở quyền đầu phiếu", nhưng yêu cầu đó không được chấp nhận. Tuy nhiên, vì một trong những điều khoản bổ sung Luật không thật rõ ràng, nên bà Anthony, một lãnh tụ phong trào nữ quyền có uy tín lớn, lấy cớ ấy để cùng mười bốn đồng chí của bà bỏ phiếu ở Rochester; bà bị phạt một trăm đôla. Năm 1869, bà lập Hiệp hội quốc gia đầu tiên của phụ nữ, và cũng trong năm ấy, bang Wyoming ban hành quyền đầu phiếu cho phụ nữ. Nhưng mãi tới năm 1893, bang Colorado, rồi năm 1896, hai bang Idaho và Utan mới noi gương Wyoming. Sau đó, phong trào tiến rất chậm.

Nhưng trên bình diện kinh tế, phụ nữ Mỹ thành công hơn nhiều so với châu Âu. Năm 1990, ở Mỹ, có 5 triệu phụ nữ làm việc, trong đó có 1.300.000 trong công nghiệp, 500.000 trong thương mại. Có các nữ luật sư,

https://thuviensach.vn

bác sĩ và 3.373 nữ mục sư. Họ có thói quen lập câu lạc bộ: với khoảng hai triệu hội viên năm 1990.

Tuy nhiên chỉ mới có chín Bang ban hành quyền đầu phiếu của phụ nữ. Năm 1923, phong trào phụ nữ đòi quyền đầu phiếu được tổ chức theo mô hình phong trào đấu tranh ở Anh. Hai phụ nữ lãnh đạo phong trào và được Wilson[125] cho phép tổ chức diễu hành lớn với cờ hiệu và biểu chương; về sau, họ tổ chức mét tinh diễu hành, biểu tình dưới nhiều hình thức. Từ chín Bang phụ nữ được quyền đầu phiếu, họ rầm rộ kéo tới trụ sở Quốc hội đòi quyền đầu phiếu cho phụ nữ toàn quốc, ở Chicago, lần đầu tiên, phụ nữ họp nhau lại thành một đảng nhằm giải phóng giới mình: tổ chức này trở thành "Đảng Phụ nữ". Năm 1917, những người phụ nữ đòi quyền tìm ra một chiến thuật mới: họ đứng làm tuỳ phái trước cổng Nhà Trắng, tay cầm cờ hiệu, và thường tự xích mình vào song sắt ở tường để người ta không trục xuất được. Sau sáu tháng, họ bị bắt và đưa đến trại Oxcaqua; họ tuyệt thực để phản đối, và cuối cùng được thả. Những cuộc diễu hành mới kéo theo những bước đầu bạo động. Rốt cuộc chính phủ phái cử một Ủy ban bầu cử ở Hạ viện. Ban chấp hành Đảng phụ nữ họp hội nghị ở Washington. Sau buổi họp, bản dự luật bổ sung quyền đầu phiếu của phụ nữ được đệ trình Hạ viện và được thông qua ngày 10 tháng giêng 1918, rồi chuyển lên Thượng viện. Wilson không hứa gây sức ép đầy đủ với Thượng viện nên những người đòi quyền đầu phiếu lại bắt đầu biểu tình, tổ chức meeting trước cổng Nhà Trắng. Tổng thống quyết định kêu gọi Thượng viện, nhưng dự luật bị phủ quyết với hai phiếu thắng.

Đại hội đảng Cộng hoà thông qua đạo luật bổ sung tháng sáu 1919. Sau đó, cuộc đấu tranh diễn ra trong mười năm để đòi hỏi quyền bình đẳng nam, nữ hoàn toàn, ở cuộc hội nghị lần thứ sáu các nước Cộng hoà châu Mỹ họp ở La Habana năm 1928, phụ nữ thành lập một Ủy ban nữ liên Mỹ. Năm 1933, hiệp định Montevideo đề cao địa vị phụ nữ bằng một công ước quốc tế. Mười chín nước Cộng hoà châu Mỹ ký công ước thừa nhận đối với phụ nữ mọi quyền bình đẳng với nam giới.

https://thuviensach.vn

Ở Thụy Điển, cũng có một phong trào nữ quyền rất quan trọng. Nhân danh những truyền thống xưa, phụ nữ Thụy Điển đòi quyền "giáo dục, lao động, tự do". Chủ yếu các nhà văn nữ lãnh đạo phong trào đấu tranh, và lúc đầu, họ quan tâm tới khía cạnh tinh thần của vấn đề; về sau, tập hợp lại thành những hiệp hội hùng mạnh, họ tranh thủ được Đảng Tự do, nhưng vấp phải sự thù địch của đảng Bảo thủ. Năm 1906, phụ nữ Phần Lan và năm 1907, phụ nữ Na Uy giành được quyền đầu phiếu, còn phụ nữ Thụy Điển thì còn phải chờ tới mấy năm sau.

Ở các nước latinh, cũng như ở các nước phương Đông, phụ nữ bị tập tục nghiệt ngã áp bức còn hơn cả pháp luật. Ở Italia, chủ nghĩa phát xít triệt để kìm hãm phong trào nữ quyền. Tìm kiếm sự liên minh của Giáo hội, tôn trọng gia đình và kéo dài truyền thống nô dịch phụ nữ, nước Italia phát xít biến người phụ nữ thành người nô lệ về hai phương diện: nô lệ của chính quyền và nô lệ của chồng.

Tình hình ở Đức thì khác hẳn. Năm 1790, một nam sinh viên đưa ra bản tuyên ngôn đầu tiên về phong trào nữ quyền Đức. Và vào đầu thế kỷ XIX, nảy nở một trào lưu nữ quyền về mặt tình cảm, tương tự trào lưu George Sand. Năm 1848, Louise Otto, người phụ nữ Đức đầu tiên đòi nữ quyền, đòi cho phụ nữ quyền góp phần làm biến đổi đất nước: phong trào nữ quyền của bà, chủ yếu mang tinh thần dân tộc chủ nghĩa. Năm 1865, bà thành lập "Tổng hội phụ nữ Đức". Trong lúc đó, những người xã hội chủ nghĩa Đức, cùng với Lebel, đòi thủ tiêu tình trạng bất bình đẳng nam, nữ. Năm 1892, Clara Zetkin[126] tham gia các hội đồng của đảng cộng sản; và xuất hiện những hiệp hội nữ công nhân và các liên minh phụ nữ xã hội chủ nghĩa tập hợp lại thành Liên đoàn. Năm 1914, phụ nữ Đức thất bại khi muốn giành một đội quân quốc gia của phụ nữ, nhưng hăng hái tham gia chiến tranh. Sau khi nước Đức bại trận: Rosa Luxembourg[127] chiến đấu trong nhóm Spartacus[128] bên cạnh Liebknecht[129] và bị ám sát năm 1919 Chống lại đạo Cơ đốc và giai cấp tư sản, chủ nghĩa phát xít dành cho người mẹ một vị trí ưu ái; sự bảo trợ dành cho phụ nữ có đứa con ngoài giá thú và những đứa con này, giải phóng một phần quan trọng người phụ nữ khỏi hôn

https://thuviensach.vn

nhân. Cũng như ở Sparte, họ phụ thuộc vào Nhà nước nhiều hơn vào bất cứ cá nhân nào, do vậy, có quyền độc lập vừa nhiều hơn vừa ít hơn một phụ nữ tư sản sống trong chế độ tư sản chủ nghĩa.

Phong trào nữ quyền phát triển rộng rãi hơn hết ở Liên Xô. Nó được manh nha vào cuối thế kỷ XIX, trong nữ sinh viên thuộc giới trí thức; họ thiết tha với quyền lợi cá nhân ít hơn là với lý tưởng cách mạng nói chung.

Trong chiến tranh Nga Nhật, phụ nữ thuộc nhiều ngành nghề thay thế đàn ông; họ có ý thức tự thân, và Liên minh vì quyền lợi phụ nữ Nga đòi hỏi quyền bình đẳng nam nữ về chính trị. Một nhóm nghị sĩ vì nữ quyền được thành lập trong Duma đầu tiên, nhưng hoạt động không có hiệu quả. Công cuộc giải phóng lao động nữ xuất phát từ Cách mạng. Từ 1905, lao động nữ tham gia rộng rãi những cuộc biểu tình chính trị của quần chúng tổ chức trong nước. Năm 1917, mấy ngày trước Cách mạng, nhân dịp Ngày quốc tế Phụ nữ (8 tháng ba), họ biểu tình rầm rộ trên các đường phố Sankt-Peterburg đòi bánh mỳ, hoà bình và đòi chồng trở về. Họ tham gia cuộc khởi nghĩa tháng Mười. Từ 1918 đến 1920, họ giữ một vai trò quan trọng về kinh tế và cả quân sự trong cuộc chiến đấu của Liên Xô chống xâm lược. Trung thành với truyền thống Marxist, Lêninist gắn liền sự nghiệp giải phóng phụ nữ với công cuộc giải phóng người lao động; đưa lại cho họ quyền bình đẳng về chính trị và kinh tế.

Điều 122 Hiến pháp 1936 ghi:

“Ở Liên xô, phụ nữ có quyền như đàn ông trong tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế, chức việc, văn hoá, công cộng và chính trị”.

Và những nguyên tắc này được Quốc tế cộng sản xác định. Tổ chức này đòi hỏi:

"Quyền bình đẳng về mặt xã hội giữa đàn bà và đàn ông trước pháp luật và trong đời sống thực tiễn. Thay đổi triệt để luật hôn nhân và luật gia đình. Thừa nhận sự sinh đẻ với tư cách chức năng xã hội. Chăm sóc và giáo dục trẻ em và thanh niên thuộc trách nhiệm xã hội. Đấu tranh về mặt văn hóa chống ý thức hệ và truyền thống coi phụ nữ là nô lệ”.

Trong lĩnh vực kinh tế, phụ nữ thu được thắng lợi rực rỡ. Họ được bình đẳng với lao động nam về tiền công và tích cực tham gia sản xuất; do đó,

https://thuviensach.vn

có một vị trí rất quan trọng về chính trị và xã hội.

Cuốn sách do Hội Pháp-Xô xuất bản gần đây ghi rõ trong tổng tuyển cử 1939, có 457.000 phụ nữ đại biểu trong các Xô viết vùng, huyện, thành phố và làng; 1.480 trong Xô viết tối cao các nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa; 227 trong Xô viết tối cao Liên xô. Gần 10 triệu phụ nữ là hội viên các nghiệp đoàn. Họ chiếm 40% số lượng công nhân và viên chức Liên xô, và có nhiều nữ công nhân trong phong trào Stakhanov[130]. Người ta biết phần đóng góp của phụ nữ Nga trong cuộc chiến tranh vừa qua: cung cấp một nguồn lao động khổng lồ, ngay cả trong những ngành sản xuất trong đó nghề nghiệp của nam giới chiếm ưu thế: luyện kim và mỏ, chở gỗ trên sông nước, đường sắt, v.v... Họ tỏ ra xuất sắc với tư cách nữ phi công, nữ chiến sĩ nhảy dù; họ lập những đội quân du kích.

Sự tham gia ấy của phụ nữ vào đời sống công cộng làm nổi lên một vấn đề khó khăn: ấy là vai trò của họ trong cuộc sống gia đình. Trong suốt một thời kỳ, người ta tìm cách giải thoát họ khỏi công việc gia đình: ngày 16 tháng mười một 1924 đại hội đồng Quốc tế cộng sản tuyên bố:

“Chừng nào khái niệm gia đình và quan hệ gia đình còn tồn tại thì cách mạng vẫn bất lực”.

Hôn nhân tự do được tôn trọng, ly hôn được dễ dàng, việc phá thai được quy định bằng luật pháp; do vậy, phụ nữ được đảm bảo quyền tự do đối với đàn ông. Các đạo luật về chế độ nghỉ đẻ, về nhà trẻ, vườn trẻ, v.v... giảm nhẹ gánh nặng sinh đẻ.

Qua những bằng chứng hùng hồn và mâu thuẫn lẫn nhau, khó có thể nói thật rõ tình hình cụ thể của họ ra sao. Có điều chắc chắn là ngày nay, đòi hỏi tăng dân số đã dẫn tới một chính sách gia đình khác trước: gia đình xuất hiện như là tế bào cơ bản của xã hội, và phụ nữ vừa là lao động vừa là người nội trợ. Đạo đức về mặt giới tính hết sức chặt chẽ. Từ đạo luật tháng sáu 1936 được đạo luật ngày 7 tháng sáu 1941 củng cố, sự phá thai bị cấm, ly hôn hầu như bị bãi bỏ, ngoại tình bị tập tục lên án. Phụ thuộc chặt chẽ vào Nhà nước như mọi người lao động khác, gắn bó chặt chẽ với gia đình, nhưng tham gia đời sống chính trị và có phẩm giá do lao động sản xuất

https://thuviensach.vn

mang lại, phụ nữ Nga ở trong một hoàn cảnh đặc biệt mà giá như có thể nghiên cứu kỹ trong hoàn cảnh đặc biệt ấy, thì chắc hẳn có lợi. Tiếc rằng hoàn cảnh không cho phép tôi.

Trong khoá họp vừa qua tại Liên hiệp quốc, hội đồng về đời sống phụ nữ đòi quyền bình đẳng nam nữ phải được thừa nhận ở tất cả các nước, và thông qua nhiều kiến nghị nhằm biến quy chế pháp lý này trở thành một hiện tượng cụ thể. Như vậy hình như phụ nữ đã thắng cuộc. Tương lai chỉ có thể đưa phụ nữ ngày một tham gia sâu sắc hơn đời sống xã hội vốn từ trước tới nay chỉ thuộc về nam giới.

https://thuviensach.vn

PHẦN BA: HUYỀN THOẠI

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 9

Lịch sử chỉ ra rằng đàn ông luôn luôn chiếm giữ những quyền lực cụ thể. Từ những thời kỳ đầu của chế độ gia trưởng, họ thấy cần giữ phụ nữ trong trạng thái tuỳ thuộc. Luật lệ của họ được thiết lập chống lại phụ nữ, và bằng cách đó, phụ nữ bị đối xử một cách cụ thể với tư cách người Khác. Điều kiện này phục vụ lợi ích kinh tế của đàn ông và cũng thích hợp với mong muốn của họ về tinh thần và bản thể luận. Mỗi khi tìm cách tự khẳng định, là chủ thể thấy người Khác cần thiết đối với mình, mặc dù bị người Khác ấy giới hạn và phủ nhận: chủ thể chỉ đạt được tới chính bản thân mình, qua cái hiện thực vốn mình không phải là cái đó. Vì vậy cuộc sống người đàn ông không bao giờ trọn vẹn và yên ổn; nó luôn luôn thiếu vắng và chuyển động, nó là một cuộc chiến đấu.

Trước mặt mình, người đàn ông bắt gặp Thiên nhiên, tác động đến Thiên nhiên và tìm cách chiếm đoạt Thiên nhiên. Nhưng Thiên nhiên không thể thoả mãn con người. Hoặc Thiên nhiên chỉ xuất hiện như một sự đối lập hoàn toàn trừu tượng, xa lạ và một trở lực; hoặc Thiên nhiên chịu đựng một cách thụ động dục vọng của con người và để cho con người đồng hoá mình. Con người chỉ chiếm đoạt được Thiên nhiên bằng cách "tiêu xài", tức là huỷ hoại nó. Trong cả hai trường hợp ấy, người đàn ông chỉ có một mình: một mình khi sờ mó một tảng đá, một mình khi ăn một trái cây. Chỉ có sự có mặt của người Khác, khi bản thân người Khác ấy hiện diện với chính anh ta: nghĩa là "tính chất khác" đích thực là tính chất khác của một ý thức tách khỏi ý thức mỗi người, nhưng lại giống ý thức ấy. Chính sự tồn tại của những con người khác, tách mỗi con người ra khỏi trạng thái nội tại của mình, cho phép mình hoàn thiện chân lý về bản thể (être) mình, và tự hoàn thiện mình với tư cách siêu nghiệm để vươn tới khách thể, và với tư cách hoạch định tương lai. Nhưng thứ tự do xa lạ ấy vừa khẳng định vừa xung đột với quyền tự do của mỗi người: đó là tấn bi kịch thương tâm về cái ý thức muốn tự cho một mình mình là chủ thể tối thượng. Con người tìm

https://thuviensach.vn

cách tự hoàn thiện mình và muốn biến người khác thành nô lệ. Nhưng trong lao động và trong sợ hãi, bản thân người nô lệ cũng tự cảm thấy mình là chủ yếu và, bằng một sự đảo ngược biện chứng, chính người chủ nô xuất hiện như là thứ yếu. Có thể vượt qua tấn bi kịch ấy bằng cách mỗi cá thể tự nhận biết mình ở người Khác, trong lúc mỗi người vừa coi mình vừa coi người Khác với tư cách khách thể và chủ thể trong một sự vận động tương hỗ.

Nhưng tình thân và lòng khoan dung vốn thừa nhận một cách cụ thể các quyền tự do ấy, đâu phải là những đức tính dễ có; chắc hẳn đó là sự hoàn thiện cao quý nhất đối với con người, và qua đó, con người tự nhận ra mình trong chân lý của mình. Chân lý này thuộc về một cuộc đấu tranh không ngừng được phác họa nhưng cũng không ngừng bị thủ tiêu: nó đòi hỏi con người phải tự vượt lên trên bản thân mình từng phút từng giây.

Tuy nhiên con người trốn tránh khó khăn, và khiếp sợ hiểm nghèo, mong muốn một cách trái ngược cuộc sống và sự nghỉ ngơi, trong lúc biết rõ "nỗi lo lắng về tinh thần" là cái giá phải trả cho quá trình phát triển bản thân, biết rõ khoảng cách từ mình tới khách thể là cái giá phải trả cho sự có mặt đối với bản thân mình; nhưng lại ước mong tĩnh lặng trong âu lo, ước mong một sự hoàn mãn tiềm ẩn trong ý thức. Ước mong biến thành hiện thực ấy, chính là người phụ nữ. Phụ nữ là người trung gian mà người đàn ông muốn có giữa thiên nhiên xa lạ với mình, và người đồng loại quá giống mình. Một nhà văn đã từng viết:

"... Phụ nữ không phải là sự lặp lại một cách vô ích người đàn ông, mà là cái nơi tuyệt vời để thực hiện sự liên kết sống động giữa đàn ông và Thiên nhiên. Nếu phụ nữ biến đi, thì những người đàn ông sẽ cô đơn, xa lạ, "không giấy thông hành" trong một thế giới băng giá. Phụ nữ là chính bản thân trái đất được đưa lên đỉnh tột cùng cuộc sống, là trái đất giờ đây nhạy cảm và vui vẻ; và nếu không có phụ nữ, thì trái đất đối với đàn ông chỉ là câm lặng và chết chóc".

Tất cả các huyền thoại về sự khai thiên lập địa đều biểu thị niềm tin quý giá này đối với đàn ông, và cùng với những truyền thuyết khác, là truyền thuyết *Sáng thế ký* (Genèse) từng được vĩnh truyền trong nền văn minh

https://thuviensach.vn

phương Tây qua đạo Cơ đốc. Eve không được hình thành cùng một lúc với người đàn ông; không được chế tạo bằng một chất liệu khác, và cũng không bằng thứ đất sét dùng để nặn ra Adam: mà là được rút từ bên hông người đàn ông. Bản thân sự ra đời của Eve cũng không mang tính chất độc lập: Chúa không bột phát quyết định tạo ra Eve vì mục đích Eve cho người đàn ông, để cứu Adam khỏi nỗi cô đơn. Đối với Eve, chồng là cội nguồn, và là mục đích của mình; Eve là vật bổ sung cho chồng, theo phương thức cái không chủ yếu. Eve là tạo vật được nâng lên mức sáng suốt của ý thức, là một ý thức chịu khuất phục một cách tự nhiên. Và đó là niềm hy vọng diệu kỳ đàn ông thường đặt vào phụ nữ: người đàn ông hy vọng tự hoàn thiện bản thân mình với tư cách con người bằng cách chiếm đoạt một con người khác về mặt nhục dục, trong lúc tự khẳng định trong sự tự do của mình bằng một sự tự do "ngoan ngoãn".

Không một người đàn ông nào chịu làm đàn bà, nhưng mọi người đàn ông đều mong muốn có đàn bà.

"Cảm ơn Thượng đế đã tạo ra đàn bà".

"Tạo hoá thật nhân hậu vì đã đem người đàn bà đến cho đàn ông".

Trong những câu nói ấy và những câu khác tương tự, một lần nữa, đàn ông khẳng định với một vẻ ngây thơ kiêu hãnh rằng sự có mặt của mình trên thế giới này là một sự kiện tất yếu và một cái quyền; còn sự có mặt của đàn bà chỉ là một hiện tượng ngẫu nhiên, nhưng là một sự ngẫu nhiên mang lại hạnh phúc.

Miêu tả một huyền thoại bao giờ cũng là công việc khó khăn: nó không để cho người ta nắm bắt hay tiếp cận, nó ám ảnh ý thức con người nhưng không bao giờ được đặt ra trước ý thức như một đối tượng cố định. Đối tượng này chập chờn, mâu thuẫn tới mức không sao nắm được sự thống nhất từ đầu: phụ nữ vừa là Eve vừa là Đức mẹ Đồng trinh; là một thần tượng, một con ở; một nguồn sức sống, một thế lực tăm tối; vừa là sự im lặng cơ bản của chân lý vừa là sự giả tạo; ba hoa và dối trá; vừa là người chữa bệnh vừa là mụ phù thuỷ; là con mồi của đàn ông, là nguy cơ diệt vong người đàn ông; là tất cả những gì mà đàn ông là không phải cái đó và muốn có cái đó, là sự phủ định và cũng là lý do tồn tại của đàn ông.

https://thuviensach.vn

“Là đàn bà, Kierkegaard[131] viết, là một cái gì đó kỳ lạ, lẫn lộn, phức tạp tới mức không một vị ngữ nào có thể biểu đạt nổi, và vô số vị ngữ người ta muốn sử dụng, mâu thuẫn với nhau, khiến cho chỉ riêng phụ nữ có thể chịu đựng nổi cái đó”. Như vậy là vì người phụ nữ được xem xét, không phải một cách tích cực, với tư cách người phụ nữ cho bản thân mình (pour soi), mà là một cách tiêu cực, với tư cách người phụ nữ trước con mắt đàn ông. Vì tuy có những người Khác khác nữa ngoài người phụ nữ, nhưng không phải vì vậy mà không bao giờ họ không bị xác định với tư cách người Khác. Và tính nhập nhằng về họ, chính là sự nhập nhằng của khái niệm người Khác: đó là sự nhập nhằng của thân phận con người với tư cách nó được xác định trong mối quan hệ với người Khác. Như phần trên đã nói, người Khác là cái Ác; nhưng cần thiết đối với cái Thiện, nó quay trở về với cái Thiện; chính qua nó, người ta đạt tới cái Toàn thể, nhưng cũng chính nó cách ly người ta khỏi cái Toàn thể ấy; nó là cánh cửa của cái vô tận và cũng là thước đo cái vô tận ấy. Vì vậy, người phụ nữ không phải là hiện thân của một khái niệm cố định nào hết; qua họ, diễn ra không ngừng sự chuyển dịch từ hy vọng sang thất vọng, từ hận thù sang yêu đương, từ cái thiện đến cái ác, từ cái ác đến cái thiện. Bất luận xem xét người phụ nữ dưới dạng nào, điều khiến người ta chú ý đầu tiên cũng vẫn là tính lưỡng trị ấy.

Đàn ông tìm kiếm trong đàn bà con người Khác với tư cách Thiên nhiên và với tư cách người đồng loại. Nhưng chúng ta biết Thiên nhiên gợi cho con người những tình cảm hai mặt. Con người khai thác Thiên nhiên, nhưng bị Thiên nhiên tiêu diệt, con người sinh ra từ Thiên nhiên và chết trong Thiên nhiên; Thiên nhiên là cội nguồn cuộc sống của con người và là vương quốc bị con người khuất phục theo ý chí của mình; là chiếc cùm vật chất, trong đó linh hồn bị cầm tù và là hiện thực tối hậu; là cái đối lập với Tinh thần và với chính bản thân nó. Lần lượt là người liên minh, là kẻ thù, nó xuất hiện như cảnh hỗn mang mịt mùng phát sinh ra cuộc sống, như chính bản thân cuộc sống ấy, và như thế giới bên kia mà nó vươn tới: người phụ nữ thâu tóm Thiên nhiên với tư cách người Mẹ, người Vợ và Khái

https://thuviensach.vn

niệm; những gương mặt này khi thì hoà nhập vào nhau, khi thì đối lập lẫn nhau, và mỗi gương mặt ấy có hai diện mạo.

Con người cắm rễ vào trong Thiên nhiên vì vốn được sinh ra như các loài động vật và thực vật; và biết rõ mình chỉ tồn tại chừng nào mình còn sống.

Nhưng từ khi chế độ gia trưởng ra đời, trước mắt con người, cuộc sống có hai mặt: vừa là ý thức, ý chí, sự siêu nghiệm, tức là tinh thần; vừa là vật chất, sự bị động, sự nội tại, tức là xác thịt. Eschyle, Aristote, Hippocrate tuyên bố rằng nơi trần thế cũng như trên Thiên đường, nguyên lý nam giới là thực sự sáng tạo: chính từ nguyên lý nam sinh ra hình thức, số lượng, sự vận động. Qua Déméter, bông lúa sinh sôi nảy nở, nhưng nguồn gốc và chân lý bông lúa nằm ở Zeus[132]. Khả năng sinh đẻ của phụ nữ chỉ được coi là một khả năng bị động. Đàn bà là đất, và đàn ông là giống; đàn bà là nước, và đàn ông là lửa. Sự khai thiên lập địa thường được hình dung như một cuộc hôn nhân giữa lửa và nước; chính cái độ ẩm ấm áp tạo nên các sinh vật. Mặt Trời là chồng của Biển. Mặt Trời, lửa là những vị nam thần; và Biển là một trong những biểu tượng của người mẹ mà người ta tìm thấy hết sức phổ biến. Bất động, nước chịu tác động của những tia nóng bỏng làm cho nó phì nhiêu. Cũng giống như vậy, bị công việc lao động của người nông dân cắt xẻ, mặt đất nhận một cách thụ động những cái hạt vào trong những đường cày. Tuy vậy, vai trò của đất là cần thiết: chính đất nuôi dưỡng, che chở cái mầm và cung cấp chất liệu cho mầm.

Chính vì vậy, sau khi người mẹ vĩ đại bị phế truất, con người vẫn tiếp tục thờ phụng các vị nữ thần của sự sinh sôi nảy nở[133]. Nhờ Cybèle[134], con người có mùa màng, gia súc và sự thịnh vượng; nhờ Cybèle, con người có chính cuộc sống của mình. Con người ca ngợi nước ngang hàng với lửa. Geothe viết trong Faust Hai[135]:

"Vinh quang thay biển cả! Vinh quang thay sóng biển với ngọn lửa thần thánh bao quanh. Vinh quang thay dòng nước! Vinh quang thay ngọn lửa! Vinh quang thay sự tình cờ kỳ lạ!"

https://thuviensach.vn

Con người tôn kính Đất. Một nhà tiên tri Ấn Độ khuyên các môn đệ không cuốc đất, vì *"làm bị thương, cắt xé bà mẹ chung của chúng ta bằng những công việc đồng áng, là phạm trọng tội... Tôi đi lấy dao thọc vào bụng mẹ tôi hay sao?... Tôi huỷ hoại thịt da của Người tới tận xương cốt hay sao?... Làm sao tôi dám cắt tóc mẹ tôi được?"*

Ở miền trung Ấn Độ, người ta cũng cho "xé nát lòng đất mẹ với lưỡi cày" là phạm tội. Ngược lại, Eschyle bảo Oedipe đã "dám gieo vãi vào đường cày thiêng liêng mình vốn được sinh thành trong đó". Sophocle nói về những "đường cày của người cha" và về "người nông dân, chủ một cánh đồng xa mà ông ta chỉ tới thăm một lần vào dịp gieo vãi". Cô gái được yêu trong một khúc ca Ai Cập tuyên bố: "Em là đất!". Trong các văn bản đạo Hồi, người đàn bà được gọi là cánh đồng, là "cánh đồng nho". Trong một bản thánh ca, thánh François d'Assies[136] nói về "đất, chị gái chúng ta, người mẹ chúng ta, người bảo vệ và chăm sóc chúng ta, người sản sinh ra những trái cây hết sức đa dạng với những đoá hoa muốn màu sắc và với cỏ cây". Michelet[137] trong lúc tắm táp trong đất phù sa, thốt lên: "Hỡi mẹ thân thương! Chúng ta là một. Con từ mẹ ra đi, con trở về với mẹ!..."

Người mẹ là cái rễ cắm sâu trong lòng vũ trụ, và hút nhựa của vũ trụ, là cái giếng phun ra dòng nước sông vốn là một dòng sữa nuôi dưỡng, một dòng suối nóng, một lớp bùn làm bằng đất và nước, giàu những sức lực sinh sản.

Nhưng khái quát hơn ở đàn ông là sự phản kháng chống lại thân phận của mình về mặt tình dục: họ tự xem mình như một vị thần bị phế truất: tai họa của họ là từ một bầu trời sáng sủa và có trật tự, rơi xuống cảnh tối tăm hỗn độn trong bụng mẹ. Cái ngọn lửa, cái hơi thở chủ động và thuần khiết người đàn ông mong muốn tự nhận biết mình trong đó, ngọn lửa ấy, hơi thở ấy chính là người phụ nữ giam hãm anh ta vào trong lớp bùn đất. Người đàn ông muốn tự thấy mình là cần thiết như một khái niệm thuần khiết, như cái Đơn nhất, cái Toàn thể, như Tinh thần tuyệt đối; nhưng một không gian và một thời gian không do mình lựa chọn và mình không được vời vào trong đó; tự cảm thấy mình vô ích, vướng víu, phi lý. Cái ngẫu nhiên về

https://thuviensach.vn

xác thịt, chính là cái ngẫu nhiên của chính bản thể mình mà người đàn ông cảm nhận trong sự cô đơn, trong sự vô cớ không thể biện minh được của mình. Nó cũng hiến dâng anh ta cho cái chết. Cái chất keo phập phồng được tạo nên trong tử cung (cái tử cung bí ẩn và kín mít như một nấm mồ) gợi lên chất nhớt của xác chết súc vật nên anh ta phải rùng mình, xa lánh. Bất kỳ ở đâu cuộc sống đang hình thành quá trình nảy mầm, lên men, nó cũng gợi lên sự tởm lợm, vì cuộc sống chỉ hình thành trong khi tự huỷ hoại; chính cái phôi nhơn nhớt mở đầu cho cái chu kỳ kết thúc trong sự thối ruỗng của cái chết. Vì khiếp hãi sự vô cớ và cái chết, nên người ta khiếp hãi sự ra đời của chính mình; và muốn phủ nhận gốc rễ động vật của mình. Thiên nhiên tàn bạo có ảnh hưởng đối với con người sinh ra trên đời.

Ở người nguyên thủy, xung quanh việc sinh đẻ, có những điều cấm kỵ hết sức nghiêm ngặt. Đặc biệt cái nhau được đốt một cách cẩn thận hoặc ném xuống biển, vì bất kỳ người nào chiếm được cái nhau thì cũng nắm luôn trong tay mình số phận của đứa trẻ sơ sinh. Cái bọc ấy, trong đó hình thành cái bào thai, là ký hiệu của sự phụ thuộc của nó. Bằng cách tiêu diệt nó, người ta cho phép cá nhân thoát khỏi cái chất bầy nhầy sống động và tự thể hiện mình với tư cách một thực thể độc lập. Vết dơ của sự sinh đẻ rơi vào người mẹ. Sách Lévitique và tất cả luật lệ thời Cổ đại đều buộc người sản phụ phải chịu những nghi thức tẩy uế; và ở nhiều vùng nông thôn, lễ giải cữ (relevailles) duy trì truyền thống ấy. Chức năng mang thai gây nên một cảm giác ghê tởm bột phát. Và nếu chú bé trong buổi ấu thơ, gắn bó một cách nhục cảm với thịt da người mẹ, thì trái lại, khi lớn lên, tự xã hội hoá và có ý thức về cuộc sống cá thể của mình, thịt da ấy làm cậu ta khiếp sợ; cậu ta không muốn biết tới nó và chỉ muốn tìm thấy ở người mẹ một nhân cách. Cậu ta muốn, như Athéna[138] xuất hiện trong thế giới những người thành niên, được vũ trang từ đầu đến chân, bất khả xâm phạm. Sau khi ra đời, tai hoạ đè nặng lên số phận, sự dơ bẩn làm hoen ố thực thể cậu ta. Và đó là sự báo hiệu cái chết. Việc thờ phụng sự nảy mầm bao giờ cũng gắn liền với việc thờ phụng người chết. Mảnh Đất Mẹ chôn vùi vào trong lòng mình hài cốt những đứa con. Phụ nữ Parques và Moires[139] dệt nên số

https://thuviensach.vn

phận con người; nhưng cũng chính họ cắt đứt những sợi dây dệt nên số phận ấy. Trong phần lớn các vở kịch dân gian, Thần chết là Đàn bà, và bổn phận của phụ nữ là khóc những người chết, vì cái chết là sản phẩm của họ.

Vì vậy người Phụ nữ Mẹ có gương mặt mông muội: là sự hỗn mang phát sinh ra tất cả mọi thứ và đến một ngày nào đó, mọi thứ phải quay trở về: là cõi Hư vô. Trong đêm tối, lẫn lộn vô số dáng vẻ của thế giới bộc lộ ra ban ngày: đêm tối của tinh thần bị nhốt chặt trong sự khái quát và tính mờ đục của vật chất, đêm tối của giấc ngủ và của hư vô; đêm tối trong lòng biển cả: người phụ nữ là Biển cả tăm tối, nỗi khiếp hãi của các thuỷ thủ thuở trước; đêm tối trong lòng trái đất. Đàn ông khiếp hãi cái đêm tối ấy, nơi anh ta có nguy cơ chìm nghỉm và vốn là sự trái ngược của sự sinh sôi nảy nở. Anh ta hướng về bầu trời, về ánh sáng, về những đỉnh cao chói lọi, về cái lạnh trong sáng và óng ánh của trời xanh; nhưng dưới chân anh ta là một cái vực thẳm ẩm và ấm, tối tăm, sẵn sàng hút chặt lấy mình.

Nhưng ở đây, một lần nữa, cái lưỡng trị lại xuất hiện: nếu sự nảy mầm bao giờ cũng gắn liền với cái chết, thì cái chết cũng lại gắn liền với sự sinh sôi nảy nở. Cái chết vốn bị ghét bỏ, xuất hiện như một sự ra đời mới và thế là được nâng niu. Giống như Osiris người anh hùng sau khi chết, vào mỗi mùa xuân lại sống lại, lại hồi sinh qua một sự sinh đẻ mới.

"Niềm hy vọng tối cao của con người theo Carl Jung[140], là mong sao những dòng nước tối tăm của cái chết trở thành dòng nước của sự sống, mong sao cái chết và vòng tay siết chặt lạnh lẽo là lồng ngực người mẹ, chẳng khác nào biển cả, tuy nuốt chửng mặt trời, nhưng đẻ mặt trời trở lại trong chiều sâu thẳm của mình".

Sự chôn vùi thần mặt trời trong lòng biển cả để sau đó xuất hiện trở lại, rực rỡ, là đề tài chung cho nhiều nền huyền thoại. Và con người vừa muốn sống nhưng vừa hướng tới nghỉ ngơi, tới giấc ngủ, tới cõi hư vô. Con người không mong ước được bất tử, và do vậy, có thể học tập để yêu mến cái chết.

"Cái chất vô cơ là bầu vú mẹ, Nietzsche viết, thoát khỏi cuộc sống, là trở lại thành đích thực, là tự hoàn thiện mình. Người nào hiểu điều đó sẽ cho

https://thuviensach.vn

việc trở về với cát bụi vô tri vô giác là một ngày hội”.

Một ông già không tìm được cái chết, cầu nguyện trong thơ Chaucer[141]:

Ngày và đêm, với cây gậy
Tã khua mặt đất, cánh cửa mẹ ta,
Và ta nói: Hỡi mẹ thân yêu,
Mẹ cho con vào.

Người đàn ông muốn khẳng định cuộc sống đặc biệt của mình và nằm nghỉ một cách kiêu hãnh trên sự “khác biệt chủ yếu” của mình, nhưng cũng mong muốn bẻ gãy những chướng ngại vật của “cái tôi”, muốn hoà nhập vào nước, vào đất, vào đêm tối hư vô, vào vũ trụ.

Trong chế độ gia trưởng, người đàn bà trước hết xuất hiện với tư cách người vợ. Trước khi là người mẹ của loài người, Eve là người bạn đời của Adam; là người sinh ra để cho đàn ông chiếm đoạt và làm cho sinh sôi nảy nở, như họ chiếm đoạt đất đai và làm cho đất đai sinh sôi nảy nở; qua người đàn bà, đàn ông biến toàn bộ thiên nhiên thành vương quốc của mình. Đàn ông không chỉ tìm kiếm trong hành vi giao hợp một khoái cảm chủ quan và thoáng qua. Họ muốn chinh phục, nắm bắt, sở hữu. Có một người vợ, tức là chiến thắng người đó, thâm nhập vào người đó như chiếc lưỡi cày thâm nhập vào trong luống cày; biến người đó thành của riêng mình cũng như biến mảnh đất anh ta cày bừa thành tài sản riêng; anh ta cày bừa, trồng trọt, gieo vãi: những hình ảnh này cũng cũ kỹ như chữ viết. Từ thời Cổ đại đến ngày nay, có thể kể hàng nghìn ví dụ.

Luật Manou viết: “Đàn bà như là cánh đồng, và đàn ông như là hạt giống”.

Rabelais[142] thì gọi nam giới là “người cày thiên nhiên”. Tất cả các thi nhân Đông, Tây đều biến thân thể phụ nữ thành hoa trái, chim muông; phụ nữ là đá quý, là xà cừ, là bích ngọc, hồng ngọc, là tơ lụa, là màu xanh bầu trời, là cái tươi mát của dòng suối, là không khí, là ngọn lửa, là đất và nước. Trải qua thời Cổ đại, thời Trung đại và cả thời đại ngày nay, muốn nói tới phụ nữ, phải viện dẫn cả một kho tàng văn học.

https://thuviensach.vn

Đàn ông tìm thấy ở người phụ nữ những vì sao lấp lánh và vầng trăng mơ mộng, ánh sáng mặt trời và bóng tối hang động; và ngược lại, những bông hoa dại trong bụi bờ, đoá hồng kiêu hãnh trong vườn đều là phụ nữ. Các nữ thần sông, thần núi, thần rừng, ngư nữ, tiên nữ lui tới nơi thôn dã, núi rừng, hồ ao, biển cả... Không có gì cắm sâu trong lòng con người bằng thuyết linh vật (animisme).

Đối với người thuỷ thủ, biển cả là một người đàn bà nguy hiểm, xảo trá, khó có thể chinh phục, nhưng anh ta lại yêu dấu qua nỗ lực của mình để chế ngự nó. Kiêu hãnh, ngỗ ngược, trinh nguyên và tàn ác, núi là vợ đối với nhà thể thao leo núi muppsn liều tính mệnh mình để "cưỡng hiếp" nó. Người ta thường cho những sự so sánh này thể hiện một khuynh hướng thi vị hoá tình dục. Thực ra chúng biểu thị giữa người đàn bà và các nguyên tố (éléments) trong trời đất một mối tương thích cố hữu như chính bản năng giới tính. Đàn ông muốn tìm thấy ở sự chiếm đoạt phụ nữ một cái gì khác, ngoài yêu cầu thoả mãn một bản năng: phụ nữ là một đối tượng đặc thù, qua đó đàn ông nô dịch Thiên nhiên.

Nhưng không phải người phụ nữ nào cũng có thể làm người trung gian giữa đàn ông và vũ trụ. Người đàn ông không chỉ bằng lòng tìm thấy ở người bạn đời những bộ phận sinh dục bổ sung cho cơ quan sinh dục của mình. Người đó phải là hiện thân của sự nảy nở tốt đẹp nhất của cuộc sống, và đồng thời phải che giấu những bí ẩn khó hiểu của cuộc sống ấy. Vì vậy trước hết, người ta đòi hỏi ở phụ nữ sức trẻ và sức khoẻ, vì trong khi ôm trong vòng tay mình một vật sống động, người đàn ông chỉ có thể hoan hỉ khi quên khuấy đi rằng cái chết nằm trong cuộc sống.

Người đàn ông còn mong ước nhiều hơn thế: mong người yêu của mình phải đẹp. Lý tưởng về nhan sắc phụ nữ có thể biến đổi; nhưng một số đòi hỏi vẫn vĩnh hằng: cùng với những đòi hỏi khác, thân thể phụ nữ phải có tính chất bất động và thụ động của một đồ vật, vì họ sinh ra là để được chiếm đoạt, vẻ đẹp nam tính là sự thích ứng của thân thể với những chức năng hoạt động, là sức mạnh, sự lanh lợi, sự uyển chuyển, là sự thể hiện một trạng thái siêu nghiệm làm sống động một thứ thịt da không bao giờ được trở lại chính bản thân mình nữa. Lý tưởng nữ tính không chỉ cân xứng

https://thuviensach.vn

trong những xã hội như Sparte, như Italia phát xít hay nước Đức quốc xã vốn dành người phụ nữ cho Nhà nước, chứ không phải cho cá nhân, vốn chỉ độc tôn xem họ với tư cách người mẹ và không dành một vị trí nào cho tình dục. Nhưng khi người phụ nữ được trao cho đàn ông với tư cách tài sản của anh ta, thì anh ta đòi hỏi thịt da của đàn bà phải hiện diện trong tính nhân tạo (facticité) đơn thuần của nó. Tập tục và thời thượng thường chú trọng tách thân thể phụ nữ ra khỏi vẻ siêu nghiệm của nó: cô gái Trung Hoa, với đôi bàn chân bó chặt, cất bước hết sức khó khăn; những chiếc móng tay sơn sửa của ngôi sao màn bạc Hollywood làm nàng "không còn" bàn tay; giày cao gót, coorse, váy phồng nhằm làm nổi bật cái thon thả của thân thể phụ nữ ít hơn là làm cho họ khó cử động. Nặng nề vì những lớp mỡ, hoặc ngược lại mảnh mai tới mức phải kiêng dè mọi sự cố gắng, bị những thứ quần áo khó chịu và những lễ nghi giao tiếp làm cho "tê liệt", lúc đó, thân thể phụ nữ được đàn ông coi là vật sở hữu của mình.

Hoá trang, và các đồ trang sức cũng nhằm làm cho thân thể và gương mặt trở nên cứng đờ. Chức năng của trang sức rất phức tạp. Đối với một số dân tộc nguyên thủy, nó mang tính chất thiêng liêng. Nhưng vai trò quen thuộc nhất của nó là hoàn thiện công việc biến người phụ nữ thành thần tượng; một thần tượng không đơn nhất: đàn ông muốn một thần tượng bằng xương bằng thịt, sắc đẹp thần tượng có quan hệ với vẻ đẹp của hoa tươi, quả ngọt; nhưng thần tượng cũng phải láng bóng, rắn chắc, vĩnh cửu tựa một viên sỏi. Vai trò của trang sức là vừa làm cho người phụ nữ có quan hệ mật thiết hơn với tự nhiên vừa tách họ ra khỏi tự nhiên; là làm cho cuộc sống vốn sống động mang hình thức bất động của hành vi nhân tạo. Người phụ nữ biến mình thành thân cây, thành con báo, thành kim cương, thành xà cừ trong lúc đưa vào người mình những bông hoa, những bộ lông thú, đá quý, vỏ sò, lông chim; xức nước hoa để làm toát ra hương thơm như hoa hồng, hoa huệ; nhưng lông chim, lụa là, vàng ngọc và nước hoa cũng nhằm che đậy cái sống sượng dã thú của thịt da, của hơi người.

Càng trẻ và khoẻ, thân thể trinh nguyên càng có vẻ như mãi mãi tươi mát, thì người phụ nữ càng ít cần đến những thủ pháp nhân tạo; nhưng vẫn phải luôn luôn che giấu đối với người đàn ông sự yếu đuối về xác thịt của

https://thuviensach.vn

cái con mồi anh ta đang siết chặt, và sự băng hoại uy hiếp nó. Dẫu sao, đường nét và kích thước một phụ nữ càng có vẻ ăn khớp với nhau, thì càng làm cho người đàn ông hoan hỉ vì người phụ nữ ấy có vẻ như thoát khỏi những bước thăng trầm của những sự vật trong tự nhiên. Vì vậy người ta đi tới cái nghịch lý kỳ lạ này là trong lúc muốn nắm bắt qua người phụ nữ thiên nhiên nhưng là một thiên nhiên đã thay hình đổi dạng, người đàn ông để mặc cho phụ nữ hoá trang.

Nhưng hoá trang, đó là sự dối trá đầu tiên, là sự phản bội đầu tiên của phụ nữ: sự phản bội của chính cuộc sống, vì dù có mang những hình thức hấp dẫn nhất, trong cuộc sống vẫn luôn luôn tiềm tàng những chất men của sự già nua và của cái chết. Chính việc đàn ông sử dụng phụ nữ đã phá huỷ những ưu thế quý giá nhất của phái đẹp: trở nên nặng nề vì sinh đẻ, phụ nữ mất đi sức hấp dẫn tình dục; dù vô sinh, năm tháng cũng làm phôi pha sức cuốn hút của họ.

Tuy nhiên đàn bà không hoàn toàn sáp nhập vào thế giới đàn ông. Với tư cách người Khác, đàn bà đối lập với đàn ông. Dĩ nhiên họ sử dụng những lực lượng có trong tay, không phải để mở rộng ảnh hưởng của sự siêu nghiệm qua cộng đồng những người đàn ông và trong tương lai, mà là để lối kéo đàn ông vào cảnh cô đơn của sự cách biệt, vào chỗ tăm tối của sự nội tại, vì bản thân họ bị cách ly, bị đối lập. Họ là nàng ngư nữ (sirène) mà tiếng hát làm cho các thuỷ thủ cho tàu đâm vào đá ngầm; là Circé[143] biến đám người tình thành những con thú; là nữ thuỷ thần lối cuốn anh chàng ngư dân xuống đáy giếng. Bị sức cám dỗ của phụ nữ cầm tù, người đàn ông không còn ý chí, dự định, tương lai nữa; không còn là người công dân, mà là một xác thịt nô lệ dục vọng của mình; bị loại ra khỏi cộng đồng; bị nhốt chặt vào khoảnh khắc, dật dờ một cách thụ động từ đau khổ đến khoái lạc. Mụ phù thuỷ tà tâm khích động niềm đam mê chống lại nghĩa vụ, khoảnh khắc hiện tại chống lại sự trường cửu của thời gian, giữ người lữ khách lại xa gia đình, gieo rắc sự quên lãng.

Tổng hợp hầu như tất cả những huyền thoại ấy, trong cuốn *Đêm ở Kurdistan* (La Nuit Kurde), Jean Richard Bloch[144] miêu tả vòng tay chàng

https://thuviensach.vn

trai Saad ôm ấp một người đàn bà lớn tuổi hơn mình nhiều nhưng còn nhan sắc, trong vụ cướp phá một đô thành:

"Đêm tối làm tiêu huỷ đường nét sự vật và phương hướng cảm xúc. Chàng không còn siết chặt một người đàn bà vào lòng mình nữa. Rốt cuộc chàng đạt tới đích một cuộc du hành vô tận, theo đuổi từ những ngày khai thiên lập địa. Dần dà chàng tự tiêu huỷ mình trong một cõi mênh mang dập dờn quanh mình một cách vô tận, mông lung. Tất cả phụ nữ biến thành một xứ sở khổng lồ tự khép mình lại, ảm đạm như dục vọng; cháy bỏng như nắng hè... Nhưng chàng nhận biết với một mối khâm phục sợ hãi,sức mạnh tiềm tàng trong người đàn bà này, cặp đùi dài căng lên dưới lớp xa tanh, hai đầu gối tựa hai ngọn đồi bằng ngà. Vuốt bàn tay dọc sống lưng, từ hông lên vai, chàng tưởng chừng vượt qua cái vòm chống đỡ vũ trụ. Nhưng cái bụng không ngớt kêu gọi chàng; một đại dương đàn hồi và êm ái, nơi mọi cuộc sống sinh sôi và trở đi trở lại, nơi trú ẩn giữa những nơi trú ẩn, với những cơn thuỷ triều, những đường chân trời, những mặt nước vô tận.

"Thế là như điên dại, chàng muốn chọc thủng cái vỏ bọc kia và rốt cuộc bắt gặp bản thân cội nguồn những vẻ đẹp của nó. Một nỗi xao xuyến đồng thời cuốn họ lại với nhau. Người đàn bà chỉ còn tồn tại để tự "mở" mình ra tựa mặt đất, mở rộng phủ tạng mình ra cho chàng; tràn trề thể dịch của người yêu. Hoan lạc tựa giết chóc. Họ xoắn xít lấy nhau như thể người ta thọc dao vào người.

" ...Chàng trai, người đàn ông cô đơn, bị phân cách, bị chia ly, sắp thoát ra khỏi chính thực thể mình, thoát ra khỏi nhà tù xương thịt mình, và cuối cùng lăn lộn, cả thể chất lẫn tâm hồn, trong cái vật chất vô tận. Hạnh phúc tối hậu được dành cho chàng niềm hạnh phúc chưa bao giờ được hưởng cho tới hôm nay là vượt qua những giới hạn của tạo hoá, là hoà nhập vào trong cùng một niềm hứng khởi, chủ thể và khách thể, câu hỏi và lời đáp, liên kết vào thực tại tất cả những gì không phải là thực tại, và bằng một sự xung động cuối cùng, đạt tới vương quốc của cái không thể đạt tới.

"... Mỗi sự chuyển động của cái cung đàn, đánh thức trong cái công cụ quý giá mà nó tha hồ muốn làm gì thì làm, những sự rung động mỗi lúc một

https://thuviensach.vn

thêm réo rắt. Bỗng nhiên một cơn co giật cuối cùng tách Saad ra khỏi cái tuyệt đỉnh và ném chàng trở lại với mặt đất và bùn lầy.”

Dục vọng người đàn bà không được thoả mãn, nàng giữ chặt giữa cặp đùi mình người tình lúc này cảm thấy dục vọng tái sinh mặc dù mình không muốn: chàng cảm thấy nàng như một thế lực thù địch tước đoạt mất của mình năng lực đàn ông; và vừa chiếm đoạt nàng một lần nữa, chàng cắn sâu vào cổ họng người tình khiến nàng chết. Thế là khép lại cái chu kỳ đi từ người mẹ đến người tình, đến cái chết, qua những uẩn khúc rối ren.

Ở đây, người đàn ông có thể có nhiều thái độ khác nhau tùy theo người đó nhấn mạnh mặt này hay mặt khác của tấn bi kịch về xác thịt. Nếu không có tư tưởng cho cuộc sống là đơn nhất, nếu không quan tâm tới số phận đặc biệt của mình, nếu không sợ cái chết, thì người đàn ông sẽ vui vẻ chấp nhận thú tính của mình. Đối với người Hồi giáo, phụ nữ bị dồn ép vào một tình trạng đê hèn vì cơ cấu phong kiến của xã hội không cho phép cầu viện Nhà nước chống lại gia đình, vì tôn giáo thể hiện lý tưởng chinh chiến của nền văn minh này trực tiếp dâng người đàn ông cho Thần chết và tước đoạt phù phép của người đàn bà: kẻ sẵn sàng từng giây phút một đắm mình trong những trò phóng dật chốn thiên đường Hồi giáo thì còn kiêng sợ cái gì trên trần thế? Vì vậy người đàn ông có thể hưởng thụ khoái lạc bên cạnh phụ nữ mà không phải tự đề phòng chống lại bản thân mình cũng như không phải chống lại người đó. Nghìn lẻ một đêm cho phụ nữ là nguồn lạc thú êm đềm tựa hoa thơm, quả ngọt.

Ngày nay, người ta bắt gặp thái độ cởi mở ấy đối với nhục cảm ở nhiều dân tộc Địa Trung Hải: bằng lòng với hiện tại, không ước mong bất tử, người đàn ông miền Nam nắm bắt Thiên nhiên dưới dáng vẻ tráng lệ của nó qua ánh sáng rực rỡ của bầu trời và của biển cả; yêu phụ nữ một cách ham hố; theo truyền thống, đàn ông khinh thị phụ nữ, nhưng không ghê tởm xác thịt.

Chính đạo Cơ đốc tuyên bố một cách nghịch lý, trên một bình diện nhất định, quyền bình đẳng nam, nữ. Tôn giáo này miệt thị xác thịt ở người phụ nữ; nếu tự phủ nhận mình với tư cách xác thịt, thì cũng ngang hàng như đàn ông, đàn bà là một sinh linh của Chúa, được Chúa cứu thế chuộc tội: họ

https://thuviensach.vn

được xếp, bên cạnh nam giới, vào số những linh hồn có thể hướng tới hạnh phúc thiên giới. Đàn ông và đàn bà đều là tôi tớ của Chúa, hầu như cũng vô tính (asexué) như các thiên thần, và cùng nhau nhờ có thánh sủng, đẩy lùi những sự cám dỗ của trần thế. Nếu chịu phủ nhận thú tính của mình, thì người phụ nữ cũng sẽ là sự hiện thân rực rỡ nhất của sự chiến thắng của những con người được Chúa tuyển lựa chống lại trọng tội, do chính bản thân họ là sự hiện thân của trọng tội. Dĩ nhiên Chúa cứu thế là đàn ông, nhưng loài người phải tham gia công cuộc tự cứu thoát mình; và phải thể hiện chí phục tùng của mình dưới gương mặt ô nhục nhất, tội lỗi nhất. Jésus là Chúa; nhưng một người phụ nữ, đức Mẹ Đồng trinh trị vì tất cả nhân loại. Và chỉ có những giáo phái phát triển ngoài lề xã hội là phục hồi lại ở người phụ nữ những ưu thế cổ xưa của các vị nữ thần vĩ đại. Giáo hội biểu thị và phục vụ một nền văn minh gia trưởng trong đó đàn bà phải phụ thuộc vào đàn ông. Chính bằng cách nhận làm người đầy tớ ngoan ngoãn của đàn ông mà người đàn bà cũng sẽ là một nữ thánh được ban phúc. Vào giữa thời Trung đại, nổi lên hình ảnh hoàn chỉnh nhất của người phụ nữ nhân từ nhất đối với đàn ông: gương mặt bà mẹ chúa Jésus lấp lánh ánh hào quang. Bà là gương mặt nghịch đảo của Eve phạm trọng tội; bà giẫm nát con rắn dưới chân mình; bà là người mang lại hạnh phúc, giống như Eve đã gây ra những sự đày đoạ.

Đức mẹ Đồng trinh không biết tới sự ô uế của tình dục. Cũng giống như Minerve chinh chiến[145] bà là tháp ngà, là thành luỹ, là vọng lâu bất khả chiến thắng. Các nữ tu sĩ thời Cổ đại, cũng như phần lớn các nữ thánh Cơ đốc giáo, đều giữ vẹn trinh tiết: người phụ nữ hiến dâng cho điều thiện phải được hiến dâng trong vẻ rực rỡ của sức lực nguyên vẹn của mình, phải bảo đảm nguyên lý nữ tính trong tính nguyên vẹn bất di bất dịch của nó. Sở dĩ người ta phủ nhận tính cách người vợ của Đức mẹ Đồng trinh là để ca ngợi một cách tinh khiết hơn người Đàn bà Mẹ ở bà. Nhưng bà chỉ được tôn vinh khi chấp nhận vai trò phụ thuộc được giao. “Tôi là người đầy tớ của Chúa”.

https://thuviensach.vn

Lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại, người mẹ quỳ trước mặt con trai; tự giác thừa nhận vị trí thua kém của mình. Đó là thắng lợi tối cao của người đàn ông thể hiện trong việc thờ phụng Đức mẹ Đồng trinh: việc thờ phụng ấy là sự phục hồi vai trò người phụ nữ bằng cách hoàn chỉnh sự thất bại của họ. Trong đạo Cơ đốc, cuộc sống và cái chết chỉ còn tuỳ thuộc vào Chúa, nên người đàn ông sinh ra từ bụng mẹ, vĩnh viễn thoát khỏi cái bụng ấy, trái đất chỉ rình rập xương cốt của anh ta, số phận linh hồn anh ta được quyết định trong những vùng mà quyền lực của người mẹ bị thủ tiêu; lễ rửa tội làm mất hết ý nghĩa những điển lễ trong đó người ta đốt hay nhấn chìm cái nhau. Trên trần thế không còn có chỗ cho pháp thuật: Chúa là nhà vua duy nhất. Thiên nhiên vốn độc ác từ cội nguồn, nhưng bất lực trước thiên sủng. Sự sinh đẻ với tư cách một hiện tượng tự nhiên không mang lại một quyền lực nào hết. Vì vậy, nếu muốn khắc phục trong bản thân mình cái khiếm khuyết nguyên lai, người phụ nữ chỉ có cách khuất phục trước Chúa trong lúc Chúa muốn buộc họ phải chịu phụ thuộc vào đàn ông. Và qua sự phụ thuộc này, phụ nữ có thể có một vai trò mới trong huyền thoại của đàn ông. Bị đánh bại, bị chà đạp dưới gót chân trong khi muốn đô hộ và chừng nào chưa "thoái vị" một cách hiển nhiên, người phụ nữ có thể được tôn vinh với tư cách người chư hầu, không mất đi một đặc tính khởi nguyên nào; nhưng những đặc tính này thay đổi ký hiệu: từ chỗ hung dữ trở nên tốt lành. Là người đầy tớ, phụ nữ có quyền hưởng những sự tôn vinh rực rỡ nhất.

Và vì từng bị nô dịch với tư cách người Mẹ, nên trước hết, phụ nữ sẽ được yêu chiều và kính trọng với tư cách ấy. Trong hai gương mặt cổ xưa của sự sinh đẻ, người đàn ông ngày nay chỉ còn muốn biết cái gương mặt tươi cười. Bị giới hạn trong thời gian và không gian, đàn ông chỉ là một cá thể trong lòng một Thiên nhiên và một Lịch sử xa lạ. Cũng bị giới hạn như anh ta và giống như anh ta vì cũng có tinh thần, người phụ nữ thuộc về Thiên nhiên, bị dòng chảy vô tận của cuộc sống chảy qua; và vì vậy xuất hiện như là người trung gian giữa cá nhân và vũ trụ.

Được các nghi thức hôn nhân tước bỏ những vũ khí ma thuật, và phụ thuộc vào chồng về kinh tế và xã hội, người "vợ tốt" là kho báu quý giá nhất của người đàn ông; thuộc về người đàn ông sâu sắc tới mức mang

https://thuviensach.vn

cùng một bản chất với chồng; "Ubi tu Gaius, ego Gaia"[146]; mang tên họ chồng, thờ cúng thần nhà chồng, chồng chịu trách nhiệm về vợ; gọi vợ là "một nửa của tôi"; kiêu hãnh về vợ như về nhà cửa, đất đai, gia súc,tài sản của mình và có khi còn hơn thế; chính qua người vợ, đàn ông biểu thị quyền lực của mình trước mặt thiên hạ. Trong xã hội tư bản, một trong những vai trò người vợ phải gánh vác là đại diện: sắc đẹp, vẻ duyên dáng, sức cuốn hút, trí tuệ, vẻ thanh lịch của vợ là những dấu hiệu bề ngoài của hạnh phúc của chồng cũng tựa cái hòm xe ô tô của anh ta. Giàu có, anh ta phủ lên người vợ trang sức và những thứ lông thú. Nếu nghèo túng, thì ca ngợi đức hạnh và tài nội trợ của vợ. Nếu gắn bó với một người vợ phục vụ mình, thì người đói khổ nhất vẫn cho là mình có một cái gì đó trên trái đất: nhân vật trong vở *Người đàn bà hung ác* được thuần phục[147] mời tất cả xóm giềng tới để chỉ cho họ thấy anh ta đã chế ngự được vợ với quyền lực như thế nào. Mọi người đàn ông làm sống lại ít nhiều nhà vua Candaule[148]: anh ta khoe khoang vợ vì nghĩ như thế là trưng bày chính tài năng của mình.

Nhưng phụ nữ không phải chỉ phỉnh nịnh niềm kiêu hãnh của người đàn ông về mặt xã hội, mà còn mang tới cho anh ta một niềm kiêu hãnh sâu kín hơn: anh ta hoan hỉ về sự đô hộ của mình đối với vợ. Gắn liền với những hình ảnh tự nhiên chủ nghĩa về chiếc lưỡi cày xẻ dọc đường cày, là những biểu tượng mang nhiều tính chất tinh thần hơn, khi vợ là một "con người": chồng "đào tạo" vợ không phải chỉ về mặt tình dục, mà cả về mặt tinh thần, mặt trí tuệ; giáo dục vợ và để lại dấu ấn của mình. Một trong những ước mơ của người đàn ông là thâm nhập vào sự vật với ý chí của mình, là khuôn đúc hình dạng của chúng, nắm bắt chất liệu của chúng: phụ nữ là "chất bột mềm dẻo" tuyệt vời chịu để nhào nặn và thành hình thành dạng một cách thụ động; vừa nhượng bộ vừa chống trả, nên cho phép hành động của người đàn ông tiếp diễn. Một chất liệu mềm dẻo quá thì dễ bị huỷ hoại vì cái "ngoan ngoãn" của mình. Cái quý giá ở người đàn bà là có một cái gì đó thoát ra khỏi mọi sự ôm ấp một cách vô tận; và người đàn ông làm chủ một hiện thực, hiện thực này càng vượt qua anh ta bao nhiêu thì càng đáng được chế ngự bấy nhiêu. Hiện thực ấy đánh thức ở anh ta một con người xa

https://thuviensach.vn

lạ, nhưng được anh ta nhận biết một cách kiêu hãnh là chính bản thân mình: anh ta là con Đực, và trong quan hệ tương hỗ, người đàn bà là con cái. Nhưng có lúc từ này có tiếng vang hết sức đáng tự hào: ấp ủ, cho bú, liếm những đứa con nhỏ, bảo vệ chúng, liều mình để cứu thoát chúng, "con cái" là một tấm gương cho nhân loại. Người đàn ông đòi hỏi một cách xúc động ở người bạn đời thái độ kiên nhẫn ấy, tấm lòng tận tụy ấy. Người chủ gia đình, một lần nữa, vẫn muốn nhốt chặt Thiên nhiên trong nhà mình, nhưng một Thiên nhiên thấm nhuần tất cả những năng lực có ích cho xã hội, cho gia đình.

Trong xã hội loài người, phụ nữ đảm nhận những chức năng của loài động vật cái: nuôi dưỡng cuộc sống, canh giữ và mang lại sinh khí cho ngôi nhà nơi lưu truyền quá khứ, và sắp đặt tương lai; sản sinh ra thế hệ mai sau và nuôi dạy những đứa con đã ra đời; đảm bảo bữa ăn, giấc ngủ cho chồng, bất luận những bất trắc ngoài xã hội, chăm sóc chồng khi ốm đau, may vá, giặt giũ. Và trong tiểu vũ trụ gia đình do mình tạo lập và duy trì, người phụ nữ đưa vào cả thế giới mênh mông: đốt lửa, cắm hoa, sắp đặt mọi việc tưởng chừng như cảm hoá cả đất trời. Một nhà văn tư sản tóm tắt một cách nghiêm túc như sau lý tưởng ấy:

"Người đàn ông mong ước một người chẳng những có con tim đập vì mình, mà còn có bàn tay thấm mồ hôi trên trán cho mình, khiến cho hoà bình, trật tự, yên tĩnh và một cuộc sống êm đềm toả sáng đối với bản thân mình và đối với những sự vật mình tìm thấy lại hàng ngày khi trở về nhà; anh ta muốn một ai đó toả lên mọi sự vật hương thơm khôn tả của người phụ nữ vốn là sức ấm mang lại sinh khí cho cuộc sống gia đình".

Phụ nữ là linh hồn của ngôi nhà, của gia đình, của bếp lửa; và cũng là linh hồn những tập thể rộng lớn hơn: một thành phố, một tỉnh, một quốc gia. Jung cho rằng các đô thành bao giờ cũng được đồng hoá với người Mẹ vì chúng chứa đựng những người công dân trong lòng mình: vì vậy, Cybèle xuất hiện với những ngọn tháp làm thành vương miện trên đầu. Cũng vì lý do ấy, người ta nói tới "mẹ tổ quốc"; nhưng không phải chỉ là mảnh đất nuôi dưỡng, mà là một hiện thực tinh tế lấy phụ nữ làm biểu tượng. Trong Cựu ước và trong sách Sấm ngữ, Jerusalem và Babylon không phải chỉ là

https://thuviensach.vn

những người mẹ: mà còn là những người vợ. Người ta cũng gọi nước Pháp là cô "con gái cả" của Giáo hội; Pháp và Italia là hai chị em Latin.

Không phải chỉ có các thành phố và các quốc gia, mà cả những thực thể, những thể chế trừu tượng cũng mang những nét nữ tính: Giáo hội Thiên chúa giáo, đạo Do Thái, Nhà nước Cộng hoà, Nhân loại đều lấy phụ nữ làm biểu tượng, và cả Hoà bình, Chiến tranh, Cách mạng, Chiến thắng cũng vậy. Hầu như tất cả các tỷ dụ trong ngôn ngữ cũng như trong tiếu tượng học (iconographie) đều là những biểu tượng nữ.

Trên trái đất, đàn ông là những người bảo vệ pháp luật, lý trí, sự tất yếu. Đàn bà thì sinh đẻ trong đau đớn, chăm sóc những vết thương của đàn ông, cho trẻ sơ sinh bú và chôn cất người chết. Là mục đích hoạt động của đàn ông và là nguồn gốc những quyết định của họ, phụ nữ đồng thời xuất hiện với tư cách thước đo các giá trị. Người đàn ông ước mong có một người Khác, không phải chỉ để chiếm đoạt người đó, mà còn để được khẳng định mình. Muốn được khẳng định bởi những người đàn ông khác vốn là đồng loại của mình, người đàn ông phải trải qua một trạng thái căng thẳng thường xuyên: vì vậy họ mong muốn một ánh mắt từ bên ngoài xác nhận một giá trị tuyệt đối cho cuộc sống, cho hoạt động và cho chính bản thân mình. Vai trò thiêng liêng ấy, người ta thường muốn giao phó cho phụ nữ. Sống cạnh đàn ông, bị đàn ông đô hộ, người phụ nữ không đặt ra những giá trị xa lạ đối với họ. Nhưng vì là "người khác", phụ nữ vẫn ở bên ngoài thế giới đàn ông và vì vậy có khả năng nắm bắt thế giới ấy một cách khách quan; và trong mỗi trường hợp riêng biệt, phát hiện ra sự có mặt hay vắng mặt của lòng dũng cảm, của sức mạnh, của cái đẹp, trong lúc từ bên ngoài khẳng định giá trị phổ quát của chúng. Đàn ông quá bận rộn về quan hệ hợp tác và đấu tranh của mình nên người này không thể là công chúng của người kia: họ không chiêm ngưỡng nhau. Phụ nữ thì ở ngoài các hoạt động, không tham gia các cuộc đua tài và chiến đấu của họ: do vị trí của mình, phụ nữ có vai trò chứng nhân ấy.

Chàng kỵ sĩ chiến đấu trong cuộc đua ngựa là vì ý trung nhân của mình. Các thi sĩ thì tìm cách tranh thủ sự đồng tình của phái đẹp. Khi muốn chinh

https://thuviensach.vn

phục Paris, trước hết, Rastignac[149] nghĩ tới việc có được những người đàn bà, để chiếm đoạt họ về thân thể ít hơn là để thưởng thức niềm tin là chỉ có phụ nữ mới có thể sáng tạo ra một con người. Balzac phản ánh, qua các nhân vật lịch sử trẻ tuổi, buổi thanh xuân của ông: nhà văn bắt đầu được đào tạo bên cạnh những người tình lớn tuổi hơn mình, và người phụ nữ giữ vai trò nhà giáo dục ấy, không phải chỉ trong *Bông huệ trong thùng*[150], vai trò ấy được phó thác cho phụ nữ trong *Giáo dục tình yêu*[151], trong tiểu thuyết của Stendhal và trong nhiều cuốn tiểu thuyết đầu tay khác. Cũng như Tạo hoá, phụ nữ là hiện thân của xã hội, thâu tóm nền văn minh, văn hoá của một thời đại, như chúng ta thấy trong *Mười ngày kể chuyện*[152], trong thơ ca thanh nhã, trong Astrée[153]. Phụ nữ khởi xướng thời thượng, chủ trì các salon, hướng dẫn và phản ánh dư luận.

"Quần chúng là phụ nữ" theo lời Mallarmé[154]. Các chàng trai làm quen với "Thế giới" và với cái hiện thực phức tạp mà người ta gọi là "cuộc đời", bên cạnh phụ nữ. Phụ nữ là một trong những cái đích cao đẹp mà người anh hùng, nhà phiêu lưu, anh chàng theo chủ nghĩa cá nhân vươn tới. Chúng ta từng thấy trong thời Cổ đại Persée giải thoát Andromède[155] , Orphée[156] đi tìm Eurydice ở địa ngục, và Troie[157] chiến đấu để bảo vệ nàng Hélène[158] xinh đẹp. Tiểu thuyết kiếm hiệp không miêu tả chiến công nào khác ngoài việc giải thoát những nàng công chúa bị cầm tù. Giai Công tử (le Prince Charmant)[159] sẽ làm gì nếu không đánh thức nàng Công chúa ngủ trong rừng, nếu không trao tặng vật cho *cô gái da lừa*[160]? Huyền thoại về nhà vua kết hôn với cô gái chăn cừu làm vui lòng đàn ông cũng như đàn bà. Người giàu, có nhu cầu ban phát, nếu không, của cải vô ích của ông ta vẫn là trừu tượng: trước mặt ông ta cần có ai đó để cho. Huyền thoại về Cendrillon[161] phát triển ở Mỹ mạnh hơn những nơi khác vì ở đấy, đàn ông lúng túng nhiều hơn về của cải của họ: tiền bạc mà họ dùng cả cuộc đời kiếm được, họ sẽ tiêu pha nó ra sao nếu không phải là để dành cho một người phụ nữ? Rõ ràng là trong lúc mơ ước làm người hiến tặng, người giải phóng, nhà cứu thế, người đàn ông vẫn mong muốn nô dịch phụ nữ; vì muốn đánh thức

https://thuviensach.vn

nàng công chúa trong rừng, thì nàng phải ngủ; muốn có những nàng công chúa bị cầm tù, thì phải có những con yêu quái và những con rồng.

Nhưng càng ham thích những công việc gian khổ, người đàn ông càng muốn đem lại độc lập cho phụ nữ. Chiến thắng còn hấp dẫn hơn giải thoát hay hiến tặng. Lý tưởng của người đàn ông trung lưu phương Tây, là một người vợ tự nguyện nhận sự đô hộ, không chấp nhận ý kiến chưa được bàn cãi nhưng nhượng bộ lý lẽ của anh ta, chống lại anh ta một cách thông minh để rốt cuộc bằng lòng được thuyết phục. Càng kiêu hãnh và táo bạo, người đàn ông càng muốn cuộc phiêu lưu mang màu sắc nguy hiểm: chinh phục được Penthésilée[162] là hành động cao cả hơn việc kết hôn với một Cendrillon thuận tình.

Nietzsche nói:

"Người chinh chiến thích nguy hiểm và trò chơi, nên yêu phụ nữ là trò chơi nguy hiểm nhất".

Đàn ông thích nguy hiểm và trò chơi, không khó chịu khi thấy phụ nữ biến thành nữ chiến binh nếu họ vẫn nuôi hy vọng chinh phục nàng: điều họ đòi hỏi ở lòng mình, là cuộc chiến đấu với mình vẫn là một trò chơi, trong lúc người phụ nữ đưa vào trong đó cả số phận của mình. Đó là thắng lợi đích thực của đàn ông với tư cách người giải phóng hay người chinh phục: ấy là vì người phụ nữ tự giác thừa nhận anh ta là người quyết định số phận của mình.

Vì vậy ngữ đoạn "có một người vợ" ẩn chứa hai ý nghĩa: hai chức năng khách thể và chức năng quan tòa không tách rời nhau. Khi được xem là một con người, thì phụ nữ chỉ có thể bị chinh phục trong sự ưng thuận; người ta phải tranh thủ nàng. Chính Người Đẹp ngủ trong rừng làm chàng Hoàng tử hân hoan; chính những giọt nước mắt hạnh phúc và biết ơn của các nàng công chúa bị cầm tù mang lại chân lý cho chiến tích của chàng hiệp sĩ. Ngược lại, ánh mắt của chàng không có vẻ nghiêm khắc trừu tượng của một ánh mắt đàn ông vì nó bị thôi miên. Như vậy tính cách anh hùng và cái đẹp là những phương thức quyến rũ; nhưng trong lúc bị quyến rũ, người phụ nữ khích lệ tính cách anh hùng và cái đẹp. Nàng không những là thước

https://thuviensach.vn

đo những giá trị được mọi người công nhận, mà còn là người phát hiện ra những ưu điểm đặc biệt và thậm chí cả thực thể của người tình nữa. Những người đồng loại đánh giá một người đàn ông theo việc anh ta làm, trong tính khách quan của nó, và theo những tiêu chuẩn chung. Nhưng một số tính chất của anh ta, trong đó có những tính chất cốt tử, chỉ có thể liên quan tới người phụ nữ: anh ta chỉ hùng dũng, hấp dẫn, dịu dàng hay tàn bạo theo sự đánh giá của nàng mà thôi. Nếu coi trọng những tính cách hết sức riêng tư ấy, thì anh ta tuyệt đối cần có nàng,và qua nàng, sẽ biết cái điều diệu kỳ là tự xuất hiện với chính bản thân mình như một người khác, một người khác cũng có "Cái tôi" hết sức sâu xa của mình.

Phụ nữ thường được so sánh với nước, vì cùng với những lý do khác, họ là tấm gương soi trong đó anh chàng hợm vẻ đẹp trai của mình tự ngắm mình: anh chàng nghiêng mình trước mặt nàng, vẻ thành tâm hay giả dối. Nhưng dẫu sao, điều anh ta đòi hỏi ở nàng là gạt ra ngoài tất cả những gì anh ta không nắm bắt được trong con người mình vì tính nội tại (intériorité) chỉ là hư vô và vì muốn hiểu được bản thân mình thì phải phản chiếu mình trong một khách thể. Đối với đàn ông, người vợ là phần thưởng tối cao vì nàng là hình ảnh tận thiện tận mỹ của chính anh ta dưới một dạng xa lạ có thể chiếm đoạt được. Chính anh ta siết chặt con "quái vật khủng khiếp", siết chặt chính bản thân mình khi ôm trong vòng tay con người đang thâu tóm cả Vũ trụ cho mình, và đã bị mình áp đặt mọi thứ giá trị và luật lệ. Lúc đó, hoà mình với người khác kia bị mình biến thành của riêng, anh ta hy vọng thấu hiểu chính bản thân mình. Dù là báu vật hay con mồi, trò chơi và may rủi, là Nàng thơ, người hướng đạo hay quan toà, là người trung gian hay tấm gương soi, người vợ vẫn là người Khác trong đó chủ thể tự vượt lên trên chính mình mà không bị giới hạn; người Khác ấy đối lập nhưng không phủ nhận anh ta; nàng là người Khác chịu cảnh bị xâm chiếm nhưng vẫn luôn luôn là người Khác. Do vậy, đàn bà cần thiết đối với niềm vui và thắng lợi của đàn ông tới mức có thể nói giá không tồn tại thì họ sẽ được đàn ông tạo lập.

https://thuviensach.vn

Và quả đàn ông đã tạo ra người phụ nữ[163]. Nhưng dù không có sự tạo lập của họ, người phụ nữ vẫn tồn tại. Vì vậy, nàng tượng trưng vừa cho sự thất bại vừa cho ước mơ của họ. Không một gương mặt phụ nữ nào là không sản sinh ra ngay tức thì một gương mặt đảo ngược: nàng là cuộc sống và cái Chết, là Tự nhiên và Nhân tạo, là Ánh sáng và Bóng tối. Bất luận xem xét người phụ nữ ở phương diện nào, chúng ta cũng luôn luôn bắt gặp một hiện tượng dao động giống nhau, vì lẽ cái không thiết yếu, nhất thiết sẽ quay trở lại với cái thiết yếu. Eve và Circé vẫn tồn tại trong gương mặt Đức mẹ Đồng trinh và Béatrice[164].

Đàn ông đã nô dịch được phụ nữ; nhưng đồng thời tước mất của họ những gì làm cho người ta thèm muốn chiếm đoạt họ. Sáp nhập vào gia đình và xã hội, ma thuật của người phụ nữ tiêu tan, chứ không thay hình đổi dạng: bị dồn vào thân phận con ở, họ thôi không còn là con mồi không bị chế ngự, trong đó hiện thân tất cả các báu vật của thiên nhiên. Từ khi xuất hiện tình yêu phong nhã (amour courtois), người ta thường nói hôn nhân giết chết tình yêu. Bị quá khinh thị hay được quá trọng vọng, trở thành quá "thường nhật", người vợ không còn là một đối tượng tình dục nữa. Các nghi thức hôn lễ từ đầu vốn nhằm bảo vệ đàn ông chống lại phụ nữ; phụ nữ trở thành sở hữu của đàn ông. Nhưng tất cả những gì chúng ta chiếm đoạt được đều quay trở lại chiếm đoạt chúng ta: đối với người đàn ông, hôn nhân cũng là một sự nô dịch. Đàn ông bị rơi vào cái bẫy do thiên nhiên giăng ra: vì ham muốn một cô gái tươi mát, "con đực" phải suốt đời nuôi một "nạ dòng" mập ú, một bà già héo hon. Cái bảo vật tưởng để tô điểm cuộc sống của anh ta trở thành một gánh nặng đáng ghét: Xantippe[165] là một trong những típ đàn bà mà đàn ông luôn luôn nói tới với thái độ hết sức kinh tởm.

Nhưng dù người đàn bà có trẻ trung chăng nữa, thì trong hôn nhân vẫn có một sự phỉnh phờ vì trong lúc muốn xã hội hoá tình dục, hôn nhân chỉ có thể giết chết nó mà thôi. Bởi lẽ tình dục bao hàm một sự đòi hỏi của khoảnh khắc chống lại thời gian, của cá thể chống lại tập thể; nó khẳng định sự chia ly chống lại sự giao tiếp; nó thù nghịch với mọi thể lệ, quy tắc; nó chứa

https://thuviensach.vn

đựng một nguyên lý thù nghịch với xã hội. Không bao giờ tập tục chịu uốn mình theo các thể chế và luật pháp: bao giờ tình yêu cũng được khẳng định chống lại chúng.

Dưới gương mặt nhục cảm, ở Hy Lạp và La Mã, tình yêu dành cho các chàng trai hay các danh kỹ; vừa nhục thể vừa thuần khiết, tình yêu phong nhã bao giờ cũng dành cho vợ một người khác. Tristan[166] là bản sử thi về ngoại tình. Thời kỳ tạo lập trở lại, xung quanh 1900, huyền thoại về phụ nữ, là thời kỳ ngoại tình trở thành đề tài của toàn bộ nền văn học. Một số nhà văn, như Bernstein[167] cố đưa lại vào hôn nhân tình dục và tình yêu để bảo vệ lần cuối cùng các thể chế tư sản. Nhưng chân lý được thể hiện rõ hơn trong Người tình của Porto Riche[168], chứng minh hai thứ giá trị ấy không thể hoà hợp với nhau. Ngoại tình chỉ có thể biến đi với bản thân hôn nhân. Vì có thể nói mục đích của hôn nhân là làm cho đàn ông miễn dịch (immuniser) chống lại vợ mình; nhưng đối với anh ta, những người đàn bà khác vẫn có sức cuốn hút đến choáng ngợp; anh ta sẽ quay về phía họ. Phụ nữ biến mình thành những người đồng loã. Vì họ phản kháng một trật tự muốn tước đoạt hết mọi vũ khí của họ.

Muốn giành giật người phụ nữ của Tạo hoá, muốn làm cho họ trở thành nô lệ của đàn ông bằng những điển lễ và khế ước, người ta nâng họ lên phẩm giá một con người, người ta ban phát tự do cho họ. Nhưng chính tự do là cái thoát khỏi mọi sự nô dịch; và nếu dành tự do cho một con người vốn tiềm ẩn những thế lực hắc ám, thì nó trở nên nguy hiểm. Nó càng nguy hiểm hơn khi người đàn ông dừng lại ở những biện pháp nửa vời, chấp nhận phụ nữ vào trong thế giới đàn ông bằng cách biến họ thành người ở và tước đoạt sự siêu nghiệm của họ. Thứ tự do người ta ban phát cho họ chỉ có tác dụng tiêu cực, và bị họ ra sức khước từ. Phụ nữ chỉ trở nên tự do trong khi trở nên người bị cầm tù; họ khước từ cái đặc quyền ấy của con người để tìm thấy lại sức mạnh khách thể tự nhiên của mình. Ban ngày, họ đóng một cách xảo trá vai trò người đầy tớ ngoan ngoãn, nhưng ban đêm biến thành con mèo cái, thành con nai, rúc vào cái vỏ bọc ngư nữ hoặc cưỡi lên một cây chổi, phi tới những cuộc nhảy múa ma quái. Thỉnh thoảng họ giở trò

https://thuviensach.vn

ma thuật ban đêm đối với chính ông chồng; nhưng khôn ngoan hơn khi giấu kín những sự thay đổi hình dạng và chọn những kẻ xa lạ làm con mồi: Và thế là mở ra con đường phản bội: đó là gương mặt cụ thể duy nhất của quyền tự do của họ. Họ phản bội ngoài cả chính dục vọng, tư tưởng, ý thức của mình. Dù họ bị nhốt trong khuê phòng, bị che mặt sau tấm mạng, người ta vẫn không thể tin chắc là họ không khêu gọi dục vọng: khêu gợi dục vọng cho một người xa lạ, là đã phạm thiếu sót đối với chồng, đối với xã hội.

Đàn ông không hoàn toàn hiến dâng mình cho điều thiện do mình vun đắp và mình muốn áp đặt; và vẫn giữ những mối quan hệ xấu xa với cái Ác. Nhưng hễ ở đâu cái Ác dám lộ mặt ra một cách dại dột là bị họ tuyên chiến chống lại. Trong cảnh mịt mùng của đêm tối, họ mời mọc người vợ "phạm tội". Nhưng giữa ban ngày ban mặt, họ phủ nhận trọng tội và người đàn bà phạm tội. Và "phạm trọng tội" trong màn bí ẩn trên giường ngủ, phụ nữ càng vì vậy mà say sưa ca ngợi đức hạnh một cách công khai. Trong xã hội nguyên thủy, cơ quan sinh dục của đàn ông mang tính thế tục, còn của phụ nữ thì mang những chức năng tôn giáo và ma thuật. Cũng giống như vậy, trong những xã hội hiện đại hơn, tội lỗi của đàn ông chỉ là một chút lầm lạc không có gì nghiêm trọng; người ta thường xem xét nó với thái độ khoan dung. Dù có bất tuân luật lệ của cộng đồng, người đàn ông vẫn tiếp tục thuộc về cộng đồng; hắn chỉ là "đứa con quá trời" không uy hiếp sâu xa trật tự tập thể.

Trái lại, nếu thoát ra khỏi xã hội, thì phụ nữ quay trở về với Thiên nhiên và quỷ dữ, khuấy động lên trong lòng tập thể những lực lượng tàn ác và không thể kiểm soát nổi. Đòn trừng phạt đối với một hành vi phóng đãng bao giờ cũng gắn liền với nỗi sợ hãi. Nếu không buộc được vợ giữ trọn đức hạnh, thì người chồng cũng phải chịu lỗi. Đối với xã hội, nỗi bất hạnh của anh ta là một vết ô nhục. Có những nền văn minh tàn khốc tới mức chồng phải giết chết người vợ phạm tội để khỏi bị liên đới trách nhiệm về tội phạm. Trong những nền văn minh khác, người ta trừng phạt người chồng "dễ dãi" bằng những lời la ó, hoặc diễu anh ta trần truồng trên lưng một con lừa. Và cộng đồng nhận trách nhiệm trừng phạt người vợ phạm tội thay

https://thuviensach.vn

chồng: vì người này xúc phạm, không phải chỉ một mình anh ta, mà là toàn thể cộng đồng.

Những tập tục này từng tồn tại hết sức khắc nghiệt ở nước Tây Ban Nha mê tín, huyền bí và nhục cảm ngày trước. Nhiều nhà văn từng lấy chúng làm đề tài cho vô số vở kịch. Trong Ngôi nhà Bernarda của Lorca[169] những người đàn bà bẻm mép trong làng muốn trừng phạt cô gái bị quyến rũ bằng cách đốt cháy với than hồng "cái nơi phạm tội của cô ta". Trong những lời nói Thần thánh của Valle Inclan[170], người đàn bà ngoại tình được miêu tả như một mụ phù thuỷ khiêu vũ với quỷ dữ. Sau khi tội lỗi bị phát hiện, cả làng tập trung lại để xé nát quần áo và nhấn chìm cô gái xuống sông.

Nhiều truyền thuyết kể lại rằng người ta lột trần người đàn bà phạm tội; rồi ném đá vào họ như đã nói tới trong kinh Phúc âm; họ bị chôn sống, bị nhấn chìm xuống nước, bị thiêu cháy. Ý nghĩa của những nhục hình này, là ở chỗ người ta "trả" người phạm tội lại cho Thiên nhiên sau khi tước bỏ của họ phẩm giá về mặt xã hội; qua tội lỗi, họ đã làm bùng lên những luồng xú khí của thiên nhiên. Sự chuộc tội được thực hiện trong một không khí say sưa, cuồng nhiệt với những người phụ nữ trần truồng đánh đập và giết chết kẻ phạm tội.

Những hành vi man rợ này mất dần cùng với mê tín và sợ hãi. Khi đã có tự do, phụ nữ không có số phận nào khác số phận mình tự tạo ra cho mình một cách tự do. Lúc đó, quan hệ giữa hai giới trở thành quan hệ đấu tranh. Trở thành người đồng loại của đàn ông, phụ nữ cũng xuất hiện đáng sợ như thời kỳ họ từng là Thiên nhiên xa lạ đối với anh ta. Người đàn bà tận tụy, kiên nhẫn, có chức năng nuôi dưỡng, giờ đây trở thành một con thú ham hố và thích cấu xé. Người ác phụ cũng cắm rễ vào trong đất, trong cuộc sống; nhưng đất là một cái hố; và cuộc sống, một cuộc chiến đấu không thương tiếc: thay thế cho huyền thoại về con ong cần mẫn, con gà mái nuôi con, là một huyền thoại về con côn trùng, con bọ ngựa, con nhện cái. Phụ nữ không còn là người mẹ cho con bú, mà là kẻ ăn sống con đực; cái noãn không còn là kho lúa để sinh sôi nảy nở, mà là một cái bẫy bằng một thứ chất bất động nhấn chìm con tinh trùng bị thiến hoạn; cái tử cung, cái động

https://thuviensach.vn

ấm áp, yên tĩnh và vững chãi, trở thành con bạch tuộc với chiếc vòi hút, cái thân cây ăn thịt, cái vực thẳm tăm tối; một con rắn ở trong đó và hút cạn không biết no sức lực của con đực. Một phép biện chứng tương tự biến đối tượng tình dục thành một mụ phù thuỷ nanh nọc, người đầy tớ gái thành một kẻ phản bội, Cendrillon thành một con tinh ăn thịt người và biến mọi phụ nữ thành kẻ thù: đó là cái giá đàn ông phải trả vì đã tự xem mình một cách ác ý là người chủ yếu duy nhất.

Trong suốt cuộc "tranh luận về phụ nữ" từ thời Trung đại đến ngày nay, một số đàn ông chỉ muốn nghĩ tới người phụ nữ thánh thiện mình hằng mong ước; một số khác thì cho là chỉ có đàn bà đáng nguyền rủa làm tan vỡ ước mơ của họ. Nhưng thực ra, sở dĩ đàn ông có thể tìm thấy tất cả ở đàn bà, là vì người nữ đại diện bằng xương bằng thịt và một cách sống động tất cả các giá trị và phản giá trị làm cho cuộc sống có ý nghĩa. Cái Thiện và cái Ác đối lập nhau, rất rõ rệt, dưới những đường nét của người Mẹ tận tụy và người Tình xảo trá. Trong một vở ballad ngày trước, một chàng Kỵ sĩ trẻ đến chết trên tay bà mẹ sau khi bị người tình đầu độc. Người mẹ, vị hôn thê chung thủy, người vợ kiên trinh sẵn sàng băng bó những vết thương lòng của người đàn ông do những người đàn bà yêu quái gây nên. Giữa hai thái cực ấy, có vô số gương mặt nhập nhằng; đáng thương và đáng ghét; tội lỗi và tuẫn nạn, thiên thần và ma quái.

Tìm hiểu vì sao một cá nhân gắn bó một cách đặc biệt với phương diện này hơn phương diện kia của Huyền thoại vốn có vô số gương mặt là công việc của tâm lý học và đặc biệt là của phân tâm học. Nhưng mọi mặc cảm, ám ảnh, rối loạn tâm thần, đều có dính dáng tới huyền thoại này.

Chúng ta biết khá rõ vị trí quan trọng của tình dục, và do đó, thông thường là của phụ nữ trong những hành vi bệnh lý hay bình thường. Có khi những đối tượng khác cũng có thể được nữ hoá, và trong đồng tính luyến ái, sự phân biệt nam nữ vẫn được duy trì. Nhưng thông thường người Đàn bà được tìm kiếm ở chính những người phụ nữ. Chính qua người đó, qua những gì tốt nhất và xấu nhất ở họ mà đàn ông tập làm quen với thói xấu và tính tốt, ham muốn và khước từ, khiêm nhường và độc đoán, tập làm quen với chính bản thân mình. Có cả một thế giới ý nghĩa chỉ tồn tại qua người

https://thuviensach.vn

phụ nữ. Phụ nữ là chất liệu hành động và tình cảm của đàn ông, là hiện thân của tất cả các giá trị đòi hỏi sự tự do của đàn ông. Chúng ta hiểu vì sao đàn ông không khước từ một giấc mơ bao trùm tất cả các giấc mơ của họ.

Bởi vậy, phụ nữ có hai gương mặt làm người ta thất vọng: họ là tất cả những gì đàn ông mong muốn và tất cả những gì đàn ông không đạt tới. Phụ nữ là người trung gian khôn ngoan giữa tạo hoá nhân từ và đàn ông; là sức cám dỗ của tạo hoá ngang ngược chống lại mọi đạo lý. Từ cái thiện đến cái ác, phụ nữ là hiện thân bằng xương bằng thịt của mọi giá trị tinh thần và những gì ngược lại; là chất liệu hành động và những gì cản trở hành động; là ảnh hưởng của đàn ông đối với thế giới và là sự thất bại của đàn ông; là cội nguồn mọi suy nghĩ của đàn ông về cuộc sống của mình và về mọi biểu hiện của cuộc sống ấy; nhưng ra sức làm cho đàn ông tự xa rời bản thân mình, làm anh ta chìm ngập trong im lặng và trong cái chết. Phụ nữ là người đầy tớ, người bạn đời của đàn ông; anh ta cũng mong họ là công chúng và là quan toà của mình; nhưng bị họ phủ nhận với thái độ thờ ơ, thậm chí với những lời chế giễu và tiếng cười. Đàn ông phản chiếu lên người phụ nữ những gì mình ham muốn và những gì mình khiếp hãi, những gì mình yêu và những gì mình ghét. Và chúng ta không thể nói gì hết về tình hình ấy vì đàn ông tự tìm kiếm mình trọn vẹn ở người đàn bà vì người đàn bà là Tất cả. Chỉ có điều họ là tất cả trong thế giới của cái không chủ yếu; là tất cả người Khác. Và, với tư cách người khác, phụ nữ cũng khác chính bản thân mình, khác những gì người ta chờ đợi ở họ. Là tất cả, phụ nữ không bao giờ là cái mà đúng ra họ phải là chính cái đó; họ là nỗi niềm thất vọng về cuộc sống vốn không bao giờ đạt tới và cũng không bao giờ dung hoà được với toàn thể nhân loại.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 10

Huyền thoại về phụ nữ giữ một vai trò rất lớn trong văn học. Nhưng nó có tầm quan trọng ra sao trong cuộc sống thường nhật? Trong chừng mực nào nó ảnh hưởng tới tập tục và hành vi cá nhân? Muốn giải đáp câu hói này, cần xác định những mối quan hệ giữa huyền thoại và hiện thực.

Có nhiều loại huyền thoại. Huyền thoại về phụ nữ là một huyền thoại tĩnh: nó đề cao việc "chia cắt" nhân loại thành hai loại cá thể vốn là một phương diện bất di bất dịch của thân phận con người. Nó phản chiếu vào một bầu trời, theo kiểu học thuyết Platon, một hiện thực nắm bắt được trong thể nghiệm hoặc được quan niệm từ thể nghiệm. Nó đem một khái niệm siêu nghiệm, vĩnh hằng, bất biến, tất yếu thay thế cho sự kiện, giá trị, ý nghĩa ý thức, quy luật thực nghiệm. Khái niệm này thoát khỏi mọi sự phản bác vì nằm ngoài cái người ta suy tưởng (le donné); nó mang một chân lý tuyệt đối. Tư duy huyền thoại đem phạm trù Nữ tính Vĩnh hằng đơn nhất và cố định thay thế cho cuộc sống phân tán, ngẫu hứng và đa dạng của những người phụ nữ. Nếu định nghĩa người ta đưa ra về phụ nữ bị những người đàn bà bằng xương bằng thịt phản đối thì chính vì những người này sai lầm; người ta không tuyên bố Nữ tính là một thực thể, mà chỉ tuyên bố phụ nữ không có nữ tính. Những sự cải chính của kinh nghiệm không thể làm gì chống lại huyền thoại. Nhưng bằng một cách nào đó, huyền thoại bắt nguồn từ kinh nghiệm. Quả là đàn bà khác đàn ông, và tính chất khác ấy được thể nghiệm trong dục vọng, trong sự ôm ấp và tình yêu; nhưng quan hệ thực sự thì mang tính tương hỗ, và với tư cách ấy, sản sinh ra những tấn bi kịch đích thực: trải qua tình dục, tình yêu, tình bạn xen lẫn thất vọng, hận thù, đối địch, nó là cuộc đấu tranh giữa các ý thức mỗi ý thức đều muốn mình là chủ yếu; nó là sự thừa nhận những quyền tự do khẳng định lẫn nhau; nó là sự chuyển dịch vô tận từ ác cảm sang đồng loã. Đặt vấn đề Phụ nữ, tức là đặt vấn đề người Khác tuyệt đối, không có quan hệ tương hỗ, không thừa nhận mình là một chủ thể, một người đồng loại.

https://thuviensach.vn

Trong hiện thực cụ thể, phụ nữ tự biểu thị mình dưới những dáng vẻ khác nhau; nhưng mỗi một huyền thoại được xây dựng lên về phụ nữ đều muốn thâu tóm họ trọn vẹn, đều muốn mình là độc nhất: hệ lụy là có nhiều huyền thoại chống đối nhau, và đàn ông vẫn mơ màng trước những sự bất nhất kỳ lạ về khái niệm Nữ tính. Vì mọi người phụ nữ đều nằm trong nhiều hình mẫu, và mỗi hình mẫu đều muốn mình là chân lý duy nhất, nên trước người bạn đời của mình, đàn ông lại rơi vào sự kinh ngạc xưa kia của trường phái nguỵ biện, không hiểu vì sao người ta lại có thể vừa màu nâu vừa màu hung. Hiện tượng chuyển sang cái tuyệt đối đã được thể hiện trong các biểu tượng xã hội: quan hệ xã hội dễ cố định thành giai cấp, các chức năng thành loại hình, giống như trong tâm lý trẻ em, các mối quan hệ cố định thành sự vật. Chẳng hạn, bên cạnh những cá thể giữ và chuyển giao tài sản, xã hội gia trưởng, vì tập trung vào việc giữ gìn di sản, tất yếu bao hàm sự tồn tại những người đàn ông và những người đàn bà tước đoạt những tài sản ấy của những người chủ sở hữu và cho lưu hành chúng: đàn ông, những kẻ phiêu lưu, lừa đảo, trộm cắp, đầu cơ thường bị tập thể phủ nhận; đàn bà, trong lúc sử dụng sức cuốn hút tình dục của mình, có khả năng mời các chàng trai và thậm chí cả những ông chủ gia đình tiêu tán di sản của họ mà vẫn không phạm pháp; chiếm đoạt tài sản hay của thừa kế của họ. Vì đó là một vai trò tai hại, nên những người phụ nữ đảm nhiệm vai trò ấy bị người ta gọi là “ác phụ”. Trên thực tế, ngược lại, họ có thể xuất hiện trong một gia đình khác gia đình người cha, người anh trai, người chồng, người tình như một vị thần bản mệnh. Có danh kỹ “trấn lột” những tay tài phiệt giàu có, được các họa sĩ, văn sĩ coi là Mạnh thường quân. Tính nhập nhằng của nhân vật Aspasie[171], của bà de Pompadoux[172] vẫn có thể là hiện tượng dễ hiểu trong một kinh nghiệm cụ thể.

Vì các biểu tượng tập thể, và trong đó các loại hình xã hội thường được xác định theo từng cặp đôi từ ngữ đối lập nhau nên tính lưỡng trị hình như là một thuộc tính chân thật của Nữ tính Vĩnh hằng. Đối lập với người mẹ thánh thiện là mụ dì ghẻ tàn ác; với nàng trinh nữ trong sạch tựa thiên thần là cô gái đồi bại: vì vậy, người ta nói khi thì Mẹ có nghĩa là cuộc sống, khi

https://thuviensach.vn

thì Mẹ có nghĩa là cái chết; và cô trinh nữ khi là một tinh thần thuần khiết, khi là một xác thịt hiến dâng cho quỷ dữ.

Dĩ nhiên không phải hiện thực xui khiến xã hội hay cá nhân lựa chọn giữa hai nguyên lý thống nhất đối lập nhau: ở mỗi thời đại, trong mỗi trường hợp, xã hội và cá nhân quyết định theo nhu cầu của mình. Thông thường họ đưa vào trong huyền thoại mình sử dụng những thể chế và giá trị mình thiết tha. Chẳng hạn, chủ nghĩa gia trưởng vốn đòi hỏi sự có mặt của phụ nữ trong gia đình thì xác định phụ nữ với tư cách tình cảm, tính bên trong (intériorité), tính nội tại (immanence). Thực ra, mọi sinh linh đều vừa là nội tại vừa là siêu nghiệm. Khi người ta không đề ra mục đích cho họ, hoặc ngăn cản không cho họ đạt tới một mục đích nào hết, hoặc nữa tước đoạt sự thắng lợi của họ, thì sự siêu nghiệm của con người rơi một cách vô ích xuống quá khứ, nghĩa là rơi trở lại vào sự nội tại. Đó là số phận dành cho phụ nữ trong chế độ gia trưởng; nhưng tuyệt nhiên đó không phải là mong muốn của họ cũng như chế độ nô lệ không hề là mong muốn của người nô lệ. Chúng ta thấy rõ quá trình phát triển của huyền thoại này ở Auguste Comte[173]. Đồng hoá Phụ nữ với Chủ nghĩa Vị tha, là đảm bảo quyền tuyệt đối của đàn ông đối với sự tận tụy của phụ nữ, là áp đặt cho phụ nữ một nghĩa vụ tuyệt đối.

Không nên lẫn lộn huyền thoại với việc nắm bắt một ý nghĩa: ý nghĩa thì gắn liền với đối tượng, và được phát hiện ra đối với ý thức trong một kinh nghiệm sống. Còn huyền thoại là một Khái niệm siêu nghiệm thoát ra ngoài mọi nhận thức. Miêu tả quan điểm của mình về cơ quan sinh dục phụ nữ trong Thời đại đàn ông, Michel Leiris[174] nêu lên những ý nghĩa, chứ không dựng lên một huyền thoại nào hết. Thái độ kinh ngạc trước thân thể người đàn bà, sự kinh tởm đối với kinh nguyệt là những sự nắm bắt một hiện thực cụ thể. Không hề có gì là huyền thoại trong kinh nghiệm khám phá ra những tính chất khêu gợi của thịt da đàn bà, và người ta không bước sang địa hạt huyền thoại khi tìm cách diễn tả những tính chất ấy bằng cách so sánh với những cánh hoa hay những viên sỏi. Nhưng bảo phụ nữ là Thịt da, bảo Thịt da là Đêm tối và Chết chóc, hoặc Phụ nữ là vẻ đẹp rực rỡ của vũ

https://thuviensach.vn

trụ, tức là rời bỏ chân lý trên trái đất này và bay bổng lên một bầu trời trống rỗng. Vì đàn ông cũng là thịt da đối với người đàn bà; và đàn bà không phải là cái gì khác một đối tượng nhục dục; và xác thịt có những ý nghĩa đặc biệt riêng đối với mỗi người và trong mỗi một kinh nghiệm. Và cũng sẽ hoàn toàn đúng khi nói đàn bà cũng như đàn ông là một con người cắm rễ trong thiên nhiên; đàn bà bị lệ thuộc vào loài nhiều hơn đàn ông, thú tính biểu hiện rõ rệt hơn. Nhưng ở đàn bà cũng như ở đàn ông, mọi cái người ta suy tưởng đều được cuộc sống đảm nhận, và đàn bà cũng thuộc loài người. Đồng hoá họ với Tự nhiên chỉ là một thành kiến.

Ít có huyền thoại có lợi cho đẳng cấp thống trị hơn huyền thoại về phụ nữ: nó biện minh cho tất cả các đặc quyền của đẳng cấp này và thậm chí cho phép lạm dụng những đặc quyền ấy. Đàn ông không phải quan tâm giảm nhẹ những nỗi đau và những gánh nặng vốn về mặt sinh lý học là phần riêng của phụ nữ vì đó là những thứ do "Tạo vật mong muốn". Họ viện cớ ấy để còn làm tăng thêm nỗi khốn khổ của thân phận người phụ nữ, chẳng hạn phủ nhận mọi quyền hưởng nhục cảm của họ và buộc họ lao động như một con vật kéo xe. Trong Sinh lý học về Hôn nhân, Balzac viết:

"Chớ mảy may quan tâm tới những tiếng rên rỉ, tiếng kêu la và nỗi đau của họ. Tạo hoá sinh ra họ là để cho chúng ta sử dụng, và để gánh chịu tất cả: con cái, phiền muộn, đòn roi và hình phạt của đàn ông. Chớ tự mình lên án mình là tàn bạo. Trong tất cả luật lệ của những quốc gia là văn minh, đàn ông đã soạn thảo những đạo luật quy định số phận của phụ nữ dưới tiêu đề đẫm máu này: Vae victis! Hãy dành tai hoạ cho kẻ yếu!"

Trong tất cả các huyền thoại trên đây, không có huyền thoại nào ăn sâu vào trái tim đàn ông hơn huyền thoại về "bí ẩn" của người phụ nữ. Và trước hết, nó cho phép dễ dàng giải thích tất cả những gì tưởng chừng không thể giải thích nổi. Không "hiểu" một người đàn bà, đàn ông cảm thấy sung sướng khi đem một sự phản kháng khách quan thay thế cho một thiếu sót chủ quan. Đáng lẽ thừa nhận sự dốt nát của mình, anh ta thừa nhận bên ngoài mình sự có mặt một điều bí ẩn: đó là một lối lập luận phỉnh nịnh cả sự lười nhác lẫn thói khoe khoang. Bằng cách đó, một con tim say đắm tránh cho mình nhiều nỗi thất vọng: nếu hành vi của người yêu có khác

https://thuviensach.vn

thường và lời lẽ ngốc nghếch, thì điều bí ấn được dùng để cáo lỗi. Cuối cùng, nhờ màn bí ẩn, người ta duy trì mối quan hệ tiêu cực mà Kierkegaard cho là nghìn lần thích thú hơn một sự sở hữu tích cực. Trước một điều bí ẩn sống động, người đàn ông vẫn cô đơn: cô đơn với những ước mơ, hy vọng, sợ hãi, tình yêu, thói phô trương của mình. Đối với nhiều người, cái trò chơi chủ quan có thể đi từ tật xấu đến trạng thái ngây ngất thần bí này, là một kinh nghiệm hấp dẫn hơn một mối quan hệ đích thực với một con người. Một ảo ảnh bổ ích như vậy dựa trên những cơ sở nào?

Dĩ nhiên, về một mặt nào đó, phụ nữ là bí ẩn, "bí ẩn như mọi người" - theo lời Maeterlinck[175]. Mỗi người chỉ là chủ thể đối với mình; mỗi người chỉ có thể nắm được một mình mình trong sự nội tại của mình, và theo quan điểm này, người khác bao giờ cũng là điều bí ẩn. Đối với đàn ông, tính mờ đục của cái đối với mình (poursoi) bao giờ cũng rõ rệt hơn so với ở người khác, tức là người đàn bà. Họ không thể thâm nhập kinh nghiệm đặc biệt của người đó bằng bất cứ tác dụng đồng cảm nào: họ buộc phải không biết đến khoái lạc hứng dục của phụ nữ, những nỗi khó chịu của kinh nguyệt, những đau đớn của sinh đẻ. Thực ra, màn bí ẩn này có một số mối quan hệ tương hỗ: với tư cách người khác, và là người khác thuộc nam giới, trong lòng mọi người đàn ông cũng đều có một sự hiện diện khép kín tự thân, và đàn bà không thể nắm bắt được. Đàn bà không biết hiện tượng hứng dục của đàn ông ra sao. Nhưng theo quy luật phổ quát chúng ta đã quan sát ở phần trên, những phạm trù qua đó đàn ông tư duy về thế giới đều, theo quan điểm của họ, được xác lập *với tư cách những phạm trù tuyệt đối:* ở đây cũng như ở mọi nơi khác, họ không biết tới quan hệ tương hỗ. Là bí ẩn đối với đàn ông, người đàn bà được xem xét với tư cách một điều bí ẩn tự thân.

Nói đúng ra, vị trí của phụ nữ đặt họ một cách đặc biệt vào thế được xem xét dưới gương mặt ấy. Số phận sinh lý học của họ rất phức tạp. Bản thân họ chịu đựng số phận này như một câu truyện xa lạ: đối với họ, thân thể của mình không phải là một biểu hiện rõ rệt của bản thân mình. Họ cảm thấy mình tự đánh mất mình trong đó. Ở mọi con người, sợi dây nối liền

https://thuviensach.vn

đời sống sinh lý với đời sống vật chất là câu đố khó giải đáp nhất về thân phận con người; và ở người phụ nữ, nó được đặt ra một cách rắc rối hơn cả.

Nhưng cái mà người ta gọi là bí ẩn, không phải là sự cô đơn chủ quan của ý thức, cũng không phải là bí mật của cuộc sống hữu cơ. Từ "bí ẩn" có ý nghĩa đích thực của nó ở cấp độ giao tiếp: nó không đơn thuần là sự im lặng, là đêm tối, là sự vắng mặt. Nó bao hàm một sự có mặt e ấp không sao thể hiện ra ngoài được. Bảo rằng phụ nữ là một điều bí ẩn, không có nghĩa là họ im lặng, mà là ngôn ngữ của họ không được người ta nghe. Họ có mặt ở kia, nhưng bị che giấu sau những tấm mạng. Họ tồn tại phía bên kia những sự xuất hiện mơ hồ. Họ là ai? một thiên thần, một con quỷ dữ, một người được thần cảm (inspirée), một kẻ đóng kịch? Người ta giả định, hoặc có những câu giải đáp cho những câu hỏi ấy nhưng không thể tìm ra, hoặc không một câu giải đáp nào là thỏa đáng vì ở người phụ nữ tồn tại một sự nhập nhằng cơ bản: họ không thể tự xác định trong lòng mình cho chính bản thân mình.

Sự thật là phụ nữ có thể rất lúng túng quyết định mình là ai. Câu hỏi không bao hàm lời giải đáp; nhưng không phải vì chân lý "lấp lánh" nên không thể nắm bắt được: ấy là vì trong lĩnh vực này, không có chân lý. Một con người không là gì khác ngoài điều mình làm; cái có thể, không vượt qua cái có thực, cái bản chất không đi trước cái tồn tại; trong tính chủ quan đơn thuần của mình, con người không là gì hết. Con người ấy được đánh giá qua hành vi của mình. Về một người nữ công dân, người ta có thể nói người đó là một lao động tốt hay xấu; về một nữ diễn viên, là người có hay không có tài năng. Nhưng nếu xem xét một người phụ nữ trong sự hiện diện nội tại của họ, thì người ta tuyệt đối không thể nói gì hết về họ: họ vượt ra ngoài mọi sự đánh giá. Thế nhưng trong các quan hệ yêu đương hay quan hệ vợ chồng, trong mọi quan hệ trong đó phụ nữ là người chịu thuần phục, người ta lại nắm bắt người khác trong sự nội tại của họ. Điều đáng chú ý là người bạn gái, người đồng nghiệp, người cùng làm ăn nhưng là nữ, đều không có gì là bí ẩn. Trái lại, nếu người chịu thuần phục là nam giới, nếu một chàng trai, chẳng hạn, xuất hiện như là đối tượng không chủ yếu trước một người đàn ông hay một người đàn bà lớn tuổi hơn, giàu có hơn

https://thuviensach.vn

anh ta, thì anh ta cũng bị bao bọc trong màn bí ẩn. Và tình hình này cho ta thấy một cơ sở hạ tầng của màn bí ẩn thuộc lĩnh vực kinh tế về người phụ nữ. Và tình cảm cũng không là gì hết.

Gide viết:

"Trong địa hạt tình cảm, cái thực không phân biệt với cái hư. Và nếu chỉ cần tưởng tượng mình yêu là người ta đâm yêu, thì khi đang yêu, chỉ cần tự bảo mình là mình tưởng tượng mình yêu, là ngay lập tức, mình yêu bớt đi chút ít..."

Giữa cái hư và cái thực, chỉ có thể phân biệt qua hành vi. Đàn ông giữ trên thế giới này một vị trí được ưu đãi, nên họ có khả năng biểu thị một cách chủ động tình yêu; thông thường "bao" hay ít nhất giúp đỡ người phụ nữ. Bằng cách kết hôn, họ mang lại cho phụ nữ một vị trí trong xã hội, tặng người ta quà biếu. Địa vị kinh tế và xã hội độc lập cho phép đàn ông có sáng kiến và sáng chế; xa cách bà de Villeparisis[176], ông de Norpois[177] làm những cuộc hành trình hai mươi bốn tiếng để tới gặp. Thông thường, ông ta bận rộn, còn bà thì rỗi rãi: những ngày giờ sống bên cạnh bà, ông là người cho; còn bà là người nhận: một cách thú vị, một cách say mê hay chỉ là để giải khuây? Bà chấp nhận những cử chỉ tốt đẹp ấy vì tình yêu hay vì vụ lợi? Bà yêu chồng hay thích hôn nhân"? Dĩ nhiên, bản thân những bằng chứng của người đàn ông là nhập nhằng: sự cho tặng này hay cho tặng kia là do tình yêu hay do lòng trắc ẩn? Nhưng thông thường đàn bà tìm thấy trong quan hệ với đàn ông nhiều lợi ích, còn quan hệ với đàn bà chỉ có lợi cho đàn ông trong chừng mực họ yêu người ta. Vì vậy, theo toàn bộ thái độ của đàn ông, hầu như có thể đánh giá mức độ gắn bó của họ. Còn phụ nữ thì không có cách nào thăm dò bản thân trái tim mình; và tuỳ theo khí chất từng người, có những quan điểm khác nhau đối với tình cảm của mình, và chừng nào họ còn thụ động về mặt tình cảm thì không một cách lý giải nào là xác đáng cả.

Trong những trường hợp khá hiếm hoi phụ nữ có đặc quyền kinh tế và xã hội, thì điều bí ẩn bị đảo ngược: tình hình này chứng tỏ rõ ràng bí ẩn gắn liền, không phải với giới nam hay nữ, mà là với một tình hình cụ thể. Đối

https://thuviensach.vn

với số đông phụ nữ, con đường siêu nghiệm bị ngăn cản: vì họ không làm gì hết, nên cũng không làm gì để trở thành như thế này hay như thế khác; họ không ngớt tự hỏi mình họ có thể trở nên thế nào, do đó đi tới chỗ tự hỏi mình là gì. Đó là một câu hỏi vô ích: người đàn ông không thể khám phá ra cái bản chất bí ẩn ấy, chỉ là vì nó không tồn tại. Bị giữ ở ngoài lề xã hội, người phụ nữ không thể tự xác định mình một cách khách quan qua xã hội này, và cái màn bí ẩn về phụ nữ chỉ bao trùm một khoảng không trống rỗng.

Vả lại, tình hình thường xảy ra là, cũng như mọi người bị áp bức, phụ nữ kiên quyết che giấu gương mặt khách quan của mình. Người nô lệ, người đầy tớ, người dân bản địa, tất cả những ai phụ thuộc vào những ý muốn thất thường của một ông chủ, đều học tập cách nở trên môi nụ cười bất di bất dịch hoặc giữ một gương mặt thản nhiên khó hiểu: họ che giấu kỹ lưỡng tình cảm thật, thái độ thật của mình. Người ta cũng tập cho phụ nữ từ tuổi thành niên, nói dối với đàn ông, mưu mô, bày đặt. Họ tiếp xúc với đàn ông với những gương mặt "vay mượn"; họ khôn ngoan, xảo trá, đóng kịch.

Nhưng màn Bí ẩn về phụ nữ, theo tư duy huyền thoại, là một hiện thực sâu xa hơn. Thực ra, nó được bao hàm trực tiếp trong huyền thoại về người khác tuyệt đối. Nếu chấp nhận bản thân cái ý thức cho mình là không chủ yếu cũng là một lối chủ quan mờ tỏ, có khả năng thực hiện lối "Tôi tư duy, tức là tôi tồn tại" (Cogito)[178] thì cũng phải chấp nhận ý thức ấy, thật ra là tối thượng và quay trở về cái chủ yếu. Muốn không thể để xảy ra mối quan hệ tương hỗ nào, thì người Khác phải là một người khác đối với chính bản thân mình, và bản thân tính chủ quan của người đó phải chịu ảnh hưởng của tính khác (altérité) ấy, cái ý thức bị tha hoá ấy với tư cách ý thức, trong sự hiện diện nội tại đơn thuần của nó, hiển nhiên sẽ trở thành điều Bí ẩn; nó sẽ là điều *Bí ẩn tự nó* (en soi) vì nó có thể là điều *Bí ẩn cho nó* (pour soi). Nó sẽ là điều bí ẩn tuyệt đối.

Dĩ nhiên người ta chỉ có thể mơ màng trong bóng tối nhập nhoạng của sự hồ nghi đối với hiện thực tích cực của màn Bí ẩn; giống như một số ảo giác bấp bênh, hễ người ta tìm cách giữ chặt nó là nó tan biến. Văn học không

https://thuviensach.vn

bao giờ miêu tả được những người đàn bà "bí ẩn": họ chỉ có thể xuất hiện vào đầu một cuốn tiểu thuyết với tư cách xa lạ, khó hiểu; nhưng trừ phi cuốn truyện không bị bỏ dở, rốt cuộc họ để lộ bí mật và lúc đó là những nhân vật nhất quán. Chẳng hạn, nhân vật trong tác phẩm của Peter Cheyney[179] không ngừng kinh ngạc về những sự đổi thay bất thường của phụ nữ: không bao giờ có thể đoán nổi họ sẽ ứng xử ra sao, họ làm sai lệch mọi sự tính toán. Thực ra, hễ độc giả phát hiện ra động cơ hành vi của họ, thì họ xuất hiện như những cơ chế rất đơn giản: người này là một tên mật thám, người kia là một mụ trộm cắp. Dù bố cục truyện khéo léo tới đâu, bao giờ cũng vẫn có một chiếc thìa khoá, và không thể nào khác được, cho dù tác giả có tài năng và giàu tưởng tượng tới đâu. Bí ẩn bao giờ cũng chỉ là một ảo ảnh, hễ tìm cách tiếp cận nó là nó tiêu tan.

Bởi vậy chúng ta thấy huyền thoại chủ yếu được giải thích bằng cách người ta sử dụng nó. Huyền thoại về người phụ nữ là một sự xa xỉ. Nó chỉ có thể xuất hiện nếu người đàn ông thoát ra khỏi sự thúc bách trước mắt của nhu cầu. Quan hệ càng được thiết lập cụ thể bao nhiêu thì càng ít được lý tưởng hoá bấy nhiêu. Trong những sự ràng buộc của lao động và nghèo đói, người nông phu ở Ai Cập cổ đại, người nông dân Bédouin[180], người thợ thủ công thời Trung đại, người công nhân hiện đại, có quan hệ được xác định rất rõ rệt với người vợ nên không thể khoác cho vợ một cái vỏ bọc lành hay dữ. Chỉ có những thời kỳ mà những giai cấp có điều kiện mơ mộng mới dựng lên những bức tượng "trắng" và "đen" về nữ tính. Nhưng sự xa xỉ cũng có một phần bổ ích: mọi giấc mơ đều do quyền lợi chỉ đạo một cách khẩn thiết.

Dĩ nhiên phần lớn huyền thoại đều có gốc rễ trong thái độ bột phát của con người đối với chính cuộc sống của mình và đối với thế giới xung quanh. Nhưng vượt qua kinh nghiệm để vươn tới khái niệm siêu nghiệm, là hành vi kiên quyết của xã hội gia trưởng nhằm mục đích tự biện minh cho mình. Qua huyền thoại, xã hội ấy áp đặt cho cá nhân luật lệ và tập tục của nó một cách bóng bảy và hữu hình; và yêu cầu tập thể len lỏi vào mỗi ý thức dưới một hình thức huyền thoại. Qua vai trò trung gian của tôn giáo,

https://thuviensach.vn

truyền thống, ngôn ngữ, truyện cổ tích, ca hát, điện ảnh, huyền thoại thâm nhập vào tận những mảnh đời phụ thuộc hết sức nghiệt ngã vào những hiện thực vật chất. Mỗi một người có thể tìm thấy trong đó một sự thăng hoa những kinh nghiệm tầm thường của mình: bị một người phụ nữ mình yêu, lừa dối, người này tuyên bố cô ta là một cái tử cung điên dại; người kia ám ảnh bởi sự bất lực "đàn ông" của mình: đó là người đàn bà Bọ ngựa. Một người khác thì thích thú bên cạnh vợ: anh ta cho nàng là sự Hài hoà, sự Nghỉ ngơi, là mảnh Đất phì nhiêu.

Huyền thoại là một trong những cái bẫy khách quan giả tạo trong đó có những đầu óc vốn thận trọng vẫn dại dột lao vào. Vấn đề đặt ra một lần nữa là thay thế kinh nghiệm sống và những sự đánh giá tự do mà nó đòi hỏi, bằng một thần tượng cố định. Huyền thoại về Phụ nữ đem sự chiêm nghiệm bất di bất dịch một ảo ảnh thay thế cho một mối quan hệ đích thực với một cái hiện hữu độc lập. Laforgue[181] thốt lên:

"Ảo ảnh! Ảo ảnh! Phải giết chết chúng đi vì người ta không thể nắm bắt chúng; hoặc phải làm cho chúng yên tâm, phải báo tin cho chúng, làm cho chúng ưa thích đồ trang sức, thực sự biến chúng thành những người bạn đời bình đẳng của chúng ta, những người bạn gái thân thiết của chúng ta, những người liên kết với chúng ta trên trái đất này, cho chúng ăn mặc một cách khác, cắt tóc cho chúng, nói hết mọi sự với chúng..."

Nếu khước từ việc ngụy trang phụ nữ thành vật tượng trưng, thì người đàn ông sẽ không mất gì hết. Hoàn toàn ngược lại. Khi mang tính tập thể và được chỉ đạo, khi là những bản sao chép, thì giấc mơ hết sức nghèo nàn và đơn điệu bên cạnh hiện thực sống động: đối với người mơ màng đích thực, đối với nhà thơ, hiện thực này là một dòng suối phong phú hơn nhiều một cái siêu nhiên đã sáo mòn. Những thời đại ưu ái chân thành nhất người phụ nữ, không phải là thời kỳ phong kiến cao nhã, cũng không phải là thế kỷ XIX thanh lịch, mà là những thời đại như thế kỷ XVIII chẳng hạntrong đó đàn ông coi đàn bà là đồng loại; lúc đó, phụ nữ xuất hiện thực sự lãng mạn: chỉ cần đọc *Những mối quan hệ nguy hiểm*[182], *Đỏ và đen*[183], *Vĩnh biệt Vũ khí*[184] là thấy rõ điều đó. Các nhân vật nữ của Laclos, Stendhal, của

https://thuviensach.vn

Hemingway đều không ở trong một màn bí ẩn nào, nhưng không phải vì vậy mà kém hấp dẫn. Thừa nhận phụ nữ là một con người không phải là làm nghèo kinh nghiệm của đàn ông: kinh nghiệm này sẽ không hề mất đi tính đa dạng phong phú và sức mạnh của nó nếu nó được thừa nhận trong tính tương giao chủ thể (intersubjectivité) của nó. Khước từ huyền thoại, không phải là phá hủy mọi mối quan hệ kịch tính giữa hai giới nam, nữ, cũng không phải là phủ nhận những ý nghĩa đến một cách xác thực với người đàn ông qua hiện thực về phụ nữ; càng không phải là thủ tiêu thơ ca, tình yêu, mạo hiểm, hạnh phúc, ước mơ: mà chỉ là đòi hỏi hành vi, tình cảm, những niềm đắm say phải được xây dựng trong chân lý[185].

"Phụ nữ không còn nữa. Phụ nữ ở đâu rồi? Phụ nữ ngày nay không phải là phụ nữ". Người ta đã thấy những câu khẩu hiệu bí ẩn này có ý nghĩa gì. Đối với đàn ông và không ít đàn bà nhìn theo cái nhìn của đàn ông, không phải chỉ cần có một thân thể phụ nữ, và đảm nhận chức năng "con cái" với tư cách người tình, người mẹ, là có thể trở thành một người "phụ nữ đích thực". Qua bản năng giới tính và sinh đẻ, chủ thể có thể đòi hỏi quyền độc lập của mình, và người "phụ nữ đích thực" là người tự chấp nhận mình với tư cách người khác.

Trong thái độ của người đàn ông ngày nay có biểu hiện hai mặt làm cho phụ nữ hết sức đau xót. Họ chấp nhận trong một phạm vi rộng rãi phụ nữ là một người đồng loại, một người bình đẳng; nhưng lại tiếp tục đòi hỏi phụ nữ vẫn phải là người không chủ yếu. Đối với phụ nữ, hai số phận này không thể dung hoà với nhau: họ lưỡng lự giữa hai số phận ấy mà không thể thực sự thích ứng với số phận nào, và đó là nguồn gốc tình trạng không thăng bằng của họ. Ở đàn ông, không có sự cách bức nào giữa đời công và đời tư: càng khẳng định ảnh hưởng của mình đối với thế giới qua hành động và lao động, người đàn ông càng tỏ rõ tính nam; ở họ, giá trị con người và giá trị cuộc sống lẫn lộn làm một; còn những thành tựu độc lập của phụ nữ thì mâu thuẫn với tính nữ của họ vì người ta yêu cầu người "phụ nữ đích thực" biến mình thành khách thể, thành người khác. Rất có thể về điểm này, tính nhạy cảm, thậm chí bản năng giới tính của đàn ông có

https://thuviensach.vn

thay đổi. Một mỹ học mới ra đời. Tuy cái mốt ngực lép, hông gầy của người đàn bà đẹp trai (femmeéphèbe) chỉ tồn tại một thời gian, nhưng người ta vẫn chưa quay lại lý tưởng "mập béo" của những thế kỷ trước. Người ta đòi hỏi thân thể phụ nữ phải là "bằng xương bằng thịt", nhưng một cách kín đáo: nó phải mảnh mai, chứ không phải núc ních những mỡ. Có cơ bắp, uyển chuyển, lực lưỡng, cơ thế ấy phải thể hiện sự siêu nghiệm: người ta thích một thân thể, không phải trắng muốt như một thân cây trong lồng kính, mà là đã chịu đựng ánh nắng mặt trời, rám nắng như thân hình một người lao động. Tuy thuận lợi, trang phục của phụ nữ không làm cho họ có dáng dấp như là vô tính: trái lại, những chiếc váy ngắn làm nổi bật vẻ đẹp của đùi và cẳng chân hơn trước nhiều. Chúng ta không thể hiểu vì sao lao động lại có thể làm cho họ mất đi sức cuốn hút về mặt giới tính được.

Có điều chắc chắn là ngày nay rất khó cho phụ nữ làm tròn vừa nhiệm vụ cá nhân độc lập vừa trách nhiệm người đàn bà của mình. Đó là cội nguồn những sự vụng về, những nỗi lo âu khiến có lúc họ bị xem là "một giới không còn giới tính". Và chắc hẳn chịu một cảnh nô lệ mù quáng còn dễ chịu hơn tìm cách thoát ra khỏi cảnh ấy: người chết cũng thích ứng với đất hơn người sống. Dẫu sao, cũng không thể và không nên mong ước quay về quá khứ. Điều cần hy vọng, là về phía mình, đàn ông hoàn toàn chấp nhận tình thế đang được tạo lập. Chỉ có như thế, phụ nữ mới có thể sống không day dứt trong tình thế ấy. Và lúc đó, ước vọng của Laforgue sau đây mới trở thành hiện thực:

"Hỡi các cô gái, bao giờ các cô sẽ là những người anh em chúng tôi, những người anh em thân thiết không chút manh ý bóc lột? bao giờ chúng ta nắm tay nhau chân thành?"

Lúc đó "Mélusine[186], không còn phải chịu sức nặng của định mệnh do một mình người đàn ông phát động chống lại, Mélusine được giải thoát..." sẽ tìm thấy lại "tâm hồn con người của mình" theo lời Breton[187] Lúc đó, nàng sẽ hoàn toàn là một con người, "khi cảnh nô lệ vô tận của người phụ nữ bị đập tan, khi nàng sẽ sống cho mình và do mình, sau khi người đàn

https://thuviensach.vn

ông, cho tới lúc này thật đáng khiếp hãi, trả lại tự do cho nàng”, như Rimbaud[188] viết trong một bức thư gửi bạn.

https://thuviensach.vn

PHẦN BỐN: QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 11

TUỔI THƠ

Người ta không phải sinh ra là phụ nữ: người ta trở thành phụ nữ. Không một số phận sinh học, tâm lý, kinh tế nào xác định gương mặt phụ nữ trong lòng xã hội. Chính toàn bộ nền văn minh tạo nên cái sản phẩm trung gian giữa người đàn ông và chàng trai bị thiến hoạn, và được người ta cho là mang nữ tính chỉ có vai trò trung gian của người khác mới có thể tạo lập một cá thể như một người khác. Với tư cách tồn tại cho mình, trẻ thơ không thể tự nắm bắt mình trong sự phân hoá về mặt giới tính.

Ở con trai cũng như con gái, lúc đầu, thân thể là sự phát tán một trạng thái chủ quan, là công cụ thực hiện việc nắm bắt thế giới: chúng nắm bắt vũ trụ bằng mắt, bằng tay, chứ không phải bằng cơ quan sinh dục. Bi kịch về sự ra đời, về giai đoạn cai sữa diễn ra cũng theo một cách giống nhau ở trẻ sơ sinh thuộc cả hai giới. Chúng có hứng thú và niềm vui giống nhau. Bú mẹ lúc đầu là nguồn gốc những cảm giác thú vị nhất của chúng. Sau đó chúng trải qua một giai đoạn hậu môn (phase anale): trong giai đoạn này, chúng hết sức thoải mái về chức năng bài tiết vốn giống nhau ở cả hai giới. Quá trình phát triển cơ quan sinh dục của chúng cũng giống nhau. Chúng xem xét thân thể của mình với một thái độ tò mò và thờ ơ giống nhau; có niềm khoái cảm mơ hồ giống nhau đối với âm vật hay dương vật của chúng. Chừng nào xúc cảm của chúng được khách quan hoá, thì xúc cảm này quay về phía người mẹ: thịt da phụ nữ êm ái, mịn màng, đàn hồi kích thích tình dục, và dục vọng này là dễ hiểu. Bé gái cũng như bé trai hôn, mân mê, mơn trớn mẹ một cách "gây gổ" (agressif); chúng có thái độ ganh tỵ giống nhau nếu ra đời một đứa trẻ mới; thể hiện thái độ ấy bằng giận dữ, hờn dỗi, rối loạn tiểu tiện; sử dụng những lối chiều chuộng giống nhau để lấy lòng người lớn.

https://thuviensach.vn

Cho tới tuổi mười hai, bé gái cũng khoẻ mạnh như các anh em trai, thể hiện những năng lực trí tuệ giống nhau. Không một lĩnh vực nào nó bị cấm ganh đua với chúng. Nếu trước tuổi dậy thì nhiều, và thỉnh thoảng từ buổi ấu thơ, bé gái tỏ ra được phân hoá về mặt giới tính, thì không phải vì những bản năng bí ẩn đưa nó ngay lập tức tới trạng thái bị động, tới lối làm duyên làm dáng và học tập làm mẹ, mà vì sự can thiệp của người khác vào đời sống trẻ thơ hầu như mang tính bản chất, và vì ngay từ những năm đầu, khuynh hướng của chúng đã được khơi gợi một cách khẩn thiết. Lúc đầu, thế giới chỉ hiện diện đối với trẻ sơ sinh dưới gương mặt những cảm xúc nội tại: nó vẫn còn chìm đắm trong lòng vũ trụ giống như lúc nó đang trong cõi mông lung của một cái bụng. Dù được nuôi bằng sữa mẹ hay bằng bình sữa, nó cũng được cung cấp sức ấm của thịt da người mẹ. Dần dà, nó tập nhận biết các đồ vật khác biệt mình, tự phân biệt mình với chúng; đồng thời, một cách ít nhiều đột ngột, bị tách ra khỏi thân thể nuôi dưỡng mình. Đôi khi, nó phản ứng chống lại sự chia cắt này bằng một cơn giận dữ dội[189]. Dẫu sao, vào lúc sự chia cắt này được thực hiện trọn vẹn, lúc khoảng sáu tháng tuổi , nó bắt đầu biểu thị ý muốn quyến rũ người khác bằng những cử chỉ bắt chước về sau trở thành những cử chỉ phô trương thực sự. Dĩ nhiên thái độ này không phải do một sự lựa chọn có suy nghĩ xác định; nhưng không phải cứ có quan niệm về một tình thế thì tình thế ấy mới tồn tại. Một cách trực tiếp, đứa trẻ sơ sinh trải qua tấn bi kịch nguyên lai của mọi sinh linh vốn là bi kịch về mối quan hệ giữa mình với người Khác. Con người thật sự kinh hoàng khi cảm thấy cô đơn. Trốn tránh sự tự do và tính chủ quan của mình, con người muốn hoà mình vào trong Vũ trụ: đó là cội nguồn của những ước mơ về vũ trụ và phiếm thần luận, của mong muốn lãng quên, xuất thần nhập định, muốn ngủ, muốn chết. Con người không bao giờ có thể thủ tiêu cái tôi riêng rẽ của mình; chí ít cũng mong muốn đạt tới sự vững chãi của cái tự thân (ensoi), mong muốn hoá thành sự vật. Một cách kỳ lạ, hắn tự xem mình như một thực thể khi bị “hoá đá” trước ánh mắt người khác.

https://thuviensach.vn

Cần lý giải thái độ của trẻ em theo viễn cảnh ấy: hình như từ khi thấy hình ảnh mình trong gương soi thời kỳ này khớp với lúc cai sữa, nó bắt đầu khẳng định hình tích (identité) của mình: "cái tôi" của nó lẫn lộn làm một với hình ảnh trong gương, tới mức cái tôi ấy chỉ được hình thành trong lúc tự tha hoá (s'aliéner) mình. Dù tấm gương soi đích thực giữ một vai trò quan trọng nhiều hay ít, cũng vẫn có điều chắc chắn là vào khoảng sáu tháng tuổi, trẻ em bắt đầu hiểu cử chỉ của bố mẹ và tự xem mình như một khách thể dưới ánh mắt của họ. Nó đã là một chủ thể độc lập tự vươn lên trên mình để hướng về thế giới. Nhưng nó chỉ bắt gặp chính bản thân mình dưới một gương mặt đã tha hoá.

Lớn lên, đứa trẻ chiến đấu bằng hai cách chống lại sự cô đơn khởi nguyên. Nó tìm cách phủ nhận sự chia cắt: rúc vào vòng tay mẹ, tìm kiếm sự ấm cúng của cuộc sống, đòi hỏi những cử chỉ vuốt ve của mẹ. Và tìm cách tự biện minh cho mình bằng sự đồng tình của người khác. Nó xem người lớn như thần thánh; họ có thể xác định bản chất của nó. Nó cảm thấy sức ma thuật của ánh mắt biến mình khi thì thành một thiên thần nhỏ bé dễ thương, khi thành một quái vật. Hai phương thức tự bảo vệ này không loại trừ lẫn nhau, trái lại bổ sung cho nhau và thâm nhập vào nhau. Khi sự quyến rũ thành công, thì cảm giác tự biện minh được khẳng định một cách vật chất trong những nụ hôn và những cử chỉ mơn trớn nó nhận được; đứa trẻ trải qua một trạng thái thụ động sung sướng trong bụng mẹ cũng như dưới ánh mắt nhân từ của mẹ.

Trong ba, bốn năm đầu, không có sự khác biệt giữa thái độ của bé gái và bé trai. Chúng đều tìm cách kéo dài trạng thái hạnh phúc trong thời gian chưa bị cai sữa, đều có những cử chỉ quyến rũ và phô trương, đều muốn làm vui lòng, muốn làm người ta cười và được người ta tán thưởng.

Biết bao đứa trẻ sợ lớn khôn. Chúng thất vọng nếu cha mẹ không bế lên ngồi trên đầu gối hay không cho vào nằm chung giường: qua sự cách ly vật chất, chúng ngày càng cảm thấy một cách xót xa nỗi cô đơn mà con người bao giờ cũng chỉ nhận thức trong nỗi kinh hoàng.

Chính ở chỗ này các bé gái lúc đầu tỏ ra được ưu ái hơn. Một lần cai sữa thứ hai, ít đột ngột hơn, chậm rãi hơn lần cai sữa thứ nhất, là khi người mẹ

https://thuviensach.vn

không còn ôm ấp con trong lòng nữa; bé trai ngày càng ít được hôn hít, vuốt ve, nhưng bé gái vẫn tiếp tục được mơn trớn, được phép "sống trong váy mẹ", được bố bế lên đầu gối và vuốt ve tóc, được bận những tấm áo dài êm ái, được khoan dung trước những giọt nước mắt và tính khí thất thường, được chải tóc cẩn thận. Người ta thích thú trước điệu bộ và lối làm duyên làm dáng của nó. Trái lại, bé trai bị cấm đoán nhiều điều. "Một người đàn ông không đòi hỏi người ta hôn... Một người đàn ông không soi gương... Một người đàn ông không khóc" người ta bảo nó như vậy. Người ta muốn nó là "một chàng trai"; nó được người lớn đồng tình khi nó tự giải thoát mình khỏi họ; làm họ vui lòng khi không tìm cách làm vui lòng họ.

Khiếp hãi tình trạng độc lập nghiệt ngã bị dồn ép vào trong đó, nhiều bé trai mong ước được làm bé gái. Vào thời kỳ buổi đầu, người ta cho chúng ăn bận như con gái, chúng thường khóc lóc khi phải bỏ chiếc áo dài để mặc quần, khi bị cắt hai bím tóc. Một số bé trai khăng khăng chọn nữ tính vốn là một trong những cách hướng về đồng tính luyến ái. Maurice Sachs[190] kể trong cuốn Sabbat: "Tôi thiết tha mong muốn làm con gái và mơ tưởng một cách vô ý thức cái vĩ đại được làm đàn ông tới mức muốn... đái ngồi".

Tuy nhiên, nếu lúc đầu, bé trai có vẻ không được chiều chuộng bằng các chị em gái, là vì người ta có những kỳ vọng lớn hơn về cậu bé. Những đòi hỏi của người lớn đối với nó bao hàm trực tiếp một sự đánh giá. Trong một tập hồi ký, Maurras[191] kể lại rằng cậu bé Marras hồi đó ghen tị với một cậu em được mẹ và bà mơn trớn: ông bố nắm tay chú bé đưa ra khỏi căn phòng và bảo: "Chúng ta là đàn ông; để mặc các bà đàn bà ấy". Ông thuyết phục thằng bé là vì ưu thế của các bé trai nên người ta đòi hỏi ở chúng nhiều hơn. Để khuyến khích nó trên con đường khó khăn vốn là con đường của các bé trai, người ta khơi gợi niềm kiêu hãnh về "nam tính" của nó; đối với nó, cái khái niệm trừu tượng ấy mang một gương mặt cụ thể, được hiện thân trong cái dương vật; niềm kiêu hãnh đối với cái cơ quan sinh dục nhỏ bé lười nhác của mình, không phải nó cảm thấy một cách bột phát, mà là qua thái độ của những người xung quanh. Các bà mẹ và các vú nuôi lưu truyền cái truyền thống vốn đồng hoá dương vật với khái niệm con đực. Dù

https://thuviensach.vn

thừa nhận tác dụng ma thuật của cái vật ấy với lòng biết ơn say đắm hoặc với thái độ phục tùng, hay gặp lại nó ở đứa bé sơ sinh dưới một hình thức xấu hổ, họ vẫn có thái độ vui thích đặc biệt đối với cái bố phận con con ấy của trẻ nhỏ. Rabelais kể lại những trò chơi và lời lẽ trao đổi với nhau giữa các vú nuôi của Garguantua[192]; và lịch sử còn ghi lại những trò chơi và lời lẽ ấy của các vú nuôi của Louis XVIII. Có những phụ nữ ít trơ tráo hơn nhưng vẫn đặt cho bộ phận sinh dục của bé trai một cái tên gọi thân tình, và nói về bộ phận ấy như về một con người nhỏ bé vừa là chính bản thân nó vừa là người khác nó; họ biến nó thành một *"alter ego"*[193] thông thường ma mãnh hơn, thông minh và khéo léo hơn cá nhân", về mặt giải phẫu học, dương vật hoàn toàn có thể đảm nhận vai trò ấy; tách ra khỏi thân thể, nó xuất hiện như một thứ đồ chơi tự nhiên con con, một thứ búp bê.

Một ông bố kể chuyện với tôi là một trong những đứa con trai của ông lên ba vẫn đái ngồi. Sống giữa những cô chị gái và chị họ, chú bé là một đứa trẻ nhút nhát và âu sầu. Một hôm, ông bố đặt nó vào nhà cầu và bảo: "Bố sẽ chỉ cho con xem đàn ông làm như thế nào." Từ ấy, chú bé, dương dương tự đắc được đái đứng, khinh miệt bọn con gái "đái qua một cái lỗ". Thái độ miệt thị của nó bắt nguồn, không phải từ chỗ bọn con gái không có một cơ quan, mà từ chỗ không được ông bố chú ý tới và luyện tập cho như nó. Rõ ràng dương vật không xuất hiện như một sự ưu đãi trực tiếp từ đó bé trai rút ra ý thức về ưu thế của mình, trái lại, việc đề cao giá trị của nó được xem như một sự bù đắp do người lớn đặt ra và được trẻ em sốt sắng chấp nhận cho những nỗi gay go của đợt cai sữa cuối cùng: qua đó, nó sẽ được bảo vệ chống lại nỗi ân hận không còn được là một đứa trẻ sơ sinh nữa, và không phải là một bé gái. Về sau, nó sẽ thể hiện trong giới mình sự siêu nghiệm và chủ quyền kiêu hãnh của mình.

Số phận của bé gái thì khác hẳn. Mẹ đẻ và vú nuôi không quý trọng và cũng không âu yếm cơ quan sinh dục của nó; không lưu ý nó tới cái bộ phận kín ấy mà người ta chỉ thấy cái vỏ bọc và không thể cầm nắm được. Theo một nghĩa nào đó, nó không có cơ quan sinh dục. Nó không cảm thấy đó là một sự thiếu vắng. Dĩ nhiên, đối với nó, thân thể của mình là một sự

https://thuviensach.vn

trọn vẹn; nhưng nó thấy mình ở trên thế giới theo một cách khác đứa bé trai; và cả một hệ thống yếu tố có thể, đối với nó, biến sự khác biệt ấy thành một thế thua kém.

Ít có vấn đề được các nhà phân tâm học bàn cãi nhiều hơn câu chuyện "mặc cảm thiến hoạn" (complexe de castration) phụ nữ kỳ cục này. Ngày nay, nhiều người cho rằng sự thèm muốn một cái dương vật diễn ra nhiều cách khác nhau tuỳ theo trường hợp. Ngoài các tác phẩm của Freud và Adler, có nhiều công trình văn học về vấn đề này. Abraham[194] là người đầu tiên đưa ra ý kiến là bé gái cho bộ phận sinh dục của nó như là một vết thương do một sự cắt bỏ gây ra. Nhiều tác giả khác nghiên cứu vấn đề theo quan điểm phân tâm học. Saussure[195] tìm cách dung hoà phân tâm học với các quan niệm của một số nhà ngôn ngữ học.

Trước hết, có nhiều bé gái, cho tới một tuổi nào đấy, không biết tới giải phẫu học nam giới. Trẻ em công nhận một cách tự nhiên là có đàn ông và đàn bà cũng như có mặt trăng và mặt trời: nó tin vào những bản chất chứa đựng trong từ ngữ, và sự hiếu kỳ của nó buổi đầu không mang tính phân tích. Đối với nhiều bé gái khác, cái cục thịt bé nhỏ lòng thòng giữa cặp đùi bé trai là vô nghĩa, thậm chí đáng khinh bỉ; đó là một sự khác thường lẫn lộn làm một với sự khác thường của quần áo, tóc tai. Thông thường sự khác thường ấy xuất hiện ở đứa em trai sơ sinh, và "khi đứa bé gái còn rất nhỏ, theo H. Deutsch[196], thì nó không có ấn tượng gì về cái dương vật của đứa em". Thậm chí đường vật có thể bị xem như một hiện tượng bất bình thường: là một cục thịt thừa, một cái vật mơ hồ lủng lẳng như những cục bướu, những cái mụn cóc có thể làm người ta kinh tởm.

Một điều chắc chắn là chức năng bài tiết và đặc biệt là chức năng tiểu tiện được trẻ em chú ý tới một cách say mê: đái trên giường thường là một biểu hiện phản đối thái độ của bố mẹ chiều chuộng một đứa trẻ khác nhiều hơn. Có những xứ sở đàn ông đái ngồi và còn có trường hợp đàn bà đái đứng: đó là thói quen của nhiều phụ nữ nông dân . Nhưng trong xã hội phương Tây hiện đại, thông thường, theo tập tục, tư thế ngồi là của phụ nữ, và tư thế đứng, của đàn ông. Đối với bé gái, sự khác biệt này là sự phân hoá

https://thuviensach.vn

giới tính rõ rệt nhất. Muốn đái, nó phải ngồi xổm, tụt quần và vì vậy phải giấu giếm; đó là một sự nô dịch xấu hổ và bất tiện. Sự xấu hổ ấy tăng thêm trong những trường hợp thường xảy ra khi buộc phải tiểu tiện ngoài ý muốn, trong những lúc bật cười không nhịn được, chẳng hạn. Ở bé gái, khả năng tự kiềm chế không vững chắc bằng ở bé trai.

Abraham nói tới "niềm hứng thứ lớn của phụ nữ khi tưới vườn bằng một cái vòi". Tôi đồng ý với lý thuyết của Sartre và Bachelard[197] cho rằng không phải nhất thiết sự đồng hoá cái vòi nước với dương vật là nguồn gốc của hứng thú ấy. Mọi tia nước đều được coi như một điều kỳ diệu, một thách thức đối với định luật trọng lực: điều khiển nó, cai trị nó, là chiến thắng chút ít quy luật của tự nhiên. Dẫu sao, đối với bé trai, đó cũng là một trò chơi thường ngày các chị em gái nó không có được. Ngoài ra, cái đó cho phép, nhất là ở nông thôn, thiết lập qua tia nước tiểu, nhiều mối quan hệ với các sự vật: nước, đất, rêu, tuyết v .v ... Có những bé gái, để thử những kinh nghiệm này, nằm ngửa và tìm cách cho nước tiểu "vọt lên cao" hoặc tập đái đứng. Theo Karen Horney[198], chúng cũng ganh tị với đứa bé trai về khả năng trưng bày vật kín của mình. Bà kể: *"Một nữ bệnh nhân, sau khi thấy một người đàn ông tiểu tiện ngoài đường, bỗng thốt lên: "Giá có thể xin Thượng đế một món quà, thì tôi sẽ xin, chỉ một lần thôi trong đời mình, được đái như một người đàn ông."* Hình như các bé gái cho rằng bé trai, được quyền sờ mó dương vật của nó, có thể sử dụng cái đó như một thứ đồ chơi, trong lúc bộ phận của chúng là thứ cấm kỵ. Tất cả những yếu tố này khiến nhiều bé gái muốn có một cơ quan sinh dục nam; và nhiều cuộc điều tra và những lời tâm sự các thầy thuốc tâm thần nhận được, xác nhận sự kiện ấy.

Một nhà tâm lý học kể lại những lời của một phụ nữ mà tác giả gọi là Zénia, như sau:

"Tiếng động của một tia nước, nhất là tia nước thoát ra từ một vòi tưới dài, vốn bao giờ cũng có tác dụng kích thích đối với tôi trong lúc khiến tôi nhớ lại tiếng động của tia nước tiểu quan sát thấy lúc tuổi nhỏ ở anh trai tôi và thậm chí ở cả những người khác. "

https://thuviensach.vn

Một thiếu phụ khác, bà R, S., kể lại là lúc nhỏ, hết sức thích thú cầm trong tay dương vật của một bạn nhỏ. Một hôm, bà được giao một cái vòi tưới nước: “Tôi thấy thú vị cầm vòi tưới như thể cầm một dương vật.” Bà nhấn mạnh là cái bộ phận nam giới này không có một ý nghĩa tình dục nào; bà chỉ biết công dụng tiểu tiện của nó.

Trường hợp đáng lưu ý nhất là trường hợp Florie từng được các nhà tâm lý học về tình dục phân tích. Tôi xin kể lại chi tiết dưới đây:

Nàng là một cô gái rất thông minh, có năng khiếu nghệ sĩ, hoạt bát, bình thường về mặt sinh học và không phải đồng tính luyến ái. Nàng kể là chức năng tiểu tiện từng giữ một vai trò quan trọng trong tuổi ấu thơ. Cô bé cùng mấy anh em trai chơi trò tiểu tiện và để ướt tay mà không hề ghê tởm.

"Những khái niệm đầu tiên của tôi về ưu thế của đàn ông, có quan hệ với cơ quan tiểu tiện. Tôi giận tạo hoá không cho mình có một cơ quan thuận tiện và đẹp đẽ đến thế. Không một chiếc bình tích thiếu vòi nào cảm thấy khốn khổ như tôi. Không cần một ai hết mách bảo tôi lý thuyết về ưu thế của đàn ông. Tôi có bằng chứng thường xuyên trước mắt.”

Bản thân nàng rất thích thú được tiểu tiện nơi thôn dã. Không có gì có thể so sánh với tiếng động mê ly của tia nước trên những chiếc lá khô trong một góc rừng vắng, và cô gái quan sát chiếc lá hút nước. Nhưng đái trong nước là điều mê hoặc nàng hơn cả. Đó là một niềm hứng thú mà nhiều thiếu niên ưa thích, và có nhiều tranh ảnh dân gian vô tư và trần tục vẽ các cậu thiếu niên đang đái trong hồ ao hay sông suối.

Florie phàn nàn do vướng víu vì quần, không thể tiến hành những thử nghiệm mình muốn làm. Thông thường, trong những buổi dạo chơi ở thôn quê, nàng cố nhịn hết sức và bỗng nhiên đứng lại “trút bầu tâm sự”.

“Tôi hoàn toàn nhớ lại cái cảm giác kỳ lạ đối với niềm hứng thú bị cấm đoán này, và cả sự kinh ngạc của mình khi thấy tia nước ra được trong lúc mình ở tư thế đứng.”

Theo ý kiến Florie, hình thù quần áo trẻ em rất quan trọng trong tâm lý của phụ nữ nói chung. “Phải cởi quần và ngồi xuống để khỏi ướt quần phía trước, không phải chỉ làm tôi bực bội, mà việc phải tụt quần phía sau để lộ bộ mông giải thích vì sao ở vô số phụ nữ, chuyện mắc cỡ thuộc phần phía

https://thuviensach.vn

sau hơn là phía trước. Sự phân biệt giới tính đầu tiên đặt ra với tôi, thực tế là sự khác biệt quan trọng, là ở chỗ con trai thì đái đứng; còn con gái thì đái ngồi. Có lẽ vì vậy mà những cảm giác xấu hổ xưa nhất của tôi gắn liền với bộ mông hơn là với bộ phận sinh dục. “

Tất cả những cảm giác này hết sức quan trọng đối với Florie vì thường bị ông bố đánh đòn đến nhừ tử, và một hôm bị bà bảo mẫu quất đít đến vãi đái. Mười lăm tuổi, có lần, không nín nhịn nổi, cô gái phải đái đứng trên một đường phố vắng.

“Phân tích cảm giác của mình, tôi nghĩ rằng cảm giác quan trọng nhất là nỗi xấu hổ đái đứng và độ dài của tia nước tiểu giữa mình và mặt đất. Chính khoảng cách này làm cho cái công việc tiểu tiện kia có một vẻ gì đó quan trọng và thậm chí buồn cười, dù có được quần áo che khuất chăng nữa. Trong thái độ bình thường, vẫn có một chút yếu tố thân mật. Lúc còn là trẻ con, dù đã lớn, tia nước tiểu không thể có độ dài được; nhưng ở tuổi mười lăm, thân hình tôi cao lớn, và tôi xấu hổ khi nghĩ tới độ dài của tia nước.

Tôi tin chắc là đối với các quý bà mà tôi đã từng nói tới[199], những người khiếp hãi chạy ra khỏi nhà tiểu hiện đại ở Portsmouth, một phụ nữ trong tư thế đứng, hai chân dạng ra, vén váy lên và phóng ra một tia nước rất dài phía dưới mình, là rất khiếm nhã.”

Năm hai mươi tuổi, là nhiều lần về sau, Florie làm lại kinh nghiệm này. nàng cảm thấy vừa xấu hổ vừa khoan khoái khi nghĩ mình có thể bị người ta bắt gặp và lúc đó không thể ngừng lại được. “Tia nước như thoát ra khỏi mình trong lúc tôi không đồng tình, nhưng nó đem lại cho tôi nhiều khoái cảm hơn là nếu tôi chủ động phát ra. Cái cảm giác kỳ lạ là có một quyền lực vô hình nào đó buộc mình phải cho nó ra ngoài, là một khoái cảm hoàn toàn của phụ nữ và một sự quyến rũ tinh tế. Sự quyến rũ thật dữ dội khi cảm thấy “dòng suối” thoát ra khỏi mình do một ý chí mãnh liệt hơn chính bản thân mình”.

Trường hợp trên đây rất đáng chú ý vì nó soi sáng nhiều yếu tố trong kinh nghiệm của trẻ thơ. Nhưng chắc hẳn phải có những trường đặc biệt

https://thuviensach.vn

khiến chúng có ý nghĩa quan trọng đến thế. Đối với những bé gái được nuôi dạy một cách bình thường, ưu thế của bé trai trong tiểu tiện là một việc thứ yếu, không thể trực tiếp gây nên một cảm giác thua kém. Sau Freud, các nhà phân tâm học giả định rằng chỉ cần phát hiện ra dương vật là đủ gây ra chấn thương: họ hoàn toàn không biết tâm lý trẻ em. Tâm lý chúng không mang tính chất hợp lý như họ giả định, không đặt ra những phạm trù dứt khoát và không bị cản trở bởi quy luật mâu thuẫn. Khi một bé gái rất nhỏ trông thấy một cái dương vật và tuyên bố: "Mình cũng đã từng có một cái như thế" hoặc "Mình cũng sẽ có", hoặc thậm chí: "Hiện mình cũng có một cái như thế", thì đó không phải là một lời biện hộ gian trá: sự có mặt và vắng mặt không loại trừ lẫn nhau. Trẻ em như các bức vẽ của nó chứng minh ít tin vào những gì nó trông thấy bằng đôi mắt, hơn là vào những mô hình có ý nghĩa biểu đạt nó đã vẽ lên một cách nhất thành bất biến: thường nó vỗ mà không nhìn, và dẫu sao, nó chỉ tìm thấy trong tri giác của mình những gì nó đưa vào trong đó. Nhấn mạnh đúng điểm này, Saussure viện dẫn ý kiến nhận xét rất quan trọng sau đây của một nhà nghiên cứu;

"Khi một nét vẽ được thừa nhận là sai lạc, là nó xem như không tồn tại, đứa bé tuyệt đối không trông thấy nó nữa, vì bị thôi miên nếu có thể nói như vậy bởi nét vẽ mới thay thế nét vẽ cũ, cũng như không chú ý tới những đường nét có thể có mặt một cách ngẫu nhiên trên tờ giấy của nó".

Giải phẫu học nam giới là một hình thức mạnh mẽ thường được đặt ra cho bé gái; và tuyệt đối nó không còn nhìn thấy chính bản thân thân thể của mình. Saussure kể trường hợp một bé gái lên bốn tìm cách đái qua những thanh gỗ một hàng rào bảo nó muốn có "một cái vật nho nhỏ dài cho nước chảy". Đồng thời nó khẳng định nó vừa có vừa không có một cái dương vật. Cô bé gái sẵn sàng nghĩ rằng mọi trẻ em đều ra đời với một cái dương vật, nhưng về sau bị bố mẹ cắt đi ở một số đứa để biến chúng thành con gái.

Bé gái hết sức chú ý tới những gì xảy ra trong người mình; ngay từ buổi đầu, tự thấy mình mờ đục hơn, chịu ảnh hưởng của màn bí ẩn của cuộc sống, sâu sắc hơn bé trai. Nhưng nó không thể tự hiện thân mình trong một bộ phận nào của chính bản thân nó. Để bù lại, người ta trao vào tay nó một

https://thuviensach.vn

đồ vật xa lạ để đảm nhận bên cạnh nó vai trò cái tôi khác; một con búp bê. Một mặt, búp bê đại diện cho một cơ thể trong tính toàn vẹn của nó, và mặt khác, là một vật thụ động; qua đó, bé gái được khuyến khích tha hóa mình trong toàn bộ con người mình và xem con người mình như một vật có sẵn, bất động. Nó ru ngủ con búp bê như nó mong ước được trang điểm và được ru ngủ; nó tự cho mình là một con búp bê diệu kỳ[200]. Qua những lời ngợi khen và những lời mắng mỏ, qua hình ảnh và từ ngữ, nó phát hiện ý nghĩa của các từ "đẹp" và "xấu". Chẳng bao lâu sau, nó hiểu là muốn làm vui lòng thì phải "đẹp như trong tranh"; tìm cách làm cho mình giống một tấm hình, hoá trang, soi gương, so sánh mình với các cô công chúa và nàng tiên trong truyện cổ tích. Một nhà văn nữ nêu lên một ví dụ nổi bật về lối làm duyên làm dáng của trẻ em. Chắc không phải là một sự ngẫu nhiên nếu, tuy bị cai sữa muộn, lúc đã ba tuổi rưỡi, cô bé cảm thấy hết sức mạnh mẽ vào khoảng bốn, năm tuổi, nhu cầu ngắm vuốt, nhu cầu tồn tại vì người khác.

"Mới lên năm bà viết trong nhật ký, tôi ăn bận với những thứ đăng ten của mẹ, những bông hoa cài trong tóc và đi khiêu vũ trong phòng khách, và cả nhà ngắm nhìn tôi..."

Thái độ tự ngắm vuốt (narcissime) này xuất hiện rất sớm ở bé gái và giữ trong cuộc sống của phụ nữ một vai trò quan trọng tới mức người ta sẵn sàng cho nó là phát sinh từ một bản năng bí ẩn của nữ giới.

Nhưng thực ra qui định thái độ của nó không phải là một số phận giải phẫu học. Sự khác nhau phân biệt nó với các bé trai, là một sự kiện nó có thể đảm nhận bằng vô số cách. Tính chất bị động đặc trưng chủ yếu người phụ nữ "nữ tính" là một nét phát triển ở họ ngay từ những năm đầu. Nhưng cho đó là một dữ kiện sinh học là không đúng: thực ra, đó là một số phận do những người giáo dục họ và xã hội qui định. Hạnh phúc to lớn của bé trai, là ở chỗ cái cách nó tồn tại vì người khác khuyến khích nó tự đặt mình cho chính bản thân mình. Nó học tập cách sống với tư cách một động tác tự do vươn tới thế giới. Nó ganh đua về mặt gian khổ và cuộc sống độc lập với những bé trai khác, nó miệt thị bọn con gái. Trèo cây, đánh nhau với bạn, đương đầu với chúng trong những trò chơi dữ dội, nó sử dụng thân

https://thuviensach.vn

mình như một phương tiện chinh phục thiên nhiên và công cụ chiến đấu. Nó kiêu hãnh về cơ bắp cũng như về bộ phận sinh dục của mình. Qua các trò chơi, hoạt động thể thao, các trận chiến đấu, thách thức, tỷ thí, nó tìm cách sử dụng một cách cân bằng sức lực của mình; đồng thời học cách chịu đựng các đòn đánh, khinh thường đau đớn, khước từ những giọt nước mắt của buổi ấu thơ: nó biết thế nào là những bài học nghiệt ngã của bạo lực. Nó hoạt động, nó phát minh, nó "dám".

Dĩ nhiên, nó cũng thử thách mình như "đối với người khác"; nó đặt nam tính của mình thành vấn đề và do đó, đặt nhiều vấn đề trong quan hệ với người lớn và bè bạn. Nhưng điều cực kỳ quan trọng, là ở chỗ không có sự đối lập căn bản giữa mối quan tâm của gương mặt khách quan ấy vốn là gương mặt của chính nó, và ý chí muốn tự khẳng định mình trong những kế hoạch cụ thể.

Trái lại, ở phụ nữ, ngay từ ngày đầu, có một mối xung đột giữa cuộc sống độc lập của mình và "sự tồn tại cho người khác". Người ta dạy cho họ là muốn làm người ta vui lòng, thì phải tập làm người ta vui lòng, phải biến mình thành khách thể; vì vậy, phải từ bỏ cuộc sống độc lập của mình. Người ta ứng xử với họ như một con búp bê sống và khước từ tự do đối với họ. Thế là hình thành cái vòng luẩn quẩn, vì càng ít sử dụng quyền tự do để hiểu, nắm bắt và phát hiện thế giới xung quanh bao nhiêu thì họ càng ít dám tự khẳng định mình với tư cách chủ thể bấy nhiêu. Nếu được khích lệ, họ có thể tỏ rõ những khả năng phong phú sống động, tính hiếu kỳ, tinh thần sáng kiến và táo bạo chẳng kém gì con trai. Tình hình này vẫn thỉnh thoảng xảy ra khi họ được đào tạo theo lối nam tính, và lúc đó, họ có thể tránh được nhiều vấn đề rắc rối. Đó là lối giáo dục các ông bố sẵn sàng áp dụng đối với con cái: những cô gái do một người đàn ông nuôi dạy thường thoát khỏi những khuyết tật của nữ tính. Những tập tục không đồng tình người ta ứng xử với con gái hoàn toàn như với con trai. Tôi biết ở một làng nọ những bé gái ba, bốn tuổi được bố mẹ cho mặc quần đùi. Thế là tất cả bọn trẻ làm tình làm tội chúng: "Nào, con gái hay con trai nào" và muốn kiểm tra xem sao, tới mức chúng phải nài nỉ để được bận áo dài. Trừ phi chúng sống rất cô độc, và dù được cha mẹ cho phép những phong cách con

https://thuviensach.vn

trai, thì những người xung quanh cô bé, các bạn gái nó, các thầy giáo nó vẫn cảm thấy khó chịu. May sao là bao giờ cũng có các cô, các bác, bà nội, bà ngoại, các bà chị họ làm đối trọng cho ảnh hưởng của ông bố. Thông thường, vai trò của bố đối với con gái chỉ là một vai trò thứ yếu. Một trong những điều bất hạnh đè nặng lên vai người phụ nữ như Michelet đã nêu lên rất đúng là trong những buổi ấu thơ, bị phó mặc cho bàn tay phụ nữ. Bé trai lúc đầu cũng do mẹ nuôi dạy; nhưng nam tính của nó được tôn trọng và nó thoát khỏi mẹ rất nhanh; còn đối với con gái, thì các bà mẹ muốn sáp nhập chúng vào thế giới phụ nữ.

Trong phần sau, chúng ta sẽ thấy quan hệ giữa mẹ và con gái phức tạp đến dường nào: đối với người mẹ, con gái vừa là "phó bản" (double) của mình vừa là một người khác; vừa được mẹ rất mực yêu chiều vừa bị mẹ ghét bỏ: bị mẹ áp đặt cho nó số phận của chính bản thân bà: đó là sự đòi hỏi một cách kiêu hãnh nữ tính của mình, và cũng là một cách trả thù nữ tính ấy. Khi được giao phó một đứa trẻ, người phụ nữ thiết tha, với một lòng tận tuỵ trong đó kiêu hãnh lẫn lộn với hận thù, biến đứa trẻ ấy thành một người đàn bà giống như mình. Và ngay cả một bà mẹ cao thượng, chân thành tìm kiếm hạnh phúc cho con cũng thông thường nghĩ rằng cách tốt nhất là làm cho con trở thành một "người đàn bà đích thực", vì đó là cách để xã hội đón nhận nó dễ dàng nhất. Vì vậy, họ cho nó làm bạn với những đứa bé khác, giao phó nó cho các bà giáo; nó sống giữa các bà mẹ như trong thời kỳ người ta nhốt các cô gái trong khuê phòng; người ta chọn những cuốn sách và những trò chơi tập nó làm quen với thân phận của nó; rót vào tai nó những điều bí ẩn về phẩm hạnh của phụ nữ; bày dạy cho nó cách nấu nướng, may vá và cùng với cách trang phục, nghệ thuật quyến rũ, sự trinh khiết; tóm lại, khuyến khích nó trở nên một người đầy tớ, một thần tượng, giống như người mẹ, người chị nó.

Ngày nay, nhờ những thắng lợi của trào lưu nữ quyền, việc động viên nó học tập, nghiên cứu, chơi thể thao ngày càng trở nên bình thường; nhưng người ta dễ tha thứ cho nó hơn con trai nếu không thành công, thành đạt; làm cho nó khó thu được kết quả hơn trong lúc đòi hỏi ở nó một loại thành

https://thuviensach.vn

tựu khác: chí ít, người ta muốn nó cũng là một người phụ nữ, nó không đánh mất nữ tính của mình.

Trong những năm tuổi đầu tiên, bé gái chấp nhận số phận ấy không quá khó khăn. Trẻ em vận động trên bình diện trò chơi và mơ ước. Vì chỉ biết thế giới trẻ thơ của mình nên bé gái nghĩ là mẹ có uy quyền hơn bố; nó hình dung thế giới như một thứ xã hội phụ quyền; nó bắt chước mẹ; tự đồng hoá mình với mẹ; thậm chí nó thường đảo ngược các vai trò: "Khi con lớn và mẹ sẽ bé..." nó sẵn sàng nói như vậy với mẹ . Con búp bê không phải chỉ là phó bản của nó, mà còn là đứa con nó, hai chức năng này khó loại trừ lẫn nhau, nhất là vì đối với người mẹ, đứa con đích thực cũng là một "cái tôi" khác. Khi mắng, phạt, rồi vỗ về con búp bê, nó vừa tự bênh vực mình chống lại mẹ, vừa tự khoác cho mình chức trách làm mẹ. Thông thường người mẹ được liên kết vào cuộc sống tưởng tượng này: xung quanh con búp bê, đứa trẻ cùng với mẹ nó chơi trò ông bố, bà mẹ, đóng vai một cặp vợ chồng trong đó người đàn ông bị loại trừ. Cả ở đây nữa, cũng không có một "bản năng làm mẹ" bẩm sinh và bí ẩn nào. Đứa bé gái nhận thấy việc chăm sóc con cái thuộc trách nhiệm người mẹ, người ta bày dạy công việc đó cho nó. Những câu chuyện được nghe, những cuốn sách được đọc, toàn bộ kinh nghiệm nhỏ bé của nó khẳng định điều đó. Người ta khuyến khích nó say mê những thứ quý giá mai sau ấy; cho nó những con búp bê để ngay từ bây giờ những thứ ấy là những cái hiển nhiên, sờ mó được. "Chức năng" của nó đã được qui định rõ ràng. Do đó nó xem đứa con là phần của mình, và cũng do đó nó quan tâm đến "chỗ kín " của mình hơn con trai, nên bé gái đặc biệt tò mò đối với màn bí ẩn sinh đẻ. Nó sớm không tin là trẻ sơ sinh ra đời trong cây cải hay do những con cò mang tới; nhất là trong trường hợp mẹ nó cho nó những đứa em trai hay em gái, thì nó sớm biết là trẻ sơ sinh hình thành trong bụng mẹ.

Vả lại, các bậc cha mẹ ngày nay không giấu giếm chuyện đó như trước kia, và thông thường, bé gái hoan hỉ hơn là khiếp hãi vì nó cho đó là một hiện tượng ma thuật, chưa nắm được tất cả những nội hàm sinh lý học trong đó. Lúc đầu nó không biết vai trò của người bố và giả định là vì ăn một số thực phẩm nào đó nên đàn bà mang thai, vốn là một đề tài truyền thuyết (có

https://thuviensach.vn

những bà nữ hoàng trong truyện Cổ tích sinh hạ một bé gái hay một bé trai kháu khỉnh sau khi ăn một trái cây, một con cá), và về sau khiến một vài phụ nữ đặt mối quan hệ giữa khái niệm mang thai và khái niệm tiêu hoá Toàn bộ những vấn đề và những sự khám phá này thu hút một phần lớn những sự chú ý và nuôi dưỡng trí tưởng tượng của bé gái. Tôi xin kể dưới đây một trường hợp điển hình do Jung ghi nhận và có những nét tương tự kỳ lạ với trường họp bé trai Hans mà Freud phân tích vào cùng một thời kỳ:

Vào khoảng lên ba, Anna bắt đầu hỏi bố mẹ về nguồn gốc trẻ sơ sinh. Sau khi nghe nói đó là "những thiên thần nhỏ", lúc đầu hình như nó tưởng tượng là khi chết, người ta lên trời và đầu thai lại dưới dạng trẻ sơ sinh. Năm lên bốn, nó có một em trai. Trước đó, hình như nó không chú ý tới hiện tượng mẹ nó mang thai, nhưng khi thấy mẹ nằm sau lúc sinh nở, nó nhìn mẹ với vẻ khó chịu và ngờ vực, và cuối cùng hỏi mẹ:

"Mẹ sắp chết phải không?"

Nó được gửi tới ở với bà nội ít lâu. Hôm nó trở về, có một cô bảo mẫu ngồi cạnh giường; lúc đầu, nó ghét cô ta rồi chơi trò làm người trông nom người bệnh. Nó ganh tỵ với thằng em: nó cười khẩy, làm mình làm mẩy, không vâng lời và doạ sẽ đến nhà bà. Nó thường lên án mẹ đã không nói thật, nghi ngờ mẹ nói dối về sự ra đời của trẻ em. Mơ hồ cảm thấy một sự khác nhau giữa "có" một đứa con với tư cách cô bảo mẫu hay với tư cách người mẹ, nó hỏi mẹ:

"Con có sẽ trở thành một người phụ nữ như mẹ không?"

Nó có thói quen to tiếng gọi bố mẹ trong đêm; và vì người ta nói nhiều xung quanh mình về nạn động đất ở messine[201]*, nó lấy cái đó làm duyên cớ những nỗi sợ hãi của mình, và không ngớt đặt câu hỏi về vấn đề ấy. Một hôm, nó đột ngột hỏi:*

"Vì sao Sophie trẻ hơn con? Fritz ở đâu trước khi ra đời? Trước đó nó có ở trên trời hay không? Nó làm cái gì trên đó? Vì sao bảy giờ nó mới từ trên đó xuống?"

Rốt cuộc mẹ nó giải thích là em nó mọc trong bụng mình như cây cối mọc trong đất. Anna tỏ vẻ hoan hỉ. Rồi hỏi tiếp: "Thế nó ra một mình hả

https://thuviensach.vn

mẹ? Phải.

Nhưng ra thế nào được vì nó không biết đi?

Nó bò ra đấy.

Thế thì nó có một cái lỗ chỗ này không? (nó chỉ vào ngực) hay nó ra qua miệng?" Không chờ câu trả lời, nó tuyên bố đã biết rõ ràng là con cò đã mang thằng bé tới.

Nhưng tối hôm ấy, nó đột ngột bảo:

"Anh trai con[202] đang ở Italia; anh ấy có một ngôi nhà bằng vải hay bằng thuỷ tinh không thể đổ được. "

Và từ ấy thôi không chú ý tới nạn động đất và đòi xem những bức ảnh núi lửa phun nham thạch nữa. Nó vẫn tiếp tục nói chuyện với búp bê về con cò nhưng không có vẻ tin tưởng. Nhưng chẳng bao lâu sau, nó lại có những biểu hiện tò mò khác. Sau khi thấy bố lên giường nằm, nó hỏi:

"Sao bố lên giường? Bố cũng có một cái cây ở trong bụng hả bố?" Nó kể lại một giấc mơ: nó đã nằm mơ thấy con thuyền Noé[203]:

"Phía dưới thuyền có một cái nắp mở ra và tất cả các con vật nhỏ đều từ cái lỗ ấy rơi xuống".

"Thực ra phía dưới con thuyền Noé của nó có một cái nắp mở ra phía trên mui. Lúc đó nó lại có những cơn ác mộng: chúng ta có thể đoán là nó day dứt về vai trò của người bố.

Một hôm, một bà mang thai đến thăm mẹ nó. Hôm sau, bà mẹ thấy Anna bỏ một con búp bê xuống dưới váy, và từ từ lấy búp bê ra, đầu chốc về phía dưới, vừa nói:

"Mẹ thấy không, đứa bé đang ra đây này, nó hầu như hoàn toàn ra ngoài. "

Ít lâu sau, nó vừa ăn một quả cam vừa nói:

"Con muốn nuốt và cho nó xuống tận phía dưới bụng, và con sẽ có một đứa con."

Một buổi sáng, trong lúc bố nó vào phòng tắm, nó nhảy lên giường ông, nằm sấp xuống và vừa cựa quậy đôi chân vừa nói:

"Có phải bố làm như thế này không?"

https://thuviensach.vn

Trong năm tháng, nó hình như bỏ rơi những mối quan tâm trước đó; rồi tỏ vẻ ngờ vực ông bố: nó cho là ông từng muốn dìm nó chết đuối v.v.. Một hôm, đang chơi trò vùi những cái hạt xuống dưới đất dưới sự giám sát của người làm vườn, nó hỏi ông bố:

"Con mắt được trồng vào trong đầu phải không bố? và cả tóc nữa phải không?"

Ông bố giải thích là chúng đã có mầm sống trong người đứa bé trước khi phát triển. Thế là nó hỏi:

"Nhưng làm sao bé Fritz lại vào trong bụng mẹ? Ai trồng nó vào trong bụng mẹ con? Còn bố, ai đã trồng bố vào trong bụng mẹ của bố và bé Fritz từ đâu mà ra?"

Ông bố vừa mỉm cười vừa nói:

"Con nghĩ điều đó thế nào?"

Nó bèn chỉ vào bộ phận sinh dục của mình và hỏi:

"Nó từ đây mà ra phải không"

"Đúng thế."

"Nhưng nó vào bụng mẹ con như thế nào? Có phải người ta đã gieo hạt vào trong ấy không?"

Ông bố giải thích là chính ông bố gieo giống. Nó tỏ ra hoàn toàn thoả mãn và hôm sau trêu ghẹo bà mẹ:

"Bố đã kể với con rằng Fritz là một thiên thần nhỏ và con cò đã mang nó tới".

Nó tỏ ra bình tĩnh hơn trước nhiều; nhưng vẫn nằm mơ thấy những người làm vườn đang tiểu tiện, trong đó có bố nó. Nó cũng thấy người làm vườn bào xong một chiếc ngăn kéo, rồi bào bộ phận sinh dục cửa nó. Dĩ nhiên nó muốn biết vai trò chính xác của ông bố. Hình như gần hoàn toàn biết rõ vào tuổi lên năm, về sau, nó không còn băn khoăn gì nữa.

Câu chuyện trên đây quả là điển hình, tuy thông thường bé gái ít băn khoăn cụ thể về vai trò của ông bố, và về điểm này, các bậc cha mẹ tỏ ra rất lấp lửng. Nhiều bé gái giấu những chiếc gối dưới tabliê để chơi trò chơi mang thai; hoặc nữa lắc lư búp bê trong nếp gấp của váy và cho nó nằm vào nôi, rồi cho nó bú.

https://thuviensach.vn

Các bé trai, cũng như bé gái, chiêm ngưỡng màn bí ẩn bao bọc sự sinh đẻ. Mọi trẻ em đều có trí tưởng tượng "chiều sâu" khiến chúng dự cảm những của cải bí ẩn nở trong sự vật; chúng nhạy cảm với phép màu những sự "lồng khớp vào nhau", những con búp bê chứa đựng những con búp bê khác, bé hơn; những chiếc hộp đựng những chiếc hộp khác; những cái nhãn nhỏ được in lại dưới dạng thu nhỏ hơn ngay trong lòng chúng; chúng hoan hỉ đến say mê khi người ta mở trước mặt chúng một cái mầm non, chỉ cho chúng con gà trong vỏ trứng, hay khi những đoá "hoa Nhật Bản" hiện ra dưới đáy một chiếc chén. Bẻ một chiếc bánh ngọt hình trứng trong ngày lễ Phục sinh chứa đầy những quả trứng nhỏ bằng đường, chú bé trai ngây ngất thốt lên: *"Ôi ! một bà mẹ!"* Cho một đứa trẻ ra khỏi bụng mình, thật là đẹp như làm một cái trò ảo thuật. Người mẹ xuất hiện với sức mạnh kỳ diệu của các nàng tiên. Nhiều bé trai buồn bã bị khước từ một đặc quyền như thế; nếu về sau, chúng phá tổ trứng chim, giẫm nát cây con, phá huỷ cuộc sống xung quanh với một thứ thái độ cuồng dại, là vì chúng trả thù đã không thể làm cuộc sống nảy nở. Còn bé gái thì hân hoan sẽ có ngày tạo ra cuộc sống.

Ngoài niềm hy vọng được trò chơi búp bê cụ thể hoá, cuộc sống nội trợ cũng cung cấp cho bé gái những khả năng tự khẳng định mình. Một đứa bé còn rất nhỏ có thể làm một phần lớn công việc trong nhà . Người ta thường miễn công việc ấy cho bé trai; nhưng cho phép, thậm chí yêu cầu chị em gái nó quét nhà, phủi bụi, nhặt rau, tắm rửa cho một bé sơ sinh, trông coi việc bếp núc. Đặc biệt cô chị cả thường được tham gia nhiệm vụ của bà mẹ. Vì những lý do khác nhau, người mẹ trao cho con gái nhiều chức năng của mình. Bị công việc đè quá nặng lên vai, bé gái có thể sớm trở thành nô lệ, gánh chịu một cuộc sống thiếu niềm vui. Nhưng nếu chỉ đòi hỏi một sự nỗ lực vừa sức nó, thì nó kiêu hãnh cảm thấy mình có ích như một người lớn và vui mừng được đoàn kết với người lớn. Sự đoàn kết này có thể có được vì từ cô bé đến người nội trợ, khoảng cách không quá xa.

Một người đàn ông chuyên môn hóa trong nghề nghiệp thì bị những năm tháng học nghề phân cách với giai đoạn trẻ thơ; hoạt động của người bố là hết sức bí ẩn đối với bé trai; người đàn ông mà nó trở thành sau này hầu như chỉ manh nha một cách mơ màng trong con người nó. Trái lại, bé gái

https://thuviensach.vn

có thể với tới những hoạt động của mẹ. Bố mẹ nó bảo: *"Nó đã trở thành một người phụ nữ nhỏ rồi"*. Và đôi khi người ta cho nó trưởng thành sớm hơn bé trai. Thực ra, nếu nó gần gũi với giai đoạn trưởng thành hơn, là vì theo truyền thống, đối với phần lớn phụ nữ, giai đoạn này vẫn mang nhiều tính chất trẻ em hơn. Thực tế là nó tự cảm thấy trưởng thành sớm, nó cảm thấy kiêu hãnh được giữ vai trò người "mẹ nhỏ" bên cạnh những đứa em sơ sinh; nó sẵn sàng trở nên quan trọng, nói lý nói lẽ, ra mệnh lệnh, lấy vẻ bề trên đối với các em đang bị "nhốt" trong vòng trẻ thơ, nói với mẹ một cách bình đẳng.

Mặc dù những sự bù đắp ấy, không phải nó chấp nhận không ân hận số phận dành cho mình; trong quá trình khôn lớn, nó ganh tị với bọn con trai về nam tính của chúng. Bố mẹ và ông bà có thể khó giấu giếm tình cảm của họ thích con trai hơn con gái; hoặc tỏ vẻ âu yếm cậu anh hơn cô chị: các cuộc điều tra chỉ ra rằng phần lớn các bậc cha mẹ mong muốn có con trai hơn con gái. Người ta nói với con trai một cách nghiêm trang hơn, tin cậy hơn, thừa nhận chúng có nhiều quyền hơn. Bản thân chúng cũng miệt thị con gái; chúng chơi với nhau, không cho con gái nhập bọn, chúng chửi rủa con gái, gọi con gái là những "con bé hay đái", khơi lại bằng từ này sự xấu hổ trẻ thơ của bé gái.

Ở Pháp, trong các trường học có cả học sinh nam lẫn cả học sinh nữ, bọn con trai ăn hiếp và hành hạ công khai bọn con gái. Nhưng nếu muốn ganh đua, muốn đánh nhau với bọn con trai, thì bọn con gái bị quở mắng. Chúng ganh tị hoạt động của bọn con trai về cả hai mặt: vừa muốn tự khẳng định quyền lực của mình đối với thế giới, vừa phản đối vị trí thấp kém bị người ta dồn mình vào. Cùng với những việc khác, chúng đau khổ về việc bị ngăn cấm trèo cây, leo thang, leo lên mái nhà. Theo Adler, các khái niệm trên cao, dưới thấp rất quan trọng, vì khái niệm chiều cao không gian bao hàm ưu thế về trí tuệ, như người ta thấy qua nhiều huyền thoại về người anh hùng. Lên tới một ngọn cao, đạt tới một đỉnh cao, là vượt lên trên một thế giới nhất định với tư cách một chủ thể tối thượng, và đó là một duyên cớ thách đố giữa bọn con trai với nhau. Bị cấm đối với chiến tích này và ngồi dưới một gốc cây hay một mỏm đá, đứa bé gái tự cảm thấy mình thấp kém

https://thuviensach.vn

cả về tâm hồn lẫn thể xác khi trông thấy phía trên đầu mình những đứa con trai chiến thắng. Tình hình cũng như vậy nếu nó bị rơi lại sau trong một cuộc chạy thi hay nhảy, hoặc bị ném xuống đất trong một cuộc đánh nhau, hay thậm chí khi phải đứng ngoài cuộc.

Đứa trẻ càng trưởng thành, thế giới quan của nó càng mở rộng, thì ưu thế nam giới càng được khẳng định. Thông thường, sự đồng hoá với người mẹ lúc ấy không còn là một giải pháp thoả đáng nữa. Tuy bé gái lúc đầu chấp nhận thân phận nữ giới của mình, nhưng như thế không có nghĩa là nó muốn "thoái vị" mà trái lại là để "trị vì". Nó muốn làm "phu nhân" là vì cảm thấy xã hội phu nhân được ưu đãi.

Nhưng khi giao tiếp, đọc sách, học tập và vui chơi rứt nó ra khỏi vòng tay người mẹ, thì nó hiểu chủ nhân ông thế giới không phải là đàn bà mà là đàn ông. Chính vì sự phát hiện này làm biến đổi sâu sắc nhận thức của nó về chính bản thân mình.

Trật tự thứ bậc nam, nữ lúc đầu thể hiện trước mắt nó trong cuộc sống gia đình. Dần dà nó hiểu ra rằng tuy uy quyền của ông bố không bộc lộ ra hàng ngày, nhưng là uy quyền tối thượng. Dù có trị vì với tư cách bà chủ trong gia đình đi nữa, thì thông thường bà mẹ vẫn khéo léo đề cao ý nguyện của ông bố: trong những thời điểm quan trọng, bà yêu cầu, thưởng, phạt nhân danh ông, qua ông. Cuộc sống ông bố được bao bọc trong một uy thế bí ẩn: những giờ phút ông sống ở nhà, căn phòng ông làm việc, những đồ vật xung quanh ông, những lo toan, những thói quen của ông đều mang tính chất thiêng liêng. Ông nuôi sống gia đình, là người chịu trách nhiệm và là người chủ gia đình. Thông thường, ông làm việc bên ngoài và chính qua ông, gia đình giao tiếp với phần còn lại của thế giới: ông là hiện thân của cái thế giới phiêu lưu, mênh mông, khó hiểu và diệu kỳ này; ông là sự siêu nghiệm, là Chúa trời[204]. Đó là tất cả những gì cô bé gái cảm nhận một cách vật chất trong sức mạnh của đôi cánh tay nâng bổng nó lên, trong sự cường tráng của cái thân thể nó rúc đầu vào. Bà mẹ bị ông "phế truất" như trước kia, Isis[205] bị Ra[206], và Trái đất bị Mặt trời phế truất. Nhưng từ đó tình thế của con bé thay đổi một cách sâu xa: trách nhiệm của nó là sẽ có ngày trở

https://thuviensach.vn

nên người đàn bà giống như mẹ nó, và chỉ chờ đợi ở ông bố một sự đánh giá.

Đứa bé trai nắm bắt một cách thụ động ưu thế của bố qua một ý nghĩ tranh đua, còn bé gái thì chấp nhận ưu thế ấy với một sự khâm phục bất lực. Cái mà Freud gọi là "mặc cảm Electre"[207] không phải là một thứ nhục dục như ông muốn nói; nó là một hiện tượng tự khước từ mình một cách sâu xa của chủ thể bằng lòng biến mình thành khách thể trong phục tùng và thờ phụng. Nếu được ông bố thổ lộ tình âu yếm, thì đứa con gái cảm thấy cuộc sống của mình có một ý nghĩa huy hoàng: nó có tất cả những ưu điểm mà những người khác khó khăn lắm mới có thể có được. Có thể suốt đời, nó tìm kiếm, với lòng luyến tiếc, sự thoả mãn và bình yên ấy. Nếu tình yêu thương ấy bị khước từ, thì có thể suốt đời, nó cảm thấy phạm tội và bị lên án; hoặc có thể tìm kiếm ở một nơi khác một sự tự đề cao mình và trở nên thờ ơ, thậm chí thù địch đối với bố. Vả lại, ông bố không phải là người duy nhất nắm giữ những chiếc thìa khoá của thế giới: bình thường tất cả đàn ông đều có uy thế nam tính, không thể xem họ là những thứ "thay thế ông bố". Ngay lập tức, với tư cách là người đàn ông, những người ông, người anh cả, chú bác, những người bạn của gia đình, thầy giáo, ông linh mục, thầy thuốc, mê hoặc con bé gái. Lòng tôn kính sâu xa của phụ nữ thành niên đối với người Đàn ông đủ để đưa người này lên "bệ phóng".

Trước mắt đứa bé gái, tất cả đều góp phần khẳng định trật tự thứ bậc này. Tri thức lịch sử, văn học của nó, những khúc ca, những truyền thuyết người ta dùng để ru nó, đều ca ngợi người đàn ông. Đàn ông đã làm nên đất nước Hy Lạp, đế chế La Mã, nước Pháp và tất cả các quốc gia, phát hiện ra trái đất và sáng chế dụng cụ để khai phá; cai trị trái đất; cung cấp tranh, tượng, sách báo.

Văn học thiếu nhi, huyền thoại, cổ tích, truyện kể, đều phản ánh những huyền thoại do sự kiêu hãnh và dục vọng của đàn ông tạo nên: chính qua con mắt đàn ông, cô bé gái thám hiểm thế giới và tìm kiếm số phận của mình trong đó. Ưu thế của đàn ông quả là tuyệt đối: Persée, Hercule, David[208], Achille, Lancelot, Duguesclin, Bavard, Napoléon[209], biết bao

https://thuviensach.vn

nhiêu đàn ông, song chỉ có một Jeanne d'Arc[210]; và phía sau người nữ anh hùng này, thấp thoáng gương mặt vĩ đại của thượng đẳng thần: thánh Michel[211]. Không có gì đáng buồn hơn những cuốn sách kể lại cuộc đời của những người phụ nữ nổi tiếng: thật là những gương mặt mờ nhạt bên cạnh gương mặt những người đàn ông vĩ đại; và phần lớn trong số họ núp dưới bóng những người anh hùng nam giới.

Eve không phải được tạo lập vì bản thân mình, mà là với tư cách người bạn đường của Adam và được rút ra từ hông Adam. Trong Kinh thánh, ít có phụ nữ có hành động nổi tiếng: Ruth[212] chỉ lo tìm cho mình một người chồng. Esther[213] được người Do Thái thi ân bằng cách quỳ gối trước Assuéru[214], và cũng chỉ là một công cụ ngoan ngoãn trong tay Mardochée[215], Judith[216] tuy có dũng cảm hơn nhưng cũng vẫn vâng lời các linh mục, và thành tích của bà phảng phất một cái gì đó mờ ám: không thể so sánh nó với thắng lợi trong sáng và rực rỡ của chàng trai David. Các nữ thần trong thần thoại đều phù phiếm hay tính nết thất thường và tất cả đều run sợ trước Jupiter[217], còn Prométhée[218] thì lấy lửa của trời một cách oai hùng...

Quả là có một vài nữ phù thuỷ, một vài bà già có một quyền lực đáng sợ trong cổ tích. Trong Vườn thượng uyển của Andersen[219] gương mặt bà Mẹ gió gợi lại vị Nữ thần Vĩ đại nguyên thuỷ: bốn người con trai khổng lồ của thần run rẩy trong lúc nghe lời thần, bị thần nhốt vào túi khi có hành vi sai trái. Nhưng đó không phải là những nhân vật hấp dẫn. Các tiên nữ, ngư nữ, nữ thuỷ thần thoát khỏi sự đô hộ của các nam thần và có sức quyến rũ hơn; nhưng cuộc đời họ không vững chắc, hầu như chỉ chớm được cá thể hoá; họ can thiệp vào thế giới loài người nhưng không có số phận riêng: khi làm đàn bà, nàng ngư nữ nhỏ bé của Andersen biết thế nào là gánh nặng của tình yêu, và đau khổ trở thành nỗi niềm riêng của mình. Trong truyện ngắn hiện đại cũng như trong truyền thuyết cổ, đàn ông là nhân vật được ưu đãi. Các cuốn sách của bà de Ségur[220] là một ngoại lệ kỳ lạ: chúng miêu tả một xã hội phụ quyền trong đó người chồng giữ vai trò một nhân vật lố bịch nếu không vắng mặt; nhưng thông thường hình ảnh người bố lấp lánh hào

https://thuviensach.vn

quang giống như trong thế giới hiện thực. Trong tiểu thuyết phiêu lưu, các chàng trai đi vòng quanh thế giới đóng vai thuỷ thủ đi du lịch ở những miền xa lạ. Mọi sự kiện quan trọng đều phát sinh từ đàn ông. Hiện thực khẳng định những cuốn tiểu thuyết và truyền thuyết trên. Đọc báo, nghe người lớn chuyện trò, cô bé gái nhận xét ngày nay cũng như xưa kia, đàn ông lãnh đạo thế giới. Các nguyên thủ quốc gia, tướng lĩnh, các nhà thám hiểm, nhạc sĩ, hoạ sĩ mà nó khâm phục đều là đàn ông; đó là những con người làm trái tim hân hoan của nó rộn ràng.

Ảnh hưởng này được phản ánh trong thế giới siêu nhiên. Nói chung, do vai trò của tôn giáo trong đời sống phụ nữ, bé gái chịu sự thống trị của mẹ nhiều hơn các anh em trai, và cũng chịu nhiều ảnh hưởng tôn giáo hơn. Vả lại, trong các tôn giáo phương Tây, Thượng đế là một người đàn ông, một ông già có một nét nam tính đặc trưng: một bộ râu cằm dày bạc trắng. Đối với các tín đồ Cơ đốc giáo, một cách cụ thể hơn, chúa Jésus là một người đàn ông bằng xương bằng thịt có bộ râu cằm dài màu hung. Theo các nhà thần học, các thiên thần không có giới tính; nhưng mang họ tên nam giới và được thể hiện dưới gương mặt những chàng trai xinh đẹp. Các mật sứ của Chúa trên trái đất: giáo hoàng, các vị giám mục mà người ta hôn chiếc nhẫn, vị linh mục làm lễ misa, nhà thuyết giáo, người được người ta quỳ trước mặt trong lễ xưng tội, tất cả đều là đàn ông.

Đối với một cô bé gái kính tín, quan hệ với Chúa cũng tương tự quan hệ giữa nó với ông bố trên trần thế. Trong phạm vi tôn giáo, đạo Cơ đốc có ảnh hưởng rõ rệt nhất đối với nó. Đức mẹ Đồng trinh đón nhận trong tư thế ngồi những lời của thiên thần và đáp:

"Con là đầy tớ của Chúa". Marie Madeleine[221] phủ phục dưới chân chúa Jésus và lau chân Chúa với mái tóc dài của mình. Các nữ thánh tuyên bố, trong tư thế ngồi, tình yêu thương của mình đối với Chúa tươi cười. Cũng trong tư thế quỳ, trong mùi hương trầm, bé trai đắm đuối trước ánh mắt của Chúa và của các thiên thần: một ánh mắt đàn ông. Người ta thường nhấn mạnh những sự tương tự của ngôn ngữ huê tình với ngôn ngữ huyền bí như

https://thuviensach.vn

phụ nữ từng sử dụng. Chẳng hạn, nữ thánh Thérèse de l'Enfant Jésus[222] viết:

"Ôi người em yêu, vì tình yêu của anh, em chấp nhận không trông thấy trên trần thế này vẻ dịu dàng trong ánh mắt anh, không cảm nhận nụ hôn khôn tả trên miệng anh, nhưng em van anh hãy đốt cháy em bằng tình yêu của anh...

Em muốn ánh mắt thần thánh của anh mê hoặc em, em muốn trở thành con mồi của tình yêu của anh. Em hy vọng sẽ có ngày anh vồ lấy em, đưa em về cái nôi của tình ái, cuối cùng nhấn chìm em vào cái vực thẳm cháy bỏng ấy để biến em trở thành vĩnh viễn con mồi sung sướng."

Nhưng không nên từ đó kết luận những tình cảm dạt dào trên đây bao giờ cũng thuộc phạm vi tình dục. Khi bản năng tình dục của phụ nữ phát triển, nó thấm nhuần một tình cảm tôn giáo người đàn bà từng dành cho đàn ông từ tuổi ấu thơ. Quả là cô bé gái cảm thấy bên cạnh cha nghe xưng tội và thậm chí dưới chân bàn thờ vắng lặng, một thoáng rung mình rất giống cái rùng mình sau này nó cảm nhận trong vòng tay người yêu: như vậy vì tình yêu của phụ nữ là một trong những hình thức kinh nghiệm, trong đó ý thức biến thành khách thể đối với người vượt lên trên nó; và cô gái sùng kính cũng thưởng thức khoái cảm bị động ấy trong bóng tối nhà thờ.

Rã rời, vùi mặt vào giữa hai bàn tay, cô gái nếm hưởng cái màu nhiệm của sự thoát tục: trong tư thế quỳ, nàng lên trời; sự phó thác mình cho vòng tay của Chúa đảm bảo cho nàng một lễ Thăng thiên (Assomption)[223] chất chứa những áng mây và những vị thiên thần. Và dựa trên kinh nghiệm thần kỳ này, nàng suy tưởng tới tương lai trên trần thế của mình. Cô bé gái cũng có thể phát hiện ra tương lai này qua nhiều con đường khác: tất cả mọi cái mời mọc nó trong giấc mơ phó thác vào vòng tay những người đàn ông để được đưa lên một bầu trời rực rỡ. Nó biết muốn có hạnh phúc, phải được yêu; muốn được yêu, phải chờ đợi tình yêu.

Đàn bà là Người đẹp ngủ trong rừng, là nàng công chúa đội lốt con lừa, là cô Lọ lem, là nàng Bạch Tuyết[224], là người tiếp nhận, người bị động. Trong ca khúc, trong cổ tích, chúng ta thấy chàng trai lên đường phiêu lưu

https://thuviensach.vn

đi tìm người đàn bà, chém đầu những con rồng, đánh bại những người khổng lồ; còn người đàn bà thì bị nhốt trong một ngọn tháp, một lâu đài, một khu vườn, một hang động, bị xiềng trên vách đá, trong thế bị cầm tù và chờ đợi. Yêu cầu tối hậu đối với người đàn bà là chinh phục một trái tim đàn ông; dù dũng cảm, mạo hiểm đến mấy, mọi người nữ anh hùng cũng đều ngưỡng vọng phần thưởng ấy; và thông thường, người ta không đòi hỏi ở họ đức hạnh nào khác ngoài nhan sắc. Chúng ta hiểu rằng mối quan tâm của cô bé gái đối với ngoại hình của mình có thể trở thành một nỗi ám ảnh thực sự. Dù là công chúa hay cô gái chăn cừu, bao giờ cũng phải đẹp để chinh phục tình yêu và hạnh phúc. Bộ mặt xấu xí bao giờ cũng gắn liền với sự độc ác, và khi tai hoạ ập xuống đầu những cô gái xấu xí, người ta không hiểu là số phận trừng phạt tội lỗi hay vẻ xấu gái của họ. Những cô gái đẹp chờ đón một tương lai rực rỡ, lúc đầu thường đóng vai nạn nhân: bị những kẻ dị giáo ném cho đàn sư tử, bị con Tinh Râu xanh túm tóc hành hạ, bị chồng đày vào rừng sâu. Họ nhẫn nhục, chịu đau khổ, với vầng hào quang lấp lánh trên trán. Họ sớm nằm mơ thấy mình đã đến tuổi yêu đương; lên chín, lên mười, đùa nghịch chuyện son phấn, độn ngực, hoá trang thành phu nhân; nhưng không tìm cách làm một thí nghiệm tình dục nào với bọn thiếu niên: nếu thảng hoặc có cùng chúng đi vào những cái góc kín đáo và chơi trò “cho nhau xem chỗ kín”, thì cũng chỉ vì tò mò mà thôi.

Cô thiếu nữ hướng về thế thụ động qua trò chơi và giấc mơ, nhưng vẫn là một con người trước khi trở thành một phụ nữ. Say mê cuộc sống, yêu thích trò chơi, tiếng cười, chuyện mạo hiểm, cô cảm thấy chật hẹp, ngột ngạt bầu không khí bao vây bà mẹ. Cô muốn thoát khỏi uy quyền của mẹ, nhất là khi bà mất hết uy tín; không muốn giống như mẹ và chiêm ngưỡng những người phụ nữ thoát khỏi sự nô dịch của giới mình; say mê chơi thể thao, say mê nghiên cứu, học tập; trèo cây, tìm cách ganh đua với bọn con trai. Thông thường cô thiếu nữ chọn một người bạn gái tâm tình để cùng nhau thổ lộ nỗi lòng. Đây là một tình bạn độc tôn tựa một mối tình say đắm và thông thường bao gồm việc cùng nhau chia sẻ những điều bí ẩn về giới tính: các cô bé trao đổi cho nhau những thông tin nắm được và bình luận chúng. Nhiều khi hình thành một tam giác: một trong hai cô gái yêu người

https://thuviensach.vn

anh trai của cô bạn. Sonia trong Chiến tranh và Hoà bình[225] chẳng hạn, là cô bạn tâm tình của Natacha và yêu Nicolas, anh trai của bạn. Dẫu sao, mối tình bạn này cũng được bao bọc trong một màn bí ẩn; và nói chung trong thời kỳ này, trẻ em thích có những điều bí ẩn, cho những sự việc vô nghĩa nhất cũng là bí mật. Đó cũng là một cách tự cho mình là quan trọng. Nó tìm đủ mọi cách để tỏ ra quan trọng, tìm cách can thiệp vào cuộc sống người lớn, bịa ra về họ những câu chuyện hoang đường mà nó chỉ tin có một nửa và trong đó nó đóng một vai trò quan trọng.

Cùng các bạn gái, nó làm ra vẻ khinh miệt, ăn miếng trả miếng bọn con trai; lập băng nhóm riêng, chế giễu chúng; nhưng thực tế lấy làm kiêu hãnh nếu được chúng ứng xử một cách bình đẳng, và tìm kiếm sự đồng tình của chúng. Nó muốn thuộc về đẳng cấp được ưu đãi. Nó bực mình bị những quy tắc của lối sống đoan trang ràng buộc, bị quần áo làm mình lúng túng, bị công việc nội trợ nô dịch, bị ngăn cản trong mọi nỗ lực vươn lên. Về điểm này, nhiều cuộc điều tra đã được tiến hành và hầu như tất cả[226] đều cho một kết quả giống nhau: tất cả con trai giống như Platon ngày trước đều ghê tởm nếu phải làm con gái; và hầu hết con gái buồn bã không được làm con trai. Theo thống kê trong một cuộc điều tra, trên một trăm con trai, có một muốn làm con gái; hơn 75% con gái muốn làm con trai. Theo một cuộc điều tra khác, trên hai mươi con trai tuổi từ mười hai đến mười bốn, có mười tám hết sức mong muốn làm con gái; trên hai mươi hai cô gái, có mười muốn làm con trai, với lý do sau đây:

“Con trai sung sướng hơn: họ không phải đau khổ như phụ nữ...Mẹ tôi sẽ yêu tôi hơn...Một đứa con trai làm việc thú vị hơn...Con trai có năng lực học tập, nghiên cứu hơn...Tôi sẽ chơi trò làm cho bọn con gái sợ hãi... Tôi sẽ không còn sợ lũ con trai nữa...”

Con trai được tự do hơn ...Trò chơi của con trai thú vị hơn...Chúng không bị quần áo làm cho lướng vướng...”

Nhận xét cuối cùng này thường trở đi trở lại: hầu hết các cô gái phàn nàn bị vướng víu vì những chiếc áo dài, không được thoải mái trong động tác, bắt buộc phải chăm sóc váy hay quần áo màu sáng rất dễ bị vấy bẩn.

https://thuviensach.vn

Vào lứa tuổi mười, mười hai, phần lớn bé gái, thực sự là những đứa "con trai bất đắc dĩ", nghĩa là những đứa trẻ không được tự do làm con trai. Chẳng những chúng đau khổ về tình hình ấy như về một sự thiếu vắng và một điều bất công, mà chế độ bị người ta áp đặt cũng không lành mạnh. Sức trỗi dậy ào ạt của cuộc sống ở chúng bị ngăn cản, sức lực của chúng không được sử dụng biến thành hiện tượng dễ bị kích động; công việc quá thận trọng hàng ngày không khai thác hết năng lượng tràn trề của chúng. Chúng đâm ra sầu não. Do sầu não và để bù đắp tình trạng thấp kém phải chịu đựng, chúng buông mình cho những giấc mơ buồn bã và lãng mạn; ưa thích những sự thoát ly dễ dãi ấy và mất dần ý thức về thực tại; phó mặc cho những cảm xúc đắm say vô tội vạ. Vì không được hành động, chúng nói năng, sẵn sàng lẫn lộn những ý kiến nghiêm túc với những lời lẽ đầu Ngô mình Sở. Bị bỏ rơi, bị "không hiểu", chúng tìm cách tự an ủi trong ý thức tự yêu mến mình: tự cho mình là những nhân vật tiểu thuyết, tự thán phục mình và than vãn. Tất nhiên là chúng trở nên đỏm dáng và làm bộ làm tịch: những nhược điểm này tăng lên vào độ tuổi dậy thì. Sự khó chịu của chúng biểu lộ ra bằng những thái độ sốt ruột, những cơn giận dữ, những dòng nước mắt. Chúng thích khóc niềm thích về sau nhiều phụ nữ giữ lại, phần lớn vì chúng thích đóng vai nạn nhân: đó vừa là một sự phản đối chống lại sự nghiệt ngã của số phận, vừa là một cách làm cho bản thân mình dễ gây xúc động. Theo giám mục Dupanloup[227] "các cô bé gái thích khóc lóc tới mức tôi từng biết có những cô đến đứng khóc trước gương soi để thưởng thức cả hai trạng thái ấy."

Phần lớn bi kịch của họ liên quan tới quan hệ với gia đình. Họ tìm cách cắt đứt sợi dây liên lạc với mẹ: khi thì họ thù ghét mẹ, khi thì vẫn thiết tha được mẹ che chở. Chúng chỉ muốn chiếm đoạt tình thương của bố. Chúng ganh tị, đòi hỏi, dễ giận hờn. Chúng thường bịa ra những chuyện huyễn hoặc; giả định mình là con nuôi, bố mẹ không phải thực sự là bố mẹ mình, cho bố mẹ có một cuộc sống bí ẩn; mơ mộng về quan hệ của họ. Chúng sẵn sàng tưởng tượng ông bố bị hiểu lầm, phải sống tội nghiệp, không tìm thấy ở vợ người bạn đời lý tưởng; hoặc trái lại, tưởng tượng bà mẹ, một cách có

https://thuviensach.vn

lý do, thấy chồng thô bạo và tàn ác, ghê tởm mọi quan hệ xác thịt với ông ta. Bầu không khí cô bé gái sống trong đó bị bịt kín mọi bề, bị giới hạn, bị vũ trụ đàn ông đô hộ: dù leo lên cao tới đâu, dù mạo hiểm xa đến mấy, bao giờ cũng vẫn có một lớp trần nhà trên đầu, và những bức tường ngăn cản đường đi của nó. Các vị thần của đàn ông ở trên một bầu trời xa tới mức thực ra, đối với họ, không có thần: cô bé gái sống giữa những vị thần mặt người. Nó sẽ làm vợ, làm mẹ, làm bà, sẽ quản lý gia đình đúng như mẹ nó đã từng quản lý; chăm sóc con cái như nó đã từng được chăm sóc. Nó mới mười hai tuổi nhưng lịch sử của nó đã được ghi ở trên thiên đình; nó sẽ khám phá ra ngày này qua ngày khác, nhưng không bao giờ viết nên lịch sử ấy. Nó tò mò muốn biết nhưng kinh hãi khi gợi lên cuộc sống mà mọi giai đoạn đều được dự kiến sẵn và mỗi một ngày dẫn nó tới đấy không sao thoát khỏi.

Vì vậy, cô bé gái băn khoăn về những bí ẩn của tình dục hơn nhiều so với các anh em trai. Dĩ nhiên bản thân họ cũng quan tâm tới một cách say đắm; nhưng trong tương lai, vai trò làm chồng, làm cha không phải là vai trò họ lo lắng nhiều nhất. Còn trong hôn nhân, trong sinh đẻ, toàn bộ số phận của cô bé gái được đặt ra; và hễ bắt đầu dự cảm những điều bí ẩn trong đó, là nó thấy thân thể mình bị uy hiếp một cách ghê tởm. Cái màn ảo thuật về sự sinh đẻ bị xé toang: dù được người ta chỉ vẽ sớm hay muộn, một cách có hệ thống hay rời rạc, nó vẫn biết là đứa con không ngẫu nhiên xuất hiện trong bụng mẹ, và không phải do một chiếc đũa thần cho ra đời. Nó băn khoăn trong khiếp hãi.

Thông thường nó kinh hoàng hơn là hoan hỉ vì là một thân thể ký sinh có thể sinh sôi nảy nở trong thân thể mình: ý nghĩ về cái bọc khủng khiếp ấy làm nó khiếp đảm. Và đứa bé sẽ ra đời như thế nào?

Dù người ta chưa bao giờ nói với nó về những tiếng kêu la, những nỗi đau đớn trong sinh đẻ, nó vẫn nghe được những lời người ta trao đổi với nhau, đọc được trong Kinh thánh: “Con sẽ sinh con trong đau đớn”; nó dự cảm những nỗi day dứt mà thậm chí nó không thể tưởng tượng nổi, nó hình dung những thủ thuật kỳ lạ trong vùng rốn. Nếu có giả định là cái thai sẽ ra qua hậu môn thì nó cũng không yên tâm hơn: ngươi ta từng thấy những cô

https://thuviensach.vn

bé gái bị táo bón do rối loạn thần kinh khi tưởng phát hiện ra được quá trình sinh đẻ. Những lời giải thích, dù có chính xác, cũng chẳng mấy bổ ích; những hình ảnh sưng phồng, rách nát, chảy má u sẽ ám ảnh nó. Càng giàu trí tưởng tượng, nó càng nhạy cảm với những hình ảnh ấy; nhưng không cô bé nào có thể trực diện ngắm nhìn chúng mà không run rẩy.

Những lời vỗ về của người lớn vẫn làm cô bé gái lo âu. Lớn lên, nó quen dần việc không tin lời nói của người lớn nữa. Thông thường, nó nắm được những lời dối trá của họ về chính những điều bí ẩn của thế hệ mình; và nó cũng biết họ cho là bình thường những sự việc khủng khiếp nhất. Nếu bị một cú sốc dữ dội về thân thể: cắt amidan, nhổ răng, mổ chín mé...thì nó sẽ nghĩ về sự sinh đẻ với nỗi kinh hoàng nó vẫn không quên.

Tính chất nhục thể của hiện tượng mang thai, của sự sinh đẻ gợi lên ngay ý nghĩ là giữa đôi vợ chồng xảy ra “một cái gì đó nhục thể”. Và thông thường “cái nhục thể” xuất hiện trong sự gắn liền với hệ thống bài tiết; đặc biệt, trẻ em sẵn sàng giả định người đàn ông tiểu tiện vào trong người đàn bà. Chúng nghĩ hành vi tình dục là bẩn thỉu . Cái đó làm xao xuyến đứa trẻ: đối với nó, những thứ “bẩn thỉu” đều bị những cấm kỵ nghiệt ngã nhất bủa vây: vậy làm sao người lớn sáp nhập những thứ đó vào cuộc sống của họ?

Khi bảo trẻ em đề phòng người lạ, khi giải thích trước mặt chúng một câu chuyện bất ngờ về tình dục, người ta tìm cách nói đến người bệnh, người hoảng loạn, người điên. Đó là một lối giải thích thuận tiện: khi bị một người láng giềng sờ soạng mình trong rạp chiếu bóng, khi thấy một người đi đường cởi khuy quần, cô bé gái nghĩ họ là những thằng điên. Dĩ nhiên, bắt gặp chuyện điên dại thì khó chịu: một cơn động kinh, một trường hợp hoảng loạn, một cuộc cãi cọ dữ dội làm lạc hướng trật tự xã hội người lớn, chứng kiến những hiện tượng ấy và đứa trẻ cảm thấy bị uy hiếp; nhưng xét cho cùng, nếu trong một xã hội hài hoà có những kẻ lang thang, những người hành khất, những người tàn tật với những vết thương gớm guốc, thì cũng có thể một số ít người bất bình thường trong lúc nền tảng của xã hội không phải vì vậy mà bị lung lay. Nhưng đứa trẻ thực sự sợ hãi khi bố mẹ, bạn bè, thầy giáo bị ngờ vực và lén lút làm chuyện bất chính.

https://thuviensach.vn

“Khi lần đầu tiên nghe người ta nói về quan hệ tình dục giữa đàn ông và đàn bà, tôi bảo là không thể có chuyện đó, vì nếu như vậy thì bố mẹ tôi cũng có quan hệ ấy và vì tôi quá kính trọng bố mẹ nên tôi không thể tin chuyện đó được. Tôi bảo quan hệ ấy quá ghê tởm nên tôi sẽ không bao giờ có. Tiếc rằng, chỉ ít lâu sau, tôi đã phải tỉnh ngộ khi nghe bố mẹ mình làm những gì... Cái khoảnh khắc ấy thật khủng khiếp: tôi lấy chăn che kín mặt, bịt chặt tai lại và mong cách xa đấy hàng nghìn cây số[228].

Làm sao có thể chuyển từ hình ảnh những con người đứng đắn, trang phục cẩn thận, những con người bày dạy chuyện đoan trang, mực thước, hợp lẽ, sang hình ảnh hai con thú trần truồng châu đầu vào nhau? Đó là một sự tự phủ nhận của chính bản thân những người lớn. Nó làm lung lay vị trí của họ, làm u ám cả bầu trời. Trẻ em thường bướng bỉnh khước từ sự phát hiện bỉ ổi ấy. Nó tuyên bố: “Bố mẹ tớ không làm cái đó”; hoặc tìm cách khoác cho hành vi giao hợp một hình ảnh đoan trang. Một bé gái bảo:

“Khi muốn có con, người ta đến gặp thầy thuốc, cởi bỏ quần áo, bịt mặt lại vì không nên nhìn. Thầy thuốc buộc hai bố mẹ lại với nhau và giúp cho mọi việc diễn ra tốt đẹp”.

Cô bé làm biến đổi hành vi tình dục thành một thao tác phẫu thuật, dĩ nhiên không mấy thú vị, nhưng cũng đáng trân trọng như một buổi chữa bệnh ở phòng thầy thuốc nha khoa.

Nhưng dù khước từ và trốn thoát, cảm giác khó chịu và sự nghi ngờ vẫn len lỏi vào trái tim đứa bé và diễn ra một hiện tượng cũng đau đớn như hiện tượng cai sữa: không còn có chuyện tách đứa trẻ ra khỏi thịt da người mẹ, nhưng cái vũ trụ che chở xung quanh nó sụp đổ: nó cảm thấy trên đầu không có mái nhà, nó bị bỏ rơi, tuyệt đối cô đơn trước một tương lai mù mịt. Điều làm tăng thêm nỗi kinh hoàng của bé gái, là ở chỗ nó không sao xác định nổi đường nét của cái tai hoạ mơ hồ đè nặng lên nó. Những tin tức nhận được thì rời rạc, sách vở thì mâu thuẫn lẫn nhau; ngay cả những lời giãi bày về chuyên môn cũng không đánh tan được bóng tối dày đặc. Hàng trăm câu hỏi được đặt ra: hành vi tình dục là đau đớn? hay khoan khoái? nó kéo dài trong bao lâu? năm phút hay suốt đêm? Đôi khi sách báo đưa tin là

https://thuviensach.vn

một người đàn bà trở thành người mẹ sau một vòng tay siết chặt; đôi khi lại cho rằng người đó vẫn vô sinh sau những giờ ân ái. Có phải ngày nào người ta cũng làm điều đó? hay ít khi? Đứa trẻ cố tìm hiểu bằng cách đọc Kinh thánh, tra cứu từ điển, hỏi bạn bè; nó mò mẫm trong bóng tối và nỗi ghê tởm. Có một tư liệu thú vị về điểm này, là cuộc điều tra của bác sĩ Liepmann. Dưới đây là một số câu trả lời của các cô gái về chuyện "vỡ lòng" về tình dục:

"Em tiếp tục lang thang với những ý nghĩ mơ hồ và kỳ quặc của mình. Không một ai đề cập vấn đề này, mẹ cũng không, cô giáo cũng không." Không một cuốn sách nào giải quyết vấn đề đến tận gốc. Dần dà một thứ tai hoạ và gớm guốc bí hiểm hình thành xung quanh cái hành vi mà lúc đầu em cảm thấy hết sức tự nhiên. Các cô gái tuổi mười hai sử dụng những lời đùa cợt thô bỉ để tạo nên như một nhịp cầu giữa họ và các cô bạn khác trong lớp. Tất cả những cái đó còn mơ hồ và ghê tởm tới mức bọn em tranh cãi với nhau xem trẻ em hình thành thế nào. Em có tháng vào năm mười lăm tuổi lại là một sự kinh ngạc mới đối với mình. Có thể nói đến lượt mình, em thấy bị cuốn vào cuộc..."

"... Chuyện vỡ lòng về tình dục: Đó là những từ ngữ không được nói bóng nói gió tới trong nhà bố mẹ em! ... Em tìm kiếm trong sách vở, nhưng em tự day dứt mình và điên tiết lên khi tìm mãi mà không sao biết ở đâu là con đường phải theo... Em theo học ở một trường con trai: theo thầy giáo, vấn đề hình như không tồn tại... Cuối cùng, tác phẩm Bé trai và bé gái cho em biết sự thật. Trạng thái cáu kỉnh, bị kích động không thể chịu đựng được của em tiêu tan, tuy lúc đó em cảm thấy rất khổ sở và phải có nhiều thời gian để thừa nhận và hiểu ra rằng chỉ có hứng dục và tình dục mới tạo nên tình yêu đích thực."

"Các giai đoạn trong quá trình vỡ lòng của em:

I . Những câu hỏi đầu tiên và mấy khái niệm mơ hồ (không hề thỏa mãn). Từ ba tuổi rưỡi đến mười một tuổi... Không có câu trả lời cho những câu hỏi lớn đặt ra trong những năm tiếp theo. Lúc lên bẩy, trong khi cho con thỏ cái ăn, em bỗng thấy những con thỏ bé tí tẹo bò dưới bụng nó trần trụi... Mẹ em bảo ở loài vật cũng như ở loài người, con sinh ra trong bụng

https://thuviensach.vn

mẹ và đẻ ra ở bên hông... Một vú em kể cho em nghe nhiều chuyện về mang thai, về thụ thai, về kinh nguyệt... Cuối cùng, trả lời câu hỏi của em về chức năng thực sự của đàn ông, bố em nói nhiều điều khó hiểu về phấn hoa và nhuỵ hoa.

II. Vài thử nghiệm vỡ lòng cá nhân (từ mười một đến mười ba tuổi). Em tìm thấy một bộ bách khoa toàn thư và một công trình y học... Chỉ là những bài học lý thuyết gồm những từ khổng lồ kỳ lạ.

III. Kiểm tra những kiến thức thu nhận được (tử mười ba đến hai mươi tuổi): a/ trong cuộc sống thường nhật; b/ trong các công trình khoa học".

"Lên tám, em thường chơi với một bé trai cùng tuổi. Có một lần hai đứa đề cập vấn đề. Theo lời mẹ, em đã biết là người đàn bà có nhiều trứng trong người... và từ mỗi cái trứng ấy, ra đời một đứa trẻ mỗi khi người mẹ thiết tha mong muốn... Nghe em giải thích như vậy, cậu bạn nhỏ bảo: "Cậu hoàn toàn ngốc! Khi muốn có một đứa con, bác hàng thịt ở chỗ chúng ta và bà vợ lên giường và làm những việc bẩn thỉu." Em phẫn nộ... Lúc đó (lúc em mười hai tuổi rưỡi), một người ở gái kể cho chúng em nghe đủ mọi thứ chuyện xấu xa. Em không hé môi nói lại với mẹ nhưng hỏi mẹ người ta có sinh con khi ngồi trên đầu gối một người đàn ông không. Mẹ cố hết sức giải thích cho em."

"Trẻ con sinh ra từ đâu, em được học điều đó ở trường, và có cảm giác đó là một điều khủng khiếp. nhưng chúng ra đời như thế nào? Một con bạn gái và em, cả hai đều có một ý nghĩ có thể nói là kỳ quặc về cái đó, nhất là sau khi, vào một buổi sáng mùa thu, giữa bóng tối dày đặc, cả hai đứa chúng em, trên đường tới trường, bắt gặp một gã đàn ông chỉ cho chứng em xem bộ phận sinh dục của hắn và vừa bước tới gần vừa bảo: "hai đứa thấy nhá, cái này có thích không?" Cả hai đứa ghê tởm không sao nói được và thật sự buồn nôn. Cho tới tuổi hai mốt, em cứ hình dung là trẻ em ra đời qua lỗ rốn."

"Một bé gái gọi riêng em ra và hỏi: "Mày có biết trẻ em từ đâu chui ra không?" Rốt cuộc, nó dứt khoát tuyên bố: "Kỳ thật! mày ngốc thật! Trẻ em từ bụng đàn bà chui ra, và muốn cho chúng ra đời, họ phải cùng với đàn ông làm một cái gì đấy thật kinh tởm! "Sau đó, nó giải thích chi tiết hơn

https://thuviensach.vn

hành động kinh tởm ấy. Nhưng em đinh ninh không thể xảy ra những sự việc như thế được. Chúng em cùng ngủ chung phòng với bố mẹ... Một đêm sau hôm đó, em nghe diễn ra cái điều mà em cho là không thể có được, và em xấu hổ, đúng thế, xấu hổ về bố mẹ. Tất cả cái đó biến em như thành một con người khác. Em có những nỗi đau tinh thần khủng khiếp. Em tự xem mình là một con bé thật sự hư hỏng vì đã biết tất cả những sự việc ấy."

Phải nói rằng một sự bày dạy dù có nhất quán tới đâu cũng không thể giải quyết vấn đề. Dù có thiện chí tới đâu, bố mẹ và thầy giáo cũng không thể nói lên kinh nghiệm tình dục bằng từ ngữ và khái niệm được. Người ta chỉ có thể hiểu nó bằng chính kinh nghiệm bản thân. Dù nghiêm túc tới đâu, mọi sự phân tích cũng sẽ có một khía cạnh hài hước và không thể nói lên sự thật. Khi đi từ những cuộc tình thơ mộng của loài hoa, từ những buổi tân hôn của loài cá, trải qua con gà con, con mèo, con dê con, người ta nói tới loài người, thì về lý thuyết, có thể soi sáng màn bí ẩn về sự sinh sản; nhưng màn bí ẩn về khoái cảm và tình yêu nhục dục thì vẫn kín như bưng. Làm sao có thể giải thích cho một bé gái nhu mì, niềm hứng thú của một sự vuốt ve hay của một nụ hôn? Trong gia đình, người ta vẫn hôn nhau, và đôi khi hôn môi; vậy vì sao trong một số trường hợp nhất định, sự đụng chạm giữa các niêm mạc lại gây nên những cơn choáng ngợp? Chẳng khác nào mô tả màu sắc cho người mù. Chừng nào thiếu vắng trực giác về sự xao động và dục vọng vốn làm cho chức năng hứng dục có ý nghĩa và sự thống nhất, thì các yếu tố khác nhau của chức năng ấy tỏ ra chướng, quái gở. Đặc biệt, bé gái phẫn nộ khi biết mình trinh nguyên và muốn biến đổi thành đàn bà, thì cơ quan sinh dục của đàn ông phải "thâm nhập" vào mình. Do hiện tượng loạn dâm phô trương (exhibitionnisme) là một hiện tượng đồi trụy phổ biến, nên nhiều bé gái trông thấy dương vật đang cương (en érection). Dẫu sao, chúng cũng quan sát thấy cơ quan sinh dục của loài vật và rất tiếc là cơ quan sinh dục của ngựa đập vào mắt chúng. Chúng ta dễ hiểu là chúng phải kinh hoàng. Chúng kinh hãi việc sinh đẻ, kinh hãi cơ quan sinh dục của nam giới, kinh hoảng những "cơn" đe doạ những người có vợ có chồng, ghê tởm những thao tác bẩn thỉu, chế giễu những cử chỉ hoàn toàn

https://thuviensach.vn

vô nghĩa, tất cả những thứ đó thường dẫn bé gái tới chỗ tuyên bố: “Em sẽ không bao giờ lấy chồng!”. Một nhà văn nữ đã từng viết:

“Hết sức ghê tởm, tôi cầu xin Thương đế ban cho mình một thánh triệu cho phép mình tuyệt đối không phải tuân theo những quy luật của sự sinh đẻ. Và sau khi nghĩ mãi tới những điều bí ẩn ghê tởm mà mình che giấu mặc dù không muốn, được biết bao sự tởm lợm củng cố thêm lòng tin như thể có một thiên triệu, tôi kết luận: chắc chắn sự trinh bạch là số phận của mình”.

Nhưng dẫu sao, cái ý nghĩ “bị khoan” cũng làm cho cô gái kinh hoàng. Nhà văn viết tiếp:

“Tình hình ấy làm tôi khiếp hãi tối tân hôn! Sự phát hiện này làm tôi choáng váng, đưa thêm nỗi kinh hoảng về thể xác đối với cái thao tác mà tôi hình dung cực kỳ đau đớn vào sự tởm lợm mà tôi đã cảm thấy trước kia. Nỗi kinh hoàng của tôi lại càng tăng thêm nếu tôi giả định sự sinh nở cũng được tiến hành bằng con đường đó, nhưng vì biết từ lâu rằng trẻ em sinh ra từ bụng mẹ, nên tôi nghĩ là chúng thoát khỏi bụng bằng sự phân đoạn (segmentation)”.

Đó là sự bảo vệ vững chãi nhất chống đau đớn, điên dại, tà dâm. Người ta tìm cách giải thích cho bé gái là rồi đây hiện tượng mất trinh và sự sinh đẻ sẽ chẳng có gì là ghê gớm, và hàng triệu phụ nữ sẽ chấp nhận tình hình ấy và không vì thế mà ốm yếu hơn; nhưng uổng công vô ích. Khi một đứa trẻ sợ hãi một sự kiện ngoại lai, người ta giải thoát nó khỏi sự kiện ấy, nhưng bằng cách tiên đoán với nó là về sau, nó sẽ chấp nhận sự kiện ấy một cách tự nhiên: chính lúc đó, nó sợ sẽ phải gặp lại chính bản thân mình điên dại, lạc lõng trong một tương lai mịt mùng. Những sự biến thái của con sâu thành nhộng và bướm làm nó đau lòng: sau giấc ngủ dài, phải chăng vẫn là con sâu ấy? Liệu nó có tự nhận ra mình dưới đôi cánh óng ánh ấy không? Tôi từng biết những bé gái rơi vào một cơn mơ khiếp hãi khi trông thấy một con nhộng.

Nhưng sự biến thái vẫn diễn ra. Bản thân bé gái không biết ý nghĩa của hiện tượng biến thái ấy, nhưng hiểu rằng trong quan hệ với thế giới và với chính thân thể mình, một cái gì đó đang đổi thay một cách tinh tế: nó nhạy

https://thuviensach.vn

cảm với những sự tiếp xúc, những mùi, vị trước kia vốn để nó thờ ơ. Trong đầu óc nó diễn ra những hình ảnh kỳ cục. Nó tự nhận ra mình một cách khó khăn trong gương soi; tự cảm thấy mình "buồn cười" thấy sự vật cũng có vẻ "buồn cười"; Đây là cô bé Emily được miêu tả trong cuốn tiểu thuyết Cơn lốc trên đảo Jamaïque:

"Emily ngồi ngâm mình trong nước cho tới bụng, Hàng trăm con cá nhỏ dùng những cái mõm kỳ cục của chúng cù vào mỗi mẩu thịt da của nó, có thể nói như những nụ hôn lướt qua vô nghĩa. Thời gian qua, cô bé không muốn ai đụng vào người nó, nhưng như thế này thì thật khủng khiếp. Nó không chịu nổi nữa, bước ra khỏi mặt nước và bận lại quần áo.

Ngay đến cô bé Tessa điềm tĩnh, nhân vật của Margaret Kennedy[229] cũng trải qua sự xúc động kỳ lạ ấy:

Bỗng nhiên nó cảm thấy khổ sở một cách khác thường. Đôi mắt đăm đăm nhìn bóng tối trong hành lang bị ánh trăng tràn qua cánh cửa để mở, cắt làm hai. Nó không chịu nổi nữa, đứng bật dậy, thảng thốt kêu lên; Ôi! tôi căm thù toàn bộ thế giới này biết chừng nào!" Rồi khiếp hãi và phẫn nộ, chạy trốn vào núi, bị đuổi theo bởi một dự cảm buồn bã như thể tràn ngập cả ngôi nhà vắng lặng. Vừa khập khà khập khiễng trên con đường nhỏ, nó vừa lầm bầm như thể cho chính bản thân mình nghe: "Ta muốn chết, ta không thiết sống nữa!".

Nó biết nó không nghĩ theo lời mình nói, nó không hề mảy may muốn chết. Nhưng những lời nói dữ dội như thể thoả mãn nó...

Còn Carson Mac Cullers[230] thì miêu tả tỉ mỉ những khoảnh khắc day dứt này.

Mùa hè là thời kỳ Frankie cảm thấy chán nản và mệt mỏi vì mình là Frankie.

Nó tự căm ghét mình, trở nên một con bé lang thang và vô tích sự lảng vảng trong nhà bếp: bẩn thỉu và đói ăn, khốn kh ổ và buồn bã. Hơn nữa nó lại là một kẻ phạm tội... Mùa xuân vừa qua là một mùa kỳ cục kéo dài lê thê. Sự vật bắt đầu thay đổi và Frankie không hiểu sự đổi thay ấy... Trong

https://thuviensach.vn

những thân cây màu xanh và đoá hoa tháng tư, có một cái gì đó làm nó u sầu.

Nó không biết vì sao mình buồn, nhưng vì nỗi buồn kỳ lạ ấy, nó nghĩ là nhẽ ra nó phải xa rời thành phố... Nhẽ ra nó phải rời thành phố và đi xa. Vì năm nay, mùa xuân muộn mằn thật uể oải và giả trá, những buổi chiều kéo dài lê thê và không khí êm đềm buồn bã khiến nó chán nản... Nhiều sự vật khiến nó bỗng nhiên muốn khóc. Từ sáng tinh mơ, nó đã ra sân và đứng lặng một lúc lâu ngắm nhìn bình minh. Một câu hỏi lớn như thể nảy sinh trong lòng nó, và bầu trời không trả lời. Những sự vật trước kia nó không hề để ý, nay bỗng liên quan tới nó: ánh sáng những ngôi nhà nó trông thấy chiều tối trong khi dạo chơi, một giọng nói xa lạ cất lên từ một con hẻm. Nó nhìn ánh sáng, nghe giọng nói và một cái gì đó bên trong nó bỗng vụt dậy trong chờ mong. Nhưng luồng ánh sáng vụt tắt, giọng nói cũng không còn, và chỉ có thể, mặc dù sự trông chờ của nó. Nó sợ hãi những sự vật ấy, những sự vật khiến nó đột nhiên tự hỏi nó mình là ai, nó sẽ trở thành cái gì trên thế giới này, và vì sao nó đang ở đây, trông thấy một luồng ánh sáng, nghe một giọng nói, hay đăm đăm ngắm nhìn bầu trời: một mình, cô đơn. Nó sợ và lồng ngực nó thắt lại một cách kỳ lạ.... Nó đi dạo chơi trong thành phố và những sự vật nó thấy, nó nghe hình như đều dở dang, và nó kinh hoàng. Nó vội vã làm một cái gì đó, nhưng không bao giờ đó là cái nhẽ ra nó phải làm... Sau những buổi hoàng hôn kéo dài lê thê, khi nó đi ngang đi dọc khắp phố phường, các dây thần kinh của nó rung lên tựa một điệu nhạc đau buồn, con tim nó rắn lại và hình như ngừng đập.

Trong thời kỳ xao động này, thân thể bé gái trở thành một thân thể đàn bà, trở thành vật chất. Trừ trường hợp giảm sút về tuyến trong đó chủ thể vẫn gắn chặt với giai đoạn trẻ thơ, sự khủng hoảng dậy thì diễn ra vào lứa tuổi mười hai hay mười ba. Cuộc khủng hoảng này bắt đầu ở bé gái sớm hơn nhiều so với bé trai và dẫn tới những sự đổi thay quan trọng hơn nhiều.

Bé gái đến với nó một cách lo lắng và khó chịu. Vào lúc ngực phát triển, nảy sinh một tình cảm đối khi biến thành một thứ kiêu hãnh nhưng cội nguồn là sự xấu hổ. Đứa bé bỗng nhiên tỏ ra mắc cỡ, không chịu trần truồng ngay trước chị em gái và mẹ; nó tự ngắm nhìn mình với một thái độ

https://thuviensach.vn

vừa ngạc nhiên vừa kinh hoàng, và sợ hãi theo dõi hiện tượng căng phồng của cái nhân cứng, hơi đau, xuất hiện dưới núm vú vốn trước kia cũng vô thưởng vô phạt như một cái rốn. Nó lo lắng cảm thấy trong mình có một điểm khác thường: dĩ nhiên chút dấu vết này chẳng có gì hệ trọng so với một vết bỏng, một chiếc răng sâu; nhưng dù do tai nạn hay bệnh tật, đau đớn bao giờ cũng là chuyện bất thường; còn thông thường, trong bộ ngực thanh xuân bao giờ cũng tiềm tàng một nỗi lo âu khó hiểu. Có một điều gì đó đang xảy ra: không phải là một thứ bệnh tật, mà do chính bản thân quy luật cuộc sống quy định, nhưng vẫn là một cuộc đấu tranh, một sự giằng xé.

Dĩ nhiên, từ khi chào đời tới tuổi dậy thì, cô bé đã lớn lên, nhưng chưa bao giờ cảm thấy mình lớn lên: ngày lại ngày, nó cảm thấy thân thể của mình hiện diện như một sự vật chính xác, hoàn mãn. Hiện nay, nó đã "hình thành": bản thân từ này làm nó kinh hoàng. Các hiện tượng của cuộc sống chỉ khiến người ta yên tâm khi chúng tìm được thế cân bằng và mang dáng vẻ của một bông hoa tươi, của một con vật sáng bóng; nhưng trong sự nảy nở của bộ ngực, cô bé cảm thấy cái nhập nhằng của từ "sống động". Nó không phải là vàng, cũng không phải là kim cương, nhưng là một vật chất lạ, chuyển động, không vững chắc, trong lòng vật chất ấy diễn ra những hiện tượng giả kim (alchimie) không trong sạch. Nó làm quen với một mái tóc phát triển một cách yên bình như một lọn tơ; nhưng đám lông mới lạ dưới nách, ở bụng dưới biến nó thành con thú hay thành loài tảo. Dù được báo trước nhiều hay ít, nó vẫn cảm thấy trong những sự biến đổi ấy một sự thích ứng rứt nó ra khỏi chính bản thân mình: thế là nó bị ném vào cái vòng sống động vượt qua khoảnh khắc sự tồn tại của chính bản thân nó, nó đoán định một sự tuỳ thuộc dâng nó cho người đàn ông, cho đứa con, cho nấm mồ. Do chính bản thân chúng, cặp vú xuất hiện như một sự nảy nở vô ích, lộ làng. Cánh tay, cẳng chân, làn da, cơ bắp, ngay cả cặp mông tròn trịa, tất cả cho tới lúc bấy giờ đều có một công dụng rõ ràng: chỉ riêng có bộ phận sinh dục được xác định với tư cách cơ quan tiểu tiện, là có phần mập mờ, nhưng kín đáo, vô hình đối với người khác. Dưới chiếc pun, chiếc blu, cặp vú nhô lên và cái thân thể mà cô bé gái lẫn lộn làm một với bản thân mình,

https://thuviensach.vn

nó cảm thấy với tư cách một vật chất, đó là đối tượng những người khác nhìn và trông thấy.

Một phụ nữ bảo tôi:

"Trong hai năm tôi mặc áo choàng để che ngực vì tôi hết sức xấu hổ".

Một người khác thì bảo:

"Tôi vẫn nhớ nỗi hoang mang kỳ lạ của mình khi một cô bạn cùng tuổi, nhưng thân thể phát triển sớm hơn tôi, cúi xuống nhặt quả bóng, để lộ qua cổ áo lót, cặp vú đã nặng: qua cái thân thể hết sức gần gũi thân thể tôi ấy, tôi cảm thấy xấu hổ về chính bản thân mình".

Một bà khác cho tôi biết:

"Mười ba tuổi, tôi dạo chơi, chân trần, váy ngắn. Một gã đàn ông vừa cười khảy vừa nhận xét về đôi bắp chân to mập của tôi. Hôm sau, mẹ tôi cho tôi mang tất và bỏ váy tôi xuống cho dài hơn. Nhưng không bao giờ tôi quên cú sốc đột ngột thấy mình bị người ta thấy ".

Các bé gái cảm thấy cơ thể của chúng thoát khỏi mình; nó không còn là biểu hiện sáng rõ của cá tính của chúng, trở nên xa lạ đối với chúng; và cùng lúc đó, chúng bị người khác nắm bắt như một sự vật: trên đường phố, ánh mắt người ta theo dõi chúng, bình luận về hình hài của chúng. Chúng muốn trở thành vô hình, chúng sợ trở thành vật chất và sợ để lộ thịt da mình.

Ở nhiều cô gái, sự ghê tởm ấy thể hiện bằng ý muốn gầy bớt đi: họ không muốn ăn nữa; nếu bị bắt buộc, thì nôn oẹ; họ không ngừng theo dõi trọng lượng của mình. Những cô gái khác thì trở nên rụt rè một cách bệnh hoạn: bước vào một phòng khách, thậm chí đi ra phố là cả một nhục hình. Từ đó, đôi khi xảy ra rối loạn tâm thần. Một ví dụ điển hình là trường hợp nữ bênh nhân mà Janet[231] miêu tả dưới tên gọi là Nadia trong cuốn Á mảnh và suy nhược tâm thần (psychasthénie):

Nadia là một cô gái nhà giàu và cực kỳ thông minh. Thanh lịch, có tâm hồn nghệ sĩ, chủ yếu nàng là một nữ nhạc sĩ xuất sắc, nhưng ngay từ tấm bé, đã tỏ ra cứng đầu cứng cổ và dễ cáu giận.

https://thuviensach.vn

“Cô bé thiết tha mong muốn được yêu thương và đòi hỏi một tình thương điên dại của mọi người, bố mẹ, các chị gái, người ở, nhưng hễ được chút yêu thương là trở nên đòi hỏi, độc đoán tới mức mọi người xa lánh. Những lời chế giễu của những người anh em họ mong muốn làm thay đổi tính khí cô bé vốn cực kỳ nhạy cảm, khiến nó có một ý thức xấu hổ định hình trên thân thể nó . “Mặt khác, vì muốn yêu thương, nên nó muốn cứ vẫn là trẻ thơ, mãi mãi là một cô bé gái được chiều chuộng và có thể đòi hỏi mọi thứ, tóm lại, nó kinh hoàng khi nghĩ tới việc mình sẽ lớn... Tuổi dậy thì đến sớm làm cho tình hình cực kỳ nghiêm trọng, khiến nó vừa sợ xấu hổ vừa sợ cao lớn lên: “Vì đàn ông thích phụ nữ béo nên tôi luôn luôn mong muốn được cực kỳ gầy”. Thêm vào những nỗi sợ hãi trên đây là nỗi kinh hoàng khi thấy những sợi lông ở bụng dưới và thấy bộ ngực phát triển. Từ khi lên mười một, vì bận váy ngắn, nó cảm thấy như mọi người nhìn mình. Mẹ nó cho nó mặc váy dài, và nó xấu hổ về đôi chân, về bộ hông, v.v...

Kinh nguyệt làm nó đến phát điên lên, khi lông ở bụng dưới bắt đầu mọc, “nó đinh ninh mình là kẻ duy nhất trên đời có hiện tượng quái gở này và cho tới hai mươi tuổi, tìm cách nhổ hết lông để làm tiêu tan cái lối trang điểm của kẻ man rợ này”.

Bộ ngực phát triển làm tăng thêm những sự ám ảnh vì luôn luôn lo sợ béo phì; nó không ghét hiện tượng này ở những người khác, nhưng cho rằng đối với mình, đó là một khuyết tật. “Tôi không quan tâm tới việc mình phải đẹp, nhưng tôi xấu hổ, kinh hoàng nếu phải béo phì; nếu chẳng may béo ra, thì tôi sẽ không dám để cho ai trông thấy mình nữa.” Thế là nó tìm đủ mọi cách để không lớn; tự thề nguyền với mình và cầu nguyện năm lần bảy lượt để không bị béo phì, nó nhảy lò cò liên tục. Và cuối cùng quyết định không ăn.

“Tôi không muốn béo ra, cũng không muốn cao lớn lên, và cũng không muốn giống một người đàn bà vì muốn mãi mãi chỉ là một bé gái.” Nó long trọng hứa sẽ không chấp nhận một thứ thức ăn nào nữa; nhượng bộ những lời năn nỉ của mẹ, nó bỏ lời nguyền này, nhưng người ta thấy nó hàng giờ liền, quỳ xuống viết những lời nguyền rồi lại xé đi.

https://thuviensach.vn

Sau khi mẹ nó mất lúc nó mười tám tuổi, nó ấn định cho mình chế độ sau đây: hai bát canh loãng, một lòng đỏ trứng, một thìa xúp dấm, một chén trà với nước một quả chanh nguyên, cho cả một ngày. Nó đói khổ đói sở: "Thỉnh thoảng tôi ngồi hàng tiếng đồng hồ nghĩ tới cái ăn vì quá đói: tôi nuốt nước bọt, nhai mùi soa, nằm lăn xuống vì quá thèm ăn." Nhưng nó cưỡng lại những sự cám dỗ.

Tuy xinh đẹp, nó vẫn cho gương mặt mình phị ra và đầy trứng cá. Nếu thầy thuốc khẳng định không trông thấy, thì nó bảo ông ta chẳng hiểu gì hết, ông ta không biết "nhận ra những cái mụn nằm giữa da và thịt". Rốt cuộc nó cách ly với gia đình và nhốt mình trong một căn phòng nhỏ, chỉ còn gặp cô y tá và người thầy thuốc; không bao giờ bước chân ra khỏi phòng; khó khăn lắm mới để cho bố vào thăm, ông làm cô gái kinh hoàng khi bảo cô có vẻ mạnh khoẻ. Cô ta sợ có gương mặt to, có sắc da hồng hào, có bắp thịt lớn. Hầu như cô gái luôn luôn sống trong bóng tối vì không chịu nổi để người ta trông thấy mình hoặc thậm chí không chịu nổi mình là vật hữu hình.

Nhiều khi, thái độ của bố mẹ góp phần làm cho bé gái xấu hổ về hình hài mình. Một nhân vật nữ trong một cuốn tiểu thuyết tâm sự:

"Tôi đau khổ vì một cảm giác thấp kém về hình hài do những lời phê bình liên tục trong gia đình...

Trong một niềm kiêu hãnh quá mức, mẹ tôi luôn luôn muốn tôi đặc biệt có ưu thế và luôn luôn có vô vàn chi tiết lưu ý cô thợ may để che giấu khuyết điểm của tôi: vai xuôi, hông quá nở; mông quá dẹt, ngực quá nở v.v... Vì cổ bị sưng trong nhiều năm, tôi không được phép để cổ trần... Tôi giận nhất là đôi chân rất xấu xí ở độ tuổi dậy thì, và người ta làm tôi bực mình vì cái lối bước đi của mình... Quả là có điều gì đó đúng sự thật trong tất cả tình hình ấy, nhưng người ta làm tôi quá khổ sở và đôi khi tôi bối rối tới mức không còn biết nên đi đứng ra sao nữa. Hễ gặp một người nào đó, thì ý nghĩ đầu tiên của tôi bao giờ cũng là "giá mình giấu được đôi chân đi".

Sự xấu hổ ấy khiến bé gái hành động vụng về, bất kỳ lúc nào cũng có thể đỏ mặt. Những sự hổ thẹn làm nó càng thêm nhút nhát và bản thân chúng

https://thuviensach.vn

trở thành đối tượng của một chứng sợ sệt. Có tác giả kể trường hợp một "cô gái xấu hổ một cách bệnh hoạn và dữ dội tới mức suốt một năm bịt kín mặt lại, lấy cớ đau răng".

Đôi khi, trong thời kỳ người ta có thể gọi là thời kỳ tiền dậy thì và diễn ra trước khi có kinh nguyệt, bé gái chưa có cảm giác kinh tởm thân thể mình. Nó kiêu hãnh được trở thành đàn bà, rình rập một cách mãn nguyện sự nảy nở của bộ ngực, độn áo lót với những chiếc mùi soa và khoe với các bạn gái lớn tuổi hơn mình. Nó chưa nắm bắt được ý nghĩa những hiện tượng xảy ra trong con người mình. Kỳ kinh nguyệt đầu tiên cho nó biết ý nghĩa ấy,và những cảm giác xấu hổ xuất hiện. Nếu những cảm giác này đã có từ trước, thì bắt đầu từ lúc này, chúng được khẳng định và phát triển. Mọi bằng chứng đều ăn khớp với nhau: dù cô bé được báo trước hay không, bao giờ nó cũng thấy sự kiện này là ghê tởm và xấu xa. Thông thường bà mẹ không nói cho nó biết trước.

Các nhà nghiên cứu chỉ ra rằng các bà mẹ sẵn sàng bộc lộ với con gái những điều bí ẩn về mang thai, về sinh đẻ và thậm chí về quan hệ tình dục, hơn là về kinh nguyệt. Vậy là vì chính bản thân họ cũng kinh tởm nỗi ê chề của phụ nữ, sự kinh tởm phản ánh những nỗi hãi hùng huyền bí của đàn ông và được họ truyền lại cho con cháu.

Khi bé gái thấy trong đồ lót của mình những dấu vết đáng ngờ, nó nghĩ mình bị tiêu chảy, bị chảy máu chết người, bị một căn bệnh xấu xa. Theo một cuộc điều tra năm 1896, trong số 125 nữ sinh ở một trường cao trung ở Mỹ, 36, trong lần kinh nguyệt đầu tiên, tuyệt nhiên không hề biết gì về chuyện này; 39 có những hiểu biết mơ hồ; tức là hơn một nửa số không hiểu biết. Theo Helen Deutsche, tình hình năm 1946 cũng không hề có gì thay đổi. Người ta kể lại trường hợp một cô gái nhảy xuống sông Xen ở Saint Ouen vì cho mình mắc một "chứng bệnh xa lạ". Trong "thư gửi một bà mẹ", một nữ tác giả cũng kể chuyện một cô bé có ý định tự sát khi cho kinh nguyệt là dấu hiệu và là sự trừng phạt đối với những điều không trong sạch làm dơ bẩn tâm hồn mình. Dĩ nhiên là cô gái đâm sợ hãi: nó nghĩ là cuộc sống thoát ra khỏi mình. Theo Klein[232] và trường phái phân tâm học

https://thuviensach.vn

Anh, đối với cô gái, máu là một vết thương của nội tạng. Dù nhờ những ý kiến thận trọng nó thoát khỏi những nỗi kinh hoàng dữ dội, nó vẫn xấu hổ, vẫn cảm thấy dơ bẩn: nó nhảy bổ vào lavabo tìm cách giặt hoặc cất giấu đồ lót bị bẩn. Dưới đây là một câu chuyện điển hình về kinh nghiệm này:

...Một buổi tối, trong lúc cởi bỏ quần áo, tôi nghĩ mình bị ốm: tôi không sợ hãi và giữ kín không kể lại gì hết, với hy vọng hôm sau tình hình sẽ qua đi...Bốn tuần sau, nó trở lại, dữ dội hơn. Tôi kín đáo vứt chiếc quần lót vào cái giỏ quần áo bẩn phía sau cửa nhà tắm. Trời nóng bức tới mức viên gạch lát sàn hình thoi có hơi ấm dưới chân tôi. Tôi trở lên giường vừa đúng lúc mẹ tôi cũng mở cửa bước vào. Bà tới giải thích sự việc cho tôi. Tôi không thể nhớ lại tác dụng đối với mình của những lời nói của mẹ vào lúc ấy, nhưng trong lúc bà thì thầm thì bỗng nhiên Kaki ló đầu vào. Nhìn thấy trong gương mặt tròn xoe và tò mò ấy, tôi điên tiết lên, hét đuổi đi, và nó sợ hãi biến mất tôi năn nỉ mẹ phạt nó vì nó đã không gõ cửa trước khi bước vào... Thái độ bình tĩnh, vẻ mặt từng trải và có vẻ sung sướng một cách hiền từ của mẹ càng làm tôi hoang mang. Bà ra khỏi phòng thì tôi như đứa mất hồn.

Bỗng nhiên hai ký ức ập tới: mấy tháng trước, trên đường cùng nhau đi dạo trở về, mẹ, Kali và tôi gặp ông thầy thuốc già ở Privas[233], vuông vức tựa một bác tiều phu với bộ râu cằm bạc trắng, ông vừa nhìn tôi vừa nói với mẹ tôi: “Con gái bà chóng lớn thật!” Thế là ngay lập tức tôi đâm ghét ông ta, chẳng hiểu vì sao cả.

Mấy hôm sau, khi trở về Paris, mẹ tôi xếp vào một chiếc tủ có ngăn kéo một gói khăn mặt mới. Kali liền hỏi:

Cái gì thế, mẹ?

Ít lâu nữa, cho Colette đây mẹ tôi đáp với cái vẻ tự nhiên của người lớn bộc lộ một phần chân lý trong lúc che giấu ba phần khác.

Câm lặng, không nêu nổi một câu hỏi, tôi đâm ghét mẹ.

Suốt đêm ấy, tôi trằn trọc trên giường. Không thể như thế được. Tôi sắp tỉnh giấc. Mẹ tôi đã nhầm lẫn, tình hình sẽ qua đi và sẽ không tái diễn... Ngày hôm sau, có kinh và thấy mình thay đổi, tôi phải đương đầu với

https://thuviensach.vn

những người khác. Tôi nhìn với vẻ hận thù em gái tôi vì nó chưa biết, vì bỗng nhiên nó mặc nhiên có một ưu thế tuyệt đối đối với tôi. Rồi tôi đâm thù ghét đàn ông, những kẻ không bao giờ có chuyện ấy nhưng lại biết tình hình.

Cuối cùng tôi cũng thù ghét phụ nữ vì sao lại chấp nhận tình hình một cách yên tĩnh đến thế. Tôi tin chắc nếu biết tình hình xảy ra đối với tôi, tất cả bọn họ đều sẽ hoan hỉ và sẽ nghĩ:

"Thế là đến lượt mày đây!"

"Cả con bé kia nữa!" tôi nghĩ bụng, hễ trông thấy một đứa. "Và cả con bé kia nữa!"

Tôi cất bước một cách lúng túng và không dám chạy. Mặt đất, những hàng cây xanh ấm nắng mặt trời, thức ăn, tất cả hình như phát ra một mùi vị đáng ngờ... Cơn khủng hoảng qua đi và tôi bắt đầu hy vọng một cách phi lý là nó sẽ không tái diễn.

Một tháng sau, tôi bắt buộc phải thừa nhận sự thật hiển nhiên vì vĩnh viễn chịu khuất phục tai hoạ, lần này trong một nỗi kinh hoàng nặng nề. Từ nay, trong ký ức tôi có một "trước kia". Tất cả những gì còn lại của cuộc đời tôi chỉ còn là một "sau này".

Tình hình xảy ra tương tự đối với phần lớn các bé gái. Nhiều người trong số họ kinh hoàng khi phải thổ lộ những điều bí ẩn của mình với những người xung quanh. Một cô bạn kể với tôi là sống không có mẹ, giữa ông bố và một cô giáo, cô ta sống ba tháng trong sợ hãi và hổ thẹn, cất giấu đồ lót bị bẩn, trước khi người ta biết là mình có tháng. Ngay những người nữ nông dân mà người ta nghĩ là có tâm hồn chai cứng vì biết những mặt gay cấn nhất của cuộc sống loài vật vẫn kinh sợ "tai hoạ" này vì ở nông thôn, kinh nguyệt vẫn mang tính chất kiêng kỵ. Tôi có quen một người nữ tá điền trong suốt một mùa đông, giặt giấu đồ lót trong một con suối băng giá và mặc lại chiếc sơmi ướt đẫm để giấu kín điều bí ẩn không thể thổ lộ được.

Tôi có thể kể hàng trăm sự kiện tương tự. Và dù có thừa nhận tai hoạ kỳ lạ ấy cũng không giải thoát gì được. Chắc hẳn người mẹ vừa đánh tát con gái một cách tàn nhẫn vừa bảo: "Đồ ngốc! Mày còn quá trẻ!" là một ngoại lệ. Nhưng hơn một bà mẹ thể hiện sự bực dọc; phần lớn không bày vẽ đầy

https://thuviensach.vn

đủ cho con gái, và cô gái hết sức lo âu trước cuộc khủng hoảng đầu tiên vì kinh nguyệt: cô gái băn khoăn tương lai có còn dành cho mình những sự ngạc nhiên đau đớn nữa không; hoặc hình dung từ nay mình có thể mang thai chỉ vì sự có mặt hay sự tiếp xúc một người đàn ông, và cảm thấy đối với nam giới một nỗi kinh hoàng thực sự. Dù có muốn tránh cho cô gái những nỗi khủng khiếp ấy bằng những lời giải thích thông minh, người ta cũng không thể dễ dàng làm cô ta yên lòng.

Cô bé gái sẽ sớm thất vọng vì nhận thấy chẳng hưởng được một ưu thế nào, và dòng đời vẫn bình thản trôi qua. Cái mới duy nhất là cái sự kiện dơ bẩn lặp đi lặp lại hàng tháng. Có những bé gái khóc lóc hàng giờ khi biết mình bị trói chặt vào số phận này. Và điều làm cho sự phản kháng của chúng nghiêm trọng thêm là bản thân đàn ông lại biết cái khuyết tật xấu hổ ấy . Chí ít chúng cũng muốn cái thân phận nhục nhã đó của phụ nữ phải được giấu kín, không cho đàn ông biết. Nhưng không, bố, các anh em trai, anh em họ, những người đàn ông ấy đều biết và thậm chí đôi khi còn đùa giỡn. Thế là ở đứa bé gái nảy sinh hay phát triển sự ghê tởm đối với hình hài bằng xương bằng thịt của mình. Và nỗi kinh ngạc đầu tiên tuy qua đi, nhưng không phải vì vậy mà sự khó chịu không xảy ra từng tháng một: mỗi một lần, cô gái lại gặp lại nỗi ghê tởm giống nhau trước cái mùi nhạt nhẽo và ứ đọng từ chính người mình bốc lên mùi đầm lầy, mùi hoa viôlet tàn úa, trước thứ máu ít đỏ hơn, đáng ngờ vực hơn thứ máu rỉ ra từ những chỗ bị xây xát lúc nhỏ. Ngày cũng như đêm, cô ta phải nghĩ chuyện thay quần áo, chăm sóc đồ lót, khăn trải giường, giải quyết hàng nghìn vấn đề con con thực tiễn và gớm ghiếc... Trong các gia đình tằn tiện, khăn vệ sinh được tự giặt lấy, hàng tháng được xếp lại cùng với các chồng mùi soa. Vì vậy phải trao vào tay thợ giặt, thợ là, người ở, bà mẹ, chị gái những thứ dơ bẩn phát ra từ chính bản thân mình. Những thứ băng các hiệu thuốc bán với cái tên mỹ miều: “Camélia”[234] “Edelweiss”[235] phải vứt đi sau khi dùng. Nhưng trong các chuyến du lịch, nghỉ mát, vứt bỏ chúng đâu có dễ: thau chậu trong các toalet bị cấm dùng một cách nghiêm ngặt. Cái vật vướng víu, khó chịu ấy có thể bị rời ra trong một buổi tập luyện dữ dội. Do một thứ ác ý

https://thuviensach.vn

của tạo vật, những sự khó chịu, những cơn đau đớn, thông thường chỉ bắt đầu sau một trường hợp chảy máu mà lúc đầu người ta có thể không biết tới. Các cô gái kinh nguyệt không đều, có thể bắt đầu có tháng trong một buổi dạo chơi, trên đường phố, ở nhà bạn bè. Họ có thể làm bẩn quần áo, ghế ngồi như trường hợp bà de Chevreuse[236]. Có những phụ nữ phải sống trong nỗi lo sợ thường xuyên như vậy. Càng ghê tởm đối với "khuyết tật" ấy của nữ giới, cô gái càng buộc phải nghĩ tới, với tinh thần "cảnh giác" để tránh sự ê chề của một việc bất ngờ hay một lời tâm sự.

Dưới đây là một loạt câu trả lời một nữ bác sĩ nhận được trong một cuộc điều tra về giới tính của lớp trẻ:

"Tôi có tháng lần đầu tiên lúc mười sáu tuổi và tôi rất đỗi sợ hãi khi nhận thấy thế vào một sáng sớm. Nói cho đúng, tôi biết việc đó phải xảy ra, nhưng tôi xấu hổ tới mức nằm suốt nửa ngày; và trả lời mọi câu hỏi, tôi chỉ nói: Tôi không dậy được."

"Tôi kinh ngạc đến mức câm lặng khi có tháng lần đầu tiên lúc chưa đầy mười hai tuổi. Tôi thật sự kinh hoàng và vì mẹ tôi chỉ trả lời gọn lỏn là việc đó xảy ra hàng tháng, tôi cho đó là một sự dơ dáy khủng khiếp và khăng khăng cho rằng nó cũng xảy ra đối với đàn ông."

"Vừa biết mình có tháng, tôi hớn hở nhảy bổ vào phòng mẹ tôi lúc đó đang ngủ. Tôi đánh thức mẹ dậy và kêu toáng lên: Mẹ ơi con có tháng rồi!

Chỉ có thế mà mày cũng đánh thức mẹ dậy hả? Mẹ tôi chỉ bảo có thế .

Dầu sao, tôi cũng xem sự việc ấy là một sự đảo lộn thật sự trong đời mình". "Tôi hết sức kinh hoàng khi có tháng lần đầu tiên trong lúc nhận thấy máu vẫn tiếp tục chảy sau mấy phút. Nhưng tôi không hé môi nói với ai nửa lời, kể cả với mẹ. Lúc đó, tôi vừa tròn tuổi mười lăm. Vả lại, tôi rất ít đau đớn. Chỉ có một lần duy nhất tôi đau đớn khủng khiếp tới mức ngất xỉu và nằm xoài trên sàn nhà trong phòng gần ba tiếng đồng hồ. Nhưng tôi cũng không nói gì với ai hết".

"Lúc có tháng lần đầu tiên, tôi chưa đầy mười ba tuổi. Mấy bạn gái cùng lớp và tôi đã cùng nhau chuyện trò về điều đó và tôi hoàn toàn kiêu hãnh thấy đến lượt mình, tôi trở thành một trong những đứa lớn nhất, vẻ

https://thuviensach.vn

rất quan trọng, tôi giải thích với cô giáo thể dục là hôm nay tôi không dự buổi học được vì có tháng."

"Tôi có tháng lần đầu tiên vào lúc mười tám tuổi. Trước đó, tôi chưa được ai bày vẽ gì hết... Ban đêm, tôi có kinh dữ dội kèm theo đau bụng và tôi không có lấy được một phút yên ổn. Sáng sớm mai, tôi hồi hộp chạy tới gặp mẹ và vừa nức nở vừa hỏi mẹ phải làm gì. Nhưng bà chỉ mắng mỏ:

Nhẽ ra mày phải biết chuyện đó sớm hơn và không làm bẩn chăn đệm.

Dĩ nhiên tôi tự đào nát óc để tìm xem mình đã phạm tội gì và thật sự kinh hoàng".

"Tôi đã biết cái đó là cái gì. Thậm chí tôi nóng lòng chờ đợi vì hy vọng mẹ sẽ nói cho biết trẻ nhỏ ra đời như thế nào. Cái ngày quan trọng ấy đã tới: nhưng mẹ vẫn im lặng. Tuy thế tôi hết sức hoan hỉ: "giờ đây tôi nghĩ bụng mi cũng có thể sinh con: mi là một phu nhân rồi."

Cuộc khủng hoảng xảy ra lúc bé gái tuổi còn non trẻ. Nó trở thành phụ nữ vào tuổi mười ba, mười bốn, trong lúc bé trai chỉ thành niên vào khoảng tuổi mười lăm, mười sáu. Nhưng đó không phải là sự khác biệt chủ yếu. Sự khác biệt này cũng không nằm trong những biểu hiện sinh lý học vốn gây nên một tình trạng khủng khiếp trong trường hợp bé gái: tuổi dậy thì có một ý nghĩa hoàn toàn khác nhau giữa hai giới nam, nữ vì nó không tiên báo một tương lai giống nhau.

Trong một xã hội bình đẳng về mặt giới tính, cô gái có thể hình dung hiện tượng kinh nguyệt của mình như là một cách đặc biệt để bước vào cuộc đời thành niên: ở nam giới cũng như ở nữ giới, thân thể con người phải chịu những sự lệ thuộc gớm guốc hơn: họ thích ứng một cách dễ dàng vì đó là những sự lệ thuộc chung cho mọi người và không một ai cho là một khuyết tật. Còn kinh nguyệt khiến cô gái kinh hoàng vì đẩy cô ta vào một "lớp người thấp kém, có khuyết tật." Cái ý thức sút kém này sẽ đè nặng lên cô ta. Nếu không để mất đi niềm kiêu hãnh là con người thì ắt hẳn cô ta vẫn tự hào về thân thể chảy máu của mình. Và khi tự mở cho mình con đường siêu nghiệm trong các hoạt động thể thao, xã hội, tinh thần, huyền bí, cô gái sẽ dễ dàng khắc phục hoàn cảnh riêng biệt của giới mình. Còn vào thời kỳ cô gái thường bị rối loạn tâm thần là vì tự cảm thấy bất lực như định mệnh

https://thuviensach.vn

khốc liệt dồn mình vào những sự thử thách không thể tưởng tượng nổi: đối với cô ta, nữ tính của mình có nghĩa là bệnh tật, đau đớn, chết chóc, và cô ta tự huyễn hoặc mình về thân phận ấy.

Một ví dụ điển hình minh hoạ những nỗi kinh hoàng ấy là trường hợp một nữ bệnh nhân mà nữ bác sĩ H.Deutsch mô tả với cái tên gọi Molly.

Molly bắt đầu có những biểu hiện rối loạn tâm thần lúc mười bốn tuổi. Nó là đứa con gái thứ tư trong một gia đình năm con. Ông bố, rất nghiêm khắc, phê phán các con gái trong mỗi bữa ăn; bà mẹ rất khổ sở, và thường hai bố mẹ không nói năng gì với nhau. Một cậu anh trai đã trốn nhà đi. Molly có nhiều năng khiếu, nhảy claket rất giỏi, nhưng nhút nhát và khó chịu về bầu không khí gia đình. Bọn con trai làm cô bé khiếp hãi.

Cô chị cả lấy chồng trái với ý muốn của bà mẹ và Molly rất quan tâm tới việc mang thai của chị gái: người chị đẻ khó và người ta phải dùng foocxep. Biết nhiều chi tiết về chuyện sinh đẻ và nghe nói nhiều phụ nữ chết trong lúc lâm bồn, Molly rất lo lắng về trường hợp của người chị. Cô bé chăm sóc đứa bé sơ sinh trong hai tháng. Khi người chị gái ra đi, trong gia đình xảy ra một tấn thảm kịch và bà mẹ bị ngất. Molly cũng ngất xỉu: nó đã từng thấy những cô bạn bị ngất trên lớp và những ý nghĩ về cái chết và việc ngất xỉu ám ảnh nó.

Lúc có tháng, cô gái bối rối nói với mẹ: “Sự việc đã xảy tới” và cùng với chị gái đi mua khăn vệ sinh. Gặp một người đàn ông trên đường phố, cô ta cúi đầu. Nói chung, nó ghê tởm chính bản thân mình. Nó không khó chịu trong những lúc có tháng nhưng luôn luôn tìm cách giấu mẹ.

Một lần, thấy một vết máu trên khăn trải giường, bà mẹ hỏi nó có kinh phải không, và nó chối, tuy đó là sự thật. Một hôm khác, nó bảo chị gái:

Bây giờ mọi việc có thể xảy tới đối với em. Em có thể có con. Muốn vậy, em phải sống với một người đàn ông, cô chị bảo. Nhưng em sống với hai người đàn ông cơ mà: bố và chồng chị.

Ông bố không cho phép con gái buổi tối ra phố một mình sợ chúng bị cưỡng hiếp: những nỗi sợ hãi ấy góp phần làm cho Molly có ý nghĩ đàn ông là những kẻ đáng sợ. Từ khi bắt đầu có tháng, nỗi sợ mang thai, sợ chết khi sinh đẻ trở nên dữ dội tới mức hầu như nó không chịu bước ra khỏi

https://thuviensach.vn

phòng, thậm chí muốn nằm lì trên giường suốt ngày. Hễ bị buộc phải ra phố là nó lo sợ đến khủng khiếp; và nếu phải xa nhà thì lên cơn và ngất xỉu. Nó sợ ôtô, sợ taxi, không ngủ được nữa, cho rằng kẻ trộm vào nhà ban đêm, kêu la, khóc lóc, không còn có thể đi học và không thể sống một cuộc sống bình thường.

Một câu chuyện tương tự là câu chuyện về cô bé Nancy vẫn theo lời kể của nữ bác sĩ H.Deutsch, tuy không có quan hệ với nỗi kinh hoàng về kinh nguyệt nhưng thể hiện sự lo âu của cô bé gái đối với nội tạng của mình.

Vào tuổi mười ba, cô bé rất gắn bó với chị gái và thật sự kiêu hãnh được nghe những lời tâm tình của chị khi cỏ chị bí mật đính hôn rồi lấy chồng: được chia sẻ điều bí ẩn củà một người lớn, tức là được chấp nhận vào trong xã hội của họ. Nó sống ít lâu trong gia đình chị gái; nhưng khi nghe chị bảo sắp sửa đi "mua" một bé sơ sinh, Nancy đâm ganh tị với anh rể và với đứa trẻ sắp chào đòi. Nó không chịu được là người ta lại coi mình là trẻ con và có những điều giấu giếm nó. Nó bắt đầu thấy có những rối loạn trong nội tạng và muốn được mổ viêm ruột thưa. Cuộc phẫu thuật thành công, nhưng trong những ngày ở bệnh viện, Nancy sống trong một sự xáo động khủng khiếp; gây gổ dữ dội với cô y tá mà nó căm ghét; tìm cách cám dỗ người thầy thuốc, hò hẹn với ông, tỏ ra khiêu khích, và trong những con rối loạn thần kinh, yêu cầu ông ứng xử với minh với tư cách phụ nữ. Nó tự nhận mình là kẻ gây ra cái chết của một đứa em trai xảy ra những mấy năm về trước. Nó đinh ninh chưa được cắt bỏ ruột thừa, cho rằng người ta bỏ quên dao mổ trong dạ dày nó; đòi hỏi được chiếu X quang với lý do bịa đặt là đã nuốt phải một đồng xu.

Tóm lại, tuổi dậy thì, đối với bé gái, là một thời kỳ hoang mang xót xa. Nó không muốn mãi mãi là trẻ thơ. Nhưng lại thấy thế giới người lớn là đáng sợ hay đáng chán. Không một sự giáo dục nào có thể ngăn cấm nó nhận thức về thân thể và mơ ước về số phận của mình. Cùng lắm cũng chỉ có thể áp đặt cho cô bố những sự dồn nén về sau sẽ đè nặng lên toàn bộ sinh hoạt tình dục của nó. Trái lại, nên hướng dẫn cho nó tự chấp nhận mình với thái độ không hãnh diện nhưng cũng không xấu hổ.

https://thuviensach.vn

THIẾU NỮ

Tuy suốt tuổi ấu thơ, cô bé chịu nhiều thiệt thòi, nhưng vẫn tự nhận thức về mình như một cá thể đọc lập, và quan hệ với bố mẹ, bạn bè, trong học tập và vui chơi, tự thể hiện mình trước hiện tại như một hiện tượng siêu nghiệm, chỉ mơ màng về tình trạng thụ động sau này. Mỗi khi đến tuổi dậy thì, tương lai chẳng những tiến lại gần, mà còn thành hình thành nét trong thân thể cô gái và trở thành hiện thực cụ thể nhất. Tương lai ấy vẫn giữ nguyên tính chất bất di bất dịch vốn có của nó. Trong lúc các chàng trai thụ động tiến bước tới tuổi thành niên thì cô thiếu nữ trông chờ việc mở ra một thời kỳ mới, không thể dự đoán trước, nhưng đã an bài, và thời gian lối cuốn nàng vào trong đó. Nàng bị tách khỏi quá khứ trẻ thơ của mình, nhưng hiện tại chỉ hiện ra trước mắt như một sự chuyển tiếp: nàng không tìm thấy trong đó một mục đích có giá trị nào hết, mà chỉ là những lo toan. Một cách rõ rệt hay mơ hồ, tuổi thanh xuân trôi qua trong đợi chờ. Nàng chờ đợi người Đàn ông.

Dĩ nhiên chàng trai cũng mơ ước, mong mỏi người đàn bà; nhưng người này bao giờ cũng chỉ là một yếu tố trong cuộc sống của chàng trai, chứ không bao giờ quyết định số phận của chàng cả. Dù mong ước tự thể hiện mình với tư cách người phụ nữ hay vượt qua giới hạn nữ tính của minh, từ tuổi nhỏ, cô bé gái vẫn chờ mong ở người đàn ông sự hoàn mỹ và giải thoát: chàng có gương mặt rạng rỡ của Persée, của thánh Georges[237]; chàng là người giải phóng; chàng giàu có và hung mạnh, nắm giữ thìa khoá của hạnh phúc; chàng là vị Hoàng tử xinh đẹp trong truyện Người đẹp ngủ trong rừng. Cô thiếu nữ dự cảm dưới bàn tay mơn trớn của chàng, mình sẽ được dòng thác của cuộc đời cuốn trôi theo như thời kỳ còn ở trong vòng tay mẹ. Phục tùng quyền lực dịu dàng của chàng, nàng cảm thấy yên lòng như giữa vòng tay của cha: sức ma thuật của những vòng tay, những ánh mặt lại sẽ biến nàng thành thần tượng. Nàng vốn luôn tin chắc ưu thế của đàn ông; ưu thế ấy không phải là một ảo ảnh. Nó có cơ sở kinh tế và xã hội.

https://thuviensach.vn

Đàn ông quả là nhưng người chủ thể giới. Mọi cái đều thuyết phục cô thiếu nữ phải phục tùng. Bố mẹ nàng khuyến khích. Ông bô thì kiêu hãnh về thắng lợi của con gái. Bà mẹ cho đó là những lời hứa hẹn một tương lai tốt đẹp. Các bạn gái khâm phục và ganh tị với cô gái được nhiều chàng trai săn đón ở các trường đại học Mỹ, chuẩn mực của một nữ sinh được đo bằng số lượng những buổi hẹn hò.

Hôn nhân không phải chỉ là một nghĩa vụ vẻ vang, và không mệt nhọc bằng nhiều nghĩa vụ khác; chỉ một mình hôn nhân là cho phép người phụ nữ đạt tới phẩm giá trọn vẹn của mình trong lòng xã hội, và tự thể hiện mình về mặt tình dục với tư cách người tình và người mẹ. Những người xung quanh và cả bản thân người phụ nữ hình dung tương lai của mình dưới gương mặt ấy.

Người ta nhất trí thừa nhận đối với phụ nữ, sự chinh phục của một người chồng hoặc trong một vài trường hợp, của một người bảo hộ là sự kiện quan trọng nhất - Người Kia - người đàn ông xuất hiện trước mắt họ, theo phương thức cái chủ yếu trong lúc người phu nữ tự xem mình là cái không chủ yếu đối với người đó. Người phụ nữ thoát khỏi gia đình bố mẹ, thoát khỏi ảnh hưởng của mẹ, và mở ra tương lai cho mình, không phải bằng một cuộc chinh phục chủ động, mà bằng cách tự phó thác mình, thụ động và ngoan ngoãn, vào vòng tay một người chủ mới.

Người ta thường cho cô thiếu nữ sở dĩ nhẫn nhục chịu đựng sự tự khước từ mình là vì vật chất cũng như tinh thần họ trở thành thấp kém so với bọn con trai và không thể ganh đua với chúng: khước từ một sự ganh đua vô bổ, họ giao phó công việc đảm bảo hạnh phúc của mình vào tay một người khác. Thực ra thái độ hạ mình của họ không bắt nguồn từ một sự thấp kém đã được an bài; trái lại, chính sự hạ mình này đẻ ra mọi sự bất cập: nó bắt nguồn từ quá khứ của cô thiếu nữ, từ xã hội xung quanh và cụ thể hơn, từ cái tương lai người ta đề xuất với họ.

Dĩ nhiên, tuổi dậy thì làm biến đổi thân thể cô thiếu nữ. Nó trở nên mảnh mai hơn trước; các cơ quan trong cơ thể phụ nữ yếu ớt, hoạt động của chúng tinh tế. Bộ ngực là một gánh nặng: trong các buổi tập luyện dữ dội, nó nhắc nhở sự có mặt của mình, nó run rẩy, nó làm cô gái khó chịu. Từ

https://thuviensach.vn

nay, sức mạnh cơ bắp, sự bền bỉ, dẻo dai của phụ nữ thua kém đàn ông. Sự mất thăng bằng về nội tiết tố gây nên hiện tượng không vững chắc về thần kinh và vận mạch (vaso moteur). Hiện tượng hành kinh gây đau đớn: đau đầu, đau lưng, đau bụng, khiến những khả năng hoạt động bình thường trở nên khó khăn, thậm chí không thể thực hiện nổi. Thêm vào đó là những sự rối loạn về tâm thần. Dễ bị kích động, nóng nảy, phụ nữ thường mỗi tháng trải qua một trạng thái nửa tha hoá (serai aliénation); vai trò kiểm soát của các trung tâm đối với hệ thần kinh và hệ giao cảm không còn được bảo đảm; những sự rối loạn về tuần hoàn, một số trường hợp tự nhiễm độc (auto intoxication) biến thân thể thành một bức bình phong ngăn cách người phụ nữ với thế giới; một lớp sương mù cháy bỏng đè nặng lên họ, bóp ngẹt và phân cách họ.

Bị áp bức, bị nhấn chìm, người phụ nữ trở nên xa lạ đối với chính bản thân mình vì lẽ xa lạ đối với phần còn lại của thế giới.

Vào khoảng tuổi mười ba, bọn con trai luyện tập thực sự, hoạt động bạo lực, phát triển tính gây gổ, ý chí hùng mạnh và hứng thú thách thức. Nhưng cũng vào lứa tuổi ấy, cô thiếu nữ khước từ những trò chơi dữ dội. Nàng vẫn có thể chơi thể thao; nhưng thể thao chuyên môn hoá, với những luật lệ nhân tạo thì không phù hợp với việc sử dụng bình thường sức lực, và nằm ngoài lề cuộc sống. Cô gái vận động viên thể thao không bao giờ có niềm kiêu hãnh chiến thắng của chàng trai vừa hạ đo ván một đối thủ. Vả lại, ở nhiều nước, phần lớn thiếu nữ không luyện tập thể thao. Vì những cuộc ẩu đả, những cuộc leo cao bị cấm đoán nên họ chỉ thụ động trong việc sử dụng thân thể. Giờ đây, khác hẳn buổi ấu thơ, họ phải khước từ việc vượt qua thế giới đã an bài, việc tự khẳng định mình ở vị trí cao hơn phần còn lại của nhân loại. Họ không được phép khám phá, không được phép "dám" thế này thế nọ và đẩy lùi giới hạn của cái khả thi. Đặc biệt, thái độ thách thức hết sức quan trọng ở nam thanh niên hầu như các thiếu nữ không được biết tới.

Dĩ nhiên phụ nữ có so sánh với nhau; nhưng thách đố là cái gì khác, chứ không phải là sự đương đầu thụ động: hai phạm trù tự do chỉ đối địch khi đối với thế giới, chúng có một ảnh hưởng mà người ta muốn đẩy lùi giới hạn. Leo cao hơn một người bạn, uốn cong một cái thân cây, là khẳng định

https://thuviensach.vn

quyền tối thượng của mình trên toàn bộ trái đất. Cô thiếu nữ không được phép có hành vi chinh phục ấy, đặc biệt là không được phép dùng bạo lực. Dĩ nhiên trong thế giới thanh niên, ở những thời kỳ bình thường, sức mạnh tàn bạo không chỉ giữ một vai trò quan trọng, nhưng vẫn ám ảnh các chàng trai. Nhiều hành vi của nam giới diễn ra trên một cái nền bạo lực: ở mỗi góc phố, thường manh nha những cuộc cãi lộn tuy phần lớn không đưa tới kết quả gì. Nhưng chỉ cần thử thách trong nắm đấm của mình cái ý chí tự khẳng định bản thân là người đàn ông tự cảm thấy cái quyền tối thượng của anh ta. Chống lại mọi sự lăng nhục, mọi ý đồ biến anh ta thành khách thể, người đàn ông sử dụng quyền đánh lại và chịu đòn. Bạo lực là sự thử thách đích thực của tinh thần gắn bó của mỗi người với chính bản thân mình, với niềm đam mê, với ý chí của chính mình. Triệt để khước từ bạo lực, tức là khước từ mọi chân lý khách quan, là tự khép mình vào một thế chủ quan trừu tượng: một cơn giận dữ, một cuộc chống đối không được chuyển vào trong cơ bắp thì vẫn chỉ nằm trong tưởng tượng. Quá là một sự thiệt thòi khủng khiếp nếu không thể ghi nhận sự rung động của con tim mình trốn mặt đất. Ở miền Nam nước Mỹ, người Da đen tuyệt đối không được dùng bạo lực đối với người Da trắng. Chính mệnh lệnh ấy là chiếc chìa khoá của "tâm hồn đen" bí ẩn: cái cách người Da đen tự cảm thấy mình trong thế giới người Da trắng, những hành vi ứng xứ, những sự bù trừ, mọi cách thức cảm nhận và hành động của người Da đen đều được giải thích từ thế bị động anh ta phải cam chịu.

Trong thời kỳ nước Pháp bị chiếm đóng, và trong lúc quyết định không để mình bị lôi cuốn vào những hành vi bạo lực chống quân chiếm đóng, ngay cả trong trường hợp bị khiêu khích (dù là vì một sự khôn ngoan ích kỷ hay vì nghĩa vụ bắt buộc), người Pháp cảm thấy vị trí của mình hoàn toàn bị đảo lộn trên thế giới: họ bị biến thành khách thể do ý muốn của người khác, tính chủ quan của họ không còn có thể thể hiện ra một cách cụ thể nữa, nó chi là một hiện tượng thứ yếu.

Cũng như vậy, vũ trụ có một bộ mặt hoàn toàn khác, giữa một chàng trai được phép tự biện bạch mình một cách khẩn thiết và cô thiếu nữ mà tâm tư, tình cảm không có hiệu lực tức thời. Chàng trai luôn luôn đặt lại vấn đề thế

https://thuviensach.vn

giới, bất cứ lúc nào cũng có thể nổi dậy chống lại cái đã an bài và do vậy có ấn tượng khẳng định cái đó một cách chủ động khi chấp nhận nó. Trái lại, cô thiếu nữ chỉ có việc chấp nhận thế giới. Thế giới được xác định ngoài cô ta và có một gương mặt bất di bất dịch. Sự bất lực về thể chất ấy thể hiện ra bằng một sự rụt rè khái quát hơn: cô gái không tin vào một sức mạnh mà mình không thể nghiệm trong thân thể mình; không dám hành động, phản kháng, phát minh. Ngoan ngoãn và nhẫn nhục, cô ta chỉ có thể chấp nhận trật tự sự vật đã an bài.

Một người phụ nữ kể với tôi rằng trong suốt tuổi thanh xuân, cô ta đã phủ nhận một cách dối trá sự yếu đuối về thể chất của mình: chấp nhận sự yếu đuối ấy, tức là mất hết hứng thú và dũng cảm khi hành động, dù là trong lĩnh vực trí tuệ hay chính trị.

Tôi cũng đã lại biết một cô gái được nuôi dạy theo kiểu con trai, lực lưỡng một cách đặc biệt và tin chắc mình khoẻ như đàn ông. Tuy rất xinh đẹp, tuy hàng tháng chịu sự đau đớn mỗi khi hành kinh, cô gái không hề có chút ý thức về nữ tính của mình. Tính tình lỗ mãng, nhựa sống căng đầy, lối suy nghĩ như con trai và cũng táo bạo tựa con trai: trên đường phố, sẵn sàng can thiệp bằng nắm đấm nếu thấy một đứa trẻ hay một người phụ nữ bị hành hạ. Một hai kinh nghiệm không may chỉ cho cô gái thấy rõ sức mạnh lỗ mãng là của phía con trai. Khi thấy được chỗ yếu của mình, phần lớn niềm tin của nàng sụp đổ, và bắt đầu một quá trình chuyển biến đưa nàng đến chỗ nữ hóa, chấp nhận sự thụ động, sự tuỳ thuộc. Không còn tin tưởng ở thân thể mình, tức là mất lòng tin đối với bản thân. Chỉ cần trông thấy các chàng trai coi trọng cơ bắp của họ ra sao cũng đủ hiểu là mọi chủ thể coi trọng thân thể của mình như là biểu hiện khách quan bản thân họ.

Những sự xung động tình dục chỉ khẳng định ở các chàng trai niềm kiêu hãnh đối với thân thể mình; tìm thấy trong đó dấu hiệu của sự siêu nghiệm và của quyền lực. Cô thiếu nữ có thể thoả mãn dục vọng riêng tư nhưng thông thường những dục vọng này vẫn giữ tính chất e thẹn. Lòng ngờ vực của cô ta thời thơ ấu đối với “chỗ kín” của mình góp phần làm cho cuộc khủng khoảng kinh nguyệt mang tính chất đáng ngờ và gớm guốc. Chính do thái độ tâm lý mà nỗi ngờ vực ấy gây nên, hiện tượng kinh nguyệt trở

https://thuviensach.vn

thành một nỗi ám ảnh nặng nề. Một trong những đặc điểm của sinh lý học phụ nữ là mối quan hệ chặt chẽ giữa nội tiết và điều hoà thần kinh: có tác động tương hỗ giữa hai hiện tượng ấy. Thân thể phụ nữ và đặc biệt là của thiếu nữ là một thân thể "loạn thần kinh" ở chỗ có thể nói là không có khoảng cách giữa đời sống tâm lý và sự thế hiện đời sống ấy về mặt sinh lý học. Sự xáo động ở người con gái khi phát hiện ra những rối loạn của tuổi dậy thì, làm cho những sự rối loạn này càng thêm trầm trọng. Vì ngờ vực thân thế mình, vì dò xét nó trong lo âu nên cô gái cho thân thể ấy bị đau ốm, và nó trở thành đau ốm thật. Quả là thân thể ấy mảnh mai và trong đó xảy ra những rối loạn đích thực hữu cơ, nhưng các thầy thuốc phụ khoa đều nhất trí cho rằng chín phần mười khách hàng của họ là những người bệnh tưởng, có nghĩa là hoặc những cám giác khó chịu của họ không mang tính chất một hiện tượng sinh lý học nào, hoặc bản thân rối loạn cơ thể của họ chỉ do một thái độ về tâm lý gây nên. Chính phần lớn nỗi lo sợ mình là phụ nữ gậm nhấm thân thế người đàn bà.

Gây nên sự ám ảnh đối với trạng thái sinh học của phụ nữ, chính là cái viễn cảnh nắm bắt trạng thái ấy. Sự yếu ớt về thần kinh, tình trạng không vững chắc về vận mạch không ngăn cản phụ nữ làm bất kỳ nghề nghiệp nào, nếu chúng không mang tính chất bệnh lý. Chính giữa những người đàn ông với nhau, khí chất cũng rất khác nhau. Hiện tượng kinh nguyệt một hai ngày mỗi tháng, dù có đau đớn, cũng không; phải là một trở lực. Thực tế nhiều phụ nữ thích ứng với tình hình ấy, và đặc biệt là những người mà điều "tai quái" hàng tháng ấy nhẽ ra có thể làm phiền nhiều hơn: họ là những nhà nữ thể thao, nữ du lịch, những chị em phụ nữ làm những nghề vất vả.

Phần lớn nghề nghiệp không đòi hỏi một năng lượng cao hơn năng lượng người phụ nữ có thể cung cấp. Và trong thể thao, mục đích, người ta nhằm, không phải là một thành tựu độc lập đối với năng lực cơ thể mà là sự thực hiện khả năng tốt nhất thích hợp với mỗi cơ thể. Nhà nữ vô địch quyền Anh loại nặng có giá trị như nhà vô địch loại nặng của phái khoẻ. Một nữ vô địch trượt băng không thua kém người vô địch nam giới trượt nhanh hơn cô ta, họ thuộc hai lớp người khác nhau. Chính các nữ vận động viên thể thao

https://thuviensach.vn

thực sự quan tâm đến thành tích của mình cảm thấy ít bị ám ảnh nhất so với đàn ông. Chỉ có điều là sự thua kém về thể lực không cho phép phụ nữ biết tới những bài học về bạo lực: tuy phụ nữ không tự khẳng định trong thân thế mình, và nổi trội trên thế giới một cách khác, nhưng sự sút kém ấy dễ được bù đắp. Dù bơi lội, leo núi, lái máy bay, chiến đấu chống lại các lực lượng thiên nhiên hay phiêu lưu mạo hiểm, phụ nữ cũng không cảm thấy rụt rè trước thiên hạ. Những nét đặc sắc này có giá trị của chúng trong toàn bộ một hoàn cảnh dành cho phụ nữ rất ít lối thoát, chứ không phải một cách trực tiếp, nhưng bằng cách khẳng định cái mặc cảm tự ti đã từng phát triển trong người từ tuổi ấu thơ.

Cũng chính mặc cảm này sẽ đè nặng lên những thành tựu tinh thần của phụ nữ. Người ta thường nhận thấy sau tuổi dậy thì, cô thiếu nữ mất lợi thế trên các lĩnh vực văn hoá và nghệ thuật. Có nhiều lý do. Một trong những lý do quen thuộc nhất là cô gái không tìm thấy xung quanh mình những sự khuyến khích người ta dành cho các chàng trai. Hoàn toàn trái lại, người ta muốn cô ta cũng là một người đàn bà và cùng với gánh nặng nghề nghiệp phải chịu thêm những gánh nặng do nữ tính của mình yêu cầu. Bà hiệu trưởng một trường chuyên nghiệp có những nhận xét về vấn đề này như sau:

Cô gái bỗng nhiên trở thành một con người kiếm sống bằng lao động. Cô ta có những mong ước mới không mảy may dính dáng tới gia đình. Thông thường cô ta phải nỗ lực nhiều... buổi tối về nhà, mệt lử, đầu óc chất chứa tất cả những sự kiện trong ngày... Cô bé sẽ được đón nhận thế nào? Bà mẹ vội vã sai đi làm một công việc gì đó. Lại cũng phải hoàn thành những công việc nội trợ dở dang và còn phải chăm lo tới quần áo của riêng mình. Không thể nói hết những ý nghĩ sâu kín tiếp tục làm cô gái băn khoăn. Cô cảm thấy khổ sở, so sánh hoàn cảnh mình với hoàn cảnh người anh trai không phải làm một nghĩa vụ nào trong gia đình, và cô ta phản kháng.

Công việc nội trợ hay nhiệm vụ ngoài xã hội mà bà mẹ không ngần ngại áp đặt cho cô sinh viên, cô công nhân học việc, làm họ kiệt sức. Tôi đã thấy trong chiến tranh những nữ sinh đang được tôi huấn luyện ở Sèvres, quị

https://thuviensach.vn

xuống dưới những công việc gia đình chồng lên nhiệm vụ học tập: một cô bị lao cột sống, một cô khác bị viêm màng não.

Các bà mẹ như chúng ta thấy ở phần sau một mực chống lại sự giải phóng con gái mình và ít nhiều kiên quyết tìm cách làm tội làm tình nó. Người ta tôn trọng sự nỗ lực của các chàng trai khi họ muốn trở thành người đàn ông và để họ được tự do, trong lúc đó bắt cô gái phải ở nhà và kiểm soát việc đi lại, không bao giờ khuyến khích cô ta tự làm chủ các trò chơi và niềm hứng thú của riêng mình. Hiếm thấy phụ nữ tổ chức riêng một cuộc hành trình dài ngày một cuộc đi bộ hay đi xe đạp, hoặc dự những trò chơi như đánh bia, chơi cầu lăn, v.v. Ngoài tình trạng thiếu sáng kiến do quá trình giáo dục, tập tục cũng cản trở quyền độc lập của họ. Hễ đi lang thang trên đường phố là họ bị người ta nhòm ngó, tiến sát lại gần. Tôi có biết những cô gái tuy không mảy may nhút nhát, nhưng không thích thú tí nào đi dạo chơi một mình ở Paris vì luôn luôn bị quấy rầy và phải thường xuyên cảnh giác, do vậy mất hết cả hứng thú.

Nếu từng đoàn nữ sinh vui vẻ chạy nhảy trên đường phố như các nam sinh viên, thì bị người ta chú ý: bước nhanh, ca hát, nói lớn, cười to, ăn một quả táo, đều là mang tội khiêu khích, và bị chửi rủa, theo dõi hoặc bao vây. Sự vô tư ngay lập tức bị xem là thái độ thiếu đoan trang. Sự kiểm soát tự thân người phụ nữ bị ràng buộc này, trở thành một bản chất thứ hai của cô "thiếu nữ có giáo dục" và giết chết tính bột phát, tiêu diệt sức sống tràn đầy. Kết quả là sự căng thẳng và nỗi u buồn, một nỗi u buồn dễ lan truyền: các cô gái chóng chán nhau, và đó là một lý do khiến họ thấy hết sức cần có tình bạn của các chàng trai. Tình trạng bất lực không thể tự mình thoả mãn mình này làm nảy sinh một sự nhút nhát kéo dài suốt đời và in dấu vết ngay trên công việc.

Họ nghĩ là những thắng lợi rực rỡ phải dành cho đàn ông. Họ không dám nhắm quá cao. Như trên đã nói, trong lúc tự so sánh với con trai, những cô bé tuổi mười lăm tuyên bố: "Con trai tốt hơn" Niềm tin này càng gây nên sự bạc nhược. Nó khuyến khích lười nhác và yếu kém. Một cô gái vốn không hề trân trọng giới mày râu một cách đặc biệt chê trách một người

https://thuviensach.vn

đàn ông hèn nhát. Người ta liền bảo nàng là chính bản thân cô ta cũng rất hèn nhát. Thế là cô ta vui vẻ tuyên bố:

"Ôi! một người đàn bà, thì phải khác chứ!"

Nguyên nhân sâu xa của chủ nghĩa thất bại này là ở chỗ cô thiếu nữ không cho là mình chịu trách nhiệm về tương lai của mình; cho rằng đòi hỏi nhiều ở bản thân mình là vô ích, vì rốt cuộc số phận mình không tuỳ thuộc vào chính mình. Phụ nữ tận tụy với chồng không phải tự thấy mình thấp kém hơn chồng, mà vì chính mình tự tạo nên vị trí thấp kém trong lúc hiến dâng mình và chấp nhận ý nghĩ thấp kém ấy.

Quả vậy, phụ nữ sáng giá đối với đàn ông, không phải bằng cách đề cao con người mình, mà bằng cách tựu mô hình hoá mình theo ước mơ của họ. Khi chưa có kinh nghiệm, không phải bao giờ phụ nữ cũng hiểu rõ điều đó. Cô gái có khi biểu hiện tính gây gổ như con trai; tìm cách chinh phục chúng với thứ uy quyền thô bạo, một sự ngay thật kiêu hãnh: thái độ ấy hầu như chắc chắn dẫn đến thất bại. Từ cô bé đê hèn nhất tới nàng thiếu nữ kiêu hãnh nhất, tất cả đều hiểu rằng muốn làm người ta vui lòng, thì phải "thoái vị". Bà mẹ khuyên nhủ con họ không được ứng xử với bọn con trai như là bè bạn nữa, không được tỏ tình trước chúng và phải giữ một vai trò thụ động. Nếu muốn có chút ý định tỏ tình bạn hoặc tình yêu thì phải hết sức chú ý sao cho không có vẻ chủ động. Đàn ông không thích những cô gái có dáng dấp con trai, những nữ văn sĩ rởm, những phụ nữ cơ mưu: các hiện tượng quá táo bạo, quá thông minh, quá kiên nghị đều làm họ khiếp hãi.

Trong phần lớn các cuốn tiểu thuyết như G. Eliot nhận xét nữ nhân vật tóc hung và dại dột chiến thắng cô gái tóc nâu, tính tình dũng liệt; và trong cuốn *Chiếc Cối xay trên sông Floss*[238], Maggie tìm cách đảo ngược các vai trò nhưng thất bại, rốt cuộc tìm thấy cái chết, còn Lucy, cô gái tóc hung thì kết hôn với Stephen; trong *Chàng trai cuối cùng trong dòng họ Mohican*[239], người chiếm được trái tim người anh hùng là một Alice tầm thường, chứ không phải nàng Clara quả cảm; trong *Người đàn bà nhỏ bé*[240], nàng Joe dễ thương chỉ là một cô bạn thuở nhỏ đối với Laurie: anh chàng tỏ tình với nàng Amy táo bạo có mái tóc uốn quăn.

https://thuviensach.vn

Có nữ tính, có nghĩa là tỏ ra bất lực, vô dụng, bị động, uế oải. Cô thiếu nữ chẳng những phải trang điểm, chuẩn bị, mà còn phải kiềm chế tính bột phát và thay thế vào đó vẻ duyên dáng và sức quyến rũ cỏ ý được người lớn bay dạy. Mọi sự khẳng định bản thân mình đều làm giảm sút nữ tính và cơ may chinh phục.

Cái làm cho chàng trai tương đối dễ bước vào đời, là ở chỗ sứ mệnh làm người và làm đàn ông không mâu thuẫn nhau: tuổi ấu thơ đã tiên báo số phận may mắn ấy. Chính trong lúc tự thể hiện mình với tư cách độc lập và tự do, chàng trai dành được cùng một lúc cả giả trị xã hội lẫn uy thế nam giới của mình: kẻ có tham vọng, như Rastignac chẳng hạn, nhằm một lúc tiền bạc, danh vọng và đàn bà. Một trong những hình mẫu kích thích hắn là người đàn ông hùng mạnh và nổi tiếng được phụ nữ chiều chuộng.

Ngược lại, đối với cô thiếu nữ, có mâu thuẫn rõ rệt giữa số phận con người đích thực vả sứ mệnh phụ nữ của mình. Và vì vậy, đối với nữ giới, tuổi thanh xuân là thời kỳ hết sức khó khăn và có tính chất cực kỳ quyết định. Cho tới lúc bấy giờ, họ là một cá thể độc lập; nhưng giờ đây phải khước từ chủ quyền của mình. Chẳng những cũng như các anh em trai, họ bị giằng xé giữa quá khứ và tương lai, và một cách gay gắt hơn; mà một cuộc xung đột còn nổ ra giữa một bên là yêu cầu khởi nguyên của mình là chủ thể, là hoạt động, là tự do, với một bên là những xu hướng tình dục và những đòi hỏi của xã hội muốn họ là một khách thể bị động. Một cách tự phát, họ tự xem mình là cái chủ yếu: làm sao họ có thể quyết định trở thành cái thứ yếu được? Nhưng nếu không tự thể hiện mình với tư cách người Khác, thì làm sao tôi có thể khước cái Tôi của mình được? Đó là cái lưỡng đề khủng khiếp đặt ra đối với cô thiếu nữ. Dao động giữa ham muốn và chán chường, giữa hy vọng và sợ hãi, khước từ những gì mình đòi hỏi, cô gái còn lửng lơ giữa thòi điểm độc lập của buổi ấu thơ và thời điểm phục tùng của một người, phụ nữ: chính sự do dự ấy mang lại cho nữ giới một vị chát của trái cây xanh lúc bước ra khỏi tuổi dậy thì.

Các cô thiếu nữ phản ứng lại hoàn cảnh một cách khác nhau tuỳ theo những sự lựa chọn trước kia của mình. Người "đàn bà nhỏ bé", người mẹ trẻ có thể dễ dàng nhẫn nhục với sự "lột xác" của mình; nhưng cũng có thể

https://thuviensach.vn

khai thác trong vị trí người “mẹ nhỏ bé” một hứng thú quyền lực dẫn tới chỗ nổi dậy chống lại ách thống trị của người đàn ông: bà ta sẵn sàng lập nên một xã hội mẫu quyền, chứ không phải sẵn sàng trở nên một đối tượng tình dục và con ở. Đó thường là trường hợp những cô chị cả từng đảm đương lúc còn rất trẻ những trách nhiệm nặng nề.

Còn cô gái có dáng dấp con trai thì lúc tự phát hiện thấy mình là đàn bà, đôi khi trải qua một nỗi thất vọng cháy bỏng có thể trực tiếp dẫn tới đồng tính luyến ái... Tuy nhiên, điều nàng tìm kiếm trong độc lập và bạo lực, là sự chiếm hữu thế giới: cô gái có thể không muốn khước từ quyền lực nữ tính, những kinh nghiệm của sinh đẻ, và cả một phần số phận của mình.

Nói chung, trải qua một vài sự phản đối, cô thiếu nữ chấp nhận nữ tính của mình: ở thời kỳ làm duyên làm dáng trong tuổi ấu thơ, trước mặt bố, trong những giấc mơ tình dục, cô ta đã biết sức quyến rũ của thế bị động; phát hiện ra quyền lực của nó. Chẳng bao lâu, cùng với sự xấu hổ của thịt da của mình là niềm kiêu hãnh. Cái bàn tay đã từng làm cho nó rung động, cái ánh mắt đã từng làm cho nó bối rối, chính là một lời kêu gọi, một lời khẩn cầu. Nó cảm thấy thân thể mình như thế có những phép ma thuật: thân thế ấy là một vật báu, một vũ khi, khiến nó hãnh diện. Thói đỏm dáng mất đi trong những năm tháng trẻ thơ tự lập nay Sống trở lại. Cô gái thử phấn son, và các kiểu đầu tóc. Thay vì che giấu bộ ngực, cô ta xoa bóp để làm nó phát triển; nghiên cứu nụ cười của mình trong gương soi. Mối quan hệ giữa bối rối và quyến rũ, chặt chẽ tới mức trong mọi trường hợp cảm thụ tình dục không được đánh thức, người ta không nhận thấy ở chủ thể một ý muốn nào làm người khác vui lòng. Các cuộc thí nghiệm đã chỉ ra rằng những người bệnh bị thiểu năng tuyên giáp (insuffisance thyroïdienne) và do vậy lãnh đạm, âu sầu, có thể thay đổi trạng thái khi được tiêm các chất kích thích về tuyến: họ bắt đầu nở nụ cười, trở nên vui vẻ và làm duyên làm dáng. Một cách táo bạo, các nhà tâm lý học say mê siêu hình học duy vật chủ nghĩa tuyên bố thói đỏm dáng là một “bản năng” do tuyến giáp tiết ra; nhưng lối giải thích khó hiểu này, đối với lứa tuổi thanh xuân cũng như lứa tuổi ấu thơ, đều vô nghĩa. Sự thật là trong mọi trường hợp giảm sút của cơ thể: bạch huyết, thiếu máu v.v.. người ta phải chịu đựng thân thể mình tựa

https://thuviensach.vn

một gánh nặng; xa lạ, thù địch, thân thể ấy không hy vọng cũng không hứa hẹn gì hết; khi tìm lại thế cân bằng và sức sống bản thân, chủ thể sẽ nhận ngay ra nó với tư cách là thân thể của mình, và qua thân thể ấy, tự vượt lên trên mình để hướng về ngoại cảnh.

Đối với cô thiếu nữ, sự siêu nghiệm về mặt tình dục nhằm bắt đầu biến mình thành con mồi; trở thành một khách thể và tự nhận thức mình với tư cách khách thể. Cô gái kinh ngạc phát hiện ra dáng vẻ mới của con người mình: cô ta tự thấy mình tự phân đôi. Thay vì hoàn toàn trùng khớp với bản thân mình, cô ta bắt đầu tồn tại ở bên ngoài. Trong cuốn *Mời nhảy Valse* của Rosamond Lehmann Olivier[241] bắt gặp trong gương soi một gương mặt xa lạ: chính là một Olivier khách thể bỗng nhiên sừng sửng trước mặt bản thân cò ta. Mối xúc động nhanh chóng tiêu tan, nhưng thật sự choáng váng: ít lâu nay, một môi cảm xúc đặc biệt gắn liền với giây phút nàng ngắm nhìn mình từ đầu đến chân: một cách bất ngờ và hiếm thấy, nàng trông thấy trước mặt mình một cô gái xa lạ, một con người mới.

Tình hình này đã diễn ra hai ba lần. Nàng ngắm nhìn mình trong gương, trông thấy mình. Nhưng tình hình gì xảy tới vậy?

... Hôm nay, điều mà nàng trông thấy là một cái gì hoàn toàn khác: một gương mặt bí ẩn, vừa âm u vừa rạng rỡ; một mái tóc tràn đầy sức lực như thể có những dòng điện chạy qua. Thân thể nàng phải chăng do tấm áo dài? nàng cảm thấy như thể tự hội tụ lại một cách hài hoà: tập trung, nảy nở, vừa uyển chuyển vừa vững chắc, sống động. Nàng thấy trước mắt mình, tựa một bức chân dung, một thiếu nữ quần áo màu hồng mà tất cả các đồ vật trong phòng được phản ánh trong gương, như thể đóng khung, giới thiệu, trong lúc thầm thì:

Nàng đây...

Điều làm Olivier kinh ngạc đến sững sờ, không phải là những lời hứa hẹn nàng tưởng đọc thấy trong cái hình ảnh kia, trong đó nàng nhận ra những ước mơ của buổi ấu thơ, cái hình ảnh chính bản thân nàng; nhưng cô thiếu nữ cũng yêu quí, trong sự hiện diện vật chất của nó, cái thân thể làm nàng hoan hỉ như thân thế một cô gái khác. Nàng tự vuốt ve và đặt nụ hôn

https://thuviensach.vn

lên da thịt, ngắm nghía bộ ngực, đôi chân mình. Nàng mơ màng trong niềm vui đứng riêng một mình, tìm kiếm một sự chiếm hữu bản thân mình, ở các chàng trai thì có một sự đối lập giữa tình yêu bản thân với xu hướng tình dục đưa chàng tới khách thể cần chiếm hữu: thông thường, thái độ tự yêu mình biến đi vào lúc trưởng thành về tình dục. Trái lại, vì phụ nữ là một khách thể bị động đối với người yêu cũng như đối với bản thân mình, nên trong tình cảm hứng dục của họ, có một vẻ mơ hồ nguyên thủy. Theo một xu hướng phức tạp, họ nhằm việc tôn vinh thân thế mình qua thái độ yêu kính của những người đàn ông được thân thể ấy phục vụ; và sẽ quá đơn giản hoá sự việc, nếu bảo họ muốn đẹp để quyến rũ, hoặc tìm cách quyến rủ để tin chắc là mình đẹp: trong căn phòng vắng vẻ hay trong các salon, nơi họ tìm cách thu hút các ánh mắt, họ không tách rời dục vọng của người đàn ông khỏi tình yêu cái tôi của bản thân họ. Chúng ta bắt gặp hình ảnh ấy ở Natacha trong *Chiến tranh và Hoà bình*.

Mẹ cũng chẳng hiểu mình nốt. Lạy Chúa, mình tinh tế biết chừng nào! Quả là con bé Natacha có một sức quyến rũ kỳ lạ! Nàng tiếp tục nói về mình ở ngôi thứ ba và trong lúc đặt lời tán thán ấy vào miệng một nhân vật nam, người cho nàng tất cả những cái tận thiện tận mỹ của giới mình. Nàng có tất cả, tất cả cho nàng. Nàng thông minh và dễ thương và xinh đẹp và khôn khéo. Nàng bơi lội, cưỡi ngựa với nghệ thuật bậc thầy, ca hát tuyệt vời. Đúng, có thể nói như thế, tuyệt vời!

Sáng hôm ấy, nàng lại yêu chính bản thân mình, khâm phục con người mình, những tình cảm vốn tạo nên trang thái tâm hồn quen thuộc của nàng. “Con bé Natacha có sức quyến rũ biết chừng nào! Nàng mượn lời một người thứ ba, nhân vật tập thể và nam giới nàng trẻ trung và xinh đẹp, nàng có giọng nói tuyệt vời, nàng không quấy rầy ai hết; hãy để nàng yên!”

Katherine Mansfield[242] cũng miêu tả, qua nhân vật Béryl, một trường hợp trong đó có tính tự yêu mình và ước vọng lãng mạn đối với một số phận phụ nữ gắn bó chặt chẽ với nhau:

Trong phòng ăn, dưới ánh điện sáng bập hùng một ngọn lửa cúi, Béryl ngồi trên một chiếc gỏi chơi Guitar nàng chơi cho bản thân mình, khe khẽ

https://thuviensach.vn

hát và tự quan sát mình. Ánh lửa lấp lánh trên giày nàng, trên mặt đàn màu đỏ và trên những ngón tay màu trắng của nàng...

Giá đứng ngoài mà nhìn vào bên trong qua ô cửa sổ thì chắc hẳn mình sẽ khá kinh ngạc trông thấy mình như thế này nàng nghĩ bụng. Nàng chơi phần nhạc đệm hết sức nhẹ nhàng không hát nữa và lắng nghe.

"Ô! cô bé, lần đầu tiên ta trông thấy cô, cô đinh ninh chỉ có một mình! cô ngồi trên một chiếc gối với đôi chân nhỏ bé và chơi Guitar. Lạy Chúa! ta không bao giờ có thể quên..." Béryl ngẩng đầu và bắt đầu hát:

Đến cả vầng trăng cũng rã rời...

Nhưng có tiếng gõ cửa mạnh. Gương mặt đỏ ửng của người hầu gái ló vào... Nhưng không, nàng không thể chịu nổi cái con bé dại dột ấy. Nàng bỏ chạy vào phòng khách tối om và đi lui đi tới. Ôi! nàng xao động, thật sự xao động. Trên mái lò sưởi có một chiếc gương soi. Tựa hai cánh tay vào lò sưởi, nàng nhìn mình trong gương. Nàng đẹp biết chừng nào! nhưng không có ai thấy điều đó, không một ai hết... Béryl nở một nụ cười và nụ cười đáng yêu tới mức nàng lại cười nụ...

Sự tôn thờ cái "tôi" không chỉ thể hiện ở cô thiếu nữ bằng thái độ tôn thờ con người bằng xương bằng thịt của mình, mà mong ước chiếm hữu và sủng ái toàn thể cái tôi ấy. Đó là mục đích những cuốn nhật ký trong đó những cô thiếu nữ sẵn sàng thổ lộ lòng mình. Nàng trò chuyện với những trang viết như trước kia trò chuyện với những con búp bê: nhật ký là một người bạn, một người tâm tình, nàng nói với nó như thể nó là một con người . Giữa những trang viết hiện lên một sự thật vốn giấu kín đối với bố mẹ, bạn bè, thầy cô giáo, và làm say đắm nỗi lòng riêng tư của các tác giả. Một cô bé mười hai tuổi đã ghi mấy cấu thơ sau làm tiêu đề cuốn vở:

Tôi là cuốn vở nhỏ bé

Xinh xắn, kín đáo và tinh tế. Hãy thổ lộ với tôi mọi tâm tình. Tôi là cuốn vở nhỏ bé.

Những cô gái khác thì ghi: "Chỉ đọc sau khi tôi chết" hoặc "Hãy đốt đi sau khi tôi chết". Ý nghĩa của điều bí ẩn nảy nở ở cô bé gái vào thời kỳ tiền dậy thì, chỉ càng thêm quan trọng. Cô bé tự khép mình trong một sự cô đơn dữ dằn: khước từ việc thổ lộ với những người xung quanh cái "tôi" bị giấu

https://thuviensach.vn

kín mà cô ta xem là cái "tôi" đích thực của mình và trên thực tế là một nhân vật tưởng tượng: cô ta muốn đóng vai một vũ nữ như Natacha của Tolstoi hay một nữ thánh. Luôn luôn có một sự cách biệt rất lớn giữa nhân vật anh hùng ấy với gương mặt khách quan của cô gái dưới mắt bố mẹ và bạn bè. Cô gái đinh ninh người ta không hiểu mình; quan hệ giữa cô với chính bản thân mình vì vậy càng thêm say đắm: cô ta say sưa với nỗi cô đơn của mình, tự cảm thấy mình khác thường, cao thượng, đặc biệt; lòng nhủ lòng tương lai sẽ là một sự trả thủ đối với cái thấp kém của cuộc sống hiện tại. Cô gái trốn thoát cuộc sống chật hẹp, đê tiện ấy qua những giấc mơ. Nàng luôn luôn mơ mộng; hơn bao giờ hết, phó mình cho xu hướng ấy; ngụy trang dưới những ấn bản thi vị của một vũ trụ vốn làm mình e ngại; đặt nam giới trong vầng trăng sáng, trong áng mây hồng, trong đêm tối mượt mà như nhung; và cho thân thể mình là một ngôi đền cẩm thạch; tự kể cho mình nghe những câu chuyện thần tiên ngốc nghếch.

Chính vì không nắm bắt được thế giới nên cô thiếu nữ thường chìm đắm với tình trạng thơ ngây ấy. Giá phải hành động, thì nàng ắt phải thấy rõ hơn, trong lúc chỉ có thể chờ đợi giữa sương mù. Các chàng trai cũng mơ màng: chủ yếu họ mơ màng những điều phiêu lưu và giữ trong đó một vai trò chủ động. Cô thiếu nữ thì thích cái thần kỳ hơn là cái phiêu lưu; phủ lên người và vật một thứ ánh sáng ma thuật mơ hồ. Khái niệm ma thuật, chính là khái niệm một sức mạnh thụ động. Vì phải chịu đựng trạng thái bị động nhưng lại mong muốn quyền lực nên nàng buộc phải tin vào ma thuật của thân thế mình vì nó sẽ chinh phục đàn ông; ma thuật của số phận mình nói chung, vì nó thoả mãn nàng trong lúc mình chẳng phải làm gì hết. Còn thế giới hiện thực, thì nàng tìm cách lãng quên.

"Thỉnh thoáng, ở trường đại học, không hiểu vì sao tôi trốn thoát vấn đề đang được nghe giảng và bay lơ lửng trong xứ sở thần tiên..." đó là những dòng nhật ký của một thiếu nữ.. "Lúc ấy, tôi đắm mình trong những ảo tưởng mê ly tới mức hoàn toàn mất khái niệm hiện thực. Tôi ngồi như đóng đinh trên ghế và khi tỉnh mộng, sửng sốt thấy chỉ riêng một mình mình giữa bốn bức tường,"

https://thuviensach.vn

"Tôi thích mơ màng một cô gái khác viết hơn là làm thơ, thích phác hoạ trong đầu những truyện cổ tích đầu Ngô mình Sở, hoặc bịa ra một truyền thuyết trong lúc ngắm nhìn các rặng núi dưới ánh trăng sao như thể đẹp hon rất nhiều vì mơ hồ hơn, và vì để lại một cảm giác nghỉ ngơi, tươi mát."

Mơ mộng có thể mang hình thức bệnh hoạn và xâm chiếm toàn bộ cuộc sống như trong trường hợp sau đây:

"Marie B...., một cô bé thông minh và mơ mộng, vào buổi dậy thì lúc mười bốn tuổi, có một cơn khủng hoảng hưng phấn tấm thân với những ý tưởng hào hùng. "Bỗng nhiên cô bé tuyên bố với bố mẹ mình, mình là nữ hoàng Tây Ban Nha, rồi làm những điệu bộ cao ngạo, quấn mình trong một tấm Rideau, cười, hát, chỉ thị, ra lệnh. "Hai năm liền, trạng thái này được lặp đi lặp lại trong thời kỳ kinh nguyệt; rồi tám năm tiếp theo, sống cuộc sống bình thường, nhưng rất mơ mộng, thích xa hoa và thường bảo một cách chua chát: "Tôi là con gái một viên chức." Khoảng tuổi hai mươi ba, cô gái trở nên lãnh đạm, khinh khỉnh đối với người xung quanh, biểu thị những quan niệm đầy tham vọng; suy nhược tới mức phải nhốt trong nhà tu kín Sainte Anne tám tháng. Trở về gia đình, nằm trên giường bệnh ba năm, "khó chịu, dữ dằn, thô bạo, tính khí thất thường và không làm gì hết, gây nên một cuộc sống địa ngục cho tất cả mọi người xung quanh."

Được đưa trở lại Sainte Anne, cô gái không bước ra khỏi cửa, nằm trên giường bệnh và không quan tâm tới gì hết. Vào một thời kỳ hình như tương hợp với thời kỳ kinh nguyệt nàng rời khỏi giường, quấn mình trong những chiếc chăn, có những thái độ, điệu bộ đóng kịch, nở những nụ cười với những thầy thuốc hay nhìn họ với vẻ hài hước... Lời lẽ thường thể hiện một trạng thái hứng dục nhất định, và thái độ cao ngạo biểu thị một thứ hoang tưởng tự đại (mégalomanie). Càng ngày cô gái càng đắm mình trong mơ màng, trên gương mặt phảng phất những nụ cười thoả mãn. Cô không chịu tắm rửa gì nửa và thậm chí làm bẩn cả giường đệm. "Cô gái dùng những thứ trang sức kỳ cục. Nằm không sơ mi, thường không đệm, cuộn tròn trong chăn khi không trần truồng, đầu đội một chiếc vương miện bằng giấy tráng kim, cánh tay, cổ tay, vai, mắt cá chân đeo vô số những vòng bằng các sợi dây và ruban. Các ngón tay cũng đeo những chiếc nhẫn tương tự."

https://thuviensach.vn

Tuy nhiên, thỉnh thoảng cô gái thổ lộ những nối niềm tâm sự hoàn toàn sáng suốt về trạng thái của mình. “Tôi nhớ lại cuộc khủng khoảng ngày trước. Trong thâm tâm, tôi biết không đúng như thế. Tôi như một con bé chơi kiểu búp bê và biết rõ con búp bê của mình không phải là một con người sống nhưng vẫn muốn tin chắc như vậy... Tôi chải tóc, tôi cuộn mình trong những tấm drap. Điều đó làm tôi thích thú và dần dà, tôi như bị thôi miên, ngoài ý muốn của mình. Tôi như sống trong mơ... Tôi tựa một nữ diễn viên sân khấu thử vai. Tôi ở trong một thế giới tưởng tượng. Tôi sống nhiều cuộc sống khác nhau và trong tất cả các cuộc sống ấy, tôi là nhân vật chính.

A! tôi có biết bao cuộc sống khác nhau. Có lần tôi kết hôn với một người Mỹ rất đẹp trai mang kính gọng vàng... Chúng tôi có một biệt thự lớn, và mỗi người một phòng riêng. Tôi tổ chức rất nhiều lễ hội!...

Tôi sống thời đại người trong hang đá... Tôi sống phóng đãng. Tôi không đếm xuể tất cả những người cùng tôi ân ái. Người ta không hiểu cảnh tôi trần truồng với một chiếc vòng vàng ở đùi. Trước kia tôi có những người bạn trai được tôi rất yêu thương. Tôi tổ chức lễ hội tại nhà. Các bạn trai tặng tôi đồ vật mỹ nghệ, tranh tượng, xe hơi... Khi tôi trần truồng trong những tấm drap, tôi nhớ lại cuộc sống ngày trước. Tôi ca ngợi mình trong gương soi, như kiểu các nghệ sĩ. Trong hoan hỉ, tôi muốn sao được vậy. Thậm chí tôi làm những điều dại dột. Tôi hút thuốc phiện, nghiện cocain. Tôi có nhiều người tình... Họ lẻn đến nhà tôi trong đêm tối. Họ đến hai người, mang theo thợ uốn tóc và chúng tôi nhìn bưu ảnh.”

Cô ta cũng yêu một người thầy thuốc và tuyên bố là tình nhân của người đó. Hình như cô ta có một con gái lên ba và cả một đứa lên sáu rất giàu có và đi du lịch. Ông bố là một người siêu sang trọng. “Có một chục chuyện tương tự. Mỗi một người có một cuộc sống giả tạo cô ta thấy trong tưởng tượng.“

Chúng ta thấy rõ lối sống mơ mộng bệnh hoạn này nhằm chủ yếu thoả mãn lòng tự yêu của cô thiếu nữ cho mình có một cuộc sống không xứng với mình và sợ hãi phải đương đầu với sự thật cuộc đời. Marie B... chỉ cường điệu một quá trình đắp đổi, người ta gặp ở vô số nữ thanh niên.

https://thuviensach.vn

Tuy nhiên cái lối tự ca ngợi mình trong cô đơn ấy không đủ đối với cô thiếu nữ. Cô ta cần tồn tại trong một ý thức khác, thường tìm kiếm sự giúp đỡ của các bạn gái. Người bạn gái tâm tình, trẻ hơn làm chỗ dựa cho cô gái để thoát khỏi vòng tay của mẹ, để thám hiểm vũ trụ, nhất là vũ trụ giới tính. Hiện tại, cô ta vừa là đối tượng giành giật người nữ thanh niên ra khỏi giới hạn cái "tôi" của cô ta, vừa là một nhân chứng trả lại cái "tôi" ấy cho cô.

Một số thiếu nữ cho nhau xem cảnh trần truồng của mình, so sánh các bộ ngực với nhau. Như Colette[243] nêu lên trong *Claudine ở trường*, hoặc ít rõ rệt hơn như Rosamond Lehmann trong Bụi, hầu hất các thiếu nữ đều có xu hướng đồng tính luyến ái. Những xu hướng nảy hầu như chỉ khác biệt chút đỉnh khoái cảm tự yêu mến mình: mỗi một người thèm khát làn da mịn màng, những nét cong tuyệt mỹ ở người kia; và một cách tương hồ, sự thờ phụng nữ tính nói chung được bao hàm trong sự ca ngợi của mỗi người đối với chính bản thân mình.

Về phương diện giới tính, người đàn ông là chủ thể. Vì vậy đàn ông được phân cách nhau một cách bình thường do dục vọng thúc đẩy họ tới một khách thế khác biệt với họ. Còn phụ nữ là đối tượng tuyệt đối của dục vọng. Vì vậy, ở các trường học, trường trung học, ký túc xá, xưởng thợ, nảy nở không biết bao nhiêu "tình bạn đặc biệt", trong đó một số mang tính chất thuần tuý tinh thần, một số khác, thực sự nhục dục. Trong trường hợp thứ nhất, các cô bạn gái, chủ yếu cởi mở tâm tình với nhau, bằng chứng của lòng tin cậy say đắm là cho bạn xem nhật ký riêng của mình. Thay vì sự ôm ấp trong tình dục, các cô bạn gái trao đổi với nhau những tình cảm rất mực say đắm và thường bày tỏ một cách gián tiếp bằng chứng vật chất tình cảm của mình: ví dụ Natacha đốt cánh tay mình với một chiếc thước nung đỏ để tỏ tình yêu đối với Sonia[244]. Họ thường gọi nhau bằng hàng nghìn tên gọi âu yếm, trao đổi với nhau những bức thư nồng cháy tình cảm.

Một thiếu nữ, tín đồ Thanh giáo ở một vùng phía Bắc nước Mỹ viết thư cho một cô bạn thân thiết:

Cả ngày hôm nay tôi nghĩ tới bạn và suốt đêm qua, tôi chiêm bao thấy bạn. Tôi cùng bạn dạo bước trong khu vườn kỳ diệu nhất đời, giúp bạn hái

https://thuviensach.vn

những bông hoa hồng. Giỏ tôi không bao giờ đầy. Và cứ thế suốt ngày, tôi cầu mong cùng ban dạo chơi. Hễ gần tới ban tối là tôi vui mừng và sốt ruột tính giờ tính phút ngăn cách giữa tôi và bóng tối và những giấc mơ của mình và chiếc giỏ không bao giờ đầy...

Trong một công trình về Tâm hồn Thiếu nữ, một tác giả nói tới nhiều bức thư tương tự:

Bạn Suzane thân mến... Tôi muốn chép lại đây một vài câu thơ trong tập Nhã ca (Cantique des cantiques): bạn đẹp biết chừng nào, bạn ơi, bạn đẹp biết chừng nào! Như nàng vị hôn thê huyền bí, bạn tựa bông hồng ở Saron[245]*, bông huệ trong Thung*[246] *và cũng như nàng ấy, bạn đối với tôi không hề là một cô gái bình thường: bạn là biểu tượng, biểu tượng của nhiều điều đẹp đẽ và cao quí... và chính vì vậy, bạn Suzanne quí mến, tôi yêu bạn với một tình yêu trong sáng và vô tư, phảng phất một vẻ thành kính.*

Một cô gái khác thổ lộ trong nhật ký những cảm xúc ít cao thượng hơn: *Tôi đứng đấy, vòng lưng siết chặt bởi một vòng tay nhỏ nhắn trắng muốt, bàn tay tôi tựa lên bả vai tròn trịa, cánh tay tôi đặt trên cánh tay đề trần và ấm áp, áp chặt vào bộ ngực êm ái, trước mặt tôi là hai làn môi xinh đẹp hé mở trên hai hàm răng nhỏ bé của bạn... Tôi rùng mình và cám thấy mặt mình hừng bừng.*

Trong một tác phẩm viết về Thiếu nữ, một tác giả khác cũng ghi lại lời tâm tình sâu kín:

*Hỡi nàng tiên yêu quý của tôi, người bạn thân thiết của tôi! Ôi! bạn hãy nói với tôi là bạn vẫn yêu tôi, bạn hãy nói với tôi là bao giờ tôi cũng là người bạn trung thành của bạn. Ôi bạn L... của tôi, tôi buồn, tôi yêu bạn biết chừng nào, nhưng không thể nói ra với bạn, phát biểu đầy đủ với bạn tình yêu thương của mình. Không có đủ lời để miêu tả tình yêu của tôi. Yêu thương, nói như thê là không đủ so với tình cảm của mình. Tôi có cảm giác thỉnh thoảng trái tim mình như muốn vỡ tung ra. Được bạn yêu thương, là điều quá đẹp đối với mình, tôi không dám tin như vậy. Ôi bạn yêu quí, bạn hãy nói cho tôi biết, bạn còn yêu mến tôi lâu dài nửa không?...*v. v.

https://thuviensach.vn

Từ những tình cảm đắm say này, người ta dễ dàng trượt qua những mối tình tội lỗi ở tuổi thanh xuân. Thỉnh thoảng một trong hai người bạn gái chinh phục người kia và thực hiện quyền lực của một mình đối với lối bạo dâm (sadisme); nhưng thông thường là những mối tình song phương êm ấm: khoái cảm mình cho và mình nhận trong trắng như ở thời kỳ mỗi người tự yêu mến mình đơn phương, không phân đôi mình thành cặp. Nhưng sự trong trắng này thì nhạt nhẽo. Khi muốn bước vào đời, muốn đạt tới người kia, cô thiếu nữ mơ ước phục hồi lại cho mình sức ma thuật của ánh mắt ông bố, đòi hỏi tình yêu và những sự mơn trớn của một thần linh. Nàng sẽ ngỏ lời với người đàn bà ít xa lạ và ít dễ sợ hơn người đàn ông nhưng có một ảnh hưởng kiểu nam giới: một phụ nữ có nghề nghiệp, có nguồn sinh sống, có một vị trí xã hội nhất định, cũng dễ dàng có sức mê hoặc như người đàn ông: có biết bao "ngọn lửa" hừng hực trong trái tim các nữ sinh đối với các bà giáo, các bà giám thị. Một nữ sinh viết thư, tâm sự với một cô bạn thân:

Tớ bị cảm, nằm trên giường, tớ chỉ có thể nghĩ tới cô X... Tớ chưa bao giờ yêu mến một cô giáo tới mức ấy. Ngay từ năm thứ nhất, tớ đã yêu cô nhiều lắm. Nhưng bây giờ thì là một tình yêu thực sự. Tớ tin là tớ say mê hơn cậu. Tớ tưởng như tớ hôn cô ấy; tớ gần như ngất đi và tớ hoan hỉ được trở lại trường để được trông thấy cô.

Nhiều lần, cô nữ sinh dám bày tỏ tình cảm với chính thần tượng của mình:

Cô thân mến, em ở trong một trạng thái không sao tả nổi đối với cô... Khi trông thấy cô, em sẵn sàng hy sinh hết tất cả để được gặp cô; em nghĩ tới cô từng phút từng giây. Hễ trông thấy cô là mắt em đẫm lệ, em muốn bỏ trốn; em nhỏ bé biết bao, dốt nát biết bao bên cạnh cô. Khi cô nói chuyện với em, em bối rối, xúc động, em nghe như giọng nói dịu dàng của một nàng tiên và tiếng rì rào những điều yêu thương không sao diễn tả nổi; em rình rập từng cử chỉ nhỏ của cô, em không còn tỉnh táo nữa và lúng búng một điều dại dột gì đó: cô thấy rõ là rối rắm lắm, phải không, cô thân mến? Em thấy trong đó một điều rõ rệt: ấy là em yêu cô từ chiều sâu thẳm nhất trong tâm hồn em.

https://thuviensach.vn

Bà hiệu trưởng một trường chuyên nghiệp kể lại:

Tôi nhớ là trong buổi thanh xuân của mình, mấy đứa chúng tôi giành nhau tờ giấy gói bữa ăn trưa của một thầy giáo trẻ của chúng tôi và mua lại của nhau những mẩu giấy ấy với giá hai mươi xu. Những chiếc vé tàu điện ngầm vứt đi của thầy cũng là những thứ chúng tôi sưu tầm.

Vì phải giữ một vai trò nam giới, nên tốt hơn hết là cô gái được yêu thương không nên lấy chồng: hôn nhân không phải bao giờ cũng làm nản lòng, nhưng gây khó chịu cho các cô gái yêu thương. Cô ta không muốn đối tượng yêu thương của mình chịu phục tùng quyền lực của một người chồng hay một người tình. Những nỗi niềm say đắm này thường được bộc lộ trong vòng bí mật, hoặc ít nhất trên một bình diện hoàn toàn tinh thần; nhưng việc chuyển qua một trường hợp hứng dục cụ thể sẽ dễ dàng hơn, nếu đối tượng được yêu thuộc nam giới. Dù chưa từng có những kinh nghiệm dễ đàng với những bạn gái cùng lứa tuổi, thân thế phụ nữ cũng không làm cô thiếu nữ hoảng sợ: cô ta đã từng trải qua với các chị em gái, với mẹ, một sự thân mật trong đó tình yêu thương bỗng đột nhiên thấm đẫm nhục cảm, và khi ở gần người bạn gái yêu thương mình chiêm ngưỡng, tình âu yếm cũng trượt dần kín đáo sang khoái cảm. Trong tác phẩm *Những thiếu nữ đồng phục*, khi Dorothy Wieck hôn môi Herta Thill, nụ hôn ấy vừa mang tình cảm mẫu tử vừa có dáng dấp nhục cảm.

Giữa phụ nữ với nhau, có một sự đồng loã làm tan biến nỗi thẹn thùng; sự bối rối người này đánh thức dậy ở người kia, thông thường không mang tính bạo lực; những sự vuốt ve đồng tình luyến ái không bao hàm hiện tượng phá trinh hay thẩm thấu: chúng thoả mãn sự hứng dục âm đạo (érotisme clitoridieh)

Ở tuổi ấu thơ và không đòi hỏi những sự biến thái mới, đáng lo ngại. Dĩ nhiên, mọi quan hệ giữa người với người đều bao hàm những hiện tượng xung đột; mọi tình yêu đều bao hàm những sự ghen tuông. Nhưng nhiều trở ngại giữa cô gái đồng trinh và người yêu nam giới đầu tiên, ở đây, được san bằng. Kinh nghiệm đồng tính luyến ái có thể có gương mặt một tình yêu thực sự; có thể mang tới cho cô gái một thế cân bằng tốt đẹp tới mức nàng

https://thuviensach.vn

muốn tái diễn, muốn duy trì và giữ mãi một ký ức luyến tiếc, có thể bộc lộ hoặc làm nảy sinh một xu hướng đồng tính luyến ái.

Nhưng thông thường kinh nghiệm ấy chỉ mang tính chất giai đoạn: ngay tính chất dễ dàng của nó không để nó trường tồn. Trong tình yêu dành cho một cô bạn lớn tuổi hơn, cô thiếu nữ khát khao tương lai của chính mình: nàng muốn tự đồng nhất hoá mình với thần tượng. Trừ phi một ưu thế đặc biệt, thần tượng này sớm mất ánh hào quang của mình. Khi bắt đầu tự khẳng định, cô thiếu nữ xét đoán, so sánh: người kia còn được chọn chính vì ở gần và không làm nàng sợ hãi, không đủ khác để tự áp đặt lâu dài. Các thần tượng nam giới có vị trí vững chãi hơn vì bầu trời của họ xa hơn. Tính hiếu kỳ và nhục cảm của họ kích thích cô gái ao ước những vòng tay siết chặt dữ dội hơn. Thông thường, buổi đầu, cô ta chỉ hình dung bước phiêu lưu đồng tính luyến ái như một sự quá độ, một chuyện tập làm quen, một sự đợi chờ, chơi trò tình yêu, ghen tuông, giận dỗi, kiêu hãnh, mừng vui, đau buồn, với những ý nghĩ ít nhiều không giấu giếm là mình bắt chước những bước phiêu lưu mình ao ước, nhưng chưa dám hoặc chưa có cơ hội nếm trải. Nàng sinh ra chỉ là vì đàn ông; nàng biết như vậy; và muốn có một số phận phụ nữ bình thường và trọn vẹn.

Đàn ông làm nàng hoan hỉ nhưng cũng làm nàng khiếp hãi. Để dung hoà những tình cảm trái ngược nhau ấy, nàng sẽ phân cách ở người đó cái con đực làm mình sợ hãi và vị thần rạng rỡ nàng tôn thờ một cách thành kính. Thô bạo, tàn ác với những người bạn trai, nàng sùng bái những chàng “giai công tử” cách xa: những ngôi sao điện ảnh nàng treo ảnh đầu giường nằm, những vị anh hùng đã quá cố hay sinh thời nhưng dầu sao cũng không thế với tới, những người xa lạ bắt gặp tình cờ và nàng biết sẽ không bao giờ gặp lại. Những mối tình như thế không đặt thành một vấn đề nào. Thông thường nàng chuyện trò với một người đàn ông có uy tín về mặt xã hội hay trong giới trí thức nhưng hình hài không thể gây xúc động; chẳng hạn một vị giáo sư già có phần hơi lố bịch. Những người đàn ông lớn tuổi ấy vượt lên trên vũ trụ trong đó cô thiếu nữ bị giam hãm, nàng có thể hiến mình cho họ một cách kín đáo như thể hiến mình cho Chúa: một sự hiến dâng như thế không hề mảy may nhục nhã, được chấp nhận một cách tự do vì không ham

https://thuviensach.vn

muốn họ trong thịt da mình. Thậm chí cô người tình lãng mạn sẵn sàng chấp nhận người bạn có vẻ tầm thường, xấu xí, có chút buồn cười: nàng chỉ cảm thấy như vậy an toàn hơn. Nàng làm như thể phàn nàn về những trở lực chia cắt mình với người đó; nhưng thực ra, chính nàng chọn người đó vì giữa hai người không thể có mối quan hệ thực sự nào hết. Vì vậy, nàng có thể xem tình yêu là một kinh nghiệm trừu tượng, thuần tuý chủ quan, không xúc phạm tới sự trọn vẹn của mình. Trái tim nàng thổn thức; nàng trải qua nỗi kinh hoàng của sự có mặt; buồn đau, hy vọng, hận thù, phấn chấn, nhưng tất cả trong sự trong trắng: không hề có gì của bản thân nàng nhập cuộc.

Điều thú vị đáng chú ý là thần tượng càng ở xa càng rực sáng: vị giáo sư piano nàng gặp thường nhật phải là một người lố bịch và xấu xí. Nhưng nếu say mê một người xa lạ hoạt động trong những lĩnh vực nàng không thể với tới, thì nàng mong ước người đó đẹp trai, đầy nam tính. Vấn đề quan trọng là bằng cách này hay cách khác, vấn đề tình dục không được đặt ra. Những mối tình trong tưởng tượng ấy kéo dài và khẳng định thái độ tự yêu mình trong đó hiện tượng hứng dục chỉ xuất hiện trong sự nội tại của nó, không có mặt thực sự của người kia. Cô thiếu nữ thường phát triển một cuộc sống tưởng tượng cực kỳ sôi động vì thấy trong đó một sự cách diện (alibi) giúp mình tránh khỏi những kinh nghiệm cụ thể. Một nữ bác sĩ kể một trường hợp rất có ý nghĩa: trường hợp một thiếu nữ rất xinh đẹp và hấp dẫn, có thể dễ dàng được tán tỉnh nhưng khước từ mọi quan hệ với các chàng trai trong vùng. Tuy vậy, lúc mười ba tuổi, trong trái tim thầm kín của mình, cô bé tỏ lòng say mê một chàng trai mười bảy, có thể nói là xấu xí và chưa bao giờ nói với cô ta một lời. Cô bé tìm cho được một tấm ảnh của chàng trai, tự viết lời đề tặng, và suốt ba năm, viết nhật ký hàng ngày kể lại sự việc tưởng tượng: hai người hôn nhau, siết chặt nhau say đắm trong vòng tay; thỉnh thoảng xảy ra những chuyện khóc lóc, và cô bé, hai mắt sưng đỏ thực sự; sau đó cùng nhau làm lành, và cô bé tự tặng mình những bó hoa v.v.. Khi đi xa vì đổi chỗ ở, cô ta viết cho chàng những bức thư không bao giờ gửi đi và tự mình viết trả lời.

https://thuviensach.vn

Trường hợp trên đây hầu như mang tính chất bệnh lý. Nhưng bằng cách cường điệu, nó minh hoạ một quá trình người ta bắt gặp một cách bình thường. Một nữ tác giả nêu lên một trường hợp tình yêu tưởng tượng điển hình. Người phụ nữ ấy chưa bao giờ nói một lời với công tước de H... mà nàng cho là mình say mê. Thực ra, điều nàng mong ước, là tán dương cái "tôi" của mình. Nhưng vì là đàn bà và nhất là vào thời kỳ nàng sống và vì ở trong giai cấp mình, nàng không sao có thành tựu với một cuộc sống tự lập. Lúc mười tám tuổi, nàng ghi lại một cách rành rọt.

"Tôi biên thư cho C..., nói rõ tôi muốn là một người đàn ông. Tôi biết mình có thể trở thành một người có vai vế; nhưng với những chiếc váy, anh bảo tôi đi đâu? Hôn nhân là sự nghiệp duy nhất của phụ nữ. Đàn ông có ba mươi sáu cơ may, phụ nữ chỉ có một con số không".

Vì vậy nàng cần tình yêu của một người đàn ông; nhưng nếu muốn tạo cho nàng một giá trị tối cao, bản thân người đó phải là một ý thức tối cao.

"Không bao giờ một người đàn ông với vị trí thấp kém hơn vị trí của tôi có thể làm cho tôi vui lòng nàng viết. Một người đàn ông giàu có, độc lập phải mang theo mình niềm kiêu hãnh và một dáng dấp thoải mái. Lòng tự tin có thể đảm bảo một thắng lợi nhất định. Tôi thích ở H... cái vẻ thất thường, tự phụ và tàn ác: chàng có tính cách Néron[247].

Nàng viết tiếp:

"Sự thủ tiêu của phụ nữ trước ưu thế của người đàn ông được yêu mến phải là niềm hứng thú lớn nhất về lòng tự tôn mà người phụ nữ phi thường có thể cảm nhận."

Vì vậy, lòng tự yêu mến mình dẫn tới bạo dâm (masochisme): người ta đã từng bắt gặp môi liên hệ ấy ở đứa trẻ mơ màng tới Con Yêu Râu Xanh[248], tới Grisélidis, tới các nữ thánh tuần đạo. Cái "tôi" được tạo lập vị người khác, do người khác: người khác càng hùng mạnh, thì cái "tôi" càng nhiều của cải và quyền lực. Tự huỷ diệt mình trước người khác, tức là thể hiện người khác vừa tự minh (en soi) vừa cho mình (pour soi). Thực ra, giấc mơ hư vô ấy là một ý chí tồn tại đầy kêu hãnh. Nhiều thiếu nữ khăng khăng theo đuổi giấc mơ của mình qua thế giới hiện thực: họ tìm kiếm một

https://thuviensach.vn

người đàn ông mà họ cho là cao hơn mọi người khác về vị trí, tài năng, trí tuệ. Họ muốn người đó lớn tuổi hơn họ, vì người đó đã tạo dựng cho mình một chỗ đứng trên trái đất, có uy tín và ảnh hưởng. Giàu có và danh tiếng mê hoặc họ: người tình xuất hiện như một Chủ thể tuyệt đối, qua tình yêu, truyền tới họ cái rực rỡ và tất yếu. Ưu thế của người yêu lý tưởng hoá mối tình của cô thiếu nữ: nàng ước mong hiến dâng mình cho chàng không phải vì chàng là một người đàn ông, mà vì chàng là Con người ưu tú ấy. "Tôi mong muốn những người khổng lồ nhưng chỉ gặp những người đàn ông" một cô bạn đã từng bảo tôi như vậy. Nhân danh những đòi hỏi cao, cô thiếu nữ không chú ý tới người cầu hôn quá thường nhật và lẩn tránh vấn đề giới tính. Trong giấc mơ, nàng cũng yêu mến hình ảnh chính bản thân mình; nó làm nàng say đắm với tính cách hình ảnh, mặc dù nàng không hoàn toàn muốn làm theo nó.

Một nữ nhân vật tiểu thuyết kể chuyện mình thích làm một nạn nhân toàn tâm toàn ý với một người đàn ông trong lúc nàng thực sự muốn có uy quyền.

"Do e thẹn, tôi chưa bao giờ thể hiện được trong hiện thực những xu hướng ẩn giấu của bản chất mình mà tôi đã từng nếm trải trong giấc mơ. Quả là như tôi đã tập tự hiểu mình, tôi là người quyền uy, dữ dằn, trong thâm tâm không thể uốn mình.

Luôn luôn tuân theo một nhu cầu tự tiêu huỷ mình, thỉnh thoảng tôi tự hình dung mình là một phụ nữ tuyệt vời, chỉ sống với bổn phận và say mê tới mức ngốc nghếch một người đàn ông mà tôi cố gắng đoán định những ý muốn nhỏ nhoi nhất. Chúng tôi giãy giụa trong một cuộc sống thiếu thốn khốn khổ. Anh lao động đến kiệt sức và buổi chiều trở về nhà, mệt mỏi, rả rời. Còn tôi thì ngồi vá víu quần áo đến mờ cả mắt bên cạnh ô cửa sổ không có ánh sáng. Trong một gian bếp khói mù mịt, tôi nấu nướng cho anh mấy món ăn đạm bạc. Bệnh tật không ngừng đe doạ cướp cuộc sống đứa con độc nhất của chúng tôi. Tuy nhiên một nụ cười dịu dàng luôn luôn phảng phất trên môi tôi và bao giờ người ta cũng thấy trong mắt tôi những nét dũng cảm âm thầm mà trong hiện thực tôi không bao giờ có thể có được."

https://thuviensach.vn

Ngoài những tình cảm tự yêu mến mình trên đây, một số thiếu nữ cảm thấy cụ thể hơn nhu cầu có một người hướng dẫn, một người thầy. Lúc thoát khỏi ảnh hưởng của bố mẹ, họ rất bối rối với hoàn cảnh tự lập chưa hề có thói quen, chỉ biết sử dụng nó một cách tiêu cực; họ rơi vào tình trạng không ổn định và cực đoan, muốn một lần nữa từ bỏ quyền tự do của mình. Câu chuyện về cô thiếu nữ tính khí thất thường, kiêu ngạo, chống đối, không ai chịu nổi và chịu cho một người đàn ông đứng đắn chinh phục bằng tình yêu là một tác phẩm tầm thường của lối văn học rẻ tiền và của điện ảnh: đó là một bản sao phỉnh nịnh cả đàn ông lẫn đàn bà. Đó là câu chuyện bà Ségur kẻ trong Tình yêu trẻ thơ kỳ lạ! Thất vọng vì một ông bố quá rộng lượng, bé Gisèle gắn bó với một bà cô nghiêm khắc. Lúc là thiếu nữ, nàng chịu ảnh hưởng của Julien, một chàng trai hay la rầy, nói với nàng một cách gay gắt những sự thật về nàng, làm nàng xấu hổ, và tìm cách cải tạo nàng. Nàng kết hôn với một chàng công tước giàu có nhưng không có cá tính khiến cuộc sống của nàng khá buồn tủi; và sau khi goá bụa, nàng tìm được niềm vui và đức độ khi chấp nhận tình yêu trang nghiêm của người từng khuyên giải mình.

Mặc dù niềm kiêu hãnh gay gắt của phụ nữ Mỹ, các bộ phim Hollywood vẫn hàng trăm lần giới thiệu với khán giả những cô gái nghịch ngợm quá trời bị một người tình hay một người chồng chinh phục một cách thực sự thô bạo: hai cái tát, thậm chí một trận đét đít tỏ ra là những cách kiềm chế chắc chắn. Nhưng trong thực tế, chuyển từ tình yêu lý tưởng sang tình yêu nhục dục không phải là chuyện đơn giản. Nhiều phụ nữ cố tránh tới gần đối tượng làm mình đắm say vì sợ thất vọng. Nếu người anh hùng, người khổng lồ, vị á thánh (demidieu) xứng đáng với mối tình khơi gợi và biến nó thành một kinh nghiệm thực sự, thì cô thiếu nữ kinh hoàng: thần tượng của nàng trở thành một người đàn ông mà nàng lảng tránh một cách đau lòng. Có những cô gái đỏm dáng làm tất cả để cám dỗ một người đàn ông mà họ cho là “thú vị” hay “có sức mê hoặc”, nhưng bực dọc một cách nghịch lý nếu người đó bộc lộ, để đáp lại, một tình cảm quá mạnh mẻ: Anh chàng làm người ta ưa thích vì tưởng như không thế với tới được; nhưng khi là người yêu thì trở nêm tầm thường “Anh ta là một người đàn ông như những

https://thuviensach.vn

người khác”. Cô gái giận dỗi về sự sút kém của chàng và lấy cớ chối từ mọi sự tiếp xúc vật chất khiến sự nhạy cảm của nàng về trinh tiết phải khiếp hãi. Nếu nhượng bộ “Lý tưởng” của mình thì cô gái vẫn vô cảm trong vòng tay chàng, và có tác giả cho rằng “có trường hợp những cô thiếu nữ bồng bột tự sát sau những chuyện như thế trong đó cấu trúc về trí tưởng tượng trong tình yêu sụp đổ vì lý tưởng tự bộc lộ dưới hình thức một “con vật tàn bạo”.

Cũng vì thích cái bất khả thi mà thường cô thiếu nữ say mê một người đàn ông khi người này bắt đầu tán tỉnh một cô bạn của nàng và cũng rất thường xảy ra là nàng chọn một người đàn ông đã có vợ. Nàng dễ bị những anh chàng Sở Khanh mê hoặc; ước mơ chinh phục và bám chặt anh chàng họ Sở kia mà không một người đàn bà nào giữ chân nổi; mơ màng hy vọng cải tạo hắn. Nhưng thực tế nàng biết mình sẽ thất bại và đó chính là một trong những lý do lựa chọn của nàng. Một số ít thiếu nữ tỏ ra vĩnh viễn không thể nếm trải một tình yêu thực sự và trọn vẹn. Suốt đời, họ tìm kiếm một lý tưởng không sao đạt tới được.

Như vậy vì có sự xung đột giữa lòng tự yêu của cô thiếu nữ với những kinh nghiệm mà chỉ giới tính buộc nàng phải trải qua. Người phụ nữ chỉ công nhận mình là vật thứ yếu với điều kiện tìm thấy cho mình vật chủ yếu ngay trong lòng sự tự “phế truất” mình. Tự biến mình thành khách thể, nàng trở thành một thần tượng trong đó nàng tự nhận ra mình một cách kiêu hãnh; nhưng khước từ phép biện chứng cố hữu buộc mình phải quay trở lại cái thứ yếu. Nàng muốn làm một vật báu có sức mê hoặc, chứ không làm một đồ vật để người ta nắm bắt. Nàng muốn xuất hiện như một linh vật ngào ngạt những mùi hương ma thuật, chứ không tự hình dung mình tựa một thứ thịt da để con người ta trông thấy, nắn bóp, làm xây xước.

Kiêu hãnh thu hút được sự chú ý của nam giới, kích thích sự chiêm ngưỡng đối với bản thân mình, nàng phẫn nộ khi bị thu hút trở lại. Cùng với tuổi dậy thì, nàng bắt đầu biết e thẹn; và e thẹn vẫn lẫn lộn với thói đỏm dáng và tính khoe khoang. Ánh mắt đàn ông vừa phỉnh nịnh vừa xúc phạm nàng: nàng chỉ muốn người ta trông thấy mình trong chừng mực mình muốn xuất hiện: ánh mắt người ta bao giờ cũng quá xoi mói. Do đó có những sự bất nhất, làm đàn ông bối rối: nàng để hở vai, hở cổ, khoe khoang

https://thuviensach.vn

cặp giò; nhưng hễ người ta nhìn, là nàng ngượng ngùng, giận dỗi. Nàng thích thú khiêu khích đàn ông; nhưng nếu thấy mình kích động được lòng dục vọng của họ là nàng lùi bước một cách ghê tởm: dục vọng của đàn ông vừa là một biểu hiện tôn kính vừa là một sự xúc phạm. Chừng nào cảm thấy chịu trách nhiệm về sự cám dỗ của mình và được tự do sử dụng nó thì chừng ấy nàng hoan hỷ về thắng lợi của mình. Nhưng mỗi khi cảm thấy đường nét, thịt da bị hiến dâng thì nàng muốn giải thoát chúng khỏi cái quyền tự do xa lạ và lộ liễu thèm khát chúng. Đó là ý nghĩa sâu xa: của nỗi thẹn thùng cố hữu giao thoa một cách lạ lùng với những cử chỉ đỏm dáng táo bạo nhất.

Một bé gái có thể có những sự táo bạo kỳ lạ vì không hiểu rằng chính những sáng kiến của mình biểu lộ mình trong thế bị động: hễ nhận ra điều đó là nó kinh hoàng và giận dữ. Không có gì rõ ràng hơn ánh mắt: nó ở kia, qua một khoảng cách, và qua khoảng cách ấy, nó có vẻ trọng vọng; nhưng lại xâm chiếm một cách nham hiểm cái hình ảnh nó nhận được. Cô thiếu nữ giãy giụa trong những cái bẫy ấy. Nàng bắt đầu phó thác mình nhưng ngay lập tức co mình lại và giết chết dục vọng trong lòng. Trong thân thể chưa thật ổn định của mình, nàng cảm thấy sự mơn trớn, khi như một khoái cảm êm đềm, khi tựa một cảm giác khó chịu. Một nụ hôn lúc đầu làm nàng xúc động, nhưng bỗng nhiên nàng bật cười; nàng nhận nụ hôn, nhưng lại lau miệng một cách điệu bộ. Nàng tỏ vẻ tươi cười, dịu dàng, nhưng trở nên châm biếm và thù địch. Nàng hứa hẹn nhưng lại cố tình lãng quên. Đó là trường hợp, chẳng hạn, của Mathilde de La Mole bị vẻ đẹp trai và những đức tính hiếm có của Julien cám dỗ và muốn, qua tình yêu, đạt được một số phận đặc biệt, nhưng lại khăng khăng khước từ sự chế ngự của các cảm quan của mình và của một ý thức xa lạ. Nàng chuyển từ tư thế lệ thuộc sang thái độ kiêu căng, từ sự nài nỉ sang thái độ khinh thị. Tất cả những gì mình cho, nàng buộc phải được trả giá ngay. Đó cũng là trường hợp của Monique mà Marcel Arland miêu tả chân dung trong tác phẩm cùng tên: nàng lẫn lộn giữa cảm xúc và tội phạm, và cho tình yêu là một sự "thoái vị" ô nhục.

"Trái cấm" tự bảo vệ mình chống lại đàn ông bằng cách phô bày một bản chất ấu trĩ và đồi bại. Nàng thiếu nữ thường được miêu tả dưới gương mặt

https://thuviensach.vn

nửa man rợ, nửa thuần thục ấy. Đó là nhân vật của Colette trong Claudine ở trường[249] và một nhân vật khác trong *Lúa non*, nàng Vinca đầy sức hấp dẫn. Vinca quan tâm một cách nhiệt tình đối với thế giới đặt ra trước mắt mình và nàng bị thống trị với một quyền uy tối thượng; nhưng cũng hiếu kỳ, cũng có dục vọng vừa nhục cảm vừa lãng mạn đối với đàn ông. Vinca bị gai góc làm xây xước; nàng câu tôm, trèo cây; nhưng rùng mình khi anh bạn Phil đụng vào bàn tay. Nàng nếm trải sự xúc động khi thân thể trở thành thịt, thành da; sự xúc động này là biểu hiện đầu tiên của nhiều người đàn bà với tư cách đàn bà. Xúc động, nàng bắt đầu muốn làm đẹp: đôi lúc, chăm chút mái tóc, dùng son phấn, bận sa mỏng, thích làm duyên làm dáng và chinh phục. Nhưng vì cũng muốn tồn tại cho mình, chứ không phải cho người khác, nên có lúc nàng tỏ ra xuềnh xoàng trong những tấm áo dài cũ kỹ, trong chiếc quần lôi thôi. Có cả một bộ phận của chính bản thân nàng lên án thói đỏm dáng, xem nó như một sự tự thể hiện mình lôi thôi, nhếch nhác.

Vào giai đoạn này, cô thiếu nữ không còn muốn là trẻ con nữa, nhưng lại không muốn trở thành người lớn, lần lượt tự chê trách vẻ ngây thơ, và thái độ nhẫn nhục chịu làm đàn bà của mình. Nàng ở trong trạng thái thường xuyên tự khước từ mình.

Đó là nét đặc trưng của cô thiếu nữ và cho chúng ta chiếc chìa khoá về phần lớn thái độ của nàng. Nàng không chấp nhận số phận mà tạo hoá và xã hội quy định cho mình; nhưng lại không phủ nhận nó một cách cụ thể: quá phân tâm, nàng không thể đấu tranh với thế giới. Nàng chỉ trốn tránh hiện thực hoặc phủ nhận nó một cách tượng trưng. Mỗi một dục vọng của nàng đều kèm theo một nỗi kinh hoàng: nàng háo hức nắm bắt tương lai, nhưng lại sợ đoạn tuyệt với quá khứ. Nàng ao ước "có" một người đàn ông, nhưng kinh hãi phải làm một con mồi cho người đó. Và phía sau mỗi nỗi sợ hãi, ẩn giấu một dục vọng, nàng kinh tởm sự cưỡng hiếp nhưng mong muốn thế bị động. Bởi vậy, nàng sẵn sàng tiếp nhận mọi thứ ám ảnh tiêu cực thể hiện cùng một lúc cả dục vọng lẫn lo âu.

https://thuviensach.vn

Một trong những hình thức phản đối thường bắt gặp nhiều nhất ở các cô thiếu nữ là tiếng cười khẩy. Các cô nữ sinh trung học, các cô bán hàng "bật cười" khi kể cho nhau nghe những chuyện yêu đương hay tục tĩu, khi nói về những trò tán tỉnh của mình, khi gặp đàn ông giữa đường, khi thấy những người tình hôn nhau. Tôi có biết những cô nữ sinh cô tình đi qua vườn hoa Luxembourg, trên con đường hò hẹn của các cặp tình nhân, chỉ cốt để cười đùa; và những cô gái khác đến những nơi tắm hơi có xoa bóp chỉ để chế giễu những bà béo bụng phệ, vú xề họ gặp ở đấy. Nhạo báng thân hình phụ nữ, chế giễu đàn ông, cười cợt về tình yêu, đó là một cách phủ nhận giới tính: những tiếng cười ấy, với lối thách thức người lớn, là một cách vượt lên trên chính sự bối rối của mình. Những câu chuyện tục tĩu các cô nữ sinh trung học kể cho nhau nghe, nhằm thỏa mãn khả năng tình dục ít hơn là để phủ nhận giới tính: họ chỉ muốn xem xét nó dưới một dạng khôi hài, như một thao tác cơ học và hầu như một thủ thuật ngoại khoa (opération chirurgicale). Nhưng cũng như tiếng cười, việc sử dụng một ngôn từ tục tĩu không chỉ là một sự phủ nhận, mà còn là một sự thách thức đối với người lớn.

Phủ nhận tự nhiên và xã hội, cô thiếu nữ khiêu khích, và đương đầu với chúng bằng nhiều hành động kỳ cục. Người ta thường bắt gặp ở họ những lối ăn uống khác thường: ăn ruột bút chì, mẩu gỗ, nhai tôm sống, thậm chí nuốt cả con sâu, con nhện...Mọi trẻ em đều muốn thể nghiệm thế giới với cặp mắt, với đôi tay, và một cách sâu xa hơn, với cái miệng và chiếc dạ dầy. Nhưng ở tuổi dậy thì, cô thiếu nữ thích khám phá thế giới trong tất cả những gì khó chịu, gớm guốc. Thông thường những cái "đáng ghét" lối cuốn nàng. Một cô gái vốn đẹp, đỏm dáng, khi cần, tỏ ra chăm chút hình thức của mình, nhưng bị mê hoặc thực sự bởi tất cả những gì nàng cho là "bẩn thỉu": sờ mó côn trùng, ngắm nhìn băng vệ sinh bẩn của mình, liếm máu ở chỗ mình xây xước.

Chơi đùa với những thứ bẩn thỉu, chắc chắn đó là một cách vượt lên trên sự ghê tởm. Ý thức này trở nên rất quan trọng vào lứa tuổi dậy thì: cô thiếu nữ kinh sợ đối với cái thân thể quá nhục cảm của mình, đối với kinh nguyệt, đối với chuyện giao hợp của người lớn, "Vì tháng nào cũng chảy

https://thuviensach.vn

máu, nên bằng cách liếm máu những nơi xây xước trên da thịt mình, tôi chứng minh rằng máu không làm tôi sợ hãi...”

Phản đối bố, phản kháng lại thế giới, một chàng trai có thể có những hành vi bạo lực có hiệu quả, gây chuyện với một cậu bạn, đánh nhau, tự khẳng định mình với tư cách chủ thể bằng những nắm đấm: cậu ta tự áp đặt mình với thế giới, vượt lên trên thế giới. Nhưng tự khẳng định mình, tự áp đặt mình là điều cấm ky đối với cô thiếu nữ, và chính cái đó làm lòng nàng phản loạn: nàng không hy vọng làm đổi thay hoặc vượt lên trên thế giới. Nàng tự biết mình bị trói buộc, hoặc chí ít cũng nghĩ như vậy, và có thể cũng muốn như vậy: nàng chỉ có thể phá hủy. Trong sự điên dại của nàng, có một nỗi niềm thất vọng. Trong một buổi tối giận dỗi, nàng đập vỡ ly chén, cửa kính, chai lọ: không phải để chiến thắng số phận, mà chỉ là một sự phản kháng tượng trưng. Chính qua sự bất lực hiện tại, cô thiếu nữ phản kháng chống lại tình trạng lệ thuộc trong tương lai của mình. Và những cơn thịnh nộ vô bổ chẳng những không nới lỏng mà thường chỉ càng siết chặt thêm những sợi dây trói buộc nàng. Những hành vi bạo lực chống lại bản thân nàng hay chống lại vũ trụ bao quanh nàng, bao giờ cũng mang tính chất tiêu cực: chúng tỏ ra ngoạn mục hơn là hữu hiệu.

Trong khi leo trèo các dốc đá, đánh nhau với bạn bè, chàng trai cho nỗi đau đớn về thể xác, nhưng vết thương, những chỗ sưng bầm là hệ quả vô nghĩa của những hoạt động tích cực mình tham gia. Cậu ta không tìm kiếm chúng và cũng không trốn tránh chúng vì bản thân chúng (trừ trường họp mặc cảm tự ti đặt mình trong một tình huống giống như tình huống các cô gái). Còn cô thiếu nữ thì tự nhìn mình đau đớn; tìm kiếm trong chính trái tim mình niềm hứng thú bạo lực và phản loạn, hơn là quan tâm tới kết quả của những hành động ấy. Tà tâm của cô gái bắt nguồn từ những chỗ nàng bị trói chặt vào cái vũ trụ trẻ thơ mình không thể hoặc không thực sự muốn thoát ra khỏi. Nàng giãy giụa trong lồng hơn là tìm cách trốn thoát. Hành vi của nàng tiêu cực, mang tính chất nội quan (réflexif) và tượng trưng. Có những trường hợp tà tâm ấy mang hình thái đáng lo ngại. Khá nhiều cô trinh nữ có tật ăn cắp (kleptomanie). Tật ăn cắp là một hiện tượng “thăng hoa tình dục” (“sublimation sexuelle”) mang tính chất rất khó hiểu. Dĩ

https://thuviensach.vn

nhiên, ý muốn vi phạm luật lệ, chống lại một điều cấm kỵ, sự choáng ngợp của một hành vi bị cấm đoán và nguy hiểm, là chủ yếu ở người đàn bà lấy cắp; nhưng hành vi ấy có hai mặt. Lấy những đồ vật mà mình không có quyền, là khẳng định một cách kiêu ngạo quyền tự chủ của mình, tự xem mình là chủ thể đối với những thứ lấy cắp và đối với xã hội vốn lên án tội trộm cắp, là khước từ trật tự đã an bài và thách thức những người giữ gìn trật tự ấy. Nhưng sự thách thức ấy cũng có một mặt bạo dâm (masochisme). Người đàn bà lấy cắp bị mê hoặc bởi những điều bất ngờ có thể xảy tới, bởi cái vực thẳm, bị rơi xuống dưới đó nếu bị bắt. Chính cái nguy cơ bị bắt làm cho hành vi lấy cắp có một sự quyến rũ hết sức khoan khoái: trước những ánh mắt trách móc, dưới cái bàn tay đặt trên vai mình, trong sự hổ thẹn, người đó hoàn toàn và một cách bất khả kháng, tự nhận ra mình với tư cách khách thể. Lấy cắp mà không bị bắt, trong nỗi kinh hoàng trở thành con mồi, là trò chơi nguy hiểm của bản năng giới tính phụ nữ ở độ tuổi trưởng thành. Tất cả những hành vi sai trái và phạm pháp bắt gặp ở cô thiếu nữ đều mang một ý nghĩa ấy.

Một số thiếu nữ chuyên gửi thư nặc danh; một số khác thích mê hoặc những người xung quanh: một cô bé mười bốn tuổi thuyết phục cả một làng là có một ngôi nhà có ma. Họ thích thú vừa về việc thực thi một cách bí mật quyền lực và thái độ không vâng lời của mình, về sự thách thức xã hội; vừa về nguy cơ bị phát hiện. Đó là một thứ yếu tố cực kỳ quan trọng trong niềm hứng thú của họ, và họ thường tự lột mặt nạ mình; thậm chí, có khi tự tố cáo mình những tội lỗi mình không hề phạm. Không có gì đáng ngạc nhiên khi thái độ khước từ không mong muốn trở thành khách thể, lại dẫn tới chỗ tự biến mình thành khách thể: đó là một quá trình quen thuộc của mọi sự ám ảnh tiêu cực. Trong chứng liệt hysteria (paralysie hystérique) chẳng hạn, người bệnh cùng một lúc sợ, mong muốn và thể hiện chứng liệt ấy. Người ta bắt gặp ở cô thiếu nữ nhiều triệu chứng loạn tâm thần do sự tồn tại đồng thời của dục vọng và kinh sợ. Chẳng hạn, nàng thường “lánh mặt” bỏ đi lang thang xa nhà, và vài ba ngày sau, tự động quay về. Đây không phải là một sự ra đi thực sự, một hành vi đoạn tuyệt đích thực với gia đình, mà chỉ là một màn kịch thoát ly, và thông thường, cô gái hoàn

https://thuviensach.vn

toàn bối rối nếu được đề nghị vĩnh viễn thoát ra khỏi gia đình thân thuộc: nàng vừa muốn vừa không muốn rời khỏi gia đình.

Sự lánh mặt đôi khi gắn liền với những nỗi ám ảnh làm điếm: cô gái nằm mơ thấy mình là một gái điếm, đóng vai trò ấy tương đối rụt rè. Nàng tô son điểm phấn, nghiêng mình ở ô cửa sổ và đưa những cái liếc mắt đối với người qua đường. Trong một vài trường hợp, nàng đẩy xa màn kịch tới mức kịch lẩn làm một với hiện thực. Những hành vi này thường thể hiện sự ghê tởm đối với nhục dục và ý thức tội phạm: vì có nhưng ý nghĩ, những ham muốn ấy, "tôi có hơn gì một con điếm, tôi là một con điếm cô gái suy nghĩ như vậy. Đôi khi, nàng tìm cách thoát ra khỏi: "hãy chấm dứt đi thôi, hãy đi tới cùng nàng tựu báo mình. Nàng muốn tự chứng minh, vời mình bản năng sinh dục chẳng mấy quan trọng trong lúc dâng hiến cho người đàn ông đầu tiên. Đồng thời, một thái độ như vậy thường thể hiện lòng hận thù đối với mẹ, hoặc vì cô gái kinh hãi đức độ nghiêm ngặt của mẹ, hoặc vì ngờ vực chính ban thân mẹ cũng là người lẳng lơ. Cũng có khi nàng giận dỗi do là quá đỗi thờ ơ. Dẫu sao, trong sự ám ánh ấy, cũng có mối quan hệ chằng chịt giữa phản đối và đồng loã vốn đặc trưng cho những cơn choáng ngợp vì suy nhược tâm thần.

Điều đáng chú ý là tất cả những hành vi ấy, cố thiếu nữ không tìm cách vượt qua trật tự tự nhiên và xã hội, không có ý định đẩy lùi những giới hạn của cái khả thi hoặc thực hiện một sự cải hoá các giá trị: nàng chỉ bằng lòng thể hiện sự phản kháng trong lòng một thế giới đã an bài mà ranh giới và qui luật được duy trì. Đấy là thái độ thường được xác định là "ma quái" và bao hàm một sự gian lận cơ bản: cái chân, cái thiện được thừa nhận để rồi bị chế giễu; quy tắc được đặt ra để rồi bị vi phạm; cái thiêng liêng được tôn trọng để rồi có khả năng kéo dài những hành vi phạm thánh. Thái độ cô gái được xác định chủ yếu ở chỗ, trong cõi mịt mùng đáng sợ của tà tâm, nàng vừa khước từ vừa chấp nhận thế giới và số phận của bản thân mình.

Tuy nhiên, nàng không chỉ bằng lòng phủ nhận một cách tiêu cực hoàn cảnh bị áp đặt, mà còn tìm cách bù đắp những cái bất cập. Tương lai làm nàng, khiếp hãi; nhưng hiện tại cũng không làm nàng thỏa mãn. Nàng lưỡng lự không muốn trở thành đàn bà; nhưng bực tức vẫn còn là một cô

https://thuviensach.vn

bé. Nàng đã rời bỏ quá khứ, nhưng lại chưa bước vào một cuộc đời mới. Nàng loay hoay nhưng lại không làm gì hết, nên không có gì hết, không là gì hết. Nàng cô lấp các chỗ trống này bằng những màn kịch và những sự phỉnh phờ. Người ta thường trách nàng nham hiểm, dối trá và hay "sinh chuyện". Sự thật là nàng rơi vào một vòng bí ẩn và dối trá.

Mười sáu tuổi, phụ nữ trải qua những sự thử thách nặng nề: dậy thì, kinh nguyệt, bản năng giới tính bị đánh thức, những rối loạn đầu tiên, những cơn sốt đầu tiên, sợ hải, ghê tởm, những kinh nghiệm mờ ám, tất cả những thứ đó, nàng đã nhốt chặt vào trong lòng; nàng đã tập giữ gìn cẩn thận những điều bí ẩn của riêng mình. Chỉ riêng việc phải cất giấu băng vệ sinh, giấu kín kinh nguyệt cũng đưa nàng tới chỗ dối trá.

Trong một truyện ngắn, nhà văn Hoa Kỳ C.A. Porter kể chuyện các cô gái ở phía Nam nước Mỹ sống vào những năm 1900, đâm bệnh vì nuốt hỗn hợp muối và chanh để ngừng kinh nguyệt khi đến sàn nhảy: họ sợ các chàng trai biết trạng thái của họ qua đôi mắt thâm quầng, qua tiếp xúc với những đôi bàn tay, có thể qua một cái mùi, và ý nghĩ ấy làm họ hoang mang. Khó có thể đóng vai một thần tượng, một nàng tiên, một công chúa xa xăm khi cảm thấy giữa cặp đùi một chiếc quần lót đẫm máu; và một cách chung hơn, khi biết nỗi khởi thủy làm dáng và sự e thẹn, vốn là sự khước từ tự phát không muốn bị tiếp cận với tư cách xác thịt, gần như là một sự dối trá. Nhưng chủ yếu, sự dối trá người thiếu nữ bị dồn vào trong đó, là ở chỗ ở nàng phải giả vờ làm khách thể và là một khách thể có sức quyến rũ trong lúc tự cảm nhận mình như một cuộc sống bất định, phàn tán, và biết khuyết tật của mình. Phấn son, những món tóc giả, những chiếc quần nịt thắt lưng ong, những chiếc soutien được lót độn, đều là những trò giả dối. Ngay đến gương mặt cũng được hoá trang: ngươi ta gọi lên trên đó một cách có nghệ thuật những nét bột phát, người ta giả đò một thế bị động hoan hỉ. Không có gì đáng kinh ngạc hơn là bỗng nhiên phát hiện trong việc thực thi chức năng nữ giới của mình một gương mặt mà người ta đã biết dáng vẻ quen thuộc; sự siêu nghiệm bị phủ nhận và bắt chước sự nội tại: ánh mắt không tiếp nhận nữa mà phản ánh; hình hài không sống động

https://thuviensach.vn

nữa mà đợi chờ; mọi cử chỉ và nụ cười đều vẫy gọi. Bị tước vũ khí, và sẵn sàng, cô thiếu nữ chỉ còn là một bông hoa để hiến dâng, một trái cây để hái.

Chính đàn ông khuyến khích nàng làm những trò lừa dối ấy trong lúc đòi hỏi được người ta lừa dối mình; rồi sau đó, bực dọc, tố cáo. Nhưng đối với cô gái không mưu mô, anh ta chỉ thờ ơ, và thậm chí thù ghét. Anh ta chỉ bị cám dỗ bởi người con gái giăng bẫy: tự hiến dâng mình, nàng rình rập con mồi. Thế bị động của nàng phục vụ một mưu đồ; biến thế yếu của nàng thành công cụ sức mạnh. Vì không dược tấn công trực diện, nàng buộc phải mưu mò và tính toán, và ý đồ của nàng là tỏ ra sẵn sàng hiến dâng không đòi hỏi phải trả giá. Vì vậy, bị trách cứ là gian xảo và phản phúc: đúng thế. Nhưng đúng là nàng buộc phải hiến dâng đàn ông cái huyền thoại về sự phục tùng của mình, vì đàn ông đòi thống trị. Và phải chăng người ta có thể đòi hỏi nàng lúc đó dập tắt những đòi hỏi chủ yếu nhất của mình? Trong trường hợp ấy, sự ân cần của nàng chỉ có thể biến thành tội ác ngay từ đầu. Vả lại, nàng gian trá không phải vì mưu mô sắp đặt sẵn. Do mọi con đường đều bị ngăn chặn, do nàng không thể làm, do nàng phải là chính mình, một tai hoạ đè nặng trên đầu nàng.

Ấu thơ, nàng đóng vai một vũ nữ, một nữ thánh. Về sau, nàng đóng chính bản thân vai mình: đúng ra, chân lý là cái gì trong địa hạt cô gái bị nhốt trong đó, cái từ ấy chẳng có nghĩa gì hút. Chân lý, là hiện thực bị bóc trần, và sự bóc trần ấy được thực hiện bằng những hành vi; nhưng nó không tác động.

Đối với nàng, những câu chuyện huyên hoặc nàng tự kể cho mình về bản thân mình và cũng thương kể cho người khác nghe hình như có thể miêu tả những khả năng nàng cảm thấy trong người mình, rõ ràng hơn bức tranh phản ánh cuộc sống hang ngày của mình. Nàng không có phương tiện để hành động, nên đành tự an ủi mình bằng những màn kịch: đóng vai một nhân vật mà nàng tìm cách đề cao giá trị, cố tỏ ra khác thường bằng những việc làm phi lý vì không được phép tự cá thể hoá trong những hoạt động được xác định. Nàng tự biết mình không có trách nhiệm, mình là vô nghĩa trong cái thế giới đàn ông này: chính vì không có, gì nghiêm túc để làm nên nàng “bày chuyện”. Electre trong tác phẩm của Giraudoux là một phụ nữ

https://thuviensach.vn

“sinh chuyện” vì chỉ có một mình Oreste[250] là có quyền thực hiện một vụ giết người đích thực với một lưỡi gươm đích thực.

Cũng như đứa trẻ, cô thiếu nữ kiệt sức với những màn kịch và những cơn giận dỗi, tự làm mình lâm bệnh, thể hiện những sự rối loạn hysteria để được chú ý và trở thành một con người quan trọng. Chính để trở thành quan trọng mà nàng can thiệp vào số phận người khác. Đối với nàng, mọi vũ khí đều tốt: nàng bày đặt cung cấp những điếu bí ẩn; nàng phản bội, nàng nói xấu; nàng cần có bi kịch xung quanh mình để cảm thấy mình sống, vì không tìm thấy một sự cứu trợ nào trong chinh cuộc sống của mình. Chính vì lẽ đó mà tính khí nàng thất thường.

Những sự ám ảnh chúng ta tự tạo cho mình, những hình bóng chúng ta tự ru ngủ mình đều trái ngược; chí có hành động là thống nhất được sự khác biệt của thời gian. Cô thiếu nữ không có ý chí đích thực, mà chỉ có dục vọng, và nhảy từ dục vọng này sang dục vọng khác một cách ngẫu nhiên. Cái làm cho hành động bất nhất của nàng đôi khi nguy hiểm, là ở chỗ mỗi một lúc, vì chỉ nhập cuộc trong giấc mơ nên nàng nhập cuộc hết mình, trọn vẹn. Nàng tự đặt mình trên một bình diện đòi hỏi, cố chấp; thích cái vĩnh viễn và cái tuyệt đối: vì không sắp đặt đươc tương lai, nàng muốn đạt tới cái vĩnh hằng. “Tôi sẽ không bao giờ thoái vị. Tôi luôn luôn muốn có tất cả. Tôi cần yêu mến cuộc đời mình để chấp nhận nó” một nhân vật tiểu thuyết tâm sự như vậy Antigone[251] của Anouilh cũng nói: Tôi muốn có tất cả, ngay lập tức.”

Sự đòi hỏi trẻ thứ này chỉ có thể bắt gặp ở một cá nhân mơ ước số phận của mình: giấc mơ thủ tiêu thời gian và trở lực; Cô thiếu nữ muốn nhận tất cả vì không hề có gì phụ thuộc vào nàng. Từ đó, nảy sinh tính cách “đứa trẻ quá trời của nàng trước mặt người lớn và đàn ông. Nàng không chấp nhận những giới hạn mà sự thâm nhập vào thế giới hiện thực áp đặt đối với một cá nhân; thách thức cá nhân vượt lên trên những giới hạn ấy.

Cô gái không lùi bước trước bất kỳ một sự bất trắc nào vì lẽ không có gì để đánh mất; trước mắt nàng, người lớn bao giờ cũng nhỏ nhen và thận trọng. Tự cho phép mình trong mơ những hành vi táo bạo kỳ lạ nhất, nàng

https://thuviensach.vn

thách thức họ đọ sức với mình trong thực tế. Không có cơ hội để tự thủ thách mình, nàng tự phong cho mình những đức tính khác thường nhất mà không sợ phải cải chính.

Tuy nhiên, cũng chính vì thiếu kiểm tra mà nảy sinh trạng thái bấp bênh của cô gái. Nàng mơ thấy mình là vô tận, nhưng không vì vậy mà không thấy mình bị tha hoá trong nhân vật mình muốn người khác chiêm ngưỡng. Nhân vật này phụ thuộc vào những ý thức xa lạ ấy: nàng "lâm nạn" trong cái "phó bản" ấy mà nàng đồng hoá với bản thân mình, nhưng lại phải chấp nhận sự hiện hữu của phó bản ấy một cách thụ động. Vì vậy, cô gái là người nhạy cảm và khoe khoang. Chỉ một lời phê bình, một chút chế giễu là đủ làm nàng trăn trở. Nàng xác định giá trị bản thân, không phải từ sự cố gắng của chính mình, mà từ một sự lựa chọn theo ý muốn chủ quan.

Giá trị ấy không phải do những hoạt động đặc biệt xác định, mà do tiếng, nói nói chung của danh vọng tạo lập; vì vậy, nó như có thể đo đếm được về mặt lượng. Giá trị một món hàng giảm bớt khi nó trở thành quá quen thuộc. Cũng như vậy, cô thiếu nữ chỉ khan hiếm, đặc biệt, đáng lưu ý, khác thường khi không một cô gái nào khác giống nàng. Các cô bạn của nàng là những đối thủ, là kẻ địch. Nàng tìm cách hạ thấp giá trị họ, phủ nhận họ. Nàng là người hay ganh ghét và ác tâm.

Chúng ta thấy tất cả những thiếu sót người ta trách cứ cô thiếu nữ chỉ thể hiện hoàn cảnh của nàng. Quả là một cuộc sống khó nhọc khi tự biết mình thụ động và phụ thuộc vào lứa tuổi hy vọng và ước mong, lứa tuổi trỗi dậy ý chí sống và muốn có một chỗ đứng trên trái đất. Chính ở lứa tuổi chan chứa tinh thần chinh phục này, người phụ nữ biết mình không được phép tiến hành một cuộc chinh phục nào, mình phải tự phủ nhận mình, và tương lai của mình phụ thuộc vào ý muốn của đàn ông. Trên bình diện xã hội cũng như trên bình diện tình dục, những khát vọng mới chỉ được thức tỉnh ở họ, để rồi buộc phải mãi mãi không được thoả mãn: mọi cái đà, dù vật chất hay tinh thần, đều sớm bị ngăn chặn. Chúng ta hiểu họ phải vất vả biết bao để lấy lại thế cân bằng. Khí chất thất thường, những giọt lệ, những cơn khủng hoảng thần kinh là hệ quả một trạng thái không ổn định về sinh lý

https://thuviensach.vn

học, ít hơn là dấu hiệu của trạng thái không thể thích ứng của họ một cách sâu xa.

Tuy nhiên, cái tình huống mà cô thiếu nữ trốn thoát bằng hàng nghìn con đường không đích thực này, cũng có lúc nàng đảm nhận nó một cách đích thực. Nàng làm người ta khó chịu vì những thiếu sót; nhưng có khi làm người ta kinh ngạc vì những đức tính khác thường. Cả thiếu sót lẫn đức tính đều cùng chung một cội nguồn. Với thái độ khước từ thế giới, từ sự đợi chờ đầy lo âu, từ tình trạng hư vô của mình, nàng có thể tự tạo cho mình một chiếc cầu nhảy và lúc đó vượt lên trên, trong cảnh cô đơn và sự tự do của mình.

Cô thiếu nữ sống kín đáo, bị giày vò, làm mồi cho những sự xung đột gay cấn. Tình trạng phức tạp này làm cuộc đời nàng thêm phong phú: cuộc sống nội tâm của nàng phát triển hơn cuộc sống các chàng trai về chiều sâu; nàng chăm chú hơn tới nhịp đập của con tim, do đó, chúng trở nên tinh tế hơn, đa dạng hơn; nàng có ý thức hơn về mặt tâm lý so với các chàng trai thiên về những mục đích bên ngoài nhiều hơn. Nàng có thể làm cho những cuộc phản kháng của mình đối với thế giới có thêm sức nặng. Nàng tránh những cái bẫy của lề lối nghiêm trang và chủ nghĩa thủ cựu. Nàng cảm thấy từng ngày một tính nhập nhằng của thân phận mình: vượt qua những lời phản đối vô bổ, nàng có thể có dũng khí đặt lại vấn để chủ nghĩa lạc quan đã an bài, những giá trị nhất thành bất biến, thứ đạo lý dối trá và vỗ về người ta. Trong cuốn tiểu thuyết *Chiếc Cối xay trên dòng sông Floss*, và qua hình ảnh nhân vật Maggie, George Eliot tái hiện những mối ngờ vực và những sự phản kháng dũng cảm của thế hệ của bà chống lại nước Anh thời đại Victoria. Các nhân vật và đặc biệt là Tom, người anh trai của Maggie một mực khẳng định những nguyên lý đã được chấp nhận, đóng khung đạo lý lại trong những công thức cứng rắn. Nhưng Maggie tìm cách thổi vào trong đó một luồng sinh khí và đánh đố chúng. Nàng đi đến tận cùng cảnh cô đơn của mình, và với một thứ tự do thuần khiết, vượt lên trên vũ trụ ngưng đọng của đàn ông.

Cô thiếu nữ chỉ tìm cách sử dụng một cách tiêu cực quyền tự do này. Tuy vậy, tình thế ấy có thể làm nảy sinh một khả năng tiếp nhận quý giá; và lúc

https://thuviensach.vn

đó, nàng sẽ tỏ ra tận tụy, chăm chú, hiểu biết và yêu thương. Chính các nữ nhân vật của Rosamond Lehmann nổi bật lên với tấm lòng nhân hậu ấy. Trong *Mời nhảy Valse*, Olivia tuy còn rụt rè và vụng dại, hầu như không biết đến cả làm duyên làm dáng, nhưng vẫn quan sát với một thái độ hiếu kỳ đầy xúc động, cái thế giới ngày mai nàng sẽ bước chân vào. Nàng lắng nghe với tất cả trái tim mình những chàng trai khiêu vũ lần lượt mời nàng nhảy; cố gắng đáp ứng ước mong của họ; tiếp nhận và đáp ứng tất cả những gì đến với mình.

Judy, nữ nhân vật trong *Bụi*[252] cũng cùng một đức tính đầy sức quyến rũ ấy. Nàng không phủ nhận những niềm vui của tuổi thơ. Ban đêm, nàng thích tắm truồng trong dòng sông chảy qua công viên. Nàng yêu thiên nhiên, sách vở, vẻ đẹp, cuộc sống. Nàng không tự thờ phụng mình. Không dối trá, không ích kỷ, nàng không tìm cách tự ca ngợi mình qua những người đàn ông: tình yêu của nàng là một sự hiến dâng. Nàng hiến dâng nó cho mọi người quyến rũ mình; dù là đàn ông hay đàn bà, dù là Jennifer hay Rodi. Nàng hiến dâng mà không sa ngã, sống cuộc đời nữ sinh độc lập. Nàng có thế giới của riêng mình, có dự định của mình. Nhưng điều phân biệt nàng với một chàng trai, là thái độ đợi chờ là sự ngoan ngoãn dịu dàng. Một cách tinh tế, và mặc dầu tất cả, nàng tự hiến dâng mình cho người Khác: đối với nàng, người Khác có phong độ kỳ diệu tới mức nàng say mê cùng một lúc tất cả các chàng trai gia đình bên cạnh, ngôi nhà của họ, cô em gái của họ, vũ trụ của họ. Jennifer mê hoặc nàng, không phải với tư cách người bạn, mà với tư cách người Khác. Và nàng quyến, rủ Rodi và những người anh em họ Rodi với thái độ phục tùng họ, làm theo ý muốn của họ: nàng là hiện thân của lòng kiên nhẫn, sự dịu hiền, sự chấp nhận và nỗi đau lặng lẽ.

Trong *Nữ thuỷ thần có trái tim chung thuỷ* của Margaret Kennedy, Tessa tuy có khác nhưng cũng đầy sức hấp dẫn với cách tiếp nhận vào trái tim mình những người nàng yêu thương. Nàng có thái độ vừa bột phát man rợ vừa ngoan ngoãn. Nàng không chịu từ bỏ bất cứ cái gì của mình, nàng kinh tởm chuyện tô điểm, phấn son, hoá trang, giả dối, đỏm dáng, lối khôn

https://thuviensach.vn

ngoan và phục tùng của đàn bà. Nàng mong ước được yêu, nhưng không phải dưới một chiếc mặt nạ. Nàng chiều theo khí chất của Lewis, nhưng không theo lối nô lệ. Nàng hiểu chàng, cùng nhịp tim đập với chàng; nhưng nếu hạn hữu có chuyện cãi vã, thì Lewis biết rằng không thể khuất phục nàng bằng mơn trớn. Trong lúc Florence đầy quyền uy và hợm mình chịu để những nụ hôn chiến thắng mình, thì Tessa vẫn tự do một cách kỳ diệu trong tình yêu, nên yêu mà không hận thù và cũng không kiêu ngạo. Nhờ lối sống trong sáng ấy, nàng tránh được những sự xung đột của tuổi thành niên: nàng có thể chịu đựng sự nghiệt ngã của thiên hạ; nàng không bị giằng xé nội tâm; nàng ở trong trạng thái hài hoà vừa như một cô bé vô tư lự vừa như một người đàn bà rất mực khôn ngoan. Cô gái nhạy cảm và nhân hậu, sắc bén và sôi nổi có thể hoàn toàn sẵn sàng trở thành một người tình say đắm.

Khi không gặp tình yêu, họ có thể gặp thơ ca. Vì không hành động, nàng ngắm nhìn, cảm nhận, ghi nhận. Một màu sắc, một nụ cười tìm thấy ở nàng những tiếng vang sâu lắng; số phận của nàng phân tán ở bên ngoài nàng, trong những thành phố được xây dựng, trên những gương mặt đàn ông đã trưởng thành. Nàng nắm bắt, nếm trải một cách vừa say sưa hơn vừa vô tư hơn chàng trai. Vì không hoà nhập chặt chẽ vào vũ trụ loài người, và vì thích ứng với nó một cách khó khăn, nàng như đứa trẻ có khả năng trông thấy vũ trụ ấy. Thay vì chỉ quan tâm nắm bắt sự vật, nàng quan tâm đến ý nghĩa của chúng; hiểu biết những khía cạnh đặc biệt, những biến đổi bất ngờ, ít khi nàng cảm thấy trong mình một sự táo bạo có tính chất sáng tạo, và thông thường nàng thiếu những kỹ thuật cho phép mình diễn tả ý tưởng; nhưng trong trò chuyện, thư từ, tiểu luận văn học, phác thảo, nàng có thể biểu lộ một sự nhạy cảm độc đáo.

Cô thiếu nữ say mê lao mình vào sự vật vì chưa đánh mất khả năng siêu nghiệm của mình; và không thực hiện gì hết, không là gì hết, nên cái đà tiến lên phía trước của nàng càng thêm sôi nổi. Trống rỗng và vô tận, cái mà nàng tìm đạt tới từ trong lòng cái hư vô của mình, là tất thảy. Vì vậy, nàng có một tình yêu đặc biệt đối với thiên nhiên, tôn thờ Thiên nhiên hơn các chàng trai. Bất phục tùng, phi nhân tính, thiên nhiên thâu tóm một cách

https://thuviensach.vn

hiển nhiên nhất toàn bộ những gì tồn tại. Cô thiếu nữ chưa chinh phục được một mảnh nào của vũ trụ; vì vậy, toàn bộ vũ trụ là vương quốc của nàng. Khi sở hữu vũ trụ, nàng cũng tự sở hữu bản thân mình một cách kiêu hãnh. Trong tiểu thuyết Sido, Colette kể lại những niềm say mê ấy:

Tôi tha thiết yêu bình mình nên được mẹ thức dậy lúc ba giờ rưỡi sáng, và tôi ra đi, mỗi tay xách một chiếc giỏ, tới những khu đất trồng rau xanh kín đáo trên một khuỷu sông, tới những cây dâu tây, cây phúc bồn tử.

Ba rưỡi sáng, tất cả cảnh vật yên ngủ trong một màu xanh khỏi nguyên, ẩm ướt và mơ hồ; và khi bước xu ông con đường cát, sương mù là là trên mặt đất lúc đầu tắm ướt đôi chân, rồi thân mình nhỏ bé cân đối của tôi, đụng tới làn môi, đôi tai và lỗ mũi vốn nhạy cảm hơn toàn bộ phần còn lại của cơ thể mình...

Chính trên con đường này, vào giờ phút này, tôi có ý thức về giá trị cửa mình, về một trạng thái thanh thoát khó tả và về sự đồng cảm của mình với làn gió đầu tiên thổi tới, với cánh chim đầu tiên, với mặt trời còn mang hình bầu dục trong quá trình xuất hiện... Tôi trở lại với tiếng chuông báo hiệu lễ misa buổi sáng. Nhưng không bao giờ trước khi ăn no, trước khi một mình đi trọn một vòng trong rừng và nếm thử nước những dòng suối xa vắng mà mình tôn sùng...

Trong *Sức nặng bóng đêm*, Mary Webb[253] cũng miêu tả những niềm vui say đắm một thiếu nữ có thể thưởng thức trong bầu không khí thân mật của một phong cảnh quen thuộc:

Khi bầu không khí gia đình trở nên quá gay gắt, thần kinh của Ambre căng thẳng đến muốn đứt tung. Thế là nàng bỏ đi vào cánh rừng nàng cảm thấy chỉ sống bằng những sự xúc động trong lúc những con người ở Dormer sống trong sự nghiệt ngã của pháp luật. Rung động trước vẻ đẹp thiên nhiên, nàng đi tới một số nhận thức đặc biệt về cái đẹp. Nàng bắt đầu thấy những sự tương hợp: thiên nhiên không còn là một sự lắp ghép ngẫu nhiên những chi tiết nhỏ nhặt, mà là một sự hài hoà, một bài thơ nghiêm trang và hùng tráng. Cái đẹp ngự trị ở đây, một luồng ánh sáng lấp lánh, không phải của hoa, cũng không phải của sao... Một thoáng run rẩy, bí ẩn

https://thuviensach.vn

và quyến rũ, như thể một luồng ánh sáng lướt qua toàn bộ cánh rừng... Những buổi dạo chơi của Ambre trong thế giới hoa lá này có một cái gì đó như một nghi thức tôn giáo.

Một buổi sáng hoàn toàn tĩnh lặng, nàng bước lên khu rừng Chim. Nàng thường làm như vậy trước khi bắt đầu một ngày với những bực dọc nhỏ nhen...nàng tìm thấy một chút yên lòng trong cái không khí hỗn độn phi lý của thế giới loài chim... Cuối cùng nàng lên tới khu rừng cao và, ngay lập tức, bị vẻ đẹp cuốn hút. Nàng tìm thấy trong những lời trò chuyện" với thiên nhiên một cái gì đó của một cuộc chiến đấu, một cái gì đó bí ẩn cất lên tiếng nói: "Ta không cho người đi khỏi đây nếu chưa cảm tạ ta..." Đang tựa vào một cây táo dại, bỗng nhiên nàng cảm nhận, bằng một thứ thính giác bên trong, một chất nhựa dâng lên, sống động và mạnh mẻ tới mức nàng tưởng tượng nó gầm thét như sóng triều. Rồi một luồng gió thổi qua ngọn cây đầy hoa, khiến nàng lại rung động trước hiện thực âm thanh, trước tiếng nói kỳ lạ của hoa lá... Mỗi cánh hoa, mỗi chiếc lá như thể khẽ cất lên một điệu nhạc nhắc lại những chiều sâu của chính chúng. Nàng cảm thấy mỗi đoá hoa hé nở ấy như chất chứa những tiếng vang vọng quá nghiêm trang đối với vẻ mong manh của nó...

Từ đỉnh đồi, thổi tới một luồng gió thơm ngát len lỏi giữa các cành lá, những sự vật có hình dạng và biết cái khả tử của mọi hình dạng, rùng mình trước cái sự vật thoáng qua kia, không hình thù và không thể tả nổi. Nhờ nó, cánh rừng không còn là một nhóm họp đơn thuần, mà là một tổng thể hùng tráng tựa một chòm sao...Nó tự nhiên chiếm hữu bản thân mình trong một cuộc sống liên tục và bất di bất dịch. Chính cái đó cuốn hút Ambre: một sự kỳ thú làm nàng hụt hơi, trong những nơi chốn quen thuộc này của thiên nhiên. Nàng đứng, bất động trong một trạng thái xuất thần nhập định kỳ lạ.

Những văn bản chúng tôi viện dẫn chứng minh rõ cô thiếu nữ tìm thấy nguồn an ủi như thế nào trong núi rừng, đồng ruộng. Trong ngôi nhà gia đình, có sự ngự trị của bà mẹ, của luật lệ tập tục, của sự cổ hủ. Nàng muốn thoát khỏi quá khứ ấy; đến lượt mình, muốn trở thành một chủ thể có quyền. Nhưng nàng chỉ đạt tới cuộc đời người lớn của mình bằng cách biến

https://thuviensach.vn

mình thành, đàn bà. Nàng phải trả giá sự giải thoát mình bằng một sự thoái vị, trong lúc là một con người giữa cỏ cây và loài vật: nàng được giải thoát vừa khỏi gia đình vừa khỏi những người đàn ông; nàng là một chủ thể, một con người tự do. Nàng tìm thấy trong màn bí ẩn của núi rừng hình ảnh tâm hồn cô đơn của mình, tìm thấy trong những đường chân trời mênh mông của đồng ruộng gương mặt nhạy cảm của sự siêu nghiệm. Bản thân nàng là dải đất vô tận kia, là đỉnh núi cao vút tận bầu trời xanh kia. Nàng có thể đi theo những con đường dẫn tới tương lai xa lạ kia, nàng sẽ đi theo con đường ấy. Ngồi trên đỉnh đồi, nàng bao quát tất cả những của cải của thế giới trào dâng dưới chân mình. Qua những sự phập phồng của dòng nước, những sự run rẩy của ánh sáng, nàng cảm nhận những niềm vui, những giọt lệ, những nỗi ngây ngất chưa hề biết. Đó là những bước phiêu lưu của chính con tim nàng mà những gợn sóng trong giếng nước, những đốm sáng của mặt trời hứa hẹn với nàng một cách mơ hồ. Mùi vị, sắc màu nói bằng một ngôn ngữ bí ẩn, nhưng từ đó toát lên một từ với một sự hiển nhiên rực rỡ: từ “cuộc sống”.

Cuộc sống không phải chỉ là một số phận trừu tượng được ghi nhận trên các danh bộ của tòa độc lý, mà là tương lai và của cải vật chất. Có một thân thể, hình hài không còn được coi là một khuyết tật đáng xấu hổ nữa. Trong dục vọng mà nàng khước từ dưới ánh mắt người mẹ, cô thiếu nữ nhận biết dòng nhựa sống đang trào dâng trong thân cây. Nàng không còn đáng nguyền rủa nữa, nàng đòi hỏi một cách kiêu hãnh mối quan hệ thân thuộc với hoa lá, cỏ cây. Nàng vò một vành hoa và biết sẽ có ngày một con mồi sống động sẽ đẩy lui hai bàn tay trống rỗng của mình. Xác thịt không còn vết nhơ nữa: nó là niềm vui và vẻ đẹp. Lẫn lộn làm một với bầu trời và đồng ruộng, cô thiếu nữ là luồng hơi mơ màng làm sống động và đốt nóng vũ trụ, và là mỗi cành dương xỉ. Là một cá thế cắm rễ vào lòng đất và là một ý thức vô tận, nàng vừa là tinh thần vừa là cuộc sống. Sự hiện hữu của nàng là cấp thiết và có sức mạnh chiến thắng như sự có mặt của chính bản thân trái đất.

Vượt qua Thiên nhiên, đôi khi cô thiếu nữ tìm kiếm một hiện thực xa xôi hơn và còn rực rỡ hơn; sẵn sàng biến đi trong những trạng thái ngây ngất

https://thuviensach.vn

huyền bí. Nhiều cô gái trẻ cầu xin Chúa san lấp cái trống rỗng trong cuộc sống của mình: Thiên hướng đến với Chúa của Catherine de Sienne, của Thérèse d'Avila[254] xuất hiện vào độ tuổi thanh xuân. Jeanne d'Arc vốn là một thiếu nữ. Vào những thời kỳ khác, tinh thần nhân đạo được xem là mục đích tối cao, và sự phấn chấn thần bí thể hiện qua những dự định được xác định rõ rệt. Nhưng cũng một ngưỡng vọng mới mẻ đối với cái tuyệt đối làm này sinh ở bà Roland[255], ở Rosa Luxembourg, ngọn lửa nuôi dưỡng cuộc đời họ. Trong cảnh nô dịch, trong sự thiếu thốn, từ chiều sâu sự khước từ của mình, cô thiếu nữ có thể tìm thấy những hành vi táo bạo nhất. Nàng bắt gặp thơ ca; và cũng bắt gặp chủ nghĩa anh hùng. Một trong những cách chấp nhận hoàn cảnh ít được hoà nhập vào xã hội của nàng, là vượt qua những đường chân trời chật hẹp của xã hội ấy.

Nhờ sự phong phú và sức mạnh của bản chất mình và của trường hợp may mắn, một số ít phụ nữ kéo dài được cuộc sống thành niên của mình với những dự định say mê của lứa tuổi thanh xuân. Nhưng đó là những ngoại lệ. Không phải vô cớ mà George Eliot để nhân vật Maggie Tulliver, và Marguerite Kennedy để nhân vật Tessa kết thúc cuộc đời. Chị em nhà Bronte[256] phải trải qua một số phận cay đắng. Cô thiếu nữ khiến lòng người xúc động vì nàng ngẩng cao đầu, trong yếu đuối và cô đơn, chống lại thế giới. Nhưng thế giới quá hùng mạnh; nếu một mực khước từ nó, thì ắt hẳn nàng bị tiêu diệt. Hiếm thấy có thái độ khăng khăng này. Trong đại đa số trường hợp, cô thiếu nữ nhận thấy cuộc chiến đấu thực sự không cân sức, và cuối cùng đành phải nhượng bộ. "Tất cả các cô đều sẽ chết ở tuổi mười lăm", Diderot viết như vậy trong thư gửi Sophie Volland[257]. Khi cuộc chiến đấu chỉ là một sự phản kháng tượng trưng như tình hình thường xảy ra, thì chắc chắn là sẽ thất bại. Yêu sách trong mơ ước, tràn trề hy vọng nhưng bị động, cô thiếu nữ làm người lớn mỉm cười với chút ít thương hại: họ cho thân phận của nàng là nhẫn nhục. Và quả vậy, cô bé chống đối và kỳ cục trước đây, hai năm sau, người ta gặp lại đã trở nên khôn ngoan, sẵn sàng chấp nhận cuộc đời làm vợ. Đó là số phận Colette tiên báo cho nhân vật Vinca; và cũng là số phận các nữ nhân vật trong những cuốn tiểu thuyết đầu

https://thuviensach.vn

tay của Mauriac[258]. Cuộc khủng hoảng tuổi thanh xuân là một thứ "lao động" tương tự cái mà bác sĩ Lagache[259] gọi là "lao động tang tóc". Cô thiếu nữ chậm rãi "chôn cất" tuổi ấu thơ của mình, cái cá thế tự lập và sôi động vốn là mình ngày trước; và phục tùng bước chân vào cuộc đời người lớn.

Dĩ nhiên không thể chí dựa vào tuổi tác để thiết, lập những phạm trù dứt khoát. Có những người phụ nữ vẫn giữ vẻ trẻ thơ suốt đời; những hành vi chúng tôi miêu tả trên đây có khi kéo dài đến tận một tuổi đã luống. Tuy nhiên vẫn có một sự khác biệt nói chung, giữa cô bé mười lăm với một "thiếu nữ bậc chị", người đã thích ứng với hiện thực và không còn hoạt động trong địa hạt tưởng tượng nửa, không còn phân tâm nhiều như xưa nữa. Một nhà văn nữ viết vào lúc tuổi mười tám:

Tuổi thanh xuân càng tiến triển, tôi càng trở nên thờ ơ. Ít cái làm tôi xao động vì trước kia, tất cả làm tôi xao động.

Một nhà văn nữ khác viết:

Muốn được đàn ông chấp nhận, phải tư duy hành động như họ; nếu không, họ sẽ xem chúng ta như là một "con chiên ghẻ" và cô đơn sẽ là thân phận chúng ta. Còn tôi, giờ đây, tôi đã chán ngấy cảnh cô đơn, và tôi muốn có đám đông không phải xung quanh tôi, mà cùng với tôi. Giờ đây, tôi muốn sống, chứ không phải tồn tại và chờ đợi và ước mơ và tự kể mọi chuyện với chính bản thân mình, miệng ngậm chặt và thân hình bất động.

Và ở một đoạn khác:

Được phỉnh nịnh, tán tỉnh mãi, tôi trở nên tham lam một cách khủng khiếp. Không còn là niềm hạnh phúc xao động kỳ diệu của lứa tuổi mười lăm nữa; mà là một thứ cơn say lạ lùng và tàn nhẫn muốn trả thù cuộc đời, muốn nhoi lên. Tôi tán tỉnh, tôi giả vờ yêu, nhưng không yêu... Tôi "được" về trí tuệ, về lòng dũng cảm, về sự sáng suốt thường ngày. Tôi "mất" trái tim mình một nỗi đau lòng... Trong hai tháng, tôi từ bỏ tuổi thơ.

Những lời tâm tình dưới đây của một cô gái mười chín tuổi cũng hầu như phảng phất một tâm trạng ấy:

https://thuviensach.vn

A! ngày trước! Quả là một sự xung đột giữa một tâm trạng hình như không thể phù hợp với thế kỷ này và những đòi hỏi của chính bản thân thế kỷ ấy! Ngày nay, tôi có cảm giác một sự êm dịu. Mỗi một ý tưởng mới, quan trọng khi đến với tôi, đều thích ứng một cách kỳ diệu với những gì đã có sẵn trong tôi, chứ không phải gây nên sự xáo trộn gian khổ, một sự phá huỷ và tái kiến thiết không ngừng...Ngày nay, tôi chuyển một cách vô hình từ những ý nghĩ lý thuyết sang cuộc sống thường nhật, không bị đứt đoạn.

Rốt cuộc cô thiếu nữ chấp nhận vị trí phụ nữ của mình trừ phi đặc biệt xấu số và thông thường cảm thấy sung sướng được hưởng thụ một cách dễ dàng những niềm vui, những thắng lợi rút ra từ vị trí ấy trước khi hoàn toàn yên vị trong số phận của mình. Tuy nhiên, đối với nàng, hiện tại không trống rỗng cũng không đáng tuyệt vọng vì nó chỉ là một vài đoạn trang phục và chuyện tán tỉnh vẫn còn mang tính chất phóng túng của một trò chơi và những mơ ước về tương lai làm cho nàng không cảm nhận thấy tính chất phù phiếm của những cái đó. V. Woolf miêu tả như sau những cảm giác của một cô gái đỏm dáng trong một buổi dạ hội:

Tôi cảm thấy mình hoàn toàn ngời sáng trong bóng đêm. Đôi chân óng ánh của tôi khẽ cọ vào nhau những viên đá quí lạnh giá của chiếc vòng nằm trên cổ tôi. Tôi trang điểm, tôi sẵn sàng...Mái tóc tôi uốn cong. Đôi môi tôi đỏ theo đúng ý muốn. Tôi sẵn sàng hoà mình vào dòng người đàn ông, đàn bà bước lên cầu thang. Họ là những người bạn đồng nghiệp của tôi. Tôi bước đi trước mặt họ, mọi ánh mắt bắt gặp nhau...Trong bầu không khí tràn ngập hương thơm và ánh sáng ấy, tôi hoan hỉ, tươi mát tựa một đoá hoa... Tôi có cảm giác hàng nghìn khả năng nảy nở trong lòng. Tôi thấy mình lần lượt nghịch ngợm, vui vẻ, uể oải, u sầu. Nghiêng mình về bên phải, gương mặt sáng rực, tôi nói với chàng trai: "Dịch tới đây..." Chàng trai dịch tới. Chàng tiến đến với tôi. Đó là khoảnh khắc xúc động tôi chưa bao giờ nếm trải. Tôi run rẩy chập chờn. Ngồi cạnh nhau, tôi trang phục xa tanh và chàng hoàn toàn màu trắng và màu đen, chúng tôi không xinh đẹp hay sao? Bây giờ các bạn đồng nghiệp của tôi, đàn ông, đàn bà, có thể tha hồ ngắm nhìn. Tôi xin trao đổi những ánh mắt với các bạn. Chúng ta là bạn bè cả thôi mà. Nơi đây, tôi ở trong vũ trụ của mình...Cánh cửa bật mở.

https://thuviensach.vn

Cửa mở ra đóng lại không ngừng. Của mở lần nữa, thì đời tôi có thể hoàn toàn đổi thay... Cửa lại mở. "Ô! dịch lại nữa đi" tôi nghiêng mình như một đoá hoa vàng rực, nói với chàng trai. "Anh dịch lại đây" tôi bảo chàng và chàng đến với tôi[260].

Tuy nhiên, cô thiếu nữ càng lớn, uy quyền của bà mẹ càng phát huy tác dụng. Nếu làm công việc nội trợ ở nhà, nàng buồn bã thấy mình chỉ là một người phụ trợ. Nếu làm công việc ở ngoài xã hội, nàng khổ tâm thấy mình vẫn bị đối xử như một thành viên đơn thuần của một gia đình, chứ không phải lả một cá thể tự lập.

Ít lãng mạn hơn xưa, nàng bắt đầu nghĩ tới hôn nhân nhiều hơn tình yêu. Nàng không còn đặt người chồng tương lai trong một vầng hào quang kỳ diệu nữa: điều nàng ước mong, là trên đời này có một vị trí vững chãi, là bắt đầu cuộc đời người phụ nữ. Virginia Woolf cũng đã miêu tả những điều tưởng tượng của một thôn nữ giàu có:

Chẳng bao lâu sau, người yêu của tôi sẽ tới vào buổi trưa nóng bức, khi những đàn ong vo ve xung quanh cây kim ngân hoa. Chàng sẽ chi nói một lời và tôi sẽ chỉ đáp lời chàng bằng một từ. Tôi sổ tặng chàng tất cả những gì đã lớn lên trong tôi. Tôi sẽ có những đứa con, tôi sẽ có những người đẩy tớ gái mang theo tabliê và những nữ công nhân cầm đuốc. Tôi sẽ có một căn bếp, và người ta sẽ mang tới trong nhúng chiếc giỏ những con cừu con bị ốm để sưởi ấm cho chúng; những chiếc đùi thịt nướng và những chùm hành sẽ treo, lấp lánh trên rường nhà. Tôi sẽ giống như mẹ tôi, lặng lẽ, mang một chiếc tabliê màu xanh, tay cầm chùm chìa khoá tủ.

Cô gái Prue Sam trong Sarn của Mary Webb[261] có một ước mơ tương tự:

Tôi nghĩ không bao giờ lấy chồng là một số phận khủng khiếp. Mọi cô gái đều lấy chồng. Và khi một cô gái lập gia đình, nàng có một nếp nhà và, có lẽ, một cây đèn, mà buổi tối, nàng thắp sáng khi chồng về nhà. Nếu nàng chỉ có nến, thì cũng hoàn toàn như vậy, vì nàng có thể để nến cạnh cửa sổ và chàng nghĩ bụng "Vợ mình ở nhà đấy, cô ấy đã đốt nến lên" "Và một hôm, bà Beguildy tới đan một chiếc nôi bằng lau sậy và một hôm nữa, người ta thấy một đứa bé kháu khỉnh và ngoan ngoãn; rồi những tấm thiếp

https://thuviensach.vn

mời cho lễ rửa tội được gửi đi; và xóm giềng ùa tới xung quanh người mẹ trẻ tựa đàn ong xung quanh con ong chúa. Thường thường, khi tình hình không thật ổn, tôi tự bảo mình: "Chẳng sao đâu, Prue Sarni sẽ có ngày cô là con ong chúa trong chính cái tổ ong của cô".

Đối với phần lớn các cô thiếu nữ đã lớn tuổi, dù có cuộc sống cần mẫn hay phù phiếm, dù sống kín đáo trong ngôi nhà của bà mẹ hay có một phần sống ngoài xã hội, công việc tìm kiếm một người chồng hay cùng lắm, một người tình đứng đắn trở thành một công việc ngày càng cấp thiết. Mối quan tâm ấy thường phương hại đến mối tình bạn gái. Cô "bạn tâm tình" không còn vị trí được ưu đãi nửa. Cô thiếu nữ cho bạn gái là đối thủ hơn là những người đồng loã. Tôi biết có một cô gái, thông minh và có năng khiếu, nhưng thích cho mình là "công chúa phương xa", nàng miêu tả mình như vậy trong thơ ca và tiểu luận văn học; thành thật thú nhận không một chút gắn bó với các bạn gái buổi ấu thơ: nếu xấu gái và ngốc nghếch, thì họ làm nàng khó chịu; nếu họ có sức hấp dẫn thì làm nàng e ngại. Sự chờ đợi bồn chồn người đàn ông, thường bao hàm mưu toan và bi lụy nên ngáng trở đường chân trời của cô thiếu nữ. Nàng trở nên ích kỷ và tàn nhẫn. Và nếu chàng Giai công tử chậm xuất hiện, thì nàng chán nản và cay độc.

Tính cách và hành vi của cô thiếu nữ thể hiện vị trí của nàng: nếu vị trí thay đổi, thì gương mặt cô gái cũng đổi thay. Ngày nay, nàng có thể tự quyết định số phận của mình, chứ không dựa dẫm vào đàn ông nữa. Nếu bị thu hút vào học tập, thể thao, học nghề, hoạt động xã hội hay chính trị, thì nàng thoát khỏi nổi ám ảnh về đàn ông, ít băn khoăn hơn nhiều về những xung đột về tình cảm và tình dục.

Tuy nhiên, so với các chàng trai, cô gái gặp nhiều khó khăn hơn trong việc tự thể hiện mình như một cá thể độc lập. Chúng ta đều biết là gia đình cung như tập tục không ủng hộ nỗ lực của nàng. Vả lại, dù có lựa chọn sự độc lập, thì cùng không vì vậy mà không dành một chỗ trong đời sống của mình cho đàn ông, cho tình yêu. Nàng thường sợ hãi nếu toàn tâm toàn ý hành động để thoát khỏi thân phận phụ nữ của mình. Tình cảm này không dễ nói ra; nhưng nó vẫn tồn tại, nó làm biến đổi những ý chí có khi sắt son, nó phải chấp nhận những giới hạn. Dầu sao người phụ nữ trong lao động

https://thuviensach.vn

vẫn muốn dung hoà thành công của mình với những thắng lợi mang tính chất thuần tuý nữ tính. Điều đó không đòi hỏi nàng phải mất quá nhiều thời gian cho trang điểm, cho nhan sắc của mình; nhưng, điều nghiêm trọng hơn, là ở chỗ những lợi ích sống còn của nàng bị chia sẻ.

Ngoài chương trình học tập, chàng sinh viên tham gia những hoạt động tư duy, và từ đó nảy sinh sự tìm tòi tốt đẹp nhất. Còn ước mơ của phụ nữ thì theo một hướng hoàn toàn khác: họ nghĩ tới hình hài, tới người đàn ông, tới tình yêu. Cô nữ sinh chỉ dành cái tối thiểu cần thiết cho học tập, cho sự nghiệp, trong lúc trong các địa hạt này, không có gì cần thiết bằng cái dư thừa. Đây không phải một sự sút kém về tinh thần, một sự bất lực tập trung tư tưởng; mà là sự giằng xé giữa những lợi ích khó có thể dung hoà. Ở đây diễn ra một cái vòng luẩn quẩn: Người ta thường ngạc nhiên khi thấy một người phụ nữ hết sức dễ dàng từ bỏ âm nhạc, nghiên cứu, nghề nghiệp khi có chồng: vì tự thân mình nhập cuộc quá ít vào các dự định của mình nên nàng không tìm thấy một lợi ích lớn trong công việc hoàn thành chúng. Tất cả mọi thứ đều góp phần kìm hãm tham vọng cá nhân của nàng, trong lúc một sức ép rất lớn của xã hội buộc nàng tìm thấy trong hôn nhân một địa vị xã hội, một sự biện minh. Điều tự nhiên là nàng không tìm cách tự tạo bằng bản thân mình vị trí của mình trên đời; hoặc chỉ tìm kiếm nó một cách rụt rè. Chừng nào một sự bình đẳng hoàn toàn, về kinh tế chưa được thực hiện trong xã hội, và chừng nào tập tục còn cho phép người phụ nữ lợi dụng, với tư cách phu nhân hay tình nhân, những đặc quyền đặc lợi do một số người đàn ông nắm giữ, thì chừng ấy, giấc mơ về sự thành công thụ động vẫn được duy trì ở nữ giới và kìm hãm những thành tựu của chính bản thân họ.

Tuy nhiên, dù cô thiếu nữ tiếp cận cuộc đời người lớn của mình bằng cách nào đi nữa, thì quá trình học hỏi của nàng cũng chưa kết thúc. Hoặc tiệm tiến hoặc đột ngột, nàng cũng phải làm quen với bản năng tình dục. Có những thiếu nữ khước từ điều đó. Nếu có những sự kiện không lành mạnh về tình dục để lại dấu ấn trong buổi ấu thơ của họ, nếu một quá trình giáo dục vụng về đã dần dà cắm sâu trong người họ nỗi kinh tởm đối với bản năng tình dục, thì đối với đàn ông, họ giữ nguyên sự gớm guốc của cô thiếu nữ dậy thì. Cũng có khi có những hoàn cảnh dẫn một số phụ nữ tới một sự

https://thuviensach.vn

trinh tiết kéo dài, mặc dù họ không muốn. Nhưng trong tuyệt đại đa số trường hợp, cô thiếu nữ thực hiện, vào một độ tuổi tương đối lớn, số phận giới tính của mình. Dĩ nhiên cái nàng đương đầu với số phận ấy có quan hệ chặt chẽ với toàn bộ quá khứ của nàng. Nhưng ở đây cũng có một kinh nghiệm mới, được đặt ra trong những trường hợp bất ngờ và người thiếu nữ phản ứng lại một cách tự do. Lúc này chứng ta sẽ phải hình dung giai đoạn mới ấy.

https://thuviensach.vn

CHƯƠNG 12

TẬP LÀM QUEN VỚI BẢN NĂNG GIỚI TÍNH

Ở một mặt nào đó, quá trình làm quen với bản năng giới tính (initiation sexuelle) ở đàn bà cũng như ở đàn ông, bắt đầu từ buổi ấu thơ. Có cả một sự "tập luyện" về lý thuyết lẫn thực tiễn, một cách liên tục cho tới tuổi trưởng thành. Nhưng kinh nghiệm hứng dục của cô thiếu nữ không phải là một sự kéo dài đơn thuần những hoạt động giới tính trước đó, mà thông thường mang tính chất bất ngờ và đột ngột: bao giờ chúng cũng lá một sự kiện mới, tạo nên một sự đoạn tuyệt với quá khứ. Vào lúc trải qua những kinh nghiệm ấy, tất cả những vấn đề đặt ra đối với cô gái đều được thâu tóm dưới một hình thức cấp bách và gay gắt. Trong một số trường hợp, cuộc khủng hoảng được giải quyết dễ dàng; nhưng cũng có những trường hợp bi thảm dẫn tới tự sát hay điên dại. Dẫu sao, qua thái độ phản ứng" của mình, phụ nữ cũng có tác động một phần quan trọng đối với số phận bản thân. Tất cả các thầy thuốc tâm thần đều nhất trí cho rằng những bước đầu hứng dục là cực kỳ quan trọng đối với phụ nữ: chúng có ảnh hưởng tới cả phần còn lại cuộc đời về sau.

Tình hình này diễn ra khác nhau một cách sâu xa giữa đàn ông và đàn bà về cơ bản phương diện sinh học, xã hội và tâm lý. Đối với đàn ông, sự chuyển tiếp từ bản năng giới tính tuổi nhỏ sang tuổi trưởng thành là tương đối đơn giản: khoái cảm hứng dục được khách thể hoá, vì thay vì được thực hiện trong sự hiện hữu nội tại của nó, nó được hưởng tới một thực thể siêu nghiệm. Hiện tượng cương cứng (érection) là biểu hiện của nhu cầu ấy. Cơ quan sinh dục, bàn tay, miệng, từ toàn bộ thân thể mình, người đàn ông hướng tới người tình, nhưng vẫn ở trung tâm hoạt động ấy như nói chung một chủ thể đứng trước những đối tượng mình cảm nhận và những công cụ mình sử dụng. Người đàn ông hướng tới "người kia" mà vẫn giữ nguyên tính độc lập của mình. Thịt da của người đàn bà đối với họ là một con mồi,

https://thuviensach.vn

và họ nắm bắt trên đó những tính chất mà nhục cảm của mình đòi hỏi ở mọi đối tượng. Dĩ nhiên, họ không thể biến những tính chất ấy thành sở hữu riêng, nhưng chí ít cũng "siết chặt" chúng. Những sự vuốt ve và nụ hôn bao hàm một chút thất bại, nhưng chính sự thất bại ấy là một kích thích tô và một niềm vui. Hành vi ân ái dẫn tới cảm giác cực khoái (orgasme) trong sự kết thúc cuối cùng. Hành vi giao hợp có một mục đích sinh lý cụ thể. Qua hiện tượng phóng tinh (éjaculation), người đàn ông trút được những sự bài tiết (sécrétion) mình phải gánh chịu. Sau giao hợp, họ được hoàn toàn giải thoát, và chắc chắn sau đó là niềm khoái lạc. Và dĩ nhiên, thường tiếp theo sau khoái lạc là một nỗi thất vọng: nhu cầu biến ngay lập tức sau khi được thoả mãn. Dẫu sao, một hành vi nhất định đã được thực hiện trọn vẹn, và người đàn ông tìm thấy lại chính mình với một hình hài nguyên vẹn: công việc người đó giúp cho loài, lẫn lộn làm một với khoái cảm của chính mình.

Hiện tượng hứng dục ở phụ nữ thì phức tạp hơn nhiều, và phản ánh tính phức tạp của hoàn cảnh phụ nữ. Như chúng ta đã thấy ở phần trên, thay vì hoà nhập những lực lượng đặc trưng vào cuộc sống riêng của mình, phụ nữ bị loài xâu xé vì quyền lợi của loài tách rời khỏi mục đích đặc biệt của cá thể. Mâu thuẫn đạt tới cao độ ở phụ nữ, mà một trong những biểu hiện là sự đối lập giữa hai bộ phận: âm vật (clitoris) và âm đạo (vagin), ở giai đoạn trẻ em, âm vật là trung tâm hứng dục của phụ nữ. Một vài thầy thuốc tâm thần cho rằng một số bé gái có nhạy cảm về âm đạo, nhưng ý kiến này hết sức bị phản đối; và dẫu sao cứng không có gì thật quan trọng. Hệ thống âm vật không thay đổi ở tuổi trưởng thành, và phụ nữ vẫn giữ suốt đời tính độc lập hứng dục ấy. Hiện tượng co (spasme) của âm vật cũng như hiện tượng cực khoái của đàn ông, là một thứ hiện tượng xẹp (détumescence) diễn ra một cách hầu như cơ học; nhưng nó chỉ có quan hệ gián tiếp với sự giao hợp bình thường và không giữ một vai trò nào trong sinh đẻ. Phụ nữ chỉ có thể thụ thai qua âm đạo; và âm đạo chi trở thành trung tâm hứng dục qua sự can thiệp của đàn ông; sự can thiệp này bao giờ cũng tạo thành một sự cưỡng hiếp. Ngày xưa, phụ nữ bị rút khỏi vũ trụ trẻ thơ của mình và ném vào cuộc đời làm vợ, bằng một cuộc bắt cóc thực sự hay giả vờ. Chính bạo lực biến phụ nữ từ con gái thành đàn bà: người ta cũng nói "tước đoạt trinh

https://thuviensach.vn

tiết hoặc “hái” hoa của một cô gái. Sự phá trinh này không phải là kết quả hài hoà của một tiến trình liên tục, mà là một sự đoạn tuyệt đột ngột với quá khứ, là sự mở đầu một chu kỳ mới. Khoái cầm diễn ra với những sự co bóp (contraction) của mặt trong âm đạo. Những sự co bóp này có dẫn tới một hiện tượng cực khoái cụ thể và vĩnh viễn không? Đó là một điểm còn được bàn cãi. Các cứ liệu giải phẫu học còn rất mơ hồ, dẫu sao, cũng có điều chắc chắn là có khoái cảm của âm đạo. Và điều chắc chắn là phản ứng của âm đạo là một phản ứng rất phức tạp, mà người ta có thể cho là mang tính chất tâm sinh lý học,vì nó liên quan chẳng những tới toàn bộ hệ thần kinh, mả còn phụ thuộc vào toàn bộ cuộc sống của chủ thể: nó đòi hỏi một sự thuận tình sâu xa của cá thể một cách trọn vẹn.

Quả vậy, hành vi ân ái bình thường đặt người đàn bà vào trong sự phụ thuộc đối với đàn ông và đối với loài. Cũng như hầu hết các con vật, đàn ông giữ vai trò “xâm lược”, còn đàn bà “chịu” sự ôm ấp ấy. Thông thường, bao giờ đàn bà cũng có thể bị đàn ông chiếm đoạt; còn đàn ông chỉ có thể chiếm đoạt họ trong trạng thái cương cứng. Trừ trường hợp một sự phản đối sâu xa như chứng co đau âm đạo (vaginisme) đóng chặt người đàn bà lại còn chắc chắn hơn cả màng trinh (hymen), hiện tượng chối từ của phụ nữ có thể khắc phục được.

Vì là khách thể nên tính ỳ (inertie) của phụ nữ không làm biến đổi sâu xa vai trò tự nhiên của họ. Và nhiều người đàn ông không biết người phụ nữ chung chăn chung gối với mình muốn sự giao hợp hay chỉ chấp nhận nó mà thôi. Hành vi giao hợp không thể xảy ra nếu không có sự thuận tình của người đàn ông, và sự thoả mãn của họ đánh dấu sự kết thúc một cách tự nhiên. Sự thụ thai vẫn có thể xảy ra, dù người đàn bà không cảm thấy một chút khoái cảm nào. Mặt khác, đối với họ, thụ thai không phải là sự kết thúc quá trình tình dục. Trái lại, chính vào lúc nay mới bắt đầu công việc mà loài đòi hỏi ở họ: công việc này diễn ra chậm rãi, khó nhọc trong quá trình mang thai, sinh nở và cho con bú. Vì vậy “số phận giải phẫu học” giữa đàn ông và đàn bà khác nhau sâu xa. Điều kiện tinh thần, và vị trí xã hội giữa họ với nhau cũng khác nhau không kém. Nền văn minh gia trưởng buộc chặt phụ nữ vào chữ trinh; trong lúc người ta thừa nhận khá công khai

https://thuviensach.vn

cho đàn ông cái quyền thoả mãn nhục dục, thì phụ nữ bị dồn vào hôn nhân. Đối với phụ nữ, hành vi xác thịt là một tội lỗi, một sự sa ngã, một sự yếu đuối nếu nó không được luật pháp và hôn lễ công nhận. Họ phải bảo vệ đạo đức, danh dự. Nếu "nhượng bộ" nếu "sa ngã", thì bị miệt thị, trong lúc trong chính việc chê trách kẻ chinh phục, người ta vẫn có chút thái độ khâm phục.

Từ những nền văn minh, nguyên thuỷ cho tới ngày nay, người ta luôn luôn chấp nhận hôn nhân đối với phụ nữ là một "dịch vụ", và đàn ông trả ơn họ bằng quà cáp hay nuôi dưỡng; nhưng phục vụ là tự chuốc lấy một ông chủ: trong mối quan hệ này, không có chuyện tương hỗ. Cơ chế hôn nhân cũng như sư tồn tại cái điểm là một minh chứng: người đàn bà tự hiến mình, người đàn ông trả công và chiếm đoạt.

Không hề có gì ngăn cấm đàn ông ăn nằm với những người đàn bà ở những vị trí thấp kém: hành vi luyến ái hay tư thông của các ông chủ với đầy tớ gái vẫn luôn luôn được tha thứ, trong khi một phụ nữ tư sản nếu hiến mình cho một người tài xế, một người làm vườn thì bị mất danh giá về mặt xã hội.

Trước Nam Bắc chiến tranh, những người Mỹ phía Nam vốn là những người phân, biệt chủng tộc một cách điên cuồng, vẫn được tập tục cho phép ăn nằm với phụ nữ Da đen, và ngay cả ngày nay, họ vẫn lợi dụng cái quyền ấy với một thái độ kiêu ngạo kiểu vua chúa, ở thời kỳ còn chế độ nô lệ, nếu một phụ nữ Da trắng có quan hệ tình dục với một người đàn ông Da đen thì bị giết chết; nếu là này nay, thì bị hành hình theo kiểu Lynch[262].

Ở phần lớn phụ nữ, từ tuổi ấu thơ, đã phát triển một bản năng giới tính thụ động: phụ nữ thích được ôm ấp, được mơn trớn, và đặc biệt từ tuổi dậy thì, muốn ở trong vòng tay đàn ông. Thông thường, vai trò chủ thể thuộc về đàn ông, cô gái biết như vậy. "Một người đàn ông không cần phải đẹp trai" người ta từng bảo nàng. Nàng không phải tìm kiếm ở người đó những tính chất bất động của một đồ vật, mà là sự cường tráng và sức mạnh trẻ trung. Vì thế, cô gái bị phân chia trong chính bản thân mình: nàng mong chờ một vòng tay mạnh khoe biến mình thành một vật run rẩy; nhưng sự thô bạo và

https://thuviensach.vn

sức lực cũng là những trở lực làm nàng tổn thương. Nhục cảm của cô gái tập trung vừa trong làn da vừa trong bàn tay; và những đòi hỏi của thứ đó mâu thuẫn với nhau. Nàng cô chọn một sự thoả hiệp: hiến dâng mình cho một người đàn ông cường tráng nhưng trẻ trung và hấp dẫn; ở một thanh niên đẹp trai, nàng có thể tìm thấy tất cả những sự hấp dẫn mong ước.

Trong Nhã ca, có sự đối xứng giữa khoái cảm của vợ lẫn chồng. Vợ nhận thức được ở chồng những gì chồng tìm kiếm ở vợ: muông thú và cỏ cây trên trần thế, những viên đá quý, những dòng suối, những vì sao. Nhưng nàng không có phương tiện lấy những báu vật ấy. Cấu tạo hình thể của phụ nữ buộc họ phải vụng về và bất lực tựa một người bị thiến: dục vọng sở hữu tan biến vì thiếu một cơ quan để hiện thân trong đó. Và người đàn ông khước từ vai trò thụ động. Vả lại, thông thường hoàn cảnh dẫn cô gái tới chỗ làm mồi cho người đàn ông mà những sự mơn trớn. Làm nàng xúc động, nhưng nàng lại không có hứng thú ngắm nhìn hay mơn trớn trở lại. Trong cảm giác ghê tởm lẫn lộn ham muốn, không phải nàng chỉ có nỗi sợ hãi đối với tính lất át của đàn ông, mà còn có một ý thức bị tước đoạt sâu xa: nàng phải chinh phục khoái cám chống lại cái đà bột phát của nhục dục trong lúc ở đàn ông, niềm vui trong xúc giác, thị giác lẫn làm một với khoái cảm tình dục đích thực.

Mọi yếu tố của bản thân sự hứng dục thụ động đều nhập nhằng. Nhưng trạng thái thụ động ấy không phải là một sự ỳ đơn thuần. Cũng như ở đàn ông, dục vọng và khoái cảm đòi hỏi ở phụ nữ một sự tiêu phí sinh lực. Tuy mang tính chất tiếp nhận, nhu cầu của phụ nữ, ở một mặt nào đó vẫn chủ động, thể hiện bằng hiện tượng gia tăng trương lực (tonus) thần kinh và cơ bắp. Những người phụ nữ uể oải bao giờ cũng lãnh dục. Vấn đề cần xem xét là liệu có hiện tượng lãnh dục vì thể tạng không. Dẫu sao, cũng có điều chắc chắn là về năng lực hứng dục của phụ nữ, các yếu tố tâm thần giữ một vai trò quan trọng, và thiểu năng về mặt sinh lý học, sự sút kém về sinh lực thể hiện ra bằng thái độ lãnh dục. Ngược lại, nếu sinh lực được tiêu phí vào những hoạt động tự nguyện, vào thể thao chẳng hạn, thì nó không hoà nhập vào nhu cầu tình dục. Phụ nữ Bắc Âu lành mạnh, lực lưỡng và lãnh đạm về phương diện này. Phụ nữ có “hứng thú nữ dục” (“atempérament”) là những

https://thuviensach.vn

người dung hoà cái uể oải với "lửa tình" như các cô gái Italia hay Tây Ban Nha, tức là những người mà sinh lực cháy bỏng hoàn toàn nằm trong thịt da. Tự mình làm khách thể, tự mình giữ vai trò thụ động hoàn toàn khác trường hợp ỉa một khách thể thụ động: nói như vậy để nói rằng cô gái không thể cứ phó mặc sự việc. Nếu cứ ngoan ngoãn, uể oải, xa vắng, thì nàng không thoả mãn "người kia" và cả bản thân mình.

Trong những điều kiện nói ở phần trên, chúng ta hiểu rằng những buổi đầu hứng dục của người phụ nữ không dễ dàng. Những sự kiện bất ngờ xảy ra trong buổi ấu thơ hay tuổi thanh xuân có thể dẫn tới những thái độ phản kháng sâu sắc, đôi khi không vượt qua nổi. Thông thường cô gái cố gắng không nghĩ tới, nhưng lúc đó trong người nàng lại nảy ra những mối xung đột dữ dội. Một nền giáo dục nghiêm ngặt, sự sợ hãi tội lỗi, cảm giác có lỗi với mẹ, tạo nên những bức rào chắn vững chãi. Trinh tiết được đề cao giá trị tới mức mất trinh ngoài hôn nhân hợp pháp hình như là một tai hoạ thực sự. Cô gái nhượng bộ vì bị lôi cuốn, vì bất ngờ, cho rằng mình đã tự làm nhục mình. Đêm tân hôn phó thác cô trinh nữ cho một người đàn ông thông thường không do nàng thực sự lựa chọn, và muốn thâu tóm trong vài giờ hay vài khoảnh khắc toàn bộ quá trình tập làm quen với hoạt động tình dục. Nó cũng không phải là một kinh nghiệm dễ dàng.

Nói chung, mọi sự "chuyển đổi" đều đáng sợ vì tính chất vĩnh viễn, bất khả kháng của nó: trở thành đàn bà, tức là đoạn tuyệt với quá khứ, không phương cứu chữa; nhưng sự chuyển đổi ở đây mang tính bi kịch nhiều hơn bất cứ sự chuyển đổi nào khác; nó không chỉ tạo nên một sự đứt đoạn giữa quá khứ và tương lai, mà còn rút cô gái ra khỏi cái thế giới tưởng tượng trong đó diễn ra một phần quan trọng cuộc sống của nàng, và ném nàng vào trong thế giới hiện thực. Theo lối loại suy với những cuộc đua bò mộng, Michel Leiris[263] gọi chiếc giường tân hôn là "một mảnh đất chân lý". Từ ngữ này mang ý nghĩa đầy đủ nhất và cũng đáng sợ nhất đối với cô trinh nữ. Trong thời kỳ đính hôn, tán tỉnh, tâm tình, dù ấu trĩ thế nào, nàng cúng vẫn tiếp tục sống trong thế giới lễ nghi và mơ mộng quen thuộc của mình; chàng trai cầu hôn sử dụng một ngôn ngữ lãng mạn hay chí ít cũng thanh

https://thuviensach.vn

nhã; lúc đó, vẫn có thể dối trá được. Thế và bỗng nhiên, người ta trông nhìn nàng bằng đôi mắt thực, nắm bắt nàng bằng đôi tay thực: chính hiện thực nghiệt ngã những ánh mắt ấy, những vòng tay ấy làm nàng kinh hoàng.

Số phận về mặt giải phẫu học lẫn tập tục quy cho đàn ông vai trò người "huấn luyện". Dĩ nhiên, đối với chàng trai tân, người tình đầu tiên cũng là một huấn luyện viên; nhưng chàng có một sự độc lập về mặt hứng dục mà biểu thị rõ rệt là hiện tượng cương cứng, và người tình chỉ giao phó cho chàng trong hiện thực của nó cái đối tượng mà chàng mong muốn: một thân thể đàn bà. Cô thiếu nữ cần người đàn ông để chính thân thể của mình được bộc lộ ra đối với chính mình: sự tuỳ thuộc của nàng sâu xa hơn nhiều.

Ngay từ những kinh nghiệm đầu tiên, thông thường người đàn ông giữ vai trò chủ động, quyết định, hoặc vì trả tiền cho người đàn bà, hoặc vì tán tỉnh và khẩn cầu nàng. Trái lại, trong phần lớn trường hợp, cô gái bị tán tính và khẩn cầu; dù chính nàng là người đầu tiên khiêu khích người đàn ông, người này vẫn giữ thế chủ động trong quan hệ giữa họ với nhau. Chàng thường lớn tuổi hơn, khôn khéo hơn và được công nhận là người chịu trách nhiệm về bước phiêu lưu mới này đối với nàng. Dục vọng của chàng mang tính chất gây gổ hơn, khẩn thiết hơn. Dù là người tình hay người chồng, chính chàng dẫn nàng tới giường ngủ, và nàng chỉ có việc phó thác mình và nghe lời. Dù đã chấp nhận quyền lực ấy trong tư tưởng, nàng vẫn kinh hoàng vào lúc phải chịu đựng nó một cách tự giác. Trước hết, nàng sợ hãi cái ánh mắt mình đắm chìm trong đó. Sự e thẹn của nàng có những cội rễ sâu xa. Tất cả đàn ông và đàn bà đều xấu hổ về thịt da mình: nó hiện diện trước ánh mắt người khác như sự ngẫu nhiên phi lý của một hiện tượng nhân tạo, nhưng lại là chính bản thân nó: người ta muốn ngăn cản nó tồn tại cho người khác; muốn phủ nhận nó. Có những người đàn ông bảo không thể xuất hiện trần truồng trước mặt một người đàn bà trừ phi trong trạng thái cương cứng: quả là trong trạng thái này, thịt da trở thành hoạt động và sức mạnh; bộ phận sinh dục không còn là một khách thể bất động, mà trở thành biểu hiện khẩn thiết của một tính chất chủ thể. Đó là một trong những lý do khiến cho sự e thẹn tác động đến thanh niên ít hơn nhiều so với phụ nữ. Dù có mong muốn những sự mơn trớn, phụ nữ cũng

https://thuviensach.vn

không chịu nổi các ý nghĩ khi bị trông thấy loã thể hay bị sờ mó. Nhiều người khó chịu khi bị nhìn phía sau lưng mình, dù có trang phục. Dĩ nhiên một Phryné[264] không sợ các ánh mắt; trái lại, tự khoả thân một cách cao ngạo: vẻ đẹp của nàng là một thứ trang phục. Nhưng dù có sánh kịp Phryné chăng nữa, một cô gái không bao giờ có thể biết như vậy một cách chắc chắn. Nàng chưa thể kiêu hãnh về hình hài mình chừng nào những lời đánh giá của đàn ông chưa khẳng định điều đó. Và chính tình hình này làm nàng kinh hoàng. Người tình còn đáng sợ hơn cả một ánh mắt, vì là một vị "quan toà" sẽ phát hiện nàng cho chính bản thân nàng trong toàn bộ sự thật. Dù say đắm hình ảnh mình, mọi cô gái đều nghi ngờ bản thân mình khi bị người tình đánh giá; và chính vì vậy, đòi hỏi bóng tối, giấu mình trong chăn nệm. Khi ngắm mình trong gương, nàng vẫn còn mơ màng về mình; nàng vốn mơ màng về mình qua ánh mắt đàn ông. Giờ đây, đôi mắt ấy hiện diện: không thể có gian dõi, không thể đấu tranh gì nữa và đây là lời phán xét cuối cùng. Rốt cuộc, trong sự thử thách thực tế của kinh nghiệm hứng dục, những sự ám ảnh của tuổi thơ và tuổi thanh xuân sẽ hoặc vĩnh viễn tiêu tan hoặc vĩnh viễn được khẳng định. Nhiều thiếu nữ đau buồn về đôi bắp chân quá lực lưỡng, về bộ ngực quá lộ liễu hay quá nặng nề, về cặp hông gầy gò, về cái mụn cóc, hoặc nữa, sợ hãi một nhược điểm kín đáo về hình thể.

Mọi thiếu nữ đều mang trong mình mọi thứ sợ hải phi lý hầu như không dám tự thú nhận với mình - nhà văn Stekel khẳng định - Không thể có biết bao nhiêu cô gái đã buồn vì bị ám ảnh là không bình thường về mặt hình hài và tự day dứt mình một cách bí ẩn vì không thể tin chắc mình có một cơ thể bình thường. Chẳng hạn, một cô gái cho là "bộ phận kín" của mình không đặt đúng chỗ. Một cô gái khác nghĩ là mình lưỡng tính. Một cô gái khác nữa tưởng mình què quặt và sẽ không bao giờ có thể có quan hệ tình dục.

Dù không trải qua những nối ám ảnh ấy chăng nữa, họ vẫn hoảng sợ với ý nghĩ một vài bộ phận của cơ thể vốn không tồn tại vì họ hay vì một ai hết, vốn tuyệt đôi không tồn tại, nay bổng xuất hiện giữa thanh thiên bạch nhật. Cái gương mặt xa lạ ấy mà cô gái phải thừa nhận của chính mình, sẽ gợi

https://thuviensach.vn

lên sự ghê tởm, thờ ơ hay châm biếm? Nó chỉ có thể chịu sự phán xét của đàn ông. Vì vậy, thái độ của người này sẽ có những tiếng vang dội hết sức sâu xa. Sự ân cần sốt sắng và âu yếm của đàn ông có thể mang tới cho phụ nữ một niềm tin ở chính bản thân mình chống lại mọi lời phản bác: cho tới tận tuổi chín mươi, một bà già vẫn có thể nhớ mình từng là đoá hoa, là cánh chim trong một đêm đã làm trỗi dậy dục vọng của một người đàn ông. Trái lại, nếu người tình hay người chồng tỏ ra vụng về thì sẽ làm nảy sinh ở người phụ nữ một mặc cảm tự ti đôi khi dẫn tới những trạng thái rối loạn thần kinh kéo dài, và một sự hờn giận mà biểu hiện là trạng thái lãnh dục cố chấp. Một nữ bác sĩ nêu lên nhiều ví dụ điển hình:

Một bà ba mươi tuổi bị từ mười bốn năm nay những cơn đau vùng thắt lưng không chịu nổi tới mức phải nằm liệt giường trong nhiều tuần lễ... Bà ta cảm thấy nỗi đau dữ dội này lần đầu tiên trong đêm tân hôn... Sự kiện mất trinh đã từng diễn ra cực kỳ đau đớn, và người chồng thảng thốt kêu lên: “Cô lừa dối tôi, cô không còn trinh nữa...” Cơn đau đánh dấu tấn bi kịch này và người chồng phải trả giá cho căn bệnh, phải tiêu những khoản tiền rất lớn cho những đợt chữa trị vô tận...Người đàn bà ấy đã vô cảm trong đêm tân hôn và vẫn tiếp tục vô cảm trong suốt thời kỳ hôn nhân... Đêm tân hôn là sự chấn thương khủng khiếp quyết định toàn bộ cuộc đời của bà ta về sau.

Một thiếu phụ hỏi ý kiến tôi và xin được chữa trị về nhiều cơn rối loạn thần kinh và nhất là về trạng thái lãnh dục tuyệt đối... Trong đêm tân hôn, sau khi ngắm nhìn người vợ trẻ, người chồng thốt lên: “Ôi! Cô có đôi chân ngắn quá, mập quá!” Sau đó, anh ta tìm cách giao hợp, nhưng nàng hoàn toàn vô cảm và chỉ có trái qua những cơn đau... Nàng biết rất rõ là chính sự xúc phạm trong đêm tân hôn là nguyên nhân trạng thái lãnh dục của mình.

Một thiếu phụ lãnh dục khác kể là “trong đêm tân hôn, đã bị người chồng xúc phạm một cách sâu xa: trong lúc trông thấy nàng thoát y, người chồng bảo: “Trời đất! Cô gầy quá!” sau đó, vuốt ve nàng. Đối với nàng, khoảnh khắc ấy không thể nào quên và thật là khủng khiếp. Thật là tàn bạo!

Nói chung, phụ nữ không làm quen với thế giới bạo lực, không phải trải qua thử thách của các chàng trai trong những cuộc lộn xộn, đấm đá lúc nhỏ

https://thuviensach.vn

và trong tuổi thanh xuân. Và giờ đây, nàng bị cuốn vào một cuộc "giáp lá cà" trong đó người đàn ông là mạnh hơn cả. Nàng không còn được tự do để mơ màng, để lùi bước, để hành động nửa: nàng bị phó thác cho người đàn ông, và người ta tùy ý sử dụng nàng. Những vòng tay siết chặt như trong chiến đấu, trong lúc nàng chưa bao giờ chiến đấu, làm nàng khiếp hãi. Nàng phó thác mình cho những sự vuốt ve, mơn trớn của một người chồng chưa cưới, một người bạn, một đồng nghiệp, một người đàn ông văn minh và thanh nhã; nhưng người ta lại có dáng vẻ xa lạ, ích kỷ và bướng bỉnh, và nàng không còn phương sách nào chống lại kẻ xa lạ ấy nữa.

Không hiếm trường hợp kinh nghiệm đầu tiên của cô thiếu nữ là một sự cưỡng dâm thực sự và người đàn ông tỏ ra tàn bạo một cách ghê tởm. Tình hình hết sức thường xuyên xảy ra ở mọi tầng lớp, trong mọi môi trường, là cô trinh nữ bị một người tình ích kỷ đối xử một cách cục cằn khi anh ta hối hả tìm kiếm khoái cảm của riêng mình, hay bởi một người chồng đòi hỏi quyền làm chồng và cho thái độ cưỡng lại của vợ như một sự thoá mạ, tới mức phát khùng nếu việc phá trinh gặp khó khăn.

Vả lại, dù người đàn ông tỏ vẻ tôn trọng và thanh nhã tới đâu, lần giao hợp đầu tiên vẫn là một sự cưỡng hiếp. Người ta thường miêu tả nỗi kinh ngạc đến xót xa của cô trinh nữ ngất xỉu trong vòng tay người chồng hay người tình: nàng tưởng chừng rốt cuộc đạt tới sự hoàn mãn giấc mơ khoái cảm nhưng lại cảm thấy một cảm giác đau đớn bất ngờ ở chỗ sâu kín nhất của cơ thể mình. Giấc mơ tan biến, sự xúc động chấm dứt, và cuộc ái ân mang gương mặt một thủ thuật ngoại khoa (opération chirurgicale).

Trong số những lời tâm tình của các bệnh nhân với một nữ bác sĩ, tôi nhặt ra câu chuyện điển hình sau đây về một cô gái thuộc một gia đình bình thường và không một chút kiến thức về mặt tình dục.

"Tôi thường hình dung chỉ qua một nụ hôn không thôi, người ta có thể có con. Lúc mười tám tuổi, tôi làm quen với một ông mà tôi thật sự "phải lòng" như người ta vẫn nói Cô gái thường dạo chơi với ông ta và trong những buổi trò chuyện, ông ta giải thích là khi một cô gái yêu một người đàn ông, thì phải hiến mình cho ông ta vì đàn ông không thể sống không có quan hệ tình dục, và chừng nào chưa có đủ điều kiện lập gia đình thì phải

https://thuviensach.vn

có quan hệ với các thiếu nữ, nàng khước từ. Một hôm, ông ta tổ chức một cuộc du ngoạn sao cho hai người phái cùng nhau qua đêm. Nàng viết cho ông ta một lá thư nhắc lại là “như vậy sẽ quá tai hại đối với mình”. Sáng ngày cùng nhau lên đường, nàng trao thư nhưng ông ta bỏ vào túi không đọc và dẫn nàng tới khách sạn. Bị chế ngự về tinh thần và yêu ông ta, nàng đi theo. “Tôi như bị thôi miên. Dọc đường, tôi năn nỉ ông ta đừng ép buộc mình... Tôi tới khách sạn như thế nào, tôi không hay biết gì hết. Ký ức duy nhất tôi còn giữ, là toàn có thể mình run lên bần bật. Người đàn ông tìm cách trấn tĩnh tôi, nhưng chỉ thành công sau một cuộc chống cự lâu dài. Lúc đó, tôi không làm chủ ý chí của mình nữa, và ngoài ý muốn của mình, tôi phó mặc. Sau đấy, lúc ra ngoài đường phố, tôi cảm thấy tất cả chỉ như một giấc mơ và tôi vừa mới tỉnh giấc”. Nàng khước từ việc lặp lại kinh nghiệm, và trong chín năm không biết tới người đàn ông nào khác. Sau đó, nàng gặp một người ngỏ ý kết hôn và nàng nhận lời.

Trong trường hợp ấy, hành vi phá trinh là một thứ cưỡng hiếp. Dù có thuận tình, cũng vẫn xót xa. Cô thiếu nữ Isadora Duncan[265] đã từng trải qua những cơn dằn vặt khủng khiếp, nàng gặp một chàng diễn viên cực kỳ đẹp trai, say mê chàng ngay từ ánh mắt đầu tiên và được chàng tán tỉnh hết sức đằm thắm.

Tôi cũng cảm thấy xao động, đầu óc tôi quay cuồng và một dục vọng siết chặt chàng hon nữa trong vòng tay dâng lên trong tôi không sao cưỡng nổi cho tới một buổi tối, không còn tự chủ và như điên cuồng, chàng bế xốc tôi lên chiếc tràng kỷ. Kinh hoàng nhưng ngây ngất, rồi kêu lên vì đau đớn, tôi được biết thế nào là làm tình. Tôi thú nhận là những cảm giác đầu tiên của mình là một nỗi kinh hoàng khủng khiếp, một sự đau đớn ghê gớm như thể bị người ta nhổ mất mấy chiếc răng cùng một lúc; nhưng rất xót thương trước những nỗi đau mà bản thân chàng hình như cũng cảm nhận, tôi không thể trốn tránh cái điều lúc đầu chỉ như một sự huỷ hoại và hành hạ... (Ngày hôm sau), cái điều đối với tôi vốn chỉ là một kinh nghiệm đau đớn, lại tái diễn gì đa những tiếng rên rỉ và những tiếng kêu “tuẫn tiết” của mình.

https://thuviensach.vn

Chẳng bao lâu sau, cô gái nếm trải những cảnh thiên đường mà nàng miêu tả một cách trữ tình.

Tuy nhiên, trong kinh nghiệm thực tế, cũng như trong tưởng tượng khi còn trinh trắng, không phải sự đau đớn giữ vai trò quan trọng, mà quan trọng hơn nhiều, là người phụ nữ cảm thấy mình bị "tha hoá" về mặt xác thịt. Người điền chủ khẳng định quyền của mình đối với ruộng đất; bà nội trợ, đối với ngôi nhả trong lúc tuyên bố "cấm vào"; đặc biệt, vì bị tước đoạt mất sự siêu nghiệm, phụ nữ bảo vệ một cách ngặt nghèo những cái riêng tư của mình: căn phòng, ngăn tủ, chiếc hòm của họ là những vật thiêng liêng.

***

Colette kể lại là một gái điếm lúc về già, một hôm thổ lộ với bà: "Thưa bà, không một người đàn ông nào bước chân vào phòng tôi; về công việc tôi phải làm với đám đàn ông, thì Paris đủ rộng chán." Ngoài thân thể của mình ra, ít nhất người gái điếm kia cũng có một mảnh đất là vùng cấm đối với người khác. Trái lại, cô thiếu nữ chỉ thực sự có thân thể của mình là của riêng: nó là báu vật quý giá nhất đời nàng. Người đàn ông ân ái với nàng đã tước đoạt mất báu vật ấy: cái từ "tước đoạt" quen thuộc này được kinh nghiệm thực tiễn khẳng định.

Nàng cảm nhận trạng thái ấy một cách cụ thể: nàng bị chế ngự, bị chinh phục, là người "chiến bại". Cũng như hầu hết mọi con cái, người đàn bà ở dưới người đàn ông trong lúc ái ân. Bác sĩ Adler nhấn mạnh nhiều về cảm giác thua kém nảy sinh từ đó. Từ tuổi ấu thơ, các khái niệm trên, dưới vốn rất quan trọng. Leo lên cây là một hành vi đầy sức hấp dẫn. Bầu trời thì ở phía trên mặt đất, còn địa ngục ở phía dưới. Trong cuộc chiến đấu, thắng lợi thuộc về người đánh ngã đối phương; con người đàn bà thì nằm trên giường trong tư thế thất trận; và tình hình còn tồi tệ hơn nếu người đàn ông xử sự như một con thú điên cuồng. Trong mọi trường hợp, nàng đều cảm thấy mình bị động, mình là công cụ: toàn bộ quyền tự do thuộc về người kia. Người ta thể hiện điều đó một cách thi vị khi nói rằng phụ nữ tựa cây đàn Violon, và đàn ông tựa cái cung kéo đàn làm đàn rung lên. "Trong tình yêu lời Balzac, nếu không nói tới tâm hồn, thì phụ nữ tựa chiếc đàn Lyre chỉ thổ lộ điều bí ẩn của mình đối với người biết chơi đàn. "Đàn ông hưởng

https://thuviensach.vn

khoái lạc của mình cùng với nàng, đem đến cho nàng niềm khoái lạc ấy. Chính những từ ngữ này không bao hàm quan hệ tương hỗ.

Cuối cùng, có một yếu tố khác, thường làm cho người đàn ông mang một gương mặt thù địch và biến đổi hành vi tình dục thành một tai hoạ nghiêm trọng: đó là sự đe doạ có con. Trong phần lớn các nền văn minh, một đứa con ngoài giá thú là một nỗi ám ảnh về xã hội và kinh tế dữ dội đối với cô gái độc thân tới mức có những thiếu nữ tự sát khi biết mình mang thai, hay giết chết đứa trẻ sơ sinh. Nguy cơ này là một sự kìm hãm mạnh mẽ về tình dục khiến nhiều thiếu nữ giữ trọn trinh tiết trước đêm tân hôn, theo đòi hỏi của tập tục. Khi sức kìm hãm không đủ mạnh, thì cô gái, trong lúc nhượng bộ người tình, vẫn kinh hãi đối với mối nguy cơ ghê gớm chất chứa trong con người chàng. Một cô gái, trong suốt cơn ái ân, không ngớt thốt lên: "Miễn sao đừng có gì xảy ra cả! Miễn sao đừng có gì xảy ra cả!"

Ngay trong hôn nhân, thường người đàn bà cũng không muốn có con, hoặc vì sức khoẻ nàng không tốt, hoặc vì đứa con sẽ là một cái gánh quá nặng đối với đôi vợ chồng trẻ. Nếu không có một niềm tin tuyệt đối đối với người đàn ông dù là tình nhân hay là chồng, thì hứng dục của nàng sẽ bị lý trí làm tê liệt. Tuy nhiên nhiều cô gái không biết một cách đề phòng nào chống lại những mối đe doạ của việc mang thai và họ cảm nhận một cách kinh hoàng rằng số phận của mình phụ thuộc vào thiện chí của người đàn ông được họ phó thác thân mình.

Chúng ta hiểu một sự thử thách phải gánh chịu qua biết bao sự chống đỡ và mang một ý nghĩa hết sức sâu sắc như vậy, thường gây nên biết bao sự chấn thương. Một tình hình xảy ra khá thông thường là bước phiêu lưu đầu tiên làm bộc lộ một trạng thái sa sút trí tuệ tiềm tàng xảy ra khá sớm. Một nữ bác sĩ nêu lên nhiều ví dụ:

Cô M.G..., mười chín tuổi, bỗng nhiên bị một con mê sảng cấp tính. Tôi trông thấy nàng trong phòng ngủ, không ngớt kêu lên: "Tôi không muốn! Không! tôi không muốn". Nàng vứt bỏ áo đi và muốn trần truồng chạy trong hành lang... Phải đưa nàng vào một bệnh viện tâm thần. Cơn mê sảng dịu bớt và biến thành một trạng thái căng trương lực (état catatonique). Cô gái vốn là nhân viên tốc kí đánh máy chữ và say mê người đại lý hãng

https://thuviensach.vn

buôn, nơi mình làm việc. Nàng đi dạo chơi ở một miền quê cùng với một cô bạn và hai chàng trai đồng nghiệp. Một trong hai người này mời nàng ngủ đêm trong phòng mình và hứa “chỉ sẽ là một trò đùa thôi”. Hình như anh chàng mơn trớn nàng ba đêm liền nhưng không đụng tới sự trinh nguyên của nàng... nàng vẫn lạnh lùng như một tảng băng và tuyên bố đó là một... trò dại dột. Trong mấy phút, nàng như thể bị xao động và thảng thốt kêu lên: Alfred, Alfred! (tên người đại lý).

Nàng hối hận (mẹ sẽ bảo sao nếu biết?), về nhà, nàng lên giường nằm và kêu đau nửa đầu.

Cô LX... hết sức trầm cảm, thường khóc, không ăn, không ngủ. Nàng bắt đầu có những ảo giác và không nhận ra những người xung quanh nữa. Nàng nhảy lên bậu cửa sổ để phóng ra đường phố. Người ta đưa nàng vào bệnh viện. “Tôi thấy cô gái hai mươi ba tuổi này ngồi trên giường; nàng không chú ý khi tôi bước vào... Gương mặt thể hiện nỗi kinh hoàng và khủng khiếp; hai tay phóng về phía trước như thể để tự bảo vệ, hai chân bắt tréo và chuyển động một cách quằn quại. Nàng kêu lên: “Không! Không! Đồ súc sinh! Phải bắt giữ những kẻ như vậy. Cái đó làm hại tôi? A! “Sau đó là những từ ngữ không sao hiểu nổi. Bỗng nhiên, nét mặt thay đổi, cặp mắt sáng rực, miệng nhô ra phía trước như để đón nhận một nụ hôn, hai cẳng chân trở lại để yên và khẽ khàng dạng ra, và nàng thốt lên những lời hình như biểu thị khoái cảm... Cuối cùng là những giọt nước mắt lặng lẽ, không ngớt... Cô gái kéo chiếc áo sơ mi để che mình như thể đó là một tâm áo dài và vẫn nhắc đi nhắc lại: “Không!” Người ta được biết là một anh bạn đồng nghiệp có vợ, trước đây thường tới gặp cô gái trong lúc nàng ốm; lúc đầu, nàng lấy làm sung sướng, nhưng về sau có những ảo giác và có ý định quyên sinh. Về sau, cô gái khỏi bệnh, nhưng không còn cho phép bất cứ một người đàn ông nào đến gần, và nàng đã từ chối một lời cầu hôn nghiêm túc.

Trong một số trường hợp khác, cơn bệnh phát sinh tương tự nhưng ít nghiêm trọng hơn. Sau đây là một vi dụ trong đó nỗi ân hận đánh mất trinh tiết giữ vai trò chủ yếu trong những cơn rối loạn sau những lần giao hợp đầu tiên:

https://thuviensach.vn

Một cô gái hai mươi ba tuổi bị nhiều chứng sợ (phobie) khác nhau. Bệnh bắt đầu do sợ mang thai qua một nụ hôn hay một sự chạm khẽ trong một toilet...Có thể một người đàn ông đã để rơi một chút tinh trùng vào trong nước. Nàng yêu cầu bồn tắm phải được cọ rửa ba lần liền trước mặt mình, và không còn dám đi ra ngoài ở tư thế bình thường nữa. Ít lâu sau nàng sợ rách màng trinh, không dám khiêu vũ, nhảy hay bước qua một bức hàng rào, và bao giờ cũng chỉ dám bước từng bước nhỏ một. Hễ gặp một cái cọc, là sợ để mất trinh vì một động tác vụng về và vừa run rẩy vừa đi quanh để tránh ra xa.

Trong thời kỳ cuối cùng của căn bệnh, nàng sợ trên giường nằm hay trên áo sơ mi có những chiếc kim găm có thể thọc vào âm hộ. Mỗi buổi tối, cô gái ngồi trần truồng giữa căn phòng trong lúc bà mẹ khốn khổ buộc phải xem xét một cách khổ sở từng chiếc đồ lót của nàng... Nàng luôn luôn khẳng đinh tình yêu của mình đối với người chồng chưa cưới. Qua phân tích, người ta được biết cô gái không còn chứ trinh nữa và nàng trì hoãn hôn nhân vì sợ những sự khám phá tai hại của vị hôn phu. Rốt cuộc nàng thú thật với chàng là bị một ca sĩ giọng cao cám dỗ, rồi cùng chàng kết hôn và khỏi bệnh.

Trong trường hợp khác, sự hối hận không được bù đắp bằng khoái cảm vật chất gây nên những cơn rối loạn tâm thần:

Cô H.B.., hai mươi tuổi, sau một chuyến du lịch ở Italia cùng với một cô bạn, tỏ ra trầm cảm một cách đặc biệt. Nàng không chịu rời khỏi phòng ngủ, không nói nữa lời. Người ta đưa nàng vào viện và sức khoẻ càng sa sút. Nàng nghe những tiếng nói chửi rủa mình, mọi người đều chế giễu mình .v.v...Nàng được đưa về nhà bố mẹ và ngồi ru rú trong một góc nhà, không cựa quậy. Nàng hỏi thầy thuốc: “Vì sao tôi không tới trước khi tội phạm chưa xảy ra?” Nàng cho là mình đã chết rồi. Mọi cái đều đã tắt ngấm, đã bị huỷ hoại. Nàng tự thấy dơ bẩn, không còn hất nổi một nốt nhạc, và mọi sợi dây liên lạc với thế giới đã bị cắt đứt... Người chồng chưa cưới thú nhận đã gặp nàng ở Roma và nàng đã hiến thân cho chàng sau khi cưỡng lại một lúc lâu; nàng đã khóc nức nở... Còn nàng thì thú nhận không hề có

https://thuviensach.vn

khoái cảm với người chồng chưa cưới nàng khỏi bệnh khi được một người tình thoả mãn và cưới làm vợ.

Một cô bé xinh đẹp thành Vienna cũng kể cho tôi nghe chi tiết một cách kỳ cục những kinh nghiệm đầu tiên của tuổi trưởng thành:

“Năm mười sáu tuổi rưỡi, tôi vào làm việc ở một văn phòng. Năm mười bảy tuổi rưỡi, tôi được nghỉ phép lần đầu tiên. Đó là thời kỳ đẹp đẽ nhất đối với tôi. Người ta tán tỉnh tôi từ khắp mọi phía... Tôi đâm yêu một anh bạn đồng nghiệp trẻ... Chúng tôi cùng nhau đi công viên. Hôm ấy là 15 tháng tư 1909. Chàng đè tôi ngồi bên cạnh trên một chiếc ghế băng. Chàng vừa hôn tôi vừa năn nỉ: Em mở môi ra. Nhưng tôi mím chặt môi một cách run rẩy. Tôi khước từ cái cảm giác khoái lạc mình có thể có nếu chàng sờ vào người...

Ngày 7 tháng tư, một anh bạn đồng nghiệp đã có gia đình mời tôi cùng đi xem triển lãm. Chúng tôi uống vang trong bữa ăn tối. Tôi có chút thiếu giữ gìn và bắt đầu kể một vài câu chuyện nhảm nhí. Mặc dù tôi không ưng thuận, chàng gọi một chiếc xe ngựa, đẩy tôi vào trong và ngựa vừa bắt đầu cất bước, chàng đã hôn tôi. Mỗi lúc một thêm táo bạo, và tôi ra sức tự bảo vệ mình, nhưng không nhớ nữa là chàng có đạt tới mục đích hay không. Sáng hôm sau, tôi tới cơ quan, trong lòng khá bối rối. Chàng chỉ cho tôi xem hai bàn tay đầy những vết xước do tôi gây ra...Chàng mời tôi đến gặp thường xuyên hơn...Tôi nhượng bộ tuy không thật thoải mái... Hễ chàng tới sát cạnh người, là tôi chuyển chỗ.

Trong mấy ví dụ trên đây, rút ra từ vô số ví dụ tương tự, sự thô bạo của người tình hay ít nhất cũng tính chất đột ngột của sự kiện, là yếu tố quyết định sự chấn thương hay chán ngán. Trường hợp thuận lợi nhất cho việc tập làm quen với hoạt động giới tính, là trường hợp cô thiếu nữ từng bước tập chế ngự sự e thẹn, tập làm quen với chàng trai, yêu thích những sự mơn trớn, trong đó không có bạo lực hay không đột ngột, không có khẩu hiệu cô định và cũng không có thời hạn nhất định. Với ý nghĩa này, người ta chỉ có thể tán thành sự tự do về tập tục các cô gái Mỹ được hưởng, và các cô gái Pháp ngày nay đang có khuynh hướng giành giật: họ chuyển, hầu như

https://thuviensach.vn

không hay biết, từ “neckinh” và “pettinh”[266] sang quan hệ tình dục trọn vẹn. Quá trình tập làm quen với bản năng giới tính càng ít mang tính chất cấm kỵ, cô thiếu nữ càng cảm thấy tự do đối với người tình và tinh thần ngự trị của con đực càng được xoá nhoà trong tư tưởng chàng trai, thì quá trình ấy càng nhẹ nhàng thoải mái. Nếu người tình cũng còn trẻ, ngây thơ, rụt rè và là một người bình đẳng, thì sự chống cự của cô gái ít dữ dội hơn, những sự biến đổi thành đàn bà của nàng cũng ít sâu sắc hơn.

Chẳng hạn trong cuốn Lúa non (Blé en herbe) của Colette, Vinca tỏ ra hết sức thản nhiên khiến anh bạn Phil phải kinh ngạc, ngay hôm sau bị mất trinh một cách khá đột ngột: nàng không cảm thấy bị “chiếm đoạt”, trái lại kiêu hãnh từ bỏ sự trong trắng của mình, và không cảm thấy bị ngơ ngác, chao đảo. Thực ra, Phil không có gì để kinh ngạc cả: cô bạn chàng chưa biết đến đàn ông, Claudine thì ít được nguyên vẹn hơn sau một bài khiêu vũ trong vòng tay Renaud[267]

Tôi được nghe kể trường hợp một cô nữ sinh trung học Pháp còn trong giai đoạn “trái cấm”, sau một đêm cùng sống với một bạn trai, chạy tới nhà một bạn gái và báo tin: tớ vừa ngủ với C... buồn cười lắm.”

Một giáo sư đại học Mỹ cho tôi biết các nữ sinh của ông không còn trinh nguyên trước khi làm vợ. Người tình rất tôn trọng họ nên không làm họ e thẹn đến mức kinh hoàng: những anh chàng này còn rất trẻ và bản thân cũng hay e thẹn nên không gây nên một nỗi khiếp hãi nào ở các cô gái. Có những thiếu nữ lao vào kinh nghiệm hứng dục nhằm thoát khỏi nỗi kinh hoang về tình dục, hy vọng trút bỏ được tính tò mò và những nỗi ám ảnh. Nhưng thông thường hành vi của họ mang tính chất lý thuyết và không thực tế, chẳng khác nào những nỗi ám ảnh của những cô gái khác khi tiên đoán tương lai. Hiến mình vì thách thức, vì sợ hãi, vì một thứ duy lý nghiêm ngặt, tức là không thực hiện một kinh nghiệm hứng dục đích thực, mà chỉ đạt tới một thế vật không nguy hiểm và cũng chẳng mấy hứng thú; hành vi tình dục không đi kèm theo kinh hoàng cũng như hổ thẹn, vì sự xao động chỉ có tính chất bề mặt và khoái cảm không xâm nhập vào da thịt. Những cô bé thất trinh này vẫn là những thiếu nữ; và đến ngày gặp phải

https://thuviensach.vn

một người đàn ông nhạy cảm và dữ dằn về tình dục, họ có thể có hành vi phản kháng của cô trinh nữ. Trong lúc chờ đợi, họ vẫn ở trong một thứ tuổi dậy thì. Những sự vuốt ve và những nụ hôn có khi làm họ bật cười; họ cho tình yêu nhục dục như một trò chơi, và những đòi hỏi của người tình có thể sớm trở thành khó chịu và thô bạo; họ vẫn giữ cảm giác chán ngán, sợ hãi và nỗi e thẹn của cô thiếu nữ. Nếu không vượt qua giai đoạn này như trường hợp của nhiều cô gái Mỹ, theo lời đàn ông Mỹ thì họ sẽ sống trong trạng thái lãnh dục nửa vời. Chỉ có sự trưởng thành đích thực về tình dục, khi người phụ nữ tự hiện thân trong xúc động và khoái cảm.

Tuy nhiên, không nên nghĩ rằng mọi sự khó khăn đều giảm bớt đối với những phụ nữ có khí chất sôi nổi. Trái lại, có khi họ giận dữ đến cực độ. Sự mê loạn của phụ nữ có thể đạt tới một cường độ không có ở đàn ông. Dục vọng của nam giới dữ dội nhưng được định vị và để cho họ có ý thức về bản thân mình. Trái lại, người phụ nữ chịu một sự tha hoá thực sự. Đối với nhiều người, sự hoá thân này là khoảnh khắc khoái cảm nhất và dứt khoát nhất của tình yêu; nhưng nó cũng mang một tính chất ma thuật và hãi hùng. Có thể người đàn ông cảm thấy sợ hãi trước mặt người đàn bà mình ôm trong vòng tay, khi nàng ngơ ngác như thể tự bản thân mình không hiện diện: sự rối loan của nàng cảm nhận là một biến động triệt để hơn rất nhiều sự rung động trong sự tấn công của người đàn ông. Sự rối loạn ấy giải thoát nàng khỏi e thẹn; nhưng khi tĩnh trí lại thì xấu hổ và kinh hoàng. Muốn nàng chấp nhận nỗi e thẹn ấy một cách thoải mái, thậm chí một cách kiêu hãnh, thì ít nhất nó phải chuyển biến thành những ngọn lửa khoái lạc. Nàng có thể đòi hỏi dục vọng nếu đã thoả mãn chúng một cách hào hứng; nếu không, sẽ cự tuyệt chúng trong giận dữ.

Ở đây, chúng ta đụng tới vấn đề cốt tử của hiện tượng hứng dục ở nữ giới: trong buổi đầu cuộc sống tình dục, sự "thoái vị" của người phụ nữ không được bù đắp bằng một sự hưởng thụ dữ dội và vững chãi. Nàng có thể hy sinh thẹn thùng và kiêu hãnh dễ dàng hơn nhiều nếu tự mở được cho mình cánh cửa của thiên đường. Nhưng chúng ta đã thấy là phần trên, sự thất trinh không phải là một sự kết thúc tốt đẹp hiện tượng hứng dục của tuổi thanh xuân; trái lại là một hiện tượng không bình thường; khoái cảm

https://thuviensach.vn

của âm đạo không nảy sinh ngay tức thì. Theo tài liệu thống kê của Stekel được số đông các nhà tình dục học và phân tâm học thừa nhận, thì không đầy 4% phụ nữ có khoái cảm ngay từ lần giao hợp dầu tiên; 50% không đạt tới khoái cảm của âm đạo trước hàng tuần, hàng tháng, thậm chí hàng năm. Ở đây, các yếu tố tâm thần giữ một vai trò chủ yếu. Thân thể phụ nữ chịu đặc biệt hiện tượng "hysteria" ở chỗ ở họ, thường không có một khoảng cách nào giữa các sự kiện tự giác và biểu hiện hữu cơ của chúng; những sự phản kháng của họ về mặt tinh thần ngăn cản khoái cảm xuất hiện; không được bù đắp gì hết, thông thường, những sự phản kháng này kéo dài và tạo thành một bức chắn ngày một thêm vững chãi. Trong nhiều trường hợp, nảy sinh một cái vòng luẩn quẩn: một thái độ vụng về đầu tiên, một từ, một cử chỉ không khéo léo, một nụ cười kiêu ngạo sẽ gây tác động trong suốt thời kỳ trăng mật hoặc thậm chí trong cuộc sống gia đình; vì thất vọng không có khoái cảm ngay lập tức, người thiếu phụ sẽ giữ mãi ấn tượng và khó có thể sẵn sàng chấp nhận một kinh nghiệm tốt đẹp hơn.

Nhưng họ sẽ chấp nhận khoái cảm dễ dàng hơn nhiều nếu cảm thấy nó phát ra một cách tự nhiên từ khoái cảm của bản thân người đàn ông, như trong trường hợp một sự giao hợp bình thường. "Hễ cảm thấy người tình không muốn khuất phục mình, là phụ nữ chịu khuất phục một cách vui vẻ" - Stekel khẳng định - nhưng ngược lại, nếu cảm thấy ý muốn khuất phục ấy, thì họ phản kháng. Nhiều người khó chịu khi được vuốt ve bằng bàn tay, vì bàn tay là một công cụ không tham gia vào khoái cảm nó gây nên, nó là hoạt động, chứ không phải thịt da. Vả lại, họ cảm thấy mọi sự bù đắp đều thừa nhận họ không thể có những cảm xúc của một phụ nữ bình thường. Căn cứ vào nhiều công trình quan sát, Stekel chỉ ra rằng mọi dục vọng của những người phụ nữ mà người ta cho là lãnh dục, đều hướng tới chuẩn mực: "Họ muốn hưởng trạng thái cực khoái như một phụ nữ bình thường, mọi thủ pháp khác đều không thoả mãn họ về tinh thần."

Vì vậy, thái độ của người đàn ông cực kỳ quan trọng. Nếu dục vọng của chàng tỏ ra dữ dằn và thô bạo thì người đàn bà trong vòng tay chàng sẽ cảm thấy mình biến thành một thứ đồ vật đơn thuần. Nhưng nếu chàng quá tự chủ, quá thanh thản thì không còn sự hấp dẫn của "con đực" và sẽ đòi hỏi

https://thuviensach.vn

người phụ nữ biến thành khách thể, trong lúc nàng không có ảnh hưởng trở lại. Trong cả hai trường hợp, nàng đều phản kháng trong kiêu hãnh. Nếu muốn dung hoà sự biến đổi của mình thành khách thể trong quan hệ tình dục, và đòi hỏi tính chủ thể của mình, thì nàng cũng phải biến người đàn ông thành con mồi của mình trong lúc tự biến mình thành con mồi của chàng. Vì vậy, thông thường người phụ nữ một mực kéo dài tình trạng, lãnh dục. Nếu người tình thiếu hấp dẫn, lạnh lùng, uể oải, vụng về thì không thể đánh thức bản năng giới tính của nàng hoặc không làm nàng thoả mãn... Nhưng nếu tỏ ra hùng dũng và có kinh nghiệm, chàng có thể làm nảy sinh những sự phản ứng khước từ. Phụ nữ sợ hãi sự thống trị của đàn ông; có một số chỉ tìm thấy khoái cảm với những người đàn ông rụt rè, ít thành thục, thậm chí ít nhiều bất lực và không làm họ kinh hoàng.

Đàn ông dễ dàng khơi dậy ở người tình sự xót xa và căm hờn. Căm hờn là cội nguồn quen thuộc nhất của trạng thái lãnh dục của phụ nữ. Trên giường ngủ, phụ nữ phản ứng lại tất cả những sự xúc phạm mà nàng cho là mình đã phải gánh chịu vì một thái độ lạnh nhạt mang tính chất lăng nhục. Trong thái độ của nàng thường có mặc cảm tự ti với tinh thần gây gổ: “Vì anh không yêu tôi, vì tôi có những thiếu sót không cho phép làm anh thích thú và vì tôi đáng khinh bỉ, nên tôi cũng không phó thác mình cho tình yêu, cho dục vọng, cho khoái cảm”. Nàng trả thù, vừa người tình, vừa chính bản thân mình như thế đó, nếu chàng làm nhục nàng với sự cẩu thả, nếu kích động lòng ghen tuông của nàng, nếu tỏ tình quá muộn, nếu chỉ xem nàng là người tình trong lúc nàng mong muốn hôn nhân. Nỗi bất bình có thể đột nhiên xuất hiện và làm nảy sinh sự phản ứng này, ngay trong một mối quan hệ mà buổi đầu đã tỏ ra rất tốt đẹp. Khi đã gây nên mối bất bình ấy, thì ít khi bản thân người đàn ông có thể khắc phục nổi. Tuy nhiên, một biểu hiện tình yêu hay lòng quý trọng mang tính thuyết phục có thể làm thay đổi tình thế. Đã từng có những người phụ nữ trong lòng ngờ vực và thái độ lạnh lùng trong vòng tay người yêu, bỗng nhiên biến đổi khi trông thấy một chiếc nhẫn đính hôn ở ngón tay mình: sung sướng, tự hào, lương tâm yên ổn, mọi sự phản kháng đều tiêu tan. Nhưng chính một người khác mới tới, với vẻ tôn trọng, say mê, tinh tế có thể thành công hơn hết trong việc làm

https://thuviensach.vn

biến đổi một cô gái hờn tủi thành một người tình hay một người vợ có hạnh phúc; nếu được chàng giải thoát khỏi mặc cảm tự ti, thì nàng sẽ hiến dâng mình một cách say đắm.

Người phụ nữ lãnh dục (La Femme frigide) của Stekel tập trung chứng minh vai trò các yếu tố tâm thần trong hiện tượng lãnh dục của phụ nữ. Những ví dụ sau đây chỉ rõ rằng thông thường nó là một thái độ hờn giận đối với chồng hay người tình:

Cô G.S... hiến mình cho một người đàn ông trong lúc chờ đợi chàng cưới xin, nhưng trong lúc vẫn nhấn mạnh "nàng không thích hôn nhân, nàng không muốn tự ràng buộc mình". Nàng chơi trò người phụ nữ tự do. Thực ra, nàng bị nô lệ đạo lý cũng như toàn thể gia đình mình. Nhưng người yêu tin lời nàng và không bao giờ nói chuyện hôn nhàn. Thái độ khăng khăng của nàng ngày một được củng cố cho tới lúc nàng trở thành vô cảm. Rốt cuộc, khi người yêu ngỏ lời cầu hôn, nàng hờn giận thú nhận trạng thái vô cảm của mình và muốn không bao giờ nghe nói chuyện hôn nhân nữa. Nàng không còn muốn hạnh phúc nữa nàng đã chờ đợi quá lâu... Lòng tan nát vì ghen tuông, nàng phấp phỏng chờ đợi ngày chàng ngỏ lời cầu hôn để khước từ một cách kiêu hãnh. Cuối cùng nàng muốn quyên sinh chỉ vì muốn trừng phạt người yêu một cách tinh tế.

Một thiếu phụ vốn cho tới lúc bây giờ có khoái cảm cùng với chồng, nhưng cực kỳ ghen tuông, trong một đợt ốm, tưởng tượng là bị chồng phản bội. Trở về nhà, nàng quyết định tỏ ra lạnh lùng. Không bao giờ nàng còn để cho mình bị chồng kích thích nữa vì chàng không còn yêu quý mình và chỉ sử dụng mình khi cần thiết. Từ đó, nàng trở lên lãnh dục. Lúc đầu nàng dùng những mánh khoé nhó để khỏi bị kích thích. Nàng tự hình dung chồng đang tán tỉnh một cô bạn mình. Nhưng chẳng bao lâu sau, trạng thái khoái cực bị thay thế bằng những cơn đau đớn...

Một thiếu nữ mười bảy tuổi có quan hệ với một người đàn ông và rất mực khoái cảm. Mang bầu vào lúc mười chín tuổi, nàng yêu cầu người yêu làm lễ kết hôn. Chàng do dự và khuyên nàng phá thai, nhưng nàng chối từ. Ba tuần sau, chàng tuyên bố sẵn sàng kết hôn và nàng trở thành vợ chàng, nhưng không bao giờ tha thứ cho chàng về ba tuần lễ chịu day dứt kia và

https://thuviensach.vn

trở thành lãnh dục. Về sau, sau một cuộc giảng hoà với chồng, nàng mới chinh phục nổi trạng thái lãnh dục ấy.

Hai ngày sau khi cưới, bà N.M... biết chồng đến thăm một người tình cũ. Trạng thái cực khoái của bà trước kia vĩnh viễn biến mất. Bà đinh ninh không làm chồng thích thú và cho là mình đã làm chồng thất vọng. Đối với bà, đó là lý do lãnh dục của mình.

Dù người phụ nữ vượt qua được những sự phản kháng của mình, và sau một thời gian tương đối dài, có khoái cảm âm đạo, mọi sự khó khăn vẫn không phải vì vậy mà tiêu tan hết: nhịp điệu bản năng giới tính của nàng và của người đàn ông không trùng khớp với nhau. Nàng có khoái cảm chậm hơn nhiều so với người kia.

Có lẽ ba phần tư đàn ông cảm thấy cực khoái trong hai phút đầu của quan hệ tình dục theo báo cáo Kinsey[268]. Nếu xét số đông phụ nữ ở cấp độ cao với trạng thái rất không thuận lợi cho tình thế tình dục và phải trải qua mười đến mười lăm phút hoạt động kích thích hết sức tích cực mới cảm thấy cực khoái, và xét số khá đông phụ nữ không bao giờ cảm thấy cực khoái, thì dĩ nhiên suốt đời, người đàn ông phải có một năng lực thật sự đặc biệt để kéo dài hoạt động tình dục mà không xuất tinh, mới có thể tạo nên được một sự hài hoà với người tình.

Hình như ở Ấn Độ, trong lúc làm nghĩa vụ đàn ông, người chồng sẵn sàng ngậm pip để lãng quên khoái cảm của bản thân mình và kéo dài khoái cảm của vợ. Thực ra, khoái cảm hoàn toàn không có cùng một gương mặt ở đàn ông và đàn bà. Người ta không thể biết đích xác khoái cảm âm đạo có bao giờ dẫn tới một cảm giác cực khoái không rõ rệt không, về điểm này, rất hiếm có những lời tâm tình của nữ giới, và dù muốn chính xác chăng nữa, chúng vẫn cực kỳ mơ hồ. Hình như những sự phản ứng rất khác nhau tuỳ theo chủ thể. Có điều chắc chắn là đối với nam giới, hành vi giao hợp có một mục đích sinh học rõ rệt là sự phóng tinh; và chắc chắn là mục đích ấy được nhằm qua vô số những ý đồ rất phức tạp; nhưng mỗi khi đạt tới, nó xuất hiện như một sự kết thúc và, nếu không phải với tư cách một sự thoả mãn dục vọng, thì chí ít cũng với tư cách loại trừ dục vọng ấy.

https://thuviensach.vn

Trái lại, ở nữ giới, mục đích lúc đầu không rõ ràng và mang tính chất tâm lý hơn sinh lý. Người phụ nữ muốn sự xao động và khoái cảm nói chung, nhưng thân thể không làm toát ra một kết luận dứt khoát nào về hành vi tình dục; và chính vì vậy, đối với nàng, sự giao hợp không bao giờ kết thúc hoàn toàn: nó không bao hàm một sự tận cùng nào.

Khoái cảm của đàn ông đi lên theo mũi tên; khi đạt tới một cái ngưỡng nhất định, là nó hoàn thành và đột ngột biến mất trong cảm giác cực khoái; cơ cấu của hành vi tình dục của đàn ông là hữu hạn và không liên tục. Còn khoái cảm của phụ nữ thì toả ra trong toàn bộ cơ thể; không phải bao giờ nó cũng tập trung vào hệ thống sinh dục. Khoái cảm ở nữ giới là một thứ mê hoặc đòi hỏi một sự phó mặc hoàn toàn. Nếu lời nói hay cử chỉ phản lại sức ma thuật của những sự vuốt ve, mơn trớn, thì ảo ảnh tiêu tan. Đó là một trong những lý do khiến phụ nữ thường nhắm mắt lại: về sinh lý học, nó là một thứ phản xạ nhằm bù đắp sự nở giãn của đồng tử; nhưng dù trong bóng tối, nàng cũng hạ thấp mí mắt, muốn xoá bỏ mọi khung cảnh, xoá bỏ tính khác thường của khoảnh khắc, của bản thân mình và của người tình; và đặc biệt hơn, muốn loại bỏ sự phân cách giữa người đàn ông với mình, muốn hoà nhập làm một với chàng. Như trên đã nói, nàng muốn vẫn là một chủ thể trong lúc biến mình thành khách thể. Bị tha hoá sâu xa hơn người đàn ông vì chính mình là dục vọng và xao động trong toàn bộ thân thể mình, nàng chỉ còn là chủ thể bằng cách hòa nhập làm một với người tình: đối với cả hai người, “nhận” và “cho” phải hoà làm một.

Trong điều kiện ấy, người phụ nữ có thể khắc phục trạng thái bị động của mình và cùng người yêu thiết lập một mối quan hệ hệ tương hỗ. Sự bất cân xứng giữa hứng dục nam và nữ gây nên những vấn đề không sao giải quyết nổi chừng nào có đấu tranh giữa hai giới tính. Những vấn đề ấy có thể dễ dàng giải quyết khi phụ nữ cảm thấy ở người đàn ông vừa ham muốn vừa lòng tôn trọng. Nếu người đàn ông vừa ham muốn nàng trong da thịt vừa công nhận quyền tự do của nàng, thì nàng cảm thấy mình là cái chủ yếu trong lúc biến mình thành khách thể; cảm thấy vẫn tự do trong tư thế thuần phục mình chấp nhận. Lúc đó, cả hai người tình có thể cảm thấy một thứ hoan lạc chung, mỗi người theo cách riêng của mình: mỗi người nếm trải

https://thuviensach.vn

khoái cảm như là của riêng mình, trong lúc nó bắt nguồn từ người kia. Hai từ "nhận" và "cho" trao đổi nghĩa với nhau; niềm vui là lòng biết ơn, khoái cảm là sự âu yếm. Chính cái ý thức về sự hoà hợp của hai thân thế trong sự phân chia của chúng, tạo nên một tính chất xúc động cho hành vi tình dục. Tất cả mọi nguồn lực của nam tính, của nữ tính quấn quyện vào nhau, tạo thành sự thông nhất chuyển động và ngây ngất.

Điều cần thiết cho một sự hài hoà như vậy, không phải là những sự tinh luyện về kỹ thuật, mà chính là một sự khoan dung tương hỗ về cơ thể và tâm hồn, trên cơ sở một sức quyến rũ hứng dục trực tiếp.

Sự khoan dung ấy thường bị ngăn trở ở người đàn ông bởi lòng kiêu ngạo, ở người đàn bà bởi sự rụt rè. Chừng nào chưa khắc phục nổi những sự ức chế của mình thì chừng ấy, nàng chưa thế chiến thắng được sự rụt rè ấy. Vì vậy, thông thường sự phát triển hoàn toàn về mặt tình dục tương đối muộn ở nữ giới: họ đạt tới điểm đỉnh về hứng dục vào lứa tuổi ba nhăm. Nhưng nếu họ có chồng, thì người chồng đã quá quen với trạng thái lãnh dục của họ. Họ vẫn còn có thể làm xiêu lòng những người tình mới, nhưng họ bắt đầu tàn phai thời gian của họ có hạn.

Điều kiện cuộc sống tình dục của người đàn bà phụ thuộc chẳng nhưng vào những dữ kiện nói trên, mà còn vào cả toàn bộ vị trí xã hội và kinh tế của họ. Sự là trừu tượng nếu muốn nghiên cứu sâu hơn cuộc sống ấy ngoài bối cảnh này.

Nhưng từ sự quan sát của chúng tôi toát ra nhiều kết luận nói chung có giá trị. Kinh nghiêm tình dục là một trong những kinh nghiệm phát hiện cho loài người một cách xót xa nhất tính nhập nhằng của cuộc đời: họ tự thử thách mình trong đó vừa với tư cách vật chất và tinh thần, vừa với tư cách người khác và chủ thể. Mối xung đột này mang kịch tính hết sức sâu sắc đối với nữ giới, vì lúc đầu họ tự nhận biết mình với tư cách khách thể, và vì họ không tìm thấy ngay tức thì một thế độc lập vững chắc trong khoái cảm. Họ vừa phải giành giật trở lại tư cách chủ thể siêu nghiệm của mình và tự do, vừa phải bảo đảm đời sống nhục cảm: đó là một công việc khó khăn và đầy bất trắc: họ thường thất bại. Tuy nhiên, chính những nỗi khó khăn trong vị trí của họ bảo vệ họ chống lại những sự phỉnh phờ mà đàn

https://thuviensach.vn

ông thường mắc phải. Đàn ông dễ bị đánh lừa bởi những ưu thế vờ vĩnh trong vai trò tấn công và sự thỏa mãn riêng rẽ trạng thái cực khoái của mình. Còn phụ nữ thì tự thân có kinh nghiệm đích thực hơn.

Dù thích ứng đầy đủ nhiều hay ít với vai trò thụ động của mình, phụ nữ bao giờ cũng bị tước đoạt với tư cách cá thể chủ động. Thật là một nghịch lý kỳ cục khi đàn ông sống trong một thế giới nhục cảm êm đềm, âu yếm, mềm mại, một thế giới nữ tính, trong lúc phụ nữ vận động trong vũ trụ nam tính gay gắt và nghiệt ngã. Toàn bộ một phần bản thân phụ nữ vẫn có thể được sử dụng và mong ước sở hữu một báu vật tương tự báu vật họ hiến dâng cho người đàn ông. Đó là lý do giải thích vì sao ở nhiều phụ nữ, tồn tại một cách tương đối ẩn giấu một khuynh hướng đồng tính luyến ái. Khuynh hướng này được khẳng định hết sức mạnh mẽ ở một số người, vì nhiều lý do phức tạp. Không phải tất cả phụ nữ chấp nhận, đối với các vấn đề tình dục của họ, giải pháp kinh điển, giải pháp duy nhất được xã hội chính thức công nhận. Chúng ta cũng phải hình dung những phụ nữ lựa chọn những con đường bị cấm đoán.

https://thuviensach.vn

CÔ GÁI ĐỒNG TÍNH LUYẾN ÁI

Người ta dễ dàng hình dung cô gái đồng tính luyến ái (lesbienne) đội chiếc mũ phớt cứng, tóc cắt ngắn và thắt cà vạt, và cho rằng nam tính của nàng là một hiện tượng bát bình thường thể hiện một sự mất cân bằng về hormon. Không có gì sai lầm hơn sự lẫn lộn ấy giữa cô gái mắc bệnh tình dục đồng giới nữ (invertie) với cô gái có tướng mạo đàn ông (virago). Có nhiều người đồng tính luyến ái trong số các cung nữ, các danh kỹ, những người phụ nữ kiên quyết "bảo vệ nữ tính" hơn ai hết. Ngược lại, nhiều phụ nữ "nam tính" là những người luyến ái khác giới. Các nhà tình dục học và phân tâm học đều khẳng định ý kiến nêu lên qua các công trình quan sát thường ngày là tuyệt đại bộ phận những "người bị đoạ đày" này được câu tạo hoàn toàn như những, phụ nữ khác. Không một "số phận giải phẫu học" nào quyết định bản năng giới tính của họ.

Dĩ nhiên có những trường hợp những dữ kiện sinh lý học tạo nên những tình thế đặc biệt. Giữa hai giới nam, nữ, không có sự phân biệt nghiêm ngặt về sinh học. Một soma giống nhau bị biến đổi bởi hoạt động hormone mà phương hướng được xác định theo kiểu gen (génotypiquement), nhưng có thể chuyển hướng trong quá trình phát triển của thai. Kết quả là sự xuất hiện những cá thể trung gian giữa con đực và con cái. Một số đàn ông có bề ngoài nữ tính vì sự trưởng thành cơ quan nam tính của họ diễn ra muộn: vì vậy, thỉnh thoảng người ta thấy các cô gái đặc biệt là các nữ vận động viên thể thao biến đổi thành chàng trai. Nữ bác sĩ H. Deutsch kể chuyện một cô gái say sưa tán tỉnh một phụ nữ có chồng, muốn bắt cóc và chung sống với người này. Một hôm, nàng nhận thấy thực tế mình là một người đàn ông, kết hôn với người yêu và cùng nhau có con. Nhưng không nên từ đó kết luận rằng mọi cô gái mắc bệnh tình dục đồng giới đều là một người "đàn ông trá hình" dưới những hình thức phỉnh phờ. Người lưỡng tính được sơ bộ cấu tạo hai hệ thống sinh dục, thường có bản năng giới tính phụ nữ. Tôi có biết một cô gái, bị phát xít Đức lưu đày từ Vienna. Nàng đau buồn vì

https://thuviensach.vn

không thể làm vui lòng những người đàn ông luyến ái khác giới lẫn những người đồng tính luyến ái, trong lúc nàng chỉ yêu đàn ông.

Do ảnh hưởng của những hormone nam, phụ nữ "vẻ đàn ông" (viriloide) có những tính chất nam thứ yếu về giới tính, ở những phụ nữ mà quá trình phát triển dừng lại ở giai đoạn trẻ em (femme infantile), hormone nữ không đầy đủ và quá trình phát triển của chúng vẫn không hoàn thành. Những đặc điểm này có thể gây nên ít nhiều trực tiếp, một khuynh hướng đồng tính luyến ái. Một người có sức sống mạnh mẽ, dữ dội, tràn đầy bao giờ cũng muốn tiêu phí sức lực của mình một cách chủ động và thông thường khước từ thế bị động. Thiếu duyên dáng, hình hài có khiếm khuyết, một phu nữ có thể tìm cách bù đắp thế thấp kém của mình bằng cách tạo cho mình những tính cách nam giới và không thích những sự vuốt ve của nam giới nếu cảm xúc khác giới không phát triển. Nhưng giải phẫu học và hormone bao giờ cũng chỉ xác định một tình thế, và không đặt ra đối tượng mà tình thế này nhằm vào theo xu hướng siêu nghiệm.

H. Deutseh cũng kể trường hợp một lính lê dương Ba Lan bị thương được bà chữa trị trong chiến tranh 14 - 18 và thực ra là một cô gái với những biểu hiện nam tính mạnh mẽ. Nàng vào quân đội làm nữ y tá, sau đó được mang quân phục; nhưng không phải vì vậy mà không phải lòng một anh lính về sau nàng cùng chàng kết hôn, vì vậy bị coi là một người đàn ông đồng tính luyến ái. Hành vi nam tính của nàng không mâu thuẫn với hiện tượng hứng dục theo kiểu nữ tính. Bản thân đàn ông cũng không phải chỉ ham muốn phụ nữ; cơ thể của người đàn ông đồng tính luyến ái có thể hoàn toàn nam tính, điều đó chỉ ra rằng nam tính của một người phụ nữ không nhất thiết buộc người đó phải luyến ái đồng giới.

Ngay trong số phụ nữ bình thường về mặt sinh lý học, có khi người ta cũng cho rằng có thể phân biệt những "người có khoái cảm âm vật" ("clitoridiennes"), với những "người có khoái cảm âm đạo" ("vaginales"), vì những người thứ nhất dễ mắc chứng loạn dâm đồng giới nữ (amours saphiques); nhưng ở tất cả mọi người như phần trên đã nói hiện tượng hứng dục ở trẻ em thuộc về âm vật; dù nó cố định ở giai đoạn này hay biến đổi, cái đó không phụ thuộc vào một dữ kiện giải phẫu học nào. Tình dục học

https://thuviensach.vn

ngày nay thừa nhận thói thủ dâm (onanisme) trẻ em là một hiện tượng hoàn toàn bình thường và nói chung phổ biến. Sự tạo lập hiện tượng hứng dục ở phụ nữ như chúng ta đã thấy là một vấn đề tâm lý trong đó có cả những yếu tố sinh lý học, nhưng phụ thuộc vào thái độ tổng quát của chú thể đối với cuộc sống. Maranon[269] cho rằng bản năng tình dục là "đường một chiều" và đạt tới ở nam giới một hình thức hoàn mãn, trong lúc ở phụ nữ, nó nằm "nửa đường". Chỉ riêng, người đan bà đồng tính luyến ái có thể có một dục năng cũng phong phú như của đàn ông, vì vậy đó là một kiểu nữ tính "cấp cao". Thực ra, bản năng giới tính của phụ nữ có một câu. trúc độc đáo, và quan niệm thiết lập trật tự thứ bậc giữa dục năng nam và dục năng nữ là phi lý: việc lựa chọn đối tượng tình dục tuyệt nhiên không phụ thuộc vào lượng năng lượng của người phụ nữ.

Các nhà phân tâm học có ưu điểm lớn cho rằng chứng tình dục đồng giới nữ (inversion) là một hiện tượng tâm thần, chứ không phải một hiện tượng cơ thể; nhưng lại cho là do những hoàn cảnh ngoại lai quyết định . Vả lại, họ cũng ít nghiên cứu hiện tượng này. Đối với phụ nữ, đồng tính luyến ái có thể là một cách lẩn trốn số phận của mình hay một cách đảm nhận số phận ấy.

Đồng tính luyến ái của phụ nữ là một cách trong nhiều cách khác để dung hoà quyền độc lập của cá nhân với thế thụ động của thịt da mình. Và nếu viện cớ thiên nhiên, thì người ta có thể nói một cách tự nhiên rằng mọi phụ nữ đều đồng tính luyến ái. Thật vậy, đặc điểm của cô gái đồng tính luyến ái là khước từ đàn ông và ưa thích thịt da đàn bà; mọi thiếu nữ đều sợ sự thống trị của đàn ông. Ngược lại, đối với họ cũng như đối với đàn ông, thân thể phụ nữ là một đối tượng của ham muốn. Đàn ông, khi tự xem mình là chủ thể, thì đồng thời tự xem họ phân cách với nhau; cho người kia là một vật để nắm bắt, là làm tổn thương đến lý tưởng nam tính ở người đó và, một cách liên đới, ở chính bản thân mình. Trái lại, thừa nhận bản thân mình với tư cách đối tượng, người phụ nữ cho đồng loại và bản thân mình là một con mồi. Người đàn ông luyến ái đồng giới bị những người luyến ái khác giới cả nam lần nữ căm ghét, vì những người này đòi hỏi đàn ông phải

https://thuviensach.vn

là một chủ thể thống trị[270]; trái lại, cả hai giới nam, nữ đều tỏ ra độ lượng một cách bột phát đối với phụ nữ đồng tính luyến ái. Nhà văn nữ Colette để cho Renaud thản nhiên một cách thích thú trước cặp người tình Claudine Rézi[271].

Đàn ông tỏ vẻ khó chịu trước một phụ nữ đồng tính luyến ái chủ động và độc lập nhiều hơn trước một phụ nữ đồng tính luyến ái không tấn công: chỉ có người thứ nhất phản đối đặc quyền của đàn ông. Những cuộc tình loạn dâm đồng giới nữ (amours saphiqưes) không hề mâu thuẫn với hình thức phân chia hai giới nam, nữ, truyền thông: trong đại đa số trường hợp, chúng là một sự thăng hoa của nữ tính, chứ không phải chối bỏ nữ tính. Chúng thường xuất hiện ở cô thiếu nữ như một thế vật của quan hệ tình dục khác giới mà nàng chưa có cơ hội hay chưa có can đám trải qua: đó là một giai đoạn, một quá trình tập luyện; và cô gái tham gia nhiệt tình nhất, ngày mai có thể là người tình, người vợ, người mẹ đằm thắm nhất. Vi vậy, điều cần giải thích ở cô gái mắc chứng tình dục cùng giới, không phải là phương diện tích cực của sự lựa chọn của nàng, mà là mặt tiêu cực của sự lựa chọn ấy. Đặc điểm của nàng không phải là niềm hứng thú đối với phụ nữ, mà là tính độc tôn của niềm hứng thú ấy.

Sau Jones[272] và Hesnard[273] người ta thường phân biệt hai loại hình phụ nữ đồng tính luyến ái: những người "nam tính" "muốn bắt chước đàn ông"; và những người "nữ tính" "sợ đàn ông". Quả là trên đại thể, có thể nhận thấy hai khuynh hướng trong chứng tình dục đồng tính giới nữ. Một số phụ nữ khước từ thế bị động, trong lúc một số khác chọn những vòng tay phụ nữ để phó thác mình vào trong đó một cách thụ động. Nhưng hai thái độ này tác động lẫn nhau: các quan hệ đối với đối tượng được lựa chọn và đối với đối tượng bị khước từ, giải thích lẫn cho nhau. Vì vô lý do như chúng ta sẽ thấy dưới đây, chúng tôi cho sự phân biệt thường được nêu lên là khá võ đoán.

Xác định người phụ nữ đồng tính luyến ái "nam tính" bằng ý muốn "bắt chước đàn ông", tức là dồn nàng vào thế không xác thực. Các nhà phân tâm học gây nên biết bao sự nhập nhằng khi chấp nhận các phạm trù nam tính

https://thuviensach.vn

nữ tính như xã hội ngày nay xác định. Thật vậy, ngày nay, đàn ông đại diện cho cái tích cực và cái trung lập, tức là cho con đực và cho con người; trong lúc người phụ nữ chỉ là cái tiêu cực, là con cái. Vì vậy, mỗi khi họ xử sự với tư cách con người, là người ta tuyên bố họ tự đồng hoá mình với con đực. Người ta lý giải hoạt động chính trị, thể thao, trí tuệ của họ, ham muốn của họ đối với những người đàn ông khác như một thứ "phản kháng nam tính"; người ta không đếm xỉa tới nhưng giá trị mà họ vươn tới, nên dĩ nhiên cho là họ đã lựa chọn một cách không xác thực một thái độ chủ quan. Sự hiểu lầm lớn làm cơ sở cho lối giải; thích này, là cho rằng con người thuộc giống cái biến mình thành một phụ nữ nữ tính là việc tự nhiên: làm một người đàn bà luyến ái khác giống, thậm chí một người mẹ, cũng không đủ để thực hiện lý tưởng ấy; người "đàn bà đích thực" là một sản phẩm nhân tạo do nền văn mình tạo nên, giống như ngày xưa người ta tạo nên những người bị hoạn. Họ có những lý do xác đáng để không chấp nhận dễ dàng thân phận mình.

Các khái niệm "mặc cảm tự ti", "mặc cảm nam tính" khiến tôi nghĩ tới cái giai thoại Denis de Rougemont[274] kể trong cuốn *Phần của quỷ sứ* (La Part du diable): Một bà nọ đinh ninh mỗi khi đi đạo chơi ở thôn quê, là bị chim tấn công. Sau nhiều tháng điều trị phân tâm thần (traitement psychanalytique) không có kết quả, người thầy thuốc trong lúc cùng với bà trong khu vườn bệnh viện, nhận thấy bà ta *bị chim tấn công*. Người phụ nữ cảm thấy mình sút kém vì thực ra những yêu cầu nữ tính làm họ sút kém. Một cách tự phát, họ muốn là một cá thể hoàn chỉnh, một chủ thể tư do; tương lai và thế giới mở ra trước mắt họ. Qua những lời tâm tình của những phụ nữ mắc chứng tình dục đồng giới nữ mà các nhà nghiên cứu và thầy thuốc sưu tập được, chính sự xác định nữ tính làm họ phẫn nộ.

Dù hồi tưởng quá khứ xa tới đâu một người nói tôi cũng chưa bao giờ xem mình là một cô gái, và thường xuyên bối rối. Vào khoảng năm, sáu tuổi, tôi tự bảo mình bất luận ý kiến của người ta thế nào, nếu không phải là một chàng trai, thì dù sao, tôi cũng không phải là một cô gái... Tôi cho cấu tạo thân thể mình như một sự ngẫu nhiên bí ẩn...Vừa mới chập chững biết

https://thuviensach.vn

đi, tôi đã chú ý tới những cái búa, những chiếc đinh, muốn ngồi trên lưng ngựa. Lên bảy, tôi cảm thấy tất cả những gì mình yêu quý đều không tốt đối với một cô gái. Tôi không hề sung sướng, thường khóc và giận dỗi, bực mình vì nhúng câu chuyện về con trai và con gái...Mỗi chủ nhật, tôi đi chửi với bọn con trai học cùng trường với các anh trai mình...Mười một tuổi, bỏ mẹ đưa tôi vào nội trú để trừng phạt những hành vi trước đó của mình... Mười lăm tuổi, dù tư tưởng tôi đi theo hướng nào, quan điểm của tôi vẫn là quan điểm của một chàng trai...

Tôi cảm thấy mình có mối đồng cảm sâu đậm với phụ nữ... Tôi tự xem mình là người bảo hộ và giúp đỡ họ.

Còn về cô gái loạn dâm giả trang khác giới (travestie) trong một tác phẩm văn học khác, thì tình hình như sau:

Cho tới năm lên sáu, mặc dù những sự khẳng định của những người xung quanh, cô bé đinh ninh là một đứa con trai mặc quần áo con gái vì những lý do mà nó không biết... Năm sáu tuổi, nó tư bảo: “Tôi sẽ là trung úy, và nếu Trời cho sống, thì sẽ làm thống chế.” Cô bé thường mơ mơ màng màng cưỡi ngựa và cầm đầu một đội quân ra thành phố. Vốn thông minh, nó xót xa bị chuyển từ nhà trường sư phạm sang một trường trung học, nó sợ trở nên ẻo lả.

Sự phản kháng này tuyệt nhiên không bao hàm một định mệnh loạn dâm đồng giới nữ. Phần lớn thiếu nữ đều phẫn nộ và thất vọng như nhau khi biết cấu tạo ngẫu nhiên của thân thể ngăn trở hứng thú và hoài bão của họ. Một cô gái mười hai tuổi phẫn nộ khi nhận thấy mình không thể trở thành thuỷ thủ; dĩ nhiên người phụ nữ tương lai này sẻ giận dữ về những giới hạn mình phải chịu vì mình là giống cái. Hỏi vì sao họ phủ nhận những giới hạn ấy là đặt vấn đề sai: vấn đề đúng phải là tìm biểu vì sao họ lại chấp nhận chúng. Chủ nghĩa thủ cựu của họ bắt nguồn từ sự ngoan ngoãn, từ tính rụt rè; nhưng thái độ nhẫn nhục ấy dễ biến thành sự phản kháng nếu những sự bù đắp của xã hội tỏ ra không đầy đủ.

Tình hình này sẽ xảy ra trong trường hợp cô gái cảm thấy mình bị ghét bỏ với tư cách phụ nữ. Các dữ kiện giải phẫu học trở nên quan trọng ở bước ngoặt này. Xấu gái, hình hài cấu tạo không đẹp, hoặc tưởng là như vậy,

https://thuviensach.vn

người phụ nữ khước từ số phận đàn bà mà nàng cảm thấy mình không có khuynh hướng đảm nhận; nhưng sẽ sai lầm nếu cho rằng nàng cố thái độ nam tính để bù đắp sự thiếu hụt nữ tính. Thực ra, thay vì những lợi thế nam tính người ta yêu cầu nàng hy sinh, nàng cảm thấy những cơ may dành cho cô thiếu nữ quá nhỏ bé. Mọi thiếu nữ đều thèm muốn thứ quần áo thuận lợi của con trai. Chính hình ảnh cô gái trong gương soi, những sự hứa hẹn do khen gợi khiến nàng từng bước nhận ra giá trị những đường viền đăng ten trên y phục của mình. Nếu gương soi chỉ phản chiếu một cách khô khan một gương mặt thường nhật, nếu nó không hứa hẹn gì hết, thì dentelle, ruban chỉ là những thứ bề ngoài vướng víu, thậm chí lố bịch, và "cô gái giả trai" vẫn khăng khăng muốn là một chàng trai.

Dù hình hài cân đối, dù có nhan sắc, người phụ nữ nào đã dấn thân vào những dự định khác thường hay đòi hỏi quyền tự do của mình, thì nói chung không chịu "nhường ngôi" cho một sinh linh khác. Nàng tự nhận ra mình trong hành vi, chứ không phải trong sự hiện hữu nội tại của mình: mọi ham muốn của đàn ông muốn dồn người phụ nữ vào những giới hạn của thân thể nàng đều làm nàng khó chịu cũng như làm chàng thiếu niên khó chịu. Nàng cảm thấy chán ghét những cô gái chịu khuất phục, cũng như người đàn ông nam tính chán ghét anh chàng pédé thụ động. Nàng có thái độ nam tính, có phần là để phủ nhận mọi hành vi đồng lõa với những cô gái ấy. Nàng cải trang quần áo, dáng dấp, ngôn ngữ; nàng cùng với một cô bạn nữ tính tạo thành một cặp trong đó nàng là hiện thân của nhân vật nam. Màn kịch này quả là một sự "phản đối đàn ông", nhưng xuất hiện như một hiện tượng thứ yếu; khi một chủ thể đầy quyền uy và muốn chinh phục, phẫn nộ đối với ý nghĩ mình bị biến thành một con mồi về xác thịt, thì đó chỉ là một thái độ tự phát.

Nhiều nữ vận động viên thể thao là người đồng tính luyến ái. Cái cơ thể vốn là cơ bắp, động tác, thư giãn, đà nhảy của họ, họ không cảm nhận nó như một thứ thịt da thụ động; nó không khêu gợi những sự mơn trớn một cách thần diệu; nó ảnh hưởng đối với thế giới, chứ không phải là một sự vật của thế giới: cái hố giữa cái thân thể cho nó và cái thân thể cho người khác, trong trường hợp này, là không thể vượt qua nổi. Người ta gặp phải những

https://thuviensach.vn

sự phản kháng tương tự ở người phụ nữ hành động, người phụ nữ "cứng đầu" không bao giờ chịu "từ bỏ" mình, dù là dưới hình thức nhục dục. Trong nhiều trường hợp, nếu có sự bình đẳng giữa hai giới nam, nữ, thì trở lực này sẽ bị thủ tiêu. Nhưng đàn ông vẫn mang nặng ý thức về ưu thế của mình, và sẽ là một định kiến khó chịu đối với phụ nữ nếu họ không tán thành ưu thế ấy.

Tuy nhiên, cần chú ý là những người phụ nữ giàu ý chí nhất, có tinh thần chỉ huy mạnh mẽ nhất, ít ngần ngại đương đầu với đàn ông: thông thường, người phụ nữ mang tiếng "nam tính", là một người luyến ái khác giới thực. sự. Nàng không muốn phủ nhận đòi hỏi làm người, nhưng cũng không chịu từ bỏ nữ tính của mình; nàng muốn thâm nhập thế giới đàn ông, thậm chí xâm chiếm nó. Nhục cảm mạnh mẽ của nàng không khiếp sợ tính tham lam của nam giới, có ít trở lực phải vượt qua hơn so với cô trinh nữ rụt rè, trong niềm vui tìm thấy bên cạnh một thân thể đàn ông. Tin tưởng ở, bản thân mình, và với khí chất tấn công, nàng vui vẻ xông vào một cuộc đấu mà nàng đinh ninh sẽ chiến thắng.

George Sand thiên về các chàng trai, những người đàn ông "nữ tính"; nhưng bà Stael[275] chỉ tìm kiếm muộn mằn sức thanh xuân và vẻ đẹp ở những người tình: chinh phục đàn ông bằng sức cường tráng của trí tuệ, tiếp nhận một cách kiêu hãnh sự thán phục của họ, bà không bao giờ tự cảm thấy mình là con mồi trong vòng tay họ. Thậm chí một bà nữ hoàng như Catherine nước Nga cũng cho phép mình những niềm say sưa loạn dâm thích đau (ivresses masochistes) và là người chủ duy nhất trong hành lạc. Tuy không muốn làm "chư hầu" của đàn ông, nhưng phụ nữ không phải bao giờ cũng muốn trốn tránh, trái lại, tìm cách biến đàn ông thành công cụ khoái cảm của mình. Trong những trường hợp thuận lợi phần lớn phụ thuộc vào đối phương bản thân ý nghĩa đua tranh bị thủ tiêu, và nàng thích thú sống cuộc sống đàn bà của mình một cách trọn vẹn, cũng như người kia sống cuộc sống đàn ông của chàng.

Nhưng dẫu sao, việc dung hoà giữa con người chủ động của mình và vai trò con cái bị động, đối với phụ nữ, cũng khó khăn hơn nhiều so với đàn

https://thuviensach.vn

ông. Thay vì mòn mỏi trong nỗ lực ấy, nhiều phụ nữ đành phó mặc. Trong số nghệ sĩ và nhà văn nữ, người ta thấy có nhiều người đồng tính luyến ái. Như vậy không phải vì hiện tượng khác thường về mặt tình dục của họ là nguồn lực của năng lực sáng tạo; mà chính vì bị cuốn hút vào một công việc nghiêm túc, họ không muốn mất thì giờ vào việc đảm nhận một vai trò phụ nữ, cũng như vào việc đấu tranh chống đàn ông. Không chấp nhận ưu thế của đàn ông, họ không muốn giả vờ không thừa nhận nó, và cũng không muốn chịu vất vả trong việc phủ nhận nó. Họ tìm kiếm thư giãn, tĩnh lặng, giải trí trong khoái cảm: tốt hơn hết là tránh mọi đối phương đến với gương mặt một địch thủ; và qua đó, thoát khỏi những trở lực bao hàm trong nữ tính. Dĩ nhiên, thông thường, chính tính chất các kinh nghiệm tình dục khác giới của người đàn bà "nam tính" khiến họ quyết định tôn vinh hay phủ nhận giới mình. Thái độ khinh thị của đàn ông củng cố ở người đàn bà xấu gái cái cảm giác về sự vô duyên của mình; và thái độ cao ngạo của người yêu sẽ làm tổn thương người đàn bà kiêu căng. Chúng ta gặp lại ở đây tất cả những duyên cớ của hiện tượng lãnh dục: hận thù, giận dỗi, sự mang thai, chân thương do phá thai gây ra, v.v... Người đàn bà càng ngờ vực trong khi tiếp cận người đàn ông thi những duyên cớ ấy càng có thêm sức nặng.

Tuy nhiên, trong trường hợp một phụ nữ có ý chí thống trị, thì không phải bao giờ đồng tính luyến ái. cũng xuất hiện như là một giải pháp hoàn toàn mỹ mãn. Vì tìm cách tự khẳng định, người đó không muốn thực hiện trọn vẹn các khả năng đàn bà của mình. Họ thấy quan hệ tình dục khác giới vừa là một sự làm giảm sút vừa là một quá trình làm phong phú thêm. Trong lúc phủ nhận những giới hạn do giới mình gây nên, họ có thể tự giới hạn mình bằng một cách khác. Cũng như người đàn bà lãnh dục vừa mong muốn vừa khước từ khoái cảm, cô gái đồng tính luyến ái, nói chung, vừa muốn vừa không muốn là một người phụ nữ bình thường va hoàn chỉnh. Sự ngập ngừng này thế hiện rất rõ ở cô gái bị chứng loạn dâm giả trang khác giới (travestie) có một nữ bác sĩ nghiên cứu như sau:

Người ta thấy cô gái chỉ vui vẻ với bọn con trai và không muốn "làm đàn bà". Mười sáu tuổi, nàng có những quan hệ đầu tiên với các cô gái; hết sức

https://thuviensach.vn

khinh miệt họ, nên hiện tượng hứng dục ngay lập tức mang tính chất loạn dâm gây đau (caractère sadique). Nàng tán tỉnh một cách say đắm nhưng đượm tính chất nhục dục một cô bạn mà nàng kính trọng; tỏ ra chán ngán những cô bạn nàng chiếm đoạt, nàng điên cuồng lao vào những công việc nghiên cứu gian khổ. Thất vọng trong mối tình loạn dâm đồng giới nữ (amour saphique) đầu tiên, nàng điên cuồng lao vào những kinh nghiệm hoàn toàn nhục cảm và bắt đầu uống rượu.

Mười bảy tuổi, cô gái làm quen và kết hôn với một chàng trai, nhưng cho chàng là vợ mình; ăn bận theo kiểu đàn ông và tiếp tục uống rượu và nghiên cứu. Lúc đầu nàng bị chứng co đau âm đạo (vaginisme) và không bao giờ cảm thấy cực khoái trong giao hợp. nàng cho tư thế của mình là "nhục nhã" và luôn luôn đóng vai trò tấn công và chủ động. Nàng bỏ chồng trong lúc vẫn "yêu chàng đến điên dại", và có quan hệ trở lại với phụ nữ.

Nàng làm quen và hiến thân cho một nghệ sĩ, nhưng cũng không cảm thấy cực khoái. Cuộc đời nàng phân chia thành những thời kỳ khác nhau rõ rệt. Trong một thời kỳ, nàng viết sách, làm việc với tư cách người sáng tạo và cảm thấy mình hoàn toàn là đàn ông; chung chăn gối với phụ nữ, một cách thất thường và với tính chất loạn dâm gây đau. Sau đó, lại trải qua một thời kỳ đàn bà. Nàng yêu cầu được xét nghiệm vì muốn đạt tới cực khoái.

Cô gái đồng tính luyến ái có thể dễ dàng chịu mất tính nữ của mình nếu qua đó giành được một tính nam rạng rỡ. Nhưng không. Hiển nhiên nàng vẫn không có cơ quan sinh dục nam, vẫn là một thứ người bị hoạn. Có thể nói nàng hết sức đau khổ vì thế. Là người dở dang với tư cách phụ nữ, bất lực với tư cách đàn ông, sự khó chịu của nàng đôi khi thể hiện ra bằng những hiện tượng rối loạn tâm thần. Thông thường cô gái đồng tính luyến ái tìm cách bù đắp trạng thái sút kém về mặt nam tính của mình bằng một sự kiêu ngạo, một sự loạn dâm phô trương (exhibitionnisme) thể hiện thực sự một sự mất cân bằng về mặt tâm lý. Đôi khi nàng cũng có thể lập với nhưng phụ nữ khác một kiểu quan hệ hoàn toàn giống như quan hệ với họ của một người đàn ông "nữ tính" hay một chàng trai chưa chín muồi trong tính nam của mình:

https://thuviensach.vn

Một trong những trường hợp hết sức nổi bật của một số phận như vậy là trường hợp "Sandor" theo lời kể của Krafft Ebbing[276]. Qua những hành động kiểu trên, cô gái đạt tới một thế cân bằng hoàn toàn mà chỉ có sự can thiệp của xã hội có thể phá huỷ.

Sarolta sinh trưởng trong một gia đình quý tộc Hungary nổi tiếng về những thái độ kỳ quặc. Ông bố cho nuôi dạy cô gái theo lối con trai: nàng cưỡi ngựa, săn bắn, v.v... Ảnh hưởng này kéo dài cho tới tuổi mười ba khi nàng vào trường nội trú. Nàng say mê một cô bé người Anh, cho mình là con trai và bắt cóc cô bé.

Nàng trở về nhà với mẹ nhưng chẳng bao lâu sau, với cái tên "Sandor" và ăn mặc quần áo con trai, đi du lịch với bố, chơi các trò thể thao của con trai, uống rượu và giao thiệp với gái điếm. Nàng bị đặc biệt cuốn hút bởi các nữ nghệ sĩ hay những phụ nữ cô đơn càng không còn ở buổi ban đầu tuổi thanh xuân nữa càng tốt và yêu họ vì thực sự là "đàn bà".

Tôi yêu nàng thổ lộ sự đắm say của phụ nữ thể hiện dưới một tấm màn nên thơ. Mọi sự trơ trẽn của phụ nữ làm tôi kinh tởm... Tôi có một mối ác cảm khôn tả đối với quần áo phụ nữ và nói chung đối với tất cả những gì mang tính nữ nhưng chỉ trên người tôi và trong tôi mà thôi; vì trái lại, tôi say mê phái đẹp.

Cô gái có nhiều quan hệ với phụ nữ và tiêu nhiều tiền cho họ, nhưng nàng cộng tác với hai tờ báo lớn của thủ đô nàng sống theo kiểu vợ chồng trong ba năm với một phụ nữ lớn hơn mình mười hai tuổi và rất vất vả mới làm cho người này cùng mình đoạn tuyệt được nàng gây nên những niềm say đắm dữ dội. Say mê một cô giáo trẻ, nàng tiến hành với cô ta một thứ hôn nhân giả đò: "cô dâu" và gia đình cô ta nghĩ nàng là đàn ông... Nhưng cô gái hầu phòng tìm thấy trong quần lót của nàng dấu vết hành kinh, và qua lỗ khoá, tin chắc Sandor là phụ nữ.

Bị phát hiện, Sandor bị giam giữ nhưng rồi được miễn tội. Nàng rất đau buồn vì phải cách li với người yêu Marie, và từ xà lim viết cho cô ta những lá thư hết sức say đắm.

https://thuviensach.vn

Sandor không hoàn toàn có cấu tạo thân thế phụ nữ: khung chậu rất hẹp, thân hình không nở nang. Vú nở, bộ phận sinh dục hoàn toàn của phụ nữ nhưng phát triển không đầy đủ. Năm mười bảy tuổi, Sandor mới có kinh và hết sức kinh hãi hiện tượng này. Ý nghĩ về quan hệ tình dục với đàn ông làm nàng hoảng sợ; tính e thẹn của nàng chỉ phát triển đối với phụ nữ tới mức nàng thích ngủ chung giường với đàn ông hơn với đàn bà.

Nàng rất bối rối khi được đối xử với tư cách phụ nữ và thực sự kinh hoàng khi phải bận trở lại quần áo đàn bà. Nàng cảm thấy "bị cuốn hút như thể bởi một lực nam châm về phía phụ nữ tuổi từ hai mươi tư đến ba mươi". Nàng chỉ cảm thấy thoả mãn về tình dục khi mơn trớn cổ bạn, nhưng không bao giờ thỏa mãn khi bản thân mình được mơn trớn. Nàng ghét đàn ông. Rất nhạy cảm với sự đánh giá của người khác về tinh thần, nàng có tài năng văn học, một trình độ văn hoá cao và một trí nhớ đồ sộ.

Sandor không được nghiên cứu về mặt phân tâm học, nhưng từ những sự kiện trên đây nổi lên mây điểm rõ rệt. Tuy không có sự "phản kháng nam tính hết sức bột phát nào, nhưng hình như bao giờ nàng cũng tự cho mình là đàn ông do nền giáo dạc đã được nhận và cấu tạo cơ thể của mình. Hiển nhiên cái cách cô gái được ông bố cho tham gia các cuộc du lịch và cuộc sống của ông, có một ảnh hưởng quyết định. Tính nam của nàng vững chãi tới mức nàng không thể hiện một hiện tượng lưỡng trị nào đối với phụ nữ: nàng yêu họ với thái độ hoàn toàn chủ động và chế ngự, không chấp nhận chuyện quan hệ tương hỗ. Nhưng điều đáng chú ý là nàng "ghét đàn ông" và đặc biệt yêu mến những phụ nữ lớn tuổi. Chắc hẳn Sandor có mặc cảm Oedipe nam tính; duy trì thái lộ thơ ngây của bé gái với hy vọng sẽ có ngày bảo vệ và chế ngự mẹ. Thông thường, khi cô bé không được hưởng sự âu yếm của mẹ, nhu cầu âu yếm ấy ám ảnh nó suốt cuộc đời thành niên: đươc bố nuôi dạy, chắc hẳn Sandor ước mơ một bà mẹ yêu thương và thân thiết mà về sau nàng tìm kiếm ở những người đàn bà khác. Tình hình này giải thích lòng ghen tức sâu xa của nàng đối với những người đàn ông khác, một lòng ghen tuông gắn liền với lòng kính trọng và tình yêu "thơ mộng" của nàng đối với những phụ nữ "cô đơn" và lớn tuổi mà nàng cho là mang tính chất thiêng liêng.

https://thuviensach.vn

Thái độ của Sandor hoàn toản giống thái độ của Rousseau đối với bà de Warens[277], của chàng trai Bonjamin Constant[278] đối với bà De Charrière[279]: các chàng trai nhạy cảm, "nữ tính" cũng hướng về những người tình lớn tuổi. Dưới những gương mặt tương đối rõ rệt, người ta thường gặp loại hình cô gái đồng tính luyến ái này vốn không bao giờ đồng nhất hoá với bà mẹ vì hoặc quá khâm phục hoặc quả ghét bỏ mẹ nhưng trong khi không muốn làm phụ nữ, lại mong ước xung quanh mình không khí êm đềm của vòng tay che chở của phụ nữ. Nàng xử sự như một người đàn ông, nhưng với tư cách đàn ông; nàng lại mềm yếu nên mong ước tình yêu của một cô người tình lớn tuổi hơn. Cặp đôi này là hình ảnh cặp đôi khác giới kinh điển: đàn bà có chồng và chàng thanh niên.

Các nhà phân tâm học nhấn mạnh tầm quan trọng của mối quan hệ ngày trước đối với mẹ của cô gái luyến ái khác giới. Có hai trường hợp người nữ thanh niên khó thoát khỏi ảnh hưởng của mẹ: hoặc đã từng được một bà mẹ ân cần ấp ủ một cách say đắm; hoặc bị một "người mẹ xấu" đày đoạ và truyền cho một ý thức phạm tội sâu xa. Trong trường hợp thứ nhất, quan hệ của họ phảng phất quan hệ tình dục đồng giới: hai mẹ con ngủ chung, mơn trớn nhau hay hôn hít ngực nhau; cô gái sẽ tìm thấy hạnh phúc này trong những vòng tay mới. Trong trường họp thứ hai, nàng sẽ cảm thấy một nhu cầu nóng bỏng đối với một "người mẹ tốt" bảo vệ mình chống "người xấu" và gạt bỏ tai hoạ cảm thấy lơ lửng trên đỉnh đầu mình. Một cô gái, nhân vật trong một cuốn tiểu thuyết, vốn ghét mẹ trong suốt tuổi ấu thơ, miêu tả như sau tình yêu của mình đối với một phụ nữ lớn tuổi hơn mình:

Tôi cảm thấy mình như một con bé mồ côi bỗng nhiên tìm được một người mẹ và bắt đầu cảm thấy ít thù địch hơn đối với người lớn, bắt đầu tôn trọng họ... Tình yêu của tôi đối với bà hoàn toàn trong sáng và tôi nghĩ tới bà như nghĩ tới một người mẹ...Tôi mong ước bà sờ mó mình và thỉnh thoảng ôm mình vào vòng tay hay để mình ngồi trên đầu gối... Khi tôi lên giường, bà tới chúc tôi ngủ ngon và hôn miệng tôi.

Nếu người phụ nữ lớn tuổi hơn chấp nhận, thì người ít tuổi hơn sung sướng phó thác mình cho vòng tay say đắm. Thông thường, đó là vai trò

https://thuviensach.vn

thụ động nàng sẽ cảm nhận vì nàng muốn được người ta chinh phục, bảo hộ, được ru ngủ và vuốt ve như một con bé. Dù vẫn mang tính chất thuần khiết hay đã trở nên nhục cảm, những mối quan hệ này thông thường mang sắc thái một niềm mê say tình ái đích thực. Nhưng chính vì xuất hiện trong quá trình phát triển của cô thiếu nữ như một giai đoạn kinh điển, nên chúng không đủ để giải thích một sự lựa chọn dứt khoát hướng đồng tính luyến ái. Nàng có thể tìm kiếm trong đó vừa một sự giải phóng vừa một. sự an toàn mà nàng cũng có thể tìm thấy trong vòng tay đàn ông. Vượt qua thời kỳ yêu đương đằm thắm, cô gái ít tuổi hơn thường có đối với cô bạn thứ tình cảm lưỡng trị trước kia của nàng đối với mẹ. Nàng vừa muốn chịu ảnh hưởng của người kia trong lúc vẫn muốn thoát ra khỏi; nếu người kia khăng khăng muốn giữ lại, thì nàng vẫn là "tù nhân" của người đó trong một thời gian. Nhưng cuối cùng nàng cũng thoát khỏi, hoặc qua những cảnh làm mình làm mẩy dữ dội, hoặc một cách êm âm. Sau khi hết tuổi thanh xuân, có gái cảm thấy đủ sức trưởng thành để đương đầu với một cuộc đời phụ nữ bình thường. Muốn khuynh hướng đồng tính luyến ái được khẳng định, thì hoặc nàng phải khước từ tính nữ của mình như kiểu Sandor, hoặc tính nữ của nàng phải phát triển hết sức tốt đẹp trong những vòng tay phụ nữ. Nói như vậy để nói rằng sự gắn bó mật thiết với mẹ về mặt dục năng không đủ để giải thích chứng tình dục đồng giới nữ. Chứng này có thể xuất hiện vì những duyên cớ hoàn toàn khác. Cô gái có thể phát hiện hoặc linh cảm qua những kinh nghiệm trọn vẹn hay dở dang rằng mình không có khoái cảm trong quan hệ khác giới, và chỉ có một người phụ nữ khác mói đáp ứng được yêu cầu ấv. Đặc biệt đối với cô gái sùng bái tính nữ, thì hành vi loạn dâm đồng giới nữ tỏ ra mỹ mãn hơn hết.

Rất cần nhấn mạnh điểm này: không phải bao giờ thái độ khước từ không chịu biến mình thành khách thể cũng dẫn người phụ nữ tới đồng tính luyến ái. Trái lại, phần lớn các cộ gái đồng tính luyến ái tìm cách chiếm hữu những cái quý giá của nữ tính của họ. Chịu biến mình thành vật thụ động, không có nghĩa là khước từ mọi đòi hỏi chủ quan: Cô gái hy vọng, bằng cách đó, với tới bản thân mình dưới gương mặt cái tự nó (l'ensoi); nhưng đồng thời tim cách tự chiếm lại mình trong sự khác biệt ấy. Trong cô

https://thuviensach.vn

đơn, nàng không thể thực sự "tự phân đôi mình". Giữa phụ nữ với nhau, tình yêu thương là chiêm nghiệm; cô gái ít vuốt ve nhằm, chiếm đoạt người kia; trái lại, chậm rãi tự tạo lại bản thân mình qua người ấy. Sự phân chia bị thủ tiêu; không có đấu tranh, không có chiến thắng, cũng không có chiến bại. Trong một sự tương hỗ thực sự, mỗi người vừa là chủ thể vừa là khách thể; vừa là chúa tể vừa là nô lệ; vừa là đối kháng vừa là đồng mưu.

Trong mọi tình yêu dù là tình yêu nam nữ hay tính yêu mẹ con bao giờ cũng có vừa biển lận vừa hào phóng, vừa muốn chiếm hữu người kia vừa muốn cho họ tất cả; những người mẹ và người đồng tính luyến ái nữ gặp gỡ nhau một cách đặc biệt khi cả hai đều là nhưng người tự yêu mình, mơn trớn qua đứa con, qua người tình, sự nôi tiếp mình hay hình bóng mình.

Tuy nhiên tính tự yêu mình (narcicissme) không phải bao giờ cũng dẫn tới đồng tính luyến ái. Người phụ nữ nào tự sùng bái mình một cách độc tôn và nhằm một sự thành công trừu tượng thì không thể sốt sắng đồng hội đồng thuyền với những người đàn bà khác, và chỉ cho những người này là đối phương, là kẻ thù.

Thực ra, không một yếu tố nào giữ vai trò quyết định. Bao giờ cũng là một sự lựa chọn tiến hành trong lòng một tập hợp phức tạp và dựa trên một sự định đoạt tự do. Không một số phận giới tính nào chỉ đạo cuộc sống của cá thể; trái lại, hiện tượng hứng dục của mỗi người thể hiện thái độ tổng quát của họ đối với cuộc sống.

Tuy nhiên, hoàn cảnh cũng góp một phần quan trọng trong sự lựa chọn ấy. Cho đến nay nữa, phần lớn hai giới nam, nữ sống riêng rẽ: trong các ký túc xá, các trường nữ, người ta trượt nhanh từ tình thân mật sang tình dục. Trong những môi trường trong đó tình bạn giữa con gái và con trai tạo điều kiện cho kinh nghiệm khác giới, người ta gặp các cô gái đồng tính luyến ái. Nhiều phụ nữ cùng làm việc với nhau trong xưởng thợ, trong bàn giấy và ít có cơ hội gặp gỡ đàn ông, dễ gắn bó với nhau bằng những tình bạn tình yêu: họ dễ dàng liên kết cuộc sống với nhau, về vật chất và tinh thần. Sự thiếu vắng hay sự thất bại của quan hệ tình dục khác giới dẫn họ tới tình dục đồng giới.

https://thuviensach.vn

Khó có thể vạch một ranh giới giữa nhẫn nhục và lựa chọn: một phụ nữ có thể tận tụy với phụ nữ vì đàn ông đã làm nàng thất vọng; nhưng đôi khi đàn ông làm nàng thất vọng vì nàng tìm kiếm trong anh ta một người phụ nữ. Vì tất cả những lý do ấy, sẽ sai lầm nếu thiết lập một sự phân chia triệt để giữa cô gái luyến ái khác giới với cô gái luyến ái đồng giới. Sau khi vượt qua thời kỳ thanh xuân, người đàn ông bình thường không còn có những cái trò pédé nữa.

Nhưng thông thường người đàn bà bình thường quay trở lại với những mối tình từng làm tuổi trẻ của mình say đắm dù thuần khiết hay không. Thất vọng vì đàn ông, nàng sẽ tìm kiếm trong những vòng tay phụ nữ người tình đả phản bội mình. Trong Cô gái lang thang, (La Vagabonde), Colette chỉ ra những niềm khoái cảm bị lên án vốn thường tác động tới phụ nữ: có khi một số phụ nữ tự an ủi mình suốt cả cuộc đời. Ngay cả một phụ nữ hoàn toàn mãn nguyện với những vòng tay đàn ông cũng có thể không coi thường những khoái cảm tĩnh lặng hơn. Nếu là người thụ động và nhục cảm, thì những sự vuốt ve của một cô bạn sẽ không bị cô gái phản đối vì nàng chỉ có việc phó mặc, chỉ cố việc để mình được thoả mãn. Nếu chủ động và sôi nổi, nàng sẻ xuất hiện với tư cách "lưỡng tính" ("androgyne"), không phải do một sự kết hợp hormone bí ẩn, mà chỉ vì người ta cho tính lấn át và hứng thú chiếm hữu như những đặc tính của nam giới. Claudine tuy yêu Renaud nhưng vẫn thèm khát nhan sắc của Rézi[280]. Nàng hoàn toàn là đàn bà nhưng không phải vì vậy mà không muốn bản thân mình cũng chiếm đoạt và vuốt ve. Dĩ nhiên, ở những phụ nữ "đoan trang", những ham muốn "tội lỗi" ấy bị dồn nén. Tuy nhiên, chúng được thể hiện dưới dạng những mối tình bạn thuần khiết nhưng say đắm, hay dưới tấm màn tình yêu mẹ con; đôi khi chúng: xuất hiện dữ dội trong một cơn rối loạn tâm thần hay trong kỳ mãn kinh.

Vì vậy, càng không thể phân biệt phụ nữ đồng tính luyến ái thành hai loại rõ rệt. Thích bắt chước một cặp đôi lưỡng tính (bisexué), bản thân họ gợi ý sự phân chia thành phụ nữ đồng tính luyến ái "nam tính" và phụ nữ đồng tính luyến ái "nữ tính". Dù người này bận một bộ y phục bó sát

https://thuviensach.vn

người, còn người kia mặc chiếc áo dài lụng thụng, cũng không thể vì thế mà có ảo tưởng phân chia. Xem xét kỹ hơn, người ta sẽ nhận thấy bản năng giới tính của họ là nhập nhằng. Trong trường hợp trở thành đồng tính luyến ái vì khước từ sự đô hộ của đàn ông, người phụ nữ thường thưởng thức niềm vui nhận ra một phụ nữ thứ hai cũng là người gan dạ kiêu hãnh như mình. Ngày trước, nhiều mối tình tội lỗi nảy sinh giữa các cô nữ sinh ở Sèvres[281] vốn cùng nhau sống xa đàn ông: họ lấy làm kiêu hãnh nằm trong một giới phụ nữ trí thức và muốn tiếp tục là những chủ thể độc lập. Trong tình hình phức tạp tập họp họ lại với nhau chống đẳng cấp có đặc quyền, mỗi người có thể chiêm ngưỡng ở một cô bạn, con người kỳ diệu mà mình yêu quý trong chính bản thân mình. Siết chặt nhau trong vòng tay, mỗi người vừa là đàn ông vừa là đàn bà và hân hoan về tính chất lưỡng tính của mình.

Ngược lại, khi muốn thưởng thức tính nữ của mình trong vòng tay phụ nữ, người đàn bà cũng có niềm kiêu hãnh không phải vâng lời một ông chủ nào hết. Một nữ sĩ người Anh tâm sư bà yêu nồng nhiệt vẻ đẹp của phụ nữ và cũng muốn bản thân mình đẹp; tự trang sức và kiêu hãnh về mái tóc dài của mình; nhưng cũng cảm thấy thích thú thấy mình tự do, nguyên vẹn. Trong thơ, bà tỏ thái độ khinh miệt những phụ nữ bằng lòng trở thành nô lệ của đàn ông qua hôn nhân. Hứng thú đối với rượu mạnh, ngôn ngữ đôi khi tục tĩu thể hiện ham muốn nam tính của bà. Trên thực tế, trong tuyệt đại đa số các cặp đôi, những sự mơn trớn đều là tương hỗ. Kết quả là các vai được phân bố rất bấp bênh: người phụ nữ thơ ngây nhất có thể đóng vai một chàng trai trước một phu nhân bảo hộ mình, hoặc vai một cô tình nhân tựa cánh tay người yêu. Họ có thể yêu nhau trong thế bình đẳng. Vì những người trong cuộc đều đồng tính Giomologues), nên mọi sự kết hợp, chuyển đổi, trao đổi, đóng kịch đều có thể xảy ra. Các mối quan hệ được cân bằng theo khuynh hướng tâm lý của mỗi cô bạn và theo toàn bộ tình huống. Nếu có một người giúp đỡ hay “bao” người kia, thì người ấy đảm nhận chức năng con đực: là người bảo hộ độc đoán, người bị lừa phỉnh và bị lợi dụng, người bá chủ được tôn kính hoặc thậm chí đôi khi là một tay ma cô

https://thuviensach.vn

(souteneur). Ưu thế về tinh thần, xã hội và trí tuệ thường mang lại quyền uy cho người ấy. Nhưng người được yêu quý nhất sẽ được hưởng những đặc quyền do sự gắn bó say mê của người yêu quý thiết tha nhất mang lại cho mình. Cũng như sự liên kết giữa một người đàn ông và một người đàn bà, sự liên kết giữa hai người đàn bà với nhau mang nhiều gương mặt khác nhau, và dựa trên tình cảm, quyền lợi hay thói quen. Nó mang tính chất đời sống vợ chồng hay tinh thần lãng mạn; nó thay thế cho loạn dâm gây đau (sadisme), loạn dâm thích đau (masochisme), cho sự hào hiệp, lòng thủy chung, sự tận tụy, cho tính khí thất thường, tính vị kỷ, sự phản phúc. Trong số phụ nữ đồng tính luyến ái, có cả gái điếm cũng như những người tình cao thượng.

Tuy nhiên, một số trường hợp mang lại cho những mối quan hệ hệ ấy những tính chất đặc biệt. Chúng không được một thể chế hay tập tục nào công nhận, không được các quy ước ấn định: do vậy, tồn tại một cách chân thật. Đàn ông và đàn bà dù là vợ chồng đều ít nhiều muốn tỏ vẻ quan trọng trước mặt nhau, và nhất là người phụ nữ mà bao giờ cũng bị đàn ông áp đặt một mệnh lệnh: đức hạnh gương mẫu, duyên dáng, thái độ ngây thơ hay nghiêm trang. Không bao giờ trước mặt chồng hay người yêu, họ tự cảm thấy hoàn toàn chính bản thân mình. Còn bên cạnh một người bạn gái, họ không phô trương, không phải giả vờ, họ rất giống nhau nên không sợ bộc lộ hình hài mình trước mặt nhau. Sự giống nhau ấy dẫn tới tình thân mật hết sức trọn vẹn. Thông thường hiện tượng hứng dục chí giữ một phần nhỏ trong những mối quan hệ hệ này; khoái cảm nhục dục mang tính chất ít dữ dội, ít choáng ngợp hơn so với trường hợp quan hệ giữa đàn bà với đàn bà; không dẫn tới những sự đổi thay khủng khiếp. Khi cặp người yêu rời khỏi vòng tay nhau, họ lại trở thành xa lạ, và thậm chí người đàn bà ghê tởm hình hài người đàn ông, và đôi khi người này cũng ít nhiều ghê tởm trước sự ghê tởm của người kia.

Giữa phụ nữ với nhau, thì sự âu yếm về thể xác bằng phẳng hơn, liên tục hơn; họ không bị lôi cuốn vào những sự say mê cuồng nhiệt; nhưng không bao giờ rơi vào trạng thái thờ ơ mang tính chất thù hận. Gặp gỡ nhau, sờ nắn nhau là một khoái cảm tĩnh, lặng kéo dài một cách âm thầm khoái cảm

https://thuviensach.vn

chung chăn chung gối. Nhưng sự chân thật cũng phải trả giá. Vì xuất hiện lõa thể trước mặt nhau, không che giấu, không tự kiếm soát, phụ nữ có thể khích động lẫn nhau trong những cảnh dữ dội khủng khiếp.

Đàn ông và đàn bà khiến nhau e thẹn vì không giống nhau: người đàn ông cảm thấy lòng trắc ẩn, lo âu trước người đàn bà, cố gắng xử sự thanh nhã, khoan dũng, thận trọng. Người đàn bà thì tôn trọng và ít nhiều sợ hãi người đàn ông, tìm cách tự chế ngự mình trước mặt người kia. Mỗi người đều quan tâm tránh xúc phạm người kia mà mình khó đoán được tình cảm và phản ứng.

Còn phụ nữ thì không buông tha nhau. Họ phỉnh phờ nhau, khiêu khích nhau, theo đuổi nhau, lôi kéo nhau vào tận cùng sự ê chề. Thái độ bình tĩnh của nam giới dù là họ thờ ơ hay chế ngự bản thân là con đập ngăn chặn những cơn phẫn nộ của phụ nữ. Còn giữa hai người bạn gái với nhau, thì có không biết bao nhiêu nước mắt và quằn quại: họ không ngừng trách cứ và thanh minh. Yêu sách, cự nự, ghen tuông, chuyên quyền, tất cả những tai hoạ ấy trong cuộc sống vợ chồng xảy ra một cách ác liệt. Những cuộc tình như vậy thường sóng gió cũng chính vì thông thường chúng bị đe doạ nhiều hơn những mối tình khác giới. Chúng bị xã hội lên án; chúng khó lòng hòa nhập vào xã hội. Do tính cách, vị trí và sức mạnh đam mê của mình, người phụ nữ có hành vi nam tính sẻ ân hận không mang lại cho cô bạn một cuộc sống bình thường và đáng kính, không kết hôn được với bạn, và lôi kéo bạn vào những con đường khác thường. Những nỗi ân hận ấy thế hiện bằng một mối lo bệnh hoạn và nhất là bằng một sự ghen tuông dằn vặt. Và quá vậy, về phía mình, cô bạn thụ động hơn hay ít say mê hơn sẽ đau khổ vì sự lên án của xã hội; nghĩ là mình thoái hoá, hư hỏng, bị tước đoạt, và vì vậy, hận thù người đã áp đặt cho mình số phận này. Có thể một trong hai người phụ nữ ấy muốn có một đứa con, hay buồn bã chấp nhận một cách nhẫn nhục hoàn cảnh vô sinh của mình. Hoặc cả hai nhận một đứa con nuôi, hay người mong muốn sinh nở phải nhờ cậy một người đàn ông. Đứa trẻ đôi khi là một cái vạch nôi, đôi khi lại là một nguồn bất hoà mới.

Những người đàn bà nhốt mình trong luyến ái đồng tính sở dĩ có tính cách đàn ông, không phải là do cuộc sống tình dục cửa họ; trái lại, nhốt

https://thuviensach.vn

chặt họ vào trong vũ trụ nữ giới chính là cuộc sống ấy, là toàn bộ những trách nhiệm họ bắt buộc phải gánh vác vì không màng tới đàn ông. Tình hình của họ trái ngược với tình hình người danh kỹ: người này đôi khi có tinh thần nam tính do sống giữa những người đàn ông như trường hợp Ninon de Lenclos[282] nhưng phụ thuộc vào họ. Bầu không khí khác thường bao vây các cô gái đồng tính luyến ái, bắt nguồn từ sự trái ngược giữa không khí khuê phòng của đời tư và sự độc lập nam tính trong cuộc sống công cộng của họ. Họ xử sự như những người đàn ông trong một thế giới không có đàn ông. Người phụ nữ cô đơn bao giờ cũng bị coi là có phần khác thường. Quả là đàn ông không tôn trọng phụ nữ: Họ tôn trọng lẫn nhau qua những người phụ nữ là vợ, là người tình, là cô gái được họ "bao". Khi không còn cái ô bảo hộ của đàn ông nửa, thì phụ nữ bị "tước vũ khí" trước một đẳng cấp lớp trên với thái độ gây gổ, nhạo báng hay thù địch. Với tư cách một sự "sa đoạ về tình dục", đồng tính luyến ái nữ khiến người ta mỉm cười; nhưng với tư cách bao hàm một lối sống, nó bị khinh miệt hay khiến người ta phẫn nộ. Sở dĩ thái độ những người phụ nữ đồng tính luyến ái có nhiều vẻ khêu khích và giả trá, là vì họ không có cách nào đảm nhận vị trí của mình một cách tự nhiên và vì thái độ của những người khác buộc họ phải luôn luôn nhận thức về bản thân mình. Chỉ khi nào đã tương đối lớn tuổi hoặc có uy tín xã hội lớn, họ mới có thể đi theo con đường của mình một cách lạnh lùng, yên ổn.

Khó có thể xác định, chẳng hạn, là họ thường ăn bận "theo" lối đàn ông là do sở thích hay do phản xạ tự vệ. Dĩ nhiên trong đó có một phần quan trọng là do một sự lựa chọn tự phát. Không có gì ít tự nhiên hơn là trang phục theo kiểu đàn bà. Dĩ nhiên, trang phục đàn ông cũng mang tính nhân tạo, nhưng tiện lợi hơn và đơn giản hơn; nó được tạo ra để làm cho hành động được dễ dàng, chứ không phải để cản trở hành động. George Sand và một vài nhà văn nữ khác bận quần áo đàn ông. Phụ nữ ở độ tuổi lao động thích giày gót thấp và những thứ vải bền chắc.

Ý nghĩa của trang phục phụ nữ rất rõ rệt: vấn đề là "tự trang điểm" và tự trang điểm, tức là tự hiến dâng. Trước kia, về điểm này, những người phụ

https://thuviensach.vn

nữ luyến ái khác giới nhưng theo chủ nghĩa nữ quyền, cũng tỏ ra không nhân nhượng như những phụ nữ đồng tính luyến ái: họ không chịu biến mình thành một thứ hàng hoá bị người ta đem trưng bày; họ bận quần áo phụ nữ, váy áo cùng một màu vải, và đội mũ phớt cứng. Họ cho những chiếc áo dài có trang trí, hở cổ là biểu tượng của trật tự xã hội bị họ đấu tranh, phản đối. Ngày nay, họ đã làm chủ được hiện thực, và biểu tượng giảm bớt tầm quan trọng đối với họ. Nó chỉ còn quan trọng đối với người phụ nữ đồng tính luyến ái trong chừng mực họ vẫn là người đòi hỏi. Nếu những đặc điểm về thân thế là nguyên nhân xu hướng của họ thì cũng có thể trang phục trang nghiêm thích hợp với họ hơn. Thông thường họ thích uống rượu không pha, hút thuốc thô, sử dụng một ngôn ngữ xô bồ, thực hiện những sự tập luyện dữ dằn: về mặt hứng dục, họ có sự dịu dàng của người phụ nữ được san sẻ; ưa thích, theo lối tương phản, một bầu không khí đầm ấm; do vậy, có thể thích thú trong sự giao tiếp với đàn ông. Nhưng ở đây có sự can thiệp của một yếu tố mới: đó là mối quan hệ hệ thường nhập nhằng giữa họ với nam giới. Một người phụ nữ tin chắc vào tinh nam của mình chỉ muốn có bạn đàn ông; lòng tin này chỉ có ở người phụ nữ có những quyền lợi chung với họ, làm việc và thành công như một người trong số họ, trong kinh doanh hay trong nghệ thuật. Khi tiếp bạn bè, Gertrude Stein[283] chỉ chuyện trò với đàn ông và để một bà bạn nói chuyện với các bạn gái.

Người đàn bà đồng tính luyến ái có thái độ hai mặt đối với phụ nữ: khinh miệt họ, nhưng đối với họ, lại có mặc cảm tự ti vừa với tư cách đàn bà vừa với tư cách đàn ông, một người đàn ông dở dang, do vậy, hoặc tỏ ra hon họ một cách cao ngạo, hoặc thể hiện đối với họ một thái độ tấn công kiểu loạn dâm gây đau (agressivité sadique). Nhưng trường hợp này ít thấy. Số đông phụ nữ đồng tính luyến ái khước từ đàn ông một cách kín đáo: cũng như người đàn bà lãnh dục, họ chán ghét, hận thù, rụt rè, kiêu hãnh; cảm thấy không thực sự giống họ. Cùng với lòng hận thù của phụ nữ là một thứ mặc cảm tự ti của đàn ông. Đàn ông là đối thủ được trang bị tốt hơn để chinh phục, chiếm hữu và giữ con mồi của mình. Phụ nữ đồng tính luyến ái khinh

https://thuviensach.vn

miệt quyền lực của đàn ông đối với phụ nữ, khinh miệt "vết dơ" đàn ông vấy lên phụ nữ. Họ cũng tức giận thấy đàn ông giữ những đặc quyền về xã hội và cảm thấy đàn ông mạnh hơn mình: quả là một sự nhục nhã ê chề khi không thể chiến đấu chống lại một địch thủ, biết địch thủ có thể làm mình đo ván bằng một quả đấm. Thái độ hận thù phức tạp này là một trong những lý do dân một số phụ nữ đồng tính luyến ái tới hành động: họ chỉ giao thiệp với nhau; thành lập những thứ câu lạc bộ để tỏ rõ không còn cần tới đàn ông về mặt xã hội cũng như về mặt tình dục. Từ đó, họ dễ dàng trượt tới những thái độ phách lối vô ích và đủ mọi thứ trò phi lý.

Buổi đầu, người phụ nữ đồng tính luyến ái muốn đóng vai trò đàn ông về sau, làm cô gái đồng tính luyến ái trở thành một trò chơi; và lấy cớ thoát khỏi sự áp bức của đàn ông, trở thành nô lệ của nhân vật mình đóng vai. Họ không muốn nhốt mình trong vị trí ngươi phụ nữ, và tự giam hãm mình trong vị trí cô gái đồng tính luyến ái. Không có gì gây cho người ta một cảm giác hẹp hòi về tư tưởng hơn những nhóm phụ nữ sống ngoài lề xã hội này. Phải nói thêm là nhiều phụ nữ tuyên bố mình là người đồng tính luyến ái chỉ vì một niềm hứng thứ vị lợi: họ chỉ vì thế mà càng thể hiện có ý thức hơn những dáng dấp khó hiểu, hy vọng khiến người đàn ông thích những "cô gái tội lỗi" phải chú ý. Những người đàn bà "đầy nhiệt huyết" một cách ồn ào này dĩ nhiên là những người được người ta chú ý hơn cả góp phần gây thêm ngờ vực đối với cái mà dư luận cho là một tật xấu và một sự phô trương.

Thực ra hiện tượng đồng tính luyến ái không phải là một sự sa đoạ cố ý cũng như không phải là một tai hoạ tất yếu. Nó là một thái độ lựa chọn theo tình thế, nghĩa là vừa có nguyên cớ vừa được chấp nhận một cách tự do. Không một yếu tố nào trong sự lựa chọn này của chủ thể dữ kiện sinh lý học, lịch sử tâm lý học, hoàn cảnh xã hội mang tính chất quyết định, tuy tất cả mọi yếu tố đều góp phần giải thích sự lựa chọn ấy. Đối với phụ nữ, đó là một cách trong nhiều cách khác để giải quyết, những vấn đề do cuộc sống của mình nói chung và hoàn cảnh tình dục của mình nói riêng đặt ra. Cũng như mọi hành vi của con người, đồng tính luyến ái sẽ kéo theo những tấn kịch, tình trạng mất cân bằng, thất bại và dối trá hay, trái lại, sẽ là ngọn

https://thuviensach.vn

nguồn cho những kinh nghiệm bổ ích, tuỳ theo nó được thể nghiệm trong ác ý, lười nhác và ngoài lề xã hội, hay trong sự sáng suốt, khoan dung và tự do.

HẾT TẬP 1

https://thuviensach.vn

[1]
Triết gia Hy Lạp (thế kỷ IV trước Công nguyên).

[2]
Triết gia Hy Lạp, môn đệ Platon (thế kỷ III trước Công nguyên).

[3]
Thầy thuốc có danh tiếng nhất thời cổ Hy Lạp (thế kỷ III trước Công nguyên).

[4]
Nhà triết học Đức (thế kỷ XVIII-XIX).

[5]
Hegel "Triết học của Tự nhiên" (Tg) **(Các chú thích của nguyên bản, chúng tôi ghi ký hiệu Tg:Tác giả. Các chú thích khác là của người dịch).**

[6]
Nhà sinh học hiện đại Pháp

[7]
Nhà thực vật học Áo (thế kỷ XIX)

[8]
Nhà triết học hiện đại Pháp.

[9]
Ở đây, tôi chỉ hoàn toàn đứng về phương diện sinh lý học. Về mặt tâm lý học, sinh đẻ có thể rất có lợi cho người phụ nữ, cũng như rất có thể là một tai họa (Tg).

[10]
Nhà triết học hiện đại Pháp.

[11]
Nhà triết học hiện đại Đức.

[12]
Nhà triết học hiện sinh hiện đại Pháp.

[13]
Nhà thần kinh học hiện đại Áo, sáng lập môn phân tâm học.

[14]
Nhà thiên văn học Hy Lạp (thế kỷ II), tác giả thuyết coi Trái đất là trung tâm của vũ trụ.

[15]
Nhân vật trong thần thoại Hy Lạp, người giết cha và lấy mẹ mà không biết.

[16]
Baudouin, "Tâm hồn trẻ em và Phân tâm học" (T.g).

[17]
Freud, "Tô tem. và Cấm kỵ" (T.g).

[18]
Thầy thuốc và nhà tâm lý học hiện đại người Áo, học trò và người cộng tác của Freud.

[19]
Nhà triết học hiện đại Pháp.

[20]
Nhà hoạt động chính trị ở Đức , một trong những người sáng lập đảng Công nhân xã hội dân chủ Đức (thế kỷ XX).

[21]
Nguồn gốc gia đình" (trang 209 210) (T.g).

[22]
Một đô thị cổ Hy Lạp.

[23]
Sử gia Hy Lạp (khoảng thế kỷ V trước công nguyên).

[24]
Xứ đất ở Tây Phi.

[25]
Thành phố ngay trước ở vùng Tây Á, nay thuộc Iran, nơi những cuộc khai quật khảo cổ học tìm thấy nhiều bức tượng của hoàng hậu xứ Susiane.

[26]
Một hòn đảo thuộc Hy Lạp ở Địa Trung Hải.

[27]
Các dân tộc ở vùng Tây Á.

[28]
Các nữ nhân vật nổi tiếng trong huyền thoại vùng Tây Á.

[29]
Nhà thơ Hy Lạp nổi tiếng (thế kỷ IX trước Công nguyên).

https://thuviensach.vn

[30]
Andromaque Hécube: Các nữ nhân vật trong anh hùng ca của Homère.

[31]
Nhà dân tộc học hiện đại Pháp.

[32]
Lévi S trauss: “Cơ cấu cơ bản của quan hệ họ hàng” (T.g).

[33]
Lévi S trauss: “Cơ cấu cơ bản của quan hệ họ hàng” (T.g).

[34]
Vị thần chính ở Babylone.

[35]
Nữ thần Hy Lạp, tượng trưng cho đất.

[36]
Nhà dân tộc học hiện đại Scotland.

[37]
Cũng như người đàn bà được đồng hóa với luống cày, dương vật được đồng hóa với cái cày, và ngược lại, có một lời cầu nguyện của Assyri e (một vương quốc ngày xưa ở châu Á) dâng lên một vị thần là “chiếc cày đã thụ tinh cho mặt đất” (T.g).

[38]
Tác giả bi kịch nổi tiếng ở cổ Hy Lạp.

[39]
Thần mặt trời (thần thoại cổ Hy Lạp).

[40]
Sách Kinh thánh của Ấn Độ trình bày học thuyết đạo Bà la môn.

[41]
Cuốn thứ ba trong năm quyển đầu Kinh cựu ước.

[42]
Nhà làm luật Hy Lạp, một trong bảy nhà hiền triết ở Cổ Hy Lạp.

[43]
Chúng ta sẽ xem xét quá trình biến chuyển này ở phương Tây. L ịch sử phụ nữ ở phương Đông, ở Ấn Độ, ở Trung Quốc quả là lịch sứ một chế độ nô lệ lâu dài và bất di bất dịch. Từ thời Trung đại đến nay, chúng tôi sẽ tập trung công việc nghiên cứu về nước Pháp: trường hợp Pháp là một trường hợp điển hình (T.g).

[44]
Hoàng đế La Mã cổ đại (thế kỷ I trước Công nguyên).

[45]
Một vùng đất thuộc Italia ngày trước.

[46]
Vua La Mã vào thế kỷ VI trước Công nguyên.

[47]
Nhà thơ Latin (thế kỷ III trước Công Nguyên).

[48]
Các nhà thuyết giáo đạo Cơ đốc thời cổ đại.

[49]
Các nhà thuyết giáo đạo Cơ đốc thời cổ đại.

[50]
Các nhà thuyết giáo đạo Cơ đốc thời cổ đại.

[51]
Các nhà thuyết giáo đạo Cơ đốc thời cổ đại.

[52]
Các nhà thuyết giáo đạo Cơ đốc thời cổ đại.

[53]
Giáo hoàng năm 1044.

[54]
Các nhà thuyết giáo đạo Cơ đốc thời cổ đại.

[55]
Hoàng đế Đông La Mã (thế kỷ VI).

[56]
Nhà sử học latinh (thế kỷ XI).

[57]
Nhà Vua người Pháp (thế kỷ V).

https://thuviensach.vn

[58]
Giòng vua đầu tiên của nước Pháp, vào thế kỷ thứ I.

[59]
Giòng vua thứ hai của nước Pháp, nối tiếp giòng trên.

[60]
Bi kịch của Eschile, (thế kỷ V trước Công nguyên).

[61]
Hoàng hậu người Pháp (thế kỷ IV).

[62]
Hoàng hậu Pháp (thế kỷ VI).

[63]
Nữ nhiếp chính Pháp (thế kỷ XII).

[64]
Nữ tu viện trưởng ở Paris và là người tình say đắm của nhà triết học Abélard (thế kỷ XII).

[65]
Nữ nhiếp chính Pháp (thế kỷ XVI).

[66]
Nữ hoàng Anh (thế kỷ XVI).

[67]
Nữ hoàng xứ Castille (Tây Ban Nha) (thế kỷ XV).

[68]
Nhà nữ cải cách tôn giáo ở Tây Ban Nha (thế kỷ XVI)

[69]
Thuộc một dòng họ quý tộc có vai trò rất lớn trong lịch sử nước Pháp (thế kỷ XVI).

[70]
Nữ nhiếp chính Pháp thời kỳ vị thành niên của Louis XIV (thế kỷ XVII).

[71]
Hồng y giáo chủ, tể tướng Pháp (thế kỷ XVII).

[72]
Cháu họ Richelieu.

[73]
Vợ (kết hôn bí mật) của Louis XIV.

[74]
Nữ chủ nhân một salon nổi tiếng ở Paris (thế kỷ XVII).

[75]
Nhà soạn kịch người Pháp (thế kỷ XVIII).

[76]
Thi hào Italia (thế kỷ XIIIXIV).

[77]
Nhà nữ tiểu thuyết Anh (thế kỷ XIX XX).

[78]
Nhà phê bình Anh (thế kỷ XVIII).

[79]
Phu nhân công tước De Newcastle, nhà chính trị người Anh (thế kỷ XVIIXVIII).

[80]
Nhà văn Hà Lan (thế kỷ XVXVI).

[81]
Nhà triết học Đức (thế kỷ XVXVI).

[82]
Triết gia Pháp (thế kỷ XVIIIXIX), thủ lĩnh trường phái chính trị và xã hội Pháp.

[83]
Nhà Đông phương học Pháp, nhà linh tưởng (thế kỷ XVI).

[84]
Hoàng hậu xứ Navarre (thế kỷ XVI - XVII), tác giả tập “Hồi ký”.

[85]
Hoàng hậu xứ Navarre (thế kỷ XV - XVI).

[86]
Chính khách Pháp (thế kỷ XVXVI).

[87]
Hai vở hài kịch của Molière, tác giả hài kịch Pháp nổi tiếng (thế kỷ XVII).

https://thuviensach.vn

[88]
Hai vở hài kịch của Molière, tác giả hài kịch Pháp nổi tiếng (thế kỷ XVII).

[89]
Giám mục, nhà thần học và nhà văn Pháp (thế kỷ XVII-XVIII).

[90]
Nhà văn và nhà đạo đức học Pháp (thế kỷ XVII).

[91]
Nhà văn Pháp (thế kỷ XVII).

[92]
Nhà triết học và toán học Pháp nổi tiếng (thế kỷ XVI-XVII).

[93]
Nhà văn Pháp (thế kỷ XVII-XVIII).

[94]
Giám mục và nhà văn Pháp (thế kỷ XVII).

[95]
Nhà văn và nhà triết học Thụy Sĩ (thế kỷ XVII).

[96]
Nhà văn Pháp (thế kỷ XVII-XVIII).

[97]
Nhà triết học Pháp (thế kỷ XVIII).

[98]
Nhà văn Pháp (thế kỷ XVII-XVIII).

[99]
Nhà triết học Pháp (thế kỷ XVIII).

[100]
Nhà văn, nhà triết học và toán học Pháp (thế kỷ XVIII)

[101]
Nhà hoạt động trong phong trào phụ nữ Pháp (thế kỷ XVII).

[102]
Nhà văn Pháp (thế ky XVIII - XIX).

[103]
Nhà triết học và toán học Pháp (thế kỷ XVIII).

[104]
Điển tích lịch sử: dân chúng Paris đói khát khi đi tìm vua Louis X VI, hoàng h ậu và thái tử tháng mười 1789, đã gọi họ bằng những danh từ trên đây.

[105]
Nhà hoạt động chính trị lỗi lạc trong cách mạng Pháp.

[106]
Tiếng Anh: Chế độ bóc lột tàn tệ.

[107]
N.Truquin: Hồi ký và những bước phiêu lưu cứu một người vô sản (T.g).

[108]
Nhà kinh tế học Pháp (thế kỷ XIX).

[109]
Nhà sử học và kinh tế học Thụy Sĩ (thế kỷ XVIII-XIX).

[110]
Nhà chính trị luận và kinh tế học Pháp (thế kỷ XVIII-XIX).

[111]
Nhà văn và nhà thuyết giáo Pháp (thế kỷ XVII).

[112]
Nhà văn nữ Pháp (thế kỷ XVII).

[113]
Nhà kinh tế học Anh (thế kỷ XVIIIXIX) chủ trương hạn chế nhân khẩu.

[114]
Tiếng Anh: Chứng minh cho quyền phụ nữ.

[115]
Nhà triết học và kinh tế học Anh (thế kỷ XIX).

[116]
Nhà nữ cách mạng vô chính phủ Pháp (cuối thế kỷ XIX).

[117]
Chính khách Pháp, thượng nghị sĩ (thế kỷ XIX-XX).

https://thuviensach.vn

[118]
Chính khách Pháp (thế kỷ XIXXX), Chủ tịch Hội Nhân quyền và Dân quyền.

[119]
Chính khách Pháp (thế kỷ XIXXX), chủ tịch Phòng Lao động quốc tế.

[120]
Nhà nữ tiểu thuyết người Anh (thế kỷ XVIII - XIX).

[121]
George Eliot - Emily Bronte: Nhà thơ và tiểu thuyết người Anh (thế kỷ XIX).

[122]
Tiếng Anh: Hiệp hội xã hội và chính trị của phụ nữ.

[123]
Nhà triết học Mỹ nổi tiếng với bài diễn văn đọc ở Đại học Hayard và được x em như là bản "Tuyên ngôn độc lập của giới trí thức Mỹ".

[124]
Tổng thống Mỹ.

[125]
Tổng thống Mỹ.

[126]
Đảng viên đảng cộng sản Đức (thế kỷ XIX - XX).

[127]
Nhà nữ xã hội chủ nghĩa cách mạng Đức (thế kỷ XIX - XX).

[128]
Nhóm xã hội chủ nghĩa cách mạng Đức trong Đại chiến I tách ra khỏi đảng Xã hội Dân chủ Đức.

[129]
Chính trị gia Đức (thế kỷ XIX). một trong những người sáng lập Quốc tế cộng sản.

[130]
Phong trào tăng năng suất lao động bằng sáng kiến của người lao động và lấy tên của một công nhân mỏ.

[131]
Nhà triết học và thần học Đan Mạch (thế kỷ XIX)

[132]
Vị thần tối cao trong thần thoại Hy Lạp.

[133]
Eschyle ca ngợi đất "sinh ra và nuôi dưỡng mọi sinh linh, rồi lại tiếp nhận cái mầm sinh sản của những sinh linh ấy" (T.g).

[134]
Nữ thần Đất, nhân cách hoá các lực lương thiêng nhiên (trong thần thoại).

[135]
Kịch của Goethe.

[136]
Nhà tu hành Italia, người sáng lập một dòng tu mang tên ông vào thế kỷ XIII.

[137]
Nhà sử học, nhà văn, triết gia người Pháp (thế kỷ XIX).

[138]
Nữ thần Tư tưởng trong thần thoại Hy Lạp.

[139]
Nữ thần Vận mệnh

[140]
Nhà thần học kinh học và tâm lý học Thụy Sĩ hiện đại.

[141]
Nhà thơ Anh (thế kỷ XV).

[142]
Nhà văn Pháp (thế kỷ XV-XVI).

[143]
Mụ phù thuỷ trong tập anh hùng ca "Odyssée" của Homère.

[144]
Nhà văn hiện đại Pháp.

[145]
Nữ thần Chiến tranh trong thần thoại La Mã.

[146]
Thành ngữ latinh: Ở đâu là Gauis, thì ở đó em là Gaia.

[147]
Hài kịch của Shakespeare.

https://thuviensach.vn

[148]
Nhà vua huyền thoại ở Tiểu Á cho phép một cận thần ẩn nấp vào thùng tắ m của hoàng hậu để chiêm ngưỡng nhan sắc đặc biệt của bà. Tức giận, bà xui viên cận thần này giết chết nhà vua rồi kết hôn với ông ta.

[149]
Nhân vật trong Tấn trò đời của Balzac.

[150]
Tác phẩm của Balzac.

[151]
Tiểu thuyết của Flaubert.

[152]
Truyện kể của Boccace.

[153]
Tiểu thuyết đồng quê của nhà văn Pháp Urfé (thế kỷ XVII).

[154]
Nhà thơ Pháp (thế kỷ XIX)

[155]
Persée: Anh hùng trong thần thoại Hy Lạp giế t chết con quái vật, cứu thoát Andromédē và sau đó kết hôn với nàng. Andromédē: (tiếng Hy Lạp: Ἀνδρομέδη/Andromédē) là một công chúa trong thần thoại Hy Lạp con của vua Cepheus và hoàng hậu Cassiopeia trị vì vùng đất Aethiopia.

[156]
Nhà vua huyền thoại (trong thần thoại Hy Lạp) xuống địa ngục tìm vợ là Eurydice bị rắn cắn chết trong buổi hôn lễ. Orphée nổi tiếng về tài năng âm nhạc với cây đàn Lyre. Eurydice: vợ của Orphée.

[157]
Thành Troie, một tòa thành nổi tiếng thời cổ đại nằm ở vị trí của Hisarlik, Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay. Nơi diễn ra cuộc chiến tranh mười năm giữa liên Hy Lạp và Troie.

[158]
Công chúa ngủ trong rừng: Truyện thần tiên của Perrault, nhà văn Pháp (thế kỷ XVII-XVIII). Hélène, người được xem là phụ nữ đẹp nhất trong thế giới hy lạp cổ đại, con của vua Tyndareus, là vợ của vua Men elaus vùng Laconia, thành ban Sparta. Trong sử thi Homer Hélène bị hoàng tử Paris của Troie cướp mất vì vậy mà gây nên cuộc chiến mười năm giữa người Hy Lạp tiến đánh thành Troie (ở Tiểu Á)

[159]
Truyện thần tiên của Perrault, nhà văn Pháp (thế kỷ XVII-XVIII).

[160]
Truyện của Perrault: tuy ngụy trang thành con lừa, một nàng công chúa đẹp vẫn được một hoàng tử trẻ nhận ra và yêu.

[161]
Truyện “Cô Lọ Lem” của Perrault.

[162]
Penthésilée là nữ hoàng của các nữ chiến binh Amazon trong cuộc chiến tranh Troie (theo thần thoại Hy Lạp). Achile đánh nàng tử thương nhưng đâm say đắm trước sắc đẹp của nàng.

[163]
Trong “Hoàng hôn các thần tượng” (Le Crépuscule des Idoles), Nietzsche viết: “Đàn ông tạo ra đàn bà, với cái gì vậy? Với một chiếc xương sườn của vị thần của mình, của lý tưởng của mình: (Tg).

[164]
Nữ nhân vật bất tử trong Hài kịch “Thần thánh” của Dante.

[165]
Vợ Socrate, nổi tiếng về tính tình cay nghiệt.

[166]
Câu chuyện về mối tình tội lỗi của hai nhân vật Tristan và Iseult, một truyền thuyết thời Trung đại.

[167]
Nhà viết kịch hiện đại Pháp.

[168]
Nhà viết kịch hiện đại Pháp.

[169]
Nhà thơ và nhà viết kịch hiện đại Tây Ban Nha.

[170]
Nhà văn hiện đại Tây Ban Nha.

[171]
Phụ nữ nổi tiếng về nhan sắc và trí tuệ ở thời kỳ cổ Hy Lạp.

https://thuviensach.vn

[172]
Nữ hầu tước Pháp ở thế kỷ XVIII, người tình sủng ái của Vua Louis X V, và là Mạnh thường quân của nền văn học nghệ thuật Pháp đương thời.

[173]
Nhà văn và nhà dân tộc học hiện đại Pháp.

[174]
Nhà văn và nhà dân tộc học hiện đại Pháp.

[175]
Nhà văn hiện đại Bỉ, giải văn học Nobel 1911.

[176]
Hai nhân vật trong bộ tiểu thu yết nhiều tập "Đi tìm thời gian đã mất" (A la recherche du temps perdu) của Marcel Proust, nhà văn hiện đại Pháp.

[177]
Hai nhân vật trong bộ tiểu thu yết nhiều tập "Đi tìm thời gian đã mất" (A la recherche du temps perdu) của Marcel Proust, nhà văn hiện đại Pháp.

[178]
Luận cứ của Descartes: "Cogito, ergo sum".

[179]
Nhà tiểu thuyết hiện đại người Anh.

[180]
Giống người Ả rập ở Bắc Phi.

[181]
Nhà thơ Pháp (thế kỷ XIX).

[182]
Tác phẩm chuyên luận viết về cái Ác của Laclos, nhà văn Pháp (thế kỷ XVIII-XIX).

[183]
Tiểu thuyết miêu tả cuộc đấu tranh âm thầm nhưng dữ dội của một nhân vật chống trật tự xã hội, của Stendhal.

[184]
Kiệt tác của Hemingway, nhà văn hiện đại Mỹ, giải văn học Nobel.

[185]
Laforgue còn nói về phụ nữ: "Vì người ta để họ trong cánh nô lệ, trong sự lười nhác, không có công việc và vũ khí nào khác ngoài giới tính của mình, nên phụ nữ đã cường điệu nó và đã trở nên cái Đàn bà (le Féminin)... chúng ta đã để cho họ tự cường điệu, họ ra đời là vì chúng ta... ôi! Tất cả những điều đó đều không đúng... Cho tới nay, chúng ta đã chơi kiểu con búp bê đối với phụ nữ. Tình hình ấy kéo đã quá dài!..." (Tg).

[186]
Nhân vật trong một truyền thuyết thời Trung đại: vi phạm lỗi, tất cả các ngày thứ bảy, nàng phải biến thành người đàn bà rắn.

[187]
Nhà văn hiện đại Pháp.

[188]
Nhà thơ lãng mạn Pháp (thế kỷ XIX).

[189]
Nhà văn nữ hiện đại Pháp Judith Gautier kể lại trong hồi ký là mình đã khóc lóc và ủ rũ thảm hại khi bị rứt ra khỏi người vú nuôi tới mức người ta phải từ bỏ ý định ấy, và mãi về sau cô bé mới bị cai sữa. (Tg)

[190]
Nhà văn Đức hiện đại.

[191]
Nhà văn và nhà chính trị hiện đại Pháp.

[192]
Nhân vật trong tác phẩm cùng tên của Rabelais.

[193]
Tiếng Anh: nghĩa đen: một "cái tôi thứ hai".

[194]
Thầy thuốc tâm thần Đức, môn đệ Freud.

[195]
Nhà ngôn ngữ học hiện đại Thụy Sĩ.

[196]
Thầy thuốc tâm thần Áo (thế kỷ XIX).

[197]
Nhà triết học hiện đại Pháp.

[198]
Nhà nữ phân tâm học hiện đại Mỹ gốc Đức.

https://thuviensach.vn

[199]
Nhắc lại một câu chuyện Florie kể trước kia: người ta mở ở Portsmou th một nhà tiểu hiện đại cho những phụ nữ quen đái đứng: tất cả các vị khách hàng đều vừa bước chân vào là vội chạy vụt ra ngoài (Tg).

[200]
Sự so sánh giữa phụ nữ và con búp bê được duy trì trong lứa tuổi đã trưởng thành. Trong tiếng Pháp, người ta thường gọi phụ nữ là con búp bê (T.g)

[201]
Thành phố Italia.

[202]
Một người anh tưởng tượng có một vai trò lớn đối với cô bé (T.g)

[203]
Chiếc thuyền lớn của Noé đóng theo lệnh của Chúa để lánh nạn Đại hồng thuỷ (huyền thoại).

[204]
Nhắc tới thân phụ mình, bà de Noailles (nữ sĩ hiện đại Pháp) nói : “Con người nhân hậu của cha tôi khiến tôi rất yêu thương và cực kỳ khiếp hãi... Lúc đầu , ông làm tôi kinh ngạc và là người đàn ông đầu tiên làm kinh ngạc một con bé. Tôi cảm thấy rõ rệt tất cả mọi thứ đều tuỳ thuộc vào ông” (T.g).

[205]
Nữ thần ở Ai Cập tượng trưng cho phụ nữ.

[206]
Nam thần ở Ai Cập tượng trưng cho nam giới.

[207]
Trong thần thoại Hy Lạp, Electra là con gái của vua Agamemnon và hoàng hậu Clytemnestra. Cô và anh trai âm mưu trả thù mẹ Clytemnestra và cha dượng Aegisthus vì đã giết cha mình. Nhà phân tâm học Sigmund Freud đã mượn truyền thuyết này để đặt tên cho một đặc điểm tâm lý ở trẻ nhỏ từ ba đến năm tuổi mang tên mặc cảm Electra: đứa trẻ thể hiện sự quý mến người sinh thành ra mình, thuộc giới tính khác mình nhưng lại đố kỵ và căm ghét bậc phụ huynh cùng giới tính với mình.

[208]
Persée, Hercule, David: Những nam thần trong thần thoại Hy Lạp.

[209]
Achille, Lancelot, Duguesclin, Bavard, Napoléon: Các nhân vật nổi tiếng trong lịch sử.

[210]
Jeanne d’Arc (1412 – 1431) là nữ anh hùng trong cuộc chiến trăm năm giữa Anh và Pháp (1337 – 1453), được phong thánh năm 1920.

[211]
Tổng lãnh Thiên Thần chống lại ma quỷ

[212]
Các nữ nhân vật trong Kinh thánh.

[213]
Các nữ nhân vật trong Kinh thánh.

[214]
Các nam nhân vật trong Kinh thánh.

[215]
Các nam nhân vật trong Kinh thánh.

[216]
Judith, là một trong hai người vợ của Esau theo sách Sáng Thế ký.

[217]
Thượng đế trong thần thoại Hy Lạp

[218]
Thần Lửa Hy Lạp.

[219]
Nhà văn Đan Mạch (thế kỷ XIX).

[220]
Nữ văn sĩ Pháp (thế kỷ XIX).

[221]
Một trong những nữ thánh trong kinh Phúc âm.

[222]
Tu nữ dòng tu kín ở Pháp (thế kỷ XIX).

[223]
Lễ Thăng Thiên (hoặc Lễ Chúa Jésus Lên Trời) là một ngày lễ Kitô giáo được cử hành sau Lễ Phục Sinh bốn mươi ngày (tính từ Chúa Nhật Phục Sinh). Do đó, lễ này luôn rơi vào một ngày Thứ Năm, nhưng thường mừng kính trọng thể vào ngày Chủ Nhật của tuần đó . Lễ Thăng Thiên diễn tiến theo ý nghĩa nội dung Tân Ước, theo đó, sau khi

https://thuviensach.vn

Chúa Giêsu sống lại, n gài đã ở lại cùng với các môn đồ trong bốn mươi n gày, sau đó l ên trời để kết thúc sự hiện diện của ngài giữa loài người trần thế. Một số nhánh Kitô giáo cử hành Lễ Thăng Thiên một cách trang trọng vào một ngày Chủ Nhật kế tiếp.

[224]
Nàng công chúa đội lốt con lừa, Lọ lem, Bạch Tuyết: Các nhân vật trong tru yện cổ tích (bằng văn vần và văn xuôi) của Charles Perrault, nhà văn Pháp (thế kỷ XVIII)

[225]
Tiểu thuyết của Lep Tônxtôi, nhà văn Nga (thế kỷ XIX).

[226]
Có ngoại lệ, chẳng hạn, trong một trường học ở Thụy Sĩ, cùng học tập chung với nhau, trong những điều kiện đặc biệt về tiện nghi và tự do, cả bọn con trai lẫn con gái đều tuyên bố hài lòng; nhưng những hoàn cảnh như vậy là đặc biệt. Dĩ nhiên, con gái cũng có thể có hạnh phúc như con trai; nhưng trong xã hội hiện tại, sự thật là chúng không có hạnh phúc (T.g).

[227]
Giám mục Pháp, một nhà giáo dục học xuất sắc (thế kỷ XIX).

[228]
Theo lời của bác sĩ Liepmann trong “Tuổi trẻ và giới tính” (T.g).

[229]
Nữ tiểu thuyết gia hiện đại người Anh.

[230]
Nữ tiểu thuyết gia hiện đại Mỹ.

[231]
Thầy thuốc tâm thần và nhà tâ m lý học hiện đại Pháp.

[232]
Nhà nữ phân tâm học hiện đại Anh gốc Áo.

[233]
Một vùng ở phía Nam nước Pháp.

[234]
Tiếng Pháp: hoa sơn trà.

[235]
Tiếng Anh: cây Nhung tuyết.

[236]
Ngụy trang làm đàn ông trong một cuộc bạo động chống triều đình Pháp ở thế kỷ XVII, nữ công tước de Chevreuse, sau một cuộc hành trình dài trên lưng ngựa, bị phát hiện do những vết máu trên yên ngựa.

[237]
Tín đồ Thiên chúa giáo tuẫn đạo (ở thế kỷ V) được thờ cúng ở cả phương Đông và phương Tây.

[238]
Tác phẩm của G. Eliot

[239]
Tác phẩm của G. Eliot

[240]
Tác phẩm của G. Eliot

[241]
Nhà nữ tiểu thuyết hiện đại người Anh.

[242]
Nữ văn sĩ và thi sĩ hiện đại New Zealand.

[243]
Nữ văn sĩ hiện đại Pháp.

[244]
Các nhân vật trong “Chiến tranh và Hoà bình”.

[245]
Saron là một cánh đồng trồng hoa ở Trung Đông và Bông hồng Saron (Roee de Saron) là định ngữ ch ỉ người yêu trong tập Nhã ca.

[246]
Bông huệ trong Thung (Le Lys dans la vallée) tiểu thuyết của Balzac.

[247]
Hoàng đế Cổ La Mã nổi tiếng tàn ác

[248]
Nhân vật trong truyện cổ tích cùng tên của Perrault.

[249]
Nhà văn hiện đại Pháp.

https://thuviensach.vn

[250]
Electre và Oreste là hai chị em, nhân vật thần thoại, giết chết kẻ thù đã từng sát hại vua cha để tiếm ngôi. J . Giraudoux, nhà văn hiện đại Pháp, lấy đề tài này viết tác phẩm Electre.

[251]
Antigone là nhân vật trong vở kịch cùng tên của Anouilh, tác giả kịch hiện đại Pháp.

[252]
Tiểu thuyết của R. Lehmann.

[253]
Nữ văn sĩ người Anh

[254]
Nữ thánh dòng tu kín người Tây Ban Nha theo chủ nghĩa thần bí (thế kỷ XVI).

[255]
Nữ chính trị gia người Pháp (thế kỷ XVIII).

[256]
Ba chị em nhà thơ người Anh (thế kỷ XIX).

[257]
Nữ thông tin viên của Diderot, và là người có nhiều thư từ trao đổi với ông.

[258]
Nhà văn hiện đại Pháp.

[259]
Thầy thuốc và nhà tâm phân học hiện đại Pháp.

[260]
Trích tiểu thuyết Sóng biển.

[261]
Trích "Sóng Biển"

[262]
Luật Lynch do Charles Lynch của bang Virginia chủ xướng sau thời kỳ tái thiết của Hoa Kỳ, một kiểu hành hình và tra tấn rất man rợ nhằm vào những cá nhân hoặc nhóm người chống đối, đặc biệt là nhằm vào người Da đen, Da vàng, Da đỏ, các nhóm thiểu số yếu thế trong xã hội Hoa Kỳ lúc đó. Về sau Luật Lynch được dùng như một công cụ đặc trưng của các băng đảng Ku Klux Klan (3K), chủ trương Da trắng thượng đẳng.

[263]
Nhà dân tộc học và nhà văn Pháp hiện đại

[264]
Danh kỹ ở thế kỷ IV trước C.N, làm người mẫu để khắc tượng nữ thần Ái tình Aphrodite, và nổi tiếng về vẻ đẹp hình thể.

[265]
Nữ nghệ sĩ múa Mỹ gốc Ailen viết trong cuốn Đời tôi.

[266]
Tiếng Anh: ôm ấp, hôn hít.

[267]
Nhân vật trong tiểu thuyết Claudine ở Trường của nhà văn nữ Colette.

[268]
Thầy thuốc mỹ, người lập một viện nghiên cứu về tình dục (đại học Indinia) và xuất bản một bản báo cáo (gọi là báo cáo Kinsey) dựa trên kỹ thuật những cuộc điều tra theo hệ thống câu hỏi về tình dục của loài người.

[269]
Thầy thuốc và nhà văn hiện đại Tây Ban Nha.

[270]
Một phụ nữ đồng tính luyến ái dễ thân thiện với một với người đàn ông pédé vì thấy an toàn và thú vị trong những mối quan hệ vô tính (asexué) ấy. Nhưng nhìn chung, người đó căm ghét nh ững người đàn ông biến con đực quyền uy thành vật thụ động, hoặc trong bản thân mình, hoặc ở người khác (T.g).

[271]
Điều đáng chú ý là luật pháp nước Anh trừng phạt hiện tượng tình dục đồng giới ở đàn ông nhưng không cho hiện tượng ấy giữa phụ nữ với nhau là một tội phạm (T.g).

[272]
Thầy thuốc và nhà phân tâm học hiện đại người Anh.

[273]
Thầy thuộc tâm thần hiện đại người Pháp.

[274]
Nhà văn Thụy Sĩ hiện đại.

[275]
Nhà văn nữ Pháp (thế kỷ XVII - XVIII).

https://thuviensach.vn

[276]
Thầy thuốc Đức (thế kỷ XX).

[277]
Người phụ nữ quý tộc lớn tuổi, có ảnh hưởng quyết định đối với cuộc đời và sự nghiệp của. J.J. Rousseau.

[278]
Chính khách và nhà văn Pháp (thế kỷ XIX) có quan hệ mật thiết với bà De Charrière.

[279]
Nhà văn nữ (thế kỷ XIX).

[280]
Claudine, Renaud, Rézi: Nhân vật trong tiểu thuyết "Claudine ở trường"

[281]
Một địa phương ở Pháp, nơi có trụ sở Trung tâm quốc tế nghiên cứu giáo dục.

[282]
Một phụ nữ Pháp nổi tiếng nhan sắc và có trình độ văn hoá cao, chủ trương sống phóng túng, tự do (thế kỷ XVII - XVIII).

[283]
Nữ văn sĩ hiện đại Mỹ.

https://thuviensach.vn

Table of Contents

Lời giới thiệu
PHẦN MỘT: SỐ PHẬN
Chương 1: Dữ kiện sinh học
Chương 2: Quan điểm phân tâm học
Chương 3: Quan điểm duy vật lịch sử
PHẦN HAI: LỊCH SỬ
Chương 4
Chương 5
Chương 6
Chương 7
Chương 8
PHẦN BA: HUYỀN THOẠI
Chương 9
Chương 10
PHẦN BỐN: QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH
Chương 11
Chương 12
[1]
[2]
[3]
[4]
[5]
[6]
[7]
[8]
[9]
[10]
[11]
[12]

https://thuviensach.vn

[13]
[14]
[15]
[16]
[17]
[18]
[19]
[20]
[21]
[22]
[23]
[24]
[25]
[26]
[27]
[28]
[29]
[30]
[31]
[32]
[33]

https://thuviensach.vn